MATTHEW REILLY

ONE OF THE 50 BOOKS YOU CAN'T PUT DOWN

6 TẦNG ĐÁ THIÊNG

TRUYỆN HÀNH ĐỘNG, LY KỲ, HẤP DẪN

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Tảng đá dẫn đường
của bộ lạc phương Nam

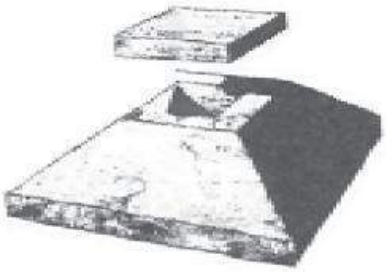

Tảng đá
của nhà hiền triết

Tảng đá hủy diệt
của người Maya

Tảng đá thờ phụng trong ngôi
đền thờ thần Ra bóng tối

Tảng đá thung lũng
của Rameses Đệ Nhị

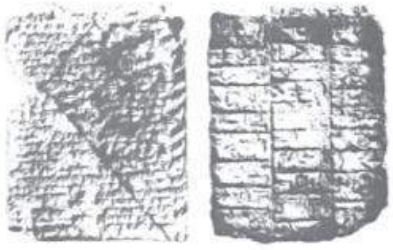

Tảng đá Twin Table
của Thuthmosis

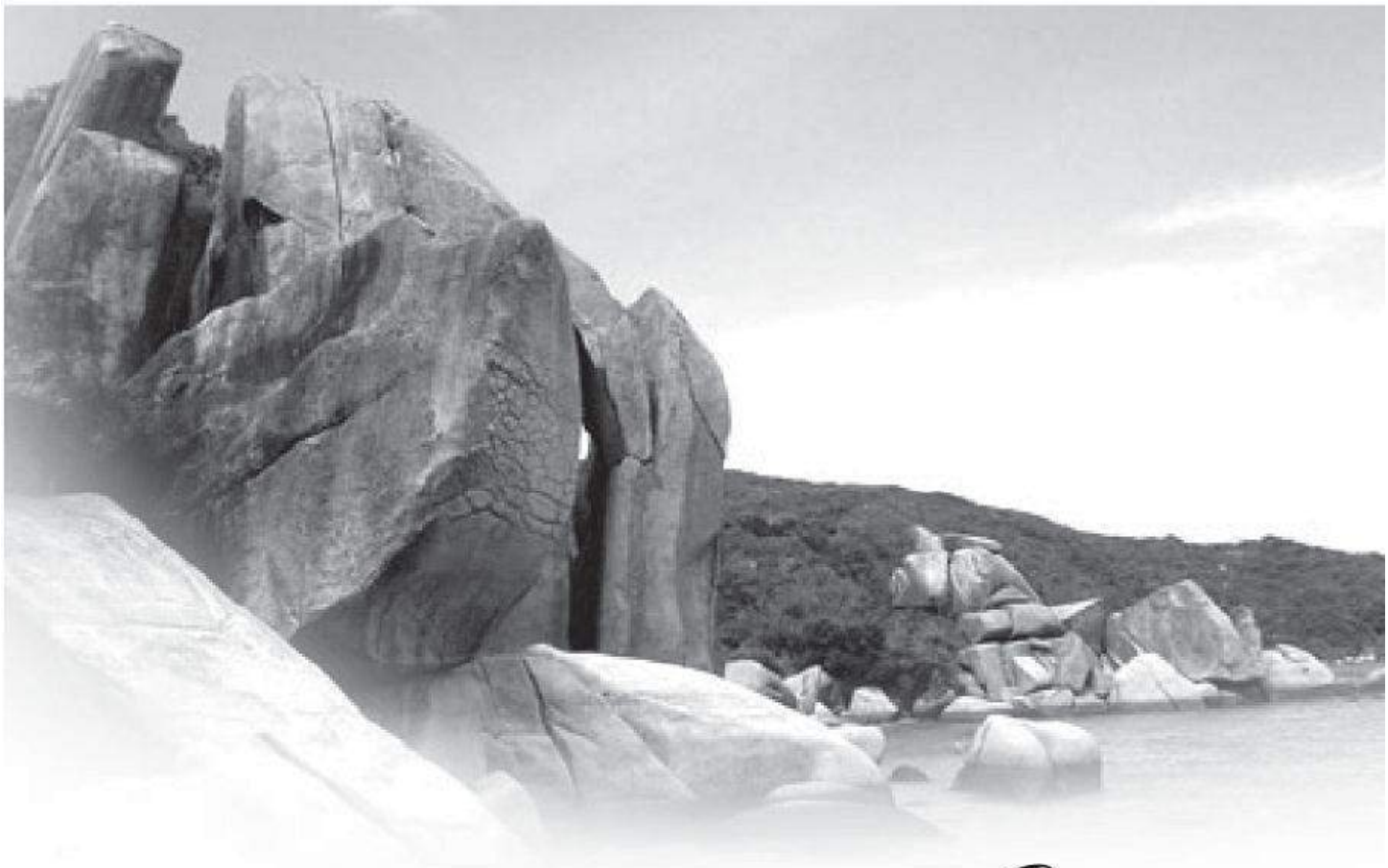

Giới thiệu

Buổi lễ thần bí

12 giờ đêm
Ngày 20 tháng 8 năm 2007
Địa điểm: Không xác định

Trong một cái hốc tối tăm bên dưới một hòn đảo xa xôi của thế giới, một nghi lễ cổ xưa đã được thực hiện.

Một hòn đá bằng vàng vô giá – có hình kim tự tháp, với chỏm bằng pha lê – được đặt vào đúng vị trí.

Sau đó mọi người cùng đọc một câu thần chú vốn đã không còn được nghe thấy hàng ngàn năm nay.

Ngay khi những lời thần bí thốt ra thì một tia sáng màu tím rực rỡ xé toang bầu trời đầy sao lao xuống và thắp sáng hòn đá hình kim tự tháp.

Có mặt tại buổi lễ này là năm người đàn ông dữ tợn, ngoài ra không có ai khác.

Khi mọi chuyện đã kết thúc, người đứng đầu nhóm nói qua máy bộ đàm vô tuyến vệ tinh: "Nghi lễ đã xong. Về lý thuyết, quyền lực của Tartarus đã bị phá vỡ. Điều này phải được kiểm chứng. Hãy giết một người trong số họ vào ngày mai ở Iraq".

Ngày kế tiếp, ở một khu vực khác của thế giới, tại đất nước Iraq đang có chiến tranh, Stephen Oakes, một người lính trong lực lượng đặc biệt của Úc đã bị những kẻ nổi loạn giết chết. Khi dừng chiếc xe jeep của mình tại một trạm kiểm soát an ninh, anh bị sáu kẻ tấn công bịt mặt nã đạn xối xả vào người. Toàn thân anh nát nhừ với hơn hai trăm vết đạn. Không ai tìm được những kẻ tấn công.

Việc một người lính thuộc phe đồng minh chết trong giai đoạn chiếm đóng Iraq chẳng có gì mới. Đã có hơn 3.200 quân nhân Mỹ bị giết chết ở đó.

Điều khác thường ở đây chính là một *người Úc* đã bị giết chết.

Cần chú ý một chút để thấy rằng từ tháng 3 năm 2006 đến lúc đó, chưa có một người Úc nào bị chết trong những trận đánh ở các khu vực bùng nổ chiến tranh trên thế giới.

Nhưng với cái chết của chuyên gia Stephen Oakes vào ngày 21 tháng 8 năm 2007, số phận đầy nguy hiểm của Quân đội Úc đã cận kề một hồi kết đẫm máu.

Một ngày sau đó, một thông điệp mã hóa được chuyển đến cho một trong những người quyền lực nhất thế giới.

Trên đó ghi rằng:

BẢN GHI CHÉP AN TOÀN 061-7332/1A

THỨ BẬC: ALPHA-SUPER

CHỈ DÀNH CHO NHỮNG ĐÔI MẮT CỦA A-1

22 - 8 - 2007

BẮT ĐẦU THÔNG ĐIỆP AN TOÀN:

Hãy ghi nhớ cái chết của chuyên gia người Úc tên Oakes ở Iraq. Quyền lực của Tartarus đã trở nên vô hiệu. Ai đó đã chiếm được hòn đá.

Trò chơi đã bắt đầu trở lại.

Bây giờ chúng ta phải tìm thấy được Những Hòn Đá.

KẾT THÚC THÔNG ĐIỆP AN TOÀN.

TIẾN VÀO HANG ĐỘNG

MỞ ĐẦU

Ngọn núi ma quái

Bên ngoài dãy Vu Sơn, khu vực Tam Hiệp,
tỉnh Tứ Xuyên, miền trung Trung Quốc
Ngày 1 tháng 12 năm 2007

Ngồi trong một chiếc xích đu treo lơ lửng trên một sợi dây thừng dài ở một nơi gần như tối đen, Giáo sư Max Epper khui ngọn pháo sáng, thắp sáng cả hốc đá dưới lòng đất.

"Ồ, của tôi...", ông thở gấp. "Ôiiii, *của tôi...*".

Cả hốc đá thật là ngoạn mục.

Nó là một hình khối hoàn hảo, rộng và cao, được cắt ra từ một tảng đá, rộng mỗi bề dễ đến năm mươi bộ. Và mỗi inche vuông trên tường đều có những hình ảnh chạm khắc: ký tự, ký hiệu, hình ảnh và chữ số.

Ông phải cẩn thận.

Ngọn lửa màu hổ phách của ngọn đuốc trên tay ông đã cho thấy nền đất ngay bên dưới chân ông bao gồm một ống thông khí hoàn toàn phù hợp với lối vào trên trần nhà. Nó mở rộng toác, hiện ra một lỗ đen tăm tối không biết được chiều sâu.

Trong giới khoa học, Max Epper được mệnh danh là "Vị Giáo Sư Tài Ba", một cái tên vô cùng chính xác dành cho ông.

Với hàm râu quai nón bạc trắng và đôi mắt xanh long lanh có ánh nhìn rất ấm áp, thông minh, ông trông giống như một Merlin hiện đại ở độ tuổi sáu mươi bảy. Người ta nói rằng, là giáo sư khảo cổ học của trường Trinity, Dublin, ngoài những thành tích từng đạt được, ông còn là thành viên của một tổ chức quốc tế bí ẩn đã được xác định và xây dựng lại - Tảng đá Vàng của Kim Tự Tháp vĩ đại ở Giza.

Đi từng bước trên nền của hốc đá, Vị Giáo Sư Tài Ba tự trấn tĩnh mình và nhìn chằm chằm một cách sợ hãi vào những bức tường đầy chữ.

Một vài ký tự ông nhận ra được – những Hán tự và thậm chí một số ít chữ viết tượng hình của người Ai Cập. Điều này quả thật ngoài mong đợi: cách đây rất lâu, người chủ và người thiết kế của hệ thống hốc đá ngầm này chính là triết gia lỗi lạc của Trung Hoa – Lão Tử. Là nhà hiền triết được sùng kính, Lão Tử đã đi rất nhiều nơi và được biết như một người đã đến tận Ai Cập xa xôi vào thế kỷ thứ 4 trước Công nguyên để tìm hiểu.

Ở đúng ngay chính giữa của bức tường nhiều hình chạm khắc là một hình ảnh chạm nổi lớn mà Vị Giáo Sư Tài Ba đã nhìn thấy trước đây:

Được biết đến như là *Bí ẩn của những đường tròn*, con người vẫn chưa giải mã được nó. Các nhà nghiên cứu hiện đại đoán rằng nó chính là biểu tượng của Thái dương hệ chúng ta, nhưng phân tích này cũng có điểm chưa ổn: có quá nhiều hành tinh xoay quanh Mặt trời ở vị trí trung tâm.

Vị Giáo Sư Tài Ba đã nhìn thấy hình ảnh *Bí ẩn của những đường tròn* này có lẽ hơn chục lần ở khắp nơi trên thế giới – ở Mexico và Ai Cập, thậm chí ở xứ Wales và Ireland – dưới những hình thức khác nhau: từ những vết cào xước còn nguyên vẹn trên các bức tường toàn đá cho đến những tác phẩm chạm khắc nghệ thuật bên ngoài những ô cửa xa xưa, nhưng không có hình ảnh trên đá ở bất cứ nơi nào được tạc một cách trau chuốt cẩn thận và đẹp như nơi này.

Mẫu vật này thực sự làm ông kinh ngạc.

Được dát bằng hồng ngọc, ngọc bích và cẩm thạch, mỗi một vòng tròn đồng tâm của nó đều được viền bằng vàng. Nó chói lọi trong ánh sáng của ngọn đèn pin năng lượng cao của Vị Giáo Sư Tài Ba.

Ngay bên dưới bức chạm nổi *Bí ẩn của những đường tròn* là một ô cửa mỏng: có lẽ rộng chừng hai bộ và cao sáu bộ, nhưng không sâu, bị lõm khoảng hai bộ vào trong bức tường đá cứng. Nó làm cho Vị Giáo Sư Tài Ba nghĩ đến hình ảnh một quan tài thẳng đứng, được đóng vào tường. Thật lạ là bức tường phía sau của nó lại *cong lên*.

Biểu tượng nhỏ được chạm khắc trên nó làm cho đôi mắt của Vị Giáo Sư Tài Ba mở to như sáng hẳn lên:

"Biểu tượng về Hòn đá của Lão Tử...", ông vừa thở vừa nói. "Hòn đá của nhà hiền triết. *Ôi lạy Chúa.* Chúng tôi đã tìm ra nó".

Xung quanh là một kho kiến thức cổ đại và một kho báu vô giá, Vị Giáo Sư Tài Ba khi đó rút ra một máy

radio Motorola UHF kỹ thuật cao và nói vào máy: "Tank. Anh không thể tin được điều này đâu. Tôi đã tìm ra một căn phòng và nó làm tôi ngạc nhiên cực kỳ. Nó cũng bao gồm một lối đi kín mít mà tôi cho rằng sẽ dẫn đến hệ thống cạm bẫy trong hốc đá. Chúng ta đang ở rất gần rồi. Rất rất gần. Tôi cần anh đến đây và...".

"Vị Giáo Sư Tài Ba à, chúng tôi vừa mới nhận được một cuộc điện thoại từ đội canh gác ở bến tàu nằm về phía Dương Tử. Quân đội Trung Quốc đang nhòm ngó khắp nơi. Chiến hạm tuần tra gồm chín chiếc tàu, đang hướng về phía pháo đài của chúng ta. Họ đang đi theo hướng này".

"Đó là Mao. Làm cách nào ông ấy tìm ra chúng ta được?". Vị Giáo Sư Tài Ba hỏi.

"Có lẽ không phải là ông ấy. Có thể chỉ là một cuộc tuần tra bình thường?", giọng nói của Tank Tanaka vang lên.

"Không gì thực sự có thể tồi tệ hơn". Những cuộc tuần tra của quân đội Trung Quốc khét tiếng là hay gây khó dễ cho những chuyến du thám khảo cổ học ở những vùng này để đòi món tiền hối lộ chẳng đáng là bao.

"Chúng ta còn bao nhiêu thời gian nữa đến khi họ tới đây?". Vị Giáo Sư Tài Ba hỏi.

"Một tiếng, có thể ít hơn. Tôi nghĩ tốt hơn chúng ta nên đi khỏi trước khi họ đến".

"Tôi đồng ý, ông bạn già à", Vị Giáo Sư Tài Ba nói. "Chúng ta phải khẩn trương lên thôi. Hãy đi xuống đây và mang thêm đèn. Hãy bảo Chow bật máy tính của cậu ấy lên: tôi sẽ bắt đầu ghi lại những hình ảnh này và chuyển chúng đến chỗ cậu ấy".

* * *

Hốc đá dưới lòng đất mà Vị Giáo Sư Tài Ba tìm thấy nằm ở khu vực Tam Hiệp của Trung Quốc, một khu vực rất phù hợp với ông.

Lý do của điều này là bởi vì từ *vu* có nghĩa là "người tài ba" hay "phù thủy" tùy thuộc vào ngữ cảnh của nó – và nó thường được sử dụng trong các tên gọi để nói về đặc điểm của các khu vực: Vu Hiệp, hẻm núi thứ hai trong khu vực Tam Hiệp nổi tiếng; Vu Sơn, thành phố kiên cố với những bức tường cổ từng nằm trong lưu vực sông Dương Tử; và dĩ nhiên là đỉnh Vu Sơn, đỉnh núi khổng lồ cao hai dặm và cao hơn rất nhiều so với hốc đá của Vị Giáo Sư Tài Ba.

Dịch nghĩa: Núi phù thủy

Khu vực Vu Sơn nổi danh với lịch sử của nó – lăng mộ, đền thờ, các tác phẩm điêu khắc giống như *Phiến đá Côn Minh*, và những hang động tạo thành từ đá như Hang Đá Xanh – tất cả hiện nay gần như đã bị nhận chìm dưới dòng nước của hồ chứa nước dài 350 dặm được hình thành phía sau con đập Tam Hiệp khổng lồ.

Khu vực này cũng rất nổi tiếng với những sự kiện *bất thường*.

Được mệnh danh là Roswell của Trung Quốc, trong hàng trăm năm qua, nơi đây đã xảy ra vô số chuyện lạ: những hiện tượng của bầu trời không lý giải được, chẳng hạn sao sa và sự xuất hiện của ánh ban mai vào lúc nửa đêm. Thậm chí vào một ngày khủng khiếp của thế kỷ 17, những đám mây trên đỉnh Vu Sơn đã tạo ra một cơn mưa máu.

Khu vực Vu Sơn chắc chắn có một lịch sử lạ thường.

Nhưng ở thế kỷ 21 này, nhân danh tiến bộ, lịch sử đã bị đắm chìm và bị nuốt chửng bởi khối nước của dòng sông Dương Tử vĩ đại, vĩnh viễn nằm lại phía sau công trình kiến trúc lớn nhất do con người dựng nên - đập Tam Hiệp. Thành cổ Vu Sơn hiện nay nằm sâu hàng trăm mét dưới lòng hồ thủy điện.

Những nhánh sông chảy xiết vốn đã từng đổ vào Dương Tử xuyên qua những triền núi hùng vĩ cũng trở nên bé nhỏ khi so với hồ ngăn nước đập rộng lớn – nơi từng là một khe núi có suối với dòng nước trắng xóa đổ xuống từ độ cao đến 400 bộ mà bây giờ chỉ còn là những hẻm núi cao trung bình khoảng một trăm bộ soi mình trên mặt nước bình yên phẳng lặng.

Những ngôi làng bé nhỏ trước đây từng nằm cheo leo trên vách đá ven những nhánh sông này hiện nay đã hoàn toàn biến mất khỏi lịch sử và chìm vào dĩ vãng.

Nhưng với Vị Giáo Sư Tài Ba thì khác.

Trong một hẻm núi bị ngập một phần, nằm sâu trong lòng những ngọn núi ở phía Bắc của vùng thượng lưu sông Dương Tử, ông đã tìm thấy một ngôi làng nhỏ đơn độc trong núi cao hơn mực nước hồ thủy điện và lối vào của hệ thống hang động này nằm bên trong ngôi làng.

Ngôi làng còn rất nguyên thủy và cổ xưa, một số túp lều được xây dựng từ những loại đá hiếm thấy và mái lều nghiêng dốc được lợp bằng rơm. Ngôi làng bị bỏ hoang cách đây ba trăm năm vì người dân địa phương xung quanh nghĩ rằng nó bị ma ám.

Ngày nay, nhờ vào con đập ngăn nước siêu hiện đại ở cách đó một trăm dặm, ngôi làng vốn thường xuyên bị hạn hán nay có nơi đã bị ngập đến đầu gối.

Lối vào của hệ thống hang động không bị chặn bởi cạm bẫy nào cũng như không có dấu hiệu gì báo trước từ những cổng vào phức tạp. Thay vào đó, chính vì sự rất đỗi bình thường của nó đã làm cho hang động mãi là một bí mật trong suốt hơn hai thiên niên kỷ.

Vị Giáo Sư Tài Ba đã tìm ra lối vào hang động ở bên trong một túp lều đá nhỏ nằm phía sau chân một ngọn núi. Đã từng có một triết gia lỗi lạc người Trung Quốc sống ở đây: Lão Tử - tổ sư Đạo giáo. Trong túp lều nhỏ bé này có một giếng nước bằng đá với miệng giếng được đắp nổi bằng gạch.

Ở cuối cái giếng này, ẩn dưới một lớp nước đen ngòm hôi thối là một cái đáy giả - và dưới cái đáy giả này chính là một hang động diệu kỳ.

Vị Giáo Sư Tài Ba bắt đầu công việc.

Ông lấy ra từ ba lô chiếc laptop Asus và kết nối nó vào một máy chụp hình kỹ thuật số với độ phân giải cao, bắt đầu thao tác liên tục để ghi lại những tấm hình từ những bức tường trong hang động.

Khi chiếc máy ảnh có đủ hình ảnh, một loạt những phép tính toán nhanh chóng được thực hiện trên màn hình chiếc máy tính của ông.

Công việc là một chương trình dịch thuật – một hệ thống dữ liệu phức tạp mà ông mất nhiều năm để biên soạn. Nó mô tả hàng ngàn ký tự cổ, từ nhiều quốc gia và nền văn hóa khác nhau, và những sự giải thích hợp lý. Nó cũng có thể chỉ là những cách giải nghĩa "tạm chấp nhận

được", một hình thức đoán nghĩa tốt nhất khi mà một ký hiệu có ý nghĩa rất mơ hồ.

Mỗi khi một ký tự xuất hiện trong chiếc máy ảnh, chiếc máy tính sẽ quét hình nó và tìm ra ý nghĩa dựa theo dữ liệu của ông. Ví dụ như:

石头寺

(HÁN TỰ) THẠCH ĐẦU TỰ

Ý NGHĨA TỪNG PHẦN: SHI TOU (TẢNG ĐÁ) SI (NGÔI ĐỀN)

DỊCH RA TOÀN BỘ CỤM TỪ: "NGÔI ĐỀN BẰNG ĐÁ".

NHỮNG CÁCH HIỂU CÓ THỂ TẠM CHẤP NHẬN: "LĂNG MỘ BẰNG ĐÁ", "NGÔI ĐỀN BẰNG ĐÁ CỦA MẶT TRỜI ĐEN", "HÌNH TƯỢNG ĐÁ". (THAM KHẢO THÁNG BA. ER:46-2B)

Trong số những nét chạm và điêu khắc trên những bức tường, chiếc máy tính đã phát hiện thấy một phát minh về triết học nổi tiếng nhất của Lão Tử, Thái Cực Đồ:

Máy tính của ông dịch ra: "Thái Cực Đồ; theo *Đạo Đức Kinh*. Phương Tây hay gọi là "Âm - Dương". Biểu tượng chung cho tính hai mặt của tất cả mọi việc: những điều trái ngược chứa đựng những đặc điểm nhỏ của mỗi việc: ví dụ như, trong những điều tốt cũng có một vài điều xấu và ngược lại trong bất cứ điều xấu xa nào cũng có một vài điểm hướng thiện trong đó".

Trong những trường hợp khác, máy tính không tìm thấy một ghi chú nào trước đây đối với một biểu tượng nào đó:

KHÔNG CÓ HÌNH ẢNH NÀO PHÙ HỢP
KẾT QUẢ DỊCH ĐƯỢC: KHÔNG HIỂU
ĐÃ TẠO RA TẬP TIN MỚI.

Trong những trường hợp này, nó tạo ra một tập tin mới và bổ sung nó vào trong dữ liệu để nếu như biểu tượng này được tìm thấy một lần nữa, dữ liệu sẽ có thông tin lưu trữ về nó.

Hoặc đôi khi, máy tính của Vị Giáo Sư Tài Ba kêu vù vù, nuốt chửng tấm ảnh một cách ngấu nghiến.

Sau một vài phút quét hình, có một phần dịch nghĩa làm cho Vị Giáo Sư Tài Ba chú ý. Nó viết ra:

CỘT TRỤ* ĐẦU TIÊN PHẢI ĐƯỢC KHẮC VÀO
CHÍNH XÁC LÀ MỘT TRĂM NGÀY TRƯỚC KHI QUAY TRỞ LẠI
GIẢI THƯỞNG SẼ LÀ TRI THỨC**

NHỮNG THUẬT NGỮ KHÓ HIỂU

* "thanh", "khối kim cương".

** "sự khôn ngoan".

"Cây Cột Đầu Tiên...". Vị Giáo Sư Tài Ba thở dốc. "Ôi Chúa ơi".

Mười phút sau đó, khi Vị Giáo Sư Tài Ba tiếp tục cho thêm hình ảnh vào máy tính của mình, có một bóng người thứ hai đi xuống hốc đá.

Đó chính là Tank Tanaka, một Giáo sư người Nhật với vóc người to chắc đến từ trường đại học Tokyo, cộng sự của Vị Giáo Sư Tài Ba trong dự án này và là bạn bè quen thân nhau từ rất lâu. Với đôi mắt nâu tình cảm, một khuôn mặt tròn thân thiện và những chòm tóc hoa râm trên thái dương, Tank là mẫu Giáo sư mà mọi sinh viên ngành lịch sử đều mong muốn được theo học.

Khi ông đang đung đưa thân mình trên sàn đất cứng, máy tính của Vị Giáo Sư Tài Ba phát ra một âm thanh lớn, báo cho họ biết về một phần dịch mới.

Hai Vị Giáo sư già nhìn chăm chú vào màn hình. Trên đó thể hiện:

SỰ XUẤT HIỆN CỦA KẺ PHÁ HỦY THẦN RA

SỰ XUẤT HIỆN CỦA KẺ PHÁ HỦY THẦN RA
NHÌN THẤY SỰ KHỞI ĐẦU* CỦA CỖ MÁY** VĨ ĐẠI
VÀ NHỜ VẬY ĐÃ TẠO RA NGUỒN GỐC CỦA SA-BENBEN.

VINH DANH SA-BENBEN
GIỮ CHO NÓ THẬT GẦN, THẬT SÁT
VÌ CHỈ RIÊNG NÓ ĐÃ CHI PHỐI SÁU TẢNG ĐÁ
VÀ CHỈ CÓ SÁU TẢNG ĐÁ CÓ QUYỀN LỰC MỚI CÓ THỂ
CHUẨN BỊ ĐƯỢC CHIẾC CỘT TRỤ VÀ
DẪN DẮT BẠN ĐẾN CHỖ LĂNG MỘ, VÀ VÌ VẬY
HOÀN TẤT CỖ MÁY
TRƯỚC KHI XUẤT HIỆN LẦN THỨ HAI***

SỰ KẾT THÚC CỦA MỌI VIỆC ĐÃ Ở RẤT GẦN.

NHỮNG THUẬT NGỮ KHÓ HIỂU

* "sự bắt đầu" hay "hành động nhanh" hay "bắt đầu lên đường".

** "Cơ chế" hay "thế giới".

*** "Sự Trở Lại".

THAM KHẢO PHÙ HỢP

Tham khảo XR:5-12. Một câu khắc không hoàn chỉnh được tìm thấy tại Tu viện Zhou-Zu, Tây Tạng (2001)

"*Sa*-Benben....?", Tanaka nói.

Đôi mắt của Vị Giáo Sư Tài Ba mở to một cách háo hức. "Đây là một tên gọi ít được sử dụng khi nói về khối đá bằng vàng nhỏ nhất và ở vị trí cao nhất của Kim Tự Tháp. Toàn bộ phiến đá này được gọi là *Benben*. Nhưng mảnh ở vị trí cao nhất lại đặc biệt, bởi vì nó không giống như những mảnh đá khác, khi tất cả đều có dạng hình thang, nó lại là một kim tự tháp thu nhỏ và vì vậy, về bản chất nó là một Benben thu nhỏ. Cho nên tên của nó là Sa-Benben. Người phương Tây đặt cho nó một cái tên ấn tượng hơn: họ gọi nó là Hòn đá lửa".

Vị Giáo Sư Tài Ba nhìn chằm chằm vào biểu tượng bên trên phần dịch thuật. "Cỗ máy...", ông thì thào.

Ông quét hình phần dịch một cách cẩn thận và nhìn thấy thông tin tham khảo phù hợp ở cuối mục. "Đúng rồi, tôi đã từng nhìn thấy nó trước đây rồi. Nó nằm ở một phiến đá bị nứt được phát hiện ở phía bắc Tây Tạng. Nhưng do phiến đá bị hỏng nên chỉ có thể đọc được dòng chữ thứ nhất và thứ ba: 'Sự xuất hiện của Kẻ phá hủy thần RA', và 'Và nhờ vậy đã tạo ra nguồn gốc của Sa-Benben'. Nhưng đây lại là nguyên văn hoàn chỉnh. Nó rất *quan trọng*".

Vị Giáo Sư Tài Ba bắt đầu tự lẩm nhẩm liên tục, "Kẻ phá hủy thần RA là Tartarus, Vệt đen mặt trời Tartarus... Nhưng Tartarus đã bị ngăn chặn... Chỉ khi... chỉ khi Tartarus có khả năng *bắt đầu* một việc khác, một điều gì đó mà chúng ta đã không dự báo trước được... Và nếu như Hòn đá lửa chi phối sáu tảng đá linh thiêng khác, làm cho chúng có quyền lực, khi đó nó là nền tảng của mọi việc... đối với Những trụ cột, đối với Cỗ máy và đối với Sự trở lại của Mặt trời Đen – ôi Chúa ơi".

Ông dừng lời, đôi mắt mở to.

"Tank. Khả năng Tartarus ở Giza được nối kết với Cỗ máy. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ điều này... Ý tôi là, tôi nên... Tôi nên quan sát tất cả chúng với nhau nhưng tôi...". Mặt ông lộ vẻ kích động. "Chúng ta đã tính toán *Sự trở về* là khi nào nhỉ?".

Tank nhún vai. "Mãi đến tận xuân phân năm sau: ngày 20 tháng 3 năm 2008".

"Về việc đặt những Cột trụ thì sao? Có cái gì ở đây có liên quan đến Cột trụ đầu tiên. Nó đây này: 'Cột trụ đầu tiên phải được lắp vào chính xác là 100 ngày trước Sự trở về. Phần thưởng chính là *tri thức*'".

"Một trăm ngày", Tank nói và tính toán. "Trời... ngày 10 tháng 12 năm *nay*..."

Vị Giáo Sư Tài Ba nói, "Chín ngày từ hôm nay. Cảm ơn Chúa, chúng con biết thời gian đang đến gần, nhưng đây là..."

"Max, có phải anh đang nói là chúng ta chỉ còn có chín ngày để đặt cây cột trụ đầu tiên vào đúng vị trí của nó? Nhưng chúng ta thậm chí còn *chưa tìm thấy* Cây cột trụ đầu tiên mà...", Tank nói.

Nhưng Vị Giáo Sư Tài Ba không còn nghe thấy gì nữa. Mắt ông đờ ra, nhìn chăm chú vào không trung.

Ông quay trở lại. "Tank. Còn ai biết về việc này không?".

Tank nhún vai. "Chỉ có chúng ta. Và tôi đoán là cũng đã có người nhìn thấy những câu khắc này. Chúng ta biết về phiến đá ở Tây Tạng, nhưng anh nói là nó không trọn vẹn. Nó kết thúc ở chỗ nào?".

"Cục Di Vật Văn Hóa Trung Quốc đòi quyền sở hữu nó và mang nó về lại Bắc Kinh. Không ai nhìn thấy nó từ khi đó".

Tank lướt qua gương mặt tư lự của Vị Giáo Sư Tài Ba. "Anh có nghĩ rằng chính quyền Trung Quốc đã tìm thấy được những mảnh khác của phiến đá bị vỡ và lắp lại cho phù hợp? Anh có nghĩ rằng họ đã biết về việc này rồi?".

Vị Giáo Sư Tài Ba đứng bật dậy.

"Anh nói là có bao nhiêu tàu chiến đang đến cửa sông này?".

"Chín".

"Chín. Không ai phái đi chín chiếc tàu chiến trong một lần tuần tra định kỳ hay một cuộc thử nghiệm. Người Trung Quốc biết, và bây giờ họ đang đến chỗ chúng ta. Và nếu như họ biết về điều này, khi đó họ sẽ biết về hòn đá. Chết thật, tôi phải cảnh báo Jack và Lily".

Ông nhanh chóng lấy ra một quyển sách từ ba lô. Kỳ lạ, đó không phải là một quyển sách tham khảo nào đó mà lại là một quyển tiểu thuyết bìa mềm nổi tiếng. Ông bắt đầu vuốt nhẹ các trang sách và viết vào đó những con số.

Khi đã xong việc, ông chộp lấy máy bộ đàm và gọi cho những người đang ở trên tàu.

"Chow! Hãy viết thông tin này ra và đưa nó lên bảng thông báo ngay nhé".

Vị Giáo Sư Tài Ba sau đó đọc cho Chow nghe một dãy số dài. "Okay, đủ rồi, tiến hành nhé! Đưa hết thông tin lên – ngay bây giờ, bây giờ!".

Một trăm bộ bên trên chỗ của Vị Giáo Sư Tài Ba, một chiếc sà lan cũ đang bập bềnh giữa những túp lều bị chìm một nửa của ngôi làng đá cổ xưa. Nó được neo ở chỗ dọc theo những túp lều đá vốn là lối dẫn vào hốc đá dưới lòng đất.

Bên trên khoang tàu chính, một sinh viên đầy nhiệt huyết tên là Chow Ling đang hối hả ghi ra những mật mã của Vị Giáo Sư Tài Ba, đăng tải nó – mọi thứ - lên một trang web dành riêng cho bộ phim *Chúa tể của những chiếc nhẫn.*

Khi hoàn thành nhiệm vụ, anh liên hệ với Vị Giáo Sư Tài Ba qua máy vô tuyến: "Mật mã đã được gửi đi, thưa Giáo sư".

Giọng nói của Vị Giáo Sư Tài Ba vang lên qua tai nghe của Chow: "*Cảm ơn Chow. Làm tốt lắm. Bây giờ tôi nhờ cậu gửi qua email cho Jack West tất cả những hình ảnh mà tôi đã gửi cho cậu. Sau đó xóa hết chúng trong ổ cứng của cậu*".

"Xóa hết à?", Chow hỏi một cách đầy hoài nghi.

"*Đúng vậy, tất cả. Cả những tấm mới nhất. Xóa tất tần tật trước khi người Trung Quốc đến*".

Chow thực hiện thật nhanh, cuống quýt gõ phím, chuyển đi và xóa hết tất cả những tấm ảnh không thể tin được của Vị Giáo Sư Tài Ba.

Ngay khi vừa thao tác xong trên máy tính, anh nhìn thấy tàu chiến của thủy quân Trung Quốc trờ sát đến phía sau lưng mình, neo đậu ở chỗ con đường bị chìm của ngôi làng.

Một giọng nói chói tai từ chiếc loa pin làm anh giật cả mình: "*Eh! Zou chu lai dao jia ban shang! Wo yao kan de dao ni. Ba shou ju zhe gao gao de!*".

Tạm dịch: "Này! Bước ra khỏi boong tàu! Đứng nguyên tư thế và giơ hai tay lên cao!".

Xóa xong tấm hình cuối cùng, Chow làm theo mệnh lệnh, rời khỏi bàn làm việc và bước lên trên boong trước của chiếc thuyền.

Chiếc tàu chiến dẫn đầu là một chiếc tàu hiện đại và chạy nhanh, hai bên được sơn màu sắc ngụy trang và có một khẩu súng khổng lồ ở phía trước.

Những người lính Trung Quốc với những khẩu súng trường tấn công hiệu Colt Commando của Mỹ dàn hàng trên boong tàu, những cây súng nòng ngắn của họ chĩa thẳng vào Chow.

Việc họ có những vũ khí hiện đại của Mỹ là một dấu hiệu xấu: điều này có nghĩa họ là lực lượng đặc nhiệm. Lính bộ binh bình thường của Trung Quốc chỉ được trang bị súng máy K56 đời cũ – sao chép kiểu súng máy AK-47.

Những người lính này quả thật không bình thường.

Chow giơ tay lên, nhưng chỉ trong tích tắc, anh bị bắn xối xả, toàn thân nát nhừ với những lỗ thủng đầy máu và đổ nhào về phía sau.

Vị Giáo Sư Tài Ba nhấn vào phím liên lạc.

"Chow? Chow, cậu có đó không?".

Không có tín hiệu trả lời.

Sau đó, bất thình lình chiếc đu mà đến bây giờ vẫn còn đang treo lơ lửng ở cái lỗ giếng trên trần nhà kêu rít lên và bị hút ngược lên cao vì bị ai đó ở bên trên kéo mạnh.

"Chow!", Vị Giáo Sư Tài Ba gọi vào máy liên lạc. "Cậu bị sao thế...".

Một lúc sau, chiếc đu trở lại như bình thường...

...với xác Chow trên đó.

Máu của Vị Giáo Sư Tài Ba dường như đông cứng lại.

"Trời ơi, không...", ông lao về phía trước.

Hầu như không còn có thể nhận ra được Chow với bao nhiêu vết đạn bắn trên người khi thi thể anh nằm ngang trước mặt Vị Giáo Sư Tài Ba.

Bỗng chiếc máy liên lạc bất ngờ hoạt động trở lại.

"Giáo sư Epper", một giọng nói bằng tiếng Anh vang lên. *"Tôi là Đại tá Mao Gongli. Chúng tôi biết ông đang ở đây và chúng tôi đang đến chỗ ông. Đừng làm việc gì ngu xuẩn nếu không số phận của ông cũng giống như tên trợ lý vậy".*

Những người lính Trung Quốc tiến nhanh vào hốc đá, tụt xuống theo sợi dây thừng một cách cực kỳ dễ dàng và chính xác.

Chỉ trong hai phút, Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank đã bị hàng loạt binh lính cầm súng bao vây.

Đại tá Mao Gongli tiến vào sau cùng. Ở tuổi năm mươi lăm, ông ta là một người to cao bệ vệ.

Không gian im phăng phắc.

Mao nhìn chằm chằm vào Vị Giáo Sư Tài Ba rồi cất tiếng nói, rất rõ ràng bằng tiếng Anh:

"Giáo sư Max T. Epper, tên gọi Merlin, được mệnh danh là Giáo Sư Tài Ba. Sinh ra ở Canada, nhưng hiện đang là Giáo sư ngành Khảo cổ học tại trường Đại học Trinity, Dublin. Có liên quan đến những hiện tượng khá bất thường

xảy ra ở đỉnh chóp của Kim Tự Tháp tại Giza vào ngày 20 tháng 3 năm 2006".

"Và Giáo sư Yobu Tanaka, đến từ Đại học Tokyo. Không liên quan đến sự việc xảy ra ở Giza, nhưng là chuyên gia nghiên cứu về nền văn minh cổ đại. Trợ lý của hai ông là một thanh niên trẻ có tài năng và thông minh. Hai ông có thể nhìn thấy tôi chăm sóc những người này như thế nào".

"Ông muốn gì?". Vị Giáo Sư Tài Ba gặng hỏi.

Mao mỉm cười, một nụ cười lạnh băng.

"Tôi muốn *ông*".

Vị Giáo Sư Tài Ba cau mày. Ông không nghĩ câu trả lời lại như vậy.

Mao bước lên phía trước, nhìn chằm chằm vào hốc đá rộng lớn xung quanh họ.

"Thời điểm hoàn hảo đang chờ đón chúng ta, Giáo sư à. Trong những tháng tới, đế quốc sẽ xuất hiện và một số quốc gia sẽ thất bại. Trong giai đoạn này, nước tôi rất cần những người có tri thức như ông. Đây chính là lý do tại sao ông phải làm việc cho tôi ngay bây giờ, Giáo sư. Và tôi chắc chắn với cách thuyết phục đúng đắn của tôi – không ngoại trừ vũ lực – ông sẽ giúp chúng tôi tìm ra Sáu Hòn Đá Rameses".

THỬ THÁCH ĐẦU TIÊN

CHUYẾN BAY CỦA HÒN ĐÁ LỬA

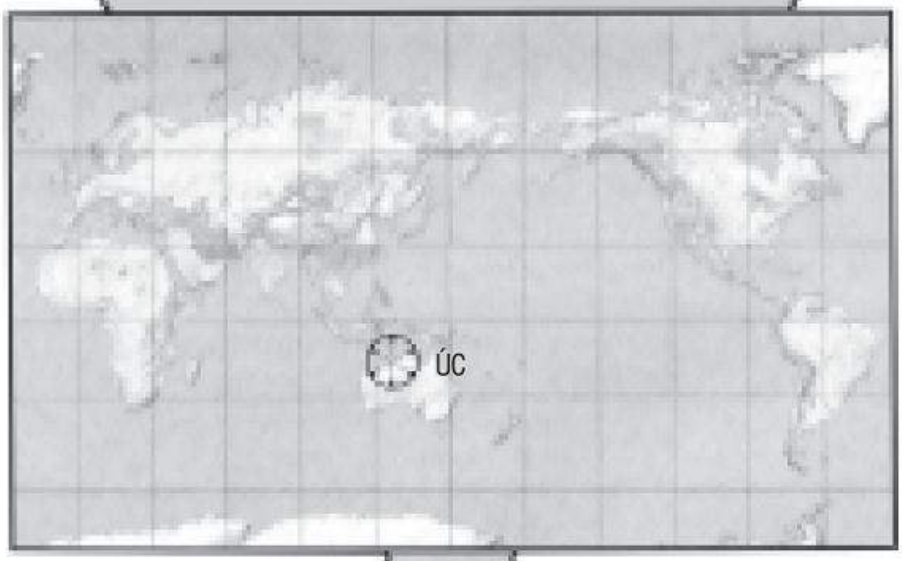

ÚC

NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2007

9 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN ĐẦU TIÊN

Sa mạc cát rộng lớn

Tây bắc nước Úc
Ngày 1 tháng 12 năm 2007, 07giờ 15 phút

Jack West Jr đã ngủ dậy muộn, đến tận 7 giờ sáng, vào ngày nông trại của mình bị một lực lượng rất mạnh tấn công.

Bình thường anh thức dậy khoảng 6 giờ sáng để ngắm bình minh, nhưng dạo này mọi việc rất tốt đẹp. Cuộc sống của anh bình yên suốt gần mười tám tháng, vì vậy anh quyết định không ngắm bình minh và ngủ thêm một tiếng nữa.

Dĩ nhiên bọn trẻ đã thức dậy rồi. Lily có một người bạn đến chơi trong suốt những ngày hè, một cậu bé cùng trường tên là Alby Calvin.

Ồn ào và náo nhiệt, thậm chí còn bày ra nhiều trò quỷ quái, chúng chơi với nhau liên tục suốt ba ngày vừa qua, khám phá hết mọi ngóc ngách của trang trại bỏ hoang rộng lớn vào ban ngày, trong khi ban đêm chúng nhìn không rời mắt khỏi những ngôi sao nhờ vào chiếc kính viễn vọng của Alby.

Việc Alby bị điếc một bên tai không có ý nghĩa gì nhiều đối với Lily hay Jack. Ở ngôi trường dành cho sinh viên tài năng tại Perth, Lily là một chuyên gia về ngôn ngữ, còn Alby là một ngôi sao về toán học và tất cả điều này mới là quan trọng.

Ở tuổi 11, Lily biết sáu ngôn ngữ, hai ngôn ngữ cổ và một trong số đó là ngôn ngữ cử chỉ. Hiện nay chiếc đuôi

của mái tóc đen dài óng ả của nó được nhuộm màu hồng thật dễ thương.

Trong mắt anh, Alby 12 tuổi, có nét đậm người và đeo cặp kính to dày cộp. Nó có một ốc tai được gắn bên trong, một công nghệ kỳ diệu làm cho những người bị điếc có thể nghe được, và nói với sự chuyển điệu – một biểu hiện vẫn còn cần thiết trong những lúc nó cần hiểu thêm những cảm xúc nào đó hay trong tình huống khẩn cấp – nhưng dù có bị điếc hay không, Alby Calvin cũng có thể khám phá ra cách sử dụng mọi thứ hiệu quả nhất.

West đang đứng ở hành lang, nhấm nháp một ly cà phê. Cánh tay bên trái của anh lấp lánh trong ánh mặt trời buổi sáng – từ bắp tay trở xuống, tất cả đều được làm bằng kim loại.

Anh nhìn ra khung cảnh rộng lớn bên ngoài vẫn đang mờ ảo trong ánh sáng buổi sớm mai. Chiều cao trung bình, mắt xanh và tóc bù xù màu tối, anh cũng đẹp trai nếu ai yêu thích nét đẹp thô ráp của đàn ông. Trước đây anh đã từng được bình chọn ở vị trí thứ tư trong số những người lính giỏi nhất của lực lượng đặc biệt trên thế giới, người Úc duy nhất trong bản danh sách mà người Mỹ chiếm đa số.

Nhưng anh không còn là lính nữa. Sau khi lãnh nhiệm vụ táo bạo kéo dài mười năm để có được Tảng đá Vàng theo truyền thuyết của Kim Tự Tháp Ai Cập từ những gì còn tồn tại Bảy Kỳ Quan Thế Giới Cổ Đại, bây giờ anh là một tay săn kho báu hơn là một chiến binh, và ngày một giỏi trong việc săn tìm những hệ thống hang động có đặt bẫy mìn và giải mã những điều bí ẩn hơn là giết chết đối phương.

Cuộc phiêu lưu với hòn Đá Lửa, mà kết thúc là ở đỉnh chóp của Kim Tự Tháp, đã vun đắp cho mối quan hệ giữa

West và Lily. Vì cha mẹ của Lily đã chết nên Jack nuôi nó – với sự giúp đỡ của một đội lính quốc tế duy nhất đúng nghĩa. Chẳng bao lâu sau khi điệp vụ Hòn đá Lửa kết thúc, anh đã chính thức nhận nuôi cô bé.

Và từ ngày đó cách đây gần hai năm, anh đã sống cách biệt ở đây một cách thoải mái, xa rời những nhiệm vụ, xa rời thế giới bên ngoài, chỉ đi du lịch đến Perth khi trường của Lily yêu cầu.

Và hòn Đá Lửa đã ở ngay đây, tỏa sáng rực rỡ trong một cái mỏ niken bị bỏ hoang phía sau trang trại của anh.

Vài tháng trước, một bài viết trên một tờ báo đã đem đến rắc rối cho West.

Một người lính thiết giáp trong lực lượng đặc biệt của Úc tên là Oakes đã bị giết chết ở Iraq trong một cuộc phục kích. Đó là người Úc đầu tiên bị giết trong một trận đánh giữa *bất cứ* cuộc xung đột nào trong khoảng gần hai năm trở lại đây.

Việc này đã làm West khó chịu, vì anh là một trong số rất ít người trên thế giới biết chính xác tại sao không có người Úc nào bị giết chết trong các trận đánh trong mười tám tháng vừa qua. Điều này phải có liên quan đến Sự Xoay Vòng của Tartarus trong năm 2006 và Những viên đá: nhờ vào biểu hiện của nó trong những nghi thức cổ xưa, West đảm bảo sự không thể bị tấn công của người Úc trong một thời gian rất dài.

Nhưng bây giờ với cái chết của người lính đó tại Iraq, giai đoạn không thể bị tấn công đã không còn nữa.

Thời gian xảy ra cái chết của người lính đã làm anh suy nghĩ: ngày 21 tháng 8. Có khả năng nó rất gần với ngày thu phân ở phía Bắc.

Chính West cũng đã cử hành nghi thức Tartarus ở trên đỉnh của Kim Tự Tháp vào ngày 20 tháng 3 năm 2006, ngày *Xuân phân*, một ngày của mùa Xuân mà Mặt trời bị che phủ hoàn toàn và ngày giống như đêm.

Thu phân và Xuân phân là những thời khắc giống nhau của bầu trời, chỉ có điều xảy ra vào những thời điểm đối lập nhau trong năm.

Ngược nhau nhưng lại giống nhau, West nghĩ. *Thuyết Âm-Dương.*

Ai đó, lúc nào đó, đã làm một việc gì đó vào lúc Thu phân đã làm vô hiệu hóa Tartarus.

Một vết cắt ngang nhỏ màu nâu trong tầm mắt hướng về phía Đông đã kéo West về thực tại sau những giây phút mơ màng.

Đó là một con chim, chim ưng, đang chao liệng với đôi cánh rộng trên bầu trời. Đó chính là Horus, loại chim cắt ngoại lai và những giống loài của nó. Con chim đậu trên thanh đường ray kế bên chỗ anh, kêu quang quác ầm ĩ ở chân trời phía Đông.

West nhìn về phía ấy vừa kịp lúc nhìn thấy rất nhiều đốm đen đang bay thành một nhóm xuất hiện trên bầu trời ở hướng đó.

Cách đó khoảng năm trăm kilomet, gần thành phố biển của Wyndham, những cuộc diễn tập quân sự diễn ra dưới lòng đất, cuộc diễn tập hai năm một lần của lực lượng quân sự *Talisman* cho thấy Úc có vai trò lớn đối với Mỹ. Nhìn ở diện rộng hơn, chúng có liên quan đến mọi hoạt động của lực lượng vũ trang của cả hai quốc gia, bao gồm cả Hải - Lục - Không quân.

Nhưng may mắn là không có việc gì liên quan đến West cả, theo như anh suy nghĩ.

Anh quay sang ngắm Lily và Alby đang chạy lon ton quanh kho thóc, làm bụi văng ra khắp nơi, ngay lúc ấy thì cái máy tính trong nhà bếp của anh lên tiếng.

Ping, ping, ping.

Có emails.

Rất nhiều.

Jack đi vào trong, vẫn còn cầm theo tách café, và kiểm tra chiếc máy tính.

Có hơn hai tá emails từ Max Epper. Jack nhấp vào một email và nhìn chăm chú vào một tấm ảnh kỹ thuật số có biểu tượng chạm khắc cổ xưa. Chữ Trung Quốc, vừa nhìn qua anh đã nhận ra ngay.

"Ồ, Giáo sư", anh thở dài. "Có việc gì thế? Ông lại quên mang theo đĩa cứng dự phòng nữa à?".

Giáo sư đã từng gặp trường hợp này trước đây. Ông cần lưu trữ một số thông tin nhưng lại quên mang theo ổ đĩa thứ hai dự phòng, do đó phải gửi thư điện tử cho Jack lưu giữ hình ảnh giúp ông.

Vừa lầm bầm vừa mở Internet và vào hộp thoại trao đổi *Chúa tể của Những chiếc nhẫn,* anh gõ mạnh vào địa chỉ: STRIDERIOI.

Một mẩu thông báo ít khi sử dụng xuất hiện. Đây là cách mà anh và Lily hay dùng để trao đổi với Vị Giáo sư: nhờ vào việc giấu tên trên Internet. Nếu Vị Giáo sư gửi hàng loạt thư điện tử thì chắc hẳn sau đó ông sẽ gửi những lời giải thích thông qua thư mục trao đổi.

Chắc chắn tin nhắn cuối cùng xuất hiện trong bảng thông báo là của GANDALFIOI: Vị Giáo sư.

West kéo màn hình xuống để xem những mẩu tin nhắn, trong lòng vẫn mong sẽ được nhìn thấy lời xin lỗi khẽ khàng của Giáo sư...

... Nhưng anh chỉ thấy những điều đáng ngạc nhiên từ màn hình.

Anh nhìn thấy rất nhiều con số.

Rất nhiều số, các con số nằm rải rác trong dấu ngoặc đơn và nét vạch xéo:

(3/289/-5/5) (3/290/-2/6) (3/289/-8/4) (3/290/-8/4) (3/290/-1/12)

(3/291/-3/3) (1/187/15/6) (1/168/-9/11)

(3/47/-3/4) (3/47/-4/12) (3/45/-163) (3/47/-1/5)

(3/305/-3/1) (3/304/-8/10)

(3/43/1/12) (3/30/-3/6)

(3/15/7/4) (3/15/7/3)

(3/63/-20/7) (3/65/5/1-2)

(3/291/-14/2) (3/308/-8/11) (3.232/5/7) (3/290/-1/9)

(3/69/-13/5) (3/302/1/8)

(3/55/-4/11-13) (3/55/-3/1)

West cau mày, đầy vẻ lo lắng.

Có một tin nhắn được mã hóa từ Giáo sư, một mật mã đặc biệt mà chỉ những thành viên trong nhóm đáng tin cậy mới biết.

Việc này rất nghiêm trọng đây.

Jack nhanh chóng chộp lấy một quyển sách bìa mềm ở gần kệ sách – giống quyển sách mà Giáo sư đã dùng để viết ra những tin nhắn ở Trung Quốc – và bắt đầu giở ra từng trang, giải mã những thông điệp đã được mã hóa.

Anh viết ra từng chữ bên dưới mỗi biểu tượng số hóa cho đến khi anh có toàn bộ tin nhắn và máu nóng trong người bỗng trở nên lạnh ngắt.

(3/289/-5/5) (3/290/-2/6) (3/289/-8/4) (3/290/-8/4) (3/290/-1/12)
THOÁT KHỎI THOÁT KHỎI MAU!
(3/291/-3/3) (1/187/15/6) (1/168/-9/11)
HÃY LẤY HÒN ĐÁ LỬA
(3/47/-3/4) (3/47/-4/12) (3/45/-163) (3/47/-1/5)
VÀ QUYỂN SÁCH ĐEN CỦA TÔI
(3/305/-3/1) (3/304/-8/10)
RỒI CHẠY ĐI
(3/43/1/12) (3/30/-3/6)
BÁO ĐỘNG MỚI
(3/15/7/4) (3/15/7/3)
RẤT NGUY HIỂM
(3/63/-20/7) (3/65/5/1-2)
KẺ THÙ ĐANG ĐẾN GẦN
(3/291/-14/2) (3/308/-8/11) (3.232/5/7) (3/290/-1/9)
HẸN GẶP ANH TẠI
(3/69/-13/5) (3/302/1/8)
TÒA THÁP LỚN
(3/55/-4/11-13) (3/55/-3/1)
ĐIỀU TỒI TỆ NHẤT ĐANG XẢY ĐẾN

"Chết tiệt...", Jack thở ra.

Anh quay ra sau chiếc cửa sổ nhìn ra vườn và trông thấy Lily và Alby vẫn còn chơi đùa quanh kho thóc. Khi đó anh nhìn thấy một bầu trời màu cam mù mịt phía xa, sáng choang trong ánh mặt trời buổi sớm mai – bởi vì nó bắt đầu ngập trong hình ảnh của nhiều người đang lao xuống, rất rất nhiều người, và hàng loạt dù bung ra.

Lính nhảy dù. Hàng trăm lính nhảy dù.

Họ đang tiến đến trang trại của anh.

Đường chạy hướng Bắc

Nhà để xe

Nông trại

Đường chạy hướng Đông

Vị trí kẻ địch đổ bộ và di chuyển

Hướng đường cao tốc

Nhà kho cũ bị bỏ trống

Nhà chứa máy bay được ngụy trang

CUỘC TẤN CÔNG VÀO TRANG TRẠI CỦA JACK

West lao nhanh về phía nhà sau, gọi lớn, "Các con! Thoát khỏi đây mau!".

Lily quay lại, vẻ mặt đầy khó hiểu. Alby cũng vậy.

West ra hiệu một lần nữa và nói thêm, "Lily, mang theo balô! Alby, lấy hết đồ đạc cần thiết theo! Chúng ta sẽ đi ngay trong hai phút nữa!".

"Đi? Tại sao vậy chú?", Alby hỏi.

Tuy nhiên, Lily hiểu được sự việc như thế nào qua gương mặt của West.

"Bởi vì chúng ta phải đi thôi", nó nói. "Nhanh lên nào cậu".

West lao nhanh về ngôi nhà trong trang trại và đập cửa ầm ầm ở hai căn phòng dành cho khách ở trong nhà. "Zoe! Sky Monster! Thức dậy mau! Chúng ta gặp rắc rối nữa rồi!".

Người có biệt danh Sky Monster (*Quái nhân bầu trời)* bước ra khỏi căn phòng khách số 1. Đó là một người đàn ông New Zealand râu tóc rậm rạp, vốn là bạn rất thân của West và là một phi công.

Với hàm râu quai nón đen bóng, bụng phệ, đôi lông mày rậm, Sky Monster quả thật không gây cảm tình cho ai gặp anh đầu tiên vào buổi sáng sớm. Anh cũng có tên thật của mình, nhưng dường như không ai biết ngoại trừ mẹ anh.

"Làm gì ầm ĩ thế, Huntsman", (*Thợ săn*, biệt danh của West). Sky Monster hỏi. "Chuyện gì thế?".

"Chúng ta đang bị tấn công", West chỉ tay về phía cửa sổ.

Mắt nhắm mắt mở, Sky Monster nhìn về hướng đó và thấy vô số lính nhảy dù đang đổ xuống từ bầu trời buổi sáng. Đôi mắt anh mở to. "*Nước Úc* đang bị tấn công à?".

"Không, chỉ có chúng ta thôi. Ở trang trại này đây. Thay đồ và xuống chuẩn bị chiếc *Halicarnassus* nhé. Sửa soạn nó để chúng ta đi ngay lập tức".

"Hiểu rồi", Sky Monster vội vã đi ngay, vừa lúc đó cánh cửa phòng khách số 2 mở ra, một hình ảnh đẹp hơn xuất hiện.

Zoe Kissane xuất hiện từ trong phòng, trên người còn mặc bộ Pyjama của West. Với đôi mắt xanh, tóc hoe ngắn và một khuôn mặt nhiều tàn nhang, cô mang một vẻ đẹp đậm chất Ireland. Cô đã rời khỏi Scianthan Fhianoglach an Airm, một đơn vị đặc công nổi tiếng của Quân đội Ireland. Là một người kỳ cựu trong cuộc thám hiểm Hòn đá đỉnh, cô và West rất thân nhau, và theo như một số người đã nói, họ đang trở nên thân thiết hơn rất nhiều. Phần đuôi của mái tóc màu hoe của cô cũng có màu hồng, là phần còn lại trong bài học về trang điểm tóc với Lily vào ngày hôm trước.

Cô mở miệng định nói gì đó, nhưng West đã nhanh tay chỉ ra hướng cửa sổ.

"À, anh không nhìn thấy điều này hàng ngày à", cô nói. "Lily đâu rồi?".

Jack cúi xuống nhìn vào phòng mình, gom lấy đồ đạc ở mọi nơi: một chiếc áo vest của thợ mỏ, một mũ bảo hiểm của lính cứu hỏa, và một đai đeo gồm hai bao súng ngắn để anh quấn ngang eo. "Lấy đồ của Alby cho nó luôn nhé".

"Ôi Chúa ơi, Alby. Chúng ta sẽ phải...".

"Chúng ta sẽ mang nó theo luôn".

"Em chỉ muốn nói là chúng ta sẽ phải nói với mẹ của nó thế nào đây? 'Xin chào, Lois, bọn trẻ nghỉ hè rất tuyệt, chúng đã chạy thoát khỏi một lực lượng lính nhảy dù tấn công'".

"Nói như thế cũng được đấy", Jack nói, lao nhanh vào phòng sách và một lúc sau đó trở ra với một cặp da lớn màu đen.

Sau đó anh giục Zoe đi về hướng hành lang ra cửa sau của căn nhà trong trang trại. "Hãy mang theo đồ đạc của em và gom bọn trẻ lại. Chúng ta sẽ đi ngay trong vòng hai phút nữa. Anh phải lấy được mảnh trên cùng của Hòn đá Đỉnh".

"*Cái gì?*", Zoe hỏi khi West đã lao nhanh về phía ánh sáng mặt trời và một tiếng dập cửa to phía sau.

"Và nhớ mang theo quyển sách có mật mã và ổ đĩa cứng máy tính luôn!", Giọng anh vang lên từ rất xa.

Sau đó một lúc, Sky Monster hối hả bước ra khỏi phòng dành cho khách, khóa chặt thắt lưng và mang theo một chiếc mũ bảo hiểm của phi công. Anh đụng vào Zoe một cái với câu "Xin chào" cộc lốc trước khi bước mạnh ra khỏi chiếc cổng sau.

Và ngay lập tức Zoe giật mình hiểu ra toàn bộ tình hình.

"Thôi rồi", cô nhanh chóng quay vào phòng mình.

Jack West hối hả chạy ngang qua sân sau của căn nhà trong trang trại và lao vào bên trong lối vào của một cái nhà kho cũ bị bỏ không trên một ngọn đồi thấp.

Anh đi vội xuống một địa đạo tối tăm với một ngọn đèn bút gắn trên chiếc mũ bảo hiểm của lính cứu hỏa, đi thêm khoảng một trăm mét nữa để đến một cái khoang thật rộng có chứa...

... Hòn đá Đỉnh bằng vàng.

Cao chín feet, sáng chói lọi và bằng vàng, biểu tượng kim tự tháp mini đã từng nằm trên đỉnh Kim Tự Tháp cổ đại ở Giza sở hữu một quyền lực và hình dáng làm cho Jack cảm thấy mình thật bé nhỏ mỗi khi nhìn thấy nó.

Xung quanh hòn đá Đỉnh là rất nhiều món đồ tạo tác từ những chuyến đi thám hiểm trước đây của Jack, những món đồ do con người tạo ra ở mặt này hay mặt khác đều có liên quan đến Bảy kỳ quan của thế giới cổ đại: Chiếc gương của ngọn Hải đăng Alexandria, đỉnh của bức tượng Colossus of Rhodes.

Thỉnh thoảng Jack lại xuống đây, ngồi nhìn và ngắm bộ sưu tập những tài sản vô giá trong hang động này.

Nhưng không phải là hôm nay.

Hôm nay, anh dựng thang leo lên dọc theo hòn đá Đỉnh và cẩn thận gỡ phần đá ở đỉnh trên cùng của nó, phần duy nhất có hình một kim tự tháp, hòn Đá Lửa.

Hòn Đá Lửa nhỏ, mặt chân đáy hình vuông của nó rộng như một quyển sách bìa cứng. Ở chóp của nó là một tinh thể trong suốt, nhỏ, rộng một inch. Tất cả những phần khác của hòn đá Đỉnh đều có một số lượng tinh thể tương tự ở giữa nó, tất cả bảy phần đều xếp thành một hàng khi hòn Đá Lửa được gắn kết lại.

West bỏ hòn Đá Lửa vào ba lô của mình rồi nhanh chóng thoát ra ngoài địa đạo. Khi đi ra, anh bật lên rất nhiều chiếc hộp màu đen gắn vào những chiếc trụ chống bằng gỗ dọc theo lối đi – những ngọn đèn đỏ nhấp nháy. Đến cây cột cuối cùng, anh mở chiếc hộp cuối cùng ra và lấy một thiết bị cầm tay điều khiển từ xa nằm trên đỉnh của cái hộp chỉ dùng trong trường hợp này.

Sau đó West đi ra ngoài, hòa vào cái nắng buổi sớm mai, đứng trước lối vào của nhà kho cũ.

"Mình không bao giờ muốn làm điều này", anh nói một cách buồn bã.

Anh bấm vào chữ "LÀM NỔ" trên thiết bị điều khiển cầm tay. Những tiếng nổ liên tiếp yếu ớt thoát ra từ nhà kho trong địa đạo, phần sâu nhất ở bên trong nổ đầu tiên.

Sau đó, một đám khói bụi cuồn cuộn thoát ra từ cửa ra vào của nhà kho. Khi tiếng nổ cuối cùng vang lên, nó làm cho đá rơi như thác đổ xuống từ ngọn đồi thấp bên trên cửa vào nhà kho, rất nhiều gạch vụn, đá và đất.

Jack quay ra và chạy ngược trở lại nhà.

Nếu anh còn thời gian để quay lại nhìn, anh sẽ thấy một đám mây khói bụi ở đó. Khi bụi đã bay đi hết, tất cả còn lại sẽ là một ngọn đồi – một ngọn đồi khô cằn bình thường chỉ với toàn đá và đất, không khác gì với những ngọn đồi khác trong vùng.

Jack trở lại nhà mình vừa kịp lúc nhìn thấy Sky Monster phóng vọt ra trên một chiếc xe tải chở khách, hướng về phía nam để đến chỗ nhà chứa máy bay.

Đám lính nhảy dù vẫn đang đáp xuống, rất nhiều tên đã đến gần sát mặt đất. Đúng thật là có hàng trăm tên, một số được trang bị vũ khí đầy đủ, trong khi đó còn có những cái dù to lớn hơn được thả xuống mang theo các thiết bị quá cỡ như xe jeep và xe tải.

Mẹ ơi... Jack kêu thầm.

Zoe đang giục Lily và Alby chạy ra khỏi cổng sau của căn nhà, với một cái ổ cứng máy vi tính giấu vào bên dưới cánh tay.

"Em có mang theo quyển sách mật mã không?", Jack gọi hỏi.

"Lily đang cầm!".

"Lối này, theo hướng kho thóc!". West vẫy tay ra hiệu cho họ đi theo.

Bốn người chạy cùng nhau, hai người lớn, hai trẻ em, cố gắng mang theo hoặc ba lô hoặc những thiết bị cần thiết trong khi một chiếc Horus đang bay trên đầu họ.

Khi đang chạy, Alby nhìn thấy khẩu súng của West.

West nhận thấy cú sốc trên gương mặt thằng bé. "Không sao đâu cháu. Bọn chú gặp tình huống này hoài".

West đi đến chiếc cổng khổng lồ của kho thóc, đưa mọi người vào trong trước khi anh nhìn ra và thấy Sky Monster nhằm hướng Nam dọc theo đoạn đường bộ của những ngọn đồi, kéo theo một đám khói bụi mịt mù sau lưng.

Nhưng khi một tên lính nhảy dù cắt mất tầm nhìn của anh về chiếc xe tải, một tên lính Trung Quốc được trang bị đầy đủ vũ khí đã chạm xuống mặt đất đầy bụi bặm và cuốn, cất lại chiếc dù một cách rất có nghề rồi nhanh chóng lấy từ trên người ra một khẩu súng trường tự động.

Sau đó hắn bắt đầu chạy thẳng về phía căn nhà trong trang trại.

Một tên lính khác tiếp tục đáp xuống. Sau đó là những tên khác, tên khác nữa.

West nuốt nước bọt. Anh và mọi người đã bị mất dấu Sky Monster. "Chết thật, chết thật rồi", anh tự nhủ thầm.

Sau đó anh núp vào bên trong kho thóc khi hàng trăm tên lính nhảy dù đã đáp xuống mặt đất từ mọi phía trong trang trại của anh.

* * *

Cuộc truy đuổi về phía Đông

Một lúc sau, cánh cửa nhà kho mở ra và hai chiếc xe bánh nén nhảy vọt ra từ bên trong.

Trông giống như một cảnh trong bộ phim *Mad Max* vậy.

Chúng được mệnh danh "Xe Xuất Kích bằng Ánh sáng". hay LSV – xe một ngựa chạy trên cát có hai chỗ ngồi với đèn siêu sáng và vỏ xe chạy trên mọi chướng ngại vật, hệ thống giảm xóc ở sườn xe cao, thân xe với kiểu dáng rất đẹp chỉ dành cho những người dáng to cao bệ vệ.

Jack và Alby ngồi ở chiếc đầu tiên; chiếc thứ hai do Zoe chở Lily.

"Sky Monster!", Jack gọi vào chiếc micro vô tuyến quấn quanh cổ họng. "Chúng tôi mất dấu anh rồi! Chúng tôi sẽ phải gặp anh tại đường cao tốc! Chúng tôi sẽ lái xe theo hướng Đông và băng qua sông".

"*Nhận thông tin*", Sky Monster trả lời. "*Ở đường cao tốc nhé*".

"*Jack*", giọng của Zoe vang lên. "*Bọn chúng là ai thế và tại sao chúng săn lùng chúng ta?*".

"Tôi không biết", Jack nói. "Tôi không biết. Nhưng Giáo sư biết họ sẽ đến. Ông ấy đã gửi tin báo động cho chúng ta...".

Ngay lúc ấy, một loạt đạn tuôn ra tạo thành một đường cắt ngang con đường bụi đất ngay phía trước chiếc xe của Jack. Jack kéo mạnh vô lăng về phía trên, cắt ngang đám mây mù bụi bẩn.

Những cú bắn phá liên tục phát ra từ một chiếc xe vượt địa hình đang gầm rú từ khu vực sa mạc đến phía Bắc.

Đó là một chiếc xe đặc biệt có sáu bánh, một chiếc WZ-551 bọc sắt chuyên chở người do Tập đoàn Công nghiệp Bắc Trung Quốc sản xuất cho PLA. Với một lớp bọc sắt chắc chắn và một chóp Dragar nhỏ trên mui xe, nó trông giống như một cái hộp với cái mũi như mũi tàu có hướng nghiêng hẳn về phía sau. Cái chóp Dragar rất nổi bật với nòng pháo hung tợn đường kính 25mm và một khẩu súng máy với trục đồng tâm đường kính 7,62mm.

Đó là chiếc đầu tiên trong đoàn xe APC đang tiến đến từ phía Bắc. Jack đếm đến bảy...chín...mười một chiếc bên dưới, thậm chí có cả những chiếc nhỏ hơn như xe Jeep và xe tải nhỏ, tất cả đều chở đầy lính được vũ trang đầy đủ.

Từ phía Nam tiến đến cũng vậy: quân lính và các trang thiết bị đang được đổ xuống bằng dù, rồi tiến từ phía Bắc về phía Đông.

Một đội xe các loại tiến lại gần chỗ họ, từ cả hướng Bắc lẫn hướng Nam.

Giọng của Zoe vang lên, "*Jack! Những chiếc APC này giống của Trung Quốc quá!*".

"Anh biết!".

Anh gõ vào chiếc máy quét trên radio, lấy được tần số phát đi của cuộc diễn tập *Lực lượng Talisman*. Một giọng nói vang lên: "*Lực lượng Màu đỏ Số Ba! Tiến lên! Các anh đang thực hiện buổi tập huấn nhảy dù này! Các anh đang làm quái gì thế!*".

Rõ rồi, West nghĩ. Những kẻ tấn công anh đã xem việc này giống như một bài diễn tập nhảy dù không chính thống vậy.

Anh đánh giá những chọn lựa của mình.

Nếu đi về phía Đông sẽ đến dòng sông Fitzroy, con sông chảy theo hướng Bắc – Nam, hiện tại nước đang lên cao vì đang vào mùa mưa ẩm ướt. Chỉ có một cây cầu bắc ngang qua nó. Bên kia sông là một con đường cao tốc lâu đời.

Nếu những chiếc xe của anh có thể băng ngang qua con sông trước khi các lực lượng đuổi theo đến kịp, họ có thể tiến đến đoạn đường cao tốc, nơi đã hẹn trước với Sky Monster.

Nhưng thoáng thấy hai đội quân giống nhau đang tiến đến từ phía Bắc và phía Nam, anh biết rằng đường thoát chạy của anh xem như bế tắc.

Chiếc LSV của West gầm lên trên con đường bụi khói về hướng Đông.

Trong khoang ghế ngồi, Alby túm chặt cái tay vịn, mắt mở to đầy sợ hãi.

West nhìn thấy nét mặt ấy của thằng bé.

"Chú dám chắc rằng cháu chưa bao giờ trải qua hoàn cảnh nào giống như *thế này* trong những kỳ nghỉ hè ở nhà các bạn khác đúng không!".

"Không ạ!". Alby la lớn trong làn gió rít.

"Con là hướng đạo sinh hả Alby?".

"Dạ đúng ạ!".

"Thế nguyên tắc hành động của một hướng đạo sinh là gì?".

"Phải luôn sẵn sàng ạ!".

"Chính xác! Bây giờ, con trai, chúng ta sẽ tìm hiểu lý do tại sao các con không được phép chơi ở nơi có gia súc hay trên cầu".

Hai chiếc LSV phóng trên con đường bụi khói – với những kẻ truy đuổi giống nhau từ mọi phía, cùng đổ về hướng của họ theo một hình chữ V. Còn rất nhiều những thế lực đen sắp đến sau hai lực lượng bám sát nhất.

"Zoe! Lên trên đi!", West gọi lớn.

Zoe nghe theo, nhấn ga tiến lên trước xe của West vừa lúc hai xe phóng vọt lên một chấn song sắt của tòa lâu đài.

Khi chiếc LSV của West băng qua tấm lưới sắt, West lại ngoặt sang bên trái, rẽ xe vào ngay một tấm biển thấp có hàng chữ "NƠI CÓ GIA SÚC".

Biển báo – có vẻ như một người bình thường sẽ không để ý – được trang bị với một sợi dây bẫy chụp lại khi chiếc LSV băng ngang qua, làm khởi động một động cơ

phóng ra hàng trăm cái móng vuốt có răng cưa vào con đường phía sau chiếc xe chạy trốn.

Tiếng xe bị đâm thủng và nổ tung xé toang bầu không khí khi tất cả bốn vỏ xe jeep đều nổ và xe bị trượt phanh, sau đó nhiều người bị hất văng ra mọi hướng.

Chiếc thứ hai cũng gặp số phận tương tự, nhưng những chiếc còn lại đi men dọc theo những chiếc móng vuốt, lách qua khỏi khu vực nguy hiểm trên con đường.

Alby nhìn thấy những chiếc xe gặp nạn trước khi quay qua nhìn West, lúc đó đang hét lên trong gió, "Sẵn sàng nào cháu!".

Alby quay ngược lại nhìn đoàn xe APC, chậm hơn những chiếc jeep, đang tiến đến chỗ những chiếc móng vuốt – với lốp xe vẫn chạy được khi bị xì hơi, chúng chỉ việc băng ầm ầm qua đoạn đường này, trơ trơ trước những cái bẫy nguy hiểm.

Chúng đang đuổi theo, như những con thú săn mồi.

Vừa lái xe, Zoe vừa theo dõi sóng âm trên chiếc máy quét ở radio. Một lúc sau khi hai chiếc jeep bị phá hủy, nó phát ra một giọng nói tiếng Phổ thông thông qua một tần số bí mật trong quân sự.

"Jack!", cô gọi vào micro riêng của mình. "Em đã nhận được tin từ những kẻ đuổi theo chúng ta ở tần số UHF 610.15!".

Trong xe, Jack mở sang kênh được thông báo và lắng nghe giọng nói bằng tiếng Trung Quốc của những kẻ truy đuổi:

"Hai chiếc xe đang chạy theo hướng Đông".

"Lực lượng mặt đất số Bảy đang đuổi theo".

"Lực lượng mặt đất số Sáu đang tiến đến chiếc cầu".

"Tư lệnh. Đây là lực lượng mặt đất số Hai. Chúng tôi đang theo sau đuôi chúng. Hãy nhắc lại hướng dẫn đuổi theo".

Một giọng nói khác vang lên, bình tĩnh hơn, chứng tỏ có quyền lực rất rõ ràng.

"Lực lượng số Hai, Rồng Đen đây. Hướng đuổi theo như sau: ưu tiên hàng đầu là Hòn đá lửa; thứ hai là cô gái và West, cố gắng bắt sống cả hai nếu có thể. Bắt giữ ai nữa cũng không sao. Không ai biết được những việc chúng ta đang làm ở đây đâu".

Nghe được điều này, West ngưng lại để quay sang nhìn Alby. Sau đó anh nhìn sang Zoe, đang lái chiếc xe đi đầu.

Chỉ có một việc cần biết là nếu mọi thứ kết thúc tồi tệ, cô ấy vẫn an toàn, nhưng sẽ lại là một việc hoàn toàn khác khi biết rằng những người thân nhất của bạn bị nguy hiểm.

"Anh có nghe rõ không?", Zoe hỏi qua radio.

"Có", West trả lời, hàm răng nghiến lại.

"Hãy dẫn bọn em thoát khỏi đây đi Jack".

* * *

Khi xe của Jack và Zoe đang chạy trốn về hướng Đông, một chiếc APC đang tiến đến trang trại nhà Jack, có cả một lực lượng xe jeep hộ tống.

Khi nó dừng lại, có hai người bước xuống, một người Trung Quốc, một người Mỹ. Người Trung Quốc trông già hơn hẳn, cả hai đều mang quân hàm thiếu tá trên vai.

Thiếu tá người Trung Quốc là *Rồng Đen,* người đưa ra mệnh lệnh trên sóng âm thanh. Khó hiểu và khắc nghiệt, Rồng Đen được biết đến với năng lực làm việc cực kỳ

lạnh lùng; y là mẫu người chỉ cần đạt kết quả mong muốn là được, dù phải trả bất cứ giá nào.

Tên người Mỹ trẻ hơn thì cao và to con, nhìn đầy uy lực, và đang mặc đồng phục sĩ quan Lực lượng Quân đội đặc biệt Mỹ.

"Đảm bảo an toàn cho trang trại", Rồng Đen ra lệnh cho đơn vị lính nhảy dù ở gần nhất. "Nhưng phải thận trọng với những thiết bị có sẵn trong nhà. Đại úy West chắc chắn là người luôn chuẩn bị sẵn sàng cho những tình huống có thể xảy ra như thế này".

Rapier không nói gì cả. Anh ta chỉ nhìn chăm chú vào ngôi nhà bỏ trống như thể đang ăn tươi nuốt sống từng đặc điểm của nó vậy.

* * *

Vượt sông

Cây cầu đang hiện ra ở phía trước mặt, có lẽ chỉ còn cách hai kilomet nữa thôi – một chiếc cầu cũ bằng gỗ chỉ dành cho một làn xe.

West nhìn thấy nó từ rất xa vừa khi ba chiếc APC và năm chiếc xe jeep đỗ lại ngay phía trước, khóa chặn mọi hướng đi. Một lối thoát bị bế tắc.

Họ đã đến trước.

Khỉ thật.

Chiếc APC dẫn đầu hạ thấp nòng pháo.

Vào đúng lúc đó, bốn chiếc jeep của Trung Quốc đuổi kịp West, mỗi bên hông có hai chiếc bám sát.

Đám lính trên bốn chiếc jeep đằng đằng sát khí, đứng chen chúc và xô đẩy nhau vì con đường mấp mô. Họ cố hướng nòng súng trường vào lốp xe của West.

"Jack!", tiếng Zoe vang lên từ chiếc radio. *"Jack...!"*.

"Cứ chạy tiếp đi! Bất cứ giá nào cũng phải chạy đến chỗ những chiếc cối xay gió!".

Hai chiếc cối xay gió gầy gò nằm bên vệ đường trước mặt, cách một khoảng bằng nửa chặng đường từ chỗ họ đến cây cầu.

Một tiếng nổ vang lên sát bên cạnh chiếc LSV của Jack, có lẽ chỉ cách khoảng một mét, tạo thành một cái miệng hố toang hoác trên mặt đường. Đó là kết quả của một viên đạn pháo từ chiếc APC.

"Khốn kiếp", Jack quay sang Alby và nói, "Nào cậu nhóc, giúp chú một tay. Và nhớ là không được kể với mẹ về chuyện này trong chuyến đi của mình đấy nhé".

Chiếc xe của Zoe đã đến chỗ hai chiếc cối xay gió. Nó len vào giữa chúng. Theo sau là chiếc LSV của Jack và Alby lúc này vẫn đang bị bốn chiếc jeep bám sát.

Jack xuyên qua hai chiếc cối xay trong khi những chiếc jeep lại rẽ theo các hướng khác nhau: một chiếc ngoặt lại con đường chính và tăng tốc đuổi theo, trong khi ba chiếc còn lại chạy vùn vụt vòng qua mé ngoài của những chiếc cối xay.

Đột nhiên, chiếc jeep dẫn đầu biến mất. Chiếc kế ngay sau nó và một chiếc đang chạy vòng ngoài cối xay ở phía bên kia con đường cũng thế.

Cả ba chiếc đồng loạt biến mất, tựa như mặt đất đã nuốt chửng chúng.

Thực ra, chúng đã rơi vào những cái bẫy cọp của thổ dân. Đó là những cái hố lớn được ngụy trang nằm cạnh

những cái cối xay gió mà Jack đã làm sẵn cho cuộc trốn thoát này.

"Zoe! Nhanh lên! Để tôi lên trước rồi hãy lái theo tôi thật sát!".

Jack vượt qua xe của Zoe rồi đột ngột rẽ trái lao ra khỏi con đường vào một khu đất gồ ghề. Zoe bám theo, cô ngoặt chiếc LSV sang trái. Chiếc jeep đơn độc vẫn tiếp tục truy đuổi.

Băng qua bụi rậm, con sông đã hiện ra trước mặt họ và hàng rào chắn nằm dọc bên tay phải.

"Hãy theo sát tôi!", Jack nhắc lại qua micro.

Jack lao vút về phía con đường đắp cao phía trước sông Fitzroy, giống như một hành động tự sát. Bởi vì việc vượt qua con sông đang chảy xiết này bằng một chiếc LSV là điều hoàn toàn không thể.

Nhưng anh vẫn nhắm thẳng vào dòng sông cuồn cuộn bằng tốc độ tối đa.

Chiếc LSV ngập trong dòng Fitzroy, từng đám bọt nước bắn tung hai bên khi nó cắt đôi dòng chảy của con sông mà nước đang thấp một cách bất thường.

Chiếc xe của Jack đã sang đến bờ bên kia, tiếng máy gầm vang bên bờ sông cao khoảng một mét. Trong lúc đó, chiếc của Zoe cũng đã tiến đến sát bờ, gần như cùng lúc với chiếc jeep duy nhất còn sót lại đang chạy dọc dòng sông.

Zoe băng xuống dòng nước cạn theo đúng chỗ của Jack. Nhưng chiếc jeep thì không được như thế, vì chỗ nước cạn này khá hẹp, như chiếc cầu bê tông chỉ vừa đủ cho một chiếc xe đi qua. Chiếc jeep chìm dần và bất động trong dòng nước dữ trong khi chiếc LSV của Zoe vẫn tiếp tục vượt qua phía bờ bên kia.

Nhìn thấy hai chiếc LSV an toàn thoát sang bên kia sông về hướng Bắc, toán lính Trung Quốc đang khóa chặt cây cầu đã vội vàng lao lên những chiếc jeep và APC chờ sẵn bắt đầu băng qua cây cầu để đuổi theo.

Nhưng chiếc cầu đã đổ sập hoàn toàn khi chiếc jeep đầu tiên chạy lên.

Lẫn trong đống hỗn độn những cái dầm gỗ bị gẫy vụn, chiếc jeep xấu số nhào xuống dòng sông trong khi những chiếc còn lại dồn cục nơi chiếc cầu gẫy.

Chúng hối hả tiến về chỗ nước cạn nhưng đến khi tìm được nó thì hai chiếc xe của nhóm Jack đã bon bon trên con đường cao tốc.

* * *

Chiếc máy bay tẩu thoát

Trong khi Jack và Zoe đang trên đường trốn khỏi sự truy đuổi của toán lính Trung Quốc thì Sky Monster cũng đang tất bật chuẩn bị.

Anh xuất hiện trong bộ dạng dân chơi tại một trang trại nằm ở phía Nam hẻo lánh, biến mất vào trong khối kiến trúc khổng lồ được ngụy trang kín mít mà nhìn từ xa chỉ giống như một căn buồng nhỏ nằm ven đồi.

Đó là một cái nhà chứa máy bay.

Và bên trong nó là một chiếc 747 khổng lồ phủ toàn màu đen.

Nếu nhìn thật gần từ phía dưới bụng của nó, người ta chỉ có thể đọc được dòng chữ bằng tiếng Ả Rập: "Chuyên cơ số 1 – Không quân Iraq: Halicarnassus".

Đó là chiếc máy bay đã từng xuất hiện ở những hang-ga bí mật bên ngoài Basra, nó nằm trong số nhiều chiếc 747 được chuẩn bị sẵn ở những nơi bí mật rải rác khắp Iraq để sẵn sàng đưa Saddam Hussein đến các địa điểm trú ẩn an toàn ở Đông Phi mỗi khi có biến. Vậy mà Saddam đã không bao giờ có thể sử dụng chiếc máy bay đặc biệt này được nữa. Nhưng năm 1991, trong lúc bị kẻ địch bao vây và đồng đội bỏ lại, Jack West Jr đã có dịp dùng đến nó.

Bây giờ thì chiếc Halicarnassus này là của anh.

Chiếc Halicarnassus ầm ĩ rời khỏi hang-ga và xuôi theo một con đường rộng băng qua dòng Fitzroy ở một nơi nước cạn có trải bên dưới một lớp bê tông được che đậy, cách cây cầu gẫy vài kilômet về phía nam.

Sau khi vượt qua khúc sông cạn, Sky Monster lái chiếc 747 leo lên đường cao tốc bên trái, thẳng hướng về phía Bắc.

Chiếc máy bay khổng lồ gầm thét trên con đường cao tốc giữa sa mạc. Con vật đen sì lao đi trên mặt đường trải nhựa cho đến khi Sky Monster nhìn thấy hai chiếc LSV của Jack và Zoe ngoặt vào con đường cách anh vài trăm mét về phía trước.

Một cái thang bên hông chiếc Halicarnassus được hạ thấp xuống làm mặt đường tóe lên những tia lửa. Trong khi chiếc máy bay to lớn vẫn đang giữ một vận tốc nhất định thì hai chiếc LSV đã cặp vào sát bên hông và gắn chặt vào cái thang bên dưới bụng nó.

Khi hai chiếc xe đã vào bên trong cái thang và được cố định bởi những tay quay, cái thang được nâng lên và chiếc máy bay bắt đầu tăng tốc. Nó đạt đến tốc độ cất cánh và từ từ, nhàn nhã rời khỏi mặt đường cao tốc trên sa mạc

vắng lặng, rời cả cái trang trại bấy giờ đang lúc nhúc đầy lính và xe quân sự.

Jack sải bước đến buồng lái chiếc Halicarnassus.

"Vẫn chưa xong đâu, Sếp", Sky Monster nói. "Tôi bắt được tín hiệu của những kẻ bám đuôi. Tất cả có bốn chiếc, hình như là loại máy bay đánh chặn J-9. Đó là loại Mig của Trung Quốc.

Jack trở ra khoang chính, nơi Zoe đang cài dây an toàn cho bọn trẻ.

"Zoe, đến chỗ mấy khẩu súng", anh nói.

Một lúc sau, cả hai đã yên vị tại ụ súng gắn phía bên cánh của chiếc Halicarnassus. Ngoài ra, chiếc máy bay cũng được trang bị súng máy trên nóc và phía dưới bụng mà Sky Monster có thể điều khiển từ trong buồng lái.

"Họ sẽ không dám bắn hạ chúng ta đâu phải không Jack?", Sky Monster hỏi qua bộ đàm. "Làm thế, họ sẽ phá hủy hòn Đá Lửa mất".

"Nó được làm hoàn toàn bằng vàng nguyên chất đấy", West đáp. "Nó có thể tồn tại ở bất cứ chỗ nào trừ lửa. Nếu là họ thì tôi sẽ hạ cả bọn trước rồi tìm nó trong cái đống đổ nát".

"Tuyệt. Họ đến rồi kìa...".

Bốn chiếc J-9 của Trung Quốc lao vút trên bầu trời đuổi theo chiếc Halicarnassus. Tiếng động cơ gầm rít trên sa mạc cháy bỏng. Những quả tên lửa đã sẵn sàng rời ổ phóng.

Bốn quả tên lửa nhỏ rời khỏi những chiếc J-9, để lại phía sau những vệt khói dài hình xoắn ốc.

"Đáp trả chúng đi!", West ra lệnh.

"Bom gây nhiễu đang được phóng đi!", tiếng Sky Monster đáp lại.

Anh ta nhấn vài cái nút và ngay lập tức những quả bom kim loại gây nhiễu nhảy ra khỏi bụng chiếc Hali.

Ba quả tên lửa mắc bẫy, nổ tung một cách vô hại trong những mục tiêu giả.

West đích thân hạ quả tên lửa thứ tư bằng khẩu súng máy, anh bắn tan chúng thành những mảnh vụn.

"Sky Monster! Chuẩn bị đi! Đến chỗ hẻm Rawson đấy! Mong rằng Betty siêu hạng vẫn hoạt động tốt. Đi nào!".

Chiếc Halicarnassus nghiêng cánh rồi bổ nhào xuống nền sa mạc phẳng lì. Hai chiếc J-9 lập tức bám theo trong khi hai chiếc còn lại vẫn giữ nguyên độ cao.

Chiếc Halicarnassus lao đến một hẻm núi đá. Đó là một vùng rộng rãi và khô ráo được bao bọc hai bên bởi những dãy núi có đỉnh bằng phẳng và những quả đồi. Nó nhắm thẳng vào hẻm Rawson, một hẻm núi dài và hẹp như cầu trượt và điểm cuối nằm tại một khe núi hẹp nằm chen giữa hai ngọn núi đỉnh bằng. Về phương diện nào đó thì đây là vùng đất quân sự nhưng đã lâu rồi không có ai đặt chân tới ngoại trừ Jack West Jr.

Chiếc Halicarnassus hạ thấp và len qua khe núi, chỉ vừa cách mặt đất khoảng 100 bộ. Hai chiếc máy bay đánh chặn vẫn tiếp tục bám sát.

Chúng bắt đầu khai hỏa.

Jack và Zoe cũng bắn trả từ những ụ súng.

Đạn lửa rít vèo vèo trong khoảng không giữa kẻ rượt đuổi và người bị truy đuổi. Cả vùng đất như rung lên bởi tiếng gầm của động cơ.

Zoe bắn liên hồi vào chiếc bên trái và đạn lửa như sóng biển chồm đến nó. Ngay lập tức, chiếc J-9 rung lên dữ dội và khói đen phun ra, chiếc ghế cứu hộ kịp bung ra trước khi nó chao đảo trong không trung và bắt đầu tròng trành sang bên trái. Chiếc máy bay đâm thẳng vào vách hẻm núi ở vận tốc 800km/h và vỡ tan.

Chiếc còn lại vẫn bắn đuổi theo, nhưng Sky Monster tiếp tục đảo cánh trong hẻm núi chật hẹp. Những viên đạn rít lên bên hông chiếc máy bay màu đen lúc này đang tăng hết tốc lực.

Chiếc Halicarnassus đã đến điểm cuối của hẻm núi và nó lao vút qua lối ra chật hẹp. Vừa lúc đó Jack hét lớn, "Sky Monster, kích hoạt Betty siêu hạng đi, nhanh lên!".

Và, "Bùm" một tiếng, Sky Monster nhấn vào cái nút có ghi dòng chữ "Phóng Betty siêu hạng" trên bảng điều khiển.

Khoảng 100 bộ phía sau bên dưới anh, sợi dây Sô-lê-nô-it trên một khối chất nổ lớn được đặt sẵn trên nền sa mạc cách đây nhiều tháng đã được kích hoạt.

Đó là khối chất nổ RDX, hoạt động dựa trên nguyên lý mìn chôn dưới đất của Bouncing Betty. Khi được kích hoạt, nó sẽ tạo ra một luồng điện làm phóng quả bom chính lên cao hàng trăm bộ.

Chừng ba giây sau, quả bom phát nổ, cũng giống như Bouncing Betty nhưng lớn hơn, bằng kích thước của một chiếc máy bay và chứa đầy mảnh đạn.

Đó chính là Betty siêu hạng.

Một tia chớp khổng lồ có hình dáng của một ngôi sao cùng tiếng nổ đinh tai trong khoảng không ngay sau chiếc Halicarnassus đang chạy trốn, ngay phía trước đường bay của chiếc J-9 thứ hai.

Ngay lập tức, cơn mưa mảnh đạn tấn công vào chiếc máy bay đang trên đà lao đến, đập vào tấm kính chắn buồng lái tạo ra hàng trăm lưới nhện lớn nhỏ. Những mảnh đạn khác găm vào bộ phận thông gió, xé toang một phần bên trong của chiếc J-9.

Ngay khi chiếc ghế phi công được phóng ra là một tiếng nổ dữ dội vang lên. Chiếc máy bay đánh chặn thứ hai đã tan thành những mảnh vụn.

"Đã lâu rồi tôi không kiểm tra lại Betty", West nói. "Cũng may là nó vẫn hoạt động tốt".

Chiếc Hali lại lao vút lên bầu trời.

Hai chiếc tiêm kích còn lại đã chờ sẵn ở đó.

Lúc này, Sky Monster đang đưa cả nhóm về phía tây bắc, hướng bờ biển. Và lúc chiếc Halicarnassus rời khỏi lục địa Úc thì hai chiếc máy bay đánh chặn cũng bắt đầu tấn công.

Bằng tên lửa và súng máy, chúng dồn hết hỏa lực về phía chiếc Hali.

West và Zoe cũng đáp trả dữ dội không kém. Cuối cùng thì West cũng hạ được một chiếc và đó cũng là lúc khẩu súng của anh hết đạn.

"Súng bên này hết đạn rồi!", anh gọi qua bộ đàm. "Tình hình bên đó thế nào, Zoe?".

"Vẫn còn vài vòng, nhưng không nhiều", cô vừa bắn vừa đáp. "Ôi, khỉ thật! Em cũng hết đạn rồi!".

Họ đã hết đạn trong khi vẫn còn một kẻ thù bám theo.

"Huntsman! Làm gì bây giờ? Ném đá hả?", Sky Monster thúc giục.

Jack nhìn chăm chăm vào kẻ truy đuổi. Chiếc máy bay vẫn đang lởn vởn phía sau họ, chờ đợi, quan sát và giữ

một khoảng cách nhất định như là nó phát hiện ra điều gì đó không bình thường.

"Khốn kiếp! Khốn kiếp!", anh lẩm bẩm.

Anh tháo đai an toàn của chiếc ghế nơi ụ súng rồi trở lại khoang chính, suy nghĩ thật nhanh.

Và rồi anh đã tìm ra cách.

Anh nói qua máy bộ đàm, "Sky Monster, bay theo chiều thẳng đứng. Bay thẳng đứng ở mức mà anh có thể".

"Sao? Anh định làm gì?".

"Tôi sẽ ở khoang phía sau".

Sky Monster kéo cần lái và chiếc Halicarnassus lập tức hếch mũi hướng thẳng lên bầu trời.

Chiếc tiêm kích đuổi theo, bay thẳng lên phía sau nó.

Vật lộn với độ dốc, Jack lảo đảo tiến đến khoang bên dưới. Anh quấn chặt một sợi dây thừng vào chiếc đai ở thắt lưng rồi mở tung cánh cửa hông.

Gió lùa vào khoang và ngay ở trước cửa, anh nhìn thấy chiếc máy bay sát sườn, bên dưới họ là biển xanh sâu thẳm.

Chiếc tiêm kích khai hỏa.

Đạn bay vèo vèo trong khoang, ghim vào những cái dầm xung quanh Jack. Anh đá mạnh vào cái cần gạt đang khóa chặt chiếc LSV.

Thang tải lỏng ra ngay lập tức, chiếc LSV lăn về phía đuôi máy bay và rơi vào khoảng không.

Nhìn từ bên ngoài, đó hẳn nhiên là một việc hết sức kỳ quặc.

Trong khi chiếc Halicarnassus đang lao vút thẳng lên trên không và bám sát bên dưới là chiếc J-9 thì đột nhiên, một chiếc xe LSV rơi ra khỏi chiếc Hali và...

... Sượt qua chiếc J-9, bởi viên phi công của chiếc tiêm kích rượt đuổi đã kịp thời nghiêng cánh vào những giây cuối cùng để vừa đủ tránh được nó.

Gã phi công cười toe toét, tự hào về tài phản xạ tuyệt vời của mình.

Sự phản xạ tuyệt vời đó, tuy nhiên, vẫn là chưa đủ nhanh để tránh được chiếc LSV thứ hai đột ngột rơi khỏi Halicarnassus chỉ một khoảnh khắc sau đó.

Chiếc LSV thứ hai đâm thẳng vào mũi của chiếc tiêm kích, làm cho nó rơi thẳng xuống. Cái ghế phi công đã kịp phóng ra vài giây trước khi nó và chiếc LSV lao thẳng xuống biển tạo nên những cột nước khổng lồ.

Phía trên cao, chiếc Halicarnassus đã lấy lại thăng bằng. Nó đóng cửa thang bên hông và lao về phía tây bắc một cách an toàn.

"Huntsman", Sky Monster gọi. "Giờ thì chúng ta đi đâu?".

Đứng trong khoang dưới, Jack nhớ lại lời nhắn của Vị Giáo Sư Tài Ba "HẸN GẶP CẬU TẠI TÒA THÁP VĨ ĐẠI".

Anh liền gọi qua bộ đàm, "Dubai, Sky Monster. Hãy thẳng đường đến Dubai".

* * *

Lúc này, ở trang trại của West, lính Trung Quốc đã vây chặt các lối ra vào.

Hai thiếu tá Hắc Long và Trường Kiếm đứng chào một cách kính cẩn ở mái hiên phía trước khi một chiếc trực thăng đáp xuống khoảng sân bụi mù mịt.

Hai bóng người xuất hiện từ chiếc trực thăng. Đó là một gã người Mỹ lớn tuổi và theo sau là tên cận vệ, một gã lính thủy đánh bộ người Mỹ gốc Á khoảng chừng 20 tuổi.

Gã lớn tuổi hơn bước chậm rãi về phía mái hiên mà không một tên lính gác nào tra xét.

Không ai dám chặn gã lại, vì tất cả đều biết gã là ai và gã có quyền lực đáng sợ như thế nào.

Đến từ Lầu Năm Góc, gã là một đại tá Mỹ khoảng hơn 50 tuổi, dáng rất khỏe mạnh với bộ ngực rắn chắc và đôi mắt xanh đậm. Mái tóc vàng đã lấm tấm sợi bạc, gương mặt gã hiện lên nét từng trải và đầy nếp nhăn. Nhìn về tư thế và tác phong, có lẽ gã phải già hơn West cả 20 tuổi.

Còn gã lính thủy cận vệ thì có biệt danh là Dao Bấm. Trông hắn như một con chó hung hăng sẵn sàng cắn người bất cứ lúc nào.

Hắc Long cung kính chào thượng cấp.

"Thưa ngài", viên thiếu tá nói. "Bọn chúng đã trốn thoát. Chúng tôi mang tới đây một lực lượng hùng hậu và đổ bộ một cách hoàn hảo như kế hoạch. Nhưng bọn chúng, ừm, bọn chúng đã...".

"Chúng đã chuẩn bị sẵn", gã thượng cấp đáp. "Chúng đã chuẩn bị cho tình huống này từ trước rồi".

Nói đoạn, gã bước qua hai viên thiếu tá và tiến vào căn nhà.

Gã rảo bước thật chậm rãi trong căn nhà trống của West, quan sát, dừng lại xem xét ở cả những thứ rẻ tiền như một khung hình có West, Lily và Zoe ở một công viên trượt nước, một bức tượng người múa ba lê trên cái kệ sách của Lily. Gã dừng lại lâu nhất trước tấm ảnh Kim Tự Tháp vĩ đại chụp ở Giza.

Hắc Long, Trường Kiếm và gã cận vệ Dao Bấm theo sau hắn ở một cự ly nhất định, kiên nhẫn chờ đợi bất kỳ mệnh lệnh nào từ hắn.

Gã lấy tấm hình có Jack, Lily và Zoe ở công viên xuống. Ba người nhìn rất vui vẻ, cười rạng rỡ trong ánh bình minh.

"Khá lắm, Jack...", gã nói và nhìn chằm chằm vào tấm hình. "Lần này mày đã thoát khỏi tay tao. Mày vẫn còn rất thận trọng khi chuẩn bị sẵn một kế hoạch trốn thoát thế này. Nhưng mày sẽ không thoát đâu. Vì mày đã phát hiện ra chúng tao quá trễ, mày thấy rồi đấy".

Gã nhìn chăm chăm vào những gương mặt đang tươi cười, "Ồ Jack, mày bắt đầu trở nên ngoan ngoãn rồi. Hạnh phúc nữa chứ. Và đó chính là điểm yếu của mày. Ngày tàn của mày đến rồi".

Hắn buông tấm hình làm nó vỡ tan trên nền nhà và quay sang hai viên thiếu tá:

"Hắc Long, gọi cho đại tá Mao. Nói với ông ta là chúng ta chưa lấy được hòn Đá Lửa. Nhưng không cần phải chặn hắn bằng mọi giá. Nói ông ta tiến hành thẩm vấn Giáo sư Epper, nếu cần thì hãy sử dụng biện pháp mạnh với hắn.

"Tuân lệnh ngài", Hắc Long đáp và bước ra gọi điện thoại.

Gã thượng cấp quan sát hành động của viên thiếu tá. Vài phút sau hắn gác máy và quay trở lại: "Đại tá Mao gửi lời chào ngài và nhắn rằng ông ta sẽ làm theo yêu cầu của ngài".

"Tốt lắm", gã thượng cấp nói. "Còn bây giờ, nếu mày không phiền thì, Hắc Long, hãy tự bắn vào đầu của mày đi".

"Sao?".

"Hãy bắn vào đầu của mày. Jack West trốn thoát được là do cuộc đột kích vụng về này của mày. Hắn đã phát hiện ra mày và bỏ trốn. Tao không thể bỏ qua cho sự thất

bại này được. Mày là người chịu trách nhiệm và vì thế phải nhận hình phạt cao nhất".

Hắc Long lắp bắp, "Tôi... không, tôi không thể làm thế...".

"Trường Kiếm", gã thượng cấp quát lên.

Nhanh như gió, gã đàn ông cao to tên Trường Kiếm rút khẩu súng lục và nhả đạn về phía thái dương của viên thiếu tá. Máu tuôn xối xả và Hắc Long gục xuống chết trên sàn phòng khách nhà West.

Gã thượng cấp không hề chớp mắt.

Hắn quay sang và nói, "Tốt lắm, Trường Kiếm. Còn bây giờ, hãy gọi người của ta ở Diego Garcia. Bảo chúng khởi động hệ thống vệ tinh bao phủ toàn bộ bán cầu nam. Mục tiêu đang ở trên không, một chiếc Boeing 747 màu đen không có hồ sơ. Sử dụng toàn bộ các phương tiện để định vị nó: máy thu tín hiệu, tia hồng ngoại... Tìm cho ra chiếc máy bay đó. Và khi nào xong hãy báo cho ta biết. Ta sẽ chuẩn bị cho đại úy West đoàn tụ với người bạn Jamaica của hắn".

"Tuân lệnh", Trường Kiếm hối hả bước ra ngoài.

"Dao Bấm", hắn nói với gã cận vệ. "Hãy để ta một mình một lúc".

Gã cận vệ cúi đầu kính cẩn và rời khỏi căn phòng.

Còn lại một mình trong phòng, hắn lấy điện thoại và bắt đầu quay số. "Thưa ngài, Sói Xám đây. Chúng đang giữ Hòn đá lửa và đã bỏ trốn".

* * *

Trong khi những việc trên xảy ra ở Úc thì đâu đó trên khắp thế giới cũng đang diễn ra những sự kiện khác:

Ở Dubai, một người đàn ông trung niên vốn là phi công lái máy bay vận tải hàng hóa đang nghỉ qua đêm tại thành phố vùng Vịnh đã bị siết cổ đến chết trong căn phòng của khách sạn.

Ông ta tìm mọi cách chống lại ba kẻ tấn công lạ mặt nhưng tất cả đều vô hiệu.

Khi ông ta chết, một trong ba kẻ tấn công đó đã báo cáo qua điện thoại, "Viên phi công đã xong!".

Một giọng khác đáp lại, "West đang trên đường đến. Chúng ta vẫn đang theo sát hắn và bảo cho ngươi biết khi nào sẽ hành động".

Viên phi công bị giết tên là Earl McShane, đến từ Fort Worth, bang Texas. Đó là một phi công lái máy bay chở hàng hóa cho công ty Vận tải hàng không xuyên Đại Tây Dương. Ông ta không có điều gì đặc biệt để người khác phải chú ý đến. Có lẽ điều lớn nhất mà ông ta đã từng làm trong đời đó là sau ngày 11 – 9 - 2001, ông ta tuyên bố trên một tờ báo địa phương là "chính bọn Hồi giáo bẩn thỉu đã gây ra điều này và đang chờ chúng ta báo thù".

Cùng lúc đó, ở hạt Kerry, một vùng nông thôn Ai Len, một nhóm gồm 12 tên mặc đồ đen đang rón rén đột nhập vào một trang trại nằm biệt lập.

Chỉ trong vòng 7 phút, mọi thứ đã hoàn tất.

Chúng đã đạt được mục đích của mình.

Cả 6 người bảo vệ của trang trại đã bị giết chết. Và khi cả bọn rời khỏi trang trại đó, chúng mang theo một cậu bé 7 tuổi tên là Alexander.

Còn chiếc Halicarnassus lúc này đang băng qua Ấn Độ Dương và hướng vào vịnh Ba Tư.

Nhưng nó không bay thẳng đến đó. Nó bay vòng và nghỉ qua đêm tại một sân bay hoang vắng ở Sri Lanka để đề phòng đối phương đã đoán trước được lộ trình bỏ trốn.

Điều đó có nghĩa là họ đến Dubai vào lúc tối, đó là gần giữa đêm ngày 2 tháng 12.

Bên trong chiếc Halicarnassus hoàn toàn im ắng. Chỉ có vài ngọn đèn được bật sáng. Hai đứa trẻ đã lên giường ngủ. Zoe thì gục đầu bên cái ghế dài trong khoang chính. Sky Monster vẫn ngồi trong buồng lái và đang ngước nhìn những ngôi sao. Gương mặt anh lấp lánh bởi ánh sáng từ những chiếc đồng hồ trên bảng điều khiển.

Tuy nhiên, đèn vẫn sáng trong một căn phòng ở bên hông chiếc máy bay.

Đó là ánh đèn từ phòng của Jack West.

Kể từ lúc cất cánh khỏi Sri Lanka, lần đầu tiên sau khi hoàn toàn thoát khỏi sự truy đuổi, Jack mới đọc một cách chăm chú tập hồ sơ đen mà anh vớ lấy được trước khi rời khỏi trang trại: đó là một tấm da thuộc cũ kỹ được buộc cùng với những ghi chú, bài báo cắt rời, những biểu đồ và hình ảnh.

Đây là "cuốn sổ đen" của Vị Giáo Sư Tài Ba, cái mà ông đã chỉ cho anh lấy và mang theo.

Jack tròn mắt kinh ngạc khi đọc. "Ôi Chúa ơi, Vị Giáo Sư Tài Ba, tại sao ông không kể gì với tôi vậy? Ôi lạy Chúa...".

CUỘC HỌP CÁC NƯỚC

DUBAI, CÁC TIỂU VƯƠNG QUỐC Ả RẬP THỐNG NHẤT

NGÀY 02 THÁNG 12 NĂM 2007, 23 GIỜ 30 PHÚT

Tháp Burj Al Arab

Dubai, các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất
Ngày 02 tháng 12 năm 2007, 23 giờ 30 phút

Burj al Arab là một trong những cao ốc kỳ vĩ nhất trên thế giới.

Nó trông giống như một cánh buồm khổng lồ, mỗi nếp gấp đều toát lên vẻ lộng lẫy. Gồm 81 tầng, mỗi phòng đạt tiêu chuẩn khách sạn 7 sao của thế giới. Tại tầng 80, phần nhô ra từ phía dưới nhà hàng xoay, là một bãi đáp trực thăng lớn gần như được thiết kế cho việc chụp những bức ảnh đáng nhớ như: Tiger Woods đã đánh những trái banh gôn tại đây, Andre Agassi và Roger Federer cũng từng chơi tennis ở nơi này.

Đây là kiến trúc ấn tượng nhất của đất nước Ả rập hiện đại nhất thế giới, Các tiểu vương quốc Ả rập Thống Nhất.

"Một tòa tháp vĩ đại ", ai cũng nói vậy khi nhìn thấy nó.

Tòa tháp vĩ đại, Vị Giáo Sư Tài Ba cũng sẽ nói thế.

Không lâu sau chuyến hạ cánh xuống Dubai – chiếc Hali đã đáp xuống một căn cứ không quân – West và nhóm của anh đáp máy bay trực thăng đến Burj al Arab, nơi có những tiện nghi không kém phòng nghỉ của Tổng thống, gồm nhiều phòng ngủ sang trọng và phủ vải nhung, nhiều phòng khách, và những phòng đợi hạng sang chiếm toàn bộ tầng 79.

Sự tiếp đón long trọng như kiểu Hoàng gia này không phải là không có cơ sở. Các tiểu vương quốc Ả Rập là đồng minh của West trong chuyến phiêu lưu đến Tượng đá Vàng, chuyến đi được xem như là sự liên minh của những quốc gia nhỏ đang tiến hành chống lại thế lực của Mỹ và châu Âu.

Một trong những thành viên dũng cảm nhất trong đội của West tại chiến dịch lần đó là người con thứ hai của một trong những lãnh tụ Hồi giáo kỳ cựu Sheik Anzar al Abbas.

West, Zoe, Sky Monter và trên cả là Lily luôn được hoan nghênh tại Dubai.

Alby thì không cần phải nói, bị ấn tượng đến nỗi chỉ có thể thốt lên "Woa..." và nhìn chăm chăm ra cửa sổ vì khung cảnh đẹp tuyệt vời bên ngoài.

Cô bé Lily chỉ khẽ nhún vai, vì trước đó cô đã từng đến đây rồi. Cô la toáng lên, "Tôi muốn ngả lưng trên chiếc giường đôi!", rồi chạy như bay vào trong phòng ngủ.

Tiếng chuông cửa vang lên, dù lúc này đã quá nửa đêm.

West mở cửa nghe ngóng.

Đó là Sheik Anzar al Abbas và tùy tùng của ông ta.

Râu quai nón rậm, bụng phệ, làn da đậm màu oliu, vận bộ áo choàng truyền thống của người đi sa mạc cùng khăn đội đầu, vị lãnh tụ Hồi giáo trông như một bậc vương giả bước ra từ truyện "Lawrence ở xứ Ả Rập".

"Đại úy Jack West Jr đến vội vã trong lúc khuya khoắt thế này làm ta cảm thấy có lẽ có vấn đề gì đó nghiêm trọng", Abbas nói bằng giọng rất nhỏ.

West gật đầu một cách dứt khoát, "Một lần nữa xin cảm ơn về sự tiếp đón long trọng của ngài, thưa Lãnh tụ. Xin mời ngài vào bên trong".

Abbas bước vào, áo choàng tung bay, theo sau là sáu người tùy tùng.

"Con trai của tôi, Zahir, gửi lời thăm anh. Nó hiện đang là giảng viên tại trung tâm huấn luyện lực lượng đặc biệt của chúng tôi ở sa mạc. Nó dạy cho những chiến binh giỏi nhất của chúng tôi những điều mà nó đã học được từ anh. Nó nhờ tôi chuyển lời đến anh là nó đang trên đường đến đây với khả năng nhanh nhất có thể".

West sóng bước cùng với vị lãnh tụ, "Tình hình hiện đang rất nghiêm trọng, nghiêm trọng hơn bao giờ hết. Một lần nữa chúng ta lại cùng nhau sát cánh chiến đấu chống lại những yêu sách của lũ người ích kỷ, nếu như những kết luận của Vị Giáo Sư Tài Ba là chính xác thì giờ đây chúng ta sắp phải đối mặt với những mối nguy tiềm ẩn. Vị Giáo Sư Tài Ba vẫn chưa đến đây nhưng tôi tin rằng đến lúc đó ông ta sẽ giúp chúng ta làm sáng tỏ nhiều điều hơn".

Ánh mắt Abbas lóe lên kỳ lạ, "Anh chưa biết gì sao?".

"Chuyện gì thưa ngài?".

"Đã có chuyện xảy ra với Max Epper, Vị Giáo Sư Tài Ba".

Jack thấy lạnh cả người, "Đã xảy ra chuyện gì?".

"Tối qua chúng tôi bắt được tin báo từ vệ tinh Trung Quốc rằng 24 giờ trước Vị Giáo Sư Tài Ba đã bị lực lượng Trung Quốc bắt đi cách Đập nước Tam Hiệp không xa. Tôi e rằng ông ta chẳng thể đến đây được nữa".

Jack như chết lặng.

"Vị Giáo Sư Tài Ba đã để tài liệu này ở chỗ tôi", Abbas nói tiếp khi ông ta và Jack đã an vị tại phòng khách. Zoe và Sky Monster cũng ở đó, có cả Lily và Alby.

Lúc này, đoàn tùy tùng của Sheik Abbas đã ra phòng bên ngoài.

"Tài liệu tóm tắt quá trình nghiên cứu của ông ta liên quan đến một bộ gồm sáu viên đá được gọi là Những viên đá của Rameses, và mối liên hệ của chúng với sáu khối chữ nhật được biết đến như là trụ chống trời, người ta còn gọi là những cây cột của vị thần Vishnu".

"Vishnu?", Abbas nói, nhấn rõ từng từ. "Như trong...".

"Vâng", West đáp. "Như trong "Ta là Vishnu, kẻ hủy diệt thế giới". Nghiên cứu về Những viên đá là công trình cả đời của Vị Giáo Sư Tài Ba. Cuộc chiến mười năm của chúng tôi là nhằm xác định vị trí bảy kỳ quan của thế giới cổ đại và thông qua đó Hòn đá Vàng với ông ta chỉ đơn thuần là nhiệm vụ bên lề. Đây là nghiên cứu mà ông ta đã dành hết thời gian cho nó.

"Và bây giờ ông ta lại bị bắt ở Trung Quốc cùng một thời điểm lực lượng Trung Quốc tấn công trang trại bí mật của tôi tại Úc. Người Trung Quốc biết về công việc của Vị Giáo Sư Tài Ba và biết chúng ta có hòn Đá Lửa, phần quan trọng nhất của Hệ thống những tảng đá".

Abbas cau mày. "Hệ thống những tảng đá có ý nghĩa đến vậy à? Hơn cả sự kiện Tartarus ư?".

West nói: "Từ những gì tôi đọc được tối qua, giá trị của nó còn lớn hơn chúng ta tưởng rất nhiều. Nét nổi bật của Hệ thống những tảng đá chính là Mặt trời trong khi sự xoay vòng Tartarus chỉ là khúc dạo đầu".

Lúc này, West như đang đấu tranh với bản thân mình, lặng thinh trong suy nghĩ. Và anh nói, "Tôi cần thời gian để xem lại những nghiên cứu của Vị Giáo Sư Tài Ba và cần gọi vài cuộc điện thoại. Sau đó chúng ta triệu

tập một cuộc họp. Cuộc họp này liên quan đến nhiều quốc gia. Hãy cho tôi một ngày để tôi nghiên cứu lại toàn bộ việc này và sau đó chúng ta sẽ tập trung ở đây, vì có thể đây là cuộc họp quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại".

West đã dành tất cả ngày hôm sau để đọc và sàng lọc toàn bộ những ghi chú đồ sộ của Vị Giáo Sư Tài Ba.

Trong số những cái tên được Vị Giáo Sư Tài Ba viết ra thì West chỉ biết được một ít.

Chẳng hạn như anh biết Tank Tanaka. Tank là một người bạn đồng sự người Nhật của Vị Giáo Sư Tài Ba trong một thời gian dài. West đã gặp gỡ ông ta trong nhiều dịp.

Còn những người khác thì anh chỉ biết loáng thoáng như "Cặp song sinh đáng sợ" Lachlan và Julius Adamson, hai thiên tài toán học đến từ Scotland đều là những nhà nghiên cứu với sự hướng dẫn của Vị Giáo Sư Tài Ba tại Dublin. Nói năng nhanh nhẹn, cởi mở và được Vị Giáo Sư Tài Ba yêu mến, bộ đôi này làm việc như một bộ não và có thể nói rằng khi làm việc cùng với nhau, họ là một lực lượng toán học siêu-máy-tính đáng gờm trên thế giới. Thời gian rảnh, cả hai thích lân la đến các bàn blackjack ở các sòng bạc tại Vegas đơn giản chỉ là để "tính toán".

Trang tóm tắt của Vị Giáo Sư Tài Ba thu hút sự chú ý của Jack nhiều nhất. Vì nó dường như là đại diện cho những dòng suy nghĩ của Vị Giáo Sư Tài Ba, là một tập hợp các biểu đồ, danh sách và những ghi chú viết tay bởi Vị Giáo sư già.

PHẦN THƯỞNG
(Theo Rameses II ở Abydos)

1. Kiến thức
2. Nhiệt
3. Tầm nhìn
4. Cuộc sống
5. Cái chết
6. Sức mạnh

CỔ MÁY VĨ ĐẠI

Trụ cột

SÁU CỘT TRỤ

Nhưng những tam giác này là gì?

Phải có Sa-Benben
Và tảng đá của nhà hiền triết. Chúng là trung tâm của mọi sự.

- Những viên kim cương hình chữ nhật thô.
- Phải được "làm sạch" bởi viên đá của nhà hiền triết trước khi đặt vào cổ máy.
- Ở đâu? Ngôi nhà vĩ đại châu Âu? Hay là "Năm chiến binh"?

Tỉ lệ khoảng cách cần được tính toán. Được gọi là sinh đôi.

SA-BENBEN (Hòn đá lửa)
Sự tương tác giữa 6 tảng đá của Rameses
1. Tảng đá của nhà hiền triết: làm sạch cột trụ.
2. Tảng đá thờ thần Ra bóng tối: cho biết vị trí những chóp đỉnh của cổ máy vĩ đại.
3. Tảng đá dẫn đường của bộ lạc phương Nam: cho thấy mặt trời Đen.
4. Tảng đá hủy diệt của người Maya: cho biết ngày tháng đặt cột trụ.
5. Tảng đá sinh đôi của Thuthmosis: Chứa đựng câu thần chú cuối cùng.
6. Tảng đá thung lũng của Ramases II: chưa xác định.

Vụ đắm tàu Titanic và vớt lên (tháng 12 năm 2007) có liên hệ gì? Có khả năng làm sáng tỏ không?

Faberge Egg - tác phẩm giả kim của Newton Equinox/Easter'08

West để ý đến một số thuật ngữ trong trang ghi chú này, như là Sa-Benben, hòn Đá Lửa và Abydos.

Abydos ít được biết tới nhưng lại là khu khảo cổ Ai Cập rất quan trọng. Nó vô cùng thiêng liêng đối với người Ai Cập cổ đại kể từ thuở ban đầu cho đến lúc lụi tàn nền văn minh này, khoảng 3.000 năm. Nó bao gồm những đền thờ của Seti I và con trai của ông, Rameses Đệ Nhị, và có cả những ngôi đền đầu tiên ở Ai cập.

Trước đó Jack cũng đã nhìn thấy Những vòng tròn bí ẩn này, nhưng anh lại không biết nó có ý nghĩa gì.

Những cái còn lại hoàn toàn xa lạ đối với anh.

"Cỗ máy vĩ đại".

Sáu cái trụ mà rất có thể là những viên kim cương hình khối chữ nhật đã kích thích trí tò mò của anh.

Đoạn nói tới Fabergé Eggs, Easter và vụ đắm tàu Titanic ở phía cuối của trang ghi chú thì hoàn toàn khiến anh mù tịt.

Và dĩ nhiên là cả những biểu đồ bất thường nằm rải rác trên đó.

Anh xem tờ ghi chú này là điểm đáng tham khảo chính và bắt đầu đọc nó.

Lẫn trong tập tài liệu của Vị Giáo Sư Tài Ba, anh tìm thấy một vài bức ảnh kỹ thuật số về những viên đá được khắc trên đó một loại ngôn ngữ mà anh chưa từng thấy kể từ khi bắt đầu chiến dịch Bảy kỳ quan.

Đó là một bản thảo cổ được biết như là "Lời của Thoth" – vị thần trí tuệ của người Ai Cập.

Mờ mờ và bí ẩn, đó quả là một thứ ngôn ngữ mà một siêu máy tính hiện đại cũng khó có thể dịch được. Thực vậy, nét chữ hình nêm của nó làm người ta nghĩ nó chứa đựng những thông tin thần bí.

Trong lịch sử, chỉ có một người trên thế giới có thể đọc được thứ ngôn ngữ này: đó là Oracle, sinh sống tại ốc đảo Siwa, Ai Cập. Con người này dường như sinh ra với khả năng đọc được *Lời của Thoth*. Dòng dõi của Oracles vẫn còn tồn tại đến ngày nay, Lily là một trong số đó, nhưng bạn bè và giáo viên ở trường thì không hề biết điều này.

Cô bé là con gái của người cuối cùng thuộc dòng họ Oracle tại Siwa, vốn là một tên cướp chết không lâu sau khi cô ra đời.

Dù vậy, điều bất thường nhất với dòng họ Oracle chính là Lily là trẻ sinh đôi. Jack phát hiện ra điều này trong chiến dịch Capstone rằng, cô bé còn một người anh trai tên là Alexander - một chú bé hư hỏng ngỗ ngược giống cha, và cũng hiểu được Lời của Thoth. Sau chiến dịch đó, Alexander đã ẩn dật và sống một cuộc sống an nhàn tại Ai Len, vùng nông thôn thuộc hạt Kerry.

Jack nhờ Lily đọc cho mình những câu chữ bằng mẫu tự Thoth được viết trong những tờ ghi chú của Vị Giáo Sư Tài Ba. Có nhiều thứ hoàn toàn vô nghĩa với Jack nhưng cũng có những điều kỳ lạ mà anh hiểu được, như một viên đá khắc chữ Thoth nói rằng thành phố Mesopotamian cổ xưa thuộc Ur, vốn nổi tiếng bởi ziggurat khổng lồ, lại là một bản sao của "Ngôi đền vĩ đại thứ hai".

Jack cũng chỉ cho Lily thấy một viên đá Thoth nổi bật trong ghi chép của Vị Giáo Sư Tài Ba:

Lyli nhìn vào những biểu tượng sắp xếp phức tạp và khẽ nhún vai, cô bé dịch lại trong vài giây sau đó:

"Với tình yêu của ta, Nefertari
Ta, Rameses, con trai của Ra
Sẽ trông coi lăng mộ thiêng liêng này
Chúng ta sẽ canh giữ mãi
Những người canh gác vĩ đại
Bằng con mắt thứ ba, chúng ta sẽ nhìn thấy mọi thứ".

"Với con mắt thứ ba à?", Jack cau mày.

"Đó là những gì nó nói".

"Nefertari là người vợ yêu quí của Rameses Đệ Nhị", Jack nói. "Và họ tiếp tục cùng nhau trông coi ngôi đền thiêng liêng này. Cám ơn, con gái của bố!".

Lily cười. Cô bé thích được anh gọi như thế.

Đêm đã vào khuya, cửa căn phòng Tổng Thống mở ra và Lily chạy ùa vào vòng tay của người đàn ông đang đứng trước cửa phòng. "Gấu Pooh! Gấu Pooh! Anh đã tới rồi".

Người đàn ông thấp nhưng trẻ hơn Sheik Abbas. Anh ta là Zahir al Anzar al Abbas, con trai thứ của lãnh tụ vĩ đại. Người ta thường hay gọi anh ta là Saladin nhưng Lily lại gọi là Gấu Pooh. Thấp người, mập mạp và bộ râu quai nón rậm rạp, anh ta có giọng nói cũng phóng khoáng như trái tim của anh ta và đó là điều quan trọng hơn cả.

Đi với anh ta là một người cao gầy trông như bộ xương khô: một tay siêu bắn tỉa được mọi người biết đến với tên gọi Archer, và giờ thì Lily cũng đã đặt cho anh ta biệt danh là Stretch.

Stretch là người Do Thái và đã từng là thành viên của Mossad (cơ quan mật vụ của Israel – NĐ), nhưng trong một cuộc đụng độ... với họ trong cuộc truy quét Capstone, anh ta bây giờ là phần tử hoạt động độc lập của Do Thái. Sự thật là Mossad đã ra giá cho cái đầu của anh ta nếu anh ta dám quay trở về.

Họ chào hỏi Zoe và Sky Monter.

Lily nói với Gấu Pooh, "Đây là Alby, bạn của em. Cậu ấy là một thiên tài toán học và vi tính".

Gấu Pooh cất giọng rất lớn, "Rất vui được gặp cậu. Ta hy vọng là sự quan tâm của cậu đối với Lily bé nhỏ của ta là hoàn toàn trong sáng. Không, hay nói một cách khác là: nếu cậu làm tổn thương cô bé, thì cậu bé ạ, ta sẽ đẩy cậu xuống đáy của địa ngục".

Alby chép miệng, "Chúng cháu chỉ là bạn bè bình thường thôi".

Gấu Pooh khẽ cười nháy mắt với Lily, "Vậy thì, Alby, cậu có muốn tham gia với chúng ta không?".

Lily nói, "Ba mẹ của Alby hiện đang ở Nam Phi và không thể liên lạc qua điện thoại được. Alby phải ở lại với chúng ta tại nông trại. Cho nên bây giờ, em nghĩ là cậu ấy sẽ nhập bọn cùng chúng ta, bất kể là nơi nào".

"Còn Thợ săn, lần này thì cái gì làm anh ốm thế?", Gấu Pooh la lên.

"Tệ lắm Pooh! Thật sự rất tệ. Tatarus đã bị vô hiệu hóa rồi và một số người cũng rất muốn có được hòn Đá Lửa. Chúng tôi chỉ vừa kịp trốn thoát".

"Chúng phát hiện ra anh ở Úc à?".

"Đúng vậy. Tôi đã yêu cầu một cuộc họp mà sẽ tập hợp cả đội lại với nhau. Fuzzy là người sau cùng. Anh ta đang trên đường tới đây từ Jamaica".

"Còn Vị Giáo Sư Tài Ba?".

"Lúc này ông ta mất dấu rồi. Nhưng ông ta đã gởi cho tôi đầy đủ những thông tin để bắt đầu. Với sự giúp đỡ của Lily, tôi đang cố giải mã một số khám phá gần đây của ông ấy".

Pooh nhìn Lily, "Thật thế không cô bé? Hiện giờ em đã có được bao nhiêu rồi?".

"Năm rồi, với nhiều dấu hiệu mật mã".

"Hay lắm, cô bé", anh ta thốt lên. "Tiếp tục đi, đừng bao giờ ngừng rèn luyện tài năng của em đó".

Pooh quay sang Jack, nét mặt nghiêm nghị. "Cha tôi gửi đến cho anh một thông điệp. Cuộc họp ngày mai sẽ có thêm một số đại diện của vài nước khác tham dự. Một vài người trong số họ không phải là đại biểu của nhóm 7 nước trước đây. Có vẻ như là tình hình càng lúc càng phức tạp".

West cau mày. Sự việc diễn biến quá nhanh vượt ngoài sự kiểm soát của anh. Như thể anh đang cố đuổi theo chính mình.

Anh đưa ra một vài bản sao chép của 5 trang tóm tắt mà anh đã tìm thấy trong những ghi chú của Vị Giáo Sư Tài Ba và đưa nó cho những người kia.

"Đây là bản tóm tắt mà tôi định sẽ đưa cho những người có mặt tại cuộc họp ngày mai. Đó là công sức của Vị Giáo Sư Tài Ba. Mọi người hãy đọc qua trước đi. Ngày mai sẽ đỡ kinh ngạc hơn đấy".

Sau đó, anh nhìn khắp lượt mọi người – những người bạn cũ, những người mà anh đã đồng cam cộng khổ trong suốt một thời gian dài gian khó của nhiệm vụ dường như bất khả thi ngày đó – anh khẽ mỉm cười.

"Tôi vui khi tất cả các bạn có mặt ở đây vì nhiệm vụ lần này".

Cuộc họp

Tháp Burj Al Arab
Ngày 04 tháng 12 năm 2007

Sang ngày kế tiếp, khi những phái đoàn đã tập trung đầy đủ tại phòng Tổng thống, họ đã được trao 5 trang tóm tắt.

Đó là một việc tập hợp bất thường của đại diện các nước.

Trong số 7 quốc gia từng bảo trợ cho cuộc chinh phục đầu tiên của West đến Hòn đá Vàng, lúc này chỉ có bốn nước có mặt là Úc (West), Ireland (Zoe), Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (Gấu Pooh) và New Zealand (Sky Monter).

Đại diện cho Canada là Vị Giáo Sư Tài Ba thì đã bị mất tích ở Trung Quốc.

Tây Ban Nha đã mất một người trong sứ mạng đầu tiên nên từ chối gửi đại diện tới. Còn đại diện cho Jamaica, Fuzzy thì lại đến trễ một cách không bình thường.

"Chúng ta hãy chờ Fuzzy và một vài người nữa", West nói. "Trong lúc chờ đợi, xin mọi người hãy đọc qua bản tóm tắt đó trước đi".

Họ cùng đọc.

Bản tóm tắt có tiêu đề là: "Sáu viên đá của Rameses và những cột trụ của thế giới".

SÁU VIÊN ĐÁ CỦA RAMESES
VÀ
NHỮNG CỘT TRỤ CỦA THẾ GIỚI
Tác giả: Giáo sư Max T. Epper,
Trường Cao đẳng Trinity, Đại học DubliN

Những vòng tròn bí ẩn

Ngày tận thế đang đe dọa loài người bởi vì loài người đang tồn tại.

Theo kinh Hindu, thần Vishnu sẽ tiêu diệt trái đất. Những người theo đạo Cơ đốc giáo lo sợ Khải Huyền được tiên đoán trong những cuốn sách cuối cùng của kinh Phúc Âm. Không khác gì so với câu nói nổi tiếng của Thánh Peter: "Tận thế đang đến gần".

Tôi e rằng điều đó sẽ tới nhanh hơn chúng ta nghĩ.

Sự kết hợp của ánh sáng và bóng đêm

Hành tinh bé nhỏ của chúng ta không tồn tại đơn lẻ.

Nó nằm trong mối quan hệ giữa Mặt trời và những hành tinh khác trong Thái Dương Hệ.

Một vài nền văn minh cổ xưa biết về mối liên hệ này, đó là nền văn minh của người Maya, người Azteck, người Ai Cập, và thậm chí người Anh vào thời kỳ đồ đá; tất cả họ đều nhìn thấy điều này trên bầu trời đêm.

Và tôi đã khám phá ra một điều trong sự kiện Tartarus năm 2006, đó là Trái đất của chúng ta được liên kết trực tiếp với Mặt trời.

Mặt trời mang tới sự sống cho chúng ta. Nó cung cấp ánh sáng cho sự quang hợp và nhiệt độ ấm áp cho phép cơ thể yếu ớt của con người tồn tại mà không bị máu trong tĩnh mạch đông lại hay tan ra.

Tuy nhiên, đây lại là một tình huống phức tạp hơn thực tế rất nhiều.

Theo lời Lão Tử, triết gia nổi tiếng của Trung Quốc, thì không có gì tồn tại độc lập. Vì để tồn tại thì phải có sự cân bằng trong cuộc sống. Sự cân bằng này ám chỉ sự tồn tại hài hòa của hai điều mà các triết gia gọi là "tính hai mặt".

Nhưng không phải đơn giản là mọi thứ chỉ có hai mặt như đàn ông, đàn bà; nóng, lạnh; ánh sáng, bóng tối; tốt, xấu mà bên trong cái tốt cũng có cái xấu, trong cái xấu vẫn có mặt tốt. Điều này thể hiện rõ nhất trong cuốn Thái Cực Đồ nổi tiếng, thuyết Âm - Dương.

Vậy nội dung của tính hai mặt trong hệ Mặt trời của chúng ta là gì? Nó có nghĩa là:

Mặt trời không tồn tại một mình.

Có một Mặt trời khác tồn tại song song, đối lập với Mặt trời hiện nay. Đó là một vật thể vô hình đại diện của bóng tối còn được biết đến với tên gọi "*vùng số không*". Vùng có hình cầu này rong ruổi qua những vùng nằm ngoài hệ Mặt trời giống như một lỗ đen đang di chuyển. Nó hấp thụ ánh sáng. Nó lạnh không sao kể xiết. Nó làm tan vỡ các phân tử oxy. Tóm lại nó bao gồm nhiều loại năng lượng đe dọa đến sự sống như chúng ta biết.

Và nếu vùng số không – Mặt trời đen, quét qua hệ Mặt trời của chúng ta, nó sẽ phá hủy tất cả sự sống trên Trái đất.

Hãy bắt đầu quan sát bức hình ở trang đầu tiên của bài báo này. Nó là nghệ thuật điêu khắc được tìm thấy trên khắp thế giới từ Abu Simbel ở Ai Cập tới Newgrange ở Ireland, Peru và Nam Phi.

Người ta gọi nó là "Vòng tròn bí ẩn".

Chỉ cần liếc sơ qua cũng có thể kết luận nó mô tả hệ Mặt trời với Mặt trời ngay trung tâm. Vây quanh là chín hành tinh.

Tuy nhiên, không phải chỉ có vậy.

Nếu nhìn thật kỹ, các anh sẽ thấy rằng Những vòng tròn bí ẩn này có tới 10 hành tinh xoay quanh một tâm điểm là Mặt trời. Cũng có những chi tiết hết sức huyền bí là có một quả cầu khác màu đen nằm bên ngoài mà kích thước bằng với Mặt trời ở ngay trung tâm.

Tôi tin rằng vòng tròn bí ẩn này thật ra là sự miêu tả hệ Mặt trời của chúng ta nhưng không như chúng ta thấy hôm nay. Nó là bức vẽ hệ Mặt trời của chúng ta cách đây đã rất lâu.

Hãy tạm bỏ qua những hành tinh và chú ý tới quả cầu màu đen lơ lửng ở bên ngoài những cái vòng tròn.

Đó mới là mục tiêu cần phải làm sáng tỏ của chúng ta.

Bởi vì nó đại diện cho một nửa song sinh tối tăm của Mặt trời và lúc này đây nó đang tiến đến gần, mang theo cả sự hủy diệt.

Cỗ máy

Nhưng có một cỗ máy có thể giúp chúng ta ngăn chặn sự diệt vong này.

Thật không may, những kiến thức thiết yếu cho chúng ta vận hành cỗ máy này, vốn được biết đến ở thời cổ đại,

lại bị thất lạc qua các cuộc chiến tranh, thời kỳ tăm tối, sự truy lùng và tiêu diệt những người bị nghi là phù thủy cũng như những cuộc tàn sát người Do Thái.

Tuy nhiên, trong suốt lịch sử vẫn có những người vĩ đại cất giữ những mảnh rời rạc của tri thức này: Lão Tử và học trò ưu tú của ông, Khổng Tử; Rameses Đệ Nhị, vị Pha-ra-ông vĩ đại và Quan tư tế Imhotep Đệ Nhị; Cleopatra Đệ Thất, nữ hoàng Ai Cập; vị vua quyền uy Pakal của người Maya và gần đây nhất là Isaac Newton với công trình nghiên cứu về thuật giả kim.

Trong tất cả các ghi chép của họ đều có một điểm chung. Cỗ máy luôn luôn hiện diện trong hình dạng này.

Dù vậy, ý nghĩa thật sự của bức vẽ này là gì thì chưa có ai giải thích được.

Sáu tảng đá của Rameses

Trong số những người biết về cỗ máy này thì Rameses Đệ Nhị, người vĩ đại nhất trong tất cả các Pharaoh, thậm chí hơn cả Khufu, tác giả của công trình Kim Tự Tháp vĩ đại, là người để lại cho chúng ta nhiều manh mối về cỗ máy nhất và đó chính là chìa khóa để mở cánh cửa bí ẩn này.

Sáu tảng đá linh thiêng.

Sáu tảng đá mà chúng ta gọi một cách trang trọng là Những tảng đá của Rameses gồm có:

1. Tảng đá của nhà hiền triết

2. Tảng đá thờ phụng trong ngôi đền thờ Thần Ra bóng tối

3. Tảng đá Twin Table của Thuthmosis

4. Tảng đá Hủy diệt của người Maya

5. Tảng đá dẫn đường của Bộ lạc phương Nam

6. Tảng đá Thung lũng của Rameses Đệ Nhị

Trong ngôi mộ của Rameses ở Abydos, một nơi hẻo lánh nằm phía nam Ai Cập, cách không xa bức tường có khắc tên 76 vị Pha-ra-ông nổi tiếng, ông ta đã khắc một tấm bảng đề cập đến "Sáu viên đá dẫn đường của Thần Ra bóng tối".

Thật khó có thể nói là Rameses đã hiểu tường tận về bí ẩn của 6 viên đá này. Tuy nhiên người ta tin là tất cả 6 viên đá này từng hiện diện ở Ai Cập trong cùng một thời điểm thậm chí là tảng đá thờ phụng trong ngôi đền thờ Ra bóng tối và cả tảng đá hủy diệt của người Maya. Dù là tình huống nào đi nữa thì dường như Rameses cũng đã nắm được khá nhiều điều bí mật về chúng, và trong tất cả các vị Pharaoh thì chỉ có mỗi ông ta là người ghi chép lại.

Chính những hòn đá dẫn đường này "một khi được gắn kết bởi Sa-Benben" sẽ tạo ra "chính nghĩa tất yếu" đúng vào lúc "Thần Ra bóng tối trở về trút cơn thịnh nộ để trả thù thế giới".

Như bạn có thể hình dung, trong nhiều năm liền các nhà nghiên cứu về Ai Cập đã không thể tìm ra được câu trả lời cho điều này. Ra có nghĩa là Thần Mặt trời. Nhưng sau đó ai hay cái gì đã tạo nên Thần Ra bóng tối, một Mặt trời khác?

Nhờ vào sức mạnh kỳ diệu của công nghệ mà các nhà thiên văn học ngày nay đã phát hiện ra: Mặt trời đen đang tiến đến Hệ Mặt trời của chúng ta.

Vậy 6 viên đá Rameses dùng để làm gì? Tại sao Rameses lại gọi đó là những hòn đá dẫn đường?

Đơn giản là vì: chúng đưa ta đến với Cỗ máy.

Và Cỗ máy này sẽ cứu cả hành tinh của chúng ta.

Chúng ta từng nghĩ là mọi rắc rối đã chấm dứt khi chúng ta lắp được hòn đá đỉnh lên đỉnh của Kim Tự Tháp vĩ đại. Nhưng không, chúng ta chỉ mới giải quyết được tiền đề. Yếu tố chính ở đây là chúng ta đã "nạp" Sa-Benben.

Và giờ đây Sa-Benben đã được giao thoa với Mặt trời. Như thế có nghĩa là nó đã sẵn sàng để tạo ra sự tương tác với 6 viên đá kia. Tôi tin rằng khi Sa-Benben tiếp xúc với mỗi viên đá thiêng này thì chúng ta có thể hiểu rõ được sự xuất hiện của Mặt trời Đen và cách thức vận hành của Cỗ máy sẽ cứu được Trái đất.

Mọi thứ gần kề sự diệt vong...

... nhưng vẫn chưa hết.

* * *

Đâu đó một cách cửa đóng sầm lại. Các đại biểu ngừng đọc và ngước lên.

"A ha! Con ta!", Sheik Abbas bật dậy và ôm chặt lấy chàng trai trẻ mới bước vào phòng.

Đó là đại úy Rashid Abbas, chỉ huy trung đoàn biệt kích số một của Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất. Con cả của Sheik quả là một chàng trai khôi ngô: hàm góc cạnh, nước da đen đậm chất Ả Rập và đôi mắt xanh sâu thẳm. Danh xưng của anh ta rõ ràng là cao quý: Thanh đao của thánh Allah, hay ngắn gọn hơn là Scimitar (thanh đao).

"Cha", anh ta vừa nói vừa ôm chầm lấy Abbas. "Xin thứ lỗi vì con đến trễ, nhưng con đang tiếp đón một người bạn ở đây".

Scimitar chỉ về người bạn của mình, người đã vào phòng mà hầu như không ai nhận ra, bởi sự xuất hiện rạng rỡ của Scimitar. Anh ta là một người mảnh khảnh và nghiêm nghị, với một cái đầu hói và cái mũi dài như mũi chuột. Đôi mắt đảo qua đảo lại một lượt khắp phòng, nắm bắt mọi thứ, bồn chồn, cáu kỉnh và tỏ vẻ nghi ngờ.

Scimitar nói, "Cha, cho phép con được giới thiệu Abdul Rahman al Saud đến từ Vương quốc Ả Rập, người của Sở tình báo Hoàng gia. Tên anh ấy là Vulture".

Vulture cúi chào Sheik Abbas, thật thấp và chậm rãi.

Lily không thích Vulture ngay cái nhìn đầu tiên. Kiểu cúi chào của anh ta quá thấp, quá quỵ lụy một cách có chủ ý.

Về phía Scimitar, cô đã từng nhìn thấy anh ta một hay hai lần trước đây, và sau đó, như bây giờ đây, cô để ý thấy Gấu Pooh rút lui vào một góc phòng ngay khi người anh đẹp trai của anh ta xuất hiện. Có vẻ như với Lily, sự xuất hiện của người anh bảnh bao rõ ràng đã ảnh hưởng đến Gấu Pooh trẻ và mập mạp hơn.

Điều đó cũng khiến cô không thích Scimitar.

Jack cũng thấy bị làm phiền, nhưng là vì những lý do khác. Dù là anh mong đợi Scimitar nhưng anh lại không mong đợi việc anh ta dẫn theo một gián điệp Ả Rập, người khách không mời đầu tiên của Sheik Abbas.

"Vulture à?", anh ta nói. "Không phải là Vulture Khát Máu ở nhà tù Abu Ghraib nổi tiếng đó chứ?".

Hiển nhiên là Vulture im lặng. Và Scimitar cũng thế.

Trong suốt cuộc điều tra chính thức nhằm vào những hành động tàn bạo ở nhà tù Iraq khét tiếng, người ta phát

hiện ra rằng các điệp viên Ả Rập đã thực hiện những hoạt động tra tấn mà binh lính Mỹ không được phép. Một điệp viên Ả Rập đã từng thực hiện những hành động tra tấn man rợ gây sốc như vậy. Vì thế mà người ta gọi hắn bằng biệt danh là Vulture Khát Máu.

"Tôi đã từng đến nhà tù đó nhiều lần rồi, đại úy West", Vulture nói bằng một giọng trầm trong khi mắt hướng về phía Jack. "Nhưng tôi không ở đó lúc những hành động đồi bại diễn ra".

Scimitar cất giọng gay gắt, "Bản thân tôi có thể làm chứng cho anh chàng này. Chúng tôi đã quen biết nhau rất lâu, trải qua hai cuộc chiến tranh vùng Vịnh và xen giữa chúng nữa. Những lời đồn thổi về Abu Ghraib đều là giả dối. Anh ta đúng thực là người anh em của tôi".

Lúc đó, Lily phát hiện ra Gấu Pooh cau mày.

"Tôi đem đến những thông tin mà tôi tin rằng có lợi cho ông. Chẳng hạn như tôi biết kế hoạch của người Trung Quốc", Vulture nói.

Điều đó gây sự chú ý của West. "Anh biết sao?".

Điện thoại reo. Zoe nhấc máy và chuyển sang West, "Jack. Là người quản lý khách sạn. Ông ta nói rằng có hai người ở dưới lầu muốn gặp ông. Họ nói họ là người Mỹ".

Một lúc sau, cánh cửa mở ra và hai người đàn ông xuất hiện: một người cao, tóc hoa râm quý phái trong bộ vét; người thứ hai trẻ hơn mặc thường phục nhưng không đủ để che đậy vóc dáng quân nhân của mình. Một người lính.

Từ ghế của mình, Sheik Abbas đã nhận ra người lớn tuổi hơn. "Sao? Tùy viên Robertson! Anh định...?".

Jack vẫn đứng chính giữa hai người Mỹ và cuộc nói chuyện. "Tên hai người?".

Người đàn ông lớn tuổi hơn vẫn không xê dịch một ly nào. "Đại úy West, tôi là Paul Robertson, tùy viên đặc biệt của Đại sứ quán Mỹ tại Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất. Còn đây là trung úy Sean Miller đến từ lực lượng lính thủy đánh bộ Mỹ, biệt danh là Astro. Chúng tôi đến đây để thể hiện sự quan tâm của đất nước chúng tôi về những hành động gần đây của Trung Quốc, cả quân sự lẫn khảo cổ, và cũng hy vọng có thể hỗ trợ ông trong vài trường hợp.

Tùy viên đặc biệt, Jack nghĩ thầm, có nghĩa là nhân viên CIA.

"Vậy ông có thể giúp tôi như thế nào?".

Quan hệ giữa Jack và nước Mỹ có phần hơi căng thẳng. Nhiệm vụ xác định vị trí của Bảy kỳ quan cổ đại của anh lại làm anh trở thành đối nghịch với một nhóm người Mỹ có thế lực được biết đến với tên gọi nhóm Caldwell, những người đã từng là tai mắt của Tổng thống. Đã có vài cái chết liên quan tới họ, trong đó có những người thân thiết với Jack.

Robertson vẫn giữ vẻ bình thản và lạnh lùng, "Tôi biết, ví dụ như nơi Trung Quốc đang giam giữ bạn anh, Giáo sư Epper".

West nhường chỗ ngay lập tức. "Nào, xin mời ngồi".

Vào lúc đó, một chiếc Boeing 767 bít bùng dùng vận chuyển hàng hóa cất cánh khỏi sân bay quốc tế Dubai. Hai bên hông nổi bật dòng chữ "TRANSATLANTIC AIR FREIGHT". (Vận chuyển hàng không xuyên Đại Tây Dương).

Danh sách phi công của nó: cơ trưởng Earl McShane.

Và lúc này các đại biểu của sáu nước đã ngồi ngay ngắn xung quanh bàn Tổng thống ở Burj al Arab, gồm có Úc, Ireland, New Zealand, Các tiểu vương quốc Ả Rập, Ả Rập Xê Út, và Mỹ.

"Tất cả các ngài đã đọc qua bản tài liệu chi tiết", West nói. "Đây là bản dịch về một nghệ thuật chạm khắc mà tôi nhận được từ Vị Giáo Sư Tài Ba trước khi ông ta bị lực lượng Trung Quốc bắt đi".

West phát cho họ một bản tin có ba trang khác. Trang đầu tiên là bản dịch của Vị Giáo Sư Tài Ba từ Trung Hoa:

SỰ TRỞ LẠI CỦA KẺ HỦY DIỆT RA

SỰ TRỞ LẠI CỦA KẺ HỦY DIỆT *RA*
TA SẼ THẤY SỰ BẮT ĐẦU* CỦA CỖ MÁY** VĨ ĐẠI
CÙNG VỚI SỰ TRỖI DẬY CỦA SA-BENBEN.

HÃY TÔN KÍNH SA-BENBEN,
GIỮ NÓ GẦN, GIỮ NÓ CHẶT,
ĐỂ MỘT MÌNH NÓ ĐIỀU KHIỂN NHÓM SÁU
CHỈ CÓ NHÓM SÁU ĐÃ ĐƯỢC TRAO QUYỀN LỰC MỚI CÓ THỂ
CHUẨN BỊ NHỮNG CỘT TRỤ VÀ
DẪN ĐƯỜNG CHO NGƯỜI ĐẾN VỚI NGÔI ĐỀN THIÊNG VÀ Ở ĐÓ
HOÀN THÀNH CỖ MÁY VĨ ĐẠI
TRƯỚC KHI SỰ TRỞ LẠI DIỄN RA***

MỌI THỨ ĐANG ĐI ĐẾN GẦN SỰ DIỆT VONG.

NHỮNG THUẬT NGỮ KHÓ HIỂU

* "sự bắt đầu", hoặc "khởi sự", hoặc "bắt đầu".

** "cơ chế", hoặc "thế giới".

*** "sự trở về".

THAM KHẢO

Tham khảo XR:5-12 phần câu viết được tìm thấy tại tu viện Zhou-Zu, Tây Tạng (2001).

West nói, "Như các ngài thấy, bản giải mã này đề cập đến Cỗ máy vĩ đại và tầm quan trọng của Sa-Benben. "Sự trở lại" mà nó nhắc đến chính là sự tiến đến của Mặt trời Đen".

"Mặt trời Đen này, hay là ngôi sao, được nhắc đến trong Khải Huyền, tại sao các nhà thiên văn học lại chưa bao giờ nhìn thấy nó trước đây?", Sheik Abbas hỏi.

West đáp, "Theo Vị Giáo Sư Tài Ba thì nó nằm trong một quang phổ ánh sáng mà nhân loại chưa từng biết tới, vì thế ta không thể nhìn thấy nó bằng bất cứ loại kính viễn vọng nào ta đang có, trong bất cứ quang phổ nào, tương tự như tia hồng ngoại hay tia cực tím hoặc tia UVB. Ta chỉ có thể nhận ra sự hiện diện của nó khi nó chắn ngang tầm nhìn của chúng ta.

Theo những gì tôi đã đọc thì dường như nó lang thang ngoài vũ trụ rồi tiến đến hệ Mặt trời theo một quỹ đạo hình elip. Khi nó đến gần, điều mà chỉ xảy ra khoảng sáu triệu năm một lần, thì sự chuyển động của sao Mộc sẽ che chở cho chúng ta, ngăn chúng ta khỏi những tia bức xạ chết người của nó. Nhưng cho dù điều này không xảy ra, các ngài cũng không thể nhìn thấy được Mặt trời Đen này bằng mắt thường.

Bất luận thế nào, điều đó cũng đang đến gần và lần này có lẽ nó sẽ xuất hiện phía sau sao Mộc, và đó là lúc mọi thứ sẽ thực sự trở nên tồi tệ. Đó là khi sự phát xạ liên tục của nó, như năng lượng được giải phóng, sẽ cuốn phăng hành tinh của chúng ta, hủy diệt mọi sinh vật trên đó, trừ khi chúng ta có thể xây dựng lại Cỗ máy. Cỗ máy này dường như sẽ tạo ra một lực phản hồi cân bằng thổi ngược lại dòng năng lượng của Mặt trời Đen và cứu được Trái đất. Nó sẽ luôn trở lại cân bằng".

"Thôi nào, Jack", Zoe nói. "Xem anh kìa. Liệu anh có đang nói quá về một loại thiên thể ma quỷ nào đó bên ngoài vũ trụ đang muốn hủy diệt Trái đất hay không?".

"Nó không phải là ma quỷ, Zoe. Có thể gọi nó là phản vật chất, thứ kỳ dị, hay là một lỗ đen đang dịch chuyển. Cuối cùng, nó là một vùng chân không điện cực âm. Một cái lỗ có tỉ trọng rất nặng đang di chuyển trong không khí. Nó không phải là ma quỷ và cũng không thù ghét chúng ta. Chúng ta chỉ tình cờ nằm trên đường đi của nó".

"Và ở đâu đó, vào một lúc nào đó có ai đó đã tạo ra một cỗ máy ở đây, trên Trái đất này, và làm thế nào đó để nó kết nối được với Mặt trời Đen. Anh đang nói về kỹ thuật cao hả Jack? Kỹ thuật của người ngoài hành tinh chăng?", Stretch nói.

Jack cúi đầu. "Tôi không biết. Vị Giáo Sư Tài Ba không nói".

Vulture nói to một cách lơ đãng, "Bất kể kỹ thuật cao như thế nào cũng không thể sánh với ma thuật. Athur C. Clarke".

"Vậy thì làm thế nào chúng ta dựng lại cỗ máy?", Sheik Abbas hỏi. "Và tại sao Trung Quốc lại có hứng thú trong việc tự mình làm việc này như thế? Trong khi chắc chắn là họ biết một thế giới thống nhất sẽ là một phương thức hữu hiệu nhất để đạt được điều này?".

"Như mọi khi, thưa ngài Sheik, ngài luôn đi đúng vào trọng tâm của vấn đề", West nói. "Xin hãy lật tiếp trang thứ hai trong bản tin".

Mọi người lật sang trang kế bên. Đó là một tấm hình mà Vị Giáo Sư Tài Ba đã tóm lược:

PHẦN THƯỞNG
(Theo Rameses II ở Abydos)
1. Kiến thức
2. Nhiệt
3. Tầm nhìn
4. Cuộc sống
5. Cái chết
6. Sức mạnh

CỔ MÁY VĨ ĐẠI

Trụ cột

SÁU CỘT TRỤ

Nhưng những tam giác này là gì?

Phải có Sa-Benben
Và tảng đá của nhà hiền triết. Chúng là trung tâm của mọi sự.

- Những viên kim cương hình chữ nhật thô.
- Phải được "làm sạch" bởi viên đá của nhà hiền triết trước khi đặt vào cổ máy.
- Ở đâu? Ngôi nhà vĩ đại châu Âu? Hay là "Năm chiến binh"?

Tỉ lệ khoảng cách cần được tính toán. Được gọi là sinh đôi.

Sa-Benben (Hòn đá lửa)
Sự tương tác giữa 6 tảng đá của Rameses
1. Tảng đá của nhà hiền triết: làm sạch cột trụ.
2. Tảng đá thờ thần Ra bóng tối: cho biết vị trí những chóp đỉnh của cổ máy vĩ đại.
3. Tảng đá dẫn đường của bộ lạc phương Nam: cho thấy mặt trời Đen.
4. Tảng đá hủy diệt của người Maya: cho biết ngày tháng đặt cột trụ.
5. Tảng đá sinh đôi của Thuthmosis: Chứa đựng câu thần chú cuối cùng.
6. Tảng đá thung lũng của Ramases II: chưa xác định.

Vụ đắm tàu Titanic và vớt lên (tháng 12 năm 2007) có liên hệ gì? Có khả năng làm sáng tỏ không?

Faberge Egg - tác phẩm giả kim
của Newton Equinox/Easter'08

West hướng mọi người đến giữa trang. "Sheik, về câu hỏi đầu tiên của ngài: "Làm thế nào chúng ta dựng lại cỗ máy? Hãy quan sát sáu cây cột mà Vị Giáo Sư Tài Ba đã vẽ và mô tả là "những khối kim cương hình chữ nhật". Ở chỗ khác, ông ta có nói rằng những khối này có kích thước cỡ viên gạch. Ông ta cũng nói...".

"Một viên kim cương có kích thước của một viên gạch?", Scimitar nói trong sự hoài nghi. "Chỉ một viên cũng đã lớn hơn Cullinan, viên kim cương lớn nhất từng được phát hiện, và vô giá. Anh có khẳng định là có tới sáu viên?".

"Chính xác. Có sáu viên. Vị Giáo Sư Tài Ba cũng nói rằng mỗi viên phải được "tẩy rửa" bằng tảng đá của nhà hiền triết trước khi được đặt vào cỗ máy. Theo ý ông ta thì chúng ta "phải có được cả Sa-Benben và tảng đá của nhà hiền triết. Chúng là mấu chốt của mọi thứ".

Theo như tôi hiểu thì để dựng được cỗ máy, chúng ta phải đặt sáu viên đá đã được tẩy rửa bằng tảng đá của nhà hiền triết vào đúng vị trí trong cỗ máy huyền bí đầy sức mạnh này.

Còn câu hỏi thứ hai của ngài, Abbas, tại sao Trung Quốc lại muốn tự mình làm điều này? Bởi vì nghe nói là bất cứ ai đặt được một viên đá vào cỗ máy thì sẽ được một phần thưởng.

Các ngài có thể thấy những phần thưởng mà Vị Giáo Sư Tài Ba đã liệt kê: tri thức, trái tim, tầm nhìn, cuộc sống, cái chết, quyền lực. Tôi không biết những phần thưởng này thực chất là gì. Tôi cho rằng Vị Giáo Sư Tài Ba biết, nhưng ông ta lại không ghi chi tiết nào về tính chất thực sự của chúng trong bản ghi chú. Tuy nhiên, qua những gì mà phía Trung Quốc đã làm như bắt giữ Vị

Giáo Sư Tài Ba và tìm cách lấy trộm Sa-Benben từ tay tôi, thì tôi chắc rằng chúng là những phần thưởng rất giá trị".

West liếc nhanh về phía hai người Mỹ, Robertson và Astro.

Robertson hắng giọng, "Tôi không can dự vào những nghiên cứu của nước tôi về đề tài này, vì vậy đừng hỏi tôi về nó. Tuy nhiên, nước Mỹ sẽ không đời nào để cho Trung Quốc hưởng lợi như những gì mà anh mô tả đâu".

"Chúng tôi muốn nhanh chóng nói chuyện với một ai đó về nghiên cứu của nước ông", West nhấn mạnh.

"Chờ đã nào", Zoe lên tiếng. "Tôi muốn quay ngược lại vấn đề một chút. Sáu tảng đá của Rameses cộng với Sa-Benben cho ta manh mối về cỗ máy. Tảng đá của nhà hiền triết, sau khi được Sa-Benben truyền điện sẽ tẩy rửa sáu viên đá mà sau đó sẽ được đặt vào cỗ máy. Vậy thì đây là cỗ máy gì và nó lớn cỡ nào?".

West gõ vào tấm hình có dấu hiệu của cỗ máy:

Sau khi đọc bản ghi chú của Vị Giáo Sư Tài Ba trong vài ngày trước, anh đã suy nghĩ rất nhiều về cỗ máy này, về bức hình và những chữ viết nguệch ngoạc vội vàng của Vị Giáo Sư Tài Ba.

Cuối cùng anh nói, "Vị Giáo Sư Tài Ba không nói nó là máy gì và to bao nhiêu. Nhưng tôi có một giả thuyết".

"Là gì?".

West quay sang Zoe. "Tôi nghĩ rằng Cỗ máy là một cách gọi khác của hành tinh chúng ta". Anh trỏ vào tấm hình, "Đây là Trái đất. Và sáu cái tam giác màu đen là những vị trí đã được định vị xung quanh Trái đất. Sáu địa điểm mà sáu cái trụ, đã hoàn toàn được "tẩy rửa" hay kích hoạt, được đặt vào đúng chỗ, nhờ đó phục hồi lại trạng thái hoạt động của cỗ máy trước khi Mặt trời Đen phát ra bức xạ của nó".

"Thật sao...", một người nào đó thốt lên.

"Đúng vậy. Và nếu như chúng ta không xây dựng lại cỗ máy kịp thời, hành tinh của chúng ta sẽ bị hủy diệt. Ngày tận thế đang đến gần".

* * *

Sheik Abbas thì thầm, "Ngày tận thế...".

Ông ta liếc khắp phòng, chỉ thấy gã Robertson người Mỹ không hề động đậy trước kết luận của Jack. Scimitar và người Ả Rập đi cùng, Vulture, cũng tương tự.

Jack nói, "Các vị hãy nhớ lại trong bài viết của Vị Giáo Sư Tài Ba, ông ta có đề cập đến thiên thể đen được nhắc đến trong Điều bí ẩn của những Vòng tròn. Ông ta gợi ý rằng đó là một Mặt trời Đen, một hành tinh song sinh đối lập với Mặt trời. Ông ta cũng nói rằng Điều bí ẩn của những Vòng tròn có mô tả hệ Mặt trời với mười hành tinh thay vì chín".

"Chính xác...".

"Ngày nay, hệ Mặt trời bao gồm chín hành tinh và một tiểu hành tinh nằm ở vành đai giữa sao Hỏa và sao Mộc. Nhưng điều này không phải lúc nào cũng thế. Gần đây

trong bài viết của mình, Vị Giáo Sư Tài Ba có đưa ra lập luận rằng tiểu hành tinh đó là một hành tinh rất nhỏ. Bây giờ, nếu một hành tinh nổ tung vì một lý do gì đó, những mảnh vỡ của nó sẽ hợp lại thành một vành đai hành tinh nhỏ trôi lơ lửng tương tự như cái mà chúng ta tìm thấy giữa sao Hỏa và sao Mộc".

Căn phòng im phăng phắc.

"Phải", Jack nói và đọc trong suy nghĩ của họ. "Điều này đã từng xảy ra trước đây".

Anh tiếp tục, "Thưa quý vị, chúng ta cần phải chung sức chống lại mối đe dọa này. Chúng ta cần khôi phục lại cỗ máy trước khi Mặt trời Đen đến. Tuy nhiên, hiện tại lại có quá nhiều mảnh ghép trong trò chơi này bị thất lạc, trong khi phải hoàn tất việc xây dựng lại cỗ máy trước khi Mặt trời Đen tới. Vị Giáo Sư Tài Ba biết nhiều câu trả lời cho những vấn đề này, nhưng tôi nghĩ các nhà nghiên cứu của các ngài cũng biết không ít".

Jack nhìn khắp lượt những người trong phòng, "Tôi muốn biết tất cả những gì các ngài biết".

Một sự im lặng ngột ngạt. Đó là lúc để một vài người trong số họ tiết lộ bí mật của mình.

Một người húng hắng ho. Đó là Vulture, tay gián điệp Ả Rập.

Anh ta nói, "Gia đình tôi, dòng họ Saud danh tiếng, sở hữu một trong những viên đá mà anh nói. Nó dĩ nhiên là một khối kim cương lớn, hình chữ nhật, trông mờ, và dĩ nhiên là rất thu hút. Chúng tôi cất giữ nó qua nhiều thế hệ và luôn luôn ở một nơi an toàn. Hai viên khác đang được cất giữ trong hai dòng họ thế lực rất lớn ở châu Âu là Saxe-Coburg-Gotha và Oldenburg.

Tuy nhiên, tôi không thể xác minh được ba viên còn lại đang ở đâu".

"Cảm ơn", Jack vừa nói vừa gật đầu.

Tùy viên Mỹ Robertson hắng giọng, "Tôi được phép tiết lộ bí mật rằng nước Mỹ đang có một trong những viên đá Rameses mà anh mô tả: viên đá Hủy diệt của đế chế Maya. Tôi cũng được quyền chuẩn bị sẵn sàng viên đá này cho bất kỳ sự hợp tác nào nhằm chống lại sự tấn công của Mặt trời Đen".

Dần dần từng mẩu thông tin được đưa ra, nhưng sau cùng, dường như đầu mối quan trọng nhất của vấn đề cỗ máy, những viên đá và những cái cột trụ lại là Giáo sư Max T. Epper.

"Chúng ta phải đưa Vị Giáo Sư Tài Ba trở về", Jack nói. "Ngài Robertson, đã đến lúc ngài trả phí gia nhập rồi đó".

Robertson nói, "Giáo sư Epper đang bị giam giữ ở nhà tù Xintan, một nơi xa xôi trên những đỉnh núi của tỉnh Tứ Xuyên nằm sâu trong lục địa Trung Hoa. Ông ta là tù nhân xếp hạng D: có giá trị cao nhưng là đối tượng cần khai thác một cách khôn khéo".

"Ông muốn nói đến tra tấn?", Gấu Pooh cất tiếng.

Scimitar nói thêm vào, "Xintan là một pháo đài. Chưa có ai bước vào đó mà sống sót trở về được".

"Điều đó rồi sẽ thay đổi", West đáp.

Vulture nhắc lại lời của Scimitar, "Chưa ai từng bị giam ở Xintan mà có thể trở về được. Còn hơn cả kiên cố, nó là chỗ bất khả xâm phạm".

Robertson nói một cách nghiêm túc, "Nước Mỹ đã có những dự tính về việc tham dự vào bất kỳ hoạt động đột nhập vào Trung Hoa nào, đặc biệt là nếu hành động đó

mang tính công kích. Nếu trung úy Miller đây bị bắt trên đất Trung Hoa trong cuộc đột kích thì sự kiện này sẽ nằm trên trang nhất của mọi tờ báo ở...".

"Chuyện đó sẽ không xảy ra", Stretch nói từ phía góc phòng. Là một cựu chiến binh, Stretch vẫn cảnh giác cao độ đối với những người có bề ngoài đầy thiện chí.

Jack nói, "Chúng ta sẽ cần chuẩn bị vài thứ khi đến đó. Còn gì nữa không? Có ai muốn cung cấp thêm thông tin gì nữa không?".

Căn phòng im lặng. Cuộc họp kết thúc. Nhưng lúc đó, một cánh tay giơ lên một cách rụt rè và lưỡng lự. Một cánh tay nhỏ từ góc phòng.

Là Alby.

Paul Robertson quay sang và nói, "Nào, nếu là câu hỏi của một chú nhóc thì tôi không có thời gian đâu. Tôi còn nhiều việc phải làm".

Jack lại không cộc cằn như thế. Thực ra, anh lại thấy Alby khá dũng cảm khi giơ tay.

"Gì thế Alby?".

"Cháu nghĩ rằng mình có thể giúp điều gì đó về tờ giấy của Giáo Sư Tài Ba", cậu bé vừa nói vừa ra hiệu.

"Chính xác là gì?", Jack thấy ngạc nhiên vì Alby sử dụng ký hiệu, nó không thực sự cần thiết ở đây.

"Đây", Alby nói. "Ở chỗ mà ông ta ghi "Titanic đắm – tháng 12 năm 2007 và Titanic nổi lên". Nó không ngụ ý nói về con tàu Titanic. Nó đề cập đến sự lặn và mọc của mặt trăng của sao Thổ, đó là mặt trăng Titan nằm cạnh sao Mộc. Titan lặn và Titan mọc là những thuật ngữ mà các nhà thiên văn học dùng để mô tả điều này. Nó ít khi xảy ra, nhưng khi sao Mộc và sao Thổ thẳng hàng, vào tháng ba tới đây, thì điều này xảy ra hai lần một tuần".

"Chính xác là khi Trái đất, sao Mộc và sao Thổ thẳng hàng lần nữa?", Zoe hỏi.

Alby nhún vai, "Có lẽ ba hay bốn trăm năm mới xảy ra một lần".

Abbas húng hắng ho, "Điều này thật ý nghĩa".

"Cháu chắc chắn về những gì mình nói chứ?". Jack liếc nhìn Alby và chợt thấy Alby cũng đang chăm chăm nhìn thẳng vào mắt mình như muốn nói: "Cũng còn những điều khác nữa".

Jack gật đầu với cậu bé ngầm hiểu rằng "để sau" rồi quay sang nói với cả nhóm, "Cảm ơn Alby. Quả là một đóng góp tuyệt vời, và chú cho rằng Vị Giáo Sư Tài Ba sẽ có thể làm sáng tỏ thêm vài thứ".

Bên cạnh Alby, Lily huých khuỷu tay vào người bạn một cách tự hào.

Đúng lúc đó xảy ra đồng thời hai việc: chuông cửa reo và điện thoại của Sheik Abbas cũng đổ dồn. Vị lãnh tụ lẳng lặng nghe trong khi Jack tiến ra mở cửa.

Một nhân viên khách sạn đang đứng ở cửa, mang trên tay một gói hàng cho Jack. Đó là một cái hộp hình nón. Trên đó có một tờ thiệp ghi "Gửi Jack West. Từ Jamaica".

Jack cau mày khi mở chiếc hộp và lúc nhìn thấy thứ chứa bên trong, anh cứng đờ người trong nỗi kinh hoàng, mặt không còn chút máu. "Ôi không, Fuzzy...".

Bên trong hộp là một cái đầu người.

Đó là đầu của người bạn Jamaica của Jack, một cựu chiến binh trong chiến dịch Capstone, V. J. Weatherly mà anh hay gọi là Fuzzy.

Cũng đúng lúc đó, Abbas cau mày nhìn chiếc điện thoại. "Quỷ thần ơi. Gọi cho khách sạn ngay. Yêu cầu mọi người di tản ngay bây giờ!".

Những người trong phòng vây quanh lấy lãnh tụ Hồi giáo khi ông gác máy và nhìn lên.

"Chúng ta phải rời khỏi đây ngay lập tức. Một chiếc máy bay sắp sửa đâm vào đây".

Jack chớp mắt, đậy cái nắp hộp lại trước khi có ai đó kịp nhìn thấy bên trong nó. "Cái gì?".

Kế tiếp là tiếng còi cất lên.

Cả khách sạn báo động.

Đèn khẩn cấp bật sáng cùng lúc với một giọng nói phát ra từ hệ thống PA nội bộ, đầu tiên là thông báo bằng tiếng Ả Rập và sau đó là tiếng Anh: "Quý khách hãy nhanh chóng rời khỏi khách sạn. Đây là tình trạng khẩn cấp. Quý khách hãy nhanh chóng rời khỏi khách sạn và tập trung tại khu vực đỗ xe".

Tất cả liếc nhau bằng ánh mắt lo lắng trong khi giọng nói chuyển sang những thứ tiếng khác.

Và những cái điện thoại bắt đầu đổ chuông.

Đầu tiên là điện thoại của Robertson và sau đó là Vulture.

"Chuyện gì thế?", Jack hỏi Abbas.

Khuôn mặt lãnh tụ trắng bệch. "Họ nói rằng một chiếc máy bay vừa cất cánh khỏi sân bay quốc tế Dubai cách đây không lâu đã lệch khỏi đường bay thường lệ. Nó đã quay đầu và hướng về tòa nhà này.

Jack chết điếng. "Không thể trùng hợp thế này được. Mọi người ra khỏi đây nhanh lên! Ngay bây giờ! Chúng ta sẽ gặp nhau ở chiếc Halicarnassus! Đi thôi!".

Mọi người thu dọn đồ đạc. Abbas nhanh chóng thoát ra ngoài nhờ những vệ sĩ. Robertson cũng chạy ra. Chỉ có Astro ở lại và nói với Jack, "Tôi có thể giúp gì?".

Jack đã bắt đầu hành động, "Zoe, Gấu Pooh! Đưa lũ trẻ ra ngoài ngay. Tôi phải lấy những thứ của Vị Giáo

Sư Tài Ba. Stretch, hãy giúp tôi! Trung úy – anh ta nói với Astro – Anh cũng có thể. Tôi cần người giúp tôi".

Jack nhìn ra khung cửa sổ rộng bao quát toàn cảnh của Phòng Tổng thống.

Và anh há hốc mồm.

Một chiếc Boeing 767 chở hàng đang nghiêng cánh lượn trên bầu trời và sau đó lại tiếp tục đường bay chết người của nó mà điểm kết thúc chính là tòa tháp Burj al Arab.

"Ôi, khỉ thật", anh thì thào.

* * *

Nếu ngước nhìn lên, bạn có thể nhìn thấy dòng chữ "Vận tải hàng không xuyên Đại Tây Dương", bên hông của chiếc máy bay chở hàng đang bay ở tốc độ tối đa.

Dù trong danh sách bay dự kiến phi công là Earl McShane nhưng lúc đó không phải là Earl McShane đang ngồi ở buồng lái. Đang lái chiếc máy bay đó lại là một người đàn ông đơn độc đã sẵn sàng đối mặt với cái chết, một cái chết trong danh dự.

Chiếc 767 đang nhắm vào tòa nhà.

Trong khách sạn mọi người đang nháo nhào chạy ra khắp ngả.

Tất cả các thang máy đều quá tải. Cầu thang thoát hiểm cũng đông nghẹt khách đang bỏ chạy, nhiều người vẫn đang vận tu-xê-đô, vài người khác còn đang mặc đồ ngủ.

Ở trên nóc tòa nhà, tại sân đậu trực thăng, một chiếc máy bay lên thẳng đã cất cánh và rời khỏi tòa nhà.

Tiếng PA inh ỏi: "Đây là tình huống khẩn cấp. Đề nghị tất cả quý khách di tản khỏi tòa nhà...".

Zoe và Gấu Pooh lao ra khỏi cửa thoát hiểm và thoát vào một khu sảnh rộng lớn của khách sạn, trong tay vẫn ôm chặt Lily và Alby.

"Điều này quả thật là điên rồ", Zoe thì thầm. "Thật điên rồ".

Họ lao ra khỏi khách sạn và hòa ngay vào ánh bình minh, vào đám đông hỗn loạn.

Trên phòng Tổng Thống, Jack, Stretch và Astro là những người cuối cùng rời khỏi đó.

Họ cuống cuồng thu gom và đóng gói tất cả những cuốn sách và giấy tờ của Vị Giáo Sư Tài Ba vào những cái túi thể thao nhỏ.

Sau khi đã gom hết mọi thứ, họ chạy ra khỏi phòng. West đi sau cùng. Anh nhìn lại phía sau để vừa kịp thấy cái bóng khổng lồ của chiếc máy bay ở ngay bên ngoài.

Quan sát từ bên ngoài thì có thể thấy chiếc 767 đâm vào Burj al Arab ở khoảng 2/3 chiều cao của tòa tháp, khoảng tầng thứ 50.

Phần còn lại của chiếc máy bay ngay lập tức biến thành một quả cầu lửa cuồn cuộn, một thiên thạch cháy rực bắn ra phía bên kia của tòa tháp.

Tòa nhà rung lên một cách dữ dội và chao đảo, một cột khói khủng khiếp trào ra, gợi lại hình ảnh của toàn tháp Trung tâm thương mại thế giới trước khi đổ sập trong thảm họa kinh hoàng ngày 11 tháng 9 năm 2001.

"Chúng ta bị bít đường rồi!". Stretch nói vọng ra từ cầu thang thoát hiểm. "Chúng ta không thể xuống dưới nữa!".

West mệt lử. Thế giới xung quanh anh đang sụp đổ. Tòa nhà đang lắc lư dữ dội. Khói đen bốc lên qua các cửa sổ và che mờ cả Mặt trời.

"Bên trên", anh ta hét lên. "Chúng ta phải lên phía trên".

Chỉ vài phút sau đó, ba người đã thoát ra bên ngoài phía bãi đáp trực thăng của tòa tháp đang bốc cháy.

Bờ biển Dubai trải dài trước mắt họ, một vùng sa mạc phẳng lỳ chết chóc tiếp xúc với nước từ Vịnh Ba Tư. Mặt trời đỏ rực màu máu đang bị che phủ bởi màn khói.

"Thật là thảm khốc!", Astro kêu lên.

"Chào mừng đến với thế giới của tôi", Jack nói trong khi hất tung nắp của một cái thùng chứa đồ cứu hộ đặt ở rìa sân bay.

Tòa nhà đột nhiên rung chuyển mạnh. Những cây cột rít lên.

"Huntsman, không còn nhiều thời gian đâu!", Stretch hét lên. "Tòa nhà này sập đến nơi rồi!".

"Biết rồi!", Jack còn đang lục lọi cái thùng. "Đây này!".

Anh ta ném mạnh thứ gì đó qua cánh cửa vào tay Stretch: một cái bọc.

Đó là một cái dù.

"Đây là sự phòng bị cho một sân bay ở trên cao như thế này", West nói và xuất hiện cùng với hai cái dù nữa. Anh ném một cái cho Astro, "Một lần nữa, chào mừng đến với thế giới của tôi!".

Họ nhanh chóng đeo dù vào và tiến về phía rìa của sân bay cao chóng mặt không có lan can, khoảng 80 tầng từ mặt đất.

Khung sắt của toà nhà lại rít lên. Không khí xung quanh nóng dần lên. Tòa tháp sắp đổ sập.

"Nhảy đi!", West ra lệnh.

Và cả ba cùng nhảy khỏi tòa nhà đang bốc cháy, xuyên qua khoảng không mờ mịt khói. Tòa tháp bên cạnh họ mờ dần.

Trong chốc lát, một phần ba trên đỉnh của tòa tháp đã rời ra khỏi phần còn lại và đổ xuống.

Phần chóp của nó gồm sân trực thăng và 30 tầng lầu đã bị gãy, rơi về một bên như một cái cây đang từ từ đổ xuống, gập lại nơi bị chiếc máy bay đâm vào rồi sau đó đứt lìa ra khỏi phần kiến trúc chính và rơi xuống đuổi theo ba con người bé nhỏ mới vừa nhảy khỏi nó.

Nhưng lúc đó ba cái dù bất ngờ bung ra trên đầu ba người và họ lái ra xa khỏi phần đỉnh của tòa tháp đang rơi xuống. Họ bay về phía đất liền trong khi phần đỉnh rơi ầm xuống biển cùng với một tiếng động đinh tai nhức óc.

Cảnh tượng lạ thường đó xuất hiện trên hầu hết báo chí khắp thế giới vào ngày hôm sau, đó là hình ảnh một tòa nhà chỉ còn lại một nửa đứng trơ trụi.

Thủ phạm: một người Mỹ đơn độc, Earl McShane, bị kích động bởi ý nghĩ trả thù sau sự kiện 11 tháng 9. Địa ngục, ông ta đã...

Và ông ta đã quyết định thực hiện việc trả thù theo cách riêng của mình trên một đất nước Hồi giáo theo đúng cái cách mà những kẻ khủng bố Hồi giáo đã tấn công

nước Mỹ, đó là lao một chiếc máy bay vào tòa nhà lớn nhất và nổi tiếng nhất của nó.

Theo bình luận của tất cả các tờ báo thì rất may là nhờ vào trình độ nghiệp vụ cao của những nhân viên khách sạn, quy trình sơ tán hoàn hảo và phản ứng tức thời của họ đối với thông tin chiếc máy bay đang lao tới, mà không một người nào bị thiệt mạng trong vụ tấn công tồi tệ này.

Cuối cùng thì chỉ có McShane tự kết thúc cuộc sống của chính mình.

Theo lẽ tự nhiên, vài giờ sau sự kiện đó thì tất cả các chuyến bay trong khu vực đã bị hoãn lại để chờ những thông báo kế tiếp.

Bầu trời Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất vẫn trống vắng một cách kỳ lạ trong suốt ngày tiếp theo vì tất cả các chuyến bay đã bị hủy bỏ.

Ngoại trừ một chuyến bay đặc biệt.

Một chiếc máy bay đã được phép cất cánh từ một căn cứ không quân được đảm bảo an ninh cao nằm ở ngoại ô Dubai.

Đó là một chiếc 747 màu đen hướng về phía Đông, đích đến là Trung Hoa.

Chiếc máy bay đầu tiên được cất cánh vào ngày hôm sau chính là một chiếc phản lực Lear tư nhân thuộc quyền sở hữu của Sheik Anzar al Abbas. Nó mang theo ba hành khách là Zoe, Lily và Alby.

Sau một cuộc trao đổi chớp nhoáng giữa West và Alby tại căn cứ không quân ngày hôm trước, mọi người đã quyết định sẽ tách nhóm ngay tại đây. Hai đứa trẻ sẽ cùng với Zoe bay theo hướng ngược lại về nước Anh.

THỬ THÁCH THỨ HAI

VƯỢT NGỤC

TRUNG HOA

NGÀY 5 THÁNG 12 NĂM 2007

5 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN CUỐI CÙNG THỨ NHẤT

Không phận Tây Nam Trung Hoa

Ngày 5 tháng 12 năm 2007

Chiếc Halicarnasus bay qua dãy Himalaya và tiến vào không phận Trung Hoa.

Màu sơn đen có khả năng hấp thụ sóng ra đa và khung sườn đa góc là một đảm bảo cho việc nó sẽ không bị bất cứ hệ thống radar bản địa nào tóm được. Tuy nhiên, những trang bị này cũng không thể bảo vệ nó khỏi bị phát hiện nếu gặp phải radar hiện đại hơn dựa trên những hệ thống vệ tinh.

Không lâu sau khi cất cánh từ Dubai, Jack quay sang hai thành viên mới nhất trong nhóm, Astro – một lính thủy đánh bộ Mỹ và Vulture – gián điệp Ả Rập Saudi, và bắt đầu nói, "Nào, các vị. Đã đến lúc cho tôi biết những gì các anh nắm được về nhà tù Xintan".

Viên trung úy trẻ tuổi đáp lại bằng một câu hỏi, "Anh có chắc đây là hành động khôn ngoan? Anh vẫn có thể làm tốt một mình dù không có Vị Giáo Sư Tài Ba này. Sao anh không tự mình đi thẳng đến nơi có những viên đá và những cái cột? Bám theo Vị Giáo Sư Tài Ba sẽ gây thù chuốc oán với người Trung Quốc".

"Tôi chỉ tin những gì Vị Giáo Sư Tài Ba nói và viết cho tôi mà thôi. Kho kiến thức khổng lồ của ông ta về đề tài

này là thứ duy nhất giúp chúng ta vượt qua. Bấy nhiêu thôi cũng đáng để gây rắc rối với Trung Quốc rồi. Ngoài ra còn có một lý do nữa". Jack nói.

"Đó là...".

"Vị Giáo Sư Tài Ba là bạn tôi. Cũng như Fuzzy đã từng là bạn tôi. Hãy nhìn xem những gì đã xảy ra với anh ta. Lạy Chúa". Jack nói một cách dứt khoát.

"Và anh liều cả mạng sống và cả danh tiếng của đất nước chỉ để cứu bạn mình...".

"Đúng vậy". Jack thậm chí không chớp mắt. Hình ảnh về cái đầu của Fuzzy nằm trong chiếc hộp lại lóe lên trong suy nghĩ của anh, hình ảnh của một người bạn mà anh đã không thể cứu.

"Anh thật có nghĩa khí", Astro nói. "Liệu anh có liều như thế vì tôi nếu tôi gặp rắc rối không?".

"Tôi vẫn chưa biết anh rõ đến mức đó đâu", Jack đáp. "Tôi sẽ nói cho anh biết nếu anh còn sống. Bây giờ thì nói về nhà tù đi".

Vulture mở vài tấm bản đồ và những bức hình chụp từ vệ tinh mà anh mang theo từ sở tình báo Ả Rập Saudi. "Trung Quốc đang giữ Giáo sư Epper và Tanaka ở Nhà tù khổ sai Xintan, một trại giam cấp 4 ở vùng phía Tây xa xôi của tỉnh Tứ Xuyên. Xintan là một nơi đặc biệt dành cho tù chính trị và những kẻ phạm tội nặng nhất. Những tù nhân của nó đã từng được sử dụng để đào những đường hầm và làm đường cho tuyến xe lửa trên cao của Trung Hoa, chẳng hạn như tuyến Thanh Hải – Tây Tạng, được gọi là tuyến đường sắt "Nóc nhà của thế giới". Người Trung Quốc là những thợ làm đường sắt giỏi nhất trên thế giới. Họ làm đường ray bên trên, bên dưới hay xuyên qua những vùng núi non hiểm trở trên hành tinh này.

Nhiều tuyến trong số đó đã nối kết các vùng đất với Tây Tạng".

Đến đây thì Scimitar, anh của Gấu Pooh bắt đầu tham gia. "Những tuyến đường sắt đang nhấn chìm Tây Tạng bằng những người công nhân Trung Quốc".

Jack đánh giá Scimitar. Anh ta khác hoàn toàn so với người em trai của mình. Trong khi Gấu Pooh phục phịch, râu ria xồm xoàm và phàm tục thì Scimitar lại gầy nhom, cằm nhẵn bóng và có học thức. Anh ta mang một đôi mắt xanh lơ, nước da ôliu và nói giọng Oxford. Một hoàng tử Ả Rập vừa cổ điển vừa hiện đại. Jack nhận ra rằng anh ta đã đặt vấn đề xây đường xe lửa Trung Hoa vào một bối cảnh chính trị.

"Trong hoàn cảnh nào đi nữa thì việc xây dựng các tuyến đường sắt cũng đều là một công việc hết sức nguy hiểm", Vulture lên tiếng. "Nhiều tù nhân đã chết khi làm việc và họ chỉ được chôn cất sơ sài. Tuy nhiên, Epper lại được đưa tới Xintan vì ở đó có một khu vực thẩm vấn.

"Buồng tra tấn à?", West hỏi.

"Buồng tra tấn", Vulture đáp.

"Xintan khét tiếng bởi các ngón nghề tra tấn của nó", Astro thêm vào. "Những người theo đạo Pháp Luân Công, sinh viên phản kháng hay các thầy tu người Tây Tạng. Tất cả đều được "cải tạo" ở Xintan. Vấn đề là nhờ vào địa thế khác thường mà Xintan trở thành một nơi thẩm vấn hoàn hảo. Ông thấy đấy, Xintan được xây trên đỉnh của không những một mà là hai ngọn núi liền nhau mà người ta hay gọi là "Cặp sừng của quỷ".

Nhà tù chính, Xintan I, nằm trên đỉnh chính và người ta vào đó thông qua tuyến đường sắt trên cao băng qua cánh cổng sắt lớn dẫn thẳng đến nhà tù".

"Sau khi xếp dỡ hàng hóa, vốn là những phạm nhân, xuống tại nhà tù chính, tuyến xe lửa lại tiếp tục chuyến hành trình qua Xintan I vốn có thể nhìn rõ từ cánh cổng khác cách đó khá xa. Xe lửa băng qua một cây cầu dài và đến Xintan II, khu vực nhỏ hơn và là khu vực thẩm vấn nằm ngay trên đỉnh của ngọn núi đó. Xe lửa tiến vào Xintan II thông qua một cánh cửa nặng nề và tất cả kết thúc tại đó. Ngoài cái cổng đó ra thì không có lối nào để ra khỏi Xintan II".

Astro phá vỡ bầu không khí im lặng bằng một tin tức khác, "Theo Sở tình báo của chúng tôi, Trung Quốc cũng có một máy bay lên thẳng dùng để truy đuổi trong trường hợp có ai đó bỏ trốn".

"Đó là loại máy bay gì?", Jack vểnh lên và hỏi.

"Một chiếc Hind to tướng", Astro đáp. "Loại trực thăng mà anh sẽ không muốn dây vào đâu. Đại úy West này, nghe nói là những phạm nhân ở Xintan I có thể nghe thấy tiếng la thét của những người bị tra tấn vọng qua thung lũng từ tận Xintan II. Chưa từng có ai sống sót mà thoát khỏi Xintan II".

"Chưa từng?".

"Chưa từng", Astro đáp.

Đó là những gì đã xảy ra cách đây nhiều giờ.

Lúc này, khi họ đã ở trong không phận Trung Hoa, Scimitar bước vào phòng West và nói, "Huntsman! Chúng ta vừa có vài thông tin từ những người Mỹ. Trung Quốc sẽ đưa Vị Giáo Sư Tài Ba của anh đi. Trong một giờ nữa".

West bật khỏi ghế.

Đó quả là một tin xấu. Rất xấu.

Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank sẽ được chuyển từ Xintan II sang Xintan I. Từ đó, họ sẽ được đưa đi bằng xe lửa có

người áp tải đến Vu Sơn. Chính đại tá Mao Gongli yêu cầu sự có mặt của họ.

"Mấy giờ?", West hỏi và bước vào cabin chính.

"Xe lửa sẽ rời Xintan II lúc giữa trưa!". Astro đáp từ chỗ ngồi gần một bảng điều khiển gắn trên vách.

"Họ có biết chúng ta tới không?". Scimitar hỏi.

Đó cũng chính là những gì West đang nghĩ.

Vulture đáp, "Cũng có thể. Sau cuộc đào thoát khỏi nước Úc khá ầm ĩ của đại úy West cách đây ba ngày và vụ lao máy bay vào tòa tháp ở Dubai ngày hôm qua thì họ có thể tin chắc rằng chúng ta sắp hành động".

Scimitar tiếp, "Nhưng chắc rằng Trung Quốc cũng không thể nghĩ là ai đó sẽ dám xâm nhập Xintan".

"Sky Monster!", West gọi vọng lên trên trần. "Khoảng bao lâu nữa chúng ta sẽ đến?".

Giọng của Sky Monster đáp qua bộ đàm, "Sắp rồi. Tôi nghĩ là khoảng giữa trưa là tôi có thể đưa anh đến đó".

"Vậy thì tiến hành đi!", West nói.

Việc này xảy ra nhanh hơn là West dự định. Anh còn tưởng mình có thêm thời gian để lên kế hoạch.

Anh bước qua chiếc bàn chính giữa, nhìn chằm chằm vào cái bản đồ khu liên hợp trên đỉnh Xintan. "Thời điểm vận chuyển nội bộ chính là điểm yếu. Cây cầu nối Xintan I và Xintan II, đó sẽ là nơi ta có thể đón họ".

"Cây cầu?", Astro hỏi và tiến lại. "Chắc là anh chưa nghe rõ rồi đại úy. Cây cầu đó nằm bên trong khu liên hợp. Sao ta không cố gắng đón Epper và Tanaka sau đó, khi họ đang ở trên xe lửa bên ngoài phạm vi nhà tù? Như thế sẽ an toàn hơn".

West vẫn đang nhìn chăm chăm vào tấm bản đồ và phác thảo một kế hoạch. “Không, họ sẽ cử thêm bảo vệ cho khu vực bên ngoài, có thể là lực lượng Quân đội. Nhưng lúc vận chuyển bên trong họ sẽ chỉ dùng bọn canh tù, những người canh tù bình thường”.

Jack mím môi. “Không ổn. Thực sự, sẽ thật tệ hại nếu điều đó xảy ra. Nhưng đó chính là cơ hội của chúng ta. Chúng ta sẽ chộp được họ ở tại đó”.

NHÀ TÙ XINTAN
VÀ ĐƯỜNG XE LỬA QUA NÚI

Dốc đá
thẳng đứng

Cây cầu

Tòa nhà
bảo an

Đường xe lửa
qua núi

Xintan I

Khu liên hợp
nhà tù Xintan

Xintan II

Nhà tù Xintan

Tỉnh Tứ Xuyên, Tây Nam Trung Hoa
11 giờ 59 phút

Hai tòa kiến trúc bê tông nằm ngay trên đỉnh của hai ngọn núi liền kề nhau tựa như những tòa lâu đài đôi trong một thế giới huyền ảo, vượt khỏi sự hoang vu của vùng núi non hiểm trở cao chạm vào cả tầng mây.

Tòa kiến trúc lớn hơn, Xintan I, là một tòa nhà cao 5 tầng rộng lớn. Nằm trên chóp của đỉnh núi, nó phình ra ở phía vách đứng, trông giống như Thượng đế đã đánh rơi một cục chất dẻo lên vách đá từ một độ cao khủng khiếp. Được xây dựng hầu như bằng bê tông màu xám, nó có bốn tòa tháp cao vút tận trời.

Tòa kiến trúc nhỏ hơn, Xintan II, nằm ở phía nam của người anh. Nó cao ba tầng và chỉ có duy nhất một tháp. Tuy nhiên dường như chính kích thước khiêm tốn này lại làm cho nó trở nên xù xì hơn và kiên cố hơn. Không cần vẻ to lớn nó cũng đã thừa sức làm người ta cảm thấy khiếp sợ.

Nối liền hai khu này là một cây cầu đường sắt dài khoảng 1km bắc qua một miệng thung lũng sâu hàng trăm bộ. Hôm đó, cái miệng thung lũng đã bị che khuất bởi một lớp mây bay thấp ngang qua khiến thung lũng nhìn tựa như một dòng sông.

Nằm trên cao và biệt lập, lại yên tĩnh đến độ có thể nghe được tiếng rít của gió núi, khung cảnh đó ắt hẳn sẽ tuyệt đẹp nếu không có mùi tù ngục.

Đúng 12 giờ trưa, cánh cổng to lớn của Xintan II chuyển động ầm ĩ và mở ra, để lộ chiếc xe lửa chở phạm nhân.

Hai bên hông của nó bọc sắt và sơn đen trong khi tất cả các cửa sổ đều được trang bị lưới sắt, ngoại trừ những khung cửa sổ ở toa đầu máy có ở cả hai đầu của chiếc xe lửa dài năm toa này. Chính vì thế, nó trông như một con quái vật bọc sắt hung tợn. Nằm ngay phía sau cánh cửa, nó thở phì phò như một con bò tót, phả ra hơi nước và đầu máy phía trước thì đang gầm gừ.

Hai người tù được áp tải lên khoang giữa.

Ăn mặc rách rưới và bị bịt mắt, hai người lết đi trong khi tay và chân đều bị xích. Trên chuyến tàu này chỉ có hai phạm nhân là Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank.

12 lính gác với vẻ mặt lạnh lùng vây quanh họ, theo đúng quy định của những đợt vận chuyển nội bộ. Nhưng họ biết rằng có hai trung đội đang sẵn sàng ở Xintan I để tiếp tục áp giải phạm nhân trong chuyến đi kế tiếp khi ra khỏi nhà tù.

Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank bị đưa lên toa thứ ba. Chân họ bị khóa móc vào những cái then trang bị sẵn trên sàn tàu.

Sau đó, cánh cửa đóng sầm lại. Một hồi còi vang lên, chiếc xe lửa bắt đầu nhúc nhích và phun đầy hơi nước. Nó từ từ xuất hiện ở cánh cổng, trông như một con quỷ gớm ghiếc hiện ra từ địa ngục sâu thẳm.

Chiếc xe lửa bắt đầu hành trình ngắn của nó băng qua cây cầu dài hình vòng cung, trông thật nhỏ bé giữa núi rừng hoang vu của Trung Quốc. Vừa lúc đó, hai cái bóng hình thù như những con chim xuất hiện ở bầu trời phía trên nó và sà xuống rất nhanh. Càng đến gần, hai cái

bóng đó hiện rõ ra là hai người mặc đồ đen với đôi cánh trên lưng.

Jack West Jr đáp xuống qua khoảng không với vận tốc của một viên đạn. Một chiếc mặt nạ che kín mặt và một đôi cánh làm từ sợi các-bon cao cấp gọi là *Đôi cánh mòng biển* gắn chặt trên lưng.

Đôi cánh mòng biển là một FID – Thiết bị kết nối nhanh, được chính Vị Giáo Sư Tài Ba phát minh dùng cho lực lượng không quân Mỹ cách đây nhiều năm. Nhanh, không gây tiếng động và bất ngờ, nó là một loại tàu lượn cá nhân được trang bị động cơ khí nén giúp người lái có thể bay lượn trong một khoảng thời gian dài. Tuy nhiên, cuối cùng thì không quân Mỹ đã quyết định không sử dụng nó. Nhưng Vị Giáo Sư Tài Ba vẫn giữ lại rất nhiều nguyên mẫu mà West đã cất chúng trên chiếc Hali để dùng trong những lúc như thế này.

Bên cạnh West lúc này là Stretch. Cả hai được trang bị đến tận răng với nhiều bao đựng các khẩu súng ngắn, tiểu liên và lựu đạn. Stretch mang thêm một khẩu súng phóng tên lửa chống tăng Predator.

Chiếc xe lửa chở phạm nhân rầm rập phóng qua chiếc cầu. Cách đó khoảng 1km, Xintan I hiện ra lờ mờ. Đường ray dừng lại ở một bức tường bê tông vững chắc cao hàng trăm feet không hề có một kẽ hở, ngoại trừ cánh cổng sắt đường bệ.

Trong khi chiếc xe lửa lao vun vút trên cầu tiến gần đến Xintan I thì hai cái bóng đã sà xuống, bay ngang phía trên nó và hướng về phía trước cho đến khi chỉ còn cách một vài feet ngay phía trên toa đầu tiên, đó là khoang đầu máy.

Cuộc đột kích của họ không bị bất kỳ tên lính gác nào phát hiện vì chúng vẫn tự mãn rằng chưa hề có bất kỳ sự cố nào xảy ra với việc vận chuyển phạm nhân nội bộ trong suốt một thời gian dài. Chưa bao giờ có chuyện tù nhân vượt ngục trong lịch sử nhà tù. Chính vì thế mà không có một người nào thực sự được cắt cử nhiệm vụ trông chừng đoàn tàu lúc nó băng qua cây cầu.

Khi đã đến đầu máy xe lửa, West và Stretch thu đôi cánh lại và đáp xuống an toàn trên nắp đầu máy.

Họ phải hành động thật nhanh vì lúc này chiếc tàu lửa đã đi hết hai phần ba chuyến hành trình ngắn ngủi của nó và phía xa đã thấp thoáng bóng dáng cánh cổng lớn của nhà tù chính.

West rút hai khẩu súng lục có tên gọi là *Đại bàng sa mạc* và lao xuống toa đầu máy, đạp tung hai cánh cửa sổ buồng lái.

Hai cánh cửa vỡ tan và anh lao vào bên trong.

Hai tên lính đang điều khiển con tàu la toáng lên và vội vàng vớ lấy khẩu súng nhưng tất cả đã quá muộn.

Khi Stretch vào bên trong thì chỉ còn nhìn thấy hai cái xác và West thì đang điều khiển con tàu.

"Khẩu Predator!", West gọi trong tiếng gió gào thét qua khung kính chắn gió vỡ vụn.

Stretch nạp đạn vào khẩu súng chống tăng và vác nó lên vai, nhắm về phía trước qua khung cửa kính đã vỡ.

"Sẵn sàng!", anh đáp.

Lúc này, theo đúng hiệu lệnh, cánh cửa sắt của Xintan I xịch mở, sẵn sàng đón chuyến tàu thuyên chuyển.

Đúng lúc này, West nhấn mạnh cần lái.

* * *

Khi hai cánh cổng đã mở hẳn, hai trung đội lính Trung Quốc đã đợi sẵn nơi thềm ga của Xintan I. Chúng đang đợi hình ảnh chiếc tàu cài thắng, phì hơi nước và giảm tốc độ dần.

Nhưng những gì chúng nhìn thấy thì hoàn toàn ngược lại.

Chiếc xe lửa xộc tới cánh cổng to lớn bằng tốc độ tối đa. Nó nhanh chóng vượt qua mái vòm của thềm ga và lao vun vút trên đường ray.

Sau đó là một làn khói phóng ra từ cửa kính chắn gió phía trước, đó là cái đuôi khói của quả tên lửa chống tăng Predator. Quả tên lửa thẳng một đường trực tiếp nhằm vào một cánh cửa khác của Xintan I.

Đó là cánh cửa dẫn ra ngoài.

Tên lửa Predator lao thẳng vào cánh cửa và nổ tung. Khói bụi bốc lên khắp nơi, nhấn chìm thềm sân ga và che mờ mọi thứ.

Cánh cửa khổng lồ oằn lên rồi võng xuống. Phần chính giữa của nó xoắn lại rồi lỏng ra và đó chính là những gì West mong đợi. Chiếc xe lửa rầm rập lao tới và tông thẳng vào cánh cửa với tốc độ kinh hoàng, hất tung nó khỏi những cái bản lề kiên cố. Chiếc xe lao ra ngoài trong ánh sáng xám xịt, chạy trốn khỏi đỉnh núi ngục tù.

Ban đầu, toán lính Trung Quốc đứng sững sờ, nhưng họ nhanh chóng bình tĩnh trở lại và bắt đầu đáp trả.

Chỉ trong vòng bốn phút, hai chiếc trực thăng Kamov Ka-50s, còn được biết đến với tên gọi Ma sói, do Nga sáng chế, đã cất cánh từ Xintan I.

Một phút sau, thêm một chiếc khác to lớn hơn cất cánh từ Xintan II. Nó cũng là một sản phẩm của Nga nhưng

ghê gớm hơn nhiều. Đó là chiếc Mi-24 Hind, một trong những loại trực thăng đáng sợ nhất trên thế giới. Tua tủa khắp xung quanh nó là pháo, súng máy, tên lửa tầm nhiệt và một buồng lái đôi độc đáo. Ngoài ra, nó cũng có khoang chở lính có thể chuyên chở một tiểu đội đặc nhiệm được trang bị đầy đủ.

Sau khi vượt qua bức tường nhà tù, nó hùng hổ đuổi theo chiếc xe lửa đang chạy trốn của West.

Khu tổ hợp Xintan còn có hai tòa nhà bảo vệ nằm trên tuyến đường ray cách nhà tù chính khoảng vài dặm về phía Bắc. Đó là hai nơi mà con tàu phải băng qua.

Những cuộc điện thoại điên cuồng gọi đến cho những tên lính gác ở cả hai tòa nhà. Nhưng thật lạ là không hề có một tiếng hồi đáp nào. Ở cả hai khu bảo vệ, khung cảnh đang diễn ra giống nhau: tất cả lính gác đang nằm trên sàn và tay thì bị trói chặt bởi những sợi dây. Người của West đã có mặt trước đó.

* * *

Chiếc xe lửa lao đi với một tốc độ cực nhanh, mặc cho từng đợt mưa tuyết ào vào qua khung cửa sổ bị vỡ phía trước. Nó gầm lên khi vượt qua tòa nhà bảo vệ thứ nhất, tông thẳng vào hàng rào chắn như tông vào một cây tăm xỉa răng bé xíu.

Stretch đang điều khiển con tàu, mắt đảo khắp quang cảnh xung quanh. Lúc này tuyết đang phủ trắng sườn núi bên trái trong khi bên phải là dốc đứng cao cả ngàn bộ.

Chiếc xe lửa rẽ vào một hẻm núi bên trái và tòa nhà bảo vệ thứ hai bất thần hiện ra, thêm vào đó là một cây cầu sắt nằm ở trên cao.

"Huntsman! Tôi thấy có vài trở ngại ở chiếc cầu phía trước!". Stretch gọi.

West tựa lưng vào tường rồi thò ra bên ngoài qua khung cửa sổ. Anh cài đặt một loại thiết bị như khẩu súng cối. Sau đó anh lại chui ngược trở vào bên trong.

"Có vài chiếc trực thăng đang bám theo. Hai chiếc Kamov và một chiếc Hind khổng lồ chết tiệt".

"Tới ba chiếc?", Stretch quay lại. "Astro nói là ở đây chúng chỉ có một chiếc Hind thôi mà".

"Có vẻ như là trong bộ nhớ của anh ta đã thiếu mất hai chiếc", West nói một cách hài hước. "Hy vọng rằng đó sẽ là điều duy nhất mà cậu ta quên. Đã quá trễ để nghĩ đến đó rồi. Tôi vừa đặt xong cái lưới Rô-to và giờ nó là của anh. Hãy đưa chúng ta đến cây cầu kia trước khi bọn chúng phát hiện ra chúng ta là ai và quyết định bắn hạ cây cầu đó để chặn chúng ta lại. Hãy giữ liên lạc với tôi. Tôi phải trở lại công việc đây".

Sau đó, West với lấy micro trên bàn và bật hệ thống điện đàm trên chiếc tàu rồi bắt đầu nói bằng tiếng quan thoại: Tất cả lính gác trên chuyến tàu hãy chú ý! Chúng tôi đang kiểm soát con tàu này. Tất cả những gì chúng tôi cần là những người phạm nhân...".

Trên cả năm toa tàu, tất cả bọn lính gác ngước nhìn lên phía những chiếc loa đang phát ra giọng nói.

Lẫn trong số chúng, một gương mặt chợt bừng lên và há hốc miệng. Đó là người duy nhất nhận ra giọng nói.

Chính là Vị Giáo Sư Tài Ba. Người ông vấy máu và bầm tím vì bị đánh đập. Nhưng đôi mắt của ông bừng sáng khi nghe giọng nói của người bạn. "Jack...", ông thét lên.

"Tôi cam đoan các anh sẽ được an toàn. Tôi hiểu rằng nhiều người trong các anh chỉ làm theo mệnh lệnh, vì các anh cũng có gia đình và con cái. Nhưng nếu các anh cố tình ngăn trở chúng tôi thì hãy nhớ rằng: các anh sẽ bị tiêu diệt. Chúng tôi sẽ tiến đến các toa xe ngay bây giờ, vì vậy chúng tôi cho các anh một cơ hội: hạ vũ khí và các anh sẽ an toàn. Nếu không, các anh sẽ chết".

Điện đàm tắt.

Từ phía khoang lái bên trên, West bắt đầu mở cánh cửa ngăn giữa buồng lái và toa thứ nhất.

Sau đó, một tay với khẩu tiểu liên MP-7 và *Đại bàng sa mạc* trong tay còn lại, anh bắt đầu bước vào toa tàu.

Ba tên lính gác trong toa thứ nhất đã chú ý đến lời cảnh báo của anh.

Chúng đứng lưng tựa vào tường, những khẩu súng trường loại K-56 nằm dưới chân và tay chúng giơ lên. West bước thận trọng qua chúng, nòng súng vẫn hướng lên. Bất thình lình, một tên lính gác rút ra khẩu súng ngắn.

Pằng!

Tên lính bị bắn văng vào bức tường thép. West vừa hạ hắn bằng khẩu Đại bàng sa mạc.

"Ta đã cảnh báo các ngươi không nên chống cự", anh nói với những tên còn lại. West hất cằm về phía một xà lim cạnh đó, "Vào chuồng mau".

Bốn tên lính ở toa thứ hai khôn ngoan hơn. Chúng dựng sẵn một cái bẫy. Trước tiên, chúng tắt đèn và bóng tối lập tức bao phủ lấy toa tàu. Sau đó, một tên nấp lên trần

ngay phía trên cánh cửa của toa tàu trong khi ba gã còn lại giả vờ đầu hàng West.

West hoàn toàn không phát hiện ra một tên lính đang chĩa nòng súng vào đầu mình từ bên trên.

Bất thình lình West ngước nhìn lên. Nhưng đã quá trễ.

Cả toa tàu đã rung lên dữ dội. Nó đang bị tấn công dồn dập từ bên ngoài bởi cơn mưa lửa đạn súng máy.

Chiếc trực thăng truy đuổi đã bắt kịp và nhả đạn vào đoàn tàu!

Tên lính ở trên nóc bị hất văng xuống sàn nghe "uỵch". một tiếng, cách West khoảng vài tấc.

Những tên còn lại thì ngay lập tức rút súng và cả toa tàu tối om bỗng chốc bị phủ giăng bởi chớp lửa. West đứng chính giữa và với hai khẩu súng trong tay anh bắn về mọi phía. Đến khi bóng tối bủa vây trở lại và khói súng tan hết, chỉ còn mỗi mình anh đứng trong toa.

Anh lại bước một cách dứt khoát đến toa kế tiếp.

Đó là toa chở phạm nhân.

Lúc này, ở bên ngoài, hai chiếc trực thăng đã đuổi kịp và bắt đầu tấn công con tàu bằng những loạt đạn trút xuống tới tấp từ những khẩu súng 30 ly.

Stretch đưa tàu vào cổng bảo vệ thứ hai, đâm sầm qua thanh rào chắn vào lao lên chiếc cầu dẫn tới đoạn cuối cùng của tuyến đường sắt trên núi.

Trên chiếc cầu, tất cả mọi thứ đã hoàn toàn lộ ra.

Một chiếc trực thăng nhào xuống phía đầu máy của đoàn tàu và đó cũng là lúc Stretch kích hoạt thiết bị phóng được West gắn sẵn trên nắp đậy máy của toa tàu.

Thiết bị này lập tức phóng lên cao một cái bọc và nó bung ra.

Đó là một cái lưới ny-lông được gắn thêm các viên bi sắt ở các góc để tạo thêm sức nặng. Nó bung ra bên trên chiếc đầu máy xe lửa như một tấm lưới nhện khổng lồ, được tạo ra để hạ chiếc trực thăng đang bay lượn trên cao.

Chiếc lưới quấn vào cánh quạt của chiếc trực thăng dẫn đầu và nó rối tung ngay lập tức.

Những cánh quạt bị tóm chặt và không quay được nữa. Chiếc trực thăng đang bay lượn bất ngờ biến thành một chiếc tàu lượn lao thẳng về phía trước.

Nó lao xuống khe núi bên dưới cây cầu, chạm vào đáy vực và một tiếng nổ khủng khiếp vang lên.

Stretch rời khỏi bàn điều khiển trong chốc lát để lắp quả tên lửa cuối cùng vào khẩu Predator.

Khi quay trở lại, anh thấy mình đang đối mặt cùng chiếc trực thăng khổng lồ. Chiếc Hind đang bay lượn ở một bên cầu, song song với đoàn tàu.

"Ôi, khỉ thật", Stretch nhủ thầm.

Chiếc Hind phóng một quả tên lửa từ ụ súng bên hông nó. Quả tên lửa không nhắm vào con tàu mà hướng đến cây cầu. Nếu bắn trúng mục tiêu, nó sẽ chặn đứng West cùng với kế hoạch giải cứu Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank, dù có làm cho vài người lính Trung Quốc mất mạng.

"Chết rồi...", Stretch chụp lấy bộ đàm. "Huntsman! Chúng đang định đánh sập cây cầu...".

"Vậy thì hãy tăng tốc thật nhanh", tiếng West đáp lại.

"Được!", Stretch nhấn ga và đẩy thật nhanh cần lái về phía trước.

Quả tên lửa từ chiếc Hind trúng vào phần giữa của chiếc cầu, nơi những thanh sắt bắt chéo tạo nên đỉnh vòm của nó, chỉ vài giây sau khi chiếc xe lửa lao qua chỗ này.

Sức công phá của quả đạn đã tạo nên một màn mưa những cái rầm sắt và cây xà ào ạt rơi xuống hẻm núi.

Nhưng cây cầu vẫn đứng vững... trong chốc lát.

Chiếc xe lửa vẫn đang tăng tốc lao qua nó và cách đó vài trăm mét là miệng của một đoạn đường hầm.

Tiếng răng rắc bắt đầu vang lên. Đó là tiếng kêu khác thường của những cái rầm sắt đang cong oằn lại.

Sau đó, chầm chậm và kỳ vĩ, chiếc cầu bắt đầu lắc lư và rung lên dữ dội. Từ chính giữa trở về phía hai đầu, từng mảng của chiếc cầu từ từ rơi xuống khe núi.

* * *

Đó là một cảnh tượng lạ thường.

Cây cầu đang từ từ sập xuống, trong khi đó thì chiếc xe lửa đang tăng hết tốc lực ngay trên nó để hướng về đoạn đường cuối cùng ở phía đông.

Và con tàu vẫn nhanh hơn một chút.

Nó băng qua khỏi đoạn cuối của cây cầu và biến mất vào trong cái miệng đường hầm chờ sẵn chỉ vài giây trước khi đoạn đường ray ở ngay phía sau toa cuối cùng, đầu máy thứ hai, rơi xuống khe núi và biến mất vĩnh viễn.

Bên trong đoàn tàu, Jack đến toa thứ ba, toa chở phạm nhân, vừa đúng lúc đèn tắt ngóm.

Những tên lính trong đó có vẻ như sẽ không đầu hàng. Lúc này, trong màn đêm của đường hầm, toàn bộ phần

bên trong của con tàu cũng bị bao phủ hoàn toàn bởi bóng tối.

Jack chụp cái kính hồng ngoại chuyên dùng trong bóng tối được gắn sẵn trên chiếc nón bảo hộ vào mắt mình rồi tiến vào khoang. Anh nhìn xung quanh qua gam màu xanh lân tinh và anh trông thấy... hai tên lính Trung Quốc vạm vỡ đang giữ chặt Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank ở phía trước, súng lăm lăm trong tay và chĩa vào đầu của hai người tù bị bịt mắt. Không có tên nào đeo kính hồng ngoại và vì thế chúng nhìn hoảng loạn vào mọi phía. Không cần phải đeo kính hồng ngoại chúng cũng có thể giết chết con tin một cách dễ dàng.

Khi nghe thấy tiếng dịch chuyển nặng nề của cánh cửa, một trong bọn chúng hét lớn: "Bỏ vũ khí xuống hoặc là chúng ta sẽ bắn nát óc của bọn...".

Pằng! Pằng! Hai phát súng vang lên.

Hai tên lính gục xuống với hai viên đạn ghim vào mặt chúng.

Jack thậm chí không dừng bước.

Hai tên khác không đủ can đảm để đối đầu và Jack nhanh chóng nhốt chúng vào một khoang tù trống. Anh chốt cánh cửa lại bằng một cây búa để không có kẻ nào có thể gây phiền hà nữa.

Sau đó anh lao đến bên Vị Giáo Sư Tài Ba, tháo khăn bịt mắt và ghì chặt lấy người bạn của mình. "Giáo sư, là tôi đây. Lạy Chúa, bọn chúng đã làm gì ông thế này...?".

Khuôn mặt của người đàn ông già nua đầy những vết cắt và da mặt bong lên. Hai tay và ngực thì chằng chịt những vết sẹo bởi dụng cụ sốc điện gây ra. Bộ râu trắng dài của ông bết lại bởi những vệt máu khô.

"Jack!", ông ta nức nở. "Ôi, Jack, tôi xin lỗi vì đã kéo anh vào vụ này. Tôi đã nghĩ là mình sẽ chết ở đây. Tôi không nghĩ là anh sẽ đến vì tôi!".

"Nếu là ông thì ông cũng sẽ làm thế thôi", Jack nói, và anh liếc nhanh về phía những vòng sắt đang khóa chặt đôi chân của Vị Giáo Sư Tài Ba và Tank. "Đừng mừng vội. Chúng ta vẫn chưa ra khỏi đây đâu".

Sau đó, Jack thò tay lấy một cây đuốc trong túi dụng cụ của mình và đốt nó lên. Anh lại tiếp tục công việc của mình.

* * *

Đoàn tàu đang bắt đầu ló ra khỏi miệng hầm.

Lúc này, chiếc trực thăng truy đuổi vẫn đang lượn phía trước, các nòng súng hướng thẳng vào lối ra của miệng hầm.

Chúng đã dự tính sẽ tấn công con tàu ngay tại đó. Các nòng pháo đã sẵn sàng và nhằm vào chiếc đầu máy đang tiến ra.

Nhưng trước khi con tàu xuất hiện từ cửa hầm thì một vật khác phóng ra.

Đó là một quả tên lửa Predator.

Khi lao ra khỏi miệng hầm, nó kéo theo một cái đuôi khói dài chết chóc và cắm thẳng vào chiếc trực thăng đang bay lượn, xé tan nó thành hàng triệu mảnh vụn.

Con tàu lại gầm lên và lao ra khỏi đường hầm. Nó rẽ trái tiếp tục theo con đường ray trên vùng núi.

Nhưng kẻ truy đuổi đáng sợ nhất vẫn còn. Đó chính là chiếc Hind.

Nó đuổi theo Stretch ở mọi khúc cua, bay song song với con tàu đang bỏ trốn và bủa vây nó bằng lưới lửa khủng khiếp.

Nhưng đột nhiên, tất cả các họng súng im bặt.

Stretch cau mày bối rối.

Chuyện quái gì nhỉ...?

Có tiếng nhảy xuống trên nóc.

Và trước khi anh kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì một bóng đen đã lao vào buồng lái qua khung cửa sổ bị vỡ.

Hai gót giày tông thẳng vào ngực và hất văng anh xuống sàn.

Khốn kiếp! Mình ngốc thật! Anh nhận ra khi đã ngã nhào xuống. *Chúng chính là bọn lính từ khoang phía sau. Có lẽ chúng đã mò lên đây qua đường trên nóc toa tàu...*

Tên bảo vệ đầu tiên đặt chân vào buồng lái rút khẩu súng ngắn ra. Nhưng Stretch đã kịp tung một cú đạp dữ dội vào xương bánh chè của hắn làm nó gãy gập về phía sau. Tên lính rú lên đau đớn. Stretch có đủ thời gian để rút súng và bắn luôn ba phát vào ngực hắn.

Thêm nhiều tên khác nhảy xuống.

Stretch đứng dậy, vừa kịp nhìn thấy ba đôi giày khác vừa nhảy xuống nắp thùng máy, che khuất tầm nhìn của anh: một đoạn đường ray thẳng dài và kết thúc tại một khúc cua gấp bên trái. Trên khúc cua đó là một con dốc đổ xuống một vùng tuyết dày đặc.

"Huntsman!", anh gọi qua micro. "Ở đó thế nào rồi?".

"Tôi đã tìm được Giáo sư và Tank. Vừa mới giải thoát cho họ".

"Tôi có nhiều *bạn đồng hành* ở đây! Chúng định chiếm chỗ này! Chúng tràn xuống từ nóc! Tôi chuẩn bị phóng đây!".

"*Làm đi*", giọng West bình thản. "*Và sau đó trở lại đây*".

"Được".

Stretch biết anh ta phải làm gì.

Anh đẩy cần lái về phía trước và con tàu tăng tốc một cách rõ rệt. Sau đó, anh cài một quả lựu đạn vào giữa cần lái và tay thắng rồi rút chốt.

Con tàu bây giờ chỉ còn một hướng duy nhất là chạy thẳng tới trước.

Anh trở ngược lại toa tàu, đóng chặt cánh cửa nối hai toa với nhau, vừa kịp lúc quả lựu đạn phát nổ và phá hủy hoàn toàn bảng điều khiển.

Một lúc sau khi buồng lái nổ tung, ba tên lính nhào vào trong.

Các nòng súng lăm lăm hướng về phía trước. Cầm đầu là một gã đứng tuổi, trông dày dạn kinh nghiệm hơn những tên còn lại. Đó chính là gã đội trưởng cảnh vệ.

* * *

Chiếc xe lửa lúc này đang phóng hết tốc lực trên đường ray. Phía trước là một khúc cua gấp về bên trái mà với tốc độ đó thì nó hầu như không thể xoay trở kịp.

Stretch xông vào khoang thứ ba và thấy West đang quỳ bên cạnh Vị Giáo sư, ngọn đèn hàn đang rực sáng.

Tank đã được tự do nhưng West vẫn còn mải cố cắt đứt cái vòng sắt đang khóa chặt đôi chân của Vị Giáo sư xuống sàn tàu.

Gã đội trưởng bảo vệ giận dữ lao vào toa thứ nhất mà không màng đến tình trạng không thể kiểm soát tốc độ

của con tàu, vì đang bận đuổi theo những vị khách không mời mà tới. Gã tìm thấy hai tên lính của mình đang chui rúc trong một khoang tù và nghe thấy chúng van xin thống thiết. Một cách lạnh lùng, gã bắn vào đầu cả hai tên để trừng phạt cho tội hèn nhát. Sau đó, gã lại tiếp tục cuộc săn lùng của mình.

Ngọn lửa hàn trong tay West cháy dữ dội khi nó chạm vào sợi xích sắt.

"Còn bao lâu nữa?", Stretch hỏi một cách lo lắng.

"Sắp rồi...", West đáp, ánh lửa đèn xì lập lòe trên khuôn mặt.

Con tàu càng lúc càng lắc lư dữ dội hơn.

"Chúng ta không còn nhiều thời gian đâu, Jack...".

"Chỉ... một giây... nữa thôi...".

Cánh cửa khoang đột ngột bị bật tung ra và tên đội trưởng cảnh vệ xuất hiện!

Stretch quay lại và chới với.

West cũng thế.

Tên đội trưởng đứng ở ngưỡng cửa, cười gằn. Tay hắn siết chặt khẩu súng.

Nhưng hắn không kịp làm gì, vì tất cả đã quá trễ.

Lúc đó, chiếc tàu đã tiến vào khúc quanh.

Đoàn tàu lao đến ngã rẽ với một tốc độ rất nhanh.

Nó trật bánh.

Đầu máy phía trước nảy chồm chồm trên những thanh tà vẹt rồi tung hẳn ra ngoài, trượt đi trên lớp tuyết dày.

Phần còn lại của con tàu sắt đen khổng lồ cũng vậy.

Cái đầu máy trượt theo con dốc. Lưới sắt của nó nghiến xuống lớp tuyết, trong khi phần còn lại của đoàn tàu cũng trườn theo sau trông như một cây đàn accordeon đang xoắn lại. Cả một đống hỗn độn trượt đi và xoay tròn đến khi phần đầu và đuôi của con tàu đảo ngược lại. Nó tiếp tục trôi về đáy của con dốc, nơi không có thứ gì khác ngoài những vách đá nhiều góc cạnh ở độ sâu cả ngàn bộ.

Và chiếc Hind vẫn đang bay lượn sát phía trên.

Ở bên trong con tàu, thế giới dường như xoay chuyển một cách điên cuồng.

Cú trật bánh bất ngờ đã hất tên đội trưởng vào vách bên phải toa tàu. Rồi quán tính của nó lúc trượt đi đã kéo hắn bay theo.

West và Stretch đã chuẩn bị sẵn: họ bám chặt lấy những thanh sắt của khoang tù gần đó ngay từ cú nhảy bật lên khỏi đường ray của con tàu. Và sau đó, bằng tất cả sức lực của mình, họ trụ vững trong lúc con tàu quay cuồng. Stretch giữ lấy Tank trong khi West ôm chặt Vị Giáo sư.

Dù con tàu đã ngoài tầm kiểm soát nhưng tất cả những điều này đều nằm trong kế hoạch của West. Anh đã tính cho con tàu đâm vào đây và kết thúc hành trình bằng việc chôn vùi con tàu trong lớp tuyết dày.

Bởi vì anh vẫn cần đến một thứ.

Anh cần những người lính Trung Quốc để...

Nhưng lúc này có vài thứ đã diễn ra ngoài dự tính của West.

Con tàu đã trượt dần đến khe núi cũng bởi vì con dốc phủ đầy tuyết.

* * *

Không may, lớp tuyết này không đủ dày. Sự trơn trượt của nó làm cho cả con tàu trượt đi đến gần một bờ vực.

Lúc này, cái đầu máy đã trượt xuống khe núi. Sức nặng của nó kéo theo toa thứ nhất, thứ hai rồi thứ ba rơi xuống theo.

West đã linh cảm được điều này ngay lúc nó sắp xảy ra.

"Bám chắc vào thứ gì đó!", anh hét lên với những người còn lại, kể cả Vị Giáo sư lúc này vẫn chưa thoát khỏi cái vòng sắt đang trói chặt chân mình.

Khoang tàu của họ rơi xuống khe núi.

Cả thế giới trở nên dựng đứng.

Không gì có thể níu con tàu lại.

Gã đội trưởng và tên lính còn sót lại phản xạ rất nhanh: chúng buông súng và cố sức chui vào một buồng giam nằm ở đỉnh của toa tàu đang dựng đứng.

West và Stretch một tay giữ chắc thanh ngang của toa tàu, tay kia ôm lấy Vị Giáo sư và Tank.

Không hiểu sao con tàu đang rơi đột nhiên ngừng lại, kèm theo đó là những tiếng răng rắc chói tai.

Họ đã không thể nhìn thấy cái đầu máy của đoàn tàu đâm vào và mắc kẹt lại ở một khe hẹp của vách núi dựng đứng, khiến cho cả đoàn tàu treo lủng lẳng bên dưới nó, đu đưa trên cái vực sâu hàng ngàn mét.

West nhanh chóng nhận định tình trạng mới của họ: anh, Stretch, Vị Giáo sư và Tank đang ở khúc giữa toa tàu. Tên đội trưởng và đồng bọn của hắn đang ở phía trên,

lưng tựa vào bức tường toa xe, gần nơi cánh cửa dẫn đến chỗ an toàn.

Một tiếng rền rĩ vang lên.

Con tàu đột nhiên tuột thêm khoảng một mét. Từng mảng tuyết tràn vào qua những ô cửa sổ. Đầu máy bên trên vừa bị trượt đi.

West liếc nhìn và ra hiệu thật nhanh với Stretch.

Lại một tiếng rền, nhưng khác lần trước. Đó là tiếng kim loại bị kéo căng ra dưới sức nặng của con tàu đang treo lủng lẳng.

"*Chúng ta sắp rơi*", West nói với Stretch. "*Lên trên! Mau!*".

"Còn hai người?", Stretch liếc nhìn cái vòng khóa Vị Giáo sư. Đôi chân của ông bạn già vẫn còn bị xích trong nó.

"Cứ đi đi!", West nói. "Tôi sẽ không bỏ ông ấy lại. Nhanh lên. Phải có ai đó sống sót ra khỏi chỗ này!".

Stretch không tranh cãi nữa. Anh ta ôm chặt lấy Tank và bắt đầu kéo ông ta lên. Những thanh ngang của buồng giam trở thành cái thang bất đắc dĩ.

Họ leo lên bên trái lối đi của toa tàu, vượt qua gã đội trưởng khi gã xuất hiện nơi buồng giam bên phải, lúc này còn đang sửng sốt và không có súng trong tay.

West trở lại với việc tháo vòng xích cho Vị Giáo sư bằng ngọn đèn hàn. Anh phải hành động thật nhanh.

Một tiếng động khác vang lên và tuyết tràn vào. Con tàu lại trượt thêm một lần nữa.

Ngọn đèn hàn nhanh chóng cắt xuyên qua mắt xích cuối cùng. *Cạch!* Vị Giáo sư đã thoát ra khỏi nó.

"Nào, ông bạn già", West nói. "Chúng ta phải đi thôi".

Họ nhìn lên và thấy Stretch cùng với Tank thoát ra khỏi cánh cửa của toa tàu để lên toa bên trên. Đúng lúc đó thì gã đội trưởng cũng xuất hiện chắn ngang tầm nhìn của họ, dao găm đang lăm lăm trong tay.

"Lối này", West nói và dẫn Vị Giáo sư lao xuống.

"Xuống dưới à?", Vị Giáo sư kinh ngạc.

"Tin tôi đi".

Họ trở xuống cánh cửa phía cuối toa vừa lúc một tiếng kim loại đứt gãy vang lên bên cạnh. Rắc! Thanh sắt nối toa của họ với hai toa khác bên dưới gãy ngang làm cho hai toa tàu cùng với đầu máy phụ rơi thẳng xuống vực.

Chúng rơi xuống và cạ mạnh vào vách núi dựng đứng trước khi chạm đáy vực đầy đá lởm chởm. Một tiếng nổ khủng khiếp cùng với cột khói đen bốc lên.

"Không còn nhiều thời gian đâu", West nói với Vị Giáo sư. "Lối này".

Đung đưa bằng những ngón tay, họ lao ra ngoài, bám vào đáy toa tàu và bắt đầu leo ngược lên trên. Họ bám lấy bất kỳ thứ gì có thể, từ những thanh ngang cửa sổ đến cái bản lề, tay nắm, bất kể thứ gì.

Sau khi đến đỉnh toa thứ 3, West nhanh chóng đỡ lấy Vị Giáo sư và cả hai đến được khoảng trống giữa toa thứ ba và thứ hai, trong lúc đó, gã đội trưởng và tên lính cũng tiến lên theo lối bên trong toa. Vì thế, West và Vị Giáo sư phải tiếp tục bám vào mặt ngoài của toa thứ hai một cách nhanh nhất có thể để leo đến đỉnh và đứng vững trên bề mặt của nó.

Đúng lúc này, gã đội trưởng đã leo lên chỗ cao hơn họ, trong khi tên đồng bọn đang đợi bên dưới để chuẩn bị leo lên.

Ngay khi nhìn thấy West, trong mắt của gã đội trưởng lóe lên một thứ ánh sáng ma quái.

Gã chộp lấy thanh sắt dùng làm chốt kết nối hai toa tàu, bỏ mặc tên đồng đội vẫn đang đứng ở toa bên dưới. Tên lính hét lớn "Không!" khi hắn nhận biết điều gì sắp xảy ra. Trong khi đó thì West vẫn tiếp tục lao lên, bám vào lưới sắt của toa bên trên và gọi Vị Giáo sư, "Max! Nhảy đi và bám vào chân tôi!".

Vị Giáo sư nhảy ngay lập tức và bám được vào thắt lưng của Jack.

Vừa lúc đó, gã đội trưởng tháo thanh chốt.

Toa thứ hai rơi xuống ngay tức thì.

Nó mang theo cả tên lính lúc này đôi mắt đang trừng trừng nhìn xuống đáy vực sâu hun hút, miệng há hốc không nói được lời nào.

West và Vị Giáo sư vẫn chưa bỏ cuộc. West thì đang đu đưa bên dưới toa số một trong khi Vị Giáo sư bám lấy thắt lưng của anh.

"Max, nhanh lên, leo qua người tôi đi!", West hét lên và Vị Giáo sư cũng nhanh chóng leo qua người West một cách vụng về.

Cái nhìn của gã đội trưởng đã nói lên tất cả. Gã nổi giận và quyết không để điều này lặp lại thêm lần nữa.

Gã chui lại vào trong toa tàu và bắt đầu trèo lên.

Và Jack biết điều gì sẽ xảy ra sau đó.

Bây giờ là cuộc đua tới thanh chốt kế tiếp.

"Nhanh lên Jack!", Vị Giáo sư hét lớn. "Tôi sẽ đuổi kịp!".

West bám vào vách bên ngoài của toa tàu trong khi gã đội trưởng đuổi theo phía trong. Cả hai đang cố nhanh chóng leo lên toa tàu dựng đứng.

"Stretch!", West vừa leo vừa gọi qua bộ đàm. "Cậu đâu rồi?".

"Chúng tôi đang ở trên này, phía vách đá, nhưng đang có chút rắc...".

West biết đó là rắc rối gì. Anh có thể nhìn thấy mọi thứ đang diễn ra.

Chiếc trực thăng Hind đang bay lượn ngay phía trên anh, không xa nơi chiếc đầu máy bị kẹt lại nơi hẻm núi. Chúng đang đợi họ trong trường hợp họ thoát được chỗ đó.

Anh leo nhanh lên phía trên, thoăn thoắt như một chú khỉ.

Rồi anh vượt qua khe hở cuối cùng và đứng thẳng lên, vừa lúc tên đội trưởng xuất hiện nơi cánh cửa.

Jack đã đánh bại hắn trong cuộc đua này. Anh đến trước hắn vài giây. Và anh tiến lại, định tung một cú đá dữ dội vào hắn.

Nhưng bất chợt anh nhìn thấy một khẩu súng đang lăm lăm trong tay hắn.

Jack chết lặng khi hiểu ra sự thật. Đó chính là lý do tại sao Jack đã thắng hắn trong cuộc đua. Tên đội trưởng cần một vài giây để lấy khẩu súng.

Ôi, khốn kiếp... Jack nhủ thầm. *Khốn kiếp thật.*

Anh đứng lặng im. Gió từ cánh quạt chiếc máy bay quật vào quần áo anh. Không chút nghĩ ngợi, anh giơ tay lên.

"Ngươi thua rồi!", tên đội trưởng nói to bằng tiếng Anh. Hắn cười gằn khi khuôn mặt của Vị Giáo sư xuất hiện phía sau đôi giày của West và trông thấy mọi việc.

Gã đội trưởng lên đạn.

"Vị Giáo sư...", Jack gọi. "Đã đến lúc bay rồi".

Sau đó, vừa lúc tên đội trưởng siết cò thì nhanh như chớp, Jack với tay lên cần gạt của thanh chốt phía trên đầu và tháo rời nó.

Cả toa tàu rời ra khỏi đầu máy và rơi xuống, kéo theo nhóm của Jack và cả tên đội trưởng.

* * *

Ánh mắt hắn lộ vẻ kinh hoàng. Jack vừa tuyên án tử cho cả bọn.

Toa tàu rơi rất nhanh dọc theo sườn của vách đá dựng đứng.

Nhưng khi đó, Jack hành động cực nhanh. Anh ôm lấy Vị Giáo sư và hét lớn, "Bám chặt vào tôi!". Jack nhấn vào thứ gì đó trên ngực và đột nhiên *Đôi cánh mòng biển* bung ra từ cái túi trên lưng. Cả hai bay vọt lên khỏi toa tàu đang rơi vun vút xuống dưới, bỏ mặc tên đội trưởng đang gào thét trên con đường dẫn hắn đến địa ngục.

Với Vị Giáo sư đang bám trên ngực, Jack lái chiếc tàu lượn ra xa khỏi tuyến đường sắt và cả ngọn núi đôi nơi có nhà tù Xintan.

"Astro?", West gọi qua micro. "Đón chúng tôi ở phía cuối đường ray. Ở gần cái trang trại mà chúng ta nhìn thấy trước đấy nhé?".

"*Rõ rồi, Huntsman*", Astro đáp. "*Chúng tôi sẽ đón Stretch trước rồi sẽ ghé qua chỗ anh*".

Stretch lúc này đang đứng trên mặt đất, đầu gối ngập trong lớp tuyết dày. Bên cạnh anh là Tank đã mệt lử. Hai người đang đứng cạnh chiếc đầu máy xe lửa lật nghiêng trên bờ vực. Đó là những gì còn sót lại của cả con tàu.

Không may cho cả hai là chiếc Hind đang lượn lờ ngay phía trước họ. Bóng nó hiện rõ dần.

Một giọng ra lệnh bằng tiếng Anh cất lên qua những chiếc loa: "*Cả hai ngươi! Không được cử động!*".

"Bất cứ điều gì ngươi muốn", Stretch nhủ thầm.

Chiếc Hind đáp xuống trên nền tuyết. Những cánh quạt tạo nên một trận bão tuyết nhỏ.

Mười tên lính phóng ra khỏi chiếc máy bay, lao đến trong cơn bão tuyết và nhanh chóng làm thành một vòng tròn vây quanh Stretch và Tank.

Ngồi trong buồng lái, hai tên phi công kịp nhìn thấy Stretch giơ tay lên trước khi cơn bão tuyết che phủ tất cả bằng một màn tuyết trắng xóa.

Cũng chính vì thế mà chúng không nhận ra lớp tuyết bên dưới đang động đậy. Ba bóng người xuất hiện như những bóng ma, tất cả đều mặc đồ trắng và lăm lăm khẩu súng máy MP-7: đó chính là Astro, Scimitar và Vulture.

Cả ba nhanh chóng chiếm được chiếc máy bay. Ngay lập tức Vulture hướng những khẩu súng máy sáu nòng về phía mười tên lính Trung Quốc bên ngoài và yêu cầu chúng hạ vũ khí xuống. Không chút đắn đo, chúng răm rắp tuân theo.

Ít phút sau, cả phi hành đoàn và đám lính của chiếc Hind đứng run rẩy trong tuyết, trên mình mỗi tên chỉ còn độc bộ đồ lót. Chiếc máy bay cất cánh với Astro và Scimitar ở khoang lái. Trong khi đó, Vulture đang điều khiển những khẩu súng máy còn Stretch và Tank cũng đã yên vị bên trong.

Đó chính là phần cuối cùng trong kế hoạch của Jack: họ cần nhử cho chiếc Hind đáp xuống đúng chỗ này. Nhờ thế họ có thể cướp lấy nó để thực hiện phần kế tiếp trong nhiệm vụ của họ.

ĐIỀU HUYỀN BÍ CỔ XƯA

NHỮNG TẢNG ĐÁ Ở SALISBURY

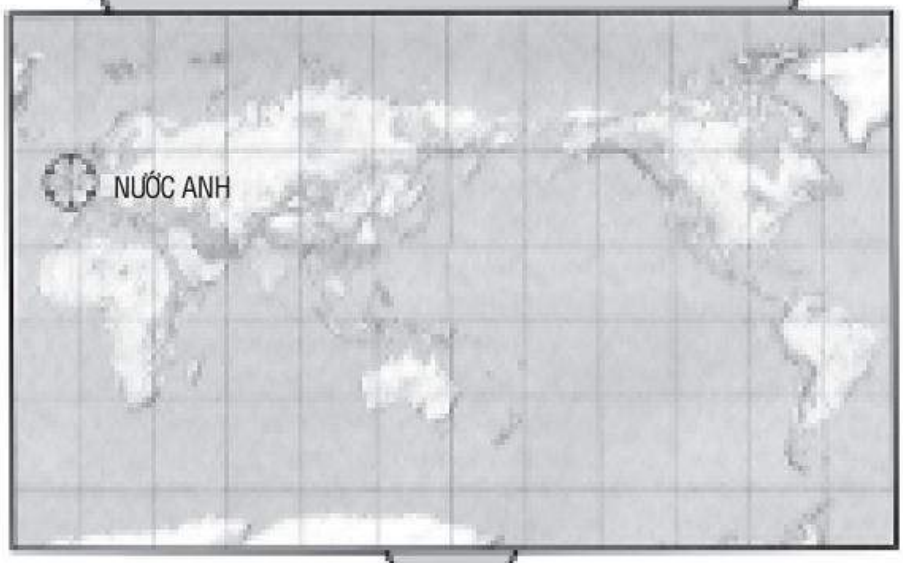

ĐỒNG BẰNG SALISBURY, NƯỚC ANH

NGÀY 5 THÁNG 12 NĂM 2007

5 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN THỨ NHẤT

Đồng bằng Salisbury, nước Anh

3 giờ 5 phút sáng ngày 5 tháng 12 năm 2007

Chiếc Honda Odyssey lao vun vút trên đường cao tốc A303, đơn độc trong bóng tối.

Trong ánh trăng tròn, những cánh đồng bất tận của vùng Wiltshire trải rộng ra tận chân trời ở cả hai bên con đường, đắm mình trong ánh trăng huyền ảo.

Zoe đang cầm lái, bên cạnh cô là Lily và Alby.

Ở hàng ghế sau là hai chàng trai trẻ, những người đã đón cô và hai đứa nhóc ở phi trường Heathrow: đó là anh em nhà Adamson: Lachlan và Julius.

Cả hai giống nhau như đúc. Thân hình cao gầy và khuôn mặt thân thiện đầy tàn nhang. Mái tóc màu cà rốt và nước da sậm đặc trưng của dân Scotland.

Cả hai đều mặc áo thun, một đen một trắng. Lachlan, trong chiếc áo màu đen, chợt nói một câu đầy bí ẩn, "TA ĐÃ NHÌN THẤY CẤP ĐỘ BÒ CÁI!". Julius cũng đáp lại, "KHÔNG CÓ CẤP ĐỘ BÒ CÁI NÀO CẢ!".

Họ có một thói quen là hoàn chỉnh câu nói của người kia.

"Zoe!", Lachlan đã hét toáng lên khi trông thấy cô.

"Thật tuyệt khi gặp lại cậu!", Julius nói. "Này, hình như lần này chúng ta có một điệp vụ bí mật".

"Có phải nhiệm vụ bí mật không?", Lachlan hỏi.

Julius tiếp, "Nếu quả đúng thế thì cậu có nghĩ rằng chúng tớ cần có một bí danh không? Như là Maverick hay là Goose chẳng hạn?".

"Tớ thích được gọi là Blade (lưỡi kiếm)", Lachlan nói.

"Còn tớ là Bullfighter (Dũng sĩ đấu bò)", Julius chen vào.

"Kiếm, Dũng sĩ đấu bò?".

"Nghe kêu chứ hả? Chúng tớ đã tính đến việc này trong lúc đợi cậu đấy". Julius đáp.

"Rõ rồi", Zoe đáp. "Thế còn Tweedledum và Tweedledee thì sao? Hay là Romulus và Remus nhé?".

"Ôi không! Không phải là những bí danh sinh đôi như thế", Lachlan nói. "Cái gì cũng được ngoại trừ những cái tên sinh đôi".

"Xin lỗi các cậu. Nhưng có một quy tắc liên quan đến bí danh đấy".

"Là cái gì?".

"Cậu không bao giờ được tự chọn bí danh", Zoe mỉm cười. "Và đôi khi nó cũng có thể bị thay đổi. Như tớ này. Tớ đã từng được gọi là Bloody Mary, cho đến khi tớ gặp cô nhóc này", cô chỉ về Lily. "Và giờ thì mọi người gọi tớ là Princess (Công chúa). Kiên nhẫn đi, rồi các cậu cũng sẽ có bí danh khi cần thiết. Bởi vì, ừ, nhiệm vụ lần này cực kỳ bí mật".

Lúc này, tất cả bọn họ đang hướng đến nơi mà Alby đã chỉ đường.

Cách đấy hai ngày, tại căn cứ không quân bên ngoài Dubai, chỉ ngay sau khi chiếc máy bay chở hàng của Earl McShane lao vào tòa tháp Burj al Arab, West đang đứng

PHẦN THƯỞNG
(Theo Rameses II ở Abydos)
1. Kiến thức
2. Nhiệt
3. Tầm nhìn
4. Cuộc sống
5. Cái chết
6. Sức mạnh

CỔ MÁY VĨ ĐẠI

Trụ cột

Nhưng những tam giác này là gì?

SÁU CỘT TRỤ
- Những viên kim cương hình chữ nhật thô.
- Phải được "làm sạch" bởi viên đá của nhà hiền triết trước khi đặt vào cổ máy.
- Ở đâu? Ngôi nhà vĩ đại châu Âu? Hay là "Năm chiến binh"?

Phải có Sa-Benben
Và tảng đá của nhà hiền triết. Chúng là trung tâm của mọi sự.

Tỉ lệ khoảng cách cần được tính toán. Được gọi là sinh đôi.

Sa-Benben (Hòn đá lửa)
Sự tương tác giữa 6 tảng đá của Rameses
1. Tảng đá của nhà hiền triết: làm sạch cột trụ.
2. Tảng đá thờ thần Ra bóng tối: cho biết vị trí những chóp đỉnh của cổ máy vĩ đại.
3. Tảng đá dẫn đường của bộ lạc phương Nam: cho thấy mặt trời Đen.
4. Tảng đá hủy diệt của người Maya: cho biết ngày tháng đặt cột trụ.
5. Tảng đá sinh đôi của Thuthmosis: chứa đựng câu thần chú cuối cùng.
6. Tảng đá thung lũng của Ramases II: chưa xác định.

Vụ đắm tàu Titanic và vớt lên (tháng 12 năm 2007) có liên hệ gì? Có khả năng làm sáng tỏ không?

Faberge Egg - tác phẩm giả kim
của Newton Equinox/Easter'08

trên mặt đường băng, nép bên cạnh là Alby và Lily. Trong khi đó, một nhóm người có vũ trang và những nhân viên CIA tự xưng là tùy viên đang gọi điện thoại. Phía xa, một cột khói đen bốc lên trời từ tòa tháp Burj al Arab.

"Nói cho chú nghe nào, Alby", Jack lên tiếng.

Tại cuộc họp, Alby đã giải mã một trong những đoạn ghi chú mơ hồ của Vị Giáo sư liên quan đến "Sự chìm và nổi của Titanic". Nhưng cậu bé cũng bóng gió với Jack rằng còn những điều khác nữa, "Cháu cũng biết ý nghĩa của một trong những biểu tượng trên bảng tóm tắt của Vị Giáo sư".

Jack lôi trong túi ra tờ giấy đó.

"Biểu tượng ở góc bên phải", Alby nói. "Bên cạnh "Sự đắm tàu Titanic"".

"Ừ...", West đáp.

"Nó không phải là một biểu tượng, mà là một biểu đồ".

"Biểu đồ của cái gì?".

Alby ngước nhìn West một cách nghiêm trang, "Nó là biểu đồ bố trí của Vòng cung đá".

VÒNG CUNG ĐÁ

Chiếc Honda leo lên dốc. Những viên đá khổng lồ bắt đầu hiện ra trong tầm mắt.

Zoe hít một hơi thật mạnh.

Dĩ nhiên là cô đã đến đây rất nhiều lần, như bất kỳ người nào ở Vương quốc Anh này. Nhưng lần này lại hoàn toàn khác.

Vòng cung đá.

Vòng cung đá vẫn chìm trong giấc ngủ. Yên tĩnh.

Một sự mê mẩn suốt thời gian dài khiến Zoe tìm hiểu tất cả những bí ẩn về chúng: rằng vòng cung đá này là một loại lịch của người nguyên thủy; hoặc một đài quan sát cổ xưa; rằng những tảng đá xanh này, gồm những viên đá đo-le-rit nhỏ hơn cao khoảng hai mét được xếp thành cổng vòm hình móng ngựa, đã được mang đến Salisbury khoảng 2.700 năm trước Công nguyên bởi một bộ lạc bí ẩn ở vùng Preseli Hill thuộc xứ Wales xa xôi cách đó hơn 240 cây số. Ngày nay, nhiều người tin rằng những viên đá xanh này vẫn ấm khi chạm vào dù đó là những ngày mùa đông lạnh cắt da thịt.

Có lẽ 150 năm sau đó, vào khoảng 2.570 năm trước Công nguyên thì những cổng vòm đá dị thường đó được dựng lên xung quanh vòng cung đá này. Nhưng quan trọng chính là thời điểm: vào năm 2.570 trước Công nguyên, Pharaoh Khufu của Ai Cập cũng đang hoàn thành công trình nổi tiếng của mình tại bình nguyên Giza, đó chính là Kim Tự Tháp vĩ đại.

Qua nhiều năm, Zoe phát hiện rằng nhiều nhà vũ trụ học và nhà chiêm tinh đã cố gắng tìm ra mối liên hệ giữa Vòng cung đá và Kim Tự Tháp vĩ đại của Pharaoh Khufu nhưng đều không thành công. Mối liên hệ duy nhất được xác nhận đó chính là thời điểm hoàn thành của hai công trình này khá gần nhau.

Chính những điều bí ẩn của Vòng cung đá này đã kích thích trí tò mò của cô.

Giống như là có một loại thực vật với màu xanh hiếm thấy đã mọc lên ngay trên những mái vòm đá khổng lồ này. Đó quả thực là một loại địa y kỳ dị, một sự lai hợp bất thường giữa tảo và nấm chỉ có thể tìm thấy ở bờ biển. Vậy mà Vòng cung đá này lại cách bờ biển gần nhất là eo biển Anh đến 80 cây số. Chính những thực thể này đã tạo nên những vệt lốm đốm và diện mạo không đồng nhất của những tảng đá.

Và dĩ nhiên là còn có những lý thuyết không thể giải thích được về vị trí của nó: đó là cái cách thức đặc biệt mà Mặt trời và Mặt trăng mọc lên từ vĩ tuyến 51; và sự xuất hiện nhiều một cách bất thường của những địa bàn thuộc thời kỳ đồ đá mới chạy dọc chiều dài eo biển Anh trên cùng một múi giờ với Vòng cung đá.

Cuối cùng thì chỉ có một thứ có thể nói chắc chắn về Vòng cung đá này. Đó là trải qua hơn 4.500 năm, nó vẫn đứng vững trước sự tàn phá của gió, mưa và thời gian, tạo nên vô số câu hỏi mà chỉ rất ít trong đó có câu trả lời.

"Được rồi", Zoe vừa lái vừa nói. "Chúng ta sẽ giải quyết việc này như thế nào? Các cậu có ai có ý kiến gì không?".

"Ý kiến?", Lachlan đáp. "Thế còn điều này thì sao? Đó là chưa từng có tiền lệ về những gì chúng ta sắp sửa làm.

Trong nhiều năm, các học giả đã thử liên kết Vòng cung đá với Mặt trăng và Mặt trời, hay các trinh nữ và những tu sĩ, với Nhật thực, Nguyệt thực và Đông chí, Hạ chí. Nhưng chưa từng có ai liên kết nó với Sao Mộc cả. Nếu giả thuyết của Vị Giáo sư là đúng và hòn đá lửa này linh nghiệm thì chúng ta có cơ hội chứng kiến những gì vốn đã không xảy ra trong suốt hơn 4.500 năm qua".

Julius nói, "Tớ muốn bổ sung rằng người Anh không có thói quen hoan nghênh những người dám bước qua ranh giới của Vòng cung đá và xâm nhập vào giữa các khối đá này. Chỉ có những kẻ mất trí như bọn mình mới có ý định thực hiện lại những nghi thức huyền bí thời xa xưa. Ở đó lúc nào cũng có bảo vệ đấy".

"Để tôi lo những người bảo vệ đó cho", Zoe nói. "Các cậu sẽ phụ trách phần nghi lễ huyền bí nhé".

Hai anh em sinh đôi lôi tờ ghi chú của Vị Giáo sư ra, nhìn chăm chú vào tấm biểu đồ của Vòng cung đá.

Mái vòm lớn

Tảng
đá
Altar

Đá
xanh

"Trong tờ ghi chú, Vị Giáo sư nói rằng viên đá Rameses chính là viên Altar", Julius nói. "Nhưng còn cái Mái vòm lớn thì sao? Nó là biểu tượng chính của Vòng cung đá này mà".

"Không, tôi cũng chỉ quan tâm đến viên đá Altar thôi", Lachlan đáp. "Nó chính là trọng tâm của cấu trúc này. Nó cũng được làm từ đá xanh, được đặt cùng thời điểm với vòng đá bên ngoài, vì thế nó lớn tuổi hơn những mái vòm đá. May cho chúng ta là nó vẫn còn đó".

Trải qua hơn 4 thiên niên kỷ rưỡi, Vòng cung đá đã trở thành mục tiêu của những cuộc trộm đá để sử dụng như là làm tường nhà hoặc cối xay. Hầu hết những viên đá xanh đã biến mất. Những mái vòm đá lớn hơn, cao trên 6 mét (với Mái vòm lớn là 7 mét) vẫn còn tồn tại được là bởi chúng quá to khiến những người nông dân không thể mang nó về nhà.

Lachlan quay sang Alby, "Cậu tìm ra được điều gì hả nhóc?".

Alby ngước lên, có vẻ ngạc nhiên khi được hỏi đến. Cậu nghĩ những đứa nhóc như cậu và Lily chỉ được đi theo bởi vì Zoe được giao nhiệm vụ chăm sóc cho chúng.

Lily nhướng mày.

Julius tiếp, "Có phải cậu là người duy nhất chỉ ra được mối liên hệ giữa sự nổi lên của Titan với Vòng cung đá?".

Alby thừa nhận trong im lặng. Lily mỉm cười trấn an cậu. Từ lâu cô đã quen với những trò đùa kiểu người lớn này.

"Cháu, ừm", Alby ấp úng. "Những viên đá chúng ta đang đuổi theo có liên hệ gì đó với hòn Đá Lửa. Cháu không tìm ra được mối liên hệ nào giữa Mái vòm lớn với hòn Đá Lửa, nhưng với Altar, nếu chúng ta dựng nó lại thì đó sẽ là trung tâm của cấu trúc này. Cần phải nhớ một điều là mặt trăng Titan sẽ mọc từ hướng Đông Bắc".

"À, đúng, đúng. Điểm nhấn tốt đấy", Julius nói.

Họ đã nói về điều này trước đấy.

Như Alby đã giải thích sơ lược trong cuộc họp ở Dubai, sự chìm và nổi của Titan xảy ra chỉ khi Trái đất, sao Mộc và sao Thổ thẳng hàng, điều mà chỉ xảy ra khoảng 400 năm một lần, và thật trùng hợp làm sao, điều đó lại sắp xảy ra ngay bây giờ.

"Sự nổi lên" của Titan, mặt trăng lớn nhất của sao Thổ, cũng là điềm báo trước sự hiện diện của chính sao Thổ mọc lên từ phía sau cái dáng to lớn thô kệch của sao Mộc. Không lâu sau khi mọc, sao Thổ lại chìm khuất phía sau sao Mộc. Chính vì quỹ đạo nghiêng của mỗi hành tinh xung quanh Mặt Trời mà chuyển động mọc rồi lại lặn này xảy ra tám lần trong suốt tháng mà những hành tinh này thẳng hàng với nhau.

Quan sát từ Vòng cung đá thì sao Mộc xuất hiện trước từ phía Đông Bắc đường chân trời, sau đó lần lượt là mặt trăng Titan rồi đến sao Thổ.

"Vậy thì tại sao sự nổi lên của Titan lại quan trọng đến vậy?", Zoe hỏi. "Titan, sao Mộc hoặc sao Thổ sẽ tương tác thế nào với Sa-Benben và Mặt trời Đen?".

"Mối liên hệ với Sa-Benben thì đã rõ ràng rồi", Julius đáp. "Đó chính là sự liên kết giữa Vòng cung đá và Kim Tự Tháp vĩ đại mà con người đã cố công tìm kiếm trong nhiều thế kỷ. Lý thuyết của chúng ta rất đơn giản: Kim Tự Tháp là đền thờ Mặt trời. Còn Vòng cung đá chính là đền thờ Mặt trời Đen".

"Và cả hai chắc chắn có sự liên kết về địa lý", Lachlan thêm vào. "Cậu có biết làm thế nào người ta mang được những tảng đá xanh đó từ vùng đồi Preseli xứ Wales đến đồng bằng Salisbury này không?".

"Biết chứ, Lachlan", Zoe đáp một cách dứt khoát. "Tớ có hai bằng về khảo cổ đấy. Tớ chỉ không học môn Vũ trụ

luận thời kỳ đồ đá mới nước Anh vớ vẩn vốn là chuyên môn của cậu thôi".

"Vậy thì cậu có thấy cái hình chữ nhật được tạo bởi bốn Viên đá Trạm bao quanh Vòng cung đá không?".

"Có".

"Cháu thì không", Lily lên tiếng.

Để minh họa, Lachlan mở ra một cuốn sách, chỉ cho Lily một bức hình về cách bố trí của Vòng cung đá. Bao quanh vòng cung tròn này là một hình chữ nhật hoàn hảo được tạo nên bởi bốn viên đá gọi là "những viên đá Trạm". Chúng tạo thành một hình chữ nhật có kích thước 5:12.

Lachlan tiếp tục: "Bây giờ, nếu chúng ta vẽ một đường chéo ngang qua hình chữ nhật này thì định lý Pythagore sẽ cho chúng ta kết quả một hình tam giác vuông với kích thước 5:12:13".

Rồi với một cây bút chì, anh ta vẽ một hình tam giác trên bức tranh.

"Vẫn nghe chú nói đấy chứ?", anh ta hỏi.

"Vâng", Lily đáp.

"Một hình tam giác rất đẹp, phải không nào?".

"Cháu cho là thế".

Sau đó, Lachlan lôi ra một tấm bản đồ Vương quốc Anh. Anh xác định vị trí của Vòng cung đá ở đáy tấm bản đồ rồi vẽ một hình tam giác có kích thước tương tự lên đó, với Vòng cung đá làm đỉnh và một cạnh nằm song song với đường xích đạo.

"Tam giác 5:12:13 biểu thị vị trí nguyên thủy của những viên đá xanh tại xứ Wales: đó chính là vùng đồi Preseli", Lachlan nói. "Điều này quả là một sự phi thường về địa lý đối với một bộ lạc xa xưa. Nó phi thường đến nỗi người ta tin rằng người xưa đã được sự trợ giúp của một lực lượng siêu nhiên".

"Tớ cứ nghĩ là cậu đang chứng minh về mối liên hệ giữa Vòng cung đá và Kim Tự Tháp vĩ đại chứ", Zoe cắt ngang.

Lachlan mỉm cười. Cậu nháy mắt với Lily. "Cháu còn nhớ chú đã nói đây là một hình tam giác rất đẹp không?".

"Có...".

"Vậy thì, nếu cháu kéo dài cạnh huyền của cái tam giác kỳ diệu này ra như thế này...".

"... xem nó dẫn tới đâu nào".

Lachlan chuyển sang một tấm bản đồ thế giới và làm đúng y như những gì anh ta nói.

"Không thể nào...", Lily thốt lên khi nhìn thấy kết quả.

Mũi tên đã băng qua Ai Cập, ngay ở đồng bằng sông Nile... tại Giza.

"Vòng cung đá và Kim Tự Tháp vĩ đại ở Giza", Lachlan nói một cách tự hào. "Cuối cùng đã gắn với nhau".

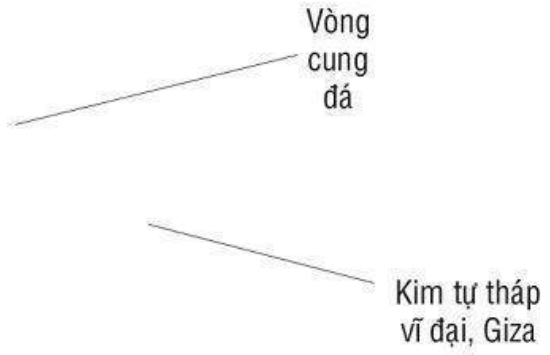

"Điều sẽ dẫn chúng ta đến với mối liên kết thứ hai", Julius nói. "Mối liên kết giữa tất cả điều này với Titan, sao Thổ và sao Mộc. Cháu thấy đấy, vấn đề không phải là Titan, sao Thổ hay sao Mộc. Vấn đề chính là cái nằm ẩn *phía sau* chúng".

"Phía sau chúng à?", Lily hỏi.

Lachlan cười toe toét, "Ừ. Bọn chú đã kiểm tra những thông tin cháu gửi từ Dubai, và cả những dữ liệu từ những ghi chú của Vị Giáo Sư Tài Ba về Mặt trời Đen và tỉ lệ xuất hiện của nó. Có vẻ như nó sẽ đến từ phía sau sao Mộc. Vì thế, cái quan trọng của sự kiện cổ xưa này là sự xuất hiện của sao Thổ đằng sau sao Mộc. Việc này, nói một cách đơn giản, là vô giá bởi vì nó sẽ cho chúng ta thấy một điều đã không xuất hiện từ rất rất lâu rồi, đó là Mặt trời Đen đáng sợ".

"Bằng cách nào?", Zoe hỏi. "Tớ nghĩ là chúng ta không thể nhìn thấy nó trong ánh sáng quang phổ".

"Ừ, chúng ta không thể nhìn thấy nó mà chỉ nhìn thấy khoảng không gian tối đen mà nó choán chỗ thôi", Julius đáp. "Giờ thì cậu đã quen với khái niệm không gian - thời gian chưa?".

"Cụ thể hơn một chút, đó là sự uốn cong của không gian – thời gian", Lachlan thêm vào.

"Đúng, quả là sự bổ sung rất tốt đấy, ông anh", Julius nói.

"Cảm ơn".

"Trọng lực của hành tinh làm cong không gian bao quanh nó. Tớ nghe nói nó được ví như là một tấm cao su được căng ra với những viên bi gắn lên trên...", Zoe nói.

"Đúng vậy", Lachlan đáp. "Và mỗi viên bi tạo nên một chỗ lõm nhẹ trên tấm cao su đó. Điều này ám chỉ sự uốn

cong của không gian – thời gian. Vì thế, nếu cậu đang lái một con tàu vũ trụ ngang qua những hành tinh đó thì đường đi của cậu sẽ bị bẻ cong, trừ khi là cậu tăng tốc...".

"Ừ...".

Julius thêm vào, "À, cũng tương tự ánh sáng. Nó cũng bị cong khi đi ngang qua vùng trọng lực của những hành tinh hoặc ngôi sao".

"Những hành tinh to như sao Mộc sẽ tạo ra lực bẻ cong mạnh hơn những ngôi sao khác như sao Thủy", đến lượt Lachlan bổ sung.

"Đúng vậy", Julius nói. "Do đó tối nay, khi nhìn lên sao Mộc từ Vòng cung đá và xem sao Thổ mọc lên từ phía sau nó, nhờ vào sự uốn cong ánh sáng một cách lạ thường giữa hai hành tinh này mà chúng ta có thể nhìn lướt qua vùng không gian ẩn sau sao Mộc, dù chỉ là trong thoáng chốc".

Zoe nghiêm giọng, "Và nếu đúng lúc đó Sa-Benben được đặt vào chỗ của nó ở đỉnh viên đá Rameses của Vòng cung đá thì điều gì sẽ xảy ra?".

Julius nhìn Lachlan.

Lachlan thì nhìn Julius.

Rồi cả hai cùng quay sang và nhún vai với Zoe.

Julius lên tiếng, "Đó chính là những gì mà chúng ta sẽ phải tìm hiểu".

Chiếc xe tăng tốc lao vút đi trong bóng đêm.

Vòng cung đá

Ngày 5 tháng 12 năm 2007,
3 giờ 22 phút sáng

Họ dừng xe trên một khu đất đầy sỏi đá cách vòng cung vài trăm mét.

Mặt Trăng tựa như một chiếc đèn pha rọi xuống vùng bình nguyên rộng lớn, soi sáng cả vùng đất bình lặng đến tận chân trời.

Vòng cung đá nằm ở nơi tiếp giáp giữa đường cao tốc A303 và một con đường khác nhỏ hơn bên cạnh.

Hai nhân viên bảo vệ đang đứng cạnh những tảng đá khổng lồ đang in bóng dưới ánh trăng. Họ nhìn thấy chiếc Honda dừng lại nhưng không buồn tra hỏi, đơn giản là trong khi họ đang phải căng chân đứng canh gác thì những du khách đến từ Luân Đôn thoải mái ngắm nhìn những khối đá.

Zoe tiến đến gần, cách hai người bảo vệ khoảng chừng 50 mét, nhanh chóng rút ra một vật có hình dáng khẩu súng và hướng nó về phía họ. Cô cất tiếng gọi, "*Này!*".

Hai người bảo vệ quay lại hướng phát ra tiếng nói.

Zoe siết cò. Một tia sáng phóng đến cùng với âm thanh lạ. Ngay lập tức, hai người bảo vệ đổ ập xuống tựa như những con rối bị cắt đứt hết dây điều khiển, bất động.

"Đó là cái quái gì vậy?", Julius tiến đến bên cạnh Zoe và hỏi.

"Tớ cũng muốn mua một cái!", Lachlan thêm vào.

"Súng gây mê LaSon-V", Zoe trả lời. "Nó có khả năng vô hiệu hóa mà không gây sát thương người khác. Tia la-ze kết hợp với sóng âm. Ban đầu nó được chế tạo chỉ để sử dụng trên máy bay nhằm khống chế những tên không tặc và hạn chế khả năng bắn vỡ các ô kính có thể làm giảm áp suất không khí trong khoang. Sóng âm có thể hạ nốc ao một kẻ tấn công hung hăng, đồng thời tia la-ze cũng có thể làm mù hắn. Nó không gây ra hiệu ứng phụ nào ngoại trừ việc đau đầu dữ dội. Nhiều người cho rằng nó đã từng được sử dụng để làm mất phương hướng tài xế lái xe của công nương Diana trước khi vụ tai nạn xảy ra".

"Hiểu rồi...", Julius cắt ngang. "Cứ nhớ bấy nhiêu đã. Còn bây giờ thì bắt tay vào công việc nào".

Hàng rào sắt xung quanh vòng cung đã bị cắt một khoảng. Zoe và hai anh em sinh đôi nhanh chóng đẩy chiếc xe chở dụng cụ vào, theo sau họ là hai đứa trẻ.

Họ đến bên những tảng đá và dừng lại trong chốc lát, vẻ kính sợ hiện lên trong mắt.

Những cột đá hướng thẳng lên bầu trời cao, hiện ra oai vệ dưới ánh trăng, mạnh mẽ nhưng dường như cũng mang một điềm gở từ xa xưa. Lớn nhất trong số này chính là Mái vòm lớn với chiều cao là 7,9 mét. Phần chóp hơi uốn cong chứng tỏ đã từng có một mái vòm đặt lên bên trên nó.

"Mấy giờ thì "Titan trồi lên"?", Zoe hỏi

"Chắc là sao Mộc đã xuất hiện ở phía chân trời rồi", Alby đáp và đặt một kính thiên văn trên bãi cỏ chính giữa những tảng đá. "Titan sẽ mọc lúc 3 giờ 49 phút, sao Thổ sẽ trễ hơn 2 phút, sau khi nó mọc lên thì một khoảng trống sẽ xuất hiện giữa sao Thổ và sao Mộc".

"Và đó chính là lúc chúng ta nhìn thấy Mặt trời Đen à?".

"Chính xác".

Zoe nhìn đồng hồ. 3 giờ 25. "Nhanh lên. Chúng ta còn 24 phút nữa".

Dưới ánh sáng phát ra từ cây bút điện, Julius xem lại sơ đồ mới nhất của Vòng cung đá, anh ta chỉ ra bố cục của những khối đá này:

"Ba trong số năm mái vòm ở giữa vẫn còn nguyên vẹn", anh nói. "Một cái khác vẫn còn ở phía chính diện Mái vòm lớn và cái khác thì nằm đây, đối diện phía sau".

"Thế còn tảng đá Altar?", Lachlan hỏi.

"Nó đổ rồi".

"Là cái nào vậy?".

"Cái này đây", Lachlan chen vào đám cột đá, đi đến bên một cái đã bị ngã. Đó là một khối đá nằm ngập một nửa trong lớp cỏ nơi trung tâm của vòng đá. Nó dài khoảng 8 bộ và mỏng. Một cái hố hình chữ nhật trên nền đất bên cạnh.

Lachlan kiểm tra khối đá và gọi, "Nó có một chỗ lõm! Hình vuông. Có lẽ kích thước khoảng 20:20cm".

"Nó vừa khớp với Sa-Benben", Zoe lên tiếng.

Cô nhìn chăm chăm khối đá một lúc rồi nói, "Được rồi. Chúng ta dựng nó lại nào".

Họ hành động rất nhanh nhưng nhẹ nhàng, như thể không muốn làm tổn hại những khối đá 4.500 năm tuổi.

Altar được quấn dây xung quanh và nâng lên nhẹ nhàng bằng hệ thống ròng rọc được gắn trong một các máy cuộn dây trang bị động cơ diesel.

Trong khi đó, Lily làm sạch cái hố trên mặt đất gần viên đá Altar. Alby vẫn đang tiếp tục quan sát bầu trời phía Đông Bắc bằng chiếc kính viễn vọng.

"Cháu thấy sao Mộc rồi!", nó thốt lên.

Qua chiếc kính, cậu bé nhìn thấy một đốm nhỏ màu cam hiện ra từ phía chân trời, thẳng hàng một cách hoàn hảo với dãy rầm cột bên ngoài Vòng cung đá và với cả viên đá Móng ngựa nổi tiếng.

"Nhanh lên!", Zoe gọi cặp song sinh.

"Tớ không đời nào vội vàng với một quốc sản như thế này", Julius nói đầy vẻ giận dỗi.

Một cách từ tốn, chiếc máy quấn dây kéo khối đá lên, dựng nó theo chiều dọc cho đến khi "phập" một tiếng – phiến đá lút vào cái hố nơi mà nó đã từng đứng đó hơn bốn nghìn năm trước.

Zoe kiểm tra đồng hồ.

3 giờ 48.

Còn một phút nữa.

Đến lúc này, cô lấy trong túi ra một vật.

Đó là phần trên cùng của hòn đá Đỉnh bằng vàng.

Sa-Benben

Thứ ánh sáng le lói trong đêm của nó gây sự chú ý. Phần cạnh bằng vàng của nó phát sáng trong khi phần chóp bằng pha lê ánh lên những tia lửa.

Zoe trèo lên chiếc thang và đứng trên đỉnh của khối đá Altar lúc này đã được dựng lên.

Cô nhìn thấy chỗ lõm trên đỉnh của khối đá. Nó khớp một cách hoàn hảo với kích thước của hòn Đá Lửa.

"Được rồi, giờ thì...", cô tự nhủ với chính mình. "Kim Tự Tháp vĩ đại và Vòng cung đá. Để xem các người có gì nào".

Với tất cả sự tốn kính, cô đặt hòn Đá Lửa hình vuông vào cái hốc trên đỉnh Altar và đột nhiên, cả khối đá Altar mang một diện mạo hoàn toàn khác hẳn: nó trông giống như một cái cột hình tháp nhỏ, bao quanh là những mái vòm đá, những người lính trong bóng đêm.

Đồng hồ trên tay cô điểm 3 giờ 49 phút.

"Cháu thấy Titan rồi...", Alby kêu lên.

Qua ống kính viễn vọng, mặt trăng lớn nhất của sao Thổ xuất hiện như một chấm nhỏ phía sau quả cầu sao Mộc màu cam. Titan mọc lên từ phía sau, trông nó tựa như một ngôi sao rất mờ.

Một phút trôi qua. Đôi song sinh bấm nút "RECORD" trên những chiếc máy quay phim mà họ đã lắp đặt sẵn xung quanh đó. Trên tay họ, những chiếc camera khác cũng đã sẵn sàng.

Một phút nữa lại trôi qua.

"Cháu đã nhìn thấy sao Thổ... *ôi chao*!".

Một cái đốm lớn xuất hiện phía sau sao Mộc và di chuyển rất chậm. Những vòng tròn xung quanh nó hiện rõ khi nó nhô hẳn ra phía chân trời và một khoảng trống hình thành giữa hai hành tinh.

Đúng lúc này thì Vòng cung đá vốn im lặng và huyền bí suốt hơn 45 thế kỷ đã đột nhiên bừng tỉnh.

* * *

Một lực ánh sáng vô hình từ Mặt trời Đen xuyên qua bầu trời, đâm qua viên đá Móng ngựa bằng một đường thẳng chết chóc, xuyên qua cả những rầm đá ở vòng cung bên ngoài và chiếu thẳng đến Viên đá lửa nằm trên đỉnh của khối đá Altar.

Hòn Đá Lửa sống dậy.

Ánh sáng màu tía lấp lánh bùng lên quanh nó, soi sáng cả những mái vòm xung quanh bằng một lớp ánh sáng kỳ bí.

Sau đó, những mũi tên ánh sáng tía đó bừng lên, bắn ra ngoài từ hòn Đá Lửa tựa như nan hoa trên những mâm bánh xe và chạm vào những mái vòm phía chính diện.

Zoe và những người còn lại chỉ biết đứng nhìn chăm chăm màn trình diễn ánh sáng một cách sợ hãi. Một màn trình diễn đã không xuất hiện trong suốt hơn 4.500 năm.

Lúc đó bỗng xảy ra một sự việc khác.

Lớp địa y trên bề mặt của những mái vòm, loại tảo lai nấm không bao giờ xuất hiện ở vùng đất này, bỗng ánh lên màu xanh nhạt.

Và đột nhiên, khi màu xanh yếu ớt của lớp địa y này kết hợp với những kẽ nứt và vết lõm trên những khối đá này thì những hình ảnh bắt đầu được tạo nên trên các mái vòm. Những hình ảnh chưa từng hiện ra trước đây.

Zoe nhìn chăm chăm những gì đang xảy ra một cách kinh ngạc.

Những hình ảnh trên các khối đá quen thuộc một cách kỳ lạ, tựa như hình dáng những lục địa trên Trái đất, nhưng lại không hoàn toàn giống như thế. Chúng hơi khác một

chút với những bờ biển bao quanh. Một vài mái vòm thể hiện những hình ảnh giống như là rìa của những lục địa.

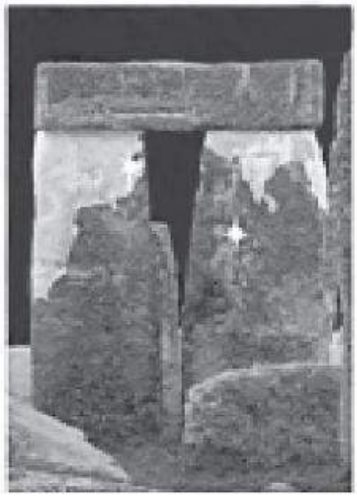

"Đó chính là thế giới", Lachlan thở nhẹ. "Tất cả chúng ghép lại tạo thành một bản đồ của Trái đất cách đây hàng triệu năm".

"Sao cơ?", Zoe thì thầm. Thậm chí cô còn không nhận ra những gì mình vừa thốt lên.

Lachlan gật đầu, "Chúng chính là những lục địa của hành tinh chúng ta. Những lục địa nằm ở vị trí trước khi đại dương dâng lên tạo ra những đường bờ biển như bây giờ. Ai đó đã tạo ra cái này, cách đây rất lâu".

Zoe lao đến bên những hình ảnh phát sáng trên những khối đá và nhận thấy Lachlan đã đúng.

Kia là châu Phi...

Còn cái này nhìn hơi giống châu Á.

Khối đá mô phỏng châu Phi bị chia cắt bởi những chùm sáng màu tía tựa như tia laser: một tia xuyên qua nó nơi đầu cực bắc, tia còn lại bắn vào nó nơi đầu cực nam.

"Các cậu có ghi lại hết những điều này không?", Zoe gọi.

Cặp song sinh dĩ nhiên là đang chăm chú vào camera của họ, chụp lại những bức ảnh về những khối đá phát sáng. Gần như cùng lúc, máy quay của cả hai đã ghi lại tất cả.

"Thế còn hai cái này?", Zoe hỏi và chỉ về phía hai hình ảnh có vẻ ám chỉ những đường viền của các lục địa.

"Tớ đoán đó là các đại dương", Julius đáp. "Nhưng khó mà nói được đó là những đại dương nào, vì đã có nhiều thay đổi với các bờ biển. Thế giới có ba đại dương lớn là Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương. Một đại dương thứ ba có lẽ nằm trên những cái đã bị đổ xuống".

Zoe chớp mắt.

Thần thánh, cái gì cũng thần thánh...

Sau đó Alby gọi, "Sao Thổ đang hạ xuống!".

Một lúc sau đó, mọi thứ tối đen đi.

Ánh sáng tím của hòn Đá Lửa tắt đi, và vòng tròn hòn đá tối đen một lần nữa.

Zoe nhìn hai anh em song sinh và bọn trẻ. "Chắc rằng các cháu chưa bao giờ thấy điều này. Tiếp tục nào", Cô nhanh chóng dựng lại cái thang, tiến thẳng đến chỗ hòn Đá Lửa. "Chúng ta đã xong. Lachlan, Julius: hãy hạ khối đá Altar xuống, đặt nó vào đúng nơi hai người đã tìm thấy nó. Sau đó chúng ta phải đi bằng ôtô. Giáo sư và Jack không thể tin được điều này.

Khi hai nhân viên bảo vệ thức dậy hai giờ sau đó, họ loạng choạng và đầy ngạc nhiên, tấm bia đá không bị hủy hoại, dường như là không ai chạm đến.

Có rất nhiều dấu chân ở giữa những hòn đá chính cho thấy có sự xáo trộn nhưng không bị mất gì cả. Ngoại trừ cái lỗ đã từng đặt hòn đá thờ - nó được lau sạch bụi - nhờ trời, mọi thứ vẫn còn nằm yên.

Ngày hôm sau sẽ có báo cáo từ địa phương về ánh sáng tím phát sáng từ khu vực này, nhưng chúng cũng nhanh chóng bị quên lãng. Mỗi năm có ít nhất hơn mười dấu hiệu của UFO trên đồng bằng Salisbury và vô số những công bố lập dị.

Và khi bình minh lên, Tấm Bia Đá vẫn nằm đó, cao và tĩnh lặng, được canh phòng qua hàng thế kỷ ở những nơi cổ xưa.

THỬ THÁCH THỨ BA

JACK WEST JR VÀ VIÊN ĐÁ CỦA NHÀ HIỀN TRIẾT

TRUNG HOA

NGÀY 5 THÁNG 12 NĂM 2007

5 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN THỨ NHẤT

Dãy núi Tứ Xuyên, Trung Hoa

Ngày 5 tháng 12 năm 2007, 17 giờ 35 phút

Trong khi Zoe và cặp song sinh đang quan sát màn trình diễn ánh sáng lạ thường ở Vòng cung đá thì gần như cùng lúc đó, Jack và Vị Giáo sư đang thẳng hướng về dãy núi gồ ghề và hoang vu thuộc miền Trung của Trung Quốc bằng chiếc trực thăng Hind mà họ lấy được trước đó. Lúc này đây, một lực lượng lớn quân đội địa phương đang trong tư thế sẵn sàng truy lùng họ.

Cùng với họ là Stretch, Astro, Scimitar, Vulture và cả Tank Tanaka đang bị thương.

Sky Monster đã đưa chiếc Halicarnassus hướng về phía Nam, sát biên giới Myanma. Anh ở đó và kiên nhẫn đợi một cuộc gọi.

"Một điều chắc chắn là chúng ta phải có được Viên đá của Nhà hiền triết càng sớm càng tốt", Vị Giáo sư nói với Jack khi chỉ có hai người ở một nơi gần nhà tù Xintan. Ông vừa nhai ngấu nghiến thức ăn vừa thay một bộ quần áo sạch sẽ khác.

"Tôi đã chú ý đến điều đó khi đọc bản ghi chú của ông", Jack đáp. "Đó là nơi mà chúng ta đang đến. Nó cũng chính là lý do tại sao chúng ta cần đến chiếc trực thăng này".

Jack kể cho Vị Giáo sư nghe về cuộc họp ở Dubai, về sự liên minh mới giữa các nước trong hành động lần này, trong đó có cả Mỹ và Ả Rập. Quan trọng hơn cả là những gì mà họ đã suy ra được từ nghiên cứu của Vị Giáo sư.

"Nhưng tôi cần nhiều thông tin hơn, Max", anh kết luận. "Những tài liệu của ông rất có ích, nhưng chúng ta chỉ mới biết được vài phần trong đó".

"Ừ, ừ...".

"Chẳng hạn như phần mà ông ghi rằng Sa-Benben và Viên đá của Nhà hiền triết là mấu chốt của mọi thứ. Tại sao lại thế?".

Vị Giáo sư gục gặc đầu, "Hay lắm Jack. Anh không mang theo Viên đá lửa phải không? Chúng ta không thể để cho kẻ địch có cùng lúc cả nó và Viên đá của Lão Tử được".

"Không, tôi đã không mang theo. Zoe đang giữ nó. Cô ấy đang ở Anh. Zoe mang nó đến chỗ Vòng cung đá cùng với anh em nhà Adamson và lũ trẻ".

"Anh liên lạc với cả hai anh em nhà đó à? *Tuyệt*", Vị Giáo sư nói. "Vòng cung đá. Vòng cung đá và Sa-Benben. Nhưng, đợi đã, nó phải được làm khi Titan xuất...".

"Chúng tôi biết rồi".

Vị Giáo sư nhìn chăm chú vào khoảng không và mỉm cười. "Tôi chỉ ước gì mình có thể có mặt ở đó để xem thử. Tôi rất mừng là cậu đã khám phá ra điều này".

"Không phải tôi. Đó là Alby, bạn của Lily đã tìm ra".

"À, Alby, cậu bé lanh lợi và là bạn rất thân với Lily. Đến lúc mọi thứ trở nên khó khăn hơn thì cô bé sẽ cần những người bạn như cậu ta...", giọng Vị Giáo sư nhỏ dần. Đôi mắt ông đờ đẫn chìm trong một nỗi buồn xa xăm.

Trong khi Vị Giáo sư nói, Jack khẽ liếc nhìn những vết sẹo do tra tấn trên khuôn mặt ông bạn già, những vết

thâm và vết dao cắt, vết máu khô trên bộ râu. Cứ như là Vị Giáo sư đã bị bỏ vào một cái lò xay vậy.

"Jack này", Vị Giáo sư tiếp tục. "Tình hình sẽ trở nên thảm khốc, rất thảm khốc. Chúng ta chưa bao giờ gặp một điều tương tự như thế trước đây".

"Nói tôi nghe xem".

"Thế giới đang rơi vào một giai đoạn khủng hoảng trong quá trình tồn tại của nó. Một điểm chuyển đổi đang đến gần. Đó là một điểm thử thách, một thời khắc mà Trái Đất có thể hoặc là làm mới lại chính mình, hoặc là tự diệt vong. Vòng quay của Địa ngục đã khởi động, đó đơn thuần chỉ là màn đầu tiên của một vở kịch dài sau này".

"Sự xuất hiện của Mặt trời Đen?", Jack gợi ý.

"Sự xuất hiện của Mặt trời Đen chỉ là một phần của nó mà thôi, Jack ạ. Còn rất nhiều điều không thể giải thích được trong thế giới của chúng ta, và với sự xuất hiện của vùng không điểm, Mặt trời Đen này, thì nhiều điều bí ẩn sẽ có thể được giải thích. Kim Tự Tháp vĩ đại và viên đá đỉnh chỉ là bước khởi đầu. Vòng cung đá, Nazca, Đảo Easter, tất cả rồi cũng sẽ lộ diện cùng với sự xuất hiện của Mặt trời Đen. Một sự hợp nhất của các yếu tố cổ xưa. Nhưng điều đáng sợ nhất, như mọi khi, vẫn chính là con người".

"Tại sao?".

Vị Giáo sư nói, "Để tôi giải thích lại nhé".

Nói rồi ông mở một trang trong tập ghi chú, chỉ một bức hình mà Jack đã từng nhìn thấy trước đây.

Vị Giáo sư tiếp, "Đây chính là biểu tượng của Cỗ máy vĩ đại. Giờ đây, như những gì anh đã giải mã được từ ghi chú của tôi, cỗ máy thực ra chính là hành tinh của chúng ta. Theo như bức hình này thì ở sáu vị trí xung quanh hành tinh chúng ta có sáu ngôi đền ngầm dưới lòng đất, hình kim tự tháp chổng ngược nhưng cực lớn và tất cả đều hướng về trung tâm của Trái đất. Cậu hãy chú ý đến những cái trụ hình chữ nhật gắn trên đỉnh của chúng".

"Vì Cỗ máy đang được vẽ theo cấu trúc phẳng hai chiều nên chúng ta cần tái hiện nó trong không gian ba chiều, với sáu *cái đỉnh* nằm bên dưới bề mặt Trái đất. Như thế này".

Vị Giáo sư phác thảo sơ lược:

"Bây giờ, tại mỗi vị trí, một cái trụ *tinh khiết* sẽ được đặt vào đúng chỗ. Đó là những cái trụ kim cương hình khối chữ nhật mà hầu hết chúng ta vẫn chưa biết là đang ở đâu".

"Không phải là tất cả đâu", Jack nói. "Chúng ta đang tiến hành công việc với chúng đấy".

"Ồ, tốt lắm. Còn bây giờ thì tôi sẽ nói về những viên đá Rameses và vai trò đặc biệt của chúng trong nhiệm vụ lần này. Chúng ta gọi chúng là "những viên đá Rameses" nhưng tên thực sự của chúng chính là "Những viên đá dẫn

đường". Sáu viên đá dẫn đường của Thần Ra bóng tối. Mỗi khi tiếp xúc với Sa-Benben đã được kích hoạt bởi Mặt trời, chúng sẽ tiết lộ vài điều về Cỗ máy.

Chẳng hạn như ở Vòng cung đá. Khi Sa-Benben được đặt trên đỉnh của viên đá dẫn đường vào lúc sao Mộc và sao Thổ xuất hiện, vị trí của sáu đỉnh sẽ được tiết lộ. Tôi không giải thích được tại sao việc này lại xảy ra ở Vòng cung đá. Hy vọng là bây giờ Zoe đã tìm ra".

"Còn Viên đá của Nhà hiền triết thì sao?", Jack hỏi.

Vị Giáo sư lật tiếp một trang khác, có một bức hình nữa.

"Đây là lớp cắt Viên đá của Lão Tử, một tên gọi khác của Viên đá của Nhà hiền triết", Vị Giáo sư nói. "Cậu hãy quan sát phần chóp hình kim tự tháp và chỗ lõm hình chữ nhật của nó".

"Để làm tinh khiết một cái trụ cần phải có ba thứ: Sa-Benben, Viên đá của Nhà hiền triết và một trong những cái trụ. Anh phải đặt cái trụ vào bên trong chỗ lõm, đậy nắp và đặt Sa-Benben đã được kích hoạt lên trên cái nắp. Lúc này, cái trụ đã được tẩy sạch và sẵn sàng cho việc đặt vào một trong sáu cái đỉnh".

"Đó là lý do tại sao Sa-Benben và Viên đá của Nhà hiền triết lại đóng vai trò trung tâm của mọi thứ...", Jack nói khi hiểu ra mọi việc.

"Đúng vậy. Viên đá quan trọng kế tiếp là Viên đá hủy diệt của đế chế Maya. Khi kết hợp với Sa-Benben, nó sẽ chỉ rõ *ngày thiên văn* mà những cái trụ phải được đặt vào vị trí của các đỉnh. Giờ thì tôi đã biết được rằng việc đặt những cái trụ vào vị trí được chia thành hai khung thời gian riêng biệt – hai cái trụ đầu tiên phải được đặt vào vị trí nội trong tuần sau; bốn cái còn lại thì chậm hơn, khoảng ba tháng kể từ thời điểm này, trước ngày xuân phân, ngày 20 tháng 3 năm 2008, khi mà Mặt trời Đen thực hiện cuộc trở lại sau một thời gian dài chờ đợi".

Jack thấy đầu óc quay cuồng. Điều này quả thực liên quan đến quá nhiều thứ: Những vì sao, viên đá, những cái trụ, đỉnh tháp và ngày thiên văn. Anh mơ hồ nhớ rằng những người Mỹ đã từng nói họ đang giữ Viên đá hủy diệt của người Maya.

Sau khi trấn tĩnh, anh kéo Vị Giáo sư trở lại vấn đề, "Vậy thì tại sao con người lại là thứ nguy hiểm nhất trong tất cả mọi thứ?".

Vị Giáo sư thở dài.

"Bởi vì phần thưởng", ông đáp. "Phần thưởng dị thường cho những ai đặt mỗi cái trụ vào vị trí của nó. Điều này được khắc trên bức tường Abydos. Ở đó tôi đã tìm thấy danh sách sáu phần thưởng được liệt kê bên dưới tượng điêu khắc Rameses đệ nhị và cha ông ta, Seti đệ nhất – một bức tượng mà các học giả đã nhầm chỉ là một món đồ trang trí đơn thuần. Sáu phần thưởng được kể ra đó là tri thức, nhiệt, tầm nhìn, cuộc sống, cái chết và quyền lực".

Vẻ mặt Vị Giáo sư đột nhiên trở nên nghiêm trọng, "Jack, cho dù phần thưởng chính xác là gì đi nữa, tôi có thể chắc chắn rằng nó có giá trị cực lớn. Chẳng hạn như *nhiệt*, tôi cho rằng đó là một nguồn năng lượng khổng lồ,

một nguồn năng lượng bất tận; còn tri thức là một sự hiểu biết rộng lớn về điều bí ẩn nào đó mà chúng ta chưa khám phá ra".

Jack chăm chú nghe Vị Giáo sư nói. Nguồn năng lượng, tri thức rộng lớn. Có lẽ vì vậy mà không chỉ Trung Quốc muốn tìm mọi cách để đoạt lấy hòn Đá Lửa tại trang trại của Jack mà cả phía Mỹ lẫn Các tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất cũng rất quan tâm đến sự thành bại của chiến dịch này.

Vị Giáo sư nói tiếp, "Với sự xuất hiện của Mặt trời Đen và khả năng diệt vong của thế giới, tôi thấy các quốc gia đang đánh cược để bằng mọi cách có được và đặt những cái trụ vào chỗ của chúng. Và cho dù lịch sử chưa từng để lại bài học nào đi nữa thì nó cũng sẽ dạy cho chúng ta rằng: khi những giá trị lớn lao nhất đang bị đe doạ thì con người sẽ làm mọi cách để chiếm đoạt chúng".

Đúng lúc đó, cả khoang hành lý của chiếc máy bay đột nhiên chìm ngập trong đèn tín hiệu khẩn cấp, tiếng còi báo động vang lên liên tục. Bộ đàm gắn trên đầu Jack hoạt động.

"*Huntsman, chúng ta đang đến gần hệ thống Wu Gorge*", giọng Astro cất lên. "*Giờ đến dự kiến là 9 phút nữa và chúng ta sẽ xuất hiện trên màn hình ra đa của họ như là một ngọn đèn Giáng sinh lớn. Tôi hy vọng rằng anh sẽ đúng trong trường hợp này*".

"Nào", Jack nói và đứng dậy. "Chúng ta cần chuẩn bị thôi. Mục tiêu đang được canh phòng cẩn mật và chúng ta cũng đang nằm trong danh sách truy nã gắt gao nhất. Vì vậy phải tích cực và thật nhanh. Hãy theo sát tôi. Đã đến lúc chúng ta hoàn tất những gì mà chúng ta đã bắt đầu. Đến lúc đi lấy viên đá của Nhà hiền triết rồi.

TIẾN VÀO HANG ĐỘNG

Hệ thống bẫy của Lão Tử

Trong lòng Vu Sơn
Tỉnh Tứ Xuyên, miền Trung Trung Quốc
Ngày 5 tháng 12 năm 2007

Đại tá Mao Gongli đang chửi bới ỏm tỏi.

Trong vòng bốn ngày kể từ khi bắt được Max Epper và đưa đến nhà tù Xintan để tra khảo, lực lượng của ông ta đã đạt được một số bước tiến trong việc xuyên qua hệ thống địa đạo bảo vệ viên đá Lão Tử truyền thuyết. Tuy nhiên họ vẫn gặp rất nhiều trở ngại.

Đầu tiên, hành trình của họ bị cản trở bởi những thiết bị chống đột nhập. Đó là hệ thống bẫy ngầm.

Mao tự nguyền rủa mình. Lẽ ra ông ta phải biết rõ điều này hơn ai hết.

Suốt mấy ngàn năm nay, những lăng mộ Trung Quốc nổi tiếng bởi hệ thống đặc biệt bảo vệ hết sức tài tình, chẳng hạn như tổ hợp lăng mộ của Tần Thủy Hoàng ở Tây An – quê hương của những chiến binh đất nung nổi tiếng của Trung Quốc – được trang bị hệ thống bắn cung tự động và những "cái hố giết người" mà từ đó dầu và hắc ín đổ xuống chôn vùi những nhà khảo cổ bất cẩn.

Tuy nhiên, những cái bẫy trong hệ thống này còn cao hơn một bậc, nguy hiểm hơn Mao tưởng tượng rất nhiều.

Mao đã mất chín người từ đầu đến giờ. Tất cả đều theo những cách ghê rợn nhất.

Ba người lính đầu tiên chết khi chưa kịp vượt qua ngưỡng cửa đầu tiên của hệ thống bẫy: những cánh cửa hình trụ đặt sát tường bất thần quay sập lại, nhốt những tên lính bên trong. Một thứ chất lỏng màu vàng có mùi rất hôi và làm phỏng da đổ xuống từ trần nhà, thứ chất lỏng mà lúc sau này Mao mới biết là a-xít sun-phua-ric nguyên chất.

Sau đó, người của Mao buộc phải phá hủy những vách ngăn đó bằng chất nổ dẻo C-2 rồi tiến vào một buồng bên trong. Đó là lối ra duy nhất, một địa đạo có hình dạng như một cái ống không nhìn thấy điểm cuối.

Người lính kế tiếp chết trong khi đang trườn. Lúc bụng anh ta đang áp sát xuống nền thì bất ngờ một thanh sắt nhô lên từ một cái lỗ tưởng chừng như vô hại trên sàn đâm xuyên qua tim, thấu qua tận lưng.

Thêm hai người lính khác chịu số phận tương tự, cũng bởi những cái lỗ trên nền địa đạo, trước khi viên trung úy trợ lý của Mao nảy ra sáng kiến dùng xi măng lấp những cái lỗ giết người đó.

Vì thế mà xi măng đã được tức tốc vận chuyển đến từ đập Tam Hiệp cách đó hàng trăm dặm. Cuối cùng thì sau hai ngày chờ đợi, họ cũng đã vượt qua được địa đạo chết chóc.

Nhưng họ lại tiếp tục mất người ở căn buồng kế tiếp: một hành lang dài và dốc rất tráng lệ, hai bên là những bức tượng đất nung đứng im phăng phắc.

Tại đây, một người lính đã chết khi bị một bức tượng đang há miệng bất ngờ phun một tia thủy ngân vào mặt. Người lính hét lên đau đớn khi chất lỏng bắn vào mắt. Thủy ngân đậm đặc đã bám chặt vào từng lỗ chân lông trên gương mặt và chất độc thấm dần vào máu. Anh ta chết trong đau đớn cùng cực vài giờ sau đó.

Thêm một loại xi măng khô nhanh được đưa đến.

Chúng được đổ đầy vào cái miệng đang há to của bức tượng và nhanh chóng bịt kín chúng. Binh lính của Mao tiến lên phía trước với ý định làm điều tương tự với những bức tượng còn lại.

Nhưng một lính kỵ binh khác gần như bị giết ngay lập tức khi bức tượng thứ hai bất ngờ bắn ra một mũi tên từ hốc mắt của mình cắm thẳng vào mắt anh ta.

Tên lính thứ ba định đổ xi măng vào bức tượng kế tiếp, cố gắng đánh lừa hệ thống bẫy bên trong bức tượng. Những viên đạn chì được bắn ra qua việc kích nổ một lượng thuốc súng nhỏ giấu trong hốc mắt bức tượng. Người lính né được nhưng việc này lại làm anh ta lảo đảo, trượt ngã trên nền nhà ẩm ướt và dốc, mất kiểm soát và bị trượt đi rất nhanh trước khi rơi vào bóng tối, biến mất khỏi tầm nhìn của đồng đội. Họ nhanh chóng nhận ra anh ta đã rơi vào một khe vực sâu và tối nằm ở cuối đoạn hành lang, một khe vực không biết đáy sâu bao nhiêu.

Và thế là cuộc thám hiểm bị kẹt lại tại chỗ này.

Đó là lý do tại sao sáng sớm nay, mệnh lệnh đã được gửi đến nhà tù Xintan yêu cầu chuyển Vị Giáo sư và Tank đến để xem liệu họ có khám phá ra được điều gì bí mật trong hệ thống bẫy của Lão Tử hay không.

Ngôi làng bí ẩn

Bốn người lính gác thò đầu lên khỏi mặt đất nơi cửa miệng của hệ thống bẫy và ngước nhìn lên trời theo hướng phát ra âm thanh của chiếc trực thăng đang tới. Vẻ mặt căng thẳng của họ giãn ra khi nhìn thấy chiếc Hind với ký hiệu của Quân đội Trung Quốc.

Chiếc trực thăng to lớn đáp xuống một bãi đáp di động nằm giữa những túp lều được bao bọc một phần bởi những khối đá. Gió từ cánh quạt thổi tung những mảnh vụn trên lối đi của ngôi làng cổ.

Đám lính gác thong thả tiến lại chiếc trực thăng, những khẩu súng gác hờ hững trên vai. Đột nhiên, cửa chiếc trực thăng mở toang và chúng phát hiện ra cái họng đen ngòm của những khẩu súng trường loại 56 và những khẩu tiểu liên MP-7 đang chĩa vào mình.

Jack West Jr và nhóm của mình xuất hiện trong trang phục Trung Quốc, chính họ lái chiếc Hind.

Căn phòng dẫn vào địa đạo

Thêm hai lính gác cấp bậc thấp hơn đang có mặt trong căn phòng dẫn vào địa đạo – căn phòng mà Vị Giáo Sư Tài Ba đã vào bốn ngày trước khi bị Mao bắt, và trước khi Mao giết chết viên trợ lý Chow đắc lực của ông ta.

Đột nhiên, một quả lựu đạn màu bạc hình dáng kỳ lạ bay xuống căn phòng.

Quả lựu đạn nẩy lên trên nền nhà, nó không rơi trúng cái hố lớn ngay chính giữa nhưng cũng khiến cho hai lính gác quay lại.

Ánh chớp lòa như ánh sáng Mặt Trời bao phủ căn phòng. Hai lính gác khuỵu xuống, tay ôm chặt lấy mắt và hét lên. Họ không còn nhìn thấy gì nữa vì võng mạc gần như bị đốt cháy. Không phải là hiện tượng mù vĩnh viễn nhưng nó cũng kéo dài ít nhất là hai ngày.

Lúc này Jack nhảy xuống từ xà nhà, đôi giày nện mạnh xuống nền nhà bằng đá. Súng lăm lăm trong tay.

Anh nói qua bộ đàm, "Lính gác đã bị hạ. Căn phòng an toàn rồi. Xuống đi nào".

Đúng lúc đó, anh chú ý tới mấy cái túi đựng xác.

Có tổng cộng chín cái, đựng thi thể của những người lính đã mất mạng trong hệ thống bẫy.

Khi Vị Giáo sư và những người còn lại đã ở trong phòng, Jack nhanh chóng kiểm tra cấu trúc những bức tường của nó. Stretch trói chặt và bịt miệng hai tên lính gác trong khi Vị Giáo sư vẫn đang kinh ngạc với mùi hôi thối bốc ra từ những cái túi đựng xác.

Jack ngắm nhìn nghệ thuật nạm đá quý kỳ ảo của Điều bí ẩn của những Vòng tròn. Nó rộng mười bộ và vô cùng lộng lẫy.

Ngay bên dưới là một lối đi hẹp bị lõm xuống và những bức tường bị uốn cong. Phía trên lối đi là hình khắc biểu tượng Viên đá của Nhà hiền triết giống như cái mà Jack từng nhìn thấy với Sa-Benben lơ lửng bên trên.

Lối đi hình trụ gồ ghề và có kích thước cỡ chiếc quan tài. Một bên của nó có ba cái đòn bẩy bằng thép và một chữ tượng hình Trung Quốc "Cư" có nghĩa là "sự trú ngụ".

Trần nhà của khoảng không gian nhỏ này được phủ qua loa một lớp bê tông – có lẽ dùng để cố định những đoạn ống chứa những thứ chất lỏng đáng sợ.

"Không hẳn là trang nhã, nhưng ấn tượng", Jack nói.

Vị Giáo sư gật gù. "Hệ thống này được thiết kế bởi nhà kiến trúc vĩ đại Sun Mai, một người cùng thời với Khổng Tử và đồng thời là học trò của Lão Tử. Sun Mai là một thợ thủ công tài giỏi, một tài năng hiếm thấy. Ông cũng là người dựng nên và gia cố những cung điện. Không còn nghi ngờ gì nữa, ông ta thực sự là người hoàn hảo cho công việc này. Và làm thế nào Mao có thể vượt qua được? Bằng bê tông. Chắc chắn rồi. Ôi, Trung Hoa đã thay đổi quá nhiều qua biết bao thế kỷ".

"Về hệ thống bẫy", Jack nghiêm giọng và nhìn chằm chằm về bóng tối đang bao trùm lối đi phía trước. "Có bản nghiên cứu nào không? Như là cách bố trí của chúng chẳng hạn".

"Anh không thể nào nắm bắt được nó đâu", Vị Giáo sư đáp. "Nó bao gồm rất nhiều cửa mà mỗi lần muốn đi qua người ta phải giải được một điều bí ẩn ở ngay đó".

"Điều bí ẩn *ở ngay đó*. Sở thích của tôi là...".

"Nhưng đó là những điều bí ẩn liên quan đến những công trình của Lão Tử".

"Ồ, thế thì càng hay".

Vị Giáo sư kiểm tra lại lối đi bằng bê tông và căn phòng phía trước. Sau đó ông lại liếc về phía những cái túi đựng xác. "Có vẻ như là những kẻ cạnh tranh với chúng ta đã gặp vài khó khăn nhất định. Nếu bọn họ chịu hỏi tôi lúc thẩm vấn thì có lẽ tôi đã giúp được một ít".

"Vậy thì, bí quyết ở đây là gì?", West hỏi.

Vị Giáo sư mỉm cười. "Đóng góp nổi tiếng nhất của Lão Tử cho triết học là gì?".

"Thuyết Âm-Dương".

"Đúng. Khái niệm về *tính đối ngẫu*. Ông đã đưa ra ý niệm về việc mọi vật trên đời đều tồn tại hai mặt đối xứng nhau. Chẳng hạn như tốt và xấu, sáng và tối. Tuy nhiên, mỗi cặp đối lập đều có sự liên kết với nhau. Trong cái tốt có cả cái xấu và trong cái xấu cũng xen lẫn cái tốt".

"Có nghĩa là...".

Vị Giáo sư không trả lời. Ông đang tự lý giải cho chính mình.

"... nếu mọi thứ đều có hai cái cũng có nghĩa là có hai lối vào hệ thống này", Jack nói.

Vị Giáo sư gật đầu, "Và gì nữa?".

Jack cau mày, "Lối vào thứ hai được kết nối với chỗ này".

"Giỏi lắm, anh bạn. Cậu xứng đáng được điểm tối đa".

Vị Giáo sư sải chân đến cái vòng tròn rộng trên nền, cái vòng tròn vừa khớp với một cái khác vốn là cửa vào trên nóc.

"Cái này chắc chắn là lối vào thứ hai của hệ thống này. Xuống đó nào".

Vị Giáo sư nói, "Hệ thống địa đạo này phân ra làm hai nhánh. Lối vào thứ nhất gọi là Cửa Sư phụ. Lối vào thứ hai ngay bên dưới chúng ta gọi là Cửa Môn đồ".

"Vậy chúng liên kết với nhau như thế nào?".

"Đơn giản thôi. Việc ngăn chặn hệ thống bẫy này phải được tiến hành cùng lúc. Hai người chia theo hai lối vào, di chuyển lần lượt qua những cái bẫy tương ứng, người này sẽ vô hiệu hóa bẫy của người kia".

Lối vào
hang động

Cửa Sư phụ

Cột
ống

Cửa Môn đồ

"Giáo sư đùa à...", Jack đã từng sống sót qua rất nhiều hệ thống bẫy trong nhiều năm, nhưng anh chưa bao giờ gặp phải cái nào tương tự thế này.

"Điều này hoàn toàn là sự thật", Vị Giáo sư đáp. "Khi xâm nhập vào địa đạo bên trên, tôi đã bắt đầu kích hoạt một cái bẫy. Cái bẫy đó tôi sẽ không thể vô hiệu hóa được mà chính anh ở địa đạo bên dưới sẽ làm việc này. Vì thế mà mạng sống của tôi sẽ nằm trong tay anh. Ngược lại, khi anh kích hoạt một cái bẫy, tôi sẽ là người cứu anh. Đó chính là lý do tại sao những người bạn Trung Quốc của chúng ta đã gặp rất nhiều khó khăn. Họ không biết gì về đường hầm bên dưới, vì vậy mà họ phải dùng đến bê tông và sức lực", ông hướng

về mấy cái túi đựng xác. "Họ chỉ bị thiệt hại mà không thu được nhiều kết quả. Họ có thể sẽ vượt qua được nhưng chắc chắn là sẽ mất thêm nhiều sinh mạng và thời gian hơn nữa".

Jack mím môi và suy nghĩ. "Được rồi. Stretch, anh cùng Scimitar xuống theo lối bên dưới. Tôi, Astro và Giáo sư sẽ vào theo lối này. Tank, anh ở đây với Gấu Pooh. Nhớ giữ bộ đàm để liên lạc với Vulture đang ở chỗ máy bay, bởi vì tôi e rằng chúng ta sẽ cần rút lui thật nhanh. Nào, mọi người. Bắt tay vào việc thôi".

ĐỊA ĐẠO
TRONG HỆ THỐNG BẨY LÃO TỬ

Lối vào hình trụ (bên dưới)

Vài phút sau, giọng Stretch vang lên trong bộ đàm: "*Chúng tôi đã tìm ra lối vào thứ hai. Khoảng 60 bộ bên dưới các anh. Lối vào hẹp cắt xuyên vào tường. Giống y như chỗ các anh nhưng còn nguyên vẹn. Không có dấu vết của bê tông trong những chỗ lõm ở trên trần*".

"Tiến vào đi", West ra hiệu.

Stretch và Scimitar lúc này đang treo mình trên những sợi dây cáp ngay phía trước cửa hầm, chuẩn bị tiến vào.

Đường hầm dốc và bị bao trùm bởi một màn đen kịt, không rõ sâu bao nhiêu. Với ngọn đèn flash gắn trên chiếc nón bảo hộ, Stretch tháo dây và từ từ tiến đến ngưỡng cửa...

... Vừa lúc đó thì cả cánh cửa bất thần xoay quanh cái trục của nó. Những bức tường cũng lật 90 độ khiến cho những kẽ hở bị bít kín lại. Stretch thấy mình kẹt trong một chỗ lõm có kích thước cỡ chiếc quan tài, tứ phía đều bị bao bọc, không thể nhúc nhích chỗ nào.

Nỗi lo sợ vây chặt lấy anh. Hơi thở dồn dập tỏa ra từ hai bên tai. Ngọn đèn trên đầu đang dán chặt vào bức tường.

Có tiếng ùng ục phát ra phía trên và máu trong người Stretch như đông cứng lại.

"Ơ, Jack...".

Tại lối vào bên trên, Jack đang xem xét ba cái đòn bẩy gắn trên tường, một cái nằm trên cùng, gần chữ "Cư". Không

có cây đòn bẩy nào mang ký hiệu hoặc có vết chạm khắc. Chúng hoàn toàn trơn láng.

"*Ơ, Jack...*", Giọng của Stretch vang lên. "*Nếu anh định làm gì thì hãy làm nhanh lên...*".

"Kéo cái đòn bẩy dưới cùng", Vị Giáo sư ra lệnh. "Nhanh lên".

Jack ngay lập tức kéo cái đòn bẩy.

Và cùng lúc đó, ở đường hầm phía dưới, một phiến đá trên trần trượt ngang ra và cái trục lại quay thêm 90 độ nữa. Đột nhiên, Stretch thấy một căn phòng mới ở phía đối diện, một căn phòng bằng đá hình lập phương.

Anh nhanh chóng bước ra khỏi lối đi chết người đó và nói, "Tôi qua rồi. Cảm ơn các cậu. Scimitar, giờ đến lượt anh đó".

Ở đường hầm bên trên, Jack quay sang Vị Giáo sư, "Làm sao ông biết?".

Vị Giáo sư đáp, "Từ một câu nói nổi tiếng của Lão Tử. "Trong suy luận, hãy nghĩ sao cho thật đơn giản. Khi gặp mâu thuẫn, hãy thẳng thắn và rộng lượng. Khi ở, hãy giữ cho mình gần mặt đất". Như vậy, manh mối chính là từ chữ "Cư". Cho nên tôi đã chọn cái đòn bẩy ở dưới cùng".

"Hay thật".

Sau khi Scimitar vượt qua theo cách tương tự, Jack, Vị Giáo sư và Astro chỉ việc bước tiếp qua lối vào đã được mở sẵn. Cái bẫy đã bị vô hiệu hóa bởi bê tông của Mao.

Địa đạo trườn

Cả hai nhóm lúc này đang ở trong căn phòng hình lập phương giống hệt nhau.

Bốn bức tượng đất nung bằng đúng kích thước của một người – kể cả những chi tiết nhỏ nhất – đang đứng ở bốn góc phòng. Trong căn phòng của West, miệng của chúng đã được trám đầy xi măng trong khi ở phía Stretch thì những cái miệng đang mở rộng, phía bên trong hoàn toàn tối đen.

"Đừng đến gần những bức tượng đó", Vị Giáo sư cảnh báo.

Ở phía xa là một địa đạo, với kích thước khoảng hai bộ vuông. Đó là lối ra duy nhất của căn phòng này.

Jack chăm chú quan sát: nó dài khoảng 100 mét hoặc hơn. Dọc theo chiều dài của nó là những cái lỗ bằng kích thước quả bóng tennis. Tất cả đều được đổ đầy bê tông.

"Những cái lỗ chông", Vị Giáo sư nói. "Stretch?".

"Chúng tôi thấy một cái đường hầm ở đây, sâu xuống lòng đất, có vẻ khá dài. Có lẽ chúng ta chỉ có thể vượt qua nó bằng cách trườn thôi. Nhưng có rất nhiều lỗ ở trên sàn của nó".

Jack nói, "Cẩn thận với những cái lỗ. Có chông sắt".

Vị Giáo sư phát hiện ra một vết khắc trên đường hầm, cùng với nó là một cái đòn bẩy có thể kéo xuống hoặc đẩy lên. Dấu khắc có hình:

"Thiên tài", Vị Giáo sư nói. "Đó là chữ *Thiên tài* trong tiếng Trung Quốc".

Ở cả hai đầu của đòn bẩy là hai hình khắc: một cái cây rất đẹp và một hạt mầm.

"A...". Vị Giáo sư vừa nói vừa gật gù. "Chỉ có thiên tài mới nhìn thấu mọi việc từ gốc rễ. Một châm ngôn khác của Lão Tử. Jack, kéo cái cần xuống đi".

West làm y như thế.

"Ổn rồi Stretch. Có lẽ các cậu đã an toàn rồi đó", Vị Giáo sư nói qua micro.

"Có lẽ?", Scimitar cau mày nhìn Stretch. "Cái thứ này thật phiền toái quá".

"Sự thực là vậy. Nó chỉ phiền phức khi anh không tin tưởng vào bạn bè thôi".

Scimitar nhìn Stretch một hồi lâu. "Nguồn tin của tôi cho hay là chính Old Master (Lão sư) đã ra giá rất cao cho cái đầu của anh đấy".

Stretch điếng người khi nghe cái tên. Old Master là biệt danh của Đại tướng Morderchai Muniz huyền thoại, người lãnh đạo trước đây của Mossad (lực lượng tình báo Israel), nhiều người nói rằng cho dù đã nghỉ hưu nhưng vẫn có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong tổ chức; người đứng đằng sau điều khiển tất cả hoạt động của Mossad.

"Mười sáu triệu đô", Scimitar đăm chiêu. "Một cái giá cao chưa từng có. Old Master muốn tạo ra một tấm gương từ chính anh".

"Tôi chọn lòng trung thành với em của anh hơn là với Mossad", Stretch đáp.

"Có lẽ đó chính là lý do tại sao anh lại trở thành bạn của họ. Em của tôi là người quá thiên về tình cảm. Đó là kiểu tình cảm ngu ngốc và yếu đuối".

Stretch nghĩ đến Gấu Pooh đang ở căn phòng phía trên. "Tôi sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình vì em của anh, bởi vì tôi tin tưởng cậu ấy. Nhưng anh thì lại không. Điều

này khiến tôi rất ngạc nhiên. Anh tin tưởng vào điều gì, hỡi con trai cả của Sheik?".

Scimitar chỉ im lặng.

Vừa lắc đầu, Stretch thu mình lại và chui vào đường hầm, trườn bên trong nó. Quả là một chặng đường dài, nỗi lo sợ bị nhốt lại luôn vây bủa xung quanh. Những bức vách chật chội và ẩm ướt cọ vào vai anh.

Anh trượt qua cái lỗ đầu tiên trên sàn, nín thở và chờ đợi.

Nhưng không có gì chui lên từ cái lỗ đó.

Scimitar theo sát phía sau anh và cả hai luồn lách bên trong đường hầm cho đến khi xuất hiện bên trong một căn phòng khác. Họ nhận ra mình đang ở trên đỉnh của một con dốc, một hành lang dốc xuống phía dưới.

Trên bức tường sau lưng là một cái đòn bẩy tương tự như cái mà West đã kéo, với ký tự Trung Quốc mang nghĩa *tri thức* nằm bên cạnh.

Bên trên đòn bẩy là hình một cái tai, dưới nó là hình một con mắt.

Stretch liên lạc với Vị Giáo sư và West.

"*Câu trả lời chính xác là cái tai*". Vị Giáo sư đáp. "*Bởi vì các cậu đang đi trên đường Môn đồ nên các cậu đang là Khổng Tử, người môn đồ tài năng và được Lão Tử tin tưởng nhất. Khổng Tử đã nói rằng, "Ta nghe và ta biết, ta thấy và ta nhớ". Tri thức chính là lắng nghe. Còn phía này, nhờ bê tông của Mao mà chúng tôi không cần nhờ các cậu giúp đỡ lần này*".

Sảnh đường của các vị tướng

Không lâu sau đó, nhóm của West đã vượt qua đường hầm. Lúc này, cũng như Scimitar và Stretch, họ đang ở trên đỉnh một con dốc trôi xuống một cái sảnh lớn.

Khung cảnh cực kỳ oai nghiêm. Trần nhà được chống đỡ bởi những tay đòn cao ít nhất là 20 bộ thẳng đứng và tượng những vị tướng cao khoảng 7 bộ đứng thẳng hàng, trong tay mỗi người là một loại binh khí.

Sảnh đường dường như kéo dài hơn trăm mét, rất dốc nhưng lại không có bậc thang để dừng chân. Sàn nhà ẩm ướt và trơn trượt. Những ngọn đèn pin do đám lính của Mao cắm lại bên tường đang tỏa ánh sáng lờ mờ.

Đột nhiên, West loáng thoáng nghe có âm thanh vọng lại từ phía xa.

Những giọng nói.

Theo đó là ánh đèn và những ngọn đuốc sáng đang lay động.

Đó chính là đại tá Mao và người của y đang bị chặn lại bởi cái bẫy ở cuối đường hầm.

Họ đã đuổi kịp.

* * *

Astro tiến đến cạnh West và cả hai cùng hướng về phía bóng tối, nơi phát ra tiếng nói.

Không nói lời nào, Astro lấy ra một quả lựu đạn có kẻ những sọc vàng.

West quay sang, nhìn quả lựu đạn. "Tôi thậm chí rất muốn biết có cái gì bên trong nó".

"CS-II. Một dạng khác của khí gây cay và tác động lên hệ thần kinh, có khói", Astro đáp. Nó hơi mạnh hơn so với loại ga CS thông thường hay dùng trong các tình huống giải cứu con tin. Nó được chế tạo để dành cho những trường hợp như thế này, khi mà anh cần vượt qua

kẻ địch đang án ngữ mà không cần giết chúng. Tuy nhiên, nếu anh muốn làm thế...".

"Cay và bất tỉnh là tốt rồi, trung úy", West nói. "Tôi không thích giết ai đó trừ khi bị bắt buộc. Max, đeo mặt nạ oxy vào".

Kế đó, Jack trùm cái mặt nạ của lính cứu hoả vào và gắn thêm bộ truyền khí oxy. Những người còn lại làm tương tự.

Một lúc sau, ba quả lựu đạn của Astro đã nảy trên thềm và lăn xuống ngay chính giữa nơi đám lính của Mao đang tụ tập ngay rìa của bờ dốc.

Chớp lóe và tiếng nổ vang.

Hơi ga xì ra và khói dày đặc bao trùm lấy đám lính Trung Quốc. Họ bắt đầu ho sặc sụa trong khi nước mắt chảy không ngừng.

Trong màn khói ga mù mịt, ba cái bóng lướt qua tựa như ma.

Jack, Astro và Vị Giáo sư với mặt nạ oxy đã di chuyển rất nhanh, len giữa đám lính đang gào thét và lăn lộn trên sàn hoàn toàn vô ý thức – Jack nhân cơ hội tặng cho đại tá Mao một cú đánh bằng báng khẩu Đại bàng sa mạc khi đi qua, làm vỡ sống mũi của y.

Sau đó, anh đến nơi phát ra ánh sáng trong khi cả sảnh đường rơi vào hư không.

"Chúa ơi....!", anh thốt lên.

Mao và người của hắn đã gắn một cái máy phát điện và một số đèn hồ quang để soi sáng cả khu vực. Lúc này, trong màn hơi ga mờ mịt, cả một vùng rộng lớn hiện lên

trước mắt Jack một cách kỳ ảo, tựa như đó là một thế giới hoàn toàn khác.

Một khe nứt rộng trải dài trước mặt anh – có lẽ khoảng 30 mét và không rõ độ sâu. Phía bên kia là một bức tường đá nhẵn bóng dựng đứng. Trên bức tường là chi chít những lỗ tròn tạo thành một tấm lưới, mỗi cái lỗ bằng khoảng một bàn tay.

Và ngay chính giữa bức tường là một đường hầm nhỏ hình vuông, dẫn sâu vào bên trong núi.

* * *

Đứng ngay rìa bờ vực, Jack đá một khẩu súng xuống.

Nó chìm vào bóng tối.

Không một tiếng động.

Sự im lặng kéo dài.

Cuối cùng thì một tiếng va đập cũng vang lên.

"Ôi chao...", West thì thầm.

"*Jack!*", tiếng gọi cất lên từ cả bộ đàm đeo bên tai lẫn từ một nơi nào gần đó. "*Dưới đây!*".

West nhìn xuống, thấy West và Scimitar thò đầu ra từ rìa của đường hầm bên dưới cách đó 60 bộ.

Lối đi duy nhất kết nối hai đường hầm với bức tường đá kỳ vĩ là hai gờ đá hẹp. Gờ đá phía West cao hơn và rẽ sang bên trái trong khi gờ phía Stretch ở bên dưới và chạy dọc bên phải.

Ở mỗi bên có thêm vài cái lỗ bằng bàn tay mà Jack đoán là chỗ để vịn vào, nhưng lại là những cái lỗ chết người. Anh thấy ở mỗi cái lỗ có một ký tự nhỏ được khắc bên trên.

"Bẫy cổ điển thường thấy ở lăng mộ người Trung Quốc", Vị Giáo sư nói. "Ở Trung Quốc thời xưa, cách dễ nhất để phát hiện ra một tên trộm là truy lùng kẻ bị mất bàn tay. Đó chính là những cái *lỗ chặt tay*. Một số có những cái rãnh bên trong giúp anh bám vào. Những cái còn lại có lưỡi dao hoặc kéo bật bằng lò xo. Nếu anh biết cái lỗ nào là an toàn thì anh sẽ vượt qua được. Còn không, anh sẽ mất một bàn tay và cũng có thể chết.

"Vậy thì manh mối là gì?". West hỏi.

"Nó ở đây", Vị Giáo sư bước đến một cái bảng bên tường và đọc lớn. "Đây là nơi mà hai ngã đường nhập lại làm một, sư phụ trở thành môn đồ và môn đồ trở thành sư phụ". Một sự kỳ ảo nhưng lại đầy chết chóc. Điều bí ẩn của chúng ta lúc này là những gì thuộc về thuyết Lão Tử".

Ở phía cuối tấm bảng là một dòng chữ khác:

"Báu vật quý giá nhất", Vị Giáo sư dịch. "Theo Lão Tử thì cái gì là báu vật quý giá nhất?", Ông hỏi lớn. "A...".

Trong đầu ông hiện ra câu châm ngôn của nhà hiền triết:

Sức khỏe là tài sản quý giá nhất,

Mãn nguyện là báu vật quý giá nhất,

Tự tin là người bạn tốt nhất,

Vô vi là niềm vui lớn nhất.

"Chính là sự mãn nguyện", ông nói với Jack.

Chắc chắn một trong những cái lỗ ở gờ bên trái chứa biểu tượng của sự mãn nguyện - ở bên trên nó. Cái thứ 3, thứ 5 và nhiều cái khác nữa cũng thế.

"Đi thôi!", Vị Giáo sư thúc giục. "Đi nhanh nào!".

Không lãng phí thời gian và niềm tin của người bạn, Jack thò tay vào cái lỗ đầu tiên...

... và anh tìm thấy một cái tay nắm.

Anh đu mình ra ngoài, dọc theo gờ đá, lơ lửng bên trên vực tối đen không nhìn thấy đáy.

Stretch gọi lên, "Chúng tôi cũng tìm thấy một câu khắc: *Con đường thiêng liêng dẫn tới sự thông thái*".

Đang theo sát phía sau Jack, Vị Giáo sư đáp, "Câu này dễ thôi. Hãy tìm biểu tượng của *sự suy ngẫm*. Đó chính là lời của Lão Tử: "Có ba con đường dẫn tới sự thông thái: thứ nhất, bằng sự suy ngẫm. Đó là con đường thiêng liêng nhất. Thứ hai, bằng sự bắt chước. Đó là con đường dễ nhất. Thứ ba, bằng sự trải nghiệm. Đó là con đường gian khổ nhất".

Sau khi được giảng giải, Stretch đáp, "*Tôi rõ rồi. Nó nằm trên mỗi cái lỗ thứ hai hoặc ba*".

"Chỉ được dùng những cái lỗ đó thôi, Stretch. Nếu không anh sẽ bị chặt tay đó. Hẹn gặp anh ở bờ bên kia". Jack nói.

Cuối cùng thì Jack cũng đến được bức tường lớn và anh phát hiện ra rằng trên mỗi cái lỗ đều có khắc một ký tự.

Nó được làm như vậy nhằm mục đích bẫy những kẻ lạ mặt. Và đối với những kẻ không thông thạo thì nó hoàn toàn không thể hiểu được.

Nhưng khi đi theo những cái lỗ có các ký tự tượng trưng cho *sự mãn nguyện*, anh tìm thấy con đường tiếp theo dẫn đến cái lỗ hình vuông nằm trên bức tường đá nhẵn bóng.

Treo mình qua bức tường trơn trượt dựng đứng bên trên vực sâu muôn trượng, anh lần theo dấu vết của con đường uốn lượn bên trái. Trong lúc đó, Stretch và Scimitar cũng men theo một lối đi tương tự ở phía dưới bên phải.

Trong lúc đó, Mao và đồng bọn đang nằm trên sàn của sảnh đường, rên rỉ một cách yếu ớt trong vô thức.

Jack, Vị Giáo sư và Astro đã đến được cái lỗ hình vuông. Không lâu sau, Stretch và Scimitar cũng có mặt.

"Có vẻ như chúng ta lại cùng đi tiếp từ đoạn này", Jack nói.

Anh bật một que pháo sáng và thả nó vào cái lỗ tối đen làm lộ ra một đường hầm khác rất dài, lần này là hình vuông, đủ rộng để trườn và nó sâu hun hút vào bóng tối.

"Chúng ta chẳng còn lựa chọn nào khác", anh tự nói với mình.

Rồi anh trèo vào cái lỗ hình vuông đó nhờ sự soi đường của cái đèn gắn trên nón bảo hộ, biến mất vào trong lối đi tối tăm.

TÒA THÁP TRONG HANG ĐỘNG

Tòa tháp trong hang động

Sau khi trườn được khoảng hai trăm mét, Jack đến một căn phòng tối nơi anh có thể đứng thẳng lên một cách dễ dàng. Anh tháo chiếc mặt nạ oxy ra khỏi đầu.

Tuy nhiên, ngọn đèn flash lại không thể soi sáng hết xung quanh. Anh chỉ có thể nhìn thấy một cái hồ ở ngay trước mặt nhưng lại không có những bờ tường. Tất cả hoàn toàn đen đặc. Ắt hẳn nó phải là một khoảng không rất rộng.

Anh lại bật một que pháo sáng khác nhưng kết quả không khá hơn là bao.

Vì vậy, anh bắn một phát pháo sáng...

...và sững sờ trước những gì xung quanh.

"Ồ...", anh thì thầm.

Jack đã từng nhìn thấy nhiều hang động lớn trong đời, gồm cả hang động nơi dãy núi đông nam Iraq, nơi có khu vườn treo Babylon nổi tiếng.

Nhưng so với nơi này thì nó chẳng đáng là bao.

Phải thêm bảy phát đạn pháo sáng nữa mới nhìn rõ hết quang cảnh khu này.

Hang động mà Jack đang nhìn thấy cực kỳ rộng lớn. Nó có hình tròn xù xì và đường kính ít nhất là năm trăm mét.

Nó quả thực là kiệt tác của nghệ thuật kiến trúc: là một hang động tự nhiên nhưng lại được tạo hình bởi bàn

tay con người – có lẽ là hàng vạn người, Jack đoán – để có thể trở nên ấn tượng hơn hình dáng nguyên thủy.

Chín trụ đá hình tháp chống thẳng lên trần của hang động. Rõ ràng chúng chính là thạch nhũ của đá vôi qua hàng ngàn năm tích tụ lại trên nền của hang động này tạo thành những cột chống đỡ mái vòm. Có lẽ trong lịch sử, người ta đã từng tạo hình lại cho nó trở thành những cây cột đẹp như bây giờ.

Cây cột nằm ngay chính giữa của hang động lại là cái chi phối toàn bộ cảnh quan.

To hơn những cái còn lại và hoàn toàn do bàn tay con người tạo nên, nó trông như một tòa tháp lộng lẫy, một tòa tháp kiên cố cao hai mươi tầng, chạm đến tận mái trần cao vút của hang động.

Nó là cây cột được thiết kế phức tạp nhất trong nhóm: bao gồm rất nhiều bao lơn, cửa ra vào, những khe hở để bắn tên, và ở ngay chân tháp là bốn cầu thang bằng đá dốc lên trên dẫn tới bốn cửa vào bằng đá.

Bao quanh toàn tháp và những cây cột khác là một cái hồ rộng hoàn toàn phẳng lặng đầy chất lỏng màu đen trông giống như dầu thô hơn là nước. Nó lấp lánh dưới ánh sáng từ những viên pháo sáng. Từ chỗ West đang đứng trải dài tới chân ngọn tháp chính giữa hồ là một chiếc cầu dài làm bằng những bậc thang đá cao khoảng bảy bộ trông bình thường nhưng không nghi ngờ gì nữa, nó chứa đầy những rủi ro mà không ai ngờ đến.

"Là thủy ngân lỏng", Astro nói và tháo mặt nạ để hít thử hơi khói bốc lên từ mặt hồ. "Anh có thể nhận ra nó qua mùi hương. Nó có độc tính rất cao. Xâm nhập qua lỗ chân lông và làm anh nhiễm độc trực tiếp qua da. Đừng để rơi vào đó".

Trong khi Astro giải thích cho Jack và những người khác thì Vị Giáo sư lại ngâm một đoạn thơ:

"Ngươi sẽ tìm thấy ta,

Nơi căn phòng cao nhất của ngọn tháp cao nhất,

Nơi tận cùng của hang động thấp nhất".

"Lời của Khổng Tử", ông nói. "Trong quyển thứ ba của bộ châm ngôn bất diệt. Đến tận bây giờ tôi mới hiểu được ý của nó".

Gần đó, một cái cổng vòm bằng sắt màu đỏ đen bắc qua bậc thang đá đầu tiên. Trên đó khắc một dòng chữ bằng Hán tự cổ:

Chuyến đi dài ngàn dặm

Bắt đầu từ một bước chân

Thử thách cuối cùng này cũng vậy

Khởi đầu và kết thúc bởi một bước chân.

Vị Giáo sư gật gù. "Đúng rồi. "Mọi cuộc hành trình đều bắt đầu bằng một bước chân" chính là lời trích dẫn của Lão Tử.

"Vậy thì mấu chốt ở đây là gì?", Scimitar hỏi.

West đảo mắt qua những bậc đá, tòa tháp và cả hang động. Ngụ ý của nó đã hoàn toàn rõ ràng.

"Đó là một cái bẫy thời gian và tốc độ", anh nói khẽ.

"Ôi, Chúa ơi. Anh nói đúng", Vị Giáo sư nói.

Astro cau mày, "Sao cơ? Bẫy thời gian và tốc độ là gì?".

"Một cái bẫy lớn", Vị giáo sư đáp.

"Nó thường bắt đầu bằng một bước chân", West nói thêm. "Bước chân đầu tiên của anh sẽ kích hoạt cái bẫy. Lúc đó anh sẽ phải tiến vào và trở ra trước khi cái bẫy hoàn thành

một chuỗi hoạt động của nó. Anh cần thật nhanh và chính xác để vượt qua nó. Tôi cho rằng ngay khi một trong số chúng ta bước lên tảng đá thứ nhất là chu trình của nó đã được khởi động". Anh quay sang Vị Giáo sư. "Max?".

Vị Giáo sư suy nghĩ một lúc. "Nơi căn phòng cao nhất của ngọn tháp cao nhất, nơi tận cùng của hang động thấp nhất. Tôi cho rằng nó ở trên kia, trong tầng cao nhất của tòa tháp. Tôi nghĩ chúng ta cần dùng đến kỹ năng và tốc độ của anh rồi đó Jack".

"Đó cũng chính là những gì tôi tính đến", West đáp.

Rồi anh gỡ toàn bộ những dụng cụ trên người cho đến khi chỉ còn mặc một cái áo phông, quần dài, giày và một cái mặt nạ đeo hơi thấp để lộ đôi mắt. Cánh tay trái bằng kim loại phản chiếu trong ánh sáng lờ mờ. Anh đội lại cái nón bảo hộ và mang theo một sợi dây thừng dùng để leo trèo. Anh cũng mang theo hai khẩu súng ngắn.

"Anh ấy hành động một mình à?", Scimitar hỏi một cách kinh ngạc và có phần nghi ngại.

"Đối với thử thách này thì điều quan trọng nhất là tốc độ", Vị Giáo sư nói. "Và trong những tình huống như vầy thì không ai nhanh hơn Jack được. Từ đây thì anh ấy phải làm một mình. Bởi vì anh ấy là người duy nhất có khả năng làm điều đó".

"Đúng vậy", West nói. "Stretch, nếu tôi có xảy ra chuyện gì thì anh thay thế nhé".

"Rõ rồi, thợ săn à".

Jack quay lại đối diện với dãy đá dài hướng thẳng đến tòa tháp khổng lồ.

Anh hít một hơi thật sâu.

Rồi anh chạy, đặt bước chân đầu tiên lên bậc thang đá.

* * *

Cuộc đua

Ngay khi Jack chạm chân vào bậc đá đầu tiên, mọi vật cũng bắt đầu chuyển động xung quanh hang động rộng lớn.

Đầu tiên là một hàng thạch nhũ có kích thước bằng một người bắt đầu rơi từ trên trần, trút xuống những bậc đá.

Jack lao đi như tên bắn qua những bậc đá cao bảy bộ so với mặt hồ thủy ngân. Bum! Bum! Bum! Cơn mưa thạch nhũ trút xuống phía sau anh. Một số rơi trúng những bậc đá, số khác rơi xuống hồ. Cuối cùng thì anh cũng vượt qua những mũi tên đá sắc nhọn.

Anh đến cầu thang nơi chân tháp bằng tốc độ nước rút, nhảy hai bậc một lên cổng vào vừa lúc một dòng thác nhỏ đầy axít màu hổ phách trút xuống từ ngay ngưỡng cửa.

Jack cúi xuống nhào lộn một vòng vào bên trong tháp chỉ vài giây trước khi dòng thác axít ào xuống.

Anh quay lại nhìn về phía sau và thấy những bậc đá *đều đang dần dần chìm xuống hồ*!

"Ôi, quỷ quái thật...".

Với tốc độ chìm như thế, anh ước chừng mình còn khoảng bốn phút trước khi con đường bằng những bậc thang đá chìm hẳn xuống hồ, cắt đứt hoàn toàn lối thoát duy nhất.

"*Jack...!*". Vị Giáo sư gọi một cách khẩn thiết.

"Tôi biết rồi!".

Anh ngước nhìn lên và qua ánh sáng từ chiếc đèn gắn trên đầu, anh thấy tòa tháp hoàn toàn rỗng: một cái trục

chĩa thẳng lên bên trên tối tăm, với những chỗ bám tay leo lên như một cái thang.

Anh leo lên cái thang và chú ý đến những cái hốc dọc theo nó. Thật lạ, trên mỗi cái hốc khắc một ký tự Trung Quốc mang nghĩa "tôn nghiêm".

Có tiếng động phía trên làm anh chú ý.

Âm thanh đặc trưng của đá đang lăn xuống...

Jack nhanh như chớp lao vào một cái hốc vừa kịp lúc một tảng đá cỡ hai tấn lao xuống, vừa khít với vách tường của tòa tháp, ép chặt Jack vào cái hốc anh đang nấp, sượt qua mũi anh chỉ vài milimét.

Sau đó, Jack lại tiếp tục leo lên và thêm hai lần tương tự anh phải nấp trong những cái hốc đá "tôn nghiêm" khi những khối đá sượt qua mà anh chỉ biết trước nhờ vào tiếng lăn của nó.

"Tại sao những bảo vật này lại được bảo vệ cực kỳ nghiêm ngặt như vậy nhỉ...", Jack nhủ thầm.

Sau khi tiếp tục leo lên, anh đến đỉnh của tòa tháp, nơi tiếp giáp với trần của hang động. Anh nhận ra mình đang đứng ở một khoảng không ngay bên trên trần của tòa tháp này.

Anh thấy một căn phòng hình vuông rất đẹp, không giống như căn phòng ở lối dẫn vào địa đạo trước đây.

Trên tường rất nhiều những hình khắc kỳ lạ: hình về Điều bí ẩn của những Vòng tròn và biểu tượng của Cỗ máy, trên một bức tường khác là hình ảnh Viên đá của Nhà hiền triết.

Còn có những hình khác, gồm một vị vua đang ngồi trên ngai vàng và năm vị tướng đứng hầu bên cạnh, nhưng Jack bỏ qua những chi tiết này.

Anh băng qua góc khuất của căn phòng và nhìn thấy một bệ thờ bằng đá, trong đó có một thứ cực đẹp, tinh xảo và lộng lẫy mà anh chưa bao giờ nhìn thấy trước đây.

Viên đá của Nhà hiền triết.

Nó không quá lớn nhưng sự tinh khiết của nó khiến người khác phải tôn kính.

Bề mặt được phủ sơn theo đúng kiểu Trung Quốc cổ xưa – màu sơn đen bóng và những đường kẻ màu đỏ. Những hạt màu vàng được rắc lên bên trên những đường kẻ.

Được tạo thành từ hai mảnh, phần thân của viên đá có hình thang có một chỗ rỗng hình chữ nhật trên bề mặt. Phần thứ hai là phần nắp thì nhỏ hơn và là một khối nhẵn hoàn toàn. Jack nhận ra là nó có kích thước y hệt hòn Đá Lửa.

Jack quan sát cái góc khuất trong phòng và thấy phần bên trên của nó rỗng giống như một cái ống khói. Jack bất thình lình lao tới chụp lấy viên đá rồi nhanh chóng phóng vào chỗ rỗng đó.

Chỉ vài giây sau, một dòng thác axít sun-phua-ric ào xuống.

Jack nhanh chóng lao ra khỏi đó, lèn chặt viên đá vào trong ba lô rồi bắt đầu chuyến hành trình trở về đầy hiểm nguy.

Bên trong cái lõi rỗng của tòa tháp, lúc này nhiều tảng đá rơi xuống hơn so với lần trước. Như là cả hệ thống bẫy biết rằng Viên đá đang bị lấy đi nên nó tìm đủ mọi cách để ngăn chặn kẻ trộm đang bỏ trốn.

Jack bám trên những chỗ vịn và leo nhanh xuống dưới đáy tòa tháp trước khi một tảng đá nữa rơi xuống.

Anh nhảy về phía cửa chính nơi mà lúc này cơn mưa axít đã ngừng. Anh thấy con đường bằng bậc thang đá đang chìm dần xuống hồ thủy ngân. Bất ngờ, một tảng đá rơi xuống nện lên vai làm anh mất thăng bằng và ngã xuống. Cố nắm chặt chỗ vịn nhưng vô ích, anh rơi vào phần đáy tối tăm của tòa tháp.

* * *

Một cánh tay giơ ra và nắm chặt lấy anh.

West nhìn lên và nhận ra gương mặt đầy vệt mồ hôi của Stretch.

"Người dự phòng của anh đã đến đây, Đại úy West", Stretch nói. "Nào, vẫn còn một chặng nước rút nữa".

Họ lao ra khỏi tòa tháp và nhận thấy những bậc đá chỉ còn cách mặt hồ thủy ngân chừng một bộ.

"Đi nào!", Stretch hét lên.

Họ lao qua con đường đá, từng bước một trên những bậc thang đá đang chìm dần.

Còn chừng 10 mét nữa thì những bậc đá đã chạm mặt hồ. Stretch giục, "Cứ chạy đi, Jack. Chạy nhanh đi!".

Jack hầu như không còn kiểm soát được đôi chân mình nữa. Anh kiệt sức. Tim đập thình thịch và cổ họng khô khốc.

Rồi chân anh bắt đầu chạm vào mặt hồ thủy ngân, một cảm giác tồi tệ bắt đầu hiện lên. Anh thấy mình bắt đầu trượt chân và không thể làm gì được nữa. Anh sắp ngã xuống. Chỉ còn ba bước ngắn nữa là đến chỗ an toàn!

Đang lảo đảo và ngã về phía trước, anh chợt thấy Stretch nhảy lên bên cạnh mình, luồn một tay vòng qua cánh tay và kéo mình đi, băng qua ba bậc đá cuối cùng rồi cả hai cùng ngã sóng soài trên nền đất cứng, trượt sấp cho đến khi dừng lại ngay trước mũi giày của Vị Giáo sư.

"Chúa ơi!", Vị Giáo sư thốt lên và nâng Jack dậy.

Mồ hôi ra như tắm và thở hổn hển, Jack hớp lấy từng ngụm không khí trong lúc được Vị Giáo sư và Stretch đỡ dậy.

Và khi đã bắt đầu có thể nói trở lại, anh thốt ra hai từ đầy khoái trá, "Có rồi".

* * *

Jack và cả nhóm sẽ rời khỏi Trung Quốc vào cuối ngày. Họ ra khỏi hệ thống bẫy bằng đường hầm bên dưới - để tránh đụng độ với nhóm người của Mao – và đến chỗ hẹn với chiếc Halicarnassus ở biên giới Myanma.

Khi đã an toàn trên chiếc Hali, Vị Giáo sư và Tank lập tức được đưa đến phòng y tế để Stretch săn sóc vết thương.

Sky Monster nói với Jack, "Thợ săn, tôi nhận được một cuộc gọi từ Zoe. Cô ấy nói rằng nhiệm vụ tại Vòng cung đá đã thành công mỹ mãn. Cô ấy đang có cả tấn dữ liệu mà chắc rằng Giáo sư rất muốn xem qua".

"Tuyệt lắm", Jack đáp, quần áo anh vẫn còn dính vết máu, bùn đất và cả những vệt thủy ngân. "Cậu hãy chuẩn bị quay về Anh và gọi Zoe trở lại. Nói cô ấy gửi trước vài tấm ảnh mà cô ấy cho rằng chúng ta cần phải xem trước".

"Điểm tập trung?".

"Nói rằng chúng ta sẽ đến chỗ của cô ấy, thời gian và địa điểm sẽ thông báo sau. Chúng ta còn phải trải qua một chặng đường dài".

"Rõ rồi".

"Astro, gọi cho cấp trên của anh đi. Nhắn họ mang Viên đá hủy diệt của đế chế Maya đến Anh. Và nếu như họ biết vị trí của bất kỳ Cái trụ nào – mà tôi chắc chắn là họ có biết – thì bảo họ mang theo luôn nhé".

"Được".

"À, và nói với người bạn CIA của chúng ta, ngài Robertson, rằng chúng ta cần liên lạc với những người bạn Mỹ cũ, ở Căn nhà của Saxe Coburg-Gotha, và bảo họ mang theo Cái trụ của họ".

"Căn nhà của Saxe Coburg-Gotha, nó là cái gì?", Astro cảm thấy bối rối.

"Ông ta sẽ hiểu".

"Ok...", Astro đáp và quay sang máy liên lạc.

Jack quay sang Vulture, ngồi xuống bên cạnh. "Tôi cũng cần Căn nhà của Cái trụ Saud, Vulture".

Vulture đứng dậy. "Tôi biết anh rất nổi tiếng bởi sự can đảm, Đại úy. Nhưng việc này, nó đã vượt quá giới hạn rồi đấy. Anh quả thực là một kẻ rất liều lĩnh".

"Đúng vậy", West quay nhìn khắp lượt xung quanh. "Còn bây giờ, nếu không ai phiền thì tôi sẽ đi tắm và sau đó là đi đánh một giấc đây. Đánh thức tôi dậy khi chúng ta đến Đông Âu nhé".

Vài phút sau đó, Jack đã hoàn toàn sạch sẽ và nằm trong buồng của mình, mắt vẫn mở to trong bóng tối.

Anh với lấy máy bộ đàm.

"Gì vậy Thợ săn?", giọng Sky Monster đáp lại từ buồng lái.

"Anh đã gọi cho Zoe chưa?".

"Vừa xong cách đây vài giây".

"Anh gọi lại cho cô ấy giúp tôi và nhờ cô ấy chuyển tin nhắn này cho Lily: "Bố nói rằng bố yêu con và bố rất nhớ con. Chúc con ngủ ngon"".

"Được rồi".

Jack tắt bộ đàm và chỉ vài giây sau đó, anh chìm vào một giấc ngủ rất sâu.

Anh mơ rất nhiều thứ – hầu hết là những kỷ niệm, hạnh phúc ngọt ngào và cả kinh hoàng – nhưng nhiều nhất vẫn là về Lily, về khuôn mặt sáng lúc nào cũng tươi cười và về căn nhà mà họ đã cùng sống ở vùng tây nam xa xôi của nước Úc...

CÔ BÉ LILY

PHẦN III

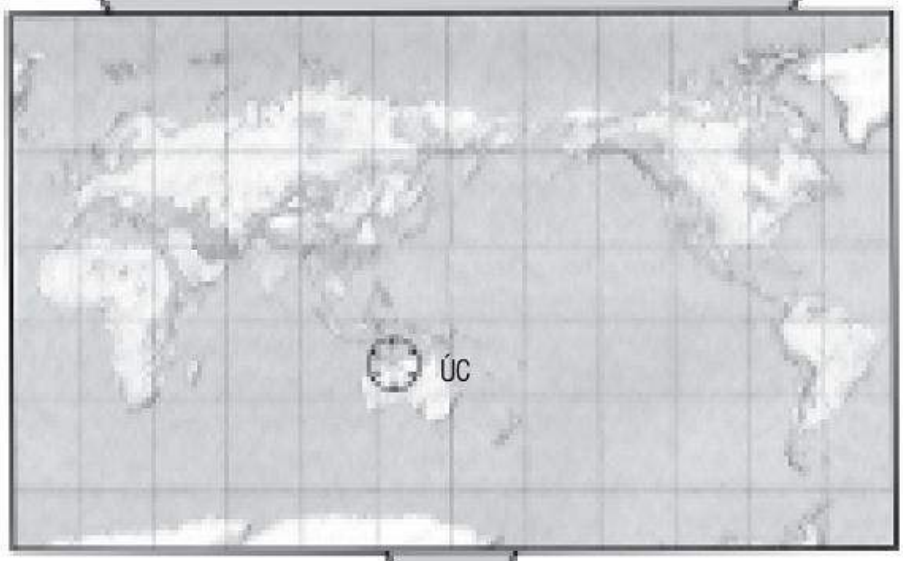

ÚC

TỪ THÁNG 3 – 2006 ĐẾN THÁNG 12 – 2007

NHỮNG THÁNG NGÀY SAU SỰ KIỆN TARTARUS

Sa mạc cát rộng lớn

Tây Bắc nước Úc
Tháng 3 năm 2006 – tháng 12 năm 2007

Một vài tháng sau Sự Xoay Vòng của Tartarus vào tháng 3 năm 2006, đội của West trở về nước của mỗi người – ngoại trừ Stretch vì anh đã bị xem như là một người bị tẩy chay tại chính quê hương của mình, Israel, sau những hành động trong suốt chiến dịch. Anh sống tùy thời điểm với Jack, Giáo sư và Gấu Pooh.

Báo cáo tiếp tục được thực hiện, mọi người quay trở lại với công việc của mình. Cuối cùng, việc biến mất trong một điệp vụ kéo dài suốt mười năm của một chiến binh chuyên nghiệp thường không xảy ra, và mỗi một sự biến mất như vậy phải được giải thích cho các quan chức khác nhau. Chẳng hạn như những sự thăng tiến có giá trị trong quá khứ sẽ được trao tặng cho tất cả họ.

Tất nhiên, việc giải tán của cả đội có nhiều ảnh hưởng đến Lily nhất, vì đội quân đặc nhiệm này là điều thiêng liêng gắn bó nhất với gia đình của cô bé.

Cô bé có cảm giác giống như Frodo ở cuối quyển sách yêu thích của mình, *Chúa Tể của Những Chiếc Nhẫn*. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ lớn lao là thay đổi Trái Đất, bây giờ tất cả họ phải quay trở về với cuộc sống bình thường – và làm sao một cuộc sống bình thường có thể làm thỏa mãn những người đã trải qua những chuyến

phiêu lưu nghẹt thở đến thế? Tệ hơn nữa là làm cách nào để bạn cư xử với những người *bình thường* vốn dĩ không biết – hay không thể biết – về những gì bạn đã làm cho họ và cho thế giới?

Thật may mắn, cả đội thường hay đến thăm bố con Jack; và khi có được điện thoại di động riêng – vào một ngày rất quan trọng – Lily giữ liên lạc với mọi người qua tin nhắn SMS. Và dĩ nhiên là khi nào thu xếp được là cô bé đi thăm họ: thăm Gấu Pooh ở Dubai, Fuzzy ở Jamaica, Giáo sư ở tất cả mọi nơi và Zoe ở New Zealand.

Zoe

Thời gian mà Lily yêu thích nhất dĩ nhiên chính là những lúc đi cùng Zoe đến Úc. Nhưng đầu tiên việc này khá khó khăn bởi vì một viên trung tá vô tình trong Quân đội Ireland – lờ đi vai trò như một anh hùng của cô trong nhiệm vụ về Bảy Kỳ Quan – đã nhất quyết yêu cầu cô đào tạo và xếp hạng lại trong Sciathan Fhianoglach an Airm.

Lại là những người bình thường, Lily thở dài. *Ôi chao.*

Tất nhiên, Jack cũng biết về điều này. Thực sự, đôi khi chính anh cũng cảm thấy mình gặp tình trạng như vậy.

Cách giải quyết rất đơn giản.

Họ phải tìm ra những thử thách mới để hoàn thành.

Điều này có vẻ ổn với bố, Lily nghĩ vậy, vì Giáo sư thường hay gửi những yêu cầu hoặc câu hỏi hóc búa qua email. Đại loại như: "Jack, anh có thể tìm thấy Bộ tộc Neetha cho tôi không, ở Công Gô ấy?". Hoặc là: "Anh có bản dịch đáng tin về các *Câu đố của Aristotle* không?" Hay: "Anh có thể tìm được tên của tất cả Người Chim ở Đảo Phục Sinh không?".

Nhưng ngay khi Lily vừa mất đi hứng thú với các thử thách, Jack đã đem đến cho con gái một thử thách mới rất ngạc nhiên mà nó chưa kịp chuẩn bị để đón chào gì cả:

Trường học

Do các trường học khá khó để đăng ký vào học ở các sa mạc phía Bắc nước Úc nên Lily được cho theo học tại một trường nội trú dành cho trẻ em có năng khiếu ở Perth.

Nhưng dù có tên tuổi hay không, trẻ con vẫn chỉ là trẻ con, và đối với một bé gái từng lớn lên như một đứa trẻ duy nhất giữa các lực lượng Quân đội xuất sắc tại một nông trang biệt lập ở Kenya, thì trường học là nơi mang đến nhiều phiền toái và khó khăn.

Dĩ nhiên, Jack biết điều này là một tình thế bắt buộc – nhưng anh cũng biết rằng nó rất cần thiết.

Tuy nhiên, chỉ trong cuộc họp phụ huynh lần đầu tiên anh mới biết được Lily đang gặp phải những khó khăn như thế nào.

Mặc quần jeans và một chiếc áo khoác để che đi vóc người vạm vỡ đầy cơ bắp và đôi găng tay chuyên dụng để giấu đi cánh tay trái giả của mình, Jack West Jr – một biệt động đặc nhiệm, một nhà thám hiểm, và là người sở hữu hai tấm bằng thạc sĩ lịch sử cổ đại – ngồi trong một chiếc ghế nhựa thấp bên một chiếc bàn nhỏ trước mặt người giám sát riêng của Lily, một người phụ nữ đeo kính tên Brooke. Người "giám sát riêng" của Lily như Jack biết, đơn giản chỉ là một giáo viên được giao nhiệm vụ kiểm soát kết quả học tập toàn diện của Lily ở trường.

Một danh sách dài những nhận xét về Lily làm Jack mỉm cười phía sau vẻ mặt tỏ nét quan tâm:

"Lily gây rắc rối cho giáo viên dạy tiếng Latin trong lớp. Bắt lỗi cô giáo trước mặt những học sinh khác".

"Con bé học rất xuất sắc ở mọi môn học, điểm trung bình hơn 90, nhưng tôi có cảm giác là nó có thể học tốt hơn nữa. Dường như nó chỉ làm những gì cần thiết để cho xong việc, chứ không phải thực sự làm hết khả năng có thể. Chương trình học của chúng tôi là cao cấp nhất trong cả nước, nhưng, dường như con bé cảm thấy chán".

"Con bé rất kén chọn về bạn bè. Nó chơi thân với Alby Calvin, điều này rất tốt, nhưng từ những gì tôi thấy thì dường như nó không có người bạn nữ nào cả".

"Ồ, và nó còn làm cho Tyson Bradley khổ sở vì kẹp chặt và bẻ quẹo cổ tay thằng nhỏ về phía sau. Y tá của trường nói rằng nó gần như bẻ gãy tay bạn mình".

Jack biết về việc này.

Cậu nhóc Tyson Bradley là một thằng bé rất láu lỉnh và là đứa hay bắt nạt mọi người ở trường, và một ngày kia nó đe dọa Alby đưa tiền ăn trưa cho nó.

Lily can thiệp vào, và khi Tyson gí vào cổ họng con bé, nó chộp lấy cổ tay thằng nhóc và bẻ ra ngoài, bắt Tyson quỳ gối xuống và gần như bẻ gãy cổ tay đứa con trai – chính xác giống như những gì Jack đã dạy cho con gái mình phòng thân.

Tyson không còn dám chọc phá Lily và Alby nữa.

Vào đêm của ngày họp phụ huynh đó, Jack đã gặp mẹ của Alby lần đầu tiên, Lois Calvin.

Một người phụ nữ Mỹ dịu dàng và bẽn lẽn, hiện đang sống ở Perth với người chồng làm nghề khai thác mỏ. Lo lắng và hồi hộp, cô thường hay lo lắng về đứa con trai có tài của mình.

"Ông thầy dạy thể thao kinh khủng đã làm Alby cảm thấy mình bị khủng bố", cô phàn nàn với Jack bên ly cà phê. "Thú thực tôi không hiểu tại sao một đứa bé hiền lành như Alby phải biết chơi một môn thể thao. Nếu nó bị đánh vào đầu thì sao? Con trai tôi có thể làm được rất nhiều thứ xuất thần trong Toán học – những việc mà ngay cả thầy giáo cũng không thể *mơ làm được* – và tất cả sẽ trở thành vô nghĩa nếu chỉ vì một cú đánh bị thương vào đầu trong một trận đá bóng. Nhưng thầy thể dục lại cho rằng thể thao là bắt buộc và tôi không thể thuyết phục ông ấy bỏ qua cho Alby".

Lois là một phụ nữ rất dễ thương và cô hết sức yêu quý Alby, nhưng Jack nghĩ rằng cô đã cường điệu mọi thứ – mãi cho đến tối muộn của buổi chiều hôm ấy lúc Jack gặp thầy thể dục Naismith.

Thầy Nodd Naismith là một người đàn ông rất to lớn, mặc chiếc quần soóc tennis quá chật và một chiếc áo thun polo làm nổi bật đôi bắp tay cuồn cuộn. Đối với một đứa trẻ, thầy quả là một ông hộ pháp. Đối với Jack, ông chỉ như một hình mẫu to lớn của Tyson Badley – một đứa trẻ hay ăn hiếp người khác.

Ông thầy dường như đang đánh giá cỡ người và vóc dáng của West khi anh ngồi xuống. Ông lấy ra hồ sơ của Lily, lơ đãng giống như đang tung một quả bóng chày trong đôi tay dư thừa của mình.

"Lily West...", ông nói, mắt đọc kỹ hồ sơ. "À, đây rồi. Làm sao tôi có thể quên được. Con bé không chịu tham

gia một trò chơi ném bóng. Con bé đã từng nói đó là một trò chơi ngu ngốc và tôi là một "người khờ bị câm không biết gì về thế giới thực sự", nếu tôi nhớ lại chính xác thì có lẽ còn tệ hơn thế nữa".

Ôi trời ơi, Jack nghĩ. *Anh chưa từng nghe về việc này bao giờ.*

"Thiệt tình", anh nói. "Tôi thực sự xin lỗi...".

"Không có nét gì của một vận động viên thể thao cả, con gái của anh đó", thầy Naismith nói tiếp, cắt ngang lời Jack. "Nhưng các thầy cô khác cho tôi biết rằng nó học rất giỏi. Bây giờ điểm số là một việc, và chắc chắn rằng nhà trường chỉ quan tâm nhất đến kết quả học tập. Nhưng giữa hai việc này, tôi thích thể thao. Ông có biết tại sao tôi thích từ *các bạn*?".

"Tôi không đoán ra được...".

"Bởi vì chúng đem đến tinh thần cho một đội nhóm. *Đội nhóm.* Ý nghĩ luôn vì người khác. Nếu miếng đỡ chân bị rớt xuống và lưng đập vào tường, liệu Lily có đứng lên và xếp vào hàng vì bạn bè không? Tôi sẽ, và tôi biết là mình sẽ làm như vậy từ những kinh nghiệm có được trong thể thao".

Jack cảm thấy hàm răng của mình như nghiến lại, thấy rất rõ về những gì Lily đã làm từ những việc khó ưa giống như ông thầy vậy.

"Thật như vậy không?", anh nói chậm rãi.

"Chính xác đấy", Naismith vẫn tiếp tục tung quả banh và...

Nhanh như cắt, Jack chụp lấy quả banh trong không trung và giữ nó trong bàn tay trái đeo găng tay, đôi mắt xanh lạnh như đá của anh nhìn thẳng vào mắt ông thầy giáo to lớn.

"Thầy Naismith, Todd, con gái tôi, nó là một đứa bé ngoan. Và tôi không thấy có vấn đề gì với nhận thức của nó về sự trung thành và tinh thần đồng đội. Tôi xin lỗi về tất cả những điều phiền toái mà nó đã gây ra cho thầy. Nó bị ảnh hưởng tính bướng bỉnh từ tôi. Nhưng sau đó...".

Jack bóp chặt quả banh trong bàn tay trái nhân tạo của mình...và với một tiếng *rắc* nhẹ, nghiến nó thành từng mảnh, những mảnh giống như sợi dây rơi qua các ngón tay của anh xuống sàn nhà, mặt da của quả bóng sau đó lượt thượt rớt ra.

Đôi mắt của thầy Naismith mở to, bao nhiêu tự tin trước đây biến mất chỉ trong một giây.

"... sau đó có lẽ thầy nên cố gắng thu hút con bé vào những hoạt động thuộc về trí tuệ nhiều hơn. Thầy sẽ có được phản hồi tốt hơn từ học sinh. À, thưa thầy Naismith, nếu người bạn nhỏ của tôi, Alby Calvin, không muốn chơi đá bóng, thầy đừng ép buộc nó nhé. Thầy đang làm cho mẹ cậu bé rất lo lắng. Tất cả chỉ có thế thôi".

Sau đó, Jack đi khỏi, để lại người thầy giáo đang ngồi đó và há hốc mồm kinh ngạc.

* * *

Lily trải qua kỳ nghỉ và những ngày cuối tuần ở nông trại và gặp những người bạn cũ của mình.

Những lần đến thăm của Vị Giáo sư rất đặc biệt, mặc dù mấy tháng nay có ít đi. Ông nói rằng ông đang kẹt làm một dự án rất quan trọng, một dự án mà ông phải làm cả đời.

Lily rất lo sợ khi đọc được những câu nhắn này, với đầy những biểu tượng và bí mật cổ xưa, và vào một số dịp, cô bé

cũng giúp ông dịch một số mẫu chạm khắc được viết bởi loại chữ Thoth, một ngôn ngữ cổ xưa mà chỉ có cô bé và một người khác nữa trên thế giới có thể giải mã được.

Giáo sư cũng đã giới thiệu người bạn cùng nghiên cứu với ông là Tank Tanaka đến nông trại này hai lần.

Lily rất thích Tank. Khéo léo, tình cảm và hài hước, khi đến chơi lần thứ hai, ông mang theo một món đồ chơi cho Lily từ Nhật Bản, một con chó robot nhỏ do tập đoàn Sony làm ra, tên gọi là Aibo. Lily liền đặt lại tên cho nó là ông Barksalot và nghiên cứu cách sử dụng nó để quậy chú chim Horus. Một cú vặn của Giáo sư làm kích động cái cảm biến hồng ngoại của con Barksalot, nó sẽ sủa khi phát hiện ra chuyển động, thậm chí trong bóng tối. Nó dùng cho trò chơi "đèn chiếu sáng" của Alby, với mục tiêu trườn bằng bụng thoát được sự báo động của con chó robot.

Tank cũng có một vết xăm trên cẳng tay khiến Lily bận tâm: một ký tự tiếng Nhật ẩn bên dưới lá cờ Nhật Bản. Tò mò, nó quyết tâm tra nghĩa của từ này trên mạng, nhưng nó không tìm ra được ở đâu cả.

Nhưng còn một số việc khác nữa làm cho Lily quan tâm đến Tank: lúc nào trông ông cũng có một sự *buồn bã*, một sự trống vắng trong mắt mà Lily đã nhận thấy từ buổi đầu gặp mặt.

Khi nó hỏi tại sao lại như thế, ông trả lời bằng cách kể cho nó nghe về thời thơ ấu của mình:

"Khi còn là một cậu bé, cỡ tuổi cháu, đất nước bác đang có chiến tranh với Mỹ. Bác sống ở Nagasaki, một thành phố đẹp. Nhưng khi chiến tranh xảy ra, Không quân Mỹ bắt đầu thả bom khắp các thành phố, bố mẹ bác đã gửi bác về sống với ông bà ở miền quê. Bố mẹ bác sống ở Nagasaki vào cái ngày mà quân Mỹ thả quả bom kinh hoàng

xuống thành phố này. Bác không được tin tức gì về ba mẹ nữa. Họ đã bị bom nguyên tử thiêu thành tro bụi mất rồi".

Lily biết rất rõ cảm giác như thế nào khi bị mất đi bố mẹ – nó còn chẳng biết bố mẹ mình là ai – vì vậy mà có một sự thông hiểu và gắn kết sâu sắc giữa nó và Tank.

"Cháu chưa lớn lắm", nó nói một cách nghiêm trang, "nhưng một trong những điều to tát nhất mà cháu học được từ cuộc sống chính là: khi không thể nào thay thế được những gì thực sự, ta có thể tạo ra gia đình mới của mình bằng bạn bè".

Tank nhìn nó một cách rất ấm áp, đôi mắt ông ươn ướt. "Dù chưa lớn nhưng cháu rất thông minh, Lily à. Bác cũng mong sẽ tìm được một thế giới mới như cháu vậy".

Lily không hiểu được câu nói cuối cùng của Tank, nhưng dù sao nó cũng mỉm cười. Dường như bác ấy thích như vậy.

Sau mỗi chuyến đến thăm của Vị Giáo sư, tấm bảng trắng trong phòng làm việc của West chi chít những dòng ghi chú.

THUTHMOSIS V	CHỖ ĐỂ HAI BÀI VỊ GIỐNG NHAU CỦA THUTHMOSIS
Thầy tu phản bội ở triều đại Akenaten; người theo đạo một thần; đối thủ của Rameses II; bị đi đày sau mối đe dọa tử hình.	Ai biết!! Ngôi đền của Solomon -> arca forderis -> Menelik -> Ethiopia
Nhớ rằng tên Ai Cập – nhân tố "**mosis**" có nghĩa là "con của" hay "sinh ra bởi"; nhân tố này thường được theo sau bởi một nhân tố *lý thuyết hóa*, hay rất siêu phàm.	Sự truy lùng ngôi đền đến Ethiopia vào năm 1280 sau CN -> Những nhà thờ của Labibela? Các biểu tượng của đền thờ trên khắp chúng.
Vì vậy: "mosis" hay "moses" hay "meses" = "con của"; Rameses = Ra-moses = con của Ra. Thuthmosis = Thoth-moses = con của ***Thoth.***	Các bài vị có ở Ethiopia không?

BỘ TỘC NEETHA

- *Một bộ tộc cách rất xa Cộng hòa dân chủ Công Gô/ vùng Zaire; hiếu chiến; các bộ tộc khác rất sợ; kẻ ăn thịt người.*
- *Bị dị dạng bẩm sinh ở tất cả các thành viên; nhiều dạng của Hội chứng Biến dạng (sự phát triển xương đầu, giống như Người Voi).*
- *Được vô tình phát hiện bởi HENRY MORTON STANLEY vào năm 1876; các chiến binh Neetha đã giết chết mười bảy người trong đội của ông; Stanley may mắn lắm mới trốn thoát và còn sống; nhiều năm sau, ông cố gắng tìm lại họ nhưng không biết họ trú ngụ ở đâu.*
- *Có thể đây cũng là bộ tộc do nhà thám hiểm người Hy Lạp HIERONYMUS trong chuyến hành trình đi vào trung tâm châu Phi vào năm 206 trước Công nguyên (Hyeronymus đề cập đến một bộ tộc với những dị dạng khủng khiếp trên mặt trong các khu rừng nhiệt đới ở phía Nam Nubia. Ông đã trộm được một quả cầu hình tròn từ bộ tộc Neetha mà sau này nó được sử dụng bởi Oracle ở Delphi).*
- *NHÂN VẬT ĐƯỢC BIẾT ĐẾN NHIỀU NHẤT: TIẾN SĨ DIANE CASSIDY, một nhà nhân loại học Mỹ. Nhưng chuyến hành trình 20 người của bà bị lạc vào năm 2002 khi đang tìm kiếm bộ tộc Neetha ở Công Gô.*
- *Cassidy tìm thấy một bức tranh về hang động ở phía bắc Zambia và cho đó là của tổ tiên bộ tộc Neetha:*

- *Dường như nó mô tả một núi lửa rỗng với quả cầu Delphi ở đỉnh chóp nhưng ý nghĩa của nó thì không ai hiểu.*

Và cuối cùng, một ghi chú làm Lily quan tâm nhất:

ĐẢO EASTER	NHỮNG CÂU ĐỐ CỦA ARISTOTLE
(a.k.a. "RAPA NUI": CÁI RỐN CỦA THẾ GIỚI") **CO-ORDS: 27⁰09"S, 109⁰27"W** **THỜ CÚNG NGƯỜI CHIM** **("TANGATA MANU")** - Cuộc thi hàng năm, được tổ chức gần Rano Kau, núi lửa ở cực nam của đảo Easter, nhờ đó một nhà vô địch trẻ có thể thi đấu dưới danh nghĩa của tù trưởng. - Mỗi nhà vô địch phải bơi tới hòn đảo nhỏ ở Motu Nui; lấy được trứng của con chim hải yến trong mùa và sau đó trở về băng qua những dòng nước có nhiều cá mập. Người bảo trợ cho người thắng cuộc trở thành Người Chim, hay là Trưởng của những người Thủ lĩnh, trong năm sau.	Một chuỗi những chân lý lạ do Aristotle để lại như là "cẩm nang sống" cho các học trò của ông. Quyền tác giả của những câu đố của Aristotle vẫn còn là việc tranh cãi bởi vì họ không tìm thấy sự tương quan nào trong các tác phẩm của ông. Chúng bắt đầu với: *Con số tốt nhất của những lời nói dối là bao nhiêu?* (Số Một, bởi vì thêm vào một lời nói dối tức là nói thêm nữa). *Con số đẹp nhất của đôi mắt?* (Lại là số Một, sau con mắt Nhìn Thấy Tất Cả của Ai Cập). *Cuộc sống tốt đẹp nhất để sống?* (Cuộc sống sau khi chết – nguồn lý giải chính của tín ngưỡng Thiên Chúa Giáo) *Đường đi của Cái chết là gì?* (Hướng Tây – bắt nguồn từ người Ai Cập).

Lily đặc biệt thích đọc những quyển sách của West về Hòn đảo Easter, nó có thể bỏ ra hàng giờ nhìn chằm chằm vào bức tượng tuyệt đẹp, một bức tranh nổi tiếng, thể hiện quang cảnh khô cằn của hòn đảo xa xôi này, nơi xa nhất của Trái đất.

Không có gì ngạc nhiên lắm khi West phát hiện ra nó đang ngủ gục trong góc phòng làm việc của anh, với

một quyển sách đang mở nằm trong lòng nó. Những lúc như thế này, anh nhấc con bé lên và đặt nó vào phòng ngủ.

Sự có mặt của Alby trong cuộc sống của Lily đem đến không chỉ niềm vui và những giây phút đáng nhớ mà còn có những tài liệu để đọc.

Trong khi Lily đang rất mê quyển *Chúa tể của Những Chiếc Nhẫn,* chính Alby lại giới thiệu với con bé một cậu bé thông thái tên là Harry Potter.

Lily đọc ngấu nghiến loạt truyện Harry Potter và thường xuyên đọc đi đọc lại. Thực sự, bất cứ khi nào nó đi du lịch – dù là trở về từ trường hay đi đến trường, hay đi sang các nước để thăm các thành viên trong đội đi tìm Hòn đá Đỉnh – nó luôn mang theo toàn bộ tuyển tập Harry Potter. Luôn luôn như vậy.

Nhưng, nguồn bí mật to lớn nhất đối với Lily – thậm chí bây giờ sau khi anh nhận nuôi con bé – lại chính là Jack West Jr.

* * *

Trong suốt chuyến hành trình thám hiểm Bảy Kỳ Quan, Lily học được rất nhiều điều từ West – ngoại trừ về gia đình anh.

Nó nhớ một lần đã nghe lóm được câu chuyện của Zoe và Vị Giáo sư nói về cha mình.

Hình như Jack West Sr là người Mỹ, và ông với Jack không hòa hợp với nhau. Giận bố – người muốn anh gia nhập Quân đội Mỹ - Jack đã trở thành một quân nhân trong Quân đội Úc, theo quốc tịch của mẹ anh.

Vì vậy một ngày kia, trong buổi ăn sáng, Lily hỏi thẳng, "Bố ơi? Bố có gia đình không?".

Jack mỉm cười. "Có chứ con".

"Anh chị em thì sao ạ?".

"Một người chị em".

"Chị gái hay em gái ạ?".

"Chị gái. Hơn bố hai tuổi. Mặc dù...".

"Mặc dù sao hả bố?".

"Mặc dù, chị ấy không lớn hơn bố bao nhiêu cả. Tên của bác là Lauren. Bác không còn lớn tuổi hơn bố nữa vì bác đã mất năm ba mươi tuổi rồi".

"Ồ, tại sao bác mất vậy bố?".

"Bác mất trong một vụ nổ máy bay", đôi mắt của Jack trở nên xa xăm. "Một tai nạn máy bay dân dụng".

"Bố có thân với bác không?".

"Có chứ con", West nói, ngẩng đầu lên, nhớ lại những kỷ niệm của mình. "Bác con đã lấy bạn thân nhất của bố, một người lính Hải quân tên là J. J. Wickham".

"Còn bố mẹ của bố, ông bà con thì sao ạ?".

"Họ đã ly hôn khi Lauren và bố còn nhỏ. Bà con là một giáo viên trung học. Dạy lịch sử. Một người phụ nữ ít nói và thông minh. Và ông con, à..."

Lily chờ đợi, nín thở.

West nhìn chăm chú vào khoảng gian trong giây lát. "Ông con làm trong Quân đội Mỹ, gặp bà con khi đến đây tập trận. Ông thăng tiến rất nhanh và luôn luôn muốn vươn xa hơn nữa. Rất tham vọng. Ông cũng thông minh, thực sự rất thông minh, nhưng lại rất kiêu ngạo về điều này – ông khinh thường mọi người không biết nhiều như

ông, nói chuyện coi thường họ, ngay cả với bà. Đó là lý do tại sao cuối cùng ông bà lại chia tay nhau. Bây giờ bà cũng không muốn gặp ông".

"Bố còn giữ liên lạc với bà không?", Lily chưa bao giờ gặp mẹ của Jack.

Jack cười. "Dĩ nhiên có chứ con! Chỉ có điều...bà không muốn ông biết bà đang ở đâu, vì vậy bố rất ít khi gặp bà. Bố thực sự muốn hỏi con có muốn đi cùng bố khi bố đi gặp bà lần tới không. Bà rất muốn được gặp con đó".

"Thiệt hả bố? Con cũng rất mong như vậy!", Lily thốt lên, nhưng sau đó nó lại tư lự, "Còn ông thì sao? Bố chưa từng gặp lại ông sao?".

"Không", Jack nói rất chắc chắn. "Bố và ông không bao giờ hợp nhau. Thực sự mà nói là bố không bao giờ muốn gặp lại ông nữa".

Bất chấp sự thật là Jack không còn phục vụ trong Quân đội nữa, nhưng Quân đội lại không bao giờ xa rời anh.

Vào một dịp cuối năm 2006, một vị tướng người Úc đến nông trại thăm Jack và hỏi anh rất nhiều câu hỏi về nhiệm vụ Hòn Đá Đỉnh.

Viên tướng cũng hỏi Jack có biết về Sea Ranger hay không.

Cái gọi là Sea Ranger, Lily đã góp nhặt được, là một tàu hải tặc hiện đại nào đó di chuyển về bờ biển phía Đông của Châu Phi.

Jack nói với viên tướng rằng anh đã không nhìn thấy tàu Sea Ranger trong nhiều năm.

Nhưng điều làm cho Lily thích thú nhất về Jack chính là mối quan hệ của anh với Zoe.

Khi Zoe cuối cùng đã có thể đến Úc thường xuyên hơn, Lily rất xúc động – đặc biệt là khi nó nhìn thấy càng ngày Jack và Zoe càng thân thiết nhau.

Họ mỉm cười thật vui khi nói chuyện trên ban công hay đi dạo cùng nhau dưới hoàng hôn.

Lily cũng thích chơi những trò dành cho con gái với Zoe – sơn móng tay, làm tóc, nhuộm ngọn tóc màu hồng sáng – nhưng hơn hết, nó rất thích khi Zoe làm cho Jack hạnh phúc.

Một lần con bé hỏi Zoe có yêu Jack không. Zoe chỉ mỉm cười. "Cô yêu ba cháu từ lần gặp đầu tiên. Nhưng...".

"Nhưng sao ạ?", Lily hỏi nhẹ nhàng nhưng Zoe không trả lời, cô chỉ nhìn chăm chú vào khoảng không, nước mắt rơi nhẹ.

Lily không hỏi nữa, nhưng hơn một lần nó tưởng tượng ra cảnh Jack và Zoe kết hôn với nhau, và điều này làm nó rất hạnh phúc vì Zoe sẽ chính thức trở thành mẹ của nó.

Giáng Sinh năm 2006 là dịp mà Lily sẽ nhớ mãi.

Nó và Jack đi Dubai, ở tòa tháp Burj al Arab, với tất cả các thành viên trong đội đã tìm ra Bảy Kỳ Quan và Hòn Đá Đỉnh.

Gấu Pooh và Stretch đã ở đó, cũng như Fuzzy đã đến từ Jamaica. Zoe, Sky Monster, Vị Giáo sư và Tank.

Toàn bộ gia đình đông đủ, họp mặt lần nữa. Lily rất yêu quý những dịp này.

Nó dành cả tuần sau đó chơi với Gấu Pooh và Stretch, thăm tòa nhà của cha Pooh.

Ở đó nó gặp anh trai của Pooh, Scimitar, nhưng anh ta nói chuyện với nó như nói với một đứa trẻ, vì vậy Lily không thích anh ta.

Điều mà nó thích chính là những thứ đồ bị hất tung ra từ trong sự kiên cố của tòa nhà. Là một chuyên gia về chất nổ, Pooh có ý định cho phá vỡ mọi thứ ở đây. Anh cũng cho Lily xem một quả cầu oxy giống như bọt mà Vị Giáo sư đã tặng: nó được gọi là Blast-Foam và được làm ra từ Phòng Thí Nghiệm Sandia nổi tiếng ở Mỹ. Khi xịt bọt vào một hộp nhỏ xung quanh một quả lựu đạn, nó có thể hấp thụ sức nổ của quả lựu đạn ấy.

Anh cũng cho Lily xem cách sử dụng chất nổ nhựa C2 – một chất nổ có tác động mạnh trong bán kính nhỏ được các nhà khảo cổ học sử dụng ở những chỗ không kiên cố. Nó có thể gây nổ trong một chỗ đá nhỏ nhưng lại không gây ảnh hưởng đến những vật dụng gần đó.

"Nó cũng có thể làm nổ khóa", Gấu Pooh thì thầm vào tai Lily. "Đó là lý do tại sao Thợ Săn luôn lấy một ít cất vào cái ngăn trong cánh tay giả của anh ấy, và tại sao chú cất giữ một ít ở đây", anh chỉ vào chiếc nhẫn trang trí bằng thiếc. "Đừng đi xa nhà mà không mang theo cái này".

Lily cười toe toét. Gấu Pooh thật đáng yêu.

* * *

Một tuần sau đó, cả đội ăn mừng năm mới tại sân bay trên đỉnh tháp Burj al Arab, xem trình diễn bắn pháo hoa trên bầu trời Ả Rập cùng với nhiều người bạn và đồng nghiệp thân thiết của Sheik Abbas.

Lẽ ra phải nằm trên giường, Lily lại mặc áo choàng, mang dép và ra xem mọi người tụ tập ở cái nhà kho trên sân bay.

Phụ nữ mặc đầm lộng lẫy – cả Zoe nữa, người mà Lily luôn cho là dễ thương – và tất cả đàn ông đều mặc com-lê

hay áo choàng theo phong cách của người Ả-Rập. Ngay cả Jack cũng mặc một chiếc áo tu-xê-do mà Lily thấy rất buồn cười. Nó không hợp với anh lắm và Jack cũng cảm thấy không thoải mái khi mặc nó, nhưng nó làm cho anh trông đẹp trai hơn.

Có một người đến tham dự buổi tiệc khá trễ, gần đến nửa đêm là anh rể của Jack, J. J. Wickham.

Wickham chỉ lớn hơn Jack vài tuổi và nhìn rất đẹp trai với tóc nâu ngắn và một hàm râu thô ráp; một người đàn ông rất hấp dẫn. Tất cả phụ nữ đứng trên lối đi đều phải liếc nhìn khi anh đi ngang qua.

Đi cùng với Wickham là một người đàn ông cao và da đen tên gọi Solomon Kol. Anh có làn da đen đậm và đôi mắt rất hiền. Anh đi những bước dài và đứng hơi khom lưng như thể để che giấu bớt chiều cao đáng nể của mình.

Lily nhìn chăm chú vào hai người đàn ông, đôi mắt tư lự, có một cảm giác rất lạ trong người. Nó có cảm giác là đã gặp hai người này trước đây rồi nhưng không tài nào nhớ ra được là ở nơi đâu.

"Tại sao không phải là Sea Ranger!". Gấu Pooh thốt lên, nắm chặt tay của Wickham một cách chân tình.

"À, Zahir", Wickham nói khẽ. "Xin lỗi, đó có phải là Gấu Pooh đó không?".

"Chính nó đấy và đó là tên mà tôi rất tự hào. Đây là vinh dự khi được cháu Lily đặt tên cho mình. Tôi cũng hi vọng rằng anh sẽ có cảm giác đó vào một ngày nào đó".

Lily mỉm cười trong tim. Nó rất yêu quý Gấu Pooh.

"Wick", Jack lại gần và gọi. "Rất vui vì anh đã làm được điều đó. Và Solomon, anh bạn già của tôi, anh khỏe không?".

Anh chàng người châu Phi to lớn mỉm cười sảng khoái. "Chúng tôi rất nhớ anh ở Kenya, Thợ Săn à. Anh phải trở lại thăm chúng tôi nhé. Magdala nhớ cháu Lily lắm. Cô ấy mong mỏi được thấy cháu nó lớn thế nào".

"Ồ, nó lớn nhanh lắm", Jack nói. "Và nó đang trốn trong cái nhà kho đằng kia kìa. Lily! Con ra đây với mọi người nào".

Lily xuất hiện, ló cái đầu ra nhìn trong chiếc áo choàng và đôi dép.

Jack đặt một tay trên vai nó. "Lily, bố không chắc con có nhớ ra chú Solomon không. Chú ấy sống cạnh bên nông trại của chúng ta ở Kenya, và thường hay qua nhà mình chơi. Hiện giờ chú đang chăm sóc nhà cho chúng ta, chỉ vì một ngày nào đó chúng ta sẽ quay lại".

"Cháu lớn lắm, cháu yêu à", Solomon nói. "Cháu sẽ nhanh chóng cao lên bằng chú đó!".

Wickham cũng chăm chú nhìn Lily, nhưng lại trong im lặng và buồn bã.

Sau đó anh quay lại nói với Jack, "Tôi không thể ở đây lâu. Đang bị theo dõi nữa. Nhưng tôi đã nghĩ là mình nên quay lại và chào họ".

Jack nói, "Họ đã đến đây để hỏi về anh tháng trước. Có trang bị vũ khí. Họ nói rằng anh đã lấy nhầm một kiện hàng vũ khí của Mỹ".

"Ồ, đó không phải là nhầm lẫn. Tôi biết chính xác nó là gì", Wickham nói. "Và tôi cũng biết những vũ khí đó sẽ được chuyển đến đâu".

"Hãy cẩn thận nhé Wick", Jack nói. "Tham gia vào việc một người có khi lại là xâm phạm đến quyền lợi của một người khác".

"Họ đang gọi tôi là cướp biển đúng không?".

"Anh vẫn còn chiếm đoạt những chuyến hàng vận chuyển vũ khí của CIA đến các khu vực có chiến tranh và anh sẽ sớm bị lùng sục tại khu vực Ấn Độ Dương".

Sau đó pháo bông giữa đêm được bắn lên. Nhìn từ bãi đậu máy bay trên tòa tháp Burj al Arab, cảnh tượng thật hoành tráng. Đám đông tập trung bên dưới kêu ồ lên một cách ngưỡng mộ khi bầu trời hoang vu về đêm được thắp lên bởi hàng triệu màu sắc của pháo hoa.

Nhưng khi Lily trở về sau màn trình diễn pháo hoa sáng chói, J. J. Wickham đã ra đi.

Một vài ngày sau đó, khi chỉ có hai người, Lily hỏi Jack về anh ta.

"Chú ấy là người tốt", Jack nói. "Một người tử tế đã bị đưa ra tòa án Hải quân Mỹ xét xử chỉ vì làm những điều đúng đắn".

"Chú ấy đã làm những gì vậy bố?".

"Đáng lẽ phải là những gì chú *đã không làm*. Chú là một XO của một chiếc tàu ngầm trong lực lượng Hải quân Mỹ, một chiếc tàu nhỏ hạng cá tầm ở ngoài Diego Garcia của Mỹ ở Ấn Độ Dương, tuần tra vùng biển Đông Phi. Dù sao thì vài năm sau tai nạn của chiếc *Black Hawk Down* ở Xô-ma-li, chiếc tàu của chú chặn một chiếc tàu không có đăng ký, kiểu K, đang đi vào một vũng tàu đậu riêng của một tư lệnh Xô-ma-li: Bọn cướp biển Nga trong một chiếc tàu ngầm cũ của Nga đang chuyển lậu vũ khí. Thuyền trưởng của Wick yêu cầu chú mang một đội quân lên chiếc tàu kiểu K và kéo nó về Diego Garcia. Tuy nhiên, khi lên tàu kiểu K, chú Wick nhìn thấy một tá thùng đựng tên lửa American Stinger và một tên mật vụ CIA khó ưa. Phát hiện ra tên CIA đang trong quá trình gây mất ổn định

cho khu vực Đông Phi bằng cách trang bị vũ trang cho tất cả các tư lệnh phiến quân".

"Vậy chú ấy đã làm gì thế bố?", Lily hỏi.

"Chú ấy làm theo mệnh lệnh. Với một đội quân ít người, chú giam giữ những tên cướp biển Nga, nắm quyền chỉ huy con tàu ngầm Nga và bắt đầu kéo nó trở lại Diego Garcia. Nhưng đi được nửa đường, chú nhận được một tín hiệu đặc biệt, yêu cầu chú phải trao trả chiếc tàu lại cho tên nhân viên CIA và quên đi những việc chú đã nhìn thấy. Wick vô cùng sửng sốt. Những nhân vật "tai to mặt lớn" ở trên bờ thực sự đang hỗ trợ cho hoạt động này. Vì vậy chú đã tự ra quyết định. Chú cho rằng thế là đủ, và vì chú cũng không còn gia đình để mà lo lắng, nên chú sẽ phải làm một điều gì đó. Và chú ngừng lại giữa Ấn Độ Dương, cho toàn bộ thủy thủ đoàn – bao gồm cả tên nhân viên CIA đang điên tiết – lên một chiếc bè cứu sinh và thả họ trôi lênh đênh. Biết rằng sẽ bị kết án, chú cho tất cả những nhân viên trên chiếc tàu ngầm một cơ hội được thoát đi – thực sự, chú khuyến khích họ làm như thế, khi nghĩ về nghề nghiệp của họ. Hầu hết đều làm theo và chú cũng thả họ trôi lênh đênh, trong những chiếc bè cứu sinh với đèn hiệu hướng về nhà. Và với một thủy thủ đoàn chẳng còn mấy người, chú Wick giữ lại chiếc tàu ngầm của Nga và sử dụng nó cho đến ngày hôm nay, tự thực hiện những cuộc tuần tra tại bờ biển châu Phi, dùng những trạm tiếp nhiên liệu cũ trong chiến tranh thế giới thứ II làm căn cứ. Chú bị buộc tội đào ngũ và không tuân thủ một mệnh lệnh trực tiếp của người vắng mặt, và bị kết án 25 năm. Người ta vẫn còn có lý do chính đáng rõ ràng để bắt chú".

"Vậy chú là cướp biển hả bố?".

"Đối với người dân ở châu Phi, chú là một anh hùng, người duy nhất dám chống lại những tên tư lệnh phiến quân bằng cách ngăn chặn những chuyến hàng chở vũ khí của chúng. Chú cũng mang lại cho họ thực phẩm miễn phí. Họ gọi chú là *Sea Ranger*. Thật không may, chú lại lấy cắp nhiều thức ăn từ các kiện hàng của các tàu phương Tây, vì vậy Hải quân Mỹ và Anh gọi chú là cướp biển".

Lily đăm chiêu suy nghĩ. "Khi con gặp chú tại đêm Giao Thừa, không biết sao con thấy chú quen lắm. Giống như con đã gặp chú ấy trước đây rồi",

"Thì con đã gặp chú ấy trước đây rồi mà".

"Thực sao bố, khi nào vậy bố?".

"Khi con còn rất nhỏ, lúc chúng ta đang sống ở Kenya. Con chỉ mới biết đi chập chững, lúc ấy chú Wick vừa mới bắt đầu điều hành chiếc tàu ngầm của riêng mình. Chú đang chạy trốn và bố để chú trốn trong nhà mình một thời gian. Chú chơi trốn tìm, ú òa với con, nhiều trò lắm. Con rất thích nữa. Bây giờ khi con đã chính thức trở thành con của bố thì chú là bác của con. Hầu như bác sống ở hòn đảo Zanzibar, ngoài khơi vùng biển Kenyan-Tanzanian. Nhưng dù chúng ta và chú ấy có ở nơi đâu đi nữa thì chúng ta luôn luôn là một gia đình".

Và cuộc sống của Lily cứ thế trôi đi – ở tại nông trại với Jack và ở trường với Alby, Zoe và Giáo sư thỉnh thoảng đến thăm – cho đến cái ngày hè xinh đẹp mà bầu trời tràn ngập lính nhảy dù tấn công.

CUỘC HỌP THỨ HAI

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CÁC NGÔI MỘ TRONG ĐỀN

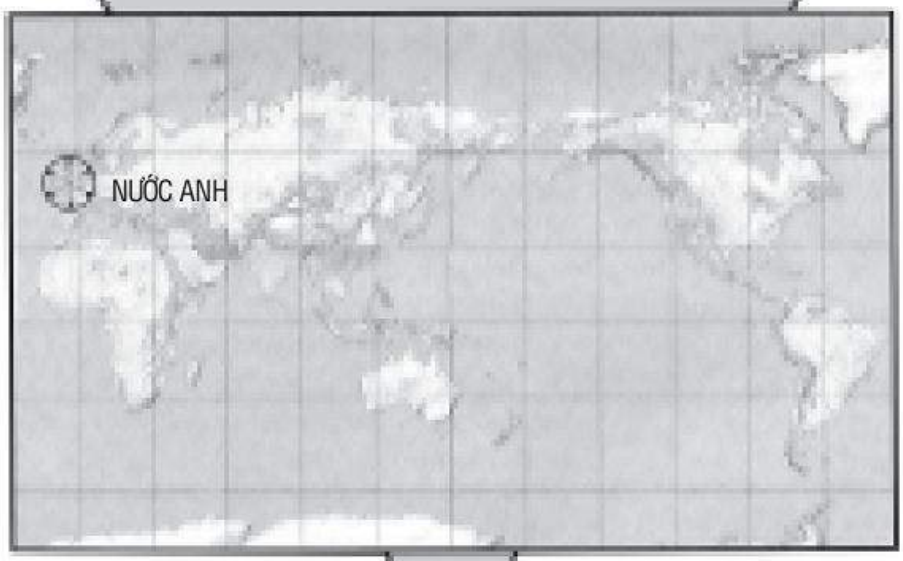

NƯỚC ANH

NGÀY 9 THÁNG 12 NĂM 2007

MỘT NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN ĐẦU TIÊN

Con tàu ngầm K -10

Đảo Mortimer
Kênh Bristol, Anh
Ngày 9 tháng 12 năm 2007, 21 giờ 45 phút

"Bố ơi!".

Lily nhảy vào đôi cánh tay Jack khi anh đang bước vào phòng thí nghiệm trung tâm của một cơ sở tàu ngầm, K-10. Phải mất đến ba ngày dài để đến được nước Anh.

Nằm trên hòn đảo lộng gió ngay cửa kênh Bristol, K-10 là một trạm tiếp nhiên liệu và sửa chữa cho các chiếc thuyền Hải quân lớn của Mỹ trong Thế chiến thứ II. Sau chiến tranh, như một hành động cảm ơn đối với người Mỹ, người Anh đã cho phép họ tiếp tục sử dụng hòn đảo này. Cho đến nay vẫn còn một cơ sở của Mỹ trên đất Anh.

Trong hệ thống phân loại của Anh, đó là một cơ sở cấp độ Alpha, cấp an toàn cao nhất, và cùng với Diega Garcia ở Ấn Độ Dương, đây là cơ sở duy nhất bên ngoài lục địa Mỹ dùng để duy trì và cất giữ SLBM - những tên lửa đạn đạo hạt nhân phóng ra từ dưới mặt biển.

Có khoảng một tá người đang cực khổ nghiên cứu trong phòng nghiên cứu kỹ thuật cao: Zoe và bọn trẻ; hai anh em song sinh mặc áo thun "Cấp độ bò cái"; hai đặc công người Saudi đang bảo vệ một cái hộc bằng nhung ở giữa

họ - Vulture bay thẳng đến chỗ họ; và Paul Robertson, một gián điệp và nhà ngoại giao họ đã gặp ở Dubai, người đã đến đây với một cái cặp Samsonite to tướng.

Khi Lily nhìn thấy Vị Giáo sư – những vết thương trên người ông vẫn chưa lành hẳn – nó buông Jack ra và quay sang ôm Vị Giáo sư.

Jack đi thẳng đến chỗ Zoe, "Sao rồi em?".

"Bọn em bận rộn suốt trong khi chờ anh đến đây. Những dữ liệu từ Tấm bia đá gây ngạc nhiên vô cùng".

Jack liếc nhìn Robertson. "Anh ta mang theo *Hòn đá hủy diệt của Maya* à?".

"Anh ta tự đến đây vừa được một tiếng. Với Hòn đá của người Maya trong vali to của anh ta".

"Anh ta không mang theo Cột Trụ luôn à?".

"Không. Anh ta nói nước Mỹ không có cái đó".

"Ừm. Vậy anh ta nói sao về Cột Trụ Saxe-Coburg?".

"Hình như một thành viên của Hoàng gia Anh đang đi đến đây và mang theo nó. Chắc chắn Robertson có một thế lực nào đó".

"Em có chắc không? Còn đội khủng bố Saudi ngoài kia thì sao?", Jack nói.

"Họ mang theo chiếc Cột Trụ của Ngôi Nhà ở Saudi, cùng với hai người bảo vệ có vũ trang", Zoe nói quanh co một cách ngại ngùng. "Jack, mình có thực sự tin những người này không?".

"Không", Jack nói. "Không nên tí nào. Nhưng ngay bây giờ, họ đang giúp đỡ một cách không bình thường và chúng ta cần những sự giúp đỡ này. Câu hỏi lớn sau đó là – họ sẽ trung thành đến khi nào? Còn bây giờ, chỉ cần để một tay vào khẩu súng của em thôi".

Ngay lúc đó, những cánh cửa bên ngoài dẫn đến trung tâm của phòng thí nghiệm mở ra và một người phụ nữ trẻ rất hấp dẫn bước vào, theo sau là hai nhân viên bảo vệ lực lưỡng mà Jack đã nhận ra là người của SAS Anh.

Paul Robertson thốt lên, "À, Iolanthe! Tôi đang lo không biết họ có đưa em...".

Anh ta hôn gió vào cằm của người phụ nữ. Jack nhận ra rằng cô ta đang mang trong tay một chiếc hộp bọc vải nhung màu tím giống như hộp đựng nữ trang.

Lily trố mắt nhìn người phụ nữ mới bước vào: Cô ấy *đẹp quá*. Có lẽ là 35 tuổi, mái tóc đen dài ngang vai được chải chuốt bóng mượt, trang điểm sắc sảo với đôi lông mày thanh tú, và đôi mắt xanh thu hút – đôi mắt rất có hồn như biết được mọi thứ.

Tuy nhiên, trên hết là ở người phụ nữ toát lên một sự tự tin: một niềm tin dễ dàng và tuyệt đối về cái quyền được có mặt ở đây của mình. Cô có ảnh hưởng đến cả căn phòng ngay lập tức. Lily chưa bao giờ nhìn thấy việc nào như thế trước đây.

Paul Robertson giành quyền giới thiệu. "Cô Iolanthe Compton-Jones, tôi trân trọng giới thiệu cô với đại úy Hải quân Jack West".

Jack biết rằng trong phần giới thiệu, Robertson đã giới thiệu anh với cô, một nghi thức xã giao ẩn ý rằng cô là cấp trên của Jack.

Iolanthe Compton-Jones bắt tay Jack một cách dứt khoát. Khi làm như thế, cô khen ngợi anh, và mỉm cười khi nhìn anh.

"Thợ săn", cô nói, thích thú khi dùng từ này. "Sự nổi tiếng của anh đã cho tôi biết trước về anh".

"Xin chào cô Compton-Jones".

"Hãy gọi tôi là Iolanthe. Tôi là người quản lý chính thức của Bộ phận Thông tin cá nhân của Hoàng gia trong Cung điện Hoàng gia, một vị trí đã tồn tại suốt gần bảy trăm năm và chỉ do người có quan hệ huyết thống với quốc vương đảm trách.

"Và cũng là một người tài giỏi nữa", Robertson thêm vào. "Người mà Nữ hoàng tin cậy nhất".

Iolanthe phớt lờ lời tán dương và trao cho West cái hộp nhung. "Tôi được hướng dẫn phải trao cái hộp này cho anh".

Anh mở cái hộp và phát hiện thấy cây Cột trụ bên trong nó.

Jack cố ngăn cảm giác sửng sốt.

Đây là lần đầu tiên anh nhìn thấy một trong những cây trụ theo truyền thuyết và vẻ lộng lẫy của nó khiến anh choáng ngợp.

Nằm trong một cái chỗ lõm bằng nhung vừa khít trong chiếc hộp, đó là một viên kim cương chưa cắt gọt với kích thước và hình dạng giống như một viên gạch xây nhà. Nhưng nó không sáng chói như các viên kim cương mà anh đã từng thấy. Nó đục và trong mờ giống như một khối nước đóng băng hơn là một viên kim cương. Dù sao đi nữa thì nó vẫn rất tuyệt vời.

Robertson nói, "Công chúa Iolanthe là đặc phái viên của Cung điện Hoàng gia trong nhiệm vụ này".

"*Công chúa* Iolanthe?", Lily thốt lên. "Cô là công chúa thật hả?".

Iolanthe quay lại và nhìn Lily như thể mới thấy lần đầu tiên. Cô mỉm cười và cúi mình xuống theo một phong cách

quý phái nhất mà Lily chưa từng được thấy. "Xin chào. Chắc chắn cháu là Lily. Cô đã nghe rất nhiều về cháu. Cháu gần như có phong cách của Hoàng gia và có mối liên hệ xa hơn cô. Thật vui khi được làm quen với cháu".

Họ bắt tay nhau. Lily xấu hổ, vân vê mái tóc có đuôi màu hồng một cách hồi hộp.

"À và cô luôn cho rằng theo luật pháp cô là một công chúa", Iolanthe nói. "Cô là một thành viên có bà con xa với Hoàng tộc, chị em họ của Hoàng Tử William và Harry".

"*Không thể nào...*".

Bên cạnh Lily, Zoe cũng mở tròn mắt, khi nghe Iolanthe nói về chính cô.

"Và chị có thể cho biết chị là ai?", cô hỏi một cách lịch sự.

"Zoe Kissane, một đặc công người Ireland. Không có dòng máu hoàng tộc, tôi e là thế".

Lily nhảy lên nhanh chóng. "Zoe cũng là một công chúa, cô biết mà. À, *biệt hiệu* của cô ấy là Công chúa đó".

"Thật vậy à?". Iolanthe nói, liếc nhìn mái tóc với cái đuôi màu hồng của Zoe, trước khi nói. "Nghe hay lắm!".

Jack nhìn thấy đôi mắt của Zoe sáng lên và anh nhanh chóng tham gia câu chuyện.

"Như cô và mọi người cũng biết, tên gọi rất quan trọng", anh nói. "Một người có thể làm nhiều việc với một cái tên, bao gồm cả việc che giấu quá khứ của họ. Hôm nay, cô mang đến cho chúng tôi cây Cột Trụ của gia đình cô, một việc quan trọng hơn rất nhiều khi nói về những cái tên".

Bấy giờ đôi mắt của Iolanthe sáng lên, nhận ra anh bắt đầu nói về việc gì.

Jack quay sang Lily. "Con biết không, tên gọi Điện Windsor – tòa kiến trúc mà cả thế giới đều biết như là ngôi nhà của Gia đình Hoàng gia Anh – chỉ bắt đầu có từ năm 1914. Tuy cái tên còn mới nhưng bản thân cung điện thì có lâu rồi, rất lâu. Trước tiên nó được biết đến như là dinh thự của Tudor, rồi sau đó là Stuart, vào những năm 1800 nó lại có tên là Ngôi nhà của Saxe-Coburg-Gotha, một cái tên rất giống của Đức nên không chỉ làm xấu đi mối liên hệ mật thiết giữa Hoàng gia Anh với các hoàng tộc châu Âu mà còn trở nên rất khó xử trong suốt Thế chiến thứ I. Để tránh cảm giác đó, Hoàng gia Anh thay đổi tên gọi của cung điện này, tự đặt lại tên theo trang viên yêu thích của họ là Windsor".

"Cô được đặt tên sau *ngôi nhà* à?", Lily hỏi một cách ngờ vực.

Iolanthe mím môi nghĩ bụng, *"Viên đại úy đẹp trai thực sự nói đúng"*. Sau đó cô nói thấp giọng, "Một lần nữa, sự nổi tiếng của anh đã cho tôi biết về anh, đại úy".

Jack gật đầu. Cuộc chiến không lời trong việc kiểm soát căn phòng đã qua.

Sau đó anh đi lại chỗ đám đông đang tụ tập. "Được rồi, mọi người. Hãy mở tất cả các hòm tài sản của chúng ta".

Căn cứ có rất nhiều phòng kiểm tra, và hai trong số đó – phòng 1 và 2 – là phòng vô trùng, với cửa sổ quan sát hai mặt trên tường.

Ở phòng thí nghiệm 1, Vị Giáo sư đã lắp đặt *Viên đá của nhà hiền triết* trên một cái bàn làm việc.

Ở phòng thí nghiệm 2, *Viên đá hủy diệt của Maya* cũng được đặt trên một cái bàn. Lùn và cứng, với một chỗ lõm hình tam giác ở mặt trên cùng – một chỗ lõm hoàn toàn

khớp với một cái lưỡi có đỉnh đầu hình tam giác – và với những câu khắc về sự hi sinh khủng khiếp của con người ở khắp viên đá, nó tạo ra cảm giác đe dọa.

Cuối cùng, ở phòng thí nghiệm số 3, hai anh em song sinh đã cài đặt rất nhiều máy phóng dữ liệu sẵn sàng phát ra những cảnh hoành tráng từ Tấm bia đá.

Nhận lấy hòn Đá Lửa từ Zoe, West nói, "Trước khi tẩy sạch bất cứ chiếc Cột trụ nào, chúng ta cần phải biết nơi nào và khi nào cần phải lắp chúng vào. Chúng ta sẽ bắt đầu ở phòng số 3. Lachlan, Julius. Đi nào".

* * *

Đèn bật sáng trong phòng số 3, và khi khán giả đang ngồi xem trong sự sợ hãi im ắng, Lulius và Lachlan mở lại đoạn video có nghi thức hoành tráng của họ ở Tấm bia đá.

Ánh đèn tím rọi ngang qua mặt Jack khi anh nhìn thấy hòn đá lửa sáng rực lên vào giữa chu kỳ tối tăm của những hòn đá cổ xưa.

Jack tường thuật lại, "Hãy chú ý vào hình ảnh trên các hòn đá, do các vết cắt răng cưa, địa y và ánh sáng của hòn Đá Lửa tạo nên. Chúng ta sẽ xem các hình ảnh này kỹ hơn sau, còn bây giờ".

Vào lúc đó, hòn Đá Lửa phát ra sáu tia ánh sáng tím, hướng vào mặt thẳng đứng của tấm bia, từng tia một.

Và sau đó nó hết hẳn – tấm bia đá trở lại tối đen như cũ – Julius ngưng chiếu và chuyển sang một số bức ảnh chụp kỹ thuật số trên màn hình.

"Được rồi", anh bắt đầu. "Bây giờ chúng ta hãy đi sâu vào từng việc cho có phương pháp. Đây là cách thức một

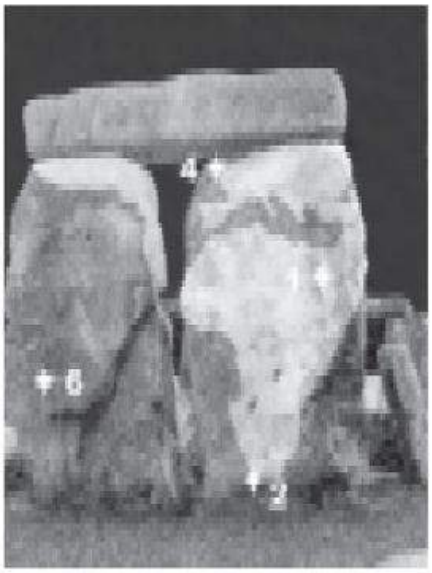

trong những kiến trúc đá ba tảng dựa vào nhau trước ánh sáng...".

Anh làm sáng lên một bức ảnh kỹ thuật số:

"Tuy nhiên, trong suốt nghi thức này, khi ánh sáng từ Hòn Đá Lửa chiếu vào nó và những cây địa y sống được, nó sẽ trông như thế này:

"Hãy chú ý về phía bên trên tay phải", Lachlan nói. "Và nhìn xem hình dáng của lục địa châu Phi rõ nét như thế nào. Mọi người có thể thấy được Địa Trung Hải ở phía trên cùng. Biển Đỏ, nơi chỉ đầy nước vào những giai đoạn địa lý gần đây, cũng chưa tồn tại".

Lachlan nhanh chóng chỉ ra lý thuyết song sinh rằng những hình ảnh trên các hòn đá thể hiện các lục địa và đại dương khi chúng tồn tại cách đây hàng triệu năm, trước khi có sự tan ra của các tảng băng và sự gia tăng mực nước biển trên toàn cầu đã tạo ra những đường bờ biển như hiện nay.

"Còn hình ảnh ở phía trên góc trái là gì?", Paul Robertson hỏi từ trong bóng tối.

Julius nói, "Cái này thì khó hơn. Như mọi người nhìn thấy, nó chỉ mô tả một phần đất ở bên phải và trên cùng, vì vậy chúng tôi đoán nó mô tả một khu vực trên đại dương, nhưng không tìm hiểu được đó là chỗ nào".

Lachlan tiếp tục, "Mọi người sẽ nhìn thấy thêm ở phía trên bên phải, ba vật thể tỏa sáng giống ngôi sao nhỏ. Chúng là những điểm mà ánh sáng đã đánh vào. Chúng tôi đã đánh số chúng là 1, 2 và 4 – trong khi số 6, như mọi người thấy, nằm phía trên góc trái. Đây là thứ tự mà các tia sáng chiếu vào những hòn đá của tấm bia".

"Thứ tự mà các Cột trụ phải đặt vào", Giáo sư nói.

"Đúng vậy", Julius nói. "Chính xác. Đó là điều mà chúng tôi suy nghĩ".

"Tôi rất vui khi những năm nghiên cứu về vấn đề này của tôi lại được sự đồng thuận của anh, Julius", Giáo sư mỉm cười và nói.

"Ồ, không, tôi xin lỗi", Julius nói. "Đây là một kiến trúc đá khác do ánh sáng số 3 và 5 tạo thành".

"Chúng tôi vẫn còn phải tiếp tục tìm kiếm vị trí chính xác của những điểm này. Như mọi người thấy, các bờ biển đã quá xưa cũ – cho thấy Trái đất ở cách đây hàng triệu năm – và vì vậy nó không giống bất cứ hình dáng bờ biển nào hiện nay. Do đó, giống như những ví dụ trước,

chúng tôi chưa tìm ra nơi nào phù hợp với các địa điểm này".

Lachlan thay lời. "Trong bất cứ trường hợp nào, theo nghiên cứu của Giáo sư Epper, mỗi một điểm sáng đại diện cho một đỉnh, hay một góc, của một Bộ Máy khổng lồ gồm sáu điểm...".

Julius nói, "Hãy nghĩ về hai kim tự tháp đặt sát đáy nhau, tạo ra một viên kim cương có dạng hình cầu giống như Trái đất".

Giáo sư cắt ngang. "Điểm phân biệt, các cậu à. Chúng thể hiện không ít hơn những nơi có sáu đền thờ - lăng mộ vĩ đại, cấu trúc dưới mặt đất rất hùng vĩ mà ngay cả chúng ta cũng chưa bắt đầu nghĩ đến. Tại mỗi một đền thờ - lăng mộ này sẽ có một cây Cột trụ thanh khiết được đặt vào".

Julius gật đầu. "Đúng vậy, những điểm tốt ở đó".

"Vậy thì chúng ở đâu?", Paul Robertson hỏi một cách thô lỗ. "Cái đầu tiên nhìn trông giống đâu đó ở Ai Cập...".

"Quả là đoán không tệ", Lachlan nói. "Những nơi thuộc châu Phi là dễ nhận ra nhất, nhờ vào sự ổn định tương quan về hình dáng các lục địa trong hơn một thiên niên kỷ. Các hình ảnh qua vệ tinh và tọa độ GPS giờ đây rất hữu ích".

"Đó là chưa nói đến ảnh chụp mặt đất của chương trình Google Earth", Julius thêm vào.

"Đúng vậy, Google Earth cũng vậy", Lachlan nói. "Cuối cùng, dựa vào các dữ liệu, nơi đầu tiên là ở phía Nam Ai Cập, không xa biên giới Sudan lắm. *Nhưng...*".

"Nhưng sao?", Scimitar hỏi một cách đề phòng.

Julius nhăn mày. "Nhưng có một vấn đề với phân tích của chúng tôi. Chúng tôi chạy các dữ liệu liên tục và lặp

đi lặp lại nhưng có một khó khăn vẫn còn tồn tại. Địa điểm đầu tiên, dường như nằm bên dưới một cái hồ".

"Một cái hồ sao?", Vulture nói.

"Đúng vậy, hồ Nasser, nằm sâu ở phía Nam Ai Cập", Lachlan nói. "Một trong những cái hồ lớn nhất thế giới".

Julius nói, "Và đáng buồn thay, đó là tất cả những gì quý nhất mà chúng tôi có được từ các dữ liệu có sẵn. Chúng tôi còn không chắc có thể tìm thấy địa điểm chính xác của cái đền-lăng mộ nếu nó nằm ở dưới mặt nước, huống hồ gì là lối vào của nó".

Hàng loạt tiếng xì xào tỏ vẻ thất vọng vang lên khắp phòng, và anh em song sinh trông khá khó xử khi không thể làm được điều gì tốt hơn nữa. Lily nhìn thấy và hiểu cho họ.

Nhưng khi đó có một tiếng nói vang lên từ trong bóng tối.

Đó là giọng của Jack West Jr.

"Phía nào là *điểm cuối* của cái hồ?".

"Phía Nam", Lachlan nói.

Jack gật đầu. "Cảm ơn mọi người. Được rồi. Tôi nghĩ rằng tôi đã biết nơi đâu là ngôi đền-lăng mộ đầu tiên".

* * *

"**Ở** đâu?", Vulture hỏi nhanh.

"Đúng rồi, ở đâu?", Iolanthe ngắt lời khi đang ngồi trong ghế của mình.

Jack đứng lên, kiểm tra bức ảnh trên màn hình rất kỹ.

"Hồ Nasser không phải là một cái hồ tự nhiên", anh nói, nhìn chăm chú vào bức ảnh của kiến trúc đá đầu tiên.

Nói chính xác là nó thuộc sông Nile. Nó là một cái hồ nhân tạo được hình thành phía sau cái đập cao Aswan vào năm 1971; trải dài khoảng hai trăm dặm đến phía Nam. Nó dễ dàng bao phủ lối vào của một kiến trúc cổ xưa dưới mặt biển.

"Cái đập cũng do người Xô Viết xây dựng, sau khi người Mỹ đột ngột bỏ cuộc vào phút cuối", một cái liếc mắt đến Paul Robertson. "Cấu trúc xây dựng của nó là một đấu trường Chiến Tranh Lạnh để thử thách lòng trung thành của Ai Cập. Sau sự hào hứng ban đầu và hứa hẹn thực hiện, trong suốt thời gian đó người Mỹ tiếp tục mở rộng điều tra trong khu vực, và bất ngờ quyết định họ không muốn tiếp tục dự án này nữa. Có lẽ những người khảo sát của họ không tìm ra cái cần tìm".

Mặt Paul Robertson lạnh như tiền.

Jack nhìn trực diện vào anh ta, "Anh chắc hẳn đã làm cho dự án Mặt Trời Đen này trong một thời gian dài".

Robertson nhún vai. "Tất cả chúng ta đều có những bí mật của mình".

Jack vẫn nhìn chằm chằm vào Robertson thêm chút nữa trước khi tiếp tục, lấy ra một tập tài liệu trong cặp giấy của Giáo sư và chiếu nó lên máy phóng:

"Đây là một bản sao chép từ các ghi chú của Giáo sư. Đó là một phần tạc tượng từ cái quan tài bằng đá của

Rameses II, được viết bằng ngôn ngữ Thoth. Nó do một đồng nghiệp của tôi dịch ra – gật đầu và nhìn Lily – có nghĩa là:

Với người thân yêu của tôi, Nefertari

Tôi, Rameses, con trai của thần Ra,

Vẫn trông nom lăng mộ linh thiêng nhất

Chúng tôi sẽ canh gác nó mãi mãi

Những người lính canh vĩ đại

Với đôi mắt thứ ba, chúng tôi nhìn thấy được tất cả.

"“Với đôi mắt thứ ba, chúng tôi nhìn thấy được tất cả”. Đến bây giờ tôi vẫn không hiểu được câu này”.

Astro hỏi, “Anh đang nói gì thế?”.

“Tại điểm cực Nam của hồ Nasser có một lăng mộ vĩ đại nhất Ai Cập, những bức tượng ngồi khổng lồ của Rameses II tại Abu Simbel. Mỗi bức cao hơn hai mươi *mét*. To kinh khủng.

“Vào thời đại Rameses, họ ngồi tại bờ sông Nile ở biên giới Ai Cập và Nubia như là một sự cảnh báo cho những kẻ nào muốn xâm phạm: Đây là sức mạnh của Vua Ai Cập. Hãy suy nghĩ hai lần trước khi muốn xâm nhập vào lãnh thổ của chúng tôi”.

“Abu Simbel, như tên gọi của nó, cũng là lăng tẩm xa nhất ở Ai Cập – khoảng cách của nó từ trung tâm chính Thebes của Ai Cập và thủ đô Cairo rất đáng ngạc nhiên, phải là một chủ đề để cho chúng ta dự đoán. Tại sao lại phải xây một lăng tẩm hoành tráng ở một nơi quá xa so với trung tâm văn minh của họ?”.

“Sự việc là”, Jack nói, “Có một hệ thống tượng *thứ hai* tại Abu Simbel, cách khoảng một trăm mét từ bốn

cái tượng nổi tiếng của Rameses. Nó là một ngôi đền nhỏ hơn làm từ đá tảng dành riêng cho người vợ yêu của ông, Nefertari. Ngôi đền thứ hai này có một số bức tượng khổng lồ của Nefertari, tất cả chúng *cũng* nằm ở phía cái hồ.

"Hai hệ thống tượng to lớn này vẫn còn đến ngày nay, nằm ở bờ sông Nile, bây giờ là hồ Nasser. Nhưng họ không phải chỉ trông chừng một biên giới cũ xưa. Theo như những câu tạc trên quan tài bằng đá của chính Rameses, họ vẫn trông giữ *lăng mộ thiêng liêng nhất.* Ngôi đền-lăng mộ ở đó.

Một sự im lặng bao trùm cả căn phòng khi tính chất quan trọng của những gì vừa được thốt ra.

"Vậy thì làm sao những bức tượng này chỉ ra được vị trí của lăng mộ?", Vulture hỏi.

"Với đôi mắt thứ ba của họ", Jack nói, mỉm cười.

"Ồ, Jack...", Vị Giáo sư nói. "Anh đúng là một thiên tài".

"Cái gì? Ý anh nói là gì?", Scimitar nói.

Đôi mắt Jack sáng lên khi anh nói, "Tôi tưởng tượng nếu tôi đi đến Abu Simbel và cẩn thận xác định kích cỡ của ánh mắt từ đôi mắt thứ ba của mỗi hệ thống tượng – của Rameses và của Nefertari – điểm gặp nhau của các ánh mắt này sẽ là vị trí của ngôi đền-lăng mộ đầu tiên".

* * *

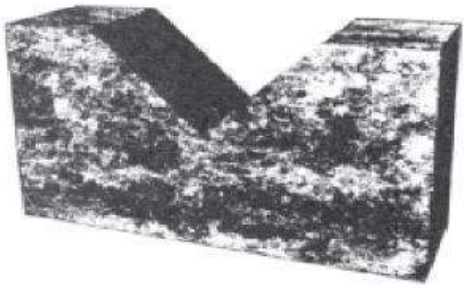

Viên đá hủy diệt của Maya

Cả nhóm người đi đến căn phòng số 2, nơi có Viên đá hủy diệt của Maya nằm trên bàn. Tất cả họ đứng đầy trong căn phòng quan sát nhìn thẳng vào trong phòng số 2.

Vị Giáo sư tiến lên trước, nói, "Ngoại trừ những vị trí của các ngôi đền-lăng mộ, chúng ta cần biết *thời điểm* mà những chiếc trụ phải được đặt vào chúng".

"Bây giờ, trong căn buồng hang động của Lão Tử ở Trung Quốc, Tank và tôi đã phát hiện ra một điều liên quan đến việc đặt cái trụ đầu tiên:

CÁI TRỤ ĐẦU TIÊN PHẢI ĐƯỢC ĐẶT ĐÚNG CHỖ
CHÍNH XÁC 100 NGÀY TRƯỚC SỰ TRỞ LẠI

GIẢI THƯỞNG CHÍNH LÀ KIẾN THỨC

"Trước đây chúng tôi đã tính toán Sự trở lại – chính là sự quay lại của Mặt trời Đen, khi quỹ đạo của nó đưa nó ra bên ngoài Thái dương hệ của chúng ta – cho đến ngày xuân phân của năm sau, ngày 20 tháng 3 năm 2008. Như vậy, chúng tôi suy luận rằng cái trụ đầu tiên – phải thật thanh khiết – phải được đặt vào đúng chỗ trước ngày 10 tháng 12 năm nay nhờ vào ánh sáng của Mặt trời Đen, có nghĩa là trong suốt thời gian Titan xuất hiện".

"Ngày 10 tháng 12", Stretch nói một cách khô khan. "Ngày mai à".

"Đúng vậy".

"Gấp quá nhỉ, mọi người?".

Vị Giáo sư nhún vai nhìn ra phía cửa. "Khi trí tuệ cổ xưa bị mất đi, đôi khi chúng ta không tìm thấy đúng lúc. Cho đến bây giờ chúng ta rất may mắn. Tôi và Tank đang quan tâm đến thời hạn cuối năm 2008, vì vậy chúng tôi nghĩ rằng mình có nhiều thời gian hơn điều này. Chúng tôi rất ngạc nhiên khi biết việc đặt hai cái trụ đầu tiên bị yêu cầu quá sớm, và bốn cái sau cũng phải dự trù như vậy. Jack! Anh có hòn Đá Lửa chưa?".

Jack lấy ra hòn Đá Lửa từ trong balô, đưa nó cho Vị Giáo sư.

Khi đó Vị Giáo sư bước ra khỏi phòng quan sát và đi vào một ô cửa có dạng khóa nút không khí, dẫn vào bên trong phòng số 2, hiện tại chỉ có duy nhất Viên đá hủy diệt trong đó.

Mọi người chăm chú nhìn thông qua tấm gương hai mặt khi Giáo sư mang theo biểu tượng hình kim tự tháp bằng vàng nhỏ đặt lên trên Viên đá hủy diệt. Hai chiếc máy quay phim HDV kêu vù vù trong im lặng, ghi lại những hình ảnh này thông qua tấm gương. Thêm bốn cái nữa bên trong căn phòng với Vị Giáo sư, quay lại hình ảnh của *Viên đá hủy diệt* từ mọi góc cạnh.

Hai hòn đá không thể khác nhau hơn nữa – hòn Đá Lửa cực kỳ bóng mượt, bằng vàng và sáng lấp lánh; Viên đá hủy diệt thô ráp và trầy trụa, với những vết bẩn khô màu nâu sẫm ở mọi chỗ.

Nhưng không hiểu sao chúng trông như có liên quan đến nhau. Do cùng một người tạo ra.

Một trong hai mặt phẳng bên trên của Viên đá hủy diệt có một chỗ lõm cạn hình vuông hoàn toàn khớp với đáy của hòn Đá Lửa.

"*Được rồi*", giọng của Vị Giáo sư vang lên qua micro trong phòng quan sát. "*Bây giờ tôi sẽ đặt hòn Đá Lửa lên trên Viên đá hủy diệt...*".

Chậm rãi và với sự tôn kính tột bật, ông giữ hòn Đá Lửa bên trên chỗ hõm của Viên đá hủy diệt...

... và sau đó ông hạ thấp cái mô hình chóp tháp lên trên nó.

Khi nhìn qua cái cửa kính hai lớp, Jack cũng đang nín thở theo dõi.

Hòn Đá Lửa khớp vào chỗ lõm một cách hoàn hảo, bây giờ nó kết dính vào Viên đá hủy diệt.

Vị Giáo sư bước lùi lại.

Không có gì xảy ra cả.

Và khi đó tinh thể trên đỉnh của hòn Đá Lửa bắt đầu le lói.

Một âm thanh mạnh bắt đầu phát ra từ hai hòn đá dính nhau.

Đôi mắt của Vị Giáo sư mở to.

Sau đó, bất thình lình, âm thanh ngưng bặt.

Im lặng.

Không ai cử động.

Nhưng sau đó, trong sự im lặng dễ chịu, một vài biểu tượng trên Viên đá hủy diệt – những biểu tượng đơn lẻ trộn lẫn trong nhiều biểu tượng khác được khắc trên hòn

đá – bắt đầu phát ra ánh sáng trắng lấp lánh, hết cái này đến cái khác.

Mỗi biểu tượng sáng lên rực rỡ – hoàn toàn không có tiếng động – trước khi nó xám xịt trở lại và một cái khác sáng lên, cứ thế tiếp tục.

Một chuỗi sự việc theo một cách nào đó.

Khi nó diễn ra như vậy, hai anh em sinh đôi ghi dấu lại mỗi biểu tượng khi nó sáng lên.

"Những con số và thời đại Maya", Giáo sư nói thông qua hệ thống liên lạc. "*Chỉ có những ký hiệu về số và ngày tháng mới phát sáng. Những thời điểm chính".*

Chuỗi sự kiện xảy ra trong khoảng bốn mươi giây, trước khi sự phát sáng giảm đi và cả hai hòn đá trở lại hình dạng ban đầu.

Nửa giờ sau đó, theo sau Vị Giáo sư, Tank và hai anh em song sinh xem đi xem lại cuốn băng thu hình của sự kiện này và như hút vào các con số, Giáo sư thông báo, "Ngày tháng trong căn phòng của Lão Tử rất chính xác. Cái trụ đầu tiên phải được đặt vào đúng chỗ trong suốt thời gian Titan xuất hiện trước bình minh ngày mai, ngày 10 tháng 12. Cái trụ thứ Hai phải được đặt vào chỗ một tuần sau đó, vào ngày 17 tháng 12 cũng vào lúc Titan xuất hiện.

"Ông có chắc chắn về sự tính toán của mình không?", Robertson hỏi lại.

Tank nói, "Đúng vậy, lịch của người Maya đã được đồng bộ hóa với lịch của chúng ta từ lâu. Đó cũng là một trong những bộ lịch nguyên thủy dễ tính nhất cho chúng ta".

"Còn bốn thời điểm còn lại thì sao?", Robertson hỏi tiếp.

"Chúng cũng không còn lâu", Vị Giáo sư nói, "Ba tháng từ bây giờ, gom lại khoảng mười ngày ngay trước Sự Trở Lại vào cuối tháng 3 năm 2008. Dường như chúng ta đối mặt với hai giai đoạn riêng biệt của hoạt động cực kỳ quan trọng này, một giai đoạn là bây giờ và một sau đó. Nếu sống sót sau việc đặt hai cái trụ đầu tiên vào tuần sau, chúng ta sẽ có một giai đoạn xả hơi, một phần đứt quãng, ba tháng trước lúc chúng ta đối mặt với một giai đoạn nhiều biến động khi phải đặt bốn cái trụ vào vị trí trong vòng mười ngày.

Jack nói, "Vì vậy nếu không hoàn thành đúng trong một tuần này, chúng ta phải thực hiện ở năm sau nữa?".

"Đúng thế", Vị Giáo sư nói.

Có một sự im lặng khi mọi người đều chăm chú nghe về những điều này.

"Được rồi, vậy thì...", Jack nói. "Bước kế tiếp là phải lau những cái trụ chúng ta có cho thật sạch. Chúng ta sẽ vào phòng thí nghiệm sau cùng".

* * *

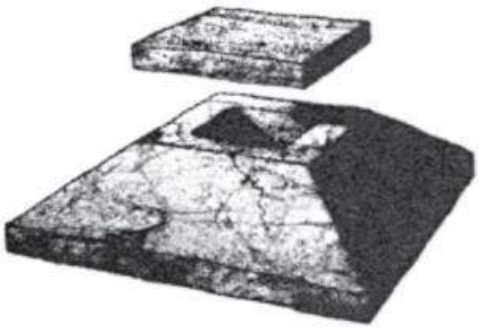

Viên đá của Nhà hiền triết

Cuối cùng, cả nhóm đi vào phòng thí nghiệm số 1, nơi đặt Viên đá của Nhà hiền triết một cách kiêu hãnh và im phăng phắc.

Một lần nữa, cả một nhóm lớn tập trung trong căn phòng quan sát trong khi Vị Giáo sư, Vulture và Stretch đi vào phòng thí nghiệm: Vị Giáo sư mang theo Hòn Đá Lửa; Vulture mang theo cái hộp nhung có chứa cái trụ Saudi; và Stretch mang theo cái hộp bằng nhung của Iolanthe với cái trụ của Anh.

Một lần nữa, các máy quay ghi lại mọi hành động.

Và mặc dù không ai nhận thấy, một chiếc máy quay bí mật đặt bên trong căn phòng quan sát đang quay lại tất cả *họ*.

Trong một căn phòng tối tại một nơi nào đó ở một căn cứ trên đảo, có những người khác cũng đang theo dõi.

Trong căn phòng, Vulture mở cái hộp nhung của mình ra, và đặt cái trụ của gia đình anh ta trên chiếc bàn. Stretch cũng thực hiện giống như vậy với hòn đá của Iolanthe để hai cái trụ đứng cạnh nhau.

Chúng gần như giống hệt nhau: hai khối kim cương có kích thước bằng viên gạch, không trong suốt mà hơi mờ đục.

Như Jack biết, tất cả kim cương đều giống như vậy cho đến khi có chuyên gia tách nó ra và mài giũa cho sáng rực lên.

Anh cũng biết rằng hai khối kim cương thô kia hơn hẳn bất cứ viên kim cương nào được tìm thấy trước đây trên Trái Đất.

Viên kim cương lớn nhất là Cullinan, được tìm thấy ở Nam Phi năm 1905. Nó được cắt ra thành chín viên nhỏ hơn, đánh dấu từ Cullinan I đến IX, viên lớn nhất trong đó, Cullinan I – bằng kích thước của một quả bóng chày và bây giờ đã trở thành một phần trang sức trên vương miện nước Anh.

Chỉ đến khi đó Jack mới biết một số thứ về những cái trụ này. Kỳ lạ nhất là mỗi cái trụ đều có một chỗ lõm hình bầu dục ở điểm trung tâm của nó, một cái lỗ hổng hình tròn nhỏ dường như để chứa một loại chất lỏng nào đó.

Một chất lỏng trong và không màu sắc.

"Nhưng nó có thể là gì?". Anh thì thầm.

"Điều này không thể giải thích được", Iolanthe nói bên cạnh anh. "Không thể giải thích được!".

"Điều gì không thể giải thích được ạ?", Lily hỏi.

Jack nói, "Kim cương được tạo ra từ cac-bon kết tinh lại dưới áp suất và nhiệt độ cao. Chính vì vậy kim cương là một trong những hợp chất cứng nhất và tỷ trọng rất nặng mà con người đã từng biết".

Zoe nói thêm, "Ngay bản thân chữ *kim cương* cũng có xuất xứ từ Hy Lạp, *adamas,* và tên cùng nghĩa của nó trong tiếng Latin là *diamas,* có nghĩa là...".

"Không thể chinh phục được", Lily nói.

Jack nói, "Điều này có nghĩa nếu là một viên kim cương thật, trong giai đoạn hình thành sẽ bị nén lại mạnh cực độ, nên *không bao giờ* có bất cứ khoang rỗng nào bên trong được cả, huống chi là một chỗ chứa chất lỏng". Anh nhấn vào nút liên lạc. "Vulture. Anh có nghĩ ra được loại chất lỏng nào có thể nằm bên trong kim cương được không?".

Từ bên trong phòng thí nghiệm, Vulture trả lời: "Một phân tích từ các nhà khoa học của chúng tôi cho rằng đó là một dạng chất heli được gọi là heli-3, He-3".

Lachlan Adamson thì thầm, "Một hóa chất không tìm thấy được trên Trái đất. Mặc dù vậy, nó được tìm thấy ở dạng chất rắn trên Mặt trăng. *Tàu Apollo 15* đã mang nó về".

"Nghe tò mò quá", Jack nói.

Có thêm một thông tin nữa về hai cái trụ mà anh quan sát. Trên mặt phẳng cuối cùng cao nhất của mỗi cái có một dấu hiệu.

Trên cái trụ của Vulture là một hàng ngang đơn lẻ.

Trên cái trụ của Iolanthe, có bốn hàng.

Ngay cả Jack cũng có thể đếm được bằng ngôn ngữ Thoth: đó là những cái trụ Đầu Tiên và Thứ Tư.

Bên trong phòng thí nghiệm, Giáo sư tiến lại gần Viên đá của nhà hiền triết, mang theo trên tay hòn Đá Lửa. Sau đó, một cách tôn kính, ông đưa hòn Đá Lửa vào phần hình vuông phẳng trên đỉnh chóp của Viên đá của nhà hiền triết. Các mặt của khe rãnh hoàn toàn khớp với các đường trên cái trụ.

Dùng hai tay, Vulture hạ thấp cái trụ theo chiều ngang vào trong cái khe cho đến khi nó chạm một mặt vào đó, bề mặt phía trên theo chiều dài nằm ngang bằng với các mép của khe hở.

Sau đó anh bước ra ngoài với Vị Giáo sư, nhẹ nhàng nhấc cái chóp và – với hòn Đá Lửa bây giờ đã dính chặt thành một khối vào nó – nhẹ nhàng hạ thấp cái đỉnh chóp xuống lại vị trí cũ, che phủ cái trụ.

Jack chăm chú nhìn theo.

Bên cạnh anh, cả Paul Robertson và Iolanthe cũng vậy.

Cái đỉnh chóp khớp vào đúng chỗ đặt, che đi cái trụ.

Bây giờ hai phần của Viên đá của nhà hiền triết chỉ là một – với hòn Đá Lửa đã được nạp bên trên cùng với cái trụ Saudi.

Tất cả mọi người đều chăm chú nhìn trong im lặng.

Một tia sáng từ khe nhỏ phát ra.

Nó lóe lên từ kẽ hở giữa cái chóp của Viên đá của nhà hiền triết và mặt đáy hình thang của nó, soi sáng cả căn phòng.

Những người đang theo dõi bước lùi lại, sợ bị hỏng mắt.

Ánh sáng trắng lấp lánh tiếp tục phát ra từ Viên đá của nhà hiền triết. Một số sự biến đổi đặc biệt không thể tưởng tượng được xuất hiện bên trong nó.

Tinh thể ở đỉnh của hòn Đá Lửa lóe sáng lên như một chiếc đèn hiệu màu tím.

Từ bên cạnh West, Tank nói khẽ, "Trong suốt nhiều thời đại, Viên đá của nhà hiền triết luôn luôn kết hợp với sự biến đổi về hình dạng. Một số người cho rằng nó có thể thực hiện được thuật giả kim, hay theo lời các nhà khoa học ngày nay, nó thực hiện được cả sự biến đổi về nguyên tố - Isaac Newton cũng từng bị ám ảnh khủng khiếp với đặc tính này. Một số người khác cho rằng nó có thể chuyển hóa nước thành thuốc tiên giúp trường thọ. Luôn luôn có tính chất là *thay đổi*. Thay đổi một cách đáng ngạc nhiên và không thể tin được".

Sau đó đột ngột ngọn lửa sáng chói từ Viên đá của nhà hiền triết tắt đi, và tia sáng tím trên đỉnh của hòn Đá Lửa cũng vậy.

Lại tiếp tục im ắng.

Mọi người nhắm mắt.

Trong phòng thí nghiệm, Viên đá của nhà hiền triết vẫn nằm im như vậy, không sức sống, nhưng đôi khi nó lại tỏa sáng đầy năng lượng và sức mạnh.

Giáo sư và Vulture sau đó dùng vài cái kẹp để nhẹ nhàng lấy cái chóp ra.

Cái chóp được gỡ ra...

... để lộ ra cái trụ vẫn còn dính chặt vào trong hòn đá.

Giáo sư nhấc cái trụ ra khỏi cái khe hở và há hốc mồm kinh ngạc.

Trong khi trước đây cái trụ kim cương đục và trong mờ, bây giờ cực kỳ rõ nét, giống như mặt gương được đánh bóng hay tinh thể vậy. Và chất lỏng bên trong vốn đang không màu thì bây giờ có màu bạc sáng chói rực rỡ.

Cái trụ đầu tiên đã bị biến đổi.

Nó đã được làm sạch.

* * *

"Chúng ta không còn thời gian để phung phí nữa", Jack nói, sải bước đi vào hành lang của căn hầm. "Chúng ta phải mang cái trụ đã được tẩy sạch này đến chỗ ngôi đền-lăng mộ ở Abu Simbel trước bình minh".

Chen qua để bước lên, Iolanthe nói, "Đại úy, đại úy! Còn một số vấn đề với cái trụ mà tôi phải trao đổi với anh".

"Cô có thể trao đổi trên đường đến Ai Cập", Jack nói, đi thẳng ra cửa.

"Tôi đi cùng anh à?".

"Cô ấy đi với chúng ta à?", Zoe hỏi.

"Bây giờ cô ấy đang đi đó".

Mọi thứ tiến triển nhanh chóng.

Trong một cái nhà chứa máy bay gần lối đi của căn hầm, chiếc *Halicarnassus* nằm đó một cách oai vệ, đen và to khổng lồ, với đèn hình cung bao quanh.

Cánh cửa đi đến nhà để máy bay mở ra và một cơn bão Đại Tây Dương lạnh lẽo tràn vào, mưa và gió quất vào mũi của chiếc máy bay.

Đội của Jack đi vội qua sàn của ngôi nhà đến cầu thang trên không dẫn đến chiếc 747.

Những người quen thuộc trong đội: Giáo sư, Zoe, Gấu Pooh, Stretch.

Và những người mới gia nhập: Vulture, Scimitar, Astro và bây giờ là Iolanthe.

Và bọn trẻ: Lily và Alby. Lần này, Jack quyết định chúng sẽ đi cùng anh. Ở Ai Cập, tại ngôi nhà Lời của Thoth, Jack tiên đoán anh phải có sự hỗ trợ của bé Lily với khả năng ngôn ngữ của nó.

Những người không đi theo là Tank và hai anh em sinh đôi, Lachlan và Julius Adamson. Họ ở lại hòn đảo Mortimer và tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm vị trí của những ngôi đền-lăng mộ khác.

Trong một văn phòng ở đâu đó trên hòn đảo ngầm này, đại tá Mỹ được biết đến với biệt hiệu Sói Xám đang theo dõi mười một thành viên của West trong đội hình đến Abu Simbel trên chiếc *Halicarnassus* qua một màn hình TV mạch kín.

Theo sát bên hắn luôn là hai thuộc cấp, Rapier và Switchblade.

Cánh cửa sau lưng họ mở ra, và Paul Robertson bước vào.

"Ông nghĩ sao, đại tá?", anh hỏi.

Đầu tiên, Sói Xám không trả lời. Hắn tiếp tục theo dõi Jack trên màn hình.

"Judah nói đúng", cuối cùng hắn cũng nói. "West rất giỏi. Hắn biết sắp xếp các vấn đề khó xử lại với nhau rất khéo – Abu Simbel – quả là thông minh. Hắn cũng rất tinh khôn. Hắn có được Judah ở Giza và trốn thoát khỏi cuộc tấn công của Rồng Đen ở Úc".

"Iolanthe?", Robertson hỏi.

"Phải theo dõi cô ấy như một kẻ hiếu chiến", Xói Sám nói. "Bây giờ chúng có vẻ rất có lợi cho chúng ta, nhưng Những Ngôi Nhà Vĩ Đại của châu Âu chỉ hành động vì lợi ích riêng của họ. Họ có chương trình riêng tại đây. Không được phạm sai lầm nào, gia đình Hoàng gia sẽ từ bỏ chúng ta ngay khi nó phù hợp với họ".

"Ông có muốn tôi hướng dẫn đặc biệt cho Vulture hay Astro không?", Robertson hỏi.

"Khi nào Astro còn liên quan thì không cần. Vào lúc này, mọi hoạt động của hắn phải hoàn toàn tách biệt với chúng ta. Astro phải hoàn toàn không biết vai trò của mình trong việc này, nếu không thì West chắc chắn sẽ loại hắn ra. Như vụ Saudi, hắn biết là chúng ta đang theo dõi".

"Còn về nhiệm vụ đi đến Abu Simbel để đặt cái trụ đầu tiên thì sao?", Robertson nói. "Chúng ta có tham gia không?".

Sói Xám suy nghĩ trong giây lát.

"Không, chưa cần. Đây chưa phải là món ngon đầu tiên thu hút chúng ta. *Đó là việc thứ nhì.* Bởi vì chúng ta muốn xem Đại Úy West có thành công trong việc đặt cái trụ đầu tiên này không. Chúng ta có thể học được kinh nghiệm của hắn".

Sói Xám quay sang Robertson, đôi mắt xanh của ông ta sáng lên. "Hãy để cho West đặt cái trụ này, và khi mọi

việc đã xong, hãy tóm lấy mọi thứ dù nhỏ nhất và cả đội quân của hắn đem đến chỗ tôi".

Bị cơn mưa quất mạnh lên mình, chiếc *Halicarnassus* bay lên từ đảo Mortimer ở Kênh Bristol.

Khi nó xoay vòng hướng về Ai Cập, một ký hiệu được mã hóa phát đi từ căn cứ trên đảo, nhưng nó không có liên quan đến Jack hay Sói Xám hay ngay cả Iolanthe. Nếu ai biết được cách giải mã, thông điệp có nội dung như sau:

CÁI TRỤ ĐẦU TIÊN ĐÃ ĐƯỢC TẨY TINH KHIẾT.
WEST ĐANG ĐI ĐẾN ABU SIMBEL.
PHÍA NAM AI CẬP ĐỂ ĐẶT VÀO ĐÚNG CHỖ.
HÃY LÀM NHỮNG GÌ CẦN PHẢI LÀM.

THỬ THÁCH THỨ TƯ

ĐỈNH ĐẦU TIÊN

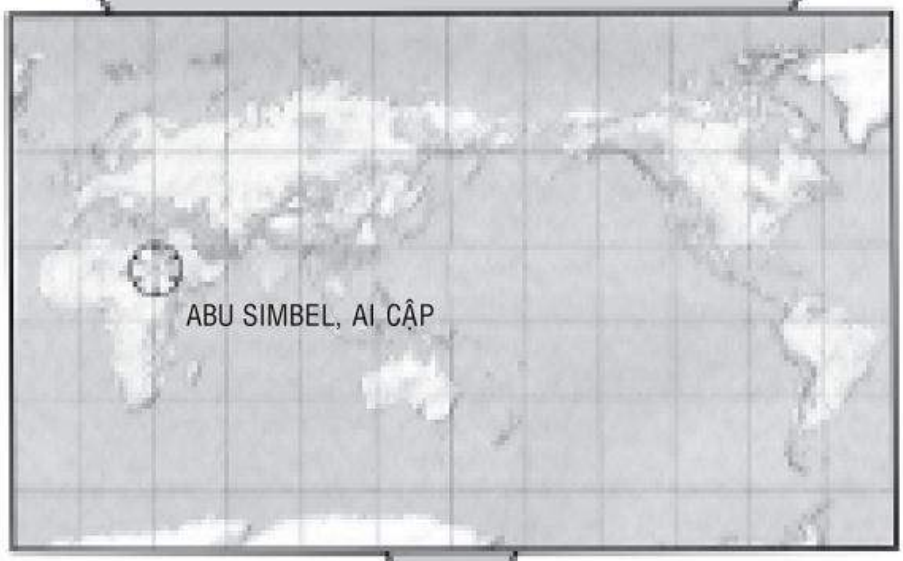

ABU SIMBEL, AI CẬP

NGÀY 10 THÁNG 12 NĂM 2007

THỜI HẠN ĐẦU TIÊN ĐÃ ĐẾN

ĐỀN THỜ RAMESES II Ở ABU SIMBEL

ĐỀN THỜ NEFERTARI Ở ABU SIMBEL

Không phận trên sa mạc Sahara

Ngày 10 tháng 12 năm 2007, 1 giờ 35 phút

Chiếc *Halicarnassus* bay vút lên về phía Nam Ai Cập, kêu vù vù trên bầu trời đêm, đuổi theo bình minh sắp ló dạng.

Dù trời đã khuya, vẫn còn nhiều hoạt động trong máy bay: Jack và Iolanthe đang kiểm tra toàn bộ Abu Simbel và những thứ xung quanh nó; Giáo sư, Zoe và Alby đang tính toán về toán học và thiên văn học; trong khi đó Lily, Stretch và Gấu Pooh đang tìm hiểu về hồ Nasser.

"Vậy thì", Jack nói khi đi về phía Giáo sư, "chính xác khi nào chúng ta cần phải đặt cái trụ vào đúng chỗ của nó?".

Giáo sư dẫn giải qua một số biểu đồ thiên văn. "Mọi thứ còn phụ thuộc vào sao Mộc nữa. Theo những biểu đồ này, mặt trời mọc cao nhất sẽ là 6 giờ 12 phút sáng giờ địa phương, khoảng bình minh".

"Sẽ rất khó nhìn thấy sao Mộc vì ánh sáng của mặt trời – vì vậy chúng ta sẽ phải sử dụng một cái kính viễn vọng hồng ngoại. Khoảng thời gian mặt trời lên cũng sẽ ngắn hơn những gì mà Zoe nhìn thấy tại tấm bia đá vì chúng ta đang ở một vĩ độ khác, chỗ của Zoe gần như sát rạt với Mặt trời Đen. Nhưng tại Abu Simbel chúng ta sẽ ở

gần Xích Đạo hơn nên sẽ thẳng đứng so với Mặt trời Đen, vì vậy chúng ta sẽ chạm thẳng vào nó. Điều này có nghĩa là nó sẽ ngắn hơn, kéo dài khoảng một phút.

Jack gật đầu. "Vậy thì là 6:12 phút".

Giáo sư hỏi, "Anh tìm vị trí của ngôi đền-lăng mộ đến đâu rồi?".

"Tôi nghĩ chúng ta đã có được một chỗ thích hợp".

Jack lấy một quyển sách đưa cho Giáo sư và mọi người xem. Nó có hình ảnh của hai khu đền dành riêng cho Rameses II và người vợ Nefertari ở Abu Simbel.

Ngôi đền lớn hơn có bốn bức tượng Rameses cao hai mươi mét, tất cả đều đang ngồi trên ngai vàng, trong khi bề mặt của ngôi đền thứ hai – cách ngôi đền đầu tiên một trăm mét – gồm sáu bức tượng cao mười mét: bốn cái của Rameses và hai cái của người vợ yêu của ông, Nefertari. Cả hai khu đền đều nhìn ra hồ Nasser với một quần thể các đảo có hình dạng kim tự tháp nhô lên khỏi mặt hồ.

"Những gì chúng ta cần nhớ về Abu Simbel", Jack nói, "là nó không nằm đúng chỗ ban đầu của nó. Khi người Xô Viết xây dựng đập cao Aswan vào những năm 1960, họ biết rằng cái hồ tạo ra sẽ che mất những bức tượng. Vì vậy UNESCO đã di chuyển những bức tượng của Abu Simbel đến một chỗ cao hơn, từng khối một, từng phần một. Họ dựng các bức tượng trên một khu đất cao hơn, và gần như cùng hàng với nơi mà chúng đã được tạo ra từ lúc đầu.

"*Hầu như* trên cùng một hàng à?", Astro nói, lo lắng. "Ý anh là các bức tượng không còn được xếp thẳng hàng nữa? Nếu chúng không..."

"Vẫn cùng một mức độ đấy", Jack nói bình tĩnh. "Nhưng người ta biết được sự chênh lệch, vì thế chúng ta có thể

giải thích được điều này. Anh có thể nhìn thấy sự khác biệt qua bức ảnh này: vị trí trước đây và hiện nay của các bức tượng".

"Chúng trông không to lắm", Astro nói.

"Hãy tin tôi đi. Lớn lắm".

Chiếc máy bay nhằm thẳng hướng Nam.

Khi Iolanthe biến mất vào cuối chiếc máy bay, Vulture quay sang nhìn thẳng West. "Thợ săn. Tôi hỏi anh chút. Chúng ta có thể tin người của Hoàng gia Anh không?".

Jack quay lại, nhìn vào khu vực phía sau của máy bay.

"Không hoàn toàn", anh nói. "Cô ấy có mặt ở đây để đại diện cho Hoàng gia của cô ấy, cũng như anh đại diện cho Vương Quốc Ả Rập Saudi của anh – vì vậy tôi cho rằng tôi tin cô ấy cũng như tôi tin anh. Hiện giờ, chúng ta đang có lợi cho cô ấy và ngược lại. Nhưng khi chúng ta không còn ích lợi gì nữa, cô ấy sẽ buông chúng ta ra".

"Hay cắt cổ chúng ta?", Zoe nói.

Người lính thủy người Mỹ, Astro, cau mày khó chịu. "Xin lỗi, nhưng các anh đang nói về việc gì thế? Gia Tộc lớn, Hoàng gia?".

Stretch nói, "Khi chúng ta liều mình đi xác định vị trí của Bảy Kỳ Quan của Thế Giới Cổ Đại, ở mặt này chúng ta như đang cạnh tranh với nước Mỹ, và châu Âu xưa ở mặt khác – Pháp, Đức, Ý, Áo. Nhà thờ Thiên Chúa Giáo rất am hiểu những vấn đề cổ xưa, cũng là một phần của liên minh châu Âu rất xưa này".

"Hãy nghĩ về Tầng lớp thượng lưu Cũ và Mới", Jack nói. "Nước Mỹ là Nhà Giàu Mới, mới có tên tuổi gần đây. Châu Âu là Nhà Giàu Cũ, của cải có được nhờ thừa kế, sở hữu đất đai, tên tuổi của dòng họ. Nhớ lại Jane Austen xem: một người thành đạt không làm việc, anh ta có tiền thu nhập từ đất đai của mình".

Mặt của Astro đỏ ửng. "Tôi chưa đọc Jane Austen ở trường...".

Stretch nói, "Trong khi chúng ta nghĩ rằng châu Âu ngày nay là một sự chắp vá của các nền dân chủ hiện đại và phục vụ cho lợi ích con người, đó là một sự ảo tưởng. Gần như 55 phần trăm của lục địa châu Âu do ba gia tộc sở hữu: Saxe-Coburg của Vương quốc Anh mà bằng chiến tranh và hôn nhân, đã thu nạp được đất đai của gia tộc Habsburg xưa của Áo-Đức, gia tộc Romanov của Nga, và gia tộc Oldenburg của Đan Mạch, một dòng họ Hoàng gia lâu đời và dễ thương trong lịch sử. Nhờ vào các cuộc hôn nhân giữa các Hoàng gia, dòng máu Đan Mạch chảy sâu trong gần như các Hoàng gia châu Âu, và vì vậy chính Hoàng gia Đan Mạch có một phần tư lục địa châu Âu".

"Còn gia tộc Romanov của Nga?", Astro nói. "Tôi nghĩ rằng Hoàng gia Nga không còn tồn tại vào năm 1918".

"Không chỉ vậy", Stretch nói. "Hai đứa trẻ của hoàng tộc còn sống, Alexei và một bé gái. Và hoàng thân không

thích nhìn thấy những người khác trong gia tộc bị truất phế - họ chăm sóc chính bản thân mình. Những đứa con còn sống của gia đình Romanov, của Sa hoàng Nicholas II nương tựa vào gia đình Hoàng gia Đan Mạch ở Copenhagen và cuối cùng kết hôn với những gia đình có giáo dục tốt. Mặc dù họ không dùng những tước hiệu hoành tráng của Hoàng gia như *Sa hoàng, Sa hậu* nữa, dòng họ Romanov vẫn còn tồn tại, chỉ có không phổ biến khắp nơi".

Khi đó Stretch liếc sang Vulture, người đang ngồi im tại một góc máy bay. "Dĩ nhiên cũng có một Gia đình Hoàng tộc lâu đời vốn có nhiều ảnh hưởng trên thế giới ngày nay: Hoàng gia Ả-Rập Saudi. Nhưng nó không được tôn kính như Hoàng gia châu Âu – từ khi nó xuất hiện không tên tuổi vào những năm 1700, các Hoàng gia châu Âu luôn xem nó như là một nhóm thành viên kỳ lạ của bộ lạc đơn thuần chỉ ảnh hưởng đến những đặc điểm của Hoàng gia. Thậm chí việc khám phá ra dầu hỏa ở Ả-Rập vào thế kỷ hai mươi, mà nhờ đó người Saudi mới trở nên cực kỳ giàu có về của cải vật chất, cũng không đem đến cho họ sự tôn kính mà họ mong muốn".

"Những Gia tộc giàu sang trước đây chỉ trân trọng các dòng họ cùng tầng lớp thôi", Jack nói.

Vulture không nói gì, nhưng ánh mắt của anh ta cho thấy anh ta hoàn toàn đồng ý.

"Vì vậy, những gia đình Hoàng gia có mối quan hệ như thế nào với Cỗ máy?", Astro hỏi.

"Hãy nghĩ đến các thành viên Hoàng gia trong suốt lịch sử", Giáo sư nói. "Hãy quay trở về thời của các bộ lạc nguyên thủy. Điều gì làm cho một gia đình trong bộ lạc được tôn kính hơn hẳn so với tất cả các gia đình còn lại?".

"Sức mạnh. Khả năng chiến đấu của họ trong bộ lạc".

"Đôi khi cũng đúng như vậy", Jack nói. "Nhưng không phải lúc nào cũng thế".

Astro nhún vai. "Thế thì còn thêm cái gì nữa?".

Giáo sư nói, "Thường là gia đình ấy phải *nắm được một linh vật quý hiếm nào đó* vốn được xem như là Gia đình đứng đầu của một bộ lạc. Nó có thể là một chiếc trượng, hay vương miện, hay một hòn đá linh thiêng. Khả năng chiến đấu thường được xem như hỗ trợ thêm cho khả năng duy trì việc nắm giữ món đồ vật quý hiếm đó".

Jack nói, "Macbeth giết chết Duncan và lấy được chiếc gậy của hắn, rồi với chiếc gậy trong tay Macbeth đã lên ngôi Vua".

Giáo sư nói, "Và Ba dòng họ hoàng gia lớn nhất của châu Âu luôn luôn nắm giữ trong tay một vật gì đó làm cho họ *quý phái và được sùng kính* hơn những gia đình khác...".

"Cái trụ", Astro nói, khi hiểu được câu chuyện.

"Chính xác", Giáo sư nói, "và những tri thức đi kèm với chúng: những tri thức thừa kế, chuyển giao từ thế hệ này sang thế hệ khác, về cách sử dụng và mục đích của những cái trụ này".

Jack thêm vào, "Và việc Công Chúa Iolanthe đang là người nắm giữ Hồ sơ cá nhân của Hoàng gia có nghĩa cô ấy là người có được sự hiểu biết này".

Astro nói, "Vì vậy nếu chỉ có Ba gia đình Hoàng gia châu Âu tức là chỉ có ba cái trụ?".

"Tôi tin là như vậy", Giáo sư nói. "Nhưng..."

"... nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta không biết ba cái còn lại đang ở đâu", Iolanthe nói từ cánh cửa ra vào phía sau của cabin chính.

Mọi người đều mệt lử.

Iolanthe là một hình mẫu của sự bình tĩnh và dường như cảm thấy ít bị xúc phạm nhất khi có người nói sau lưng mình.

Đang khoác trên người áo khoác màu kem, đôi ủng Oakley và một chiếc quần ôm, cô quay trở lại cabin và ngồi trên chiếc giường trống.

"Cho tôi tham gia cùng các anh nhé", cô nói. "Trong lịch sử, những người bình dân luôn chủ động *tìm* một ai đó để phấn đấu theo. Ai đó sinh ra với số phận tốt hơn, dòng máu quý tộc hơn, hay thanh cao hơn. Chính là hoàng tộc. Đó là những người sẵn sàng nhận nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho mọi người và những mục tiêu quan trọng rõ ràng. Và bởi vì mọi người biết rằng hoàng tộc có những chuẩn mực về danh dự cao hơn nên cũng được tin tưởng để thực hiện những việc đó.

"Mặt khác, dân thường – biết rõ rằng họ rất hay thay đổi, rất tham lam đến nỗi thực sự không có được sự kính trọng – tìm kiếm một gia đình có tiếng tăm để làm điều này. Vì vậy mới có quy luật của kẻ mạnh và yếu chế ngự nhau, bởi sự lựa chọn của chính họ. Đây là trật tự tự nhiên của mọi thứ. Trước đây nó là như vậy cho đến khi con người phát triển hơn".

Lily nhìn chăm chú vào Iolanthe.

Quy luật của kẻ mạnh và yếu chế ngự nhau. Con bé đã nghe những từ này trước đây: một linh mục loạn trí ở Vatican tên là Francisco del Piero đã thốt ra những lời

này, người đã nuôi người anh em song sinh của nó, Alexander ngày càng trở thành một kẻ chuyên chế và thô lỗ.

Giáo sư cũng đã nghe những từ này rồi, và ông cũng đang chăm chú nhìn Iolanthe.

Astro nói, "Nếu ai cũng yêu thích hoàng tộc đến như vậy thì tại sao chế độ dân chủ lại được ưa chuộng đến thế? Hãy nhìn nước Mỹ xem".

Iolanthe bật cười. "Hãy nhìn nước Mỹ à? Đại úy, tại sao trong hai trăm năm qua, đất nước của anh kiên quyết và rõ ràng là đi theo chế độ quân chủ?".

"Vấn đề là, những người cai trị không có linh vật, không có của cải, chỉ dựa vào con người là chủ yếu. Vì vậy, những người có được quyền lực đã liều lĩnh tìm cách tạo ra một vương quốc: cha của Kennedy, Joseph, muốn thiết lập một dòng dõi tổng thống nhà Kennedy: John và sau đó là Robert rồi Edward. Trong những năm gần đây, gia đình Bush - với sự hỗ trợ của những người bạn trong Hoàng gia Ả-Rập đã thành công trong việc tạo ra một dòng dõi, và thực sự có kế hoạch để có một Bush thứ ba trên ngai vàng. Nhưng vì không có một linh vật di truyền nào cả nên không có vương triều. Mặc dù có lẽ khi cuộc thám hiểm này kết thúc, nó sẽ, có một chỗ ngồi trong Các Hoàng gia châu Âu".

Jack nói, "Vì vậy ngay bây giờ trong cuộc đua này chúng ta có: chúng ta, những người bạn tốt, có sự góp sức của Những thành viên Quý tộc của Ả-Rập Saudi và Mỹ; những triều đại Hoàng gia châu Âu; và Trung Quốc, với sự hỗ trợ của những người chưa biết. Vậy thì Các Tiểu Vương Quốc Ả-Rập Thống Nhất nằm ở đâu trong góc nhìn của thế giới?".

"Những tầng lớp giàu có mới hơn nữa, thế thôi", Iolanthe nói. "Một bộ tộc trên sạ mạc nhỏ bé chỉ vừa phát hiện ra mình nằm trên nguồn dự trữ dầu vô tận". Cô nhún vai biểu lộ sự xin lỗi khi nhìn Gấu Pooh và Scimitar. "Không có ý làm các anh khó chịu".

Gấu Pooh lẩm bẩm, "Đúng là, theo cách nói của Lily, thích nói theo ý mình".

Scimitar chỉ cúi đầu, "Chúng tôi không sao mà".

Jack nói, "Vậy thì các quốc gia khác thì sao? Như Úc chẳng hạn".

"Vẫn còn là thuộc địa của Anh", Iolanthe nói một cách tùy tiện.

"Trung Quốc thì sao?".

"Một quốc gia đầy các quan chức tham nhũng và một tỷ nông dân nghèo sống ở nông thôn, to béo, chậm chạp. Khi đất nước này tiến bộ bằng phương Tây thì chúng ta đi lên được Sao Hỏa rồi".

"Châu Phi?".

"Một vùng đất cung cấp nô lệ cho thế giới. Không có giá trị gì hiện nay cả vì nó đã bị bóc lột hết sạch rồi. Ngày nay các quốc gia châu Phi giống như kẻ bị bán vậy, sẵn sàng bán mình và Quân đội nước mình cho bất cứ ai có đủ tiền".

"Nhật Bản?".

"Một trường hợp hay đây, vì Nhật Bản có vị trí riêng trên thế giới, cần xếp hạng riêng cho họ. Ngay cả một người dân bình thường nhất ở quốc gia này cũng có lòng tự trọng rất cao. Nhưng niềm kiêu hãnh cũng là điểm yếu của họ. Nhật Bản là đất nước phân biệt chủng tộc nhất trên thế giới: người Nhật tin tưởng tuyệt đối rằng họ có địa vị cao hơn tất cả các dân tộc khác. Điều này đã đem đến kết quả tồi tệ cho họ ở Thế chiến thứ II".

"Nhưng Nhật Bản cũng có hoàng tộc của mình", Zoe nói. "Dòng dõi hoàng tộc lâu đời nhất trên thế giới".

"Điều này thì đúng", Iolanthe nói. "Hoàng gia lâu đời, danh giá và gần như không hề yếu kém như vẻ bề ngoài. Sự đầu hàng của Nhật Bản vào cuối Thế chiến thứ II gần như cho thấy sự sụp đổ của một Hoàng gia chính thống. Người Mỹ đã làm bẽ mặt Hirohito nhưng không truất phế ông. Bởi vì họ không thể tìm được báu vật Hoàng gia của ông".

Jack nhăn mặt khi nghe điều này. Điều này nghe rất mới đối với anh. Anh nghiêng người về phía trước.

"Và báu vật đó là gì...?

"... là một thứ mà tôi chưa thể nói cho anh nghe bây giờ được, Thợ săn à". Iolanthe nhìn Jack một cách rất tinh quái và thu hút. "Có lẽ anh phải dùng thêm nhiều cách khác để lấy được bí mật này của tôi - hay anh có thể tự thêu dệt ra điều này. Hoặc anh có thể hỏi đồng nghiệp người Mỹ của anh ở đây", cô gật đầu nhìn Astro.

Jack nhướng mày nhìn Astro, "Vậy à?".

"Thử tôi xem", Astro nói.

Iolanthe nói, "Trong bất cứ trường hợp nào, khi đang kháng cự và nói là mình đã tiến lên, người Nhật không quên được nỗi nhục nhã cay đắng trong Thế chiến thứ II. Và những người tôn trọng danh dự như họ sẽ mang theo mối hận thù rất lâu. Sẽ rất liều mạng nếu quay lưng lại với Nhật Bản".

Không ai nói gì trong giây lát.

"Thế giới rất phức tạp", Iolanthe dịu giọng, dường như để cho chính mình nghe. "Chiến tranh là chiến thắng và thất bại. Các đế chế nổi lên và sụp đổ. Nhưng trong suốt các sự kiện lịch sử được ghi lại, quyền lực *luôn luôn* thay đổi liên tục, thậm chí chuyển từ đế chế này sang đế chế

khác: từ Ai Cập đến Hy Lạp và sau đó đến La Mã; hay gần đây hơn là từ Pháp dưới thời đại Napoleon sang đế chế Anh quốc và đến sự thống trị của Mỹ. Nhưng ngày nay – với sự bùng lên của Cỗ máy – mọi việc sẽ khác. Việc chuyển giao quyền lực sẽ chấm dứt. Vì bây giờ là thời điểm đầu tiên và duy nhất trong lịch sử khi mà quyền lực tổng thể và tuyệt đối sẽ nằm lại mãi mãi trong tay một quốc gia".

* * *

Một vài giờ sau đó, cabin chính của máy bay trở nên tối đen và im ắng.

Người duy nhất vẫn còn làm việc là Jack, miệt mài nghiên cứu bản đồ châu Phi dưới ánh sáng đèn bàn, với chú chim Horus đậu phía sau ghế. Tất cả những người khác đã đi về phía cuối máy bay chợp mắt một chút trước khi một ngày mới rất quan trọng bắt đầu – ngoại trừ Lily; nó ngủ nhanh chóng trên cái giường sau lưng Jack.

Horus kêu quác quác.

Jack nhìn lên thì thấy Iolanthe đang đứng ở lối cửa dẫn đến cabin chính, với bộ quần áo ấm rộng trên người, tóc tai bù xù vừa mới ngủ dậy.

"Chỉ huy có cô đơn không?", cô ấy nói.

"Đôi khi".

"Mọi người nói với tôi là anh tạo ra sự trung thành cho những ai đi theo anh", Iolanthe ngồi xuống.

"Tất cả những gì tôi làm là để cho mọi người nghĩ về bản thân họ. Dường như để làm việc vậy".

Iolanthe nhìn Jack giây lát, nhìn sâu vào mắt anh trong bóng đêm, như thể đang dò xét một người lạ tên là Jack West Jr.

"Rất ít người có thể nghĩ về chính họ", cô nói.

"*Tất cả* mọi người đều có thể nghĩ về chính họ".

"Không, không đúng. Không phải tất cả mọi người", cô nói nhỏ, nhìn ra xa.

Jack nói, "Cô đã từng nói là cô biết nơi để các trụ còn lại...".

Iolanthe thoát khỏi mơ màng và mỉm cười với Jack, nhíu mày, "Có lẽ vậy".

"Chúng ta đã có cái trụ Saudi này, với một dấu hiệu gạch ngang và cái trụ của cô với bốn dấu gạch, ý nói chúng là cái trụ thứ nhất và thứ tư. Chúng ta phải tìm ra cái trụ thứ hai gấp, trong tuần này.

"*Nếu* chúng ta sống sót ngày hôm nay".

"Hãy lạc quan và cho rằng chúng ta sẽ vượt qua được", West nói. "Nó ở đâu?".

Iolanthe đứng lên, bặm môi. "Theo nguồn tin của tôi, cái trụ thứ hai có thể tìm thấy được ở các khu rừng già của châu Phi, do một bộ tộc bảo vệ suốt hơn ba ngàn năm, bộ tộc Neetha".

"Tôi đã tìm hiểu về Neetha rồi. Bọn ăn thịt người. Độc ác".

"Đại úy, *độc ác* không thể dùng để mô tả về Neetha đâu. Ngay cả "ăn thịt người" cũng vậy. *Động vật ăn thịt* thì đúng hơn. Những kẻ ăn thịt người thường giết anh trước khi ăn thịt anh. Người Neetha không cho anh cơ hội đó".

"Người ta tin rằng vào năm 1998, khi một ngàn người tị nạn Ru-an-da chạy trốn khỏi tội diệt chủng đã bị lạc trong một khu rừng già và sa chân vào khu vực của bộ tộc Neetha. Không còn thấy một ai trong số họ. Lạc vào khu vực của người Neetha là rơi vào động nhền nhện".

"Một câu hỏi nữa", Jack nói. "Cô có biết gì về hòn đá cuối cùng của Rameses, Trung tâm của Rameses II? Giáo sư không biết nó ở đâu".

"Không ai biết được nó ở đâu", Iolanthe nói nhanh. "Trung tâm này đã không còn trong lịch sử từ rất lâu".

"Cô có biết nó như thế nào không?".

"Không. Không một dấu vết nào cả". Iolanthe chuẩn bị quay đi.

"Cô biết là tôi không tin cô mà", Jack nói sau cô.

"Anh cũng không nên tin", cô nói mà không quay lại. "Anh không nên tin".

Cô rời khỏi phòng. Jack tiếp tục nghiên cứu.

Không ai biết rằng Lily còn thức trong suốt cuộc nói chuyện của họ.

Và nghe được tất cả.

Một giờ sau đó, đèn trong cabin bật sáng toàn bộ và một tiếng bíp vang lên từ hệ thống điện đàm.

"*Mặt trời lên và tỏa sáng!*", Giọng của Sky Monster vang lên vui vẻ.

"*Jack, tôi đã đánh dấu một quãng đường khoảng bốn mươi kilomet về phía Tây của Abu Simbel. Không có gì ở đó ngoài sa mạc. Không thể đáp xuống đường ở phía Bắc: có rất nhiều đoàn khách du lịch đang đi đến đó – họ khởi hành rất sớm mỗi ngày từ Aswan để đến Abu Simbel ngay sau mặt trời mọc. Con đường về hướng Tây đủ dài như một đường băng và đủ xa để chúng ta đến và đi mà không ai biết*".

"Cảm ơn Monster", Jack nói, đứng lên. "Đưa chúng tôi đến đó".

Abu Simbel

Phía Nam Ai Cập
Ngày 10 tháng 12 năm 2007, 4 giờ

Trong ánh sáng trước buổi bình minh, những bức tượng khổng lồ của Rameses giống như cái bóng to lờ mờ của một người khổng lồ bị đông cứng thành đá.

Chúng cao hơn rất nhiều so với đội của West và các thiết bị di chuyển của họ, làm cho mọi người như thu nhỏ lại.

Trong khi Zoe đang dùng sức mạnh không gây chết người để trấn áp những người bảo vệ ở chỗ vòng cung đá, ở đây Jack lại không tài tình đến như vậy. Hai bảo vệ của Bộ phận bảo vệ đồ cổ xưa của Ai Cập đang tuần tra tại khu vực khách du lịch hay tập trung, thì bất thình lình bị đánh gục khi phát hiện mình đang đứng trước bốn họng súng tiểu liên. Giờ thì họ đang bị bắt giữ và bịt miệng lại trong chốt bảo vệ của mình.

Jack đứng trước bốn bức tượng của Rameses, trong khi Giáo sư đứng cách đó khoảng một trăm mét trước ngôi đền nhỏ hơn của Nefertari. Cả đội đều tập trung ở đây ngoại trừ Sky Monster và Stretch - họ vẫn ở trên chiếc *Halicarnassus* và đang bay vòng vòng trên không, theo dõi tình hình và đợi tiếng gọi rút lui.

"Tê-lê-mét", Jack yêu cầu, và hai cái tê-lê-mét dùng la-ze được mang đến, mỗi cái dùng cho một hệ thống tượng.

"Có thể gặp khó khăn ở đây không?", Zoe hỏi, nhìn vào bức tượng thứ hai trong bốn bức tượng của Rameses II. Biết đâu trong quá khứ, nó đã bị gãy đầu.

"Không", West nói. "Trong đất nước Ai Cập cổ đại, họ đếm từ phải sang trái. "Con mắt thứ ba" phải ở bức tượng này", anh chỉ vào bức tượng thứ hai từ phải sang.

Nhờ Gấu Pooh giúp đỡ, Astro trèo xuống từ phần nhô ra bằng đá phía trên bức tượng nghi vấn, nắm chặt một cái tê-lê-mét trong tay còn lại.

Phía bên ngôi đền Nefertari, Scimitar cũng làm giống như vậy, với sự giúp đỡ của Vulture: có một "đôi mắt thứ ba" cũng ở bức tượng thứ hai từ bên phải, một bức tượng của Nefertari.

Khi họ đã buộc dây thừng vào đúng vị trí, West quay ra và nhìn ra hồ Nasser.

Cái hồ rộng trải dài đến chân trời, tối đen và tĩnh lặng, với một sự yên ả không bình thường mà chỉ những người tạo ra nó mới biết. Một đợt sương mù thấp phủ kín mặt hồ.

Bờ hồ phía đối diện uốn lượn theo đường cong dài, và kéo ra xa khỏi hồ ở phía trước dải đất ven bờ, Jack chỉ có thể nhìn thấy một loạt hòn đảo có hình dạng kim tự tháp.

Dưới chân của các hòn đảo này và tất cả đảo chạy dọc theo dải đất ven bờ cổ xưa này, theo như Jack biết, đều có những tác phẩm điêu khắc chữ viết tượng hình mà UNESCO đã không thể bảo tồn được do nước hồ dâng cao. Giống như trường hợp Đập nước ở khu vực Tam Hiệp của Trung Quốc.

Astro và Scimitar đã đứng vào vị trí.

Hòn đá trước mặt Astro thật khổng lồ, thậm chí còn to hơn anh.

"Gắn cái tê-lê-mét vào hốc mắt của nó", West hướng dẫn. "Phải đảm bảo là chúng được lắp chính xác với đường nét của bức tượng".

Astro làm theo – tương tự như vậy, Scimitar ở bức tượng của mình cũng dùng đèn để chắc chắn rằng cái tê-lê-mét được gắn vào hốc mắt của bức tượng.

Khi họ đã thực hiện xong, West yêu cầu họ điều chỉnh thiết bị nhẹ nhàng, hai độ về hướng Nam – để giải thích nguyên nhân UNESCO dịch chuyển vị trí của Abu Simbel.

"Được rồi, bật chúng lên đi".

Hai cái tê-lê-mét được bật lên...

... và bất thình lình hai ngọn đèn la-ze im lìm bắn vọt ra từ hốc mắt của đôi mắt thứ ba, chiếu thẳng ra mặt hồ, xuyên qua lớp sương mù, biến mất trong khoảng cách gần...

... và chỉ hội tụ tại một điểm cách đó khoảng hai kilomét, trên một hòn đảo đá nhỏ hình kim tự tháp nhô lên từ mặt nước hồ Nasser không xa bờ mấy.

"Trời ơi", Giáo sư thốt lên. "Chúng ta đã tìm ra nó".

Hai chiếc xuồng Zodiac được bơm phồng lên ngay lập tức và lao xuống nước.

Vulture và Scimitar ở lại trên bờ làm người canh chừng trong khi Jack và những người khác nhảy xuống xuồng.

Trong vòng mười phút, hai chiếc Zodiac đến được hòn đảo, bị bao kín bởi sương mù.

Những chiếc mõm chìm một nửa dưới nước của rất nhiều cá sấu sông Nile hiện ra gần đó, tạo thành một vòng tròn bao quanh hai chiếc tàu, đôi mắt của chúng phản chiếu trong ánh đèn nháy của đội, nhìn chằm chằm vào những kẻ xâm phạm.

Khi đến gần, Zoe chăm chú nhìn kỹ hòn đảo đá. Bề mặt đảo trông dốc thẳng, gần như thẳng đứng, trong khi trên cao hơn là một sườn dốc thoai thoải.

"Bề mặt giống như do con người tạc ra", cô nói. "Giống như ai đó *chạm trổ* hòn đảo đá thành hình kim tự tháp".

Giáo sư nói, "Các nhà khảo cổ học đã suy nghĩ về hình dáng của các hòn đảo này rất lâu rồi, từ khi chúng chỉ là những ngọn đồi. Nhưng, không phải vậy, các thí nghiệm đã chứng minh rằng chúng không phải được chạm trổ dù bằng cách nào đi nữa. Tất cả đều là hình dáng tự nhiên".

"Kỳ lạ quá", Lily thốt lên.

"Đợi chút, tôi có một thiết bị định vị dưới nước", Astro gọi từ chiếc Zodiac.

"Không, đợi tí", anh thở dài. "Không có gì. Dấu hiệu sinh vật sống. Có cái gì đó ở phía dưới đáy. Có thể là một con cá sấu – yên nào, có vẻ rõ hơn, GPR đã tìm thấy một lỗ hõm ở đáy của hòn đảo ngay bên dưới chúng ta. Sự cộng hưởng âm thanh cho biết điều này. Giống như một địa đạo nằm ngang vậy, lõm sâu vào trong hòn đảo".

"Mang tàu theo", Jack ra lệnh, "và neo chúng ở đáy của hòn đảo. Sau đó hãy mang theo ống dẫn khí. Astro, Gấu Pooh – nạp đầy nhiên liệu. Các anh có nhiệm vụ phải tìm được lối vào".

Sau đó hai mươi phút, một chiếc máy kỳ lạ nằm giữa hai chiếc Zodiac đang thả neo: một ống cao su rỗng có thể bơm phồng lên, đang chìm sâu xuống nước giống như một đường ống hình thẳng đứng, thông đầu.

Astro và Gấu Pooh – với thiết bị khí nén đầy đủ và mang theo súng phóng lao để đối phó với cá sấu – lao bắn xuống dòng nước đen như mực, đèn flash chiếu sáng.

Ba mươi mét dưới mặt nước, họ đến đáy hồ, đụng vào chân của kim tự tháp bằng đá.

Họ chiếu ngọn đèn sáng vào bề mặt của kim tự tháp đảo, phát hiện ra *hàng trăm* hình ảnh trên bề mặt đá. Chúng chính là những tác phẩm điêu khắc Ai Cập đơn giản: chữ viết tượng hình và hình ảnh của Pha-ra-ông đang bắt tay Chúa Trời.

"Jack", Astro gọi vào cái micro của mặt nạ, "chúng tôi thấy được rất nhiều hình ảnh điêu khắc. Nhiều lắm".

Gấu Pooh rọi một thiết bị GPR mang theo – thiết bị ra-đa dò tìm dưới lòng đất – lên bức tường đầy các hình ảnh khó hiểu. Giống như một tia X-quang vậy, nó có thể phát hiện ra các lỗ hõm vào và chỗ bí ẩn phía sau bề mặt của bức tường. "Đây rồi! Có một lối vào bên trong bức tường này!".

Astro chiếu ánh đèn flash vào chỗ đáng ngờ trên bức tường, và chính anh ta phát hiện mình đang rọi đèn vào một bức hình chạm trổ đã từng thấy trước đây:

Biểu tượng của Cỗ máy.

"Chúng ta nên biết trước điều này". "Tìm nó đi".

* * *

Astro và Gấu Pooh sau đó nhanh chóng bắt đầu đóng một thiết bị giống như cái lều đặc biệt vào điểm mà đáy

hồ đụng bức tường của hòn đảo kim tự tháp, che phủ hình ảnh điêu khắc của Cỗ máy.

Có dạng hình khối, thiết bị giống dù che này là một lối xuyên vào của tàu ngầm Hải quân Mỹ có thể mang theo được – một món quà của Sea Ranger cho West.

Thường được sử dụng để xuống tàu lặn hay tàu ngầm, đó là một lối vào bao phủ bằng cao su vận hành giống như một nút không khí: khi bạn đưa nó vào đúng chỗ, nạp đầy không khí cho nó – bơm nó lên như một quả bóng và đẩy hết nước ra ngoài – sẽ tạo ra một "môi trường đi vào bên trong" khô ráo giữa hai điểm dưới mặt biển.

Có một cái lỗ vào có thể di chuyển được trong mỗi sáu cạnh của hình khối, và lúc này một trong số đó - ở bên trên của thiết bị dò vào – được nối với ống uốn khúc dính vào hai chiếc xuồng Zodiac.

Khi lắp đặt xong xuôi, điểm góc của nó bám chặt vào đáy hồ và đảo kim tự tháp, Jack bắt đầu bơm không khí đầy đường ống và thiết bị dò.

Lối vào được bơm phồng lên nhanh chóng và bất thình lình lộ ra lối đi vào trong ống – hoàn toàn khô ráo – và thông đến bức tường của hòn đảo kim tự tháp cổ đại.

Jack leo xuống ống cao su, nắm chặt chỗ nén cao su bên trong nó, chầm chậm đi xuống hồ Nasser.

Anh mang theo một cái mặt nạ lặn biển nhưng không đeo vào. Đây chỉ là sự phòng bị, chỉ khi nào lối vào bị nổ xẹp hay bị nước tràn vào đột ngột. Anh cũng mang theo cái trụ đầu tiên trong cái túi đeo trước ngực. Trên đầu, anh đội một cái mũ chuyên dụng của lính cứu hỏa.

Anh xuống đến đáy của ống dẫn vào và đứng đó – nhờ vào thiết bị dò ngập đầy không khí – trên mặt đáy hồ Nasser.

Mặt bên hông của hòn đảo kim tự tháp lộ ra trước mặt anh, làm bằng đá, không bằng phẳng và ẩm ướt.

Bao phủ bởi các hình ảnh điêu khắc, nơi đây như một chiếc kính vạn hoa mà hình ảnh chạm trổ Cỗ máy dễ dàng bị mất hút.

Nhưng không có lối vào nào dễ thấy trên tường. Không có gì ngoại trừ những hình ảnh chạm trổ nối tiếp nhau.

Jack nhìn chằm chằm vào biểu tượng Cỗ máy.

Đó là một tác phẩm điêu khắc khá lớn, kích thước cỡ một miệng cống. Và sáu hình chữ nhật bên trong nó mô tả sáu cái trụ to như thật, giống kích thước cái trụ Jack mang theo ở trước ngực.

Tuy nhiên, không giống như những cái khác, hình chữ nhật trên cùng bị *thụt vào*, lõm vào bên trong biểu tượng.

"Chìa khóa ở đây", Jack nói lớn.

Anh lấy cái trụ trong túi mình, giữ nó nằm đối diện với hình chữ nhật bị thụt vào.

Hoàn toàn khớp nhau về kích thước.

"Mình sẽ không bao giờ biết nếu mình không cố gắng".

Vì vậy anh tiến đến cái trụ và ấn nó vào trong hình chữ nhật...

... và ngay lập tức *toàn bộ bức chạm khắc hình tròn* mở ra sáu cái trục đều nhau giống như bánh xe, và rút vào bên trong bức tường, để lộ ra một địa đạo hình tròn tối đen bên trong nó.

Jack ngạc nhiên bước lui lại, vẫn còn nắm chặt cái trụ trên tay.

"*Jack, anh có sao không đấy?*", Zoe hỏi vào tai anh.

"Anh vẫn còn đây", anh nói. "Xuống đây đi. Chúng ta vào được rồi".

* * *

Địa đạo Sobek

Địa đạo chật chội bên trong lối vào trơn trượt và ẩm ướt. Tiếng nước chảy nhỏ giọt vang vọng bên trong.

Ngậm chặt một thanh hổ phách sáng rực trong răng và nhờ ánh đèn trên chiếc mũ bảo hộ dẫn đường, Jack trườn bằng bụng khoảng năm mét xuống địa đạo đáng sợ ấy trước khi anh đụng phải trở ngại đầu tiên: một con cá sấu sông Nile khổng lồ, đang khóa chặt đường vào và gầm gừ nhìn anh từ khoảng cách ba bộ.

Jack cứng đơ người.

Con vật khổng lồ quá. Một con vật to mập thời tiền sử. Hàm răng đáng sợ của nó nhe ra từ cạnh mũi. Nó khịt khịt mũi đe dọa.

Jack chiếu ngọn đèn flash của chiếc mũ bảo hộ xuống địa đạo qua chỗ con vật to lớn, và nhìn thấy vài con nữa phía trong đó, có lẽ có đến bốn con đang xếp hàng dài theo chiều dọc của cái địa đạo nhỏ hẹp này.

Chắc chắn phải có lối vào khác, Jack nghĩ. *Một kẽ hở nào đó phía trên dòng nước mà cá sấu bị tuột vào trong.*

"Sao rồi Jack?", Zoe nói, tiến vào trong địa đạo phía sau lưng anh. "Việc gì đứng lại thế?".

“Một con vật khủng khiếp rất nhiều răng”.

“Ồ!”.

Jack mím môi, suy nghĩ.

Zoe tiến đến phía sau anh, chiếu ngọn đèn flash qua người anh. “Ồ, anh đang trêu em đó à?”.

Bỗng Jack nói, “Nó quá lạnh”.

“Hả?”.

“Trời còn quá sớm, máu của chúng đông lạnh không đáng sợ”.

“Anh đang nói về cái gì thế Jack?”, Zoe hỏi.

“Những con cá sấu có máu lạnh. Đối với chúng, đặc biệt con nào to, khi thực hiện hành động nào đó, nó cần làm cho máu nóng lên, thường là dưới ánh sáng mặt trời. Đúng là những con vật này rất đáng sợ, nhưng trời bây giờ còn rất sớm đối với chúng, quá lạnh, nên chúng không thể cử động nhanh và mạnh mẽ được. Chúng ta có thể bò qua chúng”.

“Giờ thì anh đang đùa thực đấy”.

Lúc này, Gấu Pooh và Giáo sư đã xuất hiện phía sau lưng họ.

“Chuyện gì thế?”, Gấu Pooh hỏi.

“Chúng đấy”, Zoe hất cằm về phía hàng cá sấu to đang nằm phía trước họ. “Nhưng đừng lo, Đại úy Can đảm của chúng ta nghĩ rằng mình có thể bò ngang qua chúng”.

Gương mặt Gấu Pool trắng bệch ngay lập tức. “Bò... qua chúng hả?”.

Giáo sư nhìn chằm chằm vào hàng cá sấu và gật đầu. “Vào thời gian này trong ngày, máu của chúng còn rất lạnh. Hành động duy nhất mà chúng có thể thực hiện lúc này là cắn”.

"Cắn cũng làm cho tôi sợ rồi", Zoe nói.

Jack nhìn đồng hồ của mình. Bây giờ đã là 5:47 phút sáng.

"Chúng ta không còn chọn lựa nào cả", anh nói. "Chúng ta có hai mươi lăm phút nữa để đến được chóp đỉnh và điều này có nghĩa là chúng ta phải đi ngang qua chúng. Tôi bắt đầu đi đây".

"Ơ, Thợ Săn", Gấu Pooh gọi. "Anh biết rằng tôi sẽ theo anh... đi đến bất cứ đâu. Nhưng tôi... không ổn khi nhìn những con cá sấu này và..."

Jack gật đầu. "Không sao, Zahir. Không ai là không sợ cả, không phải chỉ có anh. Anh ngồi ngoài đây nhé. Tôi sẽ không kể cho ai biết đâu".

"Cảm ơn nhé, Thợ Săn".

"Zoe, Giáo sư?".

Anh nhận ra họ cũng đang có suy nghĩ giống như vậy.

Zoe nhìn về hướng địa đạo một cách dứt khoát. "Anh không thể đi một mình. Em sẽ theo anh".

Và Giáo sư cũng nói, "Tôi đã nghiên cứu cả đời để tìm hiểu cái gì ở dưới những chú cá sấu này. Tôi sẽ thất bại nếu không đi tiếp".

"Vậy thì đi nhé", Jack nói.

Bò qua bóng tối, anh tiến đến con đầu tiên.

Con vật khổng lồ làm cho anh trở nên bé xíu, nhỏ nhoi.

Khi Jack nhìn ngang nó, con vật mở to hàm răng nhớp nháp, thấy rõ từng chiếc răng trong đó, và phát ra những tiếng gầm gừ đe dọa.

Jack dừng lại, hít thở thật sâu, và quyết tâm bò ngang qua hàm răng của con vật và run run bên hông nó, trườn tới bức tường của địa đạo.

Đôi mắt anh nhìn ngang mắt con vật – Jack thấy đôi mắt lạnh lẽo và khô cứng của nó dõi theo anh mỗi bước.

Nhưng con vật không tấn công. Nó không làm gì cả ngoài việc ngọ nguậy móng chân.

Jack luồn lách qua nó, túi đồ trên người anh lướt qua cái bụng phình to của con vật, và anh có thể cảm nhận sự mềm nhũn của cái bụng nó, ngay tức thì anh trườn tới cái đuôi lởm chởm của nó và thoát qua.

Jack thở dốc sau khi nín thở rất lâu.

"Tôi đã qua được con đầu tiên", anh nói vào cái micro gắn tai. "Zoe, Giáo sư. Tiến lên đi".

* * *

Cầu thang Atum

Trong lúc này, Jack, Zoe và Giáo sư đang trượt đi trong cái địa đạo dài và chật hẹp, ép chặt bụng mình khi trườn qua năm con cá sấu khổng lồ.

Cuối địa đạo, họ ngoi lên chỗ một hòn đá hình vuông có gắn với một cái thang dốc xuống.

Chiếc thang oằn xuống khi họ leo xuống căn hầm. Trên bức tường là hàng ngàn chữ viết tượng hình, bao gồm các tác phẩm điêu khắc lớn hơn với biểu tượng Cỗ máy giống như cái bánh xe.

Jack leo xuống dãy bậc thang đầu tiên và đến chỗ dừng đầu tiên...

... nơi có biểu tượng Cỗ máy trên tường ẩn vào bên trong và để lộ ra một cái lỗ rộng, một cái lỗ có thể chứa đựng bất cứ chất lỏng chết người nào...

... nhưng khi đó cái trụ trong tay Jack sáng nhẹ lên và cái lỗ ngay lập tức tự đóng lại.

Jack nhìn như muốn nói gì với Giáo sư.

"Có vẻ như mình không thể nào vượt qua những cái bẫy này nếu không có cái trụ trong tay".

"Không có khó khăn đáng kể nào cả", Giáo sư đồng ý.

Bên dưới cái thang họ leo lên, gió thổi rất mạnh.

Ở mỗi chỗ ngừng, biểu tượng giống bánh xe của Cỗ Máy mở ra nhưng sau đó đóng lại khi nó đánh hơi được cái trụ trong tay West.

Họ xuống càng thấp.

Giáo sư đếm các bậc thang khi họ leo xuống, cho đến khi họ đến đáy, nơi bậc thang chạm một lối vào có mái vòm bằng đá – cao và hùng vĩ, hai mươi bộ. Nó mở vào một nơi đen như mực.

Giáo sư kết thúc việc đếm và tổng kết: "267 bậc".

Jack bước vào bên trong mái vòm, nhìn lom lom vào khoảng đen bên trong nó. Một cơn gió nhẹ tạt qua mặt anh, khô và mát.

Anh có cảm giác có một khoảng không rộng lớn phía trước mình, vì vậy anh lấy ra khẩu súng pháo và bắn một phát vào không trung.

Mười lăm phát sau đó, anh vẫn đứng tại chỗ, há hốc mồm suy tư.

"Đây là lúc mà mình sẽ nhớ mãi trong đời", anh thở dốc.

* * *

Hành lang vào Cỗ máy

Mái vòm cao hai mươi bộ mà Jack đang đứng trông cực nhỏ khi so với không gian mở rộng phía dưới nó.

Lối vào nằm ở chỏm một ngọn núi bậc đá rộng lớn – khoảng năm trăm bậc, hoặc có lẽ nhiều hơn – các bậc dốc xuống dẫn đến một hành lang phẳng lì cao khoảng bốn trăm bộ và rộng năm trăm bộ, kéo dài toàn bộ chiều rộng của hành lang, từ bức tường này đến bức tường khác, một cạnh dốc núi khổng lồ gồm các bậc được cắt vuông hoàn hảo.

Trần của cái hành lang dưới biển đồ sộ này được chống đỡ bởi một rừng cột sặc sỡ, tất cả đều được chạm khắc đầy màu sắc theo phong cách Ai Cập, với những chiếc lá sen màu đỏ, xanh dương và xanh lá ở trên đỉnh. Phải có đến bốn mươi cái trụ như thế, tất cả đều giống nhau.

"Giống như ngôi đền của Rameses II ở Karnak", Giáo sư nói.

"Có lẽ ngôi đền Rameses là một bản sao được xây dựng dựa theo cái này", Zoe nói.

Đứng trên điểm cao nhất của dãy cầu thang, Jack có cảm giác như mình đang đứng trên hàng cao nhất của một sân vận động, nhìn về phía những cánh đồng xa xa bên dưới.

Và còn một thứ khác nữa.

Đi xuống cuối hành lang, *không có một bức tường bốn mặt đối diện với ngọn núi bậc thang.*

Thực sự đối diện trực tiếp với các bậc thang khổng lồ, ngang qua các cây cột trang trí, là không có gì cả: mặt sàn được đánh bóng bất ngờ ngưng lại ở một khúc

quanh, một ban công không tay vịn rộng khoảng năm trăm bộ, một cái bệ đứng to hơn nhìn ra một không gian rộng lớn và tối đen.

Nhưng từ điểm nhìn thuận lợi trên đỉnh của cầu thang, Jack và mọi người không thể nhìn thấy những gì nằm trong khoảng không này, vì vậy họ leo xuống cầu thang, giống như những con kiến bám trên bức tường khổng lồ.

Họ đang leo xuống đến giữa đường thì Jack nhìn thấy những gì đang nằm trong không gian.

Anh đứng lại chết trân.

"Chúng ta cần nhiều pháo sáng hơn", anh thở ra.

Kim tự tháp ngược

CHỖ CAO NHẤT Ở ABU SIMBEL

Điểm cao nhất của Cỗ máy

Jack, Giáo sư và Zoe băng qua mặt sàn hành lang rộng lớn, vượt qua một rừng cột cao ngất, trước khi họ đi đến rìa của hành lang, nơi nhìn xuống một khoảng không dưới mặt đất lớn hơn.

Một vực sâu thăm thẳm ngay phía trước họ. Sâu và đen ngòm, ít nhất rộng một ngàn bộ, nó sâu như không đáy, một lỗ đen khổng lồ mà Jack chưa bao giờ nhìn thấy.

Và bên trên nó, lơ lửng từ cái trần bằng đá nhẵn bên trên vực sâu, là một kim tự tháp lớn – treo ngược xuống – được cắt gọt tuyệt đẹp và có vẻ bằng kích thước với kim tự tháp ở Giza. Nó hơn cả nét cổ xưa, hơn bất cứ thứ gì nhân loại có thể tạo dựng được. Các mặt của nó sáng rực một màu đồng lộng lẫy.

Jack nhớ lại bức tượng Pyramide Inversée tại điện Louvre ở Pari – một kim tự tháp bằng thủy tinh lộn ngược thật đẹp treo trên một cái nhỏ hơn.

Anh cũng nghĩ đến Vườn treo Babylon, được xây dựng trong một khối thạch nhũ khổng lồ trong một hang động lớn ở phía Nam Iraq.

Dù gì đi nữa, kích thước không thể tưởng tượng nổi của kim tự tháp làm thu nhỏ cái hành lang mà Jack, Zoe và Giáo sư đang đứng, hành lang mà đến bây giờ vẫn còn rất khổng lồ trong mắt họ.

"Jack. Zoe. Thấy Cỗ máy rồi", Giáo sư nói.

Jack kiểm tra đồng hồ.

Bây giờ là 6:02 phút sáng. Điểm phân của sao Mộc sẽ là 6:12 phút.

Họ đã kịp thời gian.

Chiếc radio vang lên.

"Thợ săn, anh vẫn còn sống chứ?", Gấu Pooh hỏi trong lo lắng.

"Chúng tôi ở trong này. Đã tìm thấy Cỗ máy rồi".

"Sky Monster vừa gọi. Anh ấy nhìn thấy một lực lượng hùng hậu các phương tiện mặt đất đang đi đến Aswan. Hơn một trăm chiếc tiến đến sau các đoàn khách du lịch".

"Khoảng khi nào thì đến?", Jack hỏi.

"Một giờ nữa, có thể nhanh hơn".

Jack tính toán gì đó trong đầu. "Chúng ta có thể thoát kịp lúc ấy. Vừa kịp thôi".

Khi Jack nói vào radio, Zoe và Giáo sư kiểm tra các bức tường trong hành lang.

Chúng thật sự được bao phủ toàn bộ bởi các tác phẩm điêu khắc – hàng ngàn tấm rất đẹp.

Một số cái có thể nhận ra được như Sự bí ẩn của các đường tròn, biểu tượng hình tròn của Cỗ máy, và ngay cả mô phỏng của Tấm bia đá cũng ở đó. Nhưng có những cái khác hoàn toàn mới:

Zoe nhanh chóng lấy ra một chiếc máy ảnh kỹ thuật số Canon và bắt đầu chụp các bức hình càng nhiều càng tốt.

"Đây rồi!", Giáo sư thốt lên, chỉ vào bức ảnh thứ hai cuối hàng.

"Gì thế thưa giáo sư?", Zoe hỏi.

"Đó là phác họa thành phố cổ đại của Ur, ở Mesopotamia. Ur nổi tiếng nhờ có hai hải cảng bao bọc, một về hướng Tây, một về hướng Bắc – cháu có thể thấy cả hai rất rõ trên tường. Mãi đến khi Kim Tự Tháp được xây lên, tòa Ziggurat ở Ur là công trình cao nhất thế giới. Và cháu có biết từ Ur có nghĩa là gì không?".

"Nói cho cháu nghe đi ông".

"Ánh sáng. Thành phố Ánh Sáng".

Tự hào nằm ở phần trung tâm của bức tường là một tấm bản bằng chất Obsidian bóng loáng và khổng lồ. Mọi nét chạm trổ trên nó được làm bằng vàng và khung trang trí cũng được cắt ra từ một miếng vàng hình vuông:

"Ôi Chúa ơi, sáu đỉnh...", Giáo sư thốt lên. "Biểu tượng này lặp lại ở bên trái, một hình tam giác chèn vào một hình chữ nhật, trong ngôn ngữ Thoth có nghĩa là "đỉnh". Tác phẩm này là mô tả cho *tất cả* sáu đỉnh chóp. Tôi phải nhờ Lily giải mã nó".

Zoe chộp rất nhiều hình ảnh của tấm bản, sau đó nhìn chăm chú vào cái hành lang rộng không tưởng xung quanh họ và kim tự tháp bất chấp trọng lượng đang treo trên vực sâu.

"Giáo sư, ai có thể xây dựng được một nơi như thế này?", cô hỏi. "Không phải là người xưa. Ngay cả con người hiện nay cũng không thể làm được như thế này".

"Đúng vậy đấy", Giáo sư trả lời. "Vậy thì là ai? Những người ngoài hành tinh? Hay đại loại như thế - hơn bảy mươi phần trăm con người tin rằng có người ngoài hành tinh đã đến Trái Đất ở một thời điểm nào đó trong lịch sử. Và nếu như họ tồn tại, có lẽ họ đã đến hành tinh của chúng ta và xây dựng những kiến trúc này. Nhưng tôi không tin vào quan điểm này".

"Vậy ông nghĩ như thế nào?".

"Ông nghĩ con người tạo ra chúng", Jack nói, tham gia vào câu chuyện, vừa quét mắt nhìn sang bức tường. "Giáo sư, người Ur đúng không?".

"Con người?", Zoe không đồng tình. "Nhưng tôi nghĩ rằng không phải người xưa hay người hiện nay có thể làm được..."

"Tôi đồng ý điều này. Nhưng tôi không thể loại trừ khả năng có những người *siêu cổ đại*", Giáo sư nói.

"Lý thuyết về nền văn minh trong quá khứ", Jack nói.

"Đúng vậy", Giáo sư trả lời. "Lý thuyết cho rằng chúng ta không phải là nền văn minh hiện đại đầu tiên trên hành tinh này. Rằng trước rất nhiều thời đại, giữa tác động của những vì sao, sự ngưng dịch chuyển của sao chổi và những Ngôi Sao Bóng Tối chết chóc, con người phát triển hơn những động vật láng giềng của họ, lớn mạnh và sau đó chết đi, chỉ phát triển trở lại hàng triệu năm sau".

"Ông nghĩ rằng một nền văn minh *con người* trước đây đã xây dựng nên tất cả mọi thứ này?", Zoe hỏi.

"Đúng vậy. Một nền văn minh nhân loại cực kỳ phát triển, phát triển hơn chúng ta ngày nay rất nhiều. Đó là lý do tại sao, *tất cả* cổng vào và bậc thang chúng ta đã đi qua để đến đây đều phù hợp với kích cỡ và vóc người của chúng ta. Đây không phải là sự trùng hợp. Việc một nền văn hóa *xa lạ* có thể xây dựng được những bước đi *theo kích cỡ con người* là một sự trùng hợp ngẫu nhiên về mặt thiên văn học. Không phải, kiến trúc này – một kiến trúc vô cùng tuyệt vời – do bàn tay con người xây dựng nên cách đây rất *lâu*".

"Những con người văn minh đến thế lại không thể cứu mình thoát khỏi sự diệt chủng sao?", Zoe phát hiện ra ý này.

"Có điều gì đó đã giết chết tất cả họ", Jack nói. "Khi họ đang xây dựng nơi đây, một hành tinh ác độc đã tiêu diệt toàn bộ họ".

Giáo sư gật đầu. "Nhiều việc có thể đã xảy ra cách đây hàng triệu năm. Toàn bộ sinh vật có thể xuất hiện, phát triển, và bị tiệt chủng vào thời điểm đó. Ngược lại, *những người thông tuệ* này chỉ tồn tại được 100.000 năm. Và vì vậy, ít nhất những người xây dựng Cỗ Máy này đã cố gắng sống sót khỏi sự trở lại của Mặt trời Đen".

"Giáo sư, xin lỗi vì cắt lời ông, nhưng ông nhìn chỗ này xem", Jack đi đến mép của ban công và nhìn vào kim tự tháp khổng lồ đảo ngược qua một ống nhòm".

Đỉnh của kim tự tháp lộn ngược này hình như có cùng độ cao với ban công, cách đó khoảng chín mươi mét.

"Cái đỉnh không nhọn", anh nói, chỉ tay vào ống nhòm cho Giáo sư thấy. "Nó trơn nhẵn như cái chóp".

"Giống Kim tự tháp sao?", Zoe nói.

"Kiểu như thế, nhưng nhỏ hơn. Nhỏ hơn nhiều", Giáo sư nói. "Khoảng...", ông nhìn vào cái trụ trong tay Jack, "cỡ cái này".

"Vậy thì làm sao chúng ta đi qua bên đó để đặt nó lên?", Zoe hỏi.

"Tôi cho rằng cũng giống như cách chúng ta đi đến đây", Jack nói, chỉ vào cái mặt sàn dưới chân anh.

Zoe nhìn xuống – và thấy biểu tượng Cỗ máy chạm trổ trên sàn nhà bằng cẩm thạch dưới đôi ủng của Jack. Một lần nữa, hình chữ nhật trên nó bằng với kích thước thật.

Jack đặt cái trụ đã tẩy sạch vào trong cái khe của hình chữ nhật gần vực thẳm nhất.

Ngay khi nó vừa lọt vào đúng chỗ thì nghe một tiếng kêu ầm ầm từ phía sau.

Jack nhìn xung quanh nhưng không thấy nơi phát ra âm thanh là đâu cả. Giáo sư và Zoe cũng vậy.

Và sau đó Jack đã nhìn thấy.

Một chiếc cầu hẹp nổi lên từ bức vách của cái vực *ngay bên dưới anh.* Nó gấp lại theo hướng lên trên khi nhô ra từ trong bức vách, một cây cầu bằng đá dài không tay vịn.

Cùng với tiếng ồn kinh khủng, nó nhô lên cao mãi cho đến khi ngừng lại ngay trước mặt West với một tiếng ầm lớn, thay đổi đột ngột của đá làm nửa chiếc cầu trải dài qua cái vực sâu từ chân anh cho đến... cái đỉnh ăn sâu vào kim tự tháp.

"Tuyệt...", Jack nói.

Nắm chặt cái trụ tinh khiết trong tay, Jack West Jr. bước lên cầu, vô cùng bé nhỏ trước kích thước khổng lồ của lối đi, của vực sâu và kim tự tháp.

Jack cố gắng không nghĩ đến điều này và luôn hướng mắt về phía trước khi anh tiến lại gần kim tự tháp bằng đồng khổng lồ.

Giáo sư và Zoe theo sát mọi cử động của anh.

Sau đó Jack đi đến điểm cuối cùng của cây cầu, đến đỉnh của hình kim tự tháp bị lộn ngược...

Vừa lúc đồng hồ điểm 6:11 phút.

* * *

Phía trên mặt hồ, tia sáng bình minh xuất hiện từ phía chân trời.

Alby đã cài đặt chiếc kính viễn vọng của nó trên mặt của hòn đảo kim tự tháp, ngay trên hai chiếc Zodiac.

Mắt nó vẫn đang hướng về chiếc kính khi nó la lên, "Sao Thổ vừa mới vượt qua sao Mộc! Lỗ hổng có rồi...*bây giờ*".

Đồng hồ của Jack vừa điểm 6:12 phút.

Sau tất cả, vẻ hùng vĩ của lối đi, cầu thang và cái kim tự tháp khổng lồ cùng với vực thẳm vô tận, Jack cảm thấy kỳ quặc khi đỉnh của cấu trúc đồ sộ này lại quá nhỏ khi nhìn gần.

Đột nhiên kim tự tháp bắt đầu rung động mạnh.

Đó là một tiếng *rền rền* nhỏ - một sự rung động mạnh và sâu cộng hưởng thành tiếng vang trong cả hang động.

Đôi mắt của Jack mở to.

"*Đại úy West*", giọng của Alby trong radio. "*Mặt trời khổng lồ bắt đầu lên. Giờ chú chỉ còn một phút để đặt cái trụ vào*".

"Cảm ơn cháu", Jack trả lời. "Dù sao chú cũng có cảm giác nó đã bắt đầu".

Đứng tại điểm cuối cùng của chiếc cầu kéo dài, trên một vực sâu không rõ độ cao, anh kiểm tra cái chóp đỉnh của kim tự tháp bằng đồng.

Kim tự tháp đồ sộ này không có đỉnh nhọn hình tam giác. Nó phẳng lì. Trung tâm điểm của cấu trúc vĩ đại này là một chỗ trơn phẳng nhỏ hình vuông rộng cỡ một gang tay, như thể hòn đá nhỏ này đã từng bị lát mỏng đi.

Trong cái chóp đỉnh vuông này là một cái lỗ hình vuông, ngay lập tức, Jack nhận ra nó cùng kích thước với cái trụ.

"Giáo sư?", anh gọi vào chiếc radio. "Còn gì nữa không? Tôi còn phải làm nghi thức nào nữa?".

"Tôi biết đến đó thôi", Giáo sư trả lời. *"Hãy đặt cái trụ vào trong kim tự tháp".*

"Vậy thì được rồi...".

Jack liếc nhìn đồng hồ lần cuối. Vẫn đúng 6:12 phút.

Sau đó, nắm chặt cái trụ trong cả hai tay, đứng bên trên một cái vực sâu không đáy ngay bên dưới bề mặt của thế giới, anh ấn cái trụ tinh khiết vào cái lỗ trên kim tự tháp.

* * *

Cái trụ lọt vào trong kim tự tháp.

Tiếng rền vang đáng sợ bỗng dưng im bặt.

Không khí im ắng bao trùm.

Jack nín thở.

Sau đó – *bam!* – cái trụ kim cương tinh khiết, bây giờ đang ở trên đỉnh của cái kim tự tháp, chiếu sáng rực, lấp lánh ánh sáng trắng.

Jack lảo đảo, che đôi mắt lại.

Ánh sáng trắng từ khe hở soi sáng toàn bộ không gian trong hang động xung quanh anh, đủ để Jack thấy được chiều sâu của vực thẳm bên dưới chỗ anh đang đứng. Nó rộng lớn không thể tưởng tượng được, các bức vách dọc xuống bên dưới trải đều tia sáng từ cái trụ.

Nhưng khi đó, cùng với một tiếng vang như sấm sét, một tia sáng trắng dày như tia laze tóe xuống từ cái trụ và chiếu thẳng xuống cái vực như cái hầm sâu, lao như tên bắn vào trung tâm của Trái Đất.

Jack không thể nhìn thấy rõ nét – nó rực rỡ quá.

Và đột ngột, tia laze thu hồi lại, trở về cái trụ và kim tự tháp, sự kiện này kết thúc, và cả hang động tối đen

trở lại – chỉ còn ánh sáng le lói từ miếng hổ phách của Jack.

Mở mắt ra, Jack nhìn sát kim tự tháp nguy nga, nhìn một cách sợ hãi vào những nét tinh xảo của thời cổ đại.

Khi đó anh nhìn thấy cái trụ.

Nó bị *dao động* với ánh sáng, chất lỏng bên trong xáo trộn bởi ánh sáng dạ quang.

Và sau đó, chầm chậm, một loạt chữ lạ xuất hiện ở mọi bề mặt của cái trụ - những biểu tượng trắng xuất hiện trên các mặt thủy tinh của cái trụ.

Jack ngay tức khắc nhận ra các biểu tượng.

Ngôn ngữ Thoth.

Ngôn ngữ bí mật này được tìm thấy ở Ai Cập và chỉ có thể đọc được bởi những người Siwan thực sự: Lily và anh song sinh của nó, Alexander.

Sau đó anh nhớ lại phần thưởng khi đặt cái trụ đầu tiên.

Tri thức.

Những tri thức mà nhiều quốc gia sống chết để đạt được.

Những dấu hiệu này truyền đạt sự thông thái nào đó, một sự thông thái siêu phàm.

Anh tiến lại để lấy cái trụ. Ngay khi anh chạm vào nó – *rắc* – một tiếng cắt ra nhẹ và đỉnh của kim tự tháp thả cái trụ vào tay anh, bây giờ nó sáng rực với các biểu tượng viết bằng chữ Thoth màu trắng cổ xưa.

Jack kiểm tra cái trụ, và ngay lập tức nhận thấy chỗ hình kim tự tháp trên cái trụ đã mất đi, bị cắt bỏ, từ phần cuối của nó.

Jack trầm ngâm – và nhìn toàn bộ kim tự tháp bị lộn ngược bằng đồng một lần nữa. Có lẽ bằng cách nào đó,

trong suốt thời gian phát ra ánh sáng chói lòa, nó đã lấy đi một phần của cái trụ kim cương *như là hòn đá của nó,* để hoàn chỉnh hình dạng tam giác của nó.

"Tuyệt...". Jack nói, nhìn vào cái hốc hình kim tự tháp mới hình thành trên cái trụ của anh.

"Giáo sư", anh nói vào micro. "Thật là điên quá...".

"Tôi không biết việc này".

Jack nhét cái trụ đang rực sáng vào trong ba lô của mình. "À, tất cả mọi thứ xem như không bị gì cả", Jack nói.

"Đúng vậy, những gì bất thường nhất đối với chúng ta", Giáo sư bắt đầu, khi đó tín hiệu trên radio của ông bất ngờ cắt mất và chỉ còn một tiếng kêu ò ò kéo dài.

Máu trong người Jack đông cứng lại. Đây không phải đơn thuần là sự mất tín hiệu. Có sự nhiễu tĩnh điện hay sự bất ổn nào đó. Âm thanh có nghĩa là một việc gì đó sẽ xảy đến.

Anh quay lại và nhìn thấy Giáo sư đang ở rìa ban công, đưa tay ra ngoài, lòng bàn tay hướng lên. Bênh cạnh ông, Zoe đang hối hả vẫy tay Jack.

Jack quay trở lại băng ngang qua chiếc cầu, cầm cái balô như một quả bóng ở dưới cánh tay, ấn nút radio khi đang chạy đi. "Astro, Lily, Alby. Mọi người vẫn đang ở trên đó chứ?".

Không ai trả lời.

Chỉ có một giọng đều đều.

Anh đến chỗ Giáo sư và Zoe. Giáo sư nhìn kỹ cái trụ đang nằm trong balô của anh, trong khi, Zoe đi thẳng đến chỗ anh.

"Jack. Tất cả mọi người đã bị giữ lại rồi. Có ai đó đang ở đây".

* * *

Họ ngoi lên khỏi mặt hồ ngay bên cạnh hai chiếc Zodiac – những kẻ trang bị vũ trang trong trang phục đen và bộ đồ lặn, đang đung đưa những khẩu tiểu liên MP-5.

Mười hai người. Người nhái.

"Đồ chết tiệt!", Astro nguyền rủa. "Tiếng động siêu thanh từ lúc đầu đây. Không phải là cá sấu mà là con người".

"Im lặng nào", giọng của tên dẫn đầu, âm điệu nghe như Eton. "Bỏ súng xuống và giơ tay lên".

Astro và Gấu Pooh tuân theo.

Quân đội Anh, Astro nghĩ vậy. *Có thể là SAS hay Hải quân Hoàng gia.* Anh quay sang nhìn Iolanthe, nhưng gương mặt cô lạnh tanh.

Những người nhái người Anh trèo lên chiếc Zodiac, bộ đồ đen của họ chảy nước rỉ rỉ, súng lấp lánh.

Gấu Pooh đẩy Alby và Lily ra phía sau anh.

Tên dẫn đầu đi lại chỗ Iolanthe, mở mặt nạ ra và thở. Hắn còn trẻ, quai hàm vuông, mặt rỗ. "Đại Úy Colin Ashmont. Hải quân Hoàng gia. Chúng tôi đang đợi Cô. Và như đã nhận lệnh, theo dõi tín hiệu radio từ đại úy West, chúng tôi biết được cái trụ đã đặt vào đúng chỗ".

"Tốt đấy, đại úy", Iolanthe nói, đi về phía lực lượng người Anh. "West đang ở bên dưới với hai người nữa. Người đàn ông già mà chúng ta cần, và một phụ nữ chẳng cần thiết".

Cô đưa cho Ashmont cái micro gắn tai, ngay khi đó hắn tắt thiết bị gây nhiễu ở bên hông mình.

Hắn nói vào trong micro. "Đại úy Jack West. Lực lượng Hải quân Hoàng gia đây. Anh không còn đường thoát. Anh biết rõ và chúng tôi cũng biết rõ. Mang cái trụ lên đây".

"Tự mà đi tìm, thằng khốn!", câu trả lời bình tĩnh từ radio.

Ashmont mỉm cười. Sau đó hắn quay sang Lily, Alby và nói một lần nữa, "Hãy mang cái trụ lên đây, Đại úy, nếu không tôi sẽ bắt đầu giết bọn nhỏ. Thằng bé trai đầu tiên".

"Được rồi. Chúng tôi lên đây".

Vài phút sau, Iolanthe, Ashmont và ba tên nữa đứng bên trong chỗ lên tàu, nhìn chăm chú vào cái địa đạo giống như đường ống có đầy cá sấu.

Ở đầu kia của địa đạo là Jack, Zoe và Giáo sư.

"Đưa ông già với cái trụ qua đây!", Ashmont nói.

"Tên anh là gì, sĩ quan?", Jack hỏi.

"Ashmont. Hàm Đại Úy. Trung đoàn năm, Hải quân Hoàng gia".

"Anh đe dọa con gái tôi và bạn của nó, Đại úy Ashmont. Tôi chắc chắn anh sẽ chết khổ vì điều đó".

"Anh đừng dọa tôi, đại úy West", Ashmont kiêu ngạo trả lời. "Tôi đã nghe về anh và biết anh như thế nào rồi. Một số người nghĩ anh rất giỏi, nhưng đối với tôi anh rất bừa bãi, vô kỷ luật, khinh suất. Một con thú hoang trong *bầy* nên bị xích lại chặt hơn. Tôi chẳng lo nếu giết thằng bé con. Bây giờ cho ông già qua đây ngay hay để tôi phải ra lệnh".

Jack đưa chiếc balô của anh cho Giáo sư, người tiếp tục đi xuống cái địa đạo đầy cá sấu lần thứ hai trong buổi sáng hôm đó.

Một lần nữa, những con cá sấu kêu khò khè nhưng không tấn công.

Khi Giáo sư bò xuống địa đạo, Jack gọi, "Iolanthe. Tôi thất vọng về cô".

"Xin lỗi, Thợ Săn", cô trả lời. "Máu huyết nặng hơn nước lã, đặc biệt khi đó là dòng máu Hoàng gia".

"Tôi sẽ nhớ việc này".

Cùng lúc, Giáo sư ló ra từ cái lỗ cuối địa đạo và bước ra ngoài trước ba nòng súng của Hải quân Hoàng gia.

Ashmont chộp lấy cái balô trên người ông, lấy cái trụ rực sáng bên trong đưa cho Iolanthe.

"Ra đây, ông già", hắn hất cằm về phía cái thang dẫn ra phía sau chiếc tàu.

Giáo sư kháng cự, "Nhưng..."

"Ra mau!".

Một cách lưỡng lự, Giáo sư leo lên cái thang.

Đứng tại lối vào của địa đạo, Iolanthe nhìn xuống, thấy West và Joe ở phía cuối đằng xa. Cô nắm cái trụ trong tay, chạm ngón tay vào một chỗ lõm mới có hình kim tự tháp ở một góc.

"Hãy ở trong ngôi mồ chôn anh nhé, Đại Úy", cô nói.

Sau đó cô nhấn cái chỗ cứng trên cái trụ rực sáng vào biểu hiện kéo trở lại của Cỗ Máy tại cửa ra vào, và ngay lập tức biểu tượng cái lỗ cống cuộn lại vào đúng chỗ, đóng kín cái địa đạo cổ xưa với một tiếng ầm vang rền, nhốt Jack và Zoe bên trong.

* * *

Iolanthe, Ashmont và những tên lính Hải quân Hoàng gia khác leo trở lên chiếc Zodiac.

Khi tất cả đã ở trên tàu, Ashmont phá hủy lối vào động, và ngay tức khắc nó ngập đầy nước, che lấp lối vào hệ thống ngầm dưới nước.

Sau đó hắn đẩy Lily và Giáo sư sang chiếc tàu thứ nhất, để Alby, Gấu Pooh và người Mỹ, Astro ở chiếc thứ hai.

Tên đại úy người Anh quay sang hỏi Iolanthe, "Còn chúng thì sao?".

"Chúng ta giữ lại con bé và ông già. Những người khác thì không cần".

"Vậy nhé", Ashmont khó chịu. Sau đó hắn đẩy Pooh, Astro và Alby sang chiếc Zodiac của họ, cắt dây nối nó với chiếc tàu của hắn và hòn đảo, rồi bắn ba phát vào bề mặt cao su của chiếc xuồng.

Lily hét lên khi nghe tiếng súng.

Chiếc Zodiac thứ hai ngay lập tức bắt đầu xì hơi...và chìm...với Gấu Pooh, Astro và Alby bị khóa dính vào nó.

Nhiều cá sấu đang lẩn quẩn chờ đợi trong một vòng tròn rộng lớn bao quanh hai chiếc tàu bây giờ đang bị kích thích. Không giống như những con cá sấu hiền lành bên trong hòn đảo, những con này bị kích động, thức dậy và di chuyển.

"Có lẽ anh bạn may mắn và sẽ chết đuối trước khi bị cá sấu ăn", Ashmont nói. "Nếu không thì tôi hi vọng cái chết của anh sẽ không quá đáng sợ".

"Khi nó đến, tao cầu cho cái chết của mày cũng thế!", Gấu Pooh trả miếng. "Đồ khốn khiếp!".

"Alby!", Lily thét lên, nước mắt rơi lã chã.

Alby như chết cứng, quay qua quay lại, nhìn chiếc xuồng của mình chìm xuống trong vòng vây đầy cá sấu.

"Tạm biệt", Ashmont nói.

Sau đó hắn nạp động cơ cho chiếc Zodiac của mình và tăng tốc độ băng ngang hồ Nasser, quay trở lại bến tàu chỗ Abu Simbel, để mặc số phận Gấu Pooh, Astro và Alby.

Nước bắt đầu chảy tràn vào hai bên chiếc Zodiac đang chìm.

Đứng trên chiếc xuồng đang chìm, bị cột chặt vào nó, Alby cảm giác như mình là một hành khách trên con tàu *Titanic*: không thể nào ngăn con tàu chìm xuống mà không mang theo cả nó trong chốc lát nữa.

"Được rồi", Gấu Pooh nói giữa hơi thở đầy lo lắng. "Thợ Săn sẽ làm gì? Anh ấy chắc hẳn có một vài bình dưỡng khí oxy giấu trong dây lưng, đúng không? Hoặc là một ngọn đuốc để cắt dây buộc ra".

"Chúng ta không có gì cả", Astro nói khô khốc.

Pooh nghĩ đến một ít chất nhựa C2 cất giấu trong chiếc nhẫn của mình, nhưng không được vì nó quá mạnh để cắt sợi dây trói này. Nó sẽ làm gãy tay anh mất.

Một con cá sấu to chồm tới gần, vẫy vẫy đuôi.

"Cậu bé, sao rồi?", Astro hỏi Alby.

"Sợ khiếp vía".

"Đúng vậy, chú cũng có cảm giác như thế", Astro trả lời.

Nước bắt đầu tràn vào vượt qua hai bên thành của chiếc xuồng bị xì hơi, *tràn vào trong*, và chiếc xuồng chìm nhanh.

Nước lên đến đầu gối của Alby, sau đó là đùi cậu bé.

Họ sẽ chìm xuống trong chốc nữa thôi.

Một tiếng khua mạnh gần bên làm Alby quay lại và vừa kịp lúc nhìn thấy một con cá sấu khổng lồ ló lên khỏi

mặt nước ngay mặt nó, hàm mở rộng, lao tới tấn công – một tiếng súng nổ vang, con cá sấu khựng lại giữa chừng và chìm xuống, gầm rú và tức giận, vì bị Astro bắn ngay vào mắt.

"*Khốn kiếp...*", Alby thở ra. "Ôi Chúa ơi, Chúa ơi...".

Mực nước đã lên đến thắt lưng.

Cả chiếc xuồng gần như đã nằm dưới nước, nghiêng qua một bên.

Gấu Pooh đến sát bên Alby. Anh gỡ cái mặt nạ đeo của mình và đưa nó cho Alby, dù nó không có bình dưỡng khí oxy gắn kèm theo. "Đây cháu, đeo vào đi. Cháu sẽ cầm cự thêm được tí thời gian nữa. Chú xin lỗi. Chú không thể làm gì hơn cho cháu".

Sau đó, chiếc Zodiac bị phá hỏng ngập đầy nước và chìm hẳn...

... mang theo Gấu Pooh, Astro và Alby xuống nước.

* * *

Dưới nước

Nín thở, Alby có cảm giác chiếc Zodiac đang kéo nó xuống từ cổ tay. Khi nó rơi xuống ngang qua làn sương mù đen tối, nó chỉ có thể nhận ra bức tường của hòn đảo bằng đá gần đó.

Những con cá sấu đang ẩn núp ở ngoài tầm nhìn của cậu bé, trốn vào những chỗ hõm, chỉ nhìn theo trạng thái chìm tự do của chiếc Zodiac.

Khi đó chiếc Zodiac chuyển động siêu chậm rồi chạm vào đáy hồ, ngay chỗ có một con cá sấu đang chuyển động.

Nó trườn lên xuyên qua làn nước, cái đuôi dầy đẩy nó đi, nhắm vào Alby, hàm mở rộng khi tiến lại gần cậu bé, Alby hét một âm thanh vô vọng dưới nước khi con vật lao đến chỗ mình và... dừng lại.

Nó chết đứng, chỉ cách mặt Alby ba inch.

Hàm răng gầm gừ của con vật dừng lại ngay trước đôi mắt lồi ra của Alby, và chỉ khi đó nó mới nhìn thấy một con dao K-Bar to – con dao của Gấu Pooh – đâm thẳng vào hàm dưới của con vật.

Gấu Pooh đã đâm vào hàm răng của con vật vừa kịp lúc.

Nhưng sau đó Alby nhìn thấy đôi mắt của anh – chúng mở to và đỏ ngầu, hết không khí. Sự tấn công lúc nãy thực sự là hành động cuối cùng của Gấu Pooh trên Trái Đất này. Anh rõ ràng bị chìm xuống.

Khi đó một con cá sấu thứ hai tiến đến từ một hướng khác, lại tấn công vào Alby, con mồi nhỏ nhất, và lần này thì Alby biết rằng không còn lối thoát. Pooh đã đuối rồi. Astro thì đang ở quá xa.

Con cá sấu lao tới bên nó, hàm răng há to.

Không còn không khí để thở và cũng không còn ai giúp đỡ, cậu bé chỉ còn biết nhắm mắt chờ chết.

* * *

Nhưng kết cục, chuyện đó đã không xảy ra.

Không hề có đau đớn.

Alby mở mắt ra – nhìn thấy Jack West, đeo mặt nạ dưỡng khí, đang vật lộn quyết liệt với con vật to lớn, con cá sấu cong người lại và đớp tới.

Bất thình lình ai đó đeo một máy dưỡng khí cho Alby và cậu bé có thể thở thoải mái. Zoe tiến đến bên cạnh cậu bé trong lòng nước, cũng đeo mặt nạ dưỡng khí.

Sau đó cô quay sang Gấu Pooh đang sắp tắt thở và đưa bình khí vào miệng anh. Cô tiến đến chỗ Astro.

Cuộc chiến giữa Jack và con cá sấu đang đến hồi quyết liệt, giữa một đám bọt nước đục ngầu.

Khi đó hoàn toàn bất ngờ, con vật cắn mạnh vào cánh tay trái của Jack – chỉ kịp nhìn thấy hai giây sau đó, Jack *rút* cánh tay ra khỏi hàm của con vật khổng lồ!

Ngay khi đó Alby nhớ ra cánh tay trái của Jack làm bằng kim loại, nó nhìn thấy cái đầu của con cá sấu bị nổ tung dưới nước và biến thành một vũng máu đỏ tươi. Khi nó cắn Jack, anh đã lấy một quả lựu đạn ra.

Cùng lúc, Zoe bắn một phát vào sợi dây trói Alby cũng như với Pooh và Astro, Jack đang ở ngay phía sau Alby, dùng cùng bình dưỡng khí và Alby nhận ra rằng mình được đưa lên mặt nước, vẫn còn sống sót.

Họ vượt lên trên mặt nước và bơi vào hòn đảo đá, tại đây Jack đẩy Alby lên chỗ dốc, không có nước, cho đến khi nó nằm đó an toàn.

Pooh và Astro theo sau, tiếp theo là Zoe và cuối cùng là Jack vẫn còn đang theo dõi bọn cá sấu – nhưng may thay, hầu hết chúng đang bận xẻ thịt kẻ cùng loại bị mất đầu.

Jack nằm trên hòn đảo, thở hổn hển.

"Làm cách nào – cách nào mà chú thoát ra được vậy?", Alby hỏi.

"Có cá sấu ở lối vào của địa đạo", Jack nói. "Chúng vào bằng một lối khác, một cái khe nhỏ trong đá có thể do những rung động tạo ra. Chú thoát ra từ đó".

Jack chống khuỷu tay, quay lại nhìn cái hồ. "Họ có quay lại Abu Simbel không?".

"Có", Alby trả lời.

"Họ bắt Lily rồi à?".

"Và cả Giáo sư nữa. Chú có giận không, chú West?".

West nghiến chặt răng. "Alby, tức giận không thể diễn tả hết được tâm trạng hiện giờ của chú đâu". Anh nhấn chiếc radio. "Vulture! Scimitar! Mọi người không sao chứ?".

Chiếc radio im bặt. Không có ai trả lời.

"Tôi nói lại một lần nữa! Vulture, Scimitar! Các anh vẫn còn đó chứ?".

Lại không có ai trả lời. Chỉ có sự im lặng trên sóng âm.

Jack chửi rủa. "Họ đã đi đâu rồi kia chứ?".

* * *

Cùng lúc đó, chiếc Zodiac cướp được chở đại úy Colin Ashmont cập vào bến tàu không xa mấy so với chỗ các bức tượng của Abu Simbel, có thêm hai chiếc tàu nhỏ hơn có thể bơm phồng lên – chúng đã nằm trên mặt hồ và bây giờ đang chở theo mười một thành viên của biệt đội Hải quân Hoàng gia.

Ashmont xô Lily và Giáo sư ra khỏi chiếc Zodiac, đẩy họ về phía nhà dân địa phương da trắng gần đó. Iolanthe dẫn đường, bước rất nhanh, mang theo balô của Jack với cái trụ bên trong.

Khi Lily và Giáo sư bị dẫn đi theo hai người Anh, một số khách du lịch từ chiếc xe buýt gần nhất tiến lại gần.

Họ là khách du lịch người Nhật Bản – bốn người đàn ông lớn tuổi với máy ảnh Nikon đeo trên cổ, mặc áo khoác, mang giày xăng-đan và vớ trắng.

Một trong số những người Nhật gọi Ashmont, "Xin chào anh! Xin lỗi! Những bức tượng ở đâu vậy anh?".

Lily muốn chỉ cho những người đàn ông này, muốn la lên...

... nhưng khi đó nó nhìn thấy đôi mắt của người Nhật đầu tiên nhìn theo Ashmont lóe lên mục đích gì đó, và ngay tức khắc nó nhận ra có điều gì không ổn ở đây.

Bốn khách du lịch người Nhật lớn tuổi đang đứng vòng quanh những chiếc xe của Ashmont và đội quân của hắn thành nửa vòng tròn.

Tim đập mạnh, Lily quét mắt qua gương mặt họ, chỉ nhìn thấy những đôi mắt sắc lạnh và thái độ dữ tợn.

Ngay lúc đó, nhanh chóng cô bé nhìn thấy trán của một trong những người Nhật... và để ý thấy một *hình xăm* trên đó, một hình xăm mà nó đã thấy trước đây, một hình xăm cờ Nhật với một biểu tượng phía sau.

"Tank", nó gọi lớn. "Không, không... Giáo sư! Nằm xuống!".

Nó nhảy vào lòng ông Giáo sư đang ngơ ngác, ôm lấy chân ông, làm ông ngã xuống ngay khi một "khách du lịch", người Nhật ở gần Ashmont nhất mở chiếc áo khoác của thợ chụp ảnh để lộ ra sáu miếng C-4 gắn chặt vào ngực. Sau đó người đàn ông già bấm vào cái nút trong lòng bàn tay và ông ta nổ tung.

* * *

Bốn tiếng nổ kinh hoàng vang lên trong không trung khi bốn người Nhật đánh bom tự sát biến mất trong khói bụi, lửa và các bộ phận thân thể.

Cánh cửa của những chiếc xe hơi trong bán kính hai mươi mét nổ tung, khiến cả khu vực đầy mảnh kính vỡ.

Ashmont bị trúng nhiều nhất trong vụ nổ. Hắn bị ném văng vào khu nhà và rơi xuống mặt đất như một miếng giẻ rách.

Ba tên trong đội của hắn, đứng gần với những kẻ tự sát nhất chết ngay tại chỗ. Những tên còn lại bị ném ra tứ phía.

Iolanthe ở phía đằng xa và nhờ vậy được che chắn nhiều hơn trong vụ nổ - cô chỉ bị ném ngược trở lại mười lăm bộ bởi sức ép do sóng xung kích gây ra, rơi mạnh xuống mặt đất, đầu đập mạnh, bất tỉnh.

Ngã nhào xuống đất trên người Giáo sư, Lily cảm thấy một sức nóng đập mạnh vào lưng mình – giống như một cú đánh rát vào làn da trần vậy – sau đó nó ngửi thấy mùi gì đang cháy, nhưng cảm giác này không giữ lâu, bởi chỉ một lúc sau, nó ngất đi.

Thực sự, người duy nhất sống sót mà không bị trầy xước chỗ nào trong vụ nổ chính là Giáo sư – nhờ cú xô ngã thứ hai của Lily làm cho ông nằm bên dưới khu vực xảy ra vụ nổ.

Tai ông kêu ong ong, ông ngẩng đầu nhìn thấy Lily đang nằm trên người mình, áo sơ mi của nó đang cháy.

Ông luồn ra khỏi người con bé và nhanh chóng dùng áo khoác dập tắt lửa trên người nó. Sau đó ông bế nó – bất tỉnh và mềm oặt – và đứng tại đó há hốc miệng ở giữa cuộc đánh bom tự sát: khói, xe bị phá hủy, vết máu còn lại của toán lính Hải quân Hoàng gia và Ashmont.

Có tiếng rên la sợ hãi, và Giáo sư quay lại.

Những khách du lịch *thật sự* trong những chiếc xe buýt *thật sự* gần đó đã chứng kiến vụ nổ kinh hoàng và lo sợ có một vụ khủng bố giống như vụ xảy ra ở Đền Hatshepsut vào năm 1997.

Đôi mắt của Giáo sư rảo quanh toàn bộ khu vực rồi dừng lại ở chỗ Iolanthe và cái balô trên mặt đất của cô.

Ẵm Lily bên hông, Giáo sư tiến lại chỗ Iolanthe và lấy cái balô có cái trụ bên trong. Sau đó ông leo lên một trong những chiếc xe hiệu Suburban của Ashmont và thoát ra khỏi khu vực đó.

"Sky Monster! Sky Monster!", Giáo sư gọi vào chiếc radio khi đang chạy trốn khỏi Abu Simbel, thẳng tiến về phía Nam. Ông nghe tín hiệu rất rõ. Thiết bị gây nhiễu của Ashmont chắc hẳn đã bị phá hủy trong vụ nổ tự sát.

"Giáo sư! Ông đang ở đâu? Tôi cố liên lạc với ông trong hai mươi phút rồi".

"Sky Monster, tất cả đã thoát được!", Giáo sư thốt lên. "Người Anh đã nằm vùng bên cạnh chúng ta và tự hủy hoại họ! Bây giờ Lily đang bị thương, Jack bị nhốt bên trong lăng mộ còn Alby, Gấu Pooh và Astro bị bỏ cho chết dưới hồ đầy cá sấu! Ôi, Alby..."

"Alby không sao", một giọng nói khác vang lên trong sóng âm thanh.

Giọng của Jack.

Jack đang đi nhanh một vòng hòn đảo hình kim tự tháp, dọc theo mép của bờ thấp hơn, mọi người đi theo sau lưng.

"Nó đang ở đây với tôi. Pooh, Astro và Zoe cũng vậy. Tất cả chúng tôi đều an toàn. Chuyện gì xảy ra vậy, Giáo sư?".

Giọng của Giáo sư, "*Bốn người Nhật, tự nổ tung bên cạnh chiếc xe chạy trốn của Ashmont ở bến tàu. Đó là một cuộc mai phục. Họ đã chờ đợi. Có vẻ như họ muốn phá hủy cái trụ. Tôi đang lái một trong những chiếc xe của họ đây, đi xa khỏi thành phố rồi*".

"Iolanthe và cái trụ thì sao?".

"*Cô ta bị ném xuống đất, vì vậy tôi lấy cái trụ đi rồi. Không biết là cô ta sống hay chết*".

"Được rồi", Jack nói. "Tôi muốn ông đi càng xa nơi đó càng tốt, đến một nơi mà Sky Monster có thể gặp ông. Sky Monster, Stretch: chúng tôi cần các anh đem đến cho chúng tôi một chiếc thuyền để có thể quay vào bờ và bắt kịp Giáo sư..."

Giọng của Sky Monster vang lên, "*Ê, Thợ Săn, tôi không nghĩ là có thể làm được điều này...*".

Đang bay vòng vòng trên vùng trời của Abu Simbel, Sky Monster nhòm ngó kỹ khu vực hồ Nasser rộng lớn bên dưới và con đường cao tốc dẫn đến thành phố từ phía Bắc. Stretch ngồi trên ghế của Phi công phụ bên cạnh anh, luôn theo dõi mọi việc.

"Đây là điều mà tôi muốn nói cho anh biết", Sky Monster nói. "Đó là lý do tại sao tôi luôn luôn phải giữ liên lạc. Đội quân *thứ hai* chúng tôi nhìn thấy trước đây chỉ còn cách thành phố khoảng ba dặm, đang tiến công rất nhanh từ phía Bắc và nó không phải chỉ có khách du lịch. Những chiếc xe chở khách du lịch đã đi qua rồi. Đây là một cuộc tiến đến của Quân đội: những chiếc xe tấn công nhanh, xe jeep bọc sắt, Humvee, và xe tải chở quân lính. Theo tôi đoán thì đây là Quân đội Ai Cập – do ai đó chỉ huy. Chúng đang tiến đến đây trong vòng bốn phút nữa".

Sky Monster và Stretch nhìn xuống con đường cao tốc, một màu đen phủ trên màu vàng của sa mạc.

Ở đó họ nhìn thấy đoàn quân đang tiến nhanh về phía trước.

Các đoàn xe du lịch dẫn đường, kéo theo một đám bụi mịt mù phía sau, che khuất rất nhiều phương tiện di chuyển dùng cho quân sự: xe tải, Humvee, và xe jeep vượt địa hình có súng liên thanh. Tổng cộng, đoàn quân có khoảng năm mươi xe các loại và có lẽ là ba trăm người.

"Đúng là xui thật rồi", Sky Monster thở dài.

* * *

Jack nói, "Được rồi. Kế hoạch vẫn như cũ. Giáo sư, ông chạy khỏi đây, theo đường cao tốc và tiến về hướng Nam đến biên giới Sudan. Sky Monster có thể đón ông ở đâu đó gần đấy. Chúng tôi sẽ theo đến đó nhanh nhất có thể".

"Được rồi Jack", Giáo sư nói một cách hồ nghi.

Sky Monster nói, *"Thợ Săn, cứ ở đấy. Tôi sẽ mang cho anh hai kiện hàng. Hai món quà mừng Giáng Sinh sớm".*

Từ hòn đảo đá, Jack nhìn lên và thấy bóng đen của chiếc *Halicarnassus* quay trở lại trên bầu trời rạng đông.

Khi đó anh nhìn thấy chiếc 747 bay hạ thấp xuống, chỉ còn cách mặt hồ khoảng một trăm bộ, động cơ đang gầm gừ vì thả một chiếc thang dây thả hàng xuống từ phía sau – một thứ gì đó với một cái dù được thả xuống. Sau khi xong việc, chiếc máy bay đáp xuống một vũng nước cách hòn đảo của Jack khoảng năm mươi mét.

Khi chạm vào mặt nước, món quà mở bao bên ngoài ra và phồng lên nhanh chóng – trở thành một chiếc Zodiac mới toanh với động cơ bên ngoài.

"Giáng Sinh vui vẻ", Jack nói.

Chốc lát sau đó, anh và mọi người lướt trên mặt hồ Nasser, hướng thẳng về bờ phía Tây.

Họ đến đất liền cách các bức tượng của Abu Simbel vài dặm về phía Nam, trên một bến tàu của ngư dân.

Ngay khi chiếc Zodiac ngừng lại trên một đoạn đường dốc dành cho tàu bè thì cái pa-lét thứ hai từ chiếc *Halicarnassus* đáp nhẹ nhàng trên nền sa mạc phía trước họ vài trăm mét.

Trên đó là một động cơ bốn bánh, chiếc Land Rover Freelander – người Anh tặng cho chiếc *Halicarnassus* tại Đảo Mortimer – được tháo rời và chỉnh lại dùng cho các công việc quân sự.

Và ngồi tại bánh lái là Stretch.

"Cần chở đi không?", Anh hỏi.

Vỏ của chiếc Freelander kêu ầm ĩ khi chiếc xe bốn bánh lái đến mục tiêu.

Jack ngồi ghế hành khách. Nằm xếp lớp phía sau là Astro, Alby, Gấu Pooh và Zoe trên hàng loạt súng và tên lửa Predator mà Stretch đã mang theo.

Jack cố gắng gọi vào chiếc radio lần nữa, "Scimitar! Vulture! Đi nào!", không ai trả lời. Mọi người nghĩ họ đang ngồi ngoài lối vào hang động nhưng Giáo sư không đề cập gì đến họ khi kể về vụ tấn công tự sát. Scimitar và Vulture vắng mặt một cách đáng ngờ.

Chiếc Freelander nhỏ chạy ngang qua sa mạc, làm tung lên một đám bụi mịt mù sau lưng nó, tiến thẳng đến con đường cao tốc đi về phía Nam.

Trên đường cao tốc, Jack và mọi người có thể nhìn thấy cuộc truy đuổi sát bên: Chiếc Suburban màu trắng chạy đơn độc ngay phía trước đoàn quân của Quân đội Ai Cập gồm xe hướng dẫn, xe jeep, xe tải và Humvee.

"Nếu không có gì đặc biệt", Jack nói với Stretch, "chúng ta phải lấy được cái trụ đã nạp năng lượng rời khỏi đây an toàn. Những tri thức ẩn trên nó là vô giá".

"Làm sao để đưa *chúng ta* ra khỏi đây an toàn?", Stretch hỏi.

"Chỉ có Lily mới quan trọng. Tất cả chúng ta là thứ yếu. Nếu chúng ta không thể tự thoát khỏi đây, chúng ta phải mang con bé đi. Nó quan trọng hơn tất cả chúng ta", anh nhìn Stretch một cách nhăn nhở. "Xin lỗi nhé, anh bạn".

"Rất vui khi biết tôi có vai trò như thế nào trong mọi việc".

Jack gật đầu nhìn cảnh vật trước mặt họ, "Hãy nhìn chiếc xe buýt cuối cùng trong đoàn quân, chiếc đang chạy sau tất cả mọi chiếc khác".

"À...".

"Tôi muốn có chiếc đó".

Giáo sư lái xe một cách điên cuồng.

Ông nắm chặt tay lái của chiếc Suburban, lo lắng hướng mắt nhìn về ba phía: con đường phía trước mặt ông, đội quân đuổi theo phía sau và chiếc ghế ngồi sau lưng ông - ở đó Lily đang nằm im, lắc lư theo mỗi cú va chạm trên đường, đôi mắt nhắm nghiền, những vết trầy xước chảy máu trên gương mặt con bé.

Những chiếc xe đuổi theo đang bắt kịp dần, hiện đầy trong chiếc kính chiếu hậu của ông. Hai chiếc Humvee trông rất đáng sợ với tháp súng ở phía sau sắp tiến đến hai bên hông của chiếc Suburban.

"Sky Monster!", ông la lên. "Anh đâu rồi?".

"Đây này!".

Không cần cảnh báo, phần dưới bụng đen sì khổng lồ của chiếc *Halicarnassus* gầm vang như sấm hạ thấp xuống trên chiếc xe của Giáo sư và đậu ngay trên đường cao tốc trước mặt ông, thang sau của nó mở ra như đã từng làm...ngay trước mặt chiếc xe chạy trốn của Giáo sư.

"Được rồi! Tôi sẽ hạ thấp tí nữa! Ông hãy tự leo lên nhé!". Giọng của Sky Monster vang lên.

Giáo sư nhấn hết ga chiếc Suburban.

Nó nhảy tới phía trước, hướng thẳng đến cái thang sau của chiếc máy bay.

Đúng lúc này, hai chiếc Humvee phía sau nó phóng đạn ra.

Đạn nổ khắp nơi quanh chiếc Suburban và chiếc máy bay, thậm chí bên trong lối vào chiếc thang.

Phía sau và cửa sổ bên hông chiếc Suburban vỡ toang. Giáo sư cúi gập xuống, che mặt.

Nhưng ông vẫn nhớ phải tập trung vào cái thang của chiếc *Halicarnassus*.

Chiếc Suburban bắt đầu lắc lư và trượt đi, nhưng ông giữ chặt nó lại và cố sức ép mạnh lên bàn ga và đưa được chiếc xe lên cái thang... cuối cùng, ông và chiếc xe đã lọt được vào bên trong của chiếc *Hali* dù bị nghiêng hẳn vào vách.

Chiếc Suburban nảy lên rồi ngừng lại, an toàn bên trong.

"Ôi trời ơi, tôi đã làm được...". Giáo sư thốt lên.

"*Lạy Chúa, Giáo sư, ông đã làm được!*", Sky Monster nói. "*Tôi nghĩ ông phải cách xa tôi cả mét! Lái xe giỏi lắm, Fangio...*".

Giáo sư quay sang kiểm tra Lily và thấy đôi mắt con bé mở ra yếu ớt.

"Chào cháu. Rất mừng khi cháu tỉnh lại".

Ông bị cắt ngang khi chiếc xe bị xóc lên thô bạo, một chiếc Humvee của Ai Cập leo lên cái thang sau lưng ông tông mạnh từ phía sau.

Giáo sư bị hất văng về phía trước, sau đó ông lồm cồm ngồi dậy và nhìn kẻ đột nhập.

Bản năng trỗi dậy.

Ông cài số de cho chiếc Suburban và nhấn ga.

Chiếc Suburban lắc lư về phía sau và bất ngờ lao vào chiếc Humvee, đẩy nó *ngược xuống cái thang* ra khỏi máy bay. Chiếc Humvee đâm sầm xuống đường và lăn long lốc mấy vòng. Hai chiếc xe đuổi theo cố gắng tránh nó trước khi chiếc thứ ba – một chiếc xe tải lớn chở quân lính – đâm vào nó và cả hai đều nổ tung.

"Sky Monster!", Giáo sư gọi từ chỗ cầu thang. "Kéo thang lên và đi mau!".

"*Đang làm đây!*".

Nhưng khi cái thang vừa đóng lại được một nửa, ông nhìn thấy đoàn quân chia ra ở giữa cho chiếc Humvee có bệ phóng tên lửa phía sau tiến về phía trước.

Chiếc Humvee nã đạn – quả tên lửa bắn lên thành vệt dài, Giáo sư lo lắng nghĩ nó có thể bắn trúng và máy bay sẽ nổ tung, nhưng may thay, tên lửa lệch sang bên hông, vượt ra khỏi tầm nhìn của ông.

Ông thở phào nhẹ nhõm. Bắn hụt.

Nhưng quả tên lửa thứ hai không hụt.

Một trong hai động cơ cánh phải của chiếc *Hali* đã bị bắn trúng.

* * *

Động cơ cánh phải của chiếc *Halicarnassus* nổ thành hàng ngàn mảnh và phóng ra những cột khói dày đen sì.

"*Nó bị nghiêng rồi!*", Sky Monster điên tiết, nhấn nút điều khiển, bỏ đi phần nhiên liệu có thể bị bốc cháy bởi động cơ bị nổ và cắt mọi chỗ dư ra để ngọn lửa không lan rộng đến chỗ bình xăng bên trong cánh máy bay.

Anh nhìn ra cửa sổ buồng lái bên cánh phải. Động cơ giờ đây chỉ còn là khối kim loại bị méo mó và ám khói. Anh phải bỏ nó thôi. Vẫn có thể bay, nhưng chỉ với ba động cơ thì sẽ khó khăn hơn rất nhiều: họ cần đi một quãng đường dài.

Chiếc máy bay hạ thấp xuống.

Và đội quân đuổi theo lao tới.

Một cảnh tượng không thể tin nổi.

Một chiếc máy bay 747 đáp xuống một con đường cao tốc, bị truy kích bởi một đoàn xe Quân đội – Humvee, jeep, xe tải và xe buýt dẫn đường – tất cả lao tới với vận tốc hơn 100 km/giờ, giống như một đội quân tàn bạo đang đuổi theo một con trâu nước bị thương.

Khi họ đáp xuống, đội quân đuổi theo tấn công.

Đương nhiên, chiến lược của họ là bắn vào vỏ của chiếc *Hali,* nhưng nó có một hệ thống bảo vệ và những viên đạn chỉ phát ra âm thanh khi chạm vào.

Những kẻ truy kích chuyển sang cách khác, độc ác hơn.

Chiếc xe tải đầu tiên lao thẳng tới phía trước và dừng lại dưới cánh trái của chiếc *Hali,* tại đó chúng lật cái mái che để lộ ra một trung đội lực lượng đặc biệt được vũ trang đầy đủ.

Họ không mất thời gian để triển khai kỹ thuật chiến đấu cơ bản với máy bay – họ nhảy lên trên cabin của chiếc xe tải và từ đó nhảy lên cánh máy bay từ điểm gần nhất, tiếp cận thân của chiếc *Halicarnassus.*

Sky Monstern nhìn một cách vô vọng từ buồng lái. "Ôi, trời ơi, chết tiệt...".

Giáo sư đi đến buồng lái với Lily, "Chuyện gì thế?".

"Chúng ta mất động cơ số bốn và bây giờ chúng đang leo vào qua đôi cánh!", Sky Monster nói. "Và chúng ta không có cách nào chống lại được! Chúng giống như con bọ dính vào người mà tôi không thể nào phủi đi được".

"Anh phải làm gì đó...".

"Tôi không biết có phi công nào rơi vào trường hợp này chưa, nhưng tôi đã cố gắng làm mọi cách có thể!".

"Chúng ta có thể cất cánh không?".

"Được, nhưng chúng ta cần phải đi xa", Sky Monster bắt đầu lạng chiếc *Halicarnassus* qua trái rồi qua phải.

Bên ngoài, trên cánh máy bay, đám lính Ai Cập loạng choạng và cố giữ thăng bằng, chộp lấy chỗ vịn, một trong số chúng rớt khỏi cánh và rơi xuống mặt đường bên dưới.

Nhưng chúng nhanh chóng lấy được thăng bằng, và chiếc xe bên dưới cánh phải bắt đầu cho thêm lính lên.

Chiếc *Halicarnassus* tăng tốc trên con đường cao tốc nhưng không thể cất cánh.

Trong buồng lái, Giáo sư vụng về mở ra một tấm bản đồ. "Con đường này chạy thẳng khoảng bốn kilomet đến một quãng đường dài khoảng ba kilomet. Nhưng sau đó nó quanh co và quẹo qua các ngọn đồi cho đến biên giới Sudan".

"Khi đó sẽ là lối thoát thân của chúng ta", Sky Monster nói.

"Lối thoát *duy nhất* của chúng ta".

Sky Monster vẫn còn nhìn lo lắng về phía cửa sổ ở mạn phải. "Giáo sư, ông có thể lái nó trong vài phút không?", anh đột ngột đứng lên và nói.

"Lái máy bay?", Giáo sư tái mặt. "Tôi lái *xe* còn không giỏi, Sky Monster à!".

"À đây là lúc để học đấy. Đây này, ông chú ý nhé. Tôi sẽ hướng dẫn cho ông...".

Khoảng một dặm phía sau cảnh kinh khủng trên chiếc *Hali,* trên chiếc xe buýt cuối cùng, mọi người chăm chú theo dõi những gì xảy ra phía trước.

Họ không nhận ra chiếc Land Rover Freelander do Gấu Pooh lái đang đánh võng trên đường phía sau nó, không nhận ra nó đang bò gần đến cái hãm xung, và ba người

gồm West, Astro, Stretch đang leo lên ca-pô của chiếc Freelander rồi leo lên chiếc thang đang bắt dính vào phía sau của chiếc xe buýt lớn.

Ba người sau đó nhảy trên nóc của chiếc xe đang chạy nhanh, thả hai quả lựu đạn hơi ngạt của Astro qua một khe hở.

Một lúc sau, khi tất cả những người trên chiếc xe buýt gục xuống hết, West trườn bụng và leo xuống, mở chốt trên cửa trước của chiếc xe và đu vào trong, theo sau là hai người bạn có vũ khí.

Bên trong chiếc xe, West đẩy tên tài xế ra khỏi chỗ ngồi và ngồi vào tay lái.

Anh xem xét tỉ mỉ con đường phía trước: chiếc *Halicarnassus* bị thương đang ì ạch trên đường, phun ra khói đen từ cánh phải, và bị nhiều kẻ tấn công từ bên trên hai cánh.

Astro kiểm tra phần còn lại của chiếc xe. Rất nhiều lính bên trong, tất cả đều là lính bộ binh trình độ thấp.

"Họ là Quân đội Ai Cập", anh nói, chộp lấy bộ đồng phục của người lính gần nhất.

"Giống như các quốc gia châu Phi, đôi khi Quân đội Ai Cập cho thuê người", Jack nói. "Nếu anh có đủ tiền và quen đúng người, anh có thể mua được một vài người trong số đó. Câu hỏi là: Ai đang trả tiền cho quân chủng Ai Cập? Bây giờ, nếu anh không ngại, đến lúc phải dọn sạch đường đi và lôi mấy tên trên máy bay xuống. Stretch, tôi không cần kính chắn gió nữa".

Stretch bước tới và bắn một phát từ khẩu tiểu liên của mình vào tấm kính chắn gió. Nó vỡ tan và rơi xuống đường. Gió thổi rát.

"Anh em", Jack nói, mở mặt nạ ra. "Vỏ xe".

West điều khiển xe với tốc độ hơn 140 km/giờ và lái nó lên phía trước đội quân, cùng lúc Stretch và Astro chĩa súng ra ngoài tấm kính chắn gió phía trước, bắn nát vỏ xe của các chiếc xe buýt còn lại.

Một chiếc Humvee của Ai Cập phát hiện thấy chiếc xe đánh lừa của West và nó quay bệ phóng tên lửa về phía Jack, ngay khi Stretch nhắm vào chiếc Humvee với một tên lửa Predator. Chiếc Humvee nổ tung, bị bắn lên khỏi mặt đất trước khi rơi xuống và lăn tròn trong khói bụi.

"Gấu Pooh!", anh gọi vào radio. "Hãy núp bên trong! Chúng tôi sẽ bảo vệ anh trên đường đến thang leo của chiếc *Halicarnasssus!*".

Từ chiếc Freelander, Gấu Pooh la lên, "Nhận được tin".

Bây giờ họ chỉ còn cách chiếc *Halicarnassus* khoảng sáu mươi mét – và họ có thể nhìn thấy khoảng một tá lính, sáu tên trên mỗi cánh và tập trung tại cửa ra ở cánh máy bay. Còn bốn chiếc xe buýt và hai chiếc Humvee đang ở giữa họ và chiếc 747, lờn vờn tại mạn sườn phải của chiếc máy bay, chui vào dưới cánh của nó.

Họ nghe tiếng của Jack gọi qua radio, "*Sky Monster! Chúng tôi cần anh mở thang đuôi!*".

Nhưng, lạ thay, không có tiếng trả lời từ Sky Monster.

* * *

Cùng lúc ấy, các đội quân Ai Cập trên cánh bên trái của chiếc *Halicarnassus* cố gắng mở cửa trên cánh máy bay. Chúng mở rộng nó ra.

Tên lính Ai Cập đầu tiên bị gẫy chân bởi một tiếng nổ từ khẩu súng ngắn.

Tất cả những tên còn lại đâm bổ xuống khi chúng nhìn thấy gương mặt nổi điên của Sky Monster khi anh đứng bên trong cửa vào, sẵn sàng bắn tiếp.

"Ra khỏi máy bay của tao, bọn khốn!". Anh không nghe Jack gọi vì cái tai nghe của chiếc radio bị lệch ra khỏi lỗ tai, anh ra khỏi chỗ ngồi trên buồng lái để xuống đây.

Cùng lúc, trong buồng lái, Giáo sư đang lái chiếc máy bay – khủng khiếp – nhưng bây giờ không có phi công nào tốt hơn thế được.

"Chết tiệt", Jack chửi. "Tôi không thể liên lạc được với Sky Monster nên không mở thang dây được".

Anh nhìn chằm chằm vào chiếc *Halicarnassus,* cố gắng tìm ra cách nào đó để vào trong máy bay, đột nhiên Astro tiến lên và nói, "Tôi đề nghị cách này".

Khi nói, anh ta lấy ra một vũ khí lạ từ bao súng ngắn trên lưng và đưa nó cho Jack.

Vài giây sau đó, Jack và Astro đứng lên nóc của chiếc xe buýt một lần nữa.

Astro nắm vũ khí trong tay.

Đó là một loại vũ khí đặc biệt của lực lượng Hải quân Mỹ, Lực Lượng Thám báo Hải quân: một cái móc Maghook MH-12A.

"Tôi đã từng nghe về nó nhưng chưa thấy bao giờ", Jack nói.

"Hãy luôn mang theo nó trong người", Astro nói, nhắm thẳng cái móc đến chỗ đuôi của chiếc máy bay. Với một

tiếng kêu giống như bị xì hơi, cái móc có từ tính lao vào trong không gian, kéo theo sợi dây cáp phía sau.

Cái móc bám vào phía trên phần đuôi của chiếc *Hali* và nằm đó, dính chặt vào khung sườn bằng thép và rất chắc chắn.

"Bây giờ hãy nắm chặt", Astro nói khi anh đưa Jack cái móc và nhấn vào một nút trên đó có ghi "RÚT LẠI".

Ngay lập tức, Jack bị kéo lên khỏi nóc xe, loạng choạng bay tới trước bởi máy quấn dây quấn mạnh chiếc móc.

Anh ngang tầm với mạn đuôi của chiếc máy bay và đung đưa trên bề mặt trơn nhẵn của nó. Khi đã an toàn trên máy bay, anh chụp lấy cái móc và chuẩn bị quăng nó lại cho Astro, để Astro có thể leo lên sau.

Nhưng Astro không bao giờ có được cơ hội theo Jack nữa: vào lúc đó, chiếc xe buýt của họ bị một chiếc khác của Ai Cập tấn công, một cú va chạm mạnh làm Astro bị hất khỏi nóc xe và rớt xuống.

Đang lái xe, Stretch quay sang nhìn bên phải... và thấy mình trong đôi mắt giận dữ của tên tài xế chiếc xe kia.

Tên tài xế lên đạn một khẩu súng lục và nhắm vào Stretch, ngay khi Stretch lên nòng một khẩu Predator RPG đáp trả, cầm nó như súng lục và bắn.

Viên RPG phát nổ qua cửa kính tự động, đập vào tấm gương làm nó vỡ toang, và đâm vào chiếc xe địch thủ. Sau đó một lúc, chiếc xe buýt ấy bùng cháy lên trong ánh sáng trắng trước khi nổ tung thành hàng ngàn mảnh giống như pháo.

Trong chiếc *Halicarnassus,* Sky Monster đang đứng bảo vệ ở hai bên cánh, gió thổi rát bên anh, tay đang cầm

khẩu súng ngắn có thể bắn bất cứ kẻ nào dám đưa đầu vào trong cánh cửa.

Bất ngờ, hai đội quân trên cánh trườn ngang qua tầm nhìn của anh, và anh bắn trượt, chúng quá nhanh, và trong chốc lát anh tự hỏi chúng đang cố làm gì – hành động này không có tác dụng gì cả, bất chợt anh nảy ra ý nghĩ là nó cố tình thu hút sự chú ý của anh.

Gần như ngay lập tức, cửa bên *cánh phải* phía sau anh bị đẩy vào trong và nhiều tên lính đột kích vào.

Gió thổi càng lúc càng nhiều trong cabin.

Một, sau đó là hai, ba tên lính nhảy vào, giơ cao khẩu AK-47 và sẵn sàng bắn Sky Monster.

Pằng, Pằng, Pằng!

Hàng loạt ánh sáng lóe lên trong cabin.

Sky Monster chuẩn bị sẵn để gục ngã trong loạt đạn, nhưng không phải anh mà là ba tên đột kích, toàn thân ngập trong máu.

Khi chúng đổ vật xuống sàn, Sky Monster quay lại và nhìn thấy người đã bắn chúng: Jack, anh đang đứng tại cánh máy bay. Anh phải bắn từ phía sau sượt qua vai của Sky Monster.

Sky Monster thở phào. Nhưng Jack lại gọi lớn, "Monster, cẩn thân!".

Sky Monster quay lại, ngơ ngác, nhìn thấy một trong ba tên lính Ai Cập, bị bắn nhưng chưa chết, đang rút ra một khẩu súng lục trong tay đầy máu và nhắm vào anh. Tên lính bóp cò – vừa lúc đó không biết từ đâu một bóng mờ màu nâu bay ngang qua trong chớp mắt và tước đi khẩu súng của tên lính.

Đó chính là Horus.

Jack bước đến chỗ Sky Monster và đá tên lính ra ngoài cửa và đột nhiên trong cabin thật im ắng, một chốc nghỉ ngơi cho mọi người.

Horus đậu trên vai Jack, đưa cho anh khẩu súng của tên lính. "Giỏi lắm, cưng!", Jack nói, quay sang Sky Monster và cài lại chiếc tai nghe cho anh. "Nếu anh ở đây, vậy ai đang lái thế?".

"Giáo sư".

"Giáo sư không lái được xe đạp nữa mà", Jack nói. "Hãy lên trên, tôi cần anh mở thang cho những người khác leo vào. Tôi sẽ canh ở đây".

"Jack, đợi đã. Anh phải biết điều này. Chúng ta đang sắp hết đường đi! Với ba cái động cơ, chúng ta cần một con đường dài hơn để cất cánh và cuối con đường này là cơ hội cuối cùng của chúng ta".

"Khi nào chúng ta mới đến chỗ đó?".

"Vài phút nữa thôi. Jack, tôi sẽ làm gì...nếu mọi người không lên kịp lúc?".

Jack nói rất nghiêm túc, "Nếu như thế, anh hãy chở Lily, Giáo sư và cái trụ này ra khỏi nơi đây. Đây là nhiệm vụ hàng đầu". Anh vỗ vai Sky Monster, "Nhưng hi vọng là anh sẽ không phải làm điều này".

"Hiểu rồi", Sky Monster nói, quay trở lại chỗ cái thang ở boong trên.

* * *

Sau thất bại đầu tiên, quân Ai Cập tăng gấp đôi lực lượng để đánh sập chiếc 747: thêm hai chiếc xe buýt lạng qua lạng lại bên dưới cánh phải đang bốc khói của chiếc

Hali, đi theo hàng, chiếc trước chiếc sau, tung ra những tên lính có vũ khí để chúng leo lên nóc của hai chiếc xe trước khi nhảy vào chỗ chiếc cánh.

Tại đây chúng gặp Jack.

Quỳ trên một đầu gối, ẩn bên trong cửa của cánh máy bay, Jack bắn vào những tên lính tấn công từ bên ngoài.

Nhưng ngay lúc anh bắn một tên, một tên khác lại xuất hiện.

Anh không thể để mãi như vậy, và nhanh chóng liếc nhìn qua vai, anh nhìn thấy một khúc cua ở con đường phía trước. Phía xa nó là một con đường dài và thẳng tắp.

Cơ hội trốn thoát sau cùng của họ.

Phải làm nhanh hơn, Jack...

Đạn bắn xối xả vào cửa máy bay bên trên chỗ anh của những kẻ tấn công tiếp theo – và anh sợ hãi khi chúng mang theo những cái khiên bọc sắt trọng lượng nhẹ, giống thứ mà cảnh sát chống bạo loạn hay dùng, trên đó có những lỗ nhỏ nhìn qua được.

Chết tiệt.

Pằng! Anh bắn một phát – và tên đầu tiên rơi xuống dưới vì bị bắn vào mắt, bắn *xuyên qua* cái lỗ nhỏ.

Việc này càng trở nên khó đây, Jack nghĩ.

Nhưng khi đó anh nhìn thấy con đường phía sau và sự thất vọng hoàn toàn hiện trên khuôn mặt anh.

Lực lượng chi viện của kẻ thù đã đến...

... trên sáu chiếc trực thăng Apache của Mỹ đang hạ thấp xuống trên con đường dẫn đến Abu Simbel trong làn khói bụi. Phía dưới là một đội xe, lúc này là xe của Mỹ.

"Mình đoán được ai đã trả tiền cho vụ này", anh thở ra khi chiếc máy bay lên thẳng dẫn đầu thả hai chiếc tên lửa Hellfire nhằm hướng anh. "Sky Monster!".

Sky Monster quay trở vào buồng lái và ngồi vào ghế phi công, mở đèn hiệu "THẢ THANG DÂY".

Khi đó giọng Jack như muốn nổ tung trong lỗ tai, "*Sky Monster! Thả vật ngụy trang xuống, ngay bây giờ, mau!*".

Sky Monster nhấn nút "GÂY NHIỄU XẠ" và ngay lập tức hai vật giống như pháo được bắn ra từ đuôi chiếc *Hali*, bay vào trong không gian.

Quả tên lửa Hellfire đầu tiên bắn trúng một vật và nổ một cách vô hại bên trên chiếc *Hali*.

Chiếc tên lửa thứ hai – bị vật thể lạ gây rối, nhưng hoàn toàn không dễ bị lừa – bắn qua nó và rơi vào đường bay sát bên cánh phải của chiếc 747 làm cho cả chiếc máy bay rung mạnh trong gió và gần như hất được hai lực lượng đặc biệt của Ai Cập đang dính chặt vào cánh máy bay.

Trong tình trạng cực kỳ hỗn loạn này, chiếc *Hali* và những kẻ đuổi theo rơi vào cua quẹo cuối cùng trên đường và đi vào đoạn đường cao tốc thẳng dài cuối cùng của Ai Cập.

* * *

Sky Monster nói to vào radio, "Mọi người, những gì muốn làm, phải làm ngay bởi vì chúng ta sẽ chạy ra khỏi con đường này".

Khi chiếc xe của anh quẹo qua khúc cua phía sau chiếc *Hali*, Stretch nhìn thấy chiếc xe buýt thứ ba ngay bên dưới cánh trái của máy bay với nhiều tên trên mui xe.

"Gấu Pooh!", anh gọi vào chiếc Freelander phía sau mình. "Anh phải tự chạy đến chỗ cái thang! Tôi phải chiếm được chiếc xe kia".

"*Hiểu rồi!*", Gấu Pooh trả lời.

Stretch tách về phía tay trái, nhấn ga lên phía trước, bỏ lại chiếc Freelander của Gấu Pooh ngay phía sau cái thang mở sẵn của chiếc *Halicarnassus*.

Tăng tốc trong gió, chiếc xe của Stretch lao vào đối thủ, hất đuôi nó đi, chiếc xe của kẻ thù trượt ra đường và lạc tay lái, lăn tròn... *cả chiếc xe* bị hất tung trong bụi khói và đất cát.

Gấu Pooh tăng tốc chiếc Freelander với Zoe và Alby bên trong, đôi mắt anh nhìn chăm chú vào cái thang leo của chiếc *Hali*.

Chiếc Freelander lướt trên đường, đến được chiếc máy bay, thì bất thình lình Alby la lên, "Hãy nhìn kìa!" và Gấu Pooh giật mạnh tay lái vừa kịp lúc tránh được một cuộc tấn công cảm tử từ một chiếc Humvee bên phải.

"Cảm ơn, cậu bé!", Gấu Pooh la to.

Vào lúc ấy, điện thoại của Zoe vang lên. Nghĩ rằng đó là Giáo sư hay ai đó trong đội, cô bắt đầu với tiếng "Nghe", quen thuộc.

"*Ồ, xin chào*", một giọng nữ nhẹ nhàng vang lên từ bên kia. "*Có phải Zoe đó không? Tôi là Lois Calvin, mẹ của Alby. Tôi gọi để hỏi xem mọi thứ ở nông trại thế nào rồi*".

Zoe tái mặt. "Lois! Xin chào... À, mọi thứ đều tốt đẹp...".

"Có Alby ở đó không?".

"Cái gì?", Zoe nói lắp, cố gắng thể hiện sự khó hiểu khi nhận một cú điện thoại như thế này. Cuối cùng, cô đưa điện thoại cho Alby. "Mẹ cháu đây. Cháu thận trọng nhé".

Một chiếc tên lửa bắn vọt lên.

"Mẹ...", Alby nói.

Zoe không nghe câu chuyện từ phía bên kia, chỉ có Alby nói, "Chúng con đang ở trong một chiếc xe jeep tại chỗ tập đua ngựa... Con chơi rất vui ở đây... Ồ, chúng con đang bận lắm mẹ à... Lily vẫn khỏe... con sẽ... vâng, mẹ... vâng... được rồi mẹ, tạm biệt!".

Nó gác máy và đưa điện thoại cho Zoe.

"Nói giỏi lắm, con trai", Zoe nói.

"Mẹ con sẽ lo nếu biết con như thế này", Alby nói.

"Mẹ của chú cũng vậy", Gấu Pooh nói khi anh đưa chiếc Freelander lên ngay phía sau chiếc *Halicarnassus* và đã sẵn sàng nhảy lên cái thang, ngay lúc đó họ bị một chiếc xe từ bên trái tấn công, một chiếc Humvee khác mà họ không trông thấy.

Chiếc Freelander bị quăng mạnh về phía bên phải, ra khỏi vị trí ngang với lối lên thang, và nó dội đạn vào mạn sườn rộng đang có hai chiếc xe buýt tấn công, ghìm chặt chúng lại bởi chiếc Humvee.

"Bắn đi!", Gấu Pooh la lên.

Ở cánh phải của chiếc *Halicarnassus,* Jack vẫn còn đánh vật với các lực lượng tấn công liên tục khi anh nhìn thấy chiếc Freelander bị tung lên từ góc nhìn ở dưới đuôi chiếc 747, chiếc Humvee ép chặt một chiếc xe buýt nhỏ.

Suy nghĩ đầu tiên, rất lạ, là về Alby – người bạn nhỏ trung thành của Lily. Thằng bé vẫn còn ở trong chiếc Freelander, và bất thình lình trong một phút suy nghĩ khác thường, Jack biết rằng số phận của Alby gắn liền với Lily, rằng anh đã từng cứu sống con bé, cho nó sức mạnh, và trong giây phút này, Jack biết rằng anh không được để có chuyện gì xảy ra với thằng bé. Zoe và Gấu Pooh, họ có thể tự lo cho bản thân mình nhưng Alby thì không thể.

Và vì thế anh phải hành động.

"Hẹn gặp cưng sau nhé!", anh nói với Horus. "Cưng làm gì cũng giỏi cả".

Có hai tên lính cố gắng xông vào cánh máy bay – cả hai đều mang khiên – cùng lúc Jack nhào ra bắn vào mắt cả hai tên và trong một chuyển động nhanh, anh lấy một cái khiên và nhảy xuống mui của chiếc xe buýt đầu tiên đang lái dọc theo cánh máy bay.

Tại đó anh gặp hơn bảy tên lính, chúng ngạc nhiên khi nhìn thấy anh một thân một mình tấn công *chúng*.

Vào lúc này, Horus lao vào giữa họ, móng vuốt của nó rạch và cắt ba đường sâu trên mặt tên lính đầu tiên và tương tự với tên thứ hai.

Điều này giúp Jack có thời gian cần thiết, vì anh không muốn ở trên cái mui này quá lâu.

Nắm cái khiên trong tay, anh nhanh chóng nhảy xuống bên hông chiếc xe buýt, ngay trước kính chắn gió – mang theo cái móng Maghook của Astro để bám chặt vào bên hông phía trước khi anh nhảy xuống.

Nằm dọc theo xe, Jack trườn *bên dưới nó,* lưng anh nằm trên tấm khiên, dùng sợi dây của cái móc Maghook để kiểm soát việc di chuyển của mình.

Khi đang đi, anh chộp lấy Mũi chim đại bàng và bắn nó vào bất cứ bộ phận nào anh nhìn thấy được: trục xe, dây điện, dây thắng, ống vòi – để khi anh vừa ra khỏi chỗ này, chiếc xe buýt sẽ bị mất kiểm soát và bị văng ra khỏi đường chạy.

Trườn tự do dưới chiếc xe buýt thứ hai, anh có thể nhìn thấy bánh xe của chiếc Freelander chỉ cách vài mét, phía trước họ là những cái vỏ xe lớn hơn của chiếc Humvee, anh dịch tay bắn súng sang một bên và bắn xuyên qua bánh xe của chiếc Freelander, trúng ngay vỏ xe của chiếc Humvee.

Chiếc Humvee ngay lập tức mất kiểm soát và văng ra xa, nhưng trước đó hai tên lính đã nhảy qua chiếc Freelander để tấn công Gấu Pooh.

Dù đang đánh vật với hai tên lính, Gấu Pooh vẫn kéo chiếc Freelander ra khỏi chiếc xe buýt và một lần nữa nhắm vào cái thang leo của chiếc *Halicarnassus*, bây giờ anh đang thẳng hàng với nó.

Zoe cúi người về phía trước để giúp Pooh đánh nhau với hai tên lính, nhưng khi cô làm thì chiếc xe lắc lư mạnh: nếu họ ngừng lại bây giờ, họ sẽ đụng phải thanh chống của cái thang và sẽ nổ tung.

Gấu Pooh cũng nhận ra điều này. Và anh chộp lấy hai tên tấn công mình trong một giây phút hội ý bằng mắt với Alby và Zoe.

"Nhảy ra khỏi đây", anh lẩm bẩm.

Và trước khi họ chặn được anh, Gấu Pooh nhảy ra khỏi chiếc Freelander, *kéo hai tên lính nhảy xuống theo anh*".

Alby quay lại nhìn họ lùi xa dần trên đường lúc Zoe leo vào ghế của tài xế và lái xe – chạy thẳng đến chỗ thang dây.

Chiếc Freelander chạm vào cái thang, phóng lên khoang và đụng vào chiếc Suburban màu trắng đã đậu bên trong đó, nhưng cuối cùng mọi người đều an toàn bên trong.

Từ vị trí bên dưới chiếc xe thứ hai, vẫn còn trườn trên tấm khiên, Jack nhìn thấy Gấu Pooh nằm trên đường với hai kẻ tấn công; anh cũng nhìn thấy chiếc Freelander nhảy vào trong khoang chiếc *Hali*.

Đột nhiên, có cái gì đó chặn ngang tầm mắt anh: bên hông của một chiếc xe buýt, với cửa mở ra phía trước, đang đi dọc theo anh.

Jack lên đạn khẩu súng, chỉ kịp nhìn thấy Astro xuất hiện ở cánh cửa mở của chiếc xe, "Jack, đưa tay cho tôi!".

Ba mươi giây sau, Astro kéo mạnh Jack từ bên dưới chiếc xe buýt, lúc Stretch vẫn còn đang lái xe.

Sau khi đưa Jack lên, Astro ném một khối thuốc nổ từ trường vào chiếc xe của bọn lính và la lên "Quét sạch!".

Đột nhiên giọng của Sky Monster vang lên bên tai Jack, "*Thợ Săn! Anh đang ở đâu? Trong mười giây nữa tôi phải tăng tốc độ nếu không chúng ta không thể nào cất cánh!*".

Jack nhìn về phía chiếc máy bay, và anh nhận ra: *nó đang ở quá xa.* Anh, Stretch và Astro không thể leo lên kịp.

Khi đó một tiếng kêu làm anh thức tỉnh và quay lại nhìn phía sau – một quả tên lửa Hellfire đang nhắm thẳng vào chiếc máy bay.

"Monster", anh nói. "Chúng tôi không thể bắt kịp anh".

"*Cái gì?*".

Cả Stretch và Astro đều nghe và họ nhìn nhau.

Khi đó giọng Lily vang lên trong micro, "*Bố ơi! Chúng con đợi bố!*".

"Không được, con yêu. Con phải đi ngay. Bố sẽ tìm con, Lily. Bố hứa. Hãy tin bố, *con phải thoát khỏi nơi đây*. Con quan trọng hơn cả mọi người. Con phải sống. Con, Zoe, Giáo sư và Alby – mọi người phải tiếp tục sứ mệnh tìm ra cái trụ thứ hai và đặt nó tại đỉnh thứ hai. Hãy gọi anh em sinh đôi và nhờ họ giúp đỡ. Đây là nhiệm vụ của con. Bố yêu con. Bây giờ hãy đi đi, Sky Monster".

Anh tắt radio và nói với Stretch, "Dừng xe".

Nghe những gì Jack nói, Stretch nhìn anh đầy nghi vấn.

"Sang một bên. Băng ngang đường. Bây giờ". Jack nói.

Stretch làm theo, cho chiếc xe chặn ngang đường cao tốc".

Chiếc Halicarnassus tăng tốc và biến mất phía trước.

"Và bây giờ, các anh em", Jack nói, "*Chạy đi*".

Jack, Stretch và Astro bỏ xe, chạy ngang qua đường và trốn vào cát ngay khi nó bị dính quả tên lửa định bắn vào chiếc *Hali*.

Chiếc xe buýt nổ tung – như một trái banh lửa, văng các mảnh vỡ kim loại khắp nơi.

Nằm trong cát, máu và mồ hôi, Jack nhìn lên chiếc *Hali* đang lao về phía Nam, càng lúc càng nhỏ dần, cho đến khi thực sự biến mất vào bầu trời với ba động cơ hoạt động.

Trong một phút, một nửa xe Humvee của Mỹ quay lại xung quanh anh. Sáu chiếc Apache tuần tra trên không.

Jack đứng lên, thả vũ khí xuống và giơ hai tay lên cao vừa lúc tên lính đầu tiên – người Mỹ – đến trước mặt, chẳng nói gì đập ngay báng súng vào mặt anh và Jack nhìn thấy một màu tối đen trước mắt.

Căn cứ K-10 dưới mặt biển

Đảo Mortimer
Kênh Bristol, Anh
Ngày 10 tháng 12 năm 2007, 22 giờ

Tại căn cứ K-10 trên đảo Mortimer, sáu tên lính SAS vẻ mặt dữ tợn đứng bảo vệ bên ngoài một tòa nhà nhỏ bên hông dãy nhà trong cơn mưa trút nước.

Bên trong tòa nhà, hai anh em sinh đôi, Lachlan và Julius Adamson, đang làm việc trên máy tính.

Lachlan nói khi đang gõ máy, "Anh biết tam giác có ba góc theo tỷ lệ từ phải qua 5:12:13 có liên hệ đến tấm bia đá ở Kim tự tháp tại Giza, góc phải của nó chạm vào một hòn đảo không xa đây mấy, đảo Lundy".

Đột ngột Julius trở lại và gõ vào máy tính. "Có rồi! Em đã có Cái Đỉnh thứ hai!".

Anh cho anh trai và Tank Tanaka xem máy tính của mình. Trên màn hình là một tấm ảnh kỹ thuật số của một trong số những kiến trúc đá được chụp trong lần trình diễn ánh sáng.

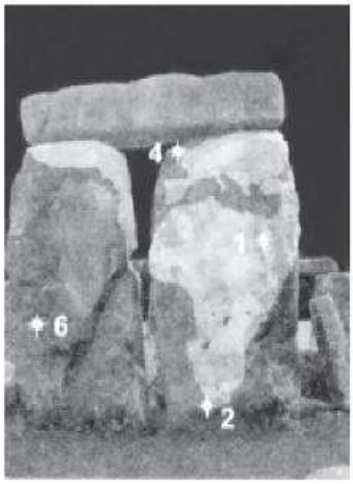

Bao quanh bức ảnh này là ảnh từ vệ tinh của phía Nam châu Phi, bản đồ của mũi Hảo Vọng, và cả một cửa sổ màn hình mở đến Google Earth.

Julius mỉm cười, chỉ vào số "2" ở cuối kiến trúc đá. "Nó ở gần núi Table".

"Ở Cape Town à?", Lachlan hỏi.

"Cháu chắc không?". Tank hỏi.

"Chắc. Nó chỉ cách phía Nam của núi Table khoảng ba dặm", Julius nói. "Cả khu vực đó toàn rừng rậm, không có dân cư, và rất khó đi. Cháu *rành lắm*".

Cậu cười một cách chiến thắng khi điện thoại của Tank vang lên. Ông đi ra ngoài để trả lời, nói rất rõ, "Xin chào? Ah...".

Lachlan nói với Julius, "Em biết điều này nhưng không có nghĩa là em *hơn* anh. Không. Số 2 rất dễ tìm. Hình ảnh của châu Phi rõ ràng. Anh vẫn đang tìm nơi vốn là bờ biển của số 3. Nó không giống với bờ biển nào ngày nay cả".

Julius vỗ tay sau đầu chế giễu anh mình. "Có thể em lúc nào đó phải hướng dẫn anh phân tích phép đo vẽ địa hình, anh trai à. Anh biết tên gọi của em rồi mà: *người phân tích*".

"Đúng rồi. Và chúng ta có thể rút ngắn nó xuống tới *Anal*. Em nên gửi vị trí ấy cho Jack và Giáo sư, Anal. Họ sẽ rất vui. Ồ, và khi em làm, hãy cho Lily biết anh tìm thấy cái balô của nó trong phòng quan sát. Nó đã bỏ quên ở đó khi vội vã ra đi lần trước".

"Được rồi anh", Julius bấm vài chữ, rồi gõ "SEND".

Khi cậu làm thế, Tank dừng cuộc gọi một cách ngắn gọn và gác máy.

Ông đi lại chỗ hai anh em.

"Chào ông", Julius nói. "Ông nghĩ thế nào về tên gọi *Người phân tích* dành cho cháu?".

Tank mỉm cười buồn bã. "Có vẻ rất chính xác đấy, cậu trai à".

"Ai đang đến đây thế?", Lachlan hỏi Tank.

"Cái gì?".

"Ông nói trong điện thoại là "Được rồi, mọi người có thể đến đây ngay".

Tank cau mày, "Cậu biết tiếng Nhật à, Lachlan?".

"Một chút thôi. Cháu đã từng hẹn hò với một nhà nghiên cứu khoa học người Nhật".

Julius cau mày, "Không phải hẹn hò! Anh quen cô ấy trong hộp thoại chat!".

Lachlan đỏ mặt, "Có một mối liên hệ ở đây, Anal. Nó giống như là hẹn hò".

Đột nhiên, cánh cửa phòng của họ mở ra và một trong số những lính gác người Anh lao vào phòng cùng với tiếng súng nổ.

Máu bắn vào tường và kính của Lachlan. Xác chết của tên lính đập vào sàn nhà.

Căn phòng bị sáu người mặc đồ đen lao vào, tất cả di chuyển chậm lại, nắm trong tay những khẩu MP-5SN trên vai, đôi mắt của họ nhìn trừng trừng vào mọi thứ.

Khi năm tên xâm nhập khống chế hai anh em, tên đứng đầu đi đến chỗ Tank và mở mặt nạ ra, là một người Nhật.

"Giáo sư Tanaka, chúng ta có một máy bay bên ngoài. Hai tên này thì sao?".

Hai khẩu súng chĩa thẳng vào đầu hai anh em.

Lachlan và Julius nín thở và cứng người.

Trong giây lát, Tank đưa mắt nhìn hai anh em tài giỏi, như thể đang quyết định số phận của họ: sống hay chết.

Cuối cùng ông nói, "Chúng còn dùng được nhiều việc. Hãy mang chúng theo".

Và Tank ra khỏi phòng, đi thẳng. Hai anh em bị đẩy đi theo và khi họ đi trong trời mưa, họ bước qua xác của những tên bảo vệ SAS, tất cả đều bị bắn vào đầu.

Vùng trời thuộc châu Phi

Ngày 10 tháng 12 năm 2007, 19 giờ 30 phút

Khói phun ra từ động cơ cánh phải bị cháy, chiếc *Halicarnassus* bay rề rề trên bầu trời châu Phi. Cảnh vật bên dưới như một tấm thảm xanh mướt.

Họ đã bay trên không trung gần hai giờ từ cuộc chạy thoát khỏi Abu Simbel và bây giờ đang bay trên Uganda ở phía Đông châu Phi. Kế hoạch hiện tại của họ là đi đến trang trại cũ ở Kenya và họp nhóm lại.

Zoe và Giáo sư đi vào buồng lái, nơi Sky Monster đang ngồi một mình, điều khiển máy bay. Lily và Alby ở khoang dưới, ngủ ngon giấc.

"Anh gọi à?", Zoe hỏi.

"Có tin tốt và tin xấu", Sky Monster nói. "Cô muốn nghe tin nào?".

"Tin tốt trước", Giáo sư nói.

"Được rồi. Tin tức từ hai anh em song sinh về cái đỉnh thứ Hai".

Giáo sư nhảy qua chiếc máy tính bên cạnh và đọc tin nhắn. "Cape Town. Ồ, hai anh em thông minh quá. Giỏi lắm, các chàng trai!".

Zoe quay sang Sky Monster, "Còn tin xấu là gì?".

"Chúng ta gần như hết nhiên liệu và Kenya là một khu vực không đi đâu được".

"Cái gì?".

"Vậy sao?".

"Cách đây khoảng mười phút tôi bắt đầu ghi lại các tín hiệu trên không khắp chung quanh biên giới Kenya-Uganda. Hoàn toàn đi theo hướng bắc-nam.

"Nhưng chỉ có người Mỹ và người Saudi mới có máy bay Predator", Giáo sư bắt đầu.

"Vấn đề nhiên liệu. Chúng ta có thể ở trên không được bao lâu nữa?", Zoe hỏi.

Sky Monster nhăn mặt. "Tôi phải dùng nhiều xăng trên đường cao tốc khi động cơ bị hỏng. Tôi biết rằng chúng ta có đủ nhiên liệu để đến Rwanda. Nhiều nhất là thêm một giờ nữa. Sau đó chúng ta sẽ bốc hơi".

"Chúng ta phải đáp xuống Rwanda à?", Zoe nói.

"Chúng ta có thể đáp xuống hoặc nổ tung", Sky Monster nói. "Cách nào cũng vậy, chúng ta phải đáp xuống đâu đó ở châu Phi trong vòng một giờ".

Zoe quay sang nhìn Giáo sư.

Giáo sư nói, "Chúng ta có bảy ngày để đến cái đỉnh thứ hai. Nhưng chúng ta cần tìm ra cái trụ thứ hai trước, và Iolanthe nói là nó thuộc bộ tộc Neetha ở Cộng Hòa Dân Chủ Công Gô. Chúng ta cần một chiếc máy bay ở đâu đó, nhưng có thể đi đường bộ từ Rwanda đến Công Gô".

"*Đường bộ đi ngang qua Rwanda?*", Zoe hỏi. "Tôi ghét phải nhắc ông, Max, nhưng Rwanda đang được xếp vào danh sách những nơi nguy hiểm nhất trên thế giới, Công Gô xếp thứ nhì".

Giáo sư lấy tấm bản đồ khu vực trung tâm châu Phi và mở nó ra trong buồng lái.

Sky Monster nói, "Chúng ta ở đây, trên Uganda, phía Bắc hồ Victoria".

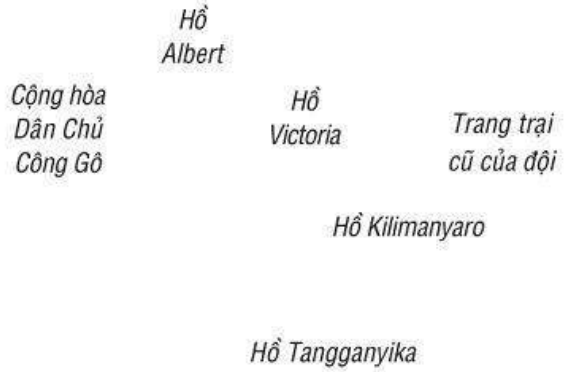

Giáo sư chỉ vào một vùng bao la của Cộng Hòa Dân Chủ Công Gô – chiếm toàn bộ phần bên trái tấm bản đồ. "Khu DRC gần như toàn rừng già. Rừng rậm. Ít đường đi, không có đường nào cho chiếc 747 cả. Có lẽ chúng ta nên đánh cắp một chiếc máy bay lên thẳng ở Rwanda, các liên minh để lại rất nhiều trạm cung cấp ở đây".

"Chúng ta cần hỗ trợ", Zoe nói. "Nhiên liệu, ngôn ngữ, tập quán địa phương. Solomon?".

Giáo sư gật đầu. "Solomon. Tôi sẽ gọi anh ta tại trang trại ở Kenya. Để xem anh ấy có thể đưa chúng ta đến Rwanda với nhiên liệu hay cái gì anh ấy có được không".

Sky Monster thêm vào, "Hãy xem liệu anh ấy có thể đem đến nhiên liệu hay không. Tôi không muốn bỏ lại chiếc này ở Rwanda. Nó xứng đáng ở chỗ khác hơn".

Zoe nhìn nét mặt của Sky Monster, bỏ lại chiếc máy bay tin cậy của anh ở một đất nước Châu Phi hoang dã làm anh đau lòng.

Nhưng sau đó anh nói, "Tiến lên nào. Hãy mang theo những gì cần mang nhất, bởi vì trong bốn mươi phút nữa, chúng ta sẽ đáp xuống".

THỬ THÁCH THỨ NĂM

LỤC ĐỊA ĐEN

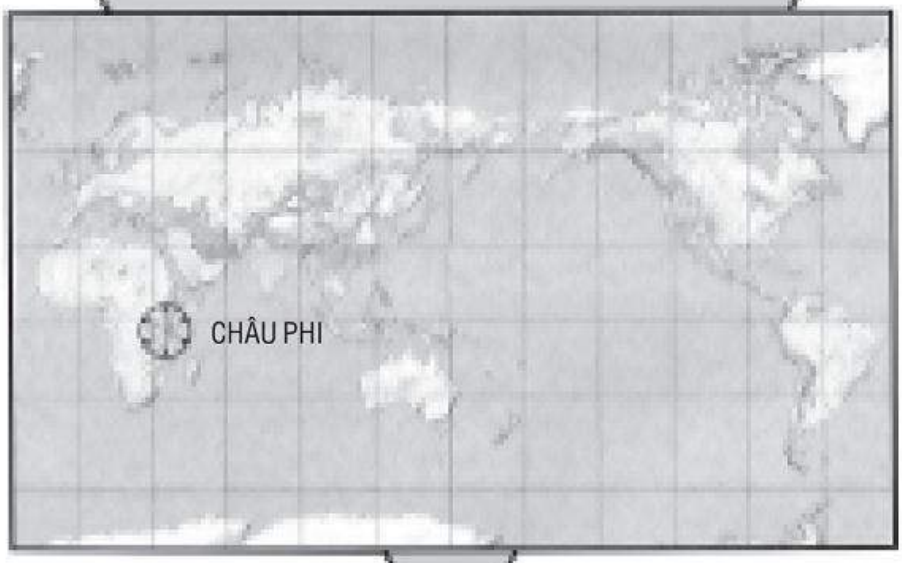

CHÂU PHI

NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2007

6 NGÀY TRƯỚC KỲ HẠN THỨ HAI

Giàn giáo và công trình
xây dựng dưới lòng đất

Giàn thang
máy

Buồng thang
máy thời
Trung cổ

Hố

HẦM MỎ SÓI XÁM

Đâu đó thuộc châu Phi

Ngày 11 tháng 12 năm 2007, 18 giờ

Bóng tối, sự im lặng tĩnh mịch bao trùm.

Rồi một cơn đau choáng váng nơi cánh tay phải làm Jack West tỉnh lại.

Anh mở choàng mắt.

Và thấy mình đang nằm trên một phiến đá lớn trong một cái hố sâu hình vuông, hai tay bị căng ra... và một gã da đen to lớn đang đóng một cái dùi to vào lòng bàn tay phải của anh!

Gã đàn ông lại giáng cây búa xuống một lần nữa, và trong vẻ kinh hoàng của Jack, cái dùi xuyên thẳng qua lớp cơ trên lòng bàn tay anh rồi cắm sâu vào một khối gỗ được chôn chặt trong phiến đá. Máu bắn ra từ vết thương.

Jack bắt đầu thở gấp.

Anh cố gắng nhoài người để nhìn cánh tay trái nhưng nó cũng đã bị đóng vào một khối gỗ khác trên phiến đá. Bàn tay kim loại vẫn còn nguyên găng bằng da. Đôi chân anh bị trói chặt phía dưới.

Lúc này, tất cả nỗi kinh hoàng bao trùm lấy Jack.

Anh đang bị đóng đinh...

Lưng bị dán chặt vào phiến đá ở đáy của một cái hố mà chỉ có Chúa mới biết là nơi nào.

Anh thở dốc và quan sát cái hố. Nó sâu khoảng 20 bộ với những bờ tường bằng đá. Thế giới bên trên miệng nó

tối tăm nhưng thấp thoáng ánh lửa, giống như một hang động hoặc hầm mỏ.

Lúc này, gã da đen đóng đinh anh vào phiến đá gọi vọng lên, "Hắn tỉnh lại rồi!". Ngay lập tức, bốn bóng người xuất hiện trên miệng hố và ngó xuống.

Hai gã trong số đó Jack không nhận ra được: chúng là hai tên lính Mỹ, gã thứ nhất khá trẻ với đôi mắt to không chớp, gã thứ hai mang đặc điểm dân châu Á đang mặc trang phục lính thủy đánh bộ.

Jack nhận ra kẻ thứ ba. Đó chính là Đại tá Mao Gongli, kẻ mà Jack đã gặp một lần nơi hệ thống bẫy Lão Tử. Lúc đó Jack đã tặng hắn một báng súng khiến hắn bị gãy mũi.

Người thứ tư là người mà Jack biết rõ nhất, và anh đoán chính xác rằng hai tên lính chính là tay sai của kẻ đó. Tóc vàng, mắt xanh, kẻ thứ tư là một đại tá người Mỹ có biệt danh *Sói Xám*. Jack đã không gặp người này trong nhiều năm và anh vẫn thấy vui vì điều đó.

Sói Xám liếc nhìn Jack – lúc này đang bất lực hoàn toàn vì bị đóng đinh vào phiến đá – bằng một vẻ đặc biệt hiện trên khuôn mặt.

Rồi gã mỉm cười.

"Chào con trai", hắn lên tiếng.

"Chào cha", Jack đáp lại.

Người đó chính là Jack West Sr.

* * *

Jonathan West Sr – Sói Xám – liếc nhìn con trai hắn từ trên miệng hố.

Phía sau hắn mà Jack không thể trông thấy được là công trường của một hầm mỏ khổng lồ. Bên trong nó, hàng trăm

người Ethiopia gầy còm đang đứng trên những giàn giáo cao cỡ 10 tầng, cật lực với cuốc và xẻng trong tay bên cạnh bức tường bẩn thỉu, nạy những mạt đá bị bụi đất bám hàng thế kỷ từ những tòa nhà bằng đá có lẽ đã rất cổ xưa.

"*Isopeda isopedella*", Sói Xám nói một cách chậm rãi, giọng hắn vang cả khu mỏ rộng lớn.

Jack không đáp lại.

"Loài nhện đi săn thông thường", Sói Xám nói. "Loài nhện có kích thước lớn và chân dài sinh sống ở Úc. Có kích thước và tiếng tăm ngang với loài nhện đen lớn ở Nam Âu, khi lớn cực đại có thể đạt đến 15 centimet".

Jack vẫn im lặng.

"Cho dù có vẻ ngoài đáng sợ, loài nhện này lại không phải là kẻ gây sát thương. Sự thực là nó hoàn toàn vô hại. Một vết cắn của nó chỉ gây đau trong chốc lát. Đó là một sự giả dối. Loài vật thường cố gắng che giấu sự vô hại qua kích thước và sức mạnh bên ngoài, giống như ngươi vậy. Ta chưa bao giờ thích cái biệt danh của ngươi cả, Jack".

Một giọt mồ hôi nhỏ xuống trán Jack.

"Những người bạn của tôi đâu?", anh hỏi, cổ họng khô khốc. Anh nhớ đến Stretch, Gấu Pooh và Astro – tất cả những người đã không thể trốn thoát trong cuộc truy đuổi ở Abu Simbel.

Lúc này, Sói Xám đưa Astro đến cạnh hắn. Jack nhìn chàng lính thủy trẻ tuổi người Mỹ qua đôi mắt mờ mờ. Trông anh ta có vẻ ổn và quan trọng là, anh ta không bị đeo cái còng tay nào. Anh ta im lặng, chỉ nhìn lạnh lùng vào Jack.

Lẽ nào Astro cũng là người của Sói Xám? Jack nghĩ. Điều đó hoàn toàn có thể xảy ra. Nhưng không, anh nghĩ rằng anh đã chọn Astro vì anh ta là người tốt và trung thành. Anh ta không thể nào là một kẻ tay trong.

"Còn hai người khác?".

"Đừng quan tâm đến họ làm gì", Sói Xám nói. "Chúng chắc chắn là sẽ sống lâu hơn ngươi, nhưng cũng không nhiều lắm đâu. Chúng ta đang nói đến sai lầm của ngươi trong việc chọn biệt danh cho mình, con trai".

"Tôi không chọn nó. Người ta không bao giờ chọn biệt danh cho mình".

Sói Xám quay đi.

"Còn mẹ ngươi thì sao?", hắn đột ngột hỏi. "Cho dù ta có cố gắng cách mấy thì có lẽ cũng không thể tìm ra được bà ta. Như thể là bà ta không bao giờ muốn bị ta tìm ra".

"Tôi không thể nào hình dung được tại sao", Jack nói.

Lý giải điều gì đã xảy ra đối với cuộc hôn nhân của cha mẹ mình cũng có nghĩa là Jack đang tìm hiểu về cha của mình.

Mạnh mẽ và thông minh, John West Sr là một người luôn đề cao trí tuệ của mình, luôn làm cho người khác tin tưởng vào sức mạnh của mình. Là một người lập chiến lược, ông ta không có đối thủ ở Mỹ với những phương pháp táo bạo, khắc nghiệt và quan trọng hơn cả là thành công. Chính những thành quả đó đã mang đến quyền lực tuyệt đối cho ông ta.

Nhưng khi sự khắc nghiệt đó len vào chính cuộc hôn nhân và chuyển sang bạo lực thì mẹ của Jack đã rời bỏ và ly dị ông ta ở một tòa án Úc – *một tòa án của người Úc*. Điều đó khiến ông ta tức điên lên.

Sau đó, mẹ Jack đã biến mất và bây giờ bà đang sinh sống ở thị trấn Broome xa xôi nằm ở phía Tây hẻo lánh của nước Úc, không xa trang trại của Jack. Nơi đó chỉ có Jack và một số ít người biết.

Sói Xám nhún vai, "Bà ta bây giờ không quan trọng nữa. Nhưng sau khi những chuyện này kết thúc, nhất định ta sẽ đi tìm bà ta".

"Giá mà mẹ có thể nhìn thấy chúng ta lúc này...". Jack lên tiếng.

"Ngươi đã làm rất tốt trong việc giúp Marshall Judah tìm kiếm Bảy kỳ quan của thế giới cổ đại", Sói Xám nói. "Judah rất thông minh. Nhưng mà, thực sự có phải ngươi đã ném hắn ta vào động cơ của một chiếc phản lực không?

"Ít ra thì tôi cũng đã không đóng đinh hắn".

Nét mặt Sói Xám đanh lại. "Judah làm việc cho ta. Ngày xưa, ngươi cũng có thể đã làm việc cho ta. Nhưng cuối cùng thì hắn lại thất bại, và thật đáng tiếc là trong lúc mọi thứ vẫn còn dở dang. Tartarus chỉ mới là sự khởi đầu. Một chiến dịch lớn hơn – đó là đẩy lùi Ngôi sao đen và giành lấy những phần thưởng – lúc này đang nằm trong tầm tay ta. Và như cả hai ta đều biết, Sức mạnh của Tartarus gần đây đã bị vô hiệu bởi kẻ thù của chúng ta, tổ chức Blood Brotherhood của Nhật".

Jack không biết về điều này và dường như vẻ mặt anh lộ rõ điều đó.

Sói Xám nhếch miệng, "Ngươi không biết à? Về buổi lễ mà họ tổ chức vào ngày thu phân, tại Kim tự tháp vĩ đại thứ hai bên trong đảo Easter, đối xứng về mặt địa lý với Giza? Một vài người chúng ta muốn thống trị thế giới, Jack ạ, những người khác như ngươi thì lại muốn bảo vệ nó, và những người khác nữa, như những người bạn Nhật của chúng ta luôn bị nỗi ám ảnh danh dự chẳng hạn, lại muốn hủy diệt nó.

Chính bọn chúng đã lao chiếc máy bay vào tòa tháp Burj al Arab ở Dubai, cố gắng tiêu hủy Viên đá lửa. Cũng chính

bọn chúng đã phục kích lực lượng Hải quân Anh gần bến cảng Abu Simbel bằng những kẻ đánh bom cảm tử. Với chúng, cái chết không hề đáng sợ. Dĩ nhiên là chúng giống như các bậc tiền bối trong đội thần phong của chúng, chết bằng cách hiến dâng thân mình chính là cái chết danh dự nhất".

Nét mặt đau đớn, Jack ngước lên nhìn Mao. "Vậy hóa ra Mỹ và Trung Quốc là cùng một giuộc sao? Quân đội Trung Quốc tấn công trang trại của tôi. Cuộc tra tấn Giáo sư ở Trung Hoa cũng bởi cái lý do khốn kiếp đó sao".

Mao đứng bất động. Còn Sói Xám cũng rất điềm tĩnh.

"Thật đáng tiếc, nhưng ta không còn là đại diện cho nước Mỹ nữa", Sói Xám nói. "Sau khi Judah thất bại với Bảy kỳ quan, tập đoàn Caldwell đã bị giảm uy tín với chính phủ. Nhưng tầm ảnh hưởng của chúng ta vẫn ăn sâu trong bộ máy quyền lực và Quân đội, đặc biệt là bộ binh và không quân. Chúng ta chắc chắn sẽ sống lâu hơn cả chính phủ.

Không, nhóm những người yêu nước như ta đang cảm thấy rằng các chính quyền liên tiếp của Mỹ gần đây không thể đưa đất nước tiến xa với vai trò là siêu quyền lực duy nhất trên thế giới. Nước Mỹ phải lãnh đạo thế giới này bằng quả đấm thép chứ không phải bằng ngoại giao hay hòa giải. Chúng ta làm những gì mình muốn chứ không cần phải xin phép bất kỳ ai.

Còn phía Trung Quốc, không có gì là bí mật về việc người Trung Quốc muốn vươn lên, muốn được thế giới kính trọng. Quan hệ giữa tập đoàn Caldwell và họ đơn thuần chỉ là quan hệ lợi ích. Chúng ta có nhiều thứ để trao đổi – ta có thông tin, họ có sức mạnh cơ bắp".

Jack gọi Mao, "Này Mao, hắn sẽ cắt cổ ông sau khi xong việc đấy".

"Ta sẽ nắm lấy cơ hội đó, đại úy Jack", Mao đáp lại một cách lạnh lùng. "Rất may cho ngươi là ông ta không để cho ta cắt cổ ngươi tại đây ngay lúc này".

"Vậy còn chúng là ai?", Jack hất cằm về phía hai gã đứng cạnh cha anh.

Sói Xám trỏ tay về gã người Mỹ gốc Á trước, "Đây là Switchblade, lính thủy đánh bộ Mỹ, nhưng giờ đã chuyển sang CIEF".

CIEF, Jack nhủ thầm. *Nhìn bên ngoài, đó là Lực lượng Cực đoan thuộc Tổng tư lệnh, nhưng thực chất đó lại là Quân đội riêng của tập đoàn Caldwell.*

Rồi Sói Xám lại khoác vai gã cao to đứng cạnh hắn: "Còn chàng trai trẻ này, Jack, đây là anh em của ngươi, con trai của ta đấy. Tên nó là Grant West. Thuộc lực lượng Quân đội đặc biệt, bây giờ cũng thuộc CIEF. Biệt danh của nó là Rapier".

Jack nhận xét về gã thanh niên đứng cạnh cha anh. Cao to, vạm vỡ và dữ dội, Rapier chỉ liếc nhìn anh mà không hề chớp mắt. Đoán chừng tuổi hắn, Jack cho rằng Rapier được sinh trong khi Sói Xám vẫn đang còn sống chung với mẹ anh – thêm một lý do nữa để anh căm ghét cha mình.

"Nó không giống như ngươi, Jack ạ", Sói Xám nói tiếp. "Tài năng, nhanh nhẹn và tháo vát. Ngoài ra nó còn có nhiều thứ vượt trội hơn ngươi: nó là một chiến binh giỏi, một sát thủ rất kỷ luật. Nó cũng rất biết nghe lời, nhưng có lẽ đó là nhờ vào đặc tính dòng dõi cao quý của nó".

"Đó chính là những gì mà ông cần", Jack nói trong khi vẫn còn nhăn nhó vì đau đớn. "Ông đã có được con chó của mình rồi. Vậy còn tất cả điều này là gì đây?", Anh ám chỉ tình trạng hiện tại của mình. "Không phải là ông định xử bắn tôi đấy chứ?".

Sói Xám lắc lắc đầu. "Ồ không, không đâu. Ngươi có nhìn thấy người đứng cạnh ngươi không Jack? Kẻ vừa đóng đinh ngươi đấy? Hắn là một người Ethiopia theo đạo Cơ Đốc, và dĩ nhiên là ngươi đang ở Ethiopia".

Ethiopia?

"Ethiopia là một đất nước kỳ lạ", Sói Xám trầm ngâm. "Một nơi kỳ lạ của sự trung thành. Cơ Đốc giáo rất có vị thế ở đây. Nó được truyền bá đến đây vào thời kỳ Trung Cổ bởi những hiệp sĩ dòng Đền. Những nhà thờ nổi tiếng ở Lalibela chính là bằng chứng cho sự hiện diện của họ. Chắc ngươi cũng biết truyền thuyết kể lại rằng Ethiopia chính là nơi dừng chân cuối cùng của Chiếc rương pháp điển, vốn được chôn giấu ở đây ngay trong ngôi đền của Solomon.

Người ta theo đạo Hồi ở một vài nơi, nhưng kỳ lạ nhất là việc tồn tại một nhóm theo Do Thái giáo ở đất nước này. Giống như những cư dân Do Thái khác trên thế giới, họ bị ngược đãi một cách khủng khiếp bởi những tín ngưỡng khác.

Thật ra, trong hầm mỏ này, hầu hết các nô lệ thợ mỏ là người Ethiopia theo Do Thái giáo. Tuy nhiên, những tên lính gác lại là dân Ethiopia theo *Cơ Đốc*. Và đấy chính là ý nghĩa đằng sau việc hành hình ngươi.

Những tên lính của ta rất sùng đạo Cơ Đốc. Dĩ nhiên là vào dịp lễ Phục sinh hàng năm, chúng chọn ra một người trong số chúng đóng vai chúa Jesu và chúng đóng đinh hắn theo đúng cách mà ngươi đang bị lúc này. Đó chính là cái chết danh dự nhất".

Jack cảm thấy lạnh dọc sống lưng mình.

"Những tên lính rất sợ ta", Sói Xám nói, "và chúng nên như vậy. Chúng làm tốt việc của mình vì chúng sợ hậu

quả của sự thất bại. Tất cả bọn chúng đều biết ngươi là con trai cả của ta. Vì vậy mà việc ta giết con trai mình theo cách đó sẽ đánh mạnh vào tư tưởng của chúng. Ta sẽ giống như Chúa – hiến dâng con trai mình bằng cái chết kinh khủng nhất. Cái chết của ngươi sẽ làm cho ta trở thành Chúa trong mắt bọn chúng".

"Tuyệt lắm", Jack nói lớn.

Cùng lúc đó, anh nhận thấy tên Ethiopia kẻ đã đóng đinh anh leo lên cái thang được gắn đính vào tường rồi nhanh chóng trèo ra khỏi cái hố.

Sói Xám vẫn chưa dứt lời, "Hãy chú ý đến phiến đá mà ngươi đang nằm trên đó, con trai. Đó là một trong số hàng chục cái đã được thả xuống cái hố trong khoảng 300 năm trở lại đây. Lúc này, ngươi đang nằm trên lớp lớp những tên Ethiopia Cơ Đốc đã bị đóng đinh trước đó. Ngươi sẽ không chết bởi việc đóng đinh này đâu – bởi việc này sẽ rất chậm, đôi khi mất đến 3 ngày. Không...".

Đúng lúc đó, Jack nghe thấy tiếng động rất lớn và đột nhiên, một phiến đá lớn khác được đẩy ngang qua miệng hố bên trên anh, lăn trên những thanh trục bởi một nhóm những tên bảo vệ. Phiến đá hình vuông vừa vặn một cách hoàn hảo với kích thước của cái hố sâu.

"... ngươi sẽ bị nghiền nát, và sẽ trở thành một lớp mới trong lớp lớp những người bị hành hình này.

Đôi mắt Jack mở to.

Phiến đá lúc này đã che khuất một nửa miệng hố.

Chúng sắp sửa thả nó xuống cái hố.

Chúng sẽ thả nó xuống ngay bây giờ.

Khốn kiếp.

Việc này xảy đến quá nhanh.

Jack bắt đầu thở một cách gấp gáp. Anh nhìn khắp xung quanh và anh trông thấy cánh tay phải của mình, nó đầy máu và bị đóng chặt vào phiến đá bên dưới.

Phiến đá bên dưới, ý nghĩ làm anh cảm thấy buồn nôn khi tưởng tượng ra cảnh những người Ethiopia bị đóng đinh nằm ngay bên dưới mình, bị chôn vùi giữa những phiến đá.

"Tạm biệt, Thợ Săn", Sói Xám nói, cùng lúc phiến đá chắn hết tầm nhìn của Jack. "Ngươi thật sự là một chiến binh giỏi. Hãy tin đi vì ta đang nói rất thật lòng. Lẽ ra chúng ta đã có thể chiến đấu cùng nhau và lúc đó thì không ai có thể cản được. Nhưng lúc này, bởi ngươi đã lựa chọn, giống như con nhện trong biệt danh của ngươi, ngươi sẽ bị chôn vùi. Tạm biệt con trai".

Phiến đá đã hoàn toàn che khít miệng hố và khi Jack hết lớn "Không!" thì đám lính đã tháo những thanh lăn bằng gỗ. Cả phiến đá khổng lồ rơi xuống cái hố sâu 20 bộ bên dưới, cạnh của nó cọ xát vào bờ tường ầm ĩ, hướng về phía Jack West Jr – trước khi chạm đáy với một tiếng nổ kinh hoàng chấn động cả khu hầm mỏ.

* * *

Sói Xám liếc nhìn phiến đá vừa mới chôn vùi con trai mình. Phiến đá bị nghiêng đi khi nó rơi đè lên cơ thể con người. Trong vài ngày tới, nó sẽ cân bằng dần trên cơ thể Jack, đè bẹp dần cái xác.

Rồi hắn nhún vai quay bước hướng về giàn thang máy dẫn ra khỏi khu mỏ. Mao, Rapier và Switchblade theo sau.

Nhưng Astro vẫn đứng đó.

Anh ta thấy chân mình lảo đảo như bị say thuốc và choáng váng. Hai bóng người Ethiopia khác mà Jack không nhìn thấy đã đỡ anh ta.

"Cha", Rapier gọi và chỉ về phía Astro. "Chúng ta làm gì với hắn?".

Sói Xám dừng lại và liếc về phía Astro trong thoáng chốc. "Một hành động vô nghĩa từ kẻ địch của chúng ta ở Mỹ. Nhưng sẽ không có chứng cứ nào cho thấy chúng ta đã giết những nhân viên mật vụ của Mỹ đâu. Hãy mang hắn theo. Khi nào hắn phục hồi cảm giác, hắn sẽ phải lựa chọn: theo chúng ta hoặc chết".

"Vậy hai tên còn lại?". Switchblade nói rất nhẹ nhàng. "Tên bắn tỉa Israel và con trai thứ hai của Anzar al Abbas".

Sói Xám dừng lại trong phút chốc. "Tên Israel vẫn ở phía trên chứ?".

"Phải".

"Có một khoản tiền thưởng đáng giá cho cái đầu hắn đó. Mười sáu triệu đô. Mossad đã treo giá sau khi hắn bất tuân mệnh lệnh ở khu vườn treo. Số phận hắn đã được định đoạt: Ta sẽ trả hắn về cho vị lão sư để đổi lấy tiền thưởng. 16 triệu đô vẫn là 16 triệu đô. Còn tên con hoang có máu trả thù Muniz đó Mossad muốn tra tấn hắn bao lâu tùy thích".

"Còn con trai của Abbas?".

Sói Xám quay lại nhìn về phía khu mỏ.

Xa xa phía gần bờ tường là một cái lồng kiểu thời Trung cổ treo lủng lẳng bên trên một cái hồ chứa chất lỏng đang sôi sùng sục bên dưới.

Gấu Pooh đang bị nhốt trong cái lồng treo đó.

Người anh đầy bùn đất, vệt máu và vết thâm tím sau cú ngã trên đường cao tốc ở Ai Cập, nhưng anh vẫn còn

sống. Hai tay anh bị căng ra và xích vào những cái xiềng móc vào thanh sắt của cái lồng.

Chất lỏng trong hồ là một hỗn hợp của nước và thạch tín. Thực tế đây không phải là một mỏ vàng nhưng đôi khi những người thợ mỏ tình cờ tìm được dấu tích của vàng, nên họ dùng chất lỏng này để lọc nó ra khỏi đất. Cái hồ cũng được dùng để trừng phạt những thợ mỏ nào bị bắt gặp giấu vàng trong người – những kẻ trộm sẽ bị nhốt vào trong cái lồng rồi thả xuống hồ và bị nhấn chìm trong thứ chất lỏng đen đặc đó.

Đám bảo vệ đã rất ngạc nhiên khi thấy Sói Xám và người của hắn dường như không màng đến số vàng mà chúng tìm được. Ngược lại họ còn vui vẻ để chúng giữ lại toàn bộ số vàng mà những thợ mỏ tìm thấy.

Không, Sói Xám và thuộc hạ của hắn đang quan tâm đến một thứ khác, thứ mà theo truyền thuyết xa xưa nằm trong những kiến trúc bằng đá tựa như tòa tháp tạo thành những bức tường của tổ hợp kiến trúc bí ẩn dưới lòng đất này.

Sói Xám liếc nhìn thân hình thảm hại của Gấu Pooh, "Hãy để hắn cho bọn lính gác hiến tế lên đức chúa của chúng. Hắn không còn giá trị gì nữa".

Vừa dứt lời Sói Xám liền bỏ đi.

Hắn đi đến chỗ thang máy và gặp hai bóng người đứng sẵn đó trong bóng tối.

Một trong số đó tiến tới.

Đó chính là Vulture.

"Này người Mỹ", anh ta nói một cách ranh mãnh với Sói Xám. "Chính phủ nước ta đã mất kiên nhẫn. Ngươi đến Abu Simbel quá trễ và Cái Trụ đã biến mất. Ngươi

biết thỏa thuận của chúng ta rồi đó: chúng ta sẽ lấy cái trụ đầu tiên – tất nhiên là cùng với phần thưởng của nó – còn ngươi sẽ có cái thứ hai".

"Ta biết giao kèo của chúng ta mà, người Ả Rập", Sói Xám đáp. "Ngươi sẽ có Cái Trụ thứ nhất, nhưng sẽ không sớm hơn khi chúng ta cầm được cái thứ hai trong tay đâu. Ta hiểu rõ ngươi mà, Vulture. Ta cũng biết rõ cách thức hành động của ngươi: ngươi sẽ bỏ rơi kẻ liên minh với ngươi sau khi chính ngươi đã đạt được mục đích chứ không phải bọn họ. Và ta cũng muốn chắc chắn rằng ngươi sẽ theo ta trong toàn bộ vụ này. Cái trụ thứ nhất lúc này chưa thuộc về chúng ta – bởi Max Epper đang giữ nó – nhưng sẽ dễ dàng đoạt lại thôi. Chỉ có cái thứ hai là hơi có chút rắc rối".

"Tại sao?", Vulture hỏi.

"Có người vừa nhìn thấy máy bay của đại uý West hướng về phía Nam châu Phi. Chúng đang đến chỗ cái trụ thứ hai, ở đâu đó trong bộ lạc Neetha nằm giữa châu Phi. Với cái chết của Huntsman, sẽ không khó để tìm ra hắn. Đã đến lúc phải kết thúc chúng rồi.

Rồi Sói Xám bước vào thang máy cùng với Mao, Rapier, Switchblade nhanh chóng rời khỏi đó, để lại Vulture cùng với người đồng hành. Hắn ra khỏi khu hầm mỏ bằng một lối ra bên trên nền của hang động rộng lớn khoảng 70 mét.

Sau khi cả nhóm ra khỏi hầm mỏ, Switchblade thì thầm với Sói Xám, "Liệu Epper có đủ thông minh để tìm ra Neetha không?".

Sói Xám không dừng bước. "Epper là kẻ giỏi nhất trong lĩnh vực này, những quyết định của hắn có độ chính xác

cao hơn chúng ta rất nhiều. Nhưng nếu hắn sai lầm hoặc bỏ mạng, sẽ có ảnh hưởng một tí, nhưng chúng ta cũng có những chuẩn bị của riêng mình để quay trở lại công cuộc này. Hơn nữa, chúng ta cũng có những chuyên gia trong lĩnh vực này để hỗ trợ".

Sói Xám bước ra ngoài, băng ngang qua vài tên lính gác và ngồi vào ghế xe của hắn rồi quay lại mỉm cười về phía ghế sau với Iolanthe Compton-Jones, người quản lý Royal Personal Records của Vương quốc Anh, người mà người ta nhìn thấy lần cuối đang bất tỉnh ở bến tàu ở Abu Simbel.

* * *

Vulture và người của anh ta vẫn còn ở phía dưới hầm mỏ. Họ đã yêu cầu được nán lại thêm chốc lát trước khi rời khỏi.

Hai trong số họ sải bước đến bên chiếc cũi treo phía trên hồ thạch tín.

Gấu Pooh đang đứng trong cái lồng nhỏ xíu, hai tay bị xích. Trông anh như một con thú đang bị trói chặt.

Từ bên trong, anh không thể nhìn thấy cảnh Vulture và Sói Xám trao đổi với nhau nơi chân thang máy, vì vậy khi bất chợt nhìn thấy họ tiến đến, anh ngỡ rằng họ xuất hiện ở đó để cứu mình.

"Anh ơi!", anh bật khóc.

Người đi cùng với Vulture – Scimitar, anh trai của Gấu Pooh – liếc nhìn anh một cách bình thản.

Gấu Pooh lắc lắc những thanh sắt. "Anh, nhanh lên, thả em ra! Trước khi bọn chúng quay trở lại...".

"Chúng sẽ không trở lại đâu", Scimitar nói. "Chúng sẽ không quay lại nữa. Bởi khu hầm mỏ này chẳng còn là bí mật nữa".

Gấu Pooh đứng lặng, anh ngừng lắc mấy thanh sắt.

"Anh, không phải anh đến để cứu em sao?".

"Không".

Scimitar dạo một vòng qua cái hố nơi West bị giết và nhìn một cách hờ hững xuống dưới phiến đá đã chôn vùi Jack West.

Rồi anh ta đi ngược trở lại cái hồ. "Em trai, mày lúc nào cũng có những hành động xuẩn ngốc. Mày đi cấu kết với những kẻ yếu. Thậm chí với cả một thằng nhóc yếu đuối, ẻo lả mà mày đánh bại nơi sân thể thao của trường học. Điều này có vẻ cao quý nhưng nó lại cực kỳ ngu xuẩn. Cứ như thế mày sẽ chẳng thể nào có tương lai tốt đẹp".

"Vậy thì anh có chiến lược gì vậy, *anh trai*?", Gấu Pooh nói, giọng đã có vẻ tức giận.

"Ta đứng về phía kẻ mạnh", Scimitar đáp, ánh mắt lạnh băng. "Ta làm thế là muốn tốt cho gia đình và đất nước này. Liên minh với những nước nhỏ trên thế giới sẽ chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cả. Hành động của mày giống như những giấc mơ kiểu trẻ con. Chỉ có liên kết với những người có thế lực, với những kẻ thống trị thì may ra mới có lợi cho Ả Rập".

"Vậy là anh ở đây cùng với những tên Ả Rập đang lẩn trốn kia và là đồng bọn với những tên Mỹ phản quốc đó sao?".

"Tên đại tá Mỹ đó và đồng bọn Trung Quốc của hắn vẫn có lợi cho chúng ta lúc này. Sói Xám lợi dụng đám Trung Quốc, và người Trung Quốc tất nhiên cũng lợi dụng

hắn, còn chúng ta lợi dụng cả hai. Việc này cũng có cái nguy hiểm của nó nhưng so với sự liên minh của mày với bọn kia vẫn còn tốt hơn".

"Em thà liên minh với những con săn sắt còn hơn là bắt tay với những kẻ cướp", Gấu Pooh đáp trả. "Anh hãy nhớ rằng đối với bọn cướp thì không có chuyện tôn trọng nhau. Khi mọi thứ trở nên không như mong muốn thì đồng bọn của anh sẽ không ở cạnh anh nữa. Chúng sẽ nhanh chóng bỏ rơi anh thôi".

Scimitar thản nhiên nhìn Gấu Pooh, "Vậy mày đánh giá thế nào về bọn này?". Anh ta hất cằm về phía cái hố: "Gã đại uý West đáng thương? Rồi tên người Israel lúc này đang bị dẫn giải về Mossad? Cả đứa con gái bỉ ổi của Siwa Oracle nữa – đứa con gái đã tự cho mình cái quyền được sỉ nhục ngươi bằng cách đặt cho ngươi cái tên của một con vật béo ú trong phim hoạt hình".

"Họ là gia đình của em, và lúc này em thấy họ còn thân thiết với em hơn cả anh nữa kìa".

"Chẳng vinh quang gì nếu sống theo kiểu này đâu, Zahir. Hành động đó chẳng khác cái tát vào mặt những truyền thống của ta trước giờ. Hồi giáo không thể nào kết thân với bọn Do Thái giáo. Bọn đàn bà không được phép đến trường. Chúng cũng không thể gọi những người đàn ông Hồi giáo bằng biệt danh hài hước. Thế giới mà ta sắp gầy dựng lại sẽ thiết lập những giá trị truyền thống. Nó sẽ phục hồi lại những khái niệm danh dự. Mày hoàn toàn không có chỗ trong thế giới như thế, và vì thế mày sẽ phải chết".

"Ít ra thì em cũng sẽ chết vì bạn bè mình. Còn anh, chắc chắn anh sẽ chết trong đơn độc".

"Ta biết", Scimitar nhìn xuống đất. "Sẽ như thế thôi". Anh ta quay bước. "Để tôn trọng cha, ta sẽ nói là mày đã

chết trong danh dự, Zahir, khi lấy thân mình che chắn cho ta khỏi những viên đạn của kẻ thù. Ta sẽ không để cha phải xấu hổ vì cái chết của mày".

Rồi cùng với Vulture, Scimitar rời khỏi hầm mỏ bằng thang máy.

"Cứ làm những gì anh muốn, anh trai", Gấu Pooh nói với theo. "Cứ làm theo ý của anh đi".

Và thế là Gấu Pooh bị bỏ lại giữa hang động rộng lớn, bị treo trong một cái lồng lơ lửng trên cái hồ thạch tín, cách khoảng 40 mét đến chỗ cái hố nơi mà người bạn thân thiết của anh, Jack West Jr đã chết thảm khốc bởi bàn tay của chính cha mình.

Nhỏ bé trong hầm mỏ khổng lồ và bị bỏ rơi bởi anh ruột mình, nước mắt Gấu Pooh bắt đầu rơi trong màn đêm.

Tỉnh Kibuye, Rwanda

Ngày 11 tháng 12 năm 2007, 23 giờ 35 phút

Bị những hạt mưa dội xuống liên tục, chiếc Halicarnassus hết nhiên liệu chỉ sử dụng 3 động cơ để đáp xuống con đường cao tốc của tỉnh Kibuye xa xôi thuộc phía tây nam Rwanda.

Sau khi chiếc 747 hạ cánh, cửa bên hông nó mở ra. Zoe, Giáo sư và bọn trẻ xuất hiện cùng với chiếc Freelander. Họ mang theo chiếc máy tính xách tay của Giáo sư, một máy quét sóng radio đa băng tần, vài cái thùng đựng xăng và một đôi Glock.

Trước đó 30 phút, họ đã liên lạc với Solomon ở Kenya. Tất cả những thông tin có thể biết được về sự nguy hiểm ở đó cũng như về địa điểm gặp gỡ an toàn, Solomon đã hướng dẫn họ cách liên lạc với ông ở một kho chứa hàng cũ của Liên Hiệp Quốc, số hiệu 409, ở vùng ngoại ô Kamembe thuộc tỉnh Cyanguru phía tây nam đất nước này.

Tuy nhiên, Sky Monster lại không đi cùng họ.

Anh ở lại một mình với chiếc máy bay thân yêu. Anh đeo hai bao súng ngắn bên hông và một khẩu súng ngắn sau lưng. Anh sẽ ở lại với chiếc Hali và chờ người của Solomon đem tới một ít nhiên liệu đủ để anh bay đến trang trại ở Kenya sau khi loại bỏ kiểm soát hàng không.

Xa xa, có tiếng gì đó rít lên.

Giáo sư, Zoe, Lily và Alby đang chạy dọc theo con đường cao tốc.

Trong khi Zoe lái xe, Giáo sư tiếp tục quét dò tìm tín hiệu sóng radio để liên lạc.

Ngay sau khi rời khỏi chiếc Hali, họ bắt được tín hiệu từ Quân đội thông báo cho tất cả lực lượng của chính phủ yêu cầu cảnh giác với một chiếc Land Rover như chiếc xe của họ đang dùng, chở theo những hành khách giống như họ: một phụ nữ tóc vàng, một người đàn ông đứng tuổi có râu quai nón, có lẽ còn có một người thứ ba cùng với hai đứa bé.

Zoe rủa thầm. Những chiếc máy bay không người lái đang quần đảo trên bầu trời Kenya. Lực lượng của Rwanda đang bới tung từng tấc đất để truy lùng họ. Dường như tất cả những kẻ xấu ở châu Phi đang bám riết lấy họ.

Sự thật chưa dừng lại ở đó.

Cô không biết rằng trước đó 12 giờ, dưới sự dẫn dắt của Vulture, một làn sóng chuyển khoản nhiều triệu đô la vào tài khoản ngân hàng của các nước châu Phi cùng quẫn và thối nát từ ngân khố của Vương quốc Ả Rập. Mỗi làn sóng đều mang theo một thông điệp:

Hãy truy lùng một chiếc Boeing 747 màu đen bị nghi ngờ là đã đáp xuống đâu đó giữa châu Phi. Trên đó có ít nhất là hai người phương Tây: một người đàn ông đứng tuổi có râu quai nón, một phụ nữ tóc vàng và có lẽ còn một người thứ ba nữa là phi công đến từ New Zealand. Cùng với họ là hai đứa trẻ: một bé gái Ai Cập với tóc màu hồng và một bé trai da đen đeo kính.

Nước nào tham gia truy lùng dấu vết của họ sẽ được trả công 50 triệu đô la.

Nước nào phát hiện và *bắt giữ* được người đàn ông đứng tuổi cùng với đứa bé gái còn sống thì sẽ được thưởng thêm 450 triệu đô.

Nhờ vào nửa tỉ đô treo giá đó, họ đã có được gần một chục nước tham gia truy lùng những kẻ bỏ trốn ở một nơi nguy hiểm nhất hành tinh này.

* * *

Đó là châu Phi.

Trong thời đại của những vệ tinh GPS và những chuyến đi tốc hành bằng đường hàng không, có thể dễ dàng nói rằng thế giới thật nhỏ bé. Nhưng điều này không hoàn toàn đúng ở châu Phi.

Châu Phi rộng lớn mặc dù đã bị khám phá qua nhiều thế kỷ vẫn gần như được rừng già bao bọc khỏi dấu chân con người. Những nước nằm phía ngoài – như Ni-giê-ri-a với dầu mỏ và Nam Phi với kim cương – từ lâu đã bị các quốc gia phương Tây xâm chiếm, nhưng còn thiên nhiên dữ dội vùng bên trong châu Phi vẫn không chịu nhượng bộ các cuộc xâm lấn của phương Tây trong suốt hơn 500 năm qua.

Với sự biệt lập huyền bí, những điều kỳ dị của châu Phi ngày một nhiều hơn.

Chẳng hạn như bộ lạc Dogon ở Mali. Là một bộ lạc nguyên thủy, Dogon từ nhiều thế kỷ trước đã biết được rằng ngôi sao Sirius thực ra là một nhóm gồm 3 ngôi sao: nó kết hợp với hai ngôi sao khác là Sirius B và Sirius C mà con người không thể nhìn thấy bằng mắt thường. Những nhà thiên văn học phương Tây chỉ có thể biết được điều này nhờ kính viễn vọng vào những năm cuối thế kỷ 20.

Theo những truyền thuyết xa xưa được truyền miệng của họ thì bộ lạc Dogon cũng nhìn nhận những ngôi sao đó thực tế là những mặt trời, một điều rất đáng kinh ngạc đối với một bộ lạc nguyên thủy như vậy.

Làm thế nào mà người Dogon biết được những điều đó rõ ràng vẫn còn là một bí ẩn lớn của châu Phi. Vấn đề là họ không phải bộ lạc duy nhất ở châu Phi nắm được những bí ẩn bất thường xa xưa như vậy.

Giữa châu Phi rộng lớn và tăm tối đó còn có một đất nước nhỏ bé mà người ta gọi là Rwanda.

Với phần lớn lãnh thổ là đồi núi và rừng rậm, Rwanda chỉ rộng chừng 200km và có thể lọt thỏm trong Connecticut, một trong những bang nhỏ nhất của Mỹ.

Hẳn nhiên là mọi người trên thế giới vẫn còn nhớ vụ 800.000 người Tutsis bị thảm sát bởi dân Hutus chỉ trong vòng một tháng vào năm 1994 – một cuộc thảm sát kinh hoàng đầy bạo lực khi những kẻ giết người dùng dao rựa và những cây dùi cui có đóng đinh trên đó được gọi là *masus*. Chỉ trong vòng một tháng, 10 phần trăm trong số 7,5 triệu người Rwanda đã biến mất khỏi mặt đất.

Tuy nhiên, sự khốn cùng của những người còn sống sót trong vụ thảm sát đó lại ít được biết tới hơn: rất nhiều người Tutsis không bị giết nhưng tay của họ lại bị chặt đứt lìa bởi những con dao rựa. Ngày nay, không quá khó để bắt gặp hình ảnh những người bản địa chỉ còn một nửa hoặc một cánh tay đi lại lặng lẽ trên ruộng đồng của họ mỗi ngày.

Nghèo khó cùng cực, người dân lại bị sát hại bởi cuộc diệt chủng đẫm máu, và không có gì để buôn bán, Rwanda

bị gạt ra bên lề thế giới như một hình mẫu xấu xí của những gì tồi tệ nhất thuộc về con người hoang dã.

Trong một lục địa vốn đã tăm tối, đó thực sự là một lỗ đen.

Tối hôm đó, chiếc Freelander đậu lại phía sau một nhà thờ bỏ hoang ở phía Nam tỉnh Kibuye, được che đậy bởi những cành cây và tấm vải dầu bẩn thỉu.

Toàn bộ nhà thờ toát ra một vẻ đáng sợ.

Lỗ đạn và những vết máu khô bê bết trên tường. Hơn thập kỷ kể từ sau năm 1994, không ai màng đến việc cọ rửa nó.

Zoe đứng phía sau nhà thờ, nhìn chằm chằm vào bóng tối, tay lăm lăm khẩu MP-5. Giáo sư và lũ trẻ ở bên trong nhà thờ.

"Khi cuộc thảm sát xảy ra, người Tutsis chạy trốn vào những nhà thờ như thế này", Giáo sư giải thích. "Nhưng thường thì các tu sĩ ở đây lại liên kết với Hutus và nhà thờ của họ trở thành những cái cũi giam những người chạy vào đó. Những thầy tu giữ người Tutsis lại bằng những lời hứa hẹn an toàn, rồi cùng lúc đó lại thông báo cho những tên Hutus đáng sợ đó. Kết quả là bọn Hutus kéo đến và tàn sát tất cả người Tutsis".

Lũ trẻ nhìn những vết đạn và vệt máu trên những bức tường vây quanh và hình dung ra khung cảnh ghê rợn đã từng xảy ra trong căn phòng này.

"Cháu không thích chỗ này", Lily nói và rùng mình.

"Vậy thì, Giáo sư", Zoe nói vọng vào từ bên ngoài, cố tình thay đổi đề tài. "Kể tôi nghe vài chuyện đi, tất cả những điều này thực ra có nghĩa gì? Khi những cái trụ và những tảng đá linh thiêng rồi những cái đỉnh dưới lòng đất được làm sáng tỏ, nhiệm vụ này sẽ thế nào?".

"Tất cả sẽ ra sao ư?", Giáo sư nói. "Khải huyền, Ngày phán xét, sự diệt vong của thế giới. Mọi tôn giáo đều có thần thoại về khải huyền. Cho dù nó sẽ đến theo 4 người kỵ sĩ hay vào cái ngày mà tất cả mọi người bị phán xét, thậm chí dù con người vẫn đang bước đi trên hành tinh này, họ vẫn suy nghĩ về cái ngày mà thế giới sẽ bị hủy diệt.

Tuy nhiên, vì lý do gì đó, chúng ta lại được đưa đến thử thách này, đó là hệ thống những cái đỉnh được dựng lên bởi một vài nền văn minh tiến bộ thuộc quá khứ xa xôi cho phép chúng ta có thể đảo ngược kết cuộc kinh khủng đó, *nếu* chúng ta có đủ can đảm để đối đầu thử thách. À, nó nhắc tôi nhớ một chyện: Lily, cháu có thể đến đây xem cái này được không?".

Giáo sư lấy cái máy chụp hình kỹ thuật số của Zoe và mở tấm ảnh mà cô đã chụp được ở Cái đỉnh thứ nhất, đó là hình một tấm bảng bằng vàng mà họ nhìn thấy trên bức tường chính:

"Cháu dịch được những dòng đó không?", ông hỏi Lily.

"Chắc chắn rồi", Lily đáp. "Nó trông giống như một bản danh sách, một danh sách của... ông có giấy và bút đó không?

Lướt qua hình ảnh tấm bảng vàng, cô bé nhanh chóng ghi lại lời dịch. Và kết quả sau khi cô bé hoàn thành là:

Cái trụ thứ nhất: Hành lang vĩ đại

Cái trụ thứ hai: Thành phố những cây cầu

Cái trụ thứ ba: Mê cung lửa

Cái trụ thứ tư: Thành phố thác nước

Cái trụ thứ năm: Vương quốc của các vị thần Biển

Cái trụ thứ sáu: Ngôi đền vĩ đại của tất cả

"Nó là sự mô tả của sáu cái đỉnh...", Zoe nói.

Giáo sư tiếp, "Và đó có lẽ là sự mô tả rõ ràng nhất những thử thách mà chúng ta phải đối mặt".

"Thành phố những cây cầu? Mê cung lửa?", Alby thì thầm. "Mê cung lửa là gì?".

Đó cũng là điều mà Giáo sư đang suy nghĩ. "Lily, cháu giúp ông lấy cái trụ đi, có phải đó là cái đã được nạp ở Abu Simbel?".

Lily lấy cái trụ ra từ trong ba lô.

Nó trông hơi khác thường – không còn đục mà đã rõ hơn với chất lỏng phát quang bên trong và những chữ viết màu trắng bí ẩn trên lớp vỏ bọc bên ngoài trông như thủy tinh.

"Cháu có nhận ra những chữ viết này không? Giáo sư hỏi cô bé.

Lily nhìn cái trụ gần hơn nữa... rồi cô bé tròn xoe mắt.

Cô bé quay sang nhìn Giáo sư.

"Nó là một dạng khác của chữ Thoth. Một loại chữ tiến bộ hơn nhưng chắc chắn đó là chữ Thoth".

Một phút sau cô nói tiếp, "Giống như là một hỗn hợp các cấu trúc, biểu đồ và biểu tượng được nhóm lại thành những công thức".

"Là kiến thức...", Alby nói.

"Đúng vậy", Giáo sư lên tiếng. "Đó là phần thưởng cho việc đặt thành công Cái trụ đầu tiên vào đỉnh của nó. Những phần thưởng khác gồm có *nhiệt*, *tầm nhìn*, *sự sống*, *cái chết* và *quyền lực*. Những dạng thức mà chúng ta nhìn thấy được trên cái trụ đã được "nạp" này là một dạng kiến thức bí mật do những người tạo nên Cỗ máy này trao cho chúng ta".

Lily lật sang một trang khác, tiếp tục ghi lại những lời nhắn trên cái trụ. Rồi cùng với Alby, cô bé bắt đầu dịch.

Zoe đến bên cạnh Giáo sư và hướng về hai đứa bé, "Chúng đang làm việc rất tốt".

"Ừ. Phải cố gắng giữ vững tinh thần của bọn nhóc, vì mọi thứ đang ngày càng đáng sợ hơn".

"Đáng sợ hơn cả những câu chuyện về vụ diệt chủng ở Rwanda mà ông kể cho chúng nghe nữa chứ?".

Giáo sư bối rối. "Ờ, ừ...".

"Không sao, Giáo sư. Tôi đang có chuyện phiền phức khác", Zoe nói.

"Gì?".

"Là ông đấy".

"Tôi? Tôi thế nào?", Giáo sư hỏi một cách bối rối.

Zoe nhìn ông khoái chí một cách lạ lùng. Rồi cô lôi trong túi đồ trang điểm của mình ra một cái kéo và đồ cạo râu.

"Ôi không, Zoe...", Giáo sư phản kháng một cách yếu ớt. "Không...".

Mười phút sau, Giáo sư trở lại chỗ ngồi của đám trẻ. Lúc này, bộ râu của ông đã biến mất và mái tóc trắng dài rối bù đã được cắt tỉa gọn gàng.

Nhìn ông hoàn toàn khác.

"Ông trông giống một con cừu vừa mới bị xén lông", Lily khúc khích cười.

"Ta thích bộ râu của mình hơn", ông già nói một cách buồn bã.

Lily lại rúc rích một lần nữa.

"Được rồi, Lily", Zoe nói và giơ cái kéo lên. "Ngồi vào ghế cắt tóc nào. Đến lượt cháu".

"Đến lượt cháu?", mặt Lily trắng bệch ra.

Năm phút sau, cô bé trở lại chỗ Giáo sư. Mái tóc cũng đã được cắt gọn và ngắn.

Giờ thì đến lượt Giáo sư cười khoái trá.

Alby cũng thế. "Lily, cậu trông giống một thằng nhóc...".

"Im đi, Alby", Lily càu nhàu.

"Xin lỗi, cô buộc phải làm thế nhóc ạ", Zoe nói và tiến lại ôm lấy mái tóc của mình. "Có muốn cắt cho cô không nào?".

Lily đồng ý. Cô bé buồn bã cắt rời những lọn tóc nhuộm hồng trên mái tóc vàng xõa xuống bờ vai của Zoe. Sau khi cắt xong, trông Zoe như một ca sĩ nhạc rốc với mái tóc ngắn cũn.

"Nào, đã đến lúc chợp mắt một tí rồi. Giáo sư, ông gác ca đầu nhé. Tôi sẽ trực ca kế tiếp".

Rồi cả bọn tìm được một chỗ trên nền nhà. Giáo sư đứng gác ở cửa sau. Ba người chìm vào giấc ngủ trong nhà thờ Rwanda, một nơi phảng phất mùi của chết chóc".

* * *

Lily giật mình thức giấc khi một bàn tay đang đè chặt lên miệng mình.

Đó là Zoe.

"Yên nào, chúng ta đang có rắc rối".

Với ánh mắt hoảng sợ, Lily nhìn khắp xung quanh. Họ vẫn đang ở trong ngôi nhà thờ bỏ hoang. Gần đó là Alby đang thu mình trên nền nhà, cố gắng không gây ra tiếng động. Giáo sư không thấy đâu. Qua cửa sổ bị vỡ, cô bé nhìn thấy ánh sáng màu xanh mờ mờ của thời khắc trước bình minh.

Một bóng người băng qua cửa sổ.

Một người đàn ông mặc đồ nguỵ trang, đội nón bảo hộ đang cầm một con dao rựa.

"Chúng đến cách đây vài phút", Zoe thì thầm.

Giáo sư đến bên cạnh Zoe, vẫn giọng nói rất khẽ. "Chúng có 4 tên và một chiếc xe kỹ thuật đậu bên hông nhà thờ".

Xe kỹ thuật là tên gọi của một loại xe tải phổ biến ở châu Phi, một loại xe bán tải với súng máy gắn ở hai bên hông.

"Trang phục của chúng cũ nát. Có lẽ bọn chúng từng là lính nhưng do chính phủ không đủ lương để trả nên giờ trở thành những tên cướp lang thang", Giáo sư nói.

Ở vùng đất Rwanda hoang tàn này, những băng cướp như thế thường lảng vảng đi lùng sục phụ nữ và trẻ con ở

những ngôi làng hoặc nông trại biệt lập. Chúng gieo rắc nỗi sợ hãi cho tất cả các thị trấn, làng mạc.

Zoe nói với Giáo sư, "Ông hãy đưa lũ trẻ tới cửa sau và đợi ở đó. Hãy sẵn sàng để chạy tới chỗ chiếc xe kỹ thuật".

"Chiếc xe kỹ thuật?".

"Phải", Zoe đứng dậy và ánh mắt nghiêm nghị. "Dù sao chúng ta cũng cần một chiếc xe mới".

Vài phút sau, tên cầm đầu đã xuất hiện ở cửa trước nhà thờ.

Gầy gò nhưng trông khoẻ mạnh, hắn mặc một bộ đồ lính với cổ áo mở phanh trước ngực. Tuy nhiên, cái nón hắn đội lại không phải loại nón lính bình thường – đó là một cái mũ nồi màu xanh có chữ "UN" màu trắng được in trên đó; đây là cái khiến cho những tên côn đồ ở Rwanda rất chú ý: có lẽ gã này đã từng giết một lính thuộc lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên Hiệp Quốc.

Tên cầm đầu bước qua cánh cửa bằng gỗ của nhà thờ, tay lăm lăm con dao rựa.

"Đang tìm gì hả?".

Hắn giật mình quay lại và nhìn thấy Zoe đang đứng ở ngưỡng cửa trước.

Ban đầu, gã bất ngờ trước những gì mình trông thấy: một phụ nữ, một phụ nữ *da trắng*. Rồi mắt hắn nheo lại loé lên những tia nhìn hiểm ác. Hắn gọi những tên đồng bọn bằng thứ tiếng Kinyarwanda.

Ba tên còn lại chạy vào và tạo thành một vòng tròn bao quanh Zoe.

Zoe dậm chân trên nền nhà – tín hiệu báo cho Giáo sư và những đứa trẻ chạy đến chỗ chiếc xe – rồi tiến về phía những tên cướp.

Những gì sau đó diễn ra rất nhanh chóng.

Tên cầm đầu lao đến tấn công Zoe, nhưng nhanh như chớp, cô đã tặng hắn một cú đấm mạnh vào cuống họng.

Hắn khuỵ xuống kêu rú lên trong khi ba tên còn lại xông đến. Nhưng bằng những động tác nhanh nhẹn, Zoe đá vào chính giữa hông một tên làm gãy xương sườn hắn, rồi làm gãy sống mũi tên kế tiếp bằng một đòn khuỷu tay cực mạnh. Cuối cùng, cô dùng con dao rựa hạ gục kẻ còn lại theo kiểu bóng chày với một cú đánh trúng vào háng của hắn.

Tất cả diễn ra trong vài giây, rồi khi mọi thứ kết thúc, cả bốn tên đều nằm lăn lộn và kêu gào thảm thiết dưới nền nhà.

"Mọi người đúng hẹn lắm", cô nói khi chiếc xe kỹ thuật chạy đến, lúc này Giáo sư đang ngồi sau tay lái.

Cô đoạt lấy những con dao của bọn cướp cùng với cái áo khoác của tên cầm đầu và cả cái mũ nồi xanh của hắn rồi leo lên xe. Chiếc xe biến mất trong ánh bình minh.

* * *

Sáng hôm sau, Zoe và cả nhóm đã đến khu vực tỉnh Cyangugu trên chiếc xe mà họ lấy được.

Zoe đang ngồi sau tay lái. Lúc này cô mặc chiếc áo lấy được từ gã cầm đầu toán cướp. Giáo sư ngồi bên cạnh và đội cái mũ nồi xanh. Trông ông như một sĩ quan của lực lượng Liên Hiệp Quốc đang được đưa đi thị sát tình hình khu vực.

Zoe để ý thấy một gã say khướt đang giắt một cái điện thoại cáu bẩn nơi thắt lưng.

Chiếc điện thoại nhanh chóng được thỏa thuận. Và khi cả nhóm đến gần thị trấn Kamembe, Lily thử quay số của Jack. Cô bé bật loa ngoài cái điện thoại lên cho mọi người cùng nghe.

Chiếc điện thoại đổ chuông lần thứ nhất...

Bíp.

"*A lô...?*", một giọng nói giống như Jack vang lên.

"Bố!", Lily reo lên.

"*Đây không phải là cha cháu, Lily. Nhưng ta rất vui vì lâu rồi không gặp cháu. Ta là ông nội của cháu đây, Jonathan West Sr, và ta rất lấy làm tiếc phải thông báo rằng ta đã giết cha cháu cách đây hai ngày rồi. Dù sao thì cũng cảm ơn cháu đã gọi. Bây giờ người của ta đã có thể dò tìm tung tích cháu rồi*".

Lily vội vàng bấm nút "Kết thúc cuộc gọi", mặt cô bé trắng bệch.

Zoe trao đổi một ánh nhìn với Giáo sư. "Chúng đã giết Jack...".

Cô lấy cái điện thoại từ tay Lily rồi gọi số Gấu Pooh và Stretch. Nhưng cả hai đều chuyển thẳng đến hộp tin nhắn – vì lý do nào đó, điện thoại của cả hai đều đã tắt.

"Jonathan West Sr...", Giáo sư thì thào. "Sói Xám. Lạy Chúa, là hắn à? Lúc này thì hắn đã biết chúng ta ở đâu rồi... nghĩa là hắn đã biết chúng ta đang đi đến Neetha".

Zoe quay đi chỗ khác. Đầu óc cô rối loạn.

Jack bị giết rồi, còn chúng ta thì đang lạc lõng giữa châu Phi, đơn độc và bị săn đuổi...

Bên cạnh cô, Lily đang nhìn vào khoảng không, đôi mắt trống rỗng. Rồi cô bé bắt đầu nức nở, tiếng nức nở đau đớn. Alby vòng tay qua ôm lấy cô bé.

"Chúng ta không được bỏ cuộc", giọng Giáo sư nhẹ nhàng nhưng cương quyết. "Jack không muốn chúng ta bỏ cuộc đâu. Chúng ta phải tập trung sức lực để tìm ra Neetha và Cái trụ thứ hai".

Zoe lặng im một lúc thật lâu. Đầu óc cô hoàn toàn trống rỗng. Chỉ trong khoảnh khắc, cô nhận ra người đàn ông cô yêu thương đã chết và một trọng trách lớn lao đang đặt trên vai mình – Neetha, Cái trụ thứ hai, đảm bảo an toàn cho Lily và Alby – và cô không chắc liệu mình có đủ sức làm được hay không. Không muốn bật khóc và cô biết mình không thể khóc trước mặt mọi người như thế này.

Giọng nói của Lily kéo cô quay trở lại với thực tại.

"Cháu xin lỗi", Lily nói. "Cháu không nên để bọn chúng phát hiện ra chỗ của chúng ta...".

"Đừng buồn, cưng", Zoe nói một cách dịu dàng. "Tất cả chúng ta đều muốn gọi cho bố cháu mà".

Lily ngước nhìn Zoe, nước mắt ướt đẫm hai gò má cô bé. Zoe quay sang và bất chợt Lily lao vào vòng tay cô rồi bật khóc nức nở.

Khi cả nhóm dừng lại, Zoe quan sát chặng đường phía trước.

Những dãy núi bị rừng già Congo che phủ hiện ra xa xa phía chân trời. Congo còn xù xì hơn cả Rwanda, rừng rậm dày đặc hơn và khó lường hơn.

Lẫn khuất đâu đó giữa rừng rậm là Neetha, một bộ lạc được biết đến với những con người có khuôn mặt bị làm biến dạng và sự tàn bạo khó hình dung được. Đó là những kẻ canh giữ Cái trụ thứ hai.

Và lúc này, không có Jack bên cạnh, Zoe lại phải lên đường đi tìm bộ lạc nguy hiểm đó.

Khoảng 2 giờ chiều hôm đó, họ đến ngoại ô Kamembe. Ở đó, họ nhanh chóng tìm được một cái kho bỏ hoang của Liên Hiệp Quốc.

Nó trông giống như một bãi rác. Hàng rào bằng dây thép gai cao khoảng 10 bộ bị phá hỏng lỗ chỗ và gần một cánh cổng cũ kỹ có gắn một tấm biển méo mó: LHQ – KHO SỐ 409: SỬA CHỮA VÀ TIẾP NHIÊN LIỆU MÁY BAY.

Qua khỏi hàng rào, Zoe nhìn thấy vài chiếc xe thùng chở xăng nằm bất động trên nền gạch, vỏ và phụ tùng đã bị tháo từ lâu và vài chiếc trực thăng Huey hen rỉ đã không còn bất kỳ cái càng hạ cánh nào.

Một người đàn ông bước ra từ chiếc trực thăng gần nhất. Một người da đen rất cao.

Zoe rút súng...

"Zoe? Có phải cô không?", ông ta lên tiếng.

Zoe thở dài nhẹ nhõm và lần đầu tiên sau nhiều ngày, cô mỉm cười.

Hiện ra sau những chiếc trực thăng là Solomon Kol.

Solomon còn có hai người khuân vác đi cùng, họ mang những thùng đựng xăng ở hai bên vai.

"Đây là các bạn của tôi", Solomon nói. "Họ có xăng cho máy bay của các bạn. Chúng tôi đã đợi ở đây từ sáng sớm và đang bắt đầu lo lắng không biết mọi người có bị bọn cướp mai phục hay không".

"Cũng gần như là vậy", Giáo sư đáp.

"Chúng tôi cũng có chuẩn bị sẵn lương thực", Solomon cười.

"Ôi Solomon, chúng tôi rất vui khi gặp lại anh", Zoe nói.

Họ ngồi ăn bên trong nhà kho cũ của Liên Hiệp Quốc.

"Một người bạn của tôi có chiếc Fokker, dùng để bón phân cho các vụ mùa. Anh ta chở chúng tôi đến và thả chúng tôi xuống cách đây vài dặm về phía tây", Solomon nói. Có những lời đồn ở các ngôi làng chúng tôi đi qua về một thông cáo của chính phủ trên sóng radio. Nó nói rằng một món tiền thưởng khổng lồ cho bất kỳ ai tìm ra một nhóm người da trắng được cho là đang có mặt ở Rwanda. Kẻ thù của chúng ta đã giăng lưới khắp nơi và chúng còn kêu gọi những người khác cùng tham gia truy lùng các bạn".

"Này, cháu nghĩ là cháu đã tìm ra nó...", Alby đột nhiên kêu lên.

Cậu bé đang ngồi tách biệt với mọi người, chăm chú quan sát Cái trụ đầu tiên.

Cậu bé bị ám ảnh phải bằng mọi cách tìm ra ý nghĩa những biểu tượng trên đó. Với sự trợ giúp của Giáo sư và Lily, cậu bé đã nắm được vài điều, nhưng lúc này cậu đang cố gắng liên kết đến một thứ khác.

"Gì vậy Alby?", Giáo sư hỏi.

Alby giơ Cái trụ giống thủy tinh với chỗ khuyết hình kim tự tháp lên. Cậu cho mọi người xem bốn mặt của nó. Mỗi mặt đều chứa những chữ viết màu trắng.

"Hãy nhìn mặt này xem, nó có ma trận giống như mạng nhện trên đó. Ma trận này thực chất là một dạng khác của ma trận các-bon – một sự kết nối cực kỳ phức tạp của các nguyên tử các-bon, phức tạp hơn cả những gì mà chúng ta có được ngày nay".

"Có nghĩa là gì?", Lily hỏi.

"Các-bon tạo nên thành phần cơ bản của kim cương, thứ vật chất rắn nhất trên Trái đất. Sợi các-bon cũng thế,

rất chắc nhưng nhẹ - vì vậy mà máy bay chiến đấu hay xe đua thường dùng nó để gia cố buồng lái. Chắc và nhẹ. Titan hoặc thép cũng chắc nhưng lại nặng. Tuy nhiên, ma trận này lại khác: một hợp kim gốc các-bon chắc chắn đến không ngờ và lại còn siêu nhẹ nữa".

"Kiến thức về kỹ thuật...", Giáo sư thì thầm. "Đó là tri thức kỹ thuật".

"Cháu còn giải mã được chỗ nào nữa không?", Zoe hỏi.

"Một vài chỗ thôi. Chỗ này hình như là nói về sự xuất hiện của ngôi sao Sirius và hai ngôi sao đồng hành với nó. Trong đó, ngôi sao đồng hành thứ hai được thể hiện như là một vùng điểm 0, cùng loại với Ngôi sao đen của chúng ta".

"Thật hay khi biết rằng điều này cũng có thể xảy ra đâu đó trong vũ trụ", Giáo sư bình luận.

"Mặt kế tiếp của Cái trụ thậm chí còn lộn xộn hơn", Alby nói. "Nó, ừm, nó hình như giải thích về Vấn đề Giãn nở Vũ trụ".

"Chúa ơi... Cháu chắc chứ?", Giáo sư tròn mắt.

"Vấn đề giãn nở là cái gì?", Lily hỏi.

Giáo sư giải thích, "Người ta thường chấp nhận rằng vũ trụ chúng ta đang mở rộng. Tuy nhiên, vấn đề mà các nhà vật lý học thiên thể và những nhà lý thuyết đối mặt là lẽ ra nó phải giãn nở nhanh hơn là thực tế hiện giờ.

Điều này khiến các nhà khoa học kết luận rằng có một *nguồn năng lượng âm* hoặc một lực nào đó đang giữ vũ trụ gắn kết với nhau – trói buộc nó – làm chậm tiến trình giãn nở của nó. Khám phá về thành phần vật lý của năng lượng âm này sẽ mang lại giải Nobel cho cháu sau này đấy".

Lily mỉm cười với Alby, "Cậu nên chuẩn bị bài diễn văn là vừa".

"Cháu không nghĩ là tìm ra một cái trụ cổ xưa và đọc những bí ẩn trên nó có nghĩa là khám phá ra điều gì đó", Alby nói.

"Quan trọng là", Giáo sư nói, "Có những điều phi thường cần phải biết, những tri thức phi thường. Khám phá của Alby về cơ bản đã lý giải cho sự cân bằng của vũ trụ; sự cân bằng không thể giải nghĩa được vốn tồn tại trong vũ trụ đang mở rộng không ngừng kể từ sau vụ Big Bang. Điều này thật quan trọng. Những tri thức cao siêu lại được truyền cho chúng ta bởi một nền văn minh trước đây rất lâu...".

Khi mọi thứ trở lại im lặng, Giáo sư nói, "Thật thú vị khi biết được mặt cuối cùng của cái trụ này nói gì. Giỏi lắm Alby. Cháu làm rất tốt. Jack đã luôn nói cháu là một cậu bé đặc biệt. Lily thật may mắn khi có một người bạn như cháu.

Alby cười rạng rỡ.

Zoe quan sát toàn bộ diễn biến với vẻ vui mừng – tập trung vào những vấn đề và câu đố là cách tốt nhất để giữ cho đầu óc họ không bị chi phối bởi sự thiếu vắng Jack. Cô tiến lại phía trước, "Vậy nếu đây là *tri thức* thì phần thưởng kế tiếp sẽ là gì? *Nhiệt*?".

Tất cả mọi ánh mắt đều hướng về Giáo sư.

"Tôi cho rằng đó là một thứ gì đó rất tiến bộ. Nhưng có lẽ sẽ hơi khác với loại kiến thức mới toanh như thế này. Tôi đã từng biết một học giả người Mỹ, người rất hứng thú với những viên đá Rameses này, một đồng nghiệp ở MIT (Học viện kỹ thuật Massachussett – ND) tên là Felix Bonaventura.

Bonaventura có vẻ thích thú nhất với phần thưởng thứ hai. Ông ta hiểu *nhiệt* theo nghĩa năng lượng, một nguồn năng lượng nào đó, bởi vì tất cả chúng ta đều biết rằng

cần có một nguồn năng lượng để thực hiện quá trình sản sinh ra nhiệt: dầu lửa, hơi nước, sự đốt trong, thậm chí là năng lượng hạt nhân. Nhưng nếu có thứ gì đó có khả năng tạo ra nhiệt hoặc chuyển động mà không cần đến nhiên liệu, một thứ có nguồn năng lượng vô hạn".

"Có phải ông đang nói đến chuyển động vĩnh viễn?", Alby nói giọng ngờ vực.

"Đó chính xác là những gì mà Bonaventura nghĩ về phần thưởng thứ hai", Giáo sư nói. "Một bí mật về chuyển động vĩnh viễn".

Zoe nói, "Đó chắc hẳn là thứ mà Trung Quốc sẽ tiêu diệt, bởi nó sẽ chặn đứng sự đầu độc bằng nguồn dầu mỏ của chính họ".

"Cũng giống như Mỹ", Alby nói. "Mỹ sẽ không cần đến dầu của Trung Đông nữa".

"Cả thế giới sẽ thay đổi", Giáo sư đáp. "Ả Rập và nguồn dầu khổng lồ của họ sẽ không còn được trọng dụng nữa. Dầu hỏa sẽ trở nên vô dụng. Tại sao, chiến tranh như chúng ta biết đã thay hình đổi dạng. Cháu có biết rằng vào cuối Chiến tranh Thế giới thứ hai, Đức Quốc xã đã phải dùng ngựa và xe kéo bởi chúng hết dầu. Với phần thưởng này, nguồn nhiệt mới cũng sẽ làm thay đổi thế giới".

Suốt buổi chiều, Solomon và Zoe ra sức sửa chữa một trong những chiếc Huey tại nhà kho của LHQ. Không giống như những chiếc xe tải, động cơ trực thăng ít bị đụng tới hơn và hễ có một chỗ phụ tùng nào bị thiếu thì họ lại có thể tìm thấy nó ở một chiếc khác.

Cuối buổi chiều, Solomon ló ra từ chiếc trực thăng, lau sạch tay bằng một tấm giẻ, "Thưa quý ông quý bà, máy bay đã sẵn sàng".

Giáo sư đứng dậy, "Vậy thì hãy bắt đầu lên đường tìm Neetha".

Cộng hòa dân chủ Công Gô

Từ ngày 11 đến 13 tháng 12 năm 2007

Chiếc trực thăng Huey hoen rỉ của Liên Hiệp Quốc không có càng hạ cánh đang bay là đà trên những ngọn núi bị bao phủ bởi rừng rậm phía Đông Công Gô.

Zoe lái trong khi Giáo sư ngồi bên cạnh loay hoay với mớ lộn xộn những tấm bản đồ, tờ ghi chú và cái laptop của mình.

"Cách đây vài năm, tôi có nhờ Jack làm vài nghiên cứu về Neetha", ông nói và tìm kiếm vài tờ giấy trong xấp ghi chú.

BỘ LẠC NEETHA

- *Một bộ lạc sống ở vùng hẻo lánh thuộc Cộng hòa dân chủ Công Gô, hiếu chiến, làm cho những bộ lạc khác khiếp sợ, ăn thịt người;*
- *Tất cả thành viên đều bị biến dạng bẩm sinh, một dạng khác của hội chứng Prote (hộp xương sọ phát triển, tương tự như người Voi);*
- *Được phát hiện một cách tình cờ bởi Henry Morton Stanley vào năm 1876, các chiến binh Neetha đã giết chết 17 người trong đoàn của ông; Stanley may mắn sống sót và trốn thoát; vài năm sau ông quay lại và cố gắng tìm họ nhưng không thể biết được họ đang ở đâu.*

- *Cũng có thể là bộ lạc mà Hieronymus, một nhà thám hiểm người Hy Lạp, đã chạm trán trong cuộc thám hiểm vùng trung tâm châu Phi vào năm 205 trước Công Nguyên. (Hieronymus đã đề cập đến một bộ lạc có khuôn mặt bị biến dạng kinh khủng trong những khu rừng già phía nam Nubia. Cũng chính ở Neetha, ông đã lấy trộm quả cầu pha lê mà sau này Oracle đã sử dụng ở Delphi.)*
- *Chuyên gia nổi tiếng nhất: Tiến sĩ Diane Cassidy, nhà nhân loại học đến từ USC. Nhưng đoàn thám hiểm 20 người của cô đã mất tích vào năm 2002 trong khi nghiên cứu về bộ lạc Neetha ở Công Gô.*
- *Cassidy đã tìm thấy bức vẽ hang động này ở phía bắc Zambia và cho rằng nó có liên hệ với tổ tiên của người Neetha:*

- *Có vẻ như nó mô tả một núi lửa rỗng cùng với quả cầu Delphi ở chỗ cao nhất nhưng không ai hiểu nó có ý nghĩa gì.*

"Này, tôi đã từng thấy bức tranh đó rồi!", Zoe nói. "Nó chính là ở...".

"Nó ở Cái đỉnh thứ nhất", Giáo sư nói. "Nó cho thấy một mối liên hệ rõ ràng giữa hành trình của chúng ta với Neetha. Tuy nhiên, chìa khóa ở đây lại là Hieronymus",

ông bấm vào hệ thống dữ liệu trên laptop. "Hieronymus... Hieronymus... A, đây rồi!".

Ông đã tìm được thứ mình cần: một bức hình về một cuộn giấy cổ được viết bằng tiếng Hy Lạp.

"Nó là cái gì vậy ông?", Lily hỏi.

"Nó là một cuộn giấy được lưu giữ ở Thư viện Alexandria, được viết bằng tiếng Hy Lạp bởi nhà thám hiểm kiêm thầy dạy học Hoeronymus".

Vài năm trước, Jack và Giáo sư đã mở tung một bộ sưu tập khổng lồ những cuộn giấy ở Atlas Mountains – một bộ sưu tập được cho là thuộc về Thư viện Alexandria, vốn được tin là đã bị thiêu rụi khi những người La Mã đến phóng hoả thiêu hủy toàn bộ Thư viện nổi tiếng này. Sau nhiều tháng xem xét cẩn thận, Giáo sư đã cố gắng lưu giữ toàn bộ những cuộn giấy đó dưới hình thức files dữ liệu trong laptop của mình.

"Hieronymus quả thật là một người phi thường. Ông ta không chỉ là một thầy giáo giỏi mà còn là một nhà thám hiểm ít ai sánh kịp, như là Indiana Jones của thế giới cổ đại. Ông dạy học cùng Plato ở Học viện, học trò cũng nhiều không kém Aristotle. Ông cũng chính là người đã lấy trộm quả cầu Delphi từ Neetha và mang nó trở về Hy Lạp, nơi mà về sau Oracle ở Delphi đã dùng nó để dự đoán tương lai".

"Quả cầu Delphi?", Zoe vừa lái vừa nói. "Có phải ông muốn nói đến Viên đá Delphi sáng suốt? Một trong sáu viên đá linh thiêng sao?".

"Đúng thế", Giáo sư đáp. "Hieronymus đã lấy cắp nó từ Neetha, nhưng theo những gì mà tôi biết được thì ông đã luôn tìm cách trả lại nó. Đó là lý do tại sao ông viết cuộn giấy này – đó là một bộ hướng dẫn chi tiết về vị trí

của Neetha, để một ngày nào đó quả cầu có thể được quay trở lại nơi đó".

"Nó đã bao giờ được mang trở lại Neetha chưa?", Alby hỏi.

"Sau khi khám phá ra sức mạnh của nó, người Hy Lạp đã không muốn trả nó lại nữa", Giáo sư đáp. "Nhưng vào cuối đời mình, Hieronymus đã lẻn vào ngôi đền của Oracle, lấy trộm Viên đá Sáng Suốt rồi lên tàu trốn khỏi Hy Lạp. Ông dừng chân ở Alexandria – nơi ông gửi những cuộn giấy được viết bằng tiếng Hy Lạp và La tinh, trước khi thẳng hướng về phía Nam đến châu Phi. Không ai nhìn thấy ông một lần nào nữa". Giáo sư quay sang Lily, "Cháu có nghĩ là mình dịch được cuộn giấy này không?".

Cô bé nhún vai. Nó được viết bằng chữ La tinh và như thế thì dễ dàng hơn với cô bé. "Chắc chắn rồi. Nó nói rằng:

Ở THUNG LŨNG CỦA NHỮNG NGƯỜI BẢO VỆ ARBORIAL
NƠI GIAO NHAU CỦA BA DÒNG SÔNG
HÃY CHỌN LẤY CÁI HIỂM ÁC
BẠN SẼ ĐẾN ĐƯỢC VƯƠNG QUỐC TĂM TỐI
CỦA BỘ LẠC ĐÁNG SỢ NHẤT TRÊN ĐỜI".

"Bộ lạc đáng sợ nhất trên đời?", Zoe ngạc nhiên.

Solomon nói, "Neetha có một truyền thuyết đáng sợ nổi tiếng; nhiều người châu Phi đã dùng những câu chuyện về các nhân vật kinh khiếp của Neetha để doạ những đứa trẻ như những kẻ ăn thịt người, hiến tế người sống".

"Lấy những câu chuyện rừng rợn khác để dọa cháu thì tốt hơn", Lily nói bằng một giọng can đảm. "Vậy còn "Thung lũng của những người bảo vệ Arborial" là gì? Nghe có vẻ như là điểm khởi đầu".

"Arborial có nghĩa là cây cối", Alby nói. "Những cái cây bảo vệ chăng?".

Giáo sư nhấp vào nhiều thư mục trong dữ liệu trên máy tính. "Đúng rồi. Ta đã từng trông thấy một bài viết về cái thung lũng như thế trước đây. Đây rồi. A ha...".

Lily liếc sang màn hình và thấy một trang sách, một cuốn tiểu thuyết cũ thuộc thế kỷ 19 tên "Hành trình qua Lục địa tối tăm" của Henry Morton Stanley.

"Stanley viết rất nhiều sách về những chuyến thám hiểm của mình ở châu Phi, hầu hết chúng không có nhiều giá trị", Giáo sư giải thích. "Tuy nhiên, cuốn này lại kể rất chi tiết chuyến đi đáng nhớ của ông *xuyên qua* lục địa chau Phi, từ Zanzibar ở phía đông sang Boma ở phía Tây. Stanley xuất phát từ Zanzibar với một đoàn người gồm 356 thành viên, và hơn một năm sau, khi họ đến cửa sông Công Gô gần Ấn Độ Dương, đoàn chỉ còn 115 người, hầu hết đều sắp sửa chết vì đói khát.

Qua suốt hành trình, Stanley đã ghi lại chi tiết một số cuộc giao tranh với các bộ lạc địa phương, trong đó có một trận đụng độ khủng khiếp với một bộ lạc giống như Neetha. Ngay *trước* cuộc đụng độ đó, Stanley tường thuật lại chuyến đi qua một thung lũng rừng già biệt lập có những cái cây được uốn gọt thành những hình tượng kỳ lạ, những hình người cao vút như tòa tháp, vài cái trong số đó cao hơn 70 bộ.

Thung lũng như thế chưa từng được khám phá. Có một sự thật là Stanley hoàn toàn chủ động thực hiện các chuyến đi khám phá của mình".

"Vậy...", Zoe ngập ngừng.

"Vì vậy, tôi tin là Stanley đã kể sự thật; ông ta chỉ kể chi tiết về việc đi lạc chứ không chỉ rõ con đường đi như

thế nào. Đó là lý do tại sao chưa từng có ai phát hiện ra thung lũng này. Nhưng nếu chúng ta có thể tái hiện hành trình thực sự của Stanley từ điểm khởi đầu và những đặc điểm địa hình mà ông đề cập trong cuốn sách, biết đâu chúng ta lại gặp may".

"Có lẽ tôi không thể nghĩ ra một kế hoạch nào hay hơn", Zoe nói.

"Cháu cũng thế", Lily phụ hoạ. "Chúng ta tiến hành thôi".

* * *

Công Gô

Cộng hòa dân chủ Công Gô, trước đây được biết đến với tên gọi Zaire, là quốc gia lớn thứ ba ở châu Phi, có diện tích gần bằng Ấn Độ. Nhưng chỉ có 3% diện tích là được canh tác, có nghĩa là 97% còn lại của Công Gô toàn là rừng già, rất nhiều nơi vẫn chưa được con người khám phá.

Đó là một vùng đất dữ - từ dòng sông Công Gô hùng vĩ cho đến những khu rừng già đầy rắn rết và linh cẩu; đó là chưa kể đến những dãy núi lửa còn hoạt động ở vùng đông nam hoang dã – vùng trung tâm tối tăm của Lục địa đen.

Theo hướng dẫn của Giáo sư, Zoe đưa cả nhóm về phía Nam.

Họ bay suốt ba ngày, thỉnh thoảng dừng lại ở những nhà kho của Liên Hiệp Quốc để lấy trộm lương thực và nhiên liệu cho chiếc trực thăng, cho đến khi đến một vùng

hẻo lánh nhất của đất nước này – có lẽ là của cả lục địa – cao nguyên Katanga ở sâu phía Nam.

Rải rác những ngọn núi lửa, những dãy núi và những thung lũng, khung cảnh thật hùng vĩ khi nhìn từ trên cao. Những thác nước khổng lồ tuôn ào ạt xuống từ những hẻm núi. Được tiếp sức bởi độ ẩm bất tận, những lớp sương mù thay nhau bao phủ các thung lũng hết ngày này qua ngày khác.

Trong khi bay, Zoe bật máy quét tín hiệu radio để theo dõi liên tục các tần số từ Quân đội đến thương mại. Việc này cho phép cô theo sát bất kỳ sóng radio nào trong khu vực, từ Quân đội Công Gô, Liên Hiệp Quốc cho đến cả...

"*Sói Xám, đây là Broadsword. Chúng tôi vừa bắt được vài tín hiệu ở phía Nam Kalemie. Là của trực thăng Huey. Có thể là bọn chúng*".

"*Hãy kiểm tra đi*", giọng Sói Xám đáp lại.

Người của Sói Xám đang theo sát phía sau.

Vào cuối ngày thứ ba, sau khi lần theo hàng chục dấu vết sai, Giáo sư định vị một ngọn núi mà Stanley đã đề cập trong cuốn sách, một ngọn núi với dòng thác đôi.

"Chính là nó!", ông kêu lên hào hứng át cả tiếng động cơ. "Zoe! Thẳng hướng tây nam đi!".

Zoe chuyển hướng, lái chiếc máy bay thấp xuống thung lũng với những khu rừng già rậm rạp vốn được nuôi dưỡng bởi ba con sông nhỏ chảy xiết từ trên núi.

"Hãy xuống chỗ giao nhau của ba con sông đó", Giáo sư nói.

Họ hạ cánh trên bờ sông, chiếc Huey khệnh khạng đáp xuống bằng phần bụng của nó. Rồi một cách thận trọng, tất cả bước ra khỏi máy bay.

Lily chính là người phát hiện ra đầu tiên.

"Giờ thì thật là tuyệt...", cô bé thở mạnh, nhìn chăm chú về khu rừng già gần đó.

Alby đến bên cạnh cô, "Gì kia? Ôi lạy Ch...".

Cậu bé há hốc mồm.

Ngay phía trước họ, chạy dài trong lớp sương mù là khu rừng của những cái cây dị thường.

Với màu xám ma quái, chúng cao sừng sững khoảng 200 bộ, những tầng lá trên cùng đan xen vào nhau tạo thành một mái vòm mà ánh nắng Mặt trời không thể nào xuyên thủng.

Nhưng chính những thân cây – những cái thân to lớn hoang dại – mới thu hút sự chú ý của lũ trẻ.

Hàng tá những cái thân to lớn đó, ít nhất cũng có đường kính 30 bộ được khắc họa thành những thân hình người đàn ông.

Một số được khắc thành hình những tù trưởng, những chiến binh và thầy tu. Tất cả đều toát lên vẻ lạnh lùng, hung tợn và hiếu chiến.

Và chúng thật sự rất già. Những cây lớn nhất đang héo mòn dần bởi thời gian và bởi những dây leo chằng chịt bám chặt vào chúng tựa như những con rắn cuộn tròn khổng lồ. Những thân cây trải dài trong lớp sương mù, tựa như một đội quân đứng gác qua năm tháng.

Không khí tĩnh mịch, khu rừng già vẫn im phăng phắc.

Giáo sư đến bên cạnh Lily, đặt tay lên vai cô bé.

"Thung lũng của những người bảo vệ Arborial", ông nói thật nhẹ nhàng.

"Giờ thì chúng ta đi đâu đây?", Solomon hỏi.

Alby đang đeo cái máy chụp hình của Zoe trên cổ. Cậu bé giơ lên và chụp nhanh những bức ảnh về khu rừng lạ thường.

Giáo sư đọc lại cuộn giấy của Hieronymus, "Ở Thung lũng của những người bảo vệ Arborial / Ở nơi giao nhau của ba dòng sông / Hãy chọn cái hiểm ác". Có lẽ cũng khá rõ ràng. Chúng ta hãy đi về chỗ giao nhau của ba nhánh sông rồi chọn nhánh nguy hiểm".

"Nhánh nguy hiểm ư?", Solomon lặp lại.

Lily mỉm cười, "Cháu không nghĩ là có gì đáng sợ lắm đâu, chú Solomon. Trong tiếng La tinh cổ, *sinister* hay *sinistra* còn có nghĩa là bên trái. Chúng ta hãy chọn nhánh bên trái".

Trong khi những người khác mải mê ngắm nhìn khu rừng kỳ lạ thì Zoe quan sát bờ sông theo hướng ngược dòng.

Có thứ gì đó đập vào mắt cô cách đó khoảng 50 thước, và cô muốn tìm hiểu xem đó là thứ gì.

Cô đi vòng qua khúc quanh con sông...

...và đứng chết trân trước cảnh tượng trước mặt.

"Ôi...", cô thở mạnh.

Không ít hơn ba mươi chiếc thuyền nằm đó, méo mó và đã chìm một nửa xuống sông. Những chiếc tàu vô chủ gồm nhiều loại và nhiều niên đại khác nhau. Một số là tàu hiện đại, một số khác thuộc thời Chiến tranh thế giới thứ hai, những chiếc khác thậm chí cũ hơn: những chiến thuyền nhỏ thuộc thế kỷ 19, loại mà Henry Morton Stanley sử dụng. Ngoài ra còn có một vài chiếc thủy phi cơ bị phá hỏng một phần và cả chiếc trực thăng bị phá hỏng có in dấu hiệu của Quân đội Ăng-gô-la.

Zoe đứng lặng thinh.

Đó là cả một bộ sưu tập các loại phương tiện đã từng đến nơi này và không bao giờ rời khỏi nữa.

"Khỉ thật, chúng ta rơi vào bẫy rồi".

Cô quay lại, gọi lớn, "Lily! Giáo sư! Trở lại chiếc máy b...".

Đúng lúc đó, chiếc máy bay của họ phát nổ.

* * *

Tiếng nổ vang vọng khắp thung lũng.

Giáo sư, Solomon và lũ trẻ quay lại và nhìn thấy chiếc máy bay của họ biến thành một quả cầu lửa khổng lồ.

Zoe chạy ngược lại bờ sông, nhìn chăm chăm vào xác chiếc máy bay Huey bốc cháy.

Rồi một nhánh cây lay động bên bờ sông đối diện. Cô quay lại thì thấy một bóng đen lao lên khỏi mặt nước và lủi vào đám cây cỏ bên bờ sông.

Một thổ dân.

Người Neetha đã từng được khám phá qua nhiều thế kỷ, trong nhiều dịp khác nhau, bởi những nhà thám hiểm và có lẽ còn bởi cả lính tuần tra Ang-gô-la. Nhưng nếu một người bên ngoài phát hiện ra bộ lạc này mà không thể thoát ra ngoài để kể lại cho mọi người biết thì Neetha sẽ mãi mãi chỉ là truyền thuyết.

Và cái gì có thể đánh lạc hướng chú ý của những người mới đến một cách tốt nhất nếu không phải là những cái cây kỳ lạ này – những bức tượng khổng lồ đã tập trung toàn bộ sự chú ý của người khác trong khi bộ lạc phá hoại này đánh chìm tàu của họ hoặc phá hỏng những chiếc máy bay.

Và lúc này thì chúng lại bẫy chúng ta, Zoe nhủ thầm.

"Chúa ơi", cô nói. "Tại sao mình lại có thể quá... ôi, khốn kiếp thật".

Chúng xuất hiện từ trong đám cây cỏ sát những thân cây khổng lồ: những người da đen bóng, khuôn mặt bị che phủ bởi lớp sơn trắng thô ráp, mắt hằn lên những gân máu. Sự phát triển xương quá mức ở trán và hàm làm cho họ mang một vẻ ngoài ghê rợn.

Hội chứng Proteus, Giáo sư nghĩ thầm. Sự biến dạng do ăn kiêng và trở nên tồi tệ hơn qua những năm tháng quan hệ giao phối với những người có cùng huyết thống.

Có khoảng 16 tên tay cầm cung tên và súng. Chúng tiến lại gần một cách chậm rãi, cảnh giác.

Khi tất cả bọn chúng tiến lại từ mọi hướng, Zoe, Solomon và Giáo sư co lại tạo thành một vòng tròn bao quanh hai đứa trẻ.

"Tôi nghĩ cuộc tìm kiếm của chúng ta đã kết thúc", Solomon thì thầm. "Có vẻ như người Neetha đã tìm ra chúng ta".

THỬ THÁCH THỨ SÁU

BỘ LẠC ĐÁNG SỢ

CỘNG HÒA DÂN CHỦ CÔNG GÔ

NGÀY 14 THÁNG 12 NĂM 2007

3 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN THỨ HAI

Thác nước

Doanh trại hoàng gia

Đền - pháo đài của thầy tu

Tòa tháp trung tâm

Công sự

Mê Cung

Làng

Bậc đá tù nhân

Đảo thiêng

Hòn đá thách thức

Hẻm núi ra vào

SƠ ĐỒ LÃNH THỔ BỘ LẠC NEETHA

Lãnh thổ của bộ lạc Neetha tỉnh Katang, Công Gô

Ngày 14 tháng 12 năm 2007; 19 giờ 30 phút

Bị vây chặt bởi các chiến binh Neetha, Zoe và cả nhóm buộc phải xếp hàng đi dọc theo mé trái bờ sông, băng qua những bụi cỏ rậm rạp và những ghềnh đá lởm chởm. Giữa chừng, Giáo sư bị trượt ngã, ông cố gắng đứng lên thì một lưỡi dao lạnh toát kề vào cổ, một tên Neetha tưởng ông đang tìm cách bỏ trốn.

"Quwanna wango", tên Neetha rít lên. Giáo sư lạnh toát người khi hắn chầm chậm kéo một đường dao vào cổ ông. Zoe và những người còn lại nín thở... nhưng bất ngờ tên Neetha thả Giáo sư ra bằng một cú đẩy mạnh. Sau đó không ai dám bước sai nhịp nữa.

Đêm xuống, họ đến một vách đá cao vút giữa rừng già.

Một khe nứt lớn trên bề mặt vách đá hiện ra trước mặt họ, có lẽ rộng đến 20 mét.

Nằm sâu trong đáy của khe nứt là một kiến trúc nhân tạo – một pháo đài xây bằng những khối đá lập phương được chiếu sáng bởi những ngọn đuốc. Hàng trăm chiếc ngà voi sáng bóng được dựng hai bên lối đi cũng làm bằng đá dẫn vào kiến trúc đó.

Chỗ hổng duy nhất trong pháo đài chính là lối ra vào khổng lồ cao ít nhất 20 bộ, được xây dựng phỏng theo

hình dáng hàm răng của động vật đang há to. Một dòng sông chảy xiết đang tuôn vào một con kênh đào nằm chính giữa những bậc thang bằng đá, vì vậy mà nó tạo nên cảm giác rằng dường như thực sự không có lối đi bộ nào băng qua lối ra vào đó.

Mười chiến binh Neetha đang đứng xếp hàng nghiêm trang trên một bậc thềm lớn ngay phía trước cổng ra vào. Cạnh họ là những con linh cẩu với những sợi dây quấn quanh cổ đang gầm gừ.

"Linh cẩu được thuần hóa ư?", Zoe thở nhẹ trong nỗi sợ hãi khi bước chân trên các bậc thang đá.

Giáo sư thì thầm, "Hieronymus có đề cập rằng Neetha dùng những con linh cẩu như là chó săn, nhưng những điều ông nói lại bị cho là hoang đường. Ông nói rằng họ bắt những con linh cẩu từ khi chúng còn nhỏ rồi huấn luyện chúng bằng cách đánh đập dã man và bỏ đói chúng".

Solomon rít lên, "Nếu một con linh cẩu có thể được thuần dưỡng thì nó sẽ là một thứ tài sản quý giá. Tài đánh hơi của chúng không có gì sánh kịp. Ta sẽ không có hy vọng trốn thoát một khi bị nó săn đuổi".

"Một cái bẫy ở bờ sông. Phá hủy tàu và máy bay. Dùng linh cẩu như chó săn", Zoe nói. "Chúng ta đang rơi vào chuyện quái quỷ gì đây?". Cô nắm lấy tay Lily và hơi siết lại.

Họ đến cánh cổng lớn nằm ngay cuối cầu thang. Một tên lính gác đứng đó thổi tù và và đột nhiên, một cây cầu gỗ hạ thấp dần từ bên trong kiến trúc vòm đó. Nó vừa khớp với chỗ hổng ngay bên trên dòng sông đang chảy xiết.

Nhỏ bé so với cái cổng khổng lồ, bị bao quanh bởi đám người dữ dằn, Zoe và cả nhóm bước qua cây cầu treo và biến mất sau cánh cổng, tiến vào vương quốc Neetha.

Họ xuất hiện bên trong hẻm núi.

Những vách núi cao vút hướng thẳng lên bầu trời.

Trên đỉnh của khe vực, cao khoảng 400 bộ bên trên, những thân cây của rừng mưa bị uốn cong một cách có chủ đích, mọc hướng vào trong tạo thành một mái vòm bên trên hẻm núi, che chắn nó khỏi tầm nhìn bên ngoài. Nếu quan sát từ bên trên khi đang bay, hẻm núi – lúc này hoàn toàn nằm ẩn giữa ba ngọn núi lửa đã tắt – sẽ không thể nào bị phát hiện ra giữa biển rừng già xanh ngút ngàn.

Zoe đoán rằng vào ban ngày, ánh sáng Mặt Trời sẽ xuyên qua mái vòm lá chiếu sáng bên dưới, nhưng lúc này, những tia sáng yếu ớt từ Mặt trăng đang chiếu qua kẽ lá, thắp sáng hẻm núi bằng thứ ánh sáng màu xanh ma quái.

Khi ngước nhìn lên bức tường khổng lồ, Lily thấy cả nhóm đang đứng trước những hình ảnh lạ thường: một dòng nước không ngừng chảy xuống trên vách đá gồ ghề, tưới lên những bụi nho đang uốn lượn và bám vào vách đá. Giữa những bụi nho trông như những con rắn đó là vô số những con rắn thật, những con mãng xà lốm đốm của châu Phi, những con rắn độc màu đen và nhiều loại khác nữa đang trườn ra trườn vào những cái lỗ có sẵn trên vách đá.

"Cậu có *nhìn* thấy chúng không?", cô bé hổn hển vì sợ.

Alby gật gật đầu, cũng đang khiếp sợ. "Ừ...hừ...".

Khi cả đoàn xuất hiện nơi cánh cổng, tên trưởng nhóm lính canh thổi một chiếc sừng khác và một bánh xe răng cưa ở một trong những pháo đài phía thượng nguồn bắt đầu được dịch chuyển bởi một toán nô lệ. Ngay lập tức, một loạt những bậc đá trước đó còn ẩn dưới nhánh sông nhô lên khỏi mặt nước ngay trước mặt Zoe và nhanh chóng

tạo thành một lối đi hình zig-zag cho phép người ta tiến lên phía trước.

"Những người này rất có thể là những bộ lạc ăn thịt người mà nền văn minh chưa từng chạm đến", Solomon nói.

"Chỉ có nền văn minh của chúng ta chưa chạm đến họ thôi", Giáo sư đáp.

"Giáo sư", Zoe thì thầm, "chuyện gì sẽ xảy đến kế tiếp đây?".

Giáo sư liếc trộm những đứa trẻ để chắc chắn rằng chúng không thể nghe thấy. "Chúng ta đang tiến đến cái chết, Zoe", ông đáp. "Câu hỏi duy nhất là bọn Neetha sẽ giữ chúng ta sống trong bao lâu trước khi ăn thịt chúng ta đây".

Nhưng rồi ông lại bị đẩy lên phía trước bởi những tên lính và cứ thế, họ tiến vào sâu bên trong hẻm núi tối tăm, băng qua những công sự cho tới khi rẽ vào con đường cuối cùng và xuất hiện ở một khoảng không rộng hơn, được soi sáng bởi những ngọn đuốc.

"Chúa ơi...", Giáo sư thở mạnh khi trông thấy vương quốc Neetha.

Đền - pháo đài
của thầy tu

Đảo thiêng

Hòa đá
thánh thức

Mê cung

* * *

Họ đến một nơi mà khe vực hiện tại được kết nối với một khe vực khác nhỏ hơn – một mô hình chữ T vô cùng rộng lớn tạo nên bởi hai khe vực nằm giữa 3 núi lửa đã tắt.

Một cái hồ rộng nằm giữa những gì mà chỉ có thể miêu tả như là một ngôi làng cổ xưa được xây dựng trên những bức tường của hẻm núi khổng lồ.

Đó là những cảnh tượng mà họ chưa từng nhìn thấy trước đây.

Rất nhiều những kiến trúc bằng đá rải rác trên những bức tường, vài cái ở độ cao chóng mặt, và chúng được xếp theo thứ tự kích thước, từ những túp lều nhỏ bé cho đến những tòa tháp cao mọc lên trên mặt hồ.

Những cái thang dẫn lên những căn nhà trên cao trong khi những chiếc cầu bằng dây thừng bắc chéo qua hẻm núi nhỏ hơn, kết nối những kiến trúc bằng đá.

Với Zoe, kỹ thuật xây dựng cầu của người Neetha rất đáng chú ý: những cây cầu bằng dây thừng, những cây cầu đá mà cô đã đi qua từ cổng chính; thậm chí còn có những cây cầu kéo tạo thành lối vào băng qua những hồ nước.

"Giáo sư", cô nói, "Có phải những người này đã...".

"Không. Họ không xây nên nơi này. Họ chỉ di chuyển đến đây thôi. Giống như người Aztec đã làm ở Teotihuacan vậy".

"Vậy thì ai đã làm ra nó?".

"Tôi cho rằng chính những người đã tạo ra Cỗ Máy. Cô có nhìn thấy đằng kia không...".

Họ bước ra khu vực chính của ngôi làng và Giáo sư đang hướng về phía bên phải, bên trên cái hồ.

Zoe quay lại. "Cái gì mà...".

Rồi cô không thốt nên lời.

Một kiến trúc kỳ lạ nằm ngang trên hồ.

Nó cực kỳ rộng lớn và mô phỏng theo hình nón của ngọn núi lửa đã tắt nằm xa xa bên bờ hẻm núi.

Nó trông giống như một sân vận động hiện đại, một vũ đài vòng cung khổng lồ. Một loạt các bức tường bao quanh có thể nhìn thấy bên trong – trông giống như một mê cung. Nhô lên ngay chính giữa mê cung này là một cầu thang bằng đá cao chót vót cỡ một tòa nhà 10 tầng.

Được tạo thành bởi hàng trăm bậc thang, cầu thang đá này có chiều rộng chỉ vừa đủ cho một người đi và không hề có tay vịn. Nó dẫn lên một cánh cổng hình thang ăn sâu vào bề mặt đá của bờ bên kia mê cung.

Thách thức đã quá rõ: chỉ khi nào đến được giữa mê cung thì bạn mới có thể trèo lên cầu thang đá bí ẩn này.

Có một thứ khác mà Zoe chú ý về ngôi làng này: có một hòn đảo nhỏ hình tam giác nằm ngay chính giữa hồ, ngay chính giữa của mọi thứ, như thể nó là trung tâm của toàn bộ hẻm núi này.

Nằm trên hòn đảo nhỏ đó là một thiết bị bằng đồng tựa như một cái kiềng có ba chân mà Zoe nghĩ đó là một loại thiết bị cổ dùng đo độ nghiêng.

Và trên cái bệ bên cạnh nó, được đặt cao lên cho tất cả mọi người trong làng nhìn thấy, là hai vật vô cùng thiêng liêng:

Một cái trụ thủy tinh và một quả cầu cũng bằng thủy tinh cực đẹp.

Giáo sư cũng nhìn thấy chúng, và ông hít một hơi thật sâu: "Cái trụ thứ hai *và* Hòn đá sáng suốt".

Tuy nhiên, họ không thể dừng lại quan sát chúng lâu hơn bởi những tên lính gác đã lùa họ đến một lối rẽ vào khu vực chính: bên trong là hai bậc thềm đá granit nhô lên cao khoảng 20 bộ khỏi lớp bùn bên dưới.

Còn bên dưới lớp bùn, đang chăm chú nhìn Lily và Alby không chớp mắt là hai con cá sấu to lớn.

Hai cái cầu treo được hạ xuống đúng vị trí của nó và cả nhóm bị đẩy theo hướng những mũi kiếm đến hai phiến đá granit: Zoe và Lily lên một phía còn Giáo sư, Solomon và Alby leo lên phiến đá còn lại. Mỗi thềm đá trông tựa như tòa tháp đó cách bờ 10 bộ và cách nhau 7 bộ. Vì vậy việc bỏ trốn là điều không thể.

Hai cái cầu treo đã được kéo lên.

Một đám đông tụ tập xung quanh bậc thềm, những người dân Neetha hiếu kỳ, tất cả đều có khung xương mặt phát triển bất bình thường. Họ nhìn chằm chằm những người bị bắt rồi xì xào bàn tán.

Nhưng rồi những tiếng thì thầm im bặt và đám đông tách ra khi một loạt những ngọn đuốc cháy sáng rực chia cắt họ, và một nhóm người khác xuất hiện.

Mười hai người đàn ông, dẫn đầu bởi một gã béo ị mặc trang phục bằng da thú được tô điểm bởi vũ khí, xương sọ và những món đồ trang sức. Bộ mặt nung núc thịt của

hắn trông đáng sợ. Trong số những thứ vũ khí hắn đeo, Giáo sư trông thấy một khẩu súng trường Winchester thuộc thế kỷ 19.

Tộc trưởng của bộ lạc. Hắn mang các vũ khí và đầu lâu của những kẻ thù bị bộ tộc hắn đánh bại trong nhiều thế kỷ. Lạy Chúa...

Bảy gã trai trẻ hộ tống tộc trưởng, tất cả đều cao to vạm vỡ.

Có lẽ là con trai hắn, Giáo sư nghĩ thầm.

Bốn người còn lại trong nhóm trông khác hơn: ba tên rõ ràng là những chiến binh, to con và cơ bắp, với những đôi mắt hung tợn và bộ mặt được vẽ màu.

Người thứ tư và cũng là người cuối cùng, lại rất kỳ quái.

Hắn trông già yếu, xương xẩu và gù, cộng với gương mặt xấu xí nhất trong đám. Hắn cũng có gương mặt được tô vẽ và đôi mắt thì đáng sợ đến nỗi Giáo sư chưa từng nhìn thấy trong đời. Lão già gù này có đôi tròng mắt màu vàng bệnh tật nhìn chăm chú và điên dại vào bất kỳ thứ gì cũng như không vào thứ gì cả.

Hắn chính là thầy phù thủy của Neetha.

Tất cả hành lý của nhóm Zoe bị lục soát trước mặt gã thầy phù thủy.

Dưới sự quan sát của tộc trưởng, gã thầy phù thủy xem xét toàn bộ hành lý, vật dụng trước khi nâng cao Cái trụ thứ nhất.

"Neehaka!", hắn hét lên.

"Neehaka... ồ, neehaka...", đám đông rì rầm nói chuyện.

"Neehaka bomwacha Nepthys! Hurrah".

Giáo sư không thể nào hiểu được hắn nói gì.

Nhưng lúc đó, từ phiến đá đối diện, ông nghe Lily nói, "Hắn đang nói bằng tiếng Thoth. "Neehaka", nghĩa là "Cái trụ thứ nhất". "Bonwacha", nghĩa là ngấm hoặc là nhiễm vào. "Cái trụ thứ nhất đã được truyền vào bởi Nepthys"".

"Nepthys là một cái tên khác của Mặt trời Đen", Giáo sư thì thầm. "Đó là tên bằng tiếng Hy Lạp".

Tiếp đó, gã thầy phù thủy lấy Viên đá của nhà hiền triết và Viên đá lửa ra khỏi ba lô của Lily rồi mắt hắn càng mở to hơn.

Hắn ném một cái nhìn về phía Giáo sư rồi tuôn ra một tràng.

Lily nhanh chóng dịch lại, "Hắn muốn biết làm thế nào mà ông có được những thứ linh thiêng này".

"Bảo hắn: Sau nhiều năm nghiên cứu và tìm tòi", Giáo sư nói.

Bằng một giọng sợ sệt, Lily thuật lại điều đó.

Tên thầy phù thủy hít thật sâu, hắn lẩm bẩm điều gì đó, mắt vẫn mở to.

Lily nói với Giáo sư, "Hắn ngạc nhiên vì cháu nói được tiếng Thoth. Hắn là một thầy phù thủy và hắn cho rằng ông cũng giống như hắn...".

Một tiếng hét từ gã thầy phù thủy làm cô bé im bặt.

Rồi đột nhiên hắn quay lại và gọi ai đó. Từ trong đám đông một người phụ nữ tiến ra phía trước.

Vừa trông thấy bà ta, Lily há hốc miệng vì kinh ngạc.

Cả Giáo sư cũng thế.

Đó là một phụ nữ da trắng, có lẽ khoảng 55 tuổi, với mái tóc màu xám vàng và một khuôn mặt nhỏ nhắn. Bà ta ăn mặc như những phụ nữ Neetha khác, với quần áo bằng da và đồ trang sức cổ xưa.

Giáo sư thở nhẹ, "Tiến sĩ Cassidy? Tiến sĩ Diane Cassidy phải không?".

Người phụ nữ ngước lên thật nhanh khi nghe thấy những lời đó, như thể bà ta đã không nghe tiếng Anh từ rất lâu rồi.

Gã phù thủy quát tháo Cassidy và bà ta nhanh chóng cúi đầu xuống.

Vâng, đây chính là nữ Tiến sĩ Cassidy, một chuyên gia về Neetha. Bà ta đã tìm ra bộ lạc bị mất tích này và bị bắt làm nô lệ trên đường trở về.

Gã thầy pháp nói một cách thô lỗ với Cassidy.

Lily lắng nghe cuộc trao đổi của hai người, "Hắn gọi bà ta là "Người vợ thứ 8 của tộc trưởng vĩ đại". Hắn không tin tưởng cháu và hắn muốn bà ta phiên dịch".

Gã phù thủy quay lại và nhìn Giáo sư một cách giận dữ, rồi hắn nói bằng giọng rất nhanh và cay nghiệt.

Tiến sĩ Cassidy dịch lại một cách chậm rãi và nhẹ nhàng bằng tiếng Anh, "*Thầy phù thủy vĩ đại Yanis muốn biết ông đến đây có phải là định lấy cắp Cái trụ của Neetha không?*".

"Ồ không", Giáo sư nói. "Không hề đâu. "Chúng tôi đến đây để khẩn cầu ngài cho phép sử dụng Cái trụ của ngài, chúng tôi muốn mượn nó trong hành trình cứu thế giới khỏi Mặt trời Đen, cái mà ngài phù thủy gọi là *Nepthys*".

Cassidy dịch lại.

Gã thầy pháp chới với khi nghe câu trả lời, hắn cảm thấy sốc.

Và khi nói tiếp, hắn làu bàu trong miệng.

Cassidy lại dịch, "*Yanis nói rằng Nepthys nằm trong sự điều khiển của ông ta. Cũng giống như ở hẻm núi này. Ông là ai mà dám chối từ Nepthys chứ?*".

Giáo sư đáp, "Tôi là một trong số ít những người muốn cứu lấy thế giới của chúng ta".

Gã phù thủy lại phun phì phì một tràng tiếng Thoth.

"Yanis nói nếu Nepthys muốn hủy diệt thế giới thì đó sẽ là những gì mà Nepthys sẽ làm. Đó là đặc ân của chúng ta khi được sống dưới sức mạnh chở che của nó. Yanis sẽ không nói gì thêm với ông nữa".

Rồi gã phù thủy nhanh chóng quay đi, mang theo tất cả hành lý của nhóm Zoe – gồm hòn Đá Lửa, Viên đá của Nhà hiền triết và cả Cái trụ thứ nhất.

* * *

Lily và những người khác bị bỏ lại trên thềm đá lạnh lẽo trong suốt đêm hôm đó: chờ đợi, vô vọng và sợ hãi.

Gã thầy pháp đã lui vào trong một tòa nhà to như pháo đài nằm ở phía Bắc những bậc thềm đá trơ trọi giữa hồ.

Được trang hoàng bằng rất nhiều cặp ngà voi, tòa nhà được canh giữ bởi bốn tu sĩ khuôn mặt sơn trắng toát đang lăm lăm những cây thương. Một số khác đang đeo súng bên hông.

Giáo sư nói, "Những chiến binh - tu sĩ. Họ là những chiến binh giỏi nhất của Neetha. Họ được tham gia một lớp huấn luyện chiến đấu đặc biệt và những kỹ năng hoạt động âm thầm. Hieronymus đã từng nói rằng khi bạn tìm ra Neetha thì các chiến binh – tu sĩ sẽ săn lùng bạn và sẵn sàng cắt cổ bạn bất kỳ lúc nào".

Suốt đêm hôm đó, người dân Neetha tụ tập để xem những người tù bí ẩn, quan sát họ một cách tò mò như những con vật trong sở thú.

Đám con nít nhìn chòng chọc vào Alby một cách hiếu kỳ.

"Chúng nói gì vậy?", Alby hỏi.

"Chúng hỏi về cặp mắt kiếng của cậu", Lily đáp.

Những người phụ nữ thì chỉ Zoe và thì thầm. "Bởi vì mái tóc ngắn của cô mà họ không chắc rằng cô có phải là phụ nữ hay không", Lily nói.

Nhưng rồi những người đàn ông kéo đến, đám phụ nữ và trẻ con Neetha tản ra. Không khí xung quanh bậc thềm đá thay đổi.

Những người đàn ông đó rõ ràng là thuộc bộ lạc này, họ đang tụ tập trước mặt Lily và Zoe, chỉ trỏ rồi hoa tay múa chân như những kẻ đi buôn ngựa. Gã to lớn nhất trong đám rõ ràng là người đứng đầu nhóm.

"Bọn họ đang nói gì vậy?", Giáo sư hỏi đầy quan tâm.

Lily cau mày, "Họ đang nói về Zoe và cháu. Gã to lớn nhất nói rằng hắn không muốn Zoe, bởi vì cô ấy có vẻ đã bị đụng chạm vào, dù gì đi nữa thì nó cũng có nghĩa là...".

Không một lời cảnh báo trước, gã đàn ông to lớn nhất hét về phía Lily và nói rất nhanh.

Lily đáp lại. Cô bé lắc đầu và nói, "Ồ, không. *Niha*".

Đám đàn ông Neetha bắt đầu nhộn nhạo lên và bàn tán.

"Lily", Giáo sư gọi. "Hắn vừa nói gì với cháu vậy?".

"Hắn nói là cô ấy có chồng chưa. Dĩ nhiên là cháu nói chưa".

"Ôi chúa yêu", Giáo sư thở nhẹ. "Giá mà ta lường trước được điều này...".

Ông bị chặn lại bởi tiếng cười lớn của gã đàn ông cao to. Rồi hắn quay trở lại ngôi nhà lớn nhất trong làng, theo sau là đám người của hắn.

"Việc đó nghĩa là sao?", Lily hỏi Zoe.

"Cô không cho rằng cháu muốn biết đâu", Zoe đáp.

Vào giữa đêm, sau khi tất cả dân làng đã đi ngủ, Lily thức giấc và thấy một đám chiến binh – tu sĩ dẫn đầu bởi gã thầy pháp băng qua cây cầu treo và mang theo những cây đuốc, hướng về phía cái mê cung khổng lồ ở bờ bên kia.

Lily nhìn thấy một tên trong số chúng mang theo Viên đá lửa, hai tay giữ chặt với vẻ tôn kính. Một tên khác mang Viên đá của nhà hiền triết cũng với thái độ tương tự. Sau hắn là ba tên khác mang theo Cái trụ thứ nhất.

Lily nhìn thấy Zoe đã thức giấc – và cũng đang quan sát chúng. Họ cùng đánh thức Giáo sư và những người còn lại.

Tất cả cùng quan sát gã phù thủy tách ra khỏi nhóm và tiến về phía hòn đảo hình tam giác ở giữa hồ bằng những bậc thang đá nhô lên bên dưới mặt nước. Ở đó, Cái trụ thứ hai và quả cầu Delphi nằm một cách tự hào trên bệ thờ.

Với sự tôn kính, thầy phù thủy nhấc Quả cầu Delphi từ chân đế của nó và đưa nó cho tu sĩ đang đứng chờ tham gia vào đám rước này.

Thầy phù thủy ở trên đảo, nơi đó có hai tu sĩ đang cầm trong tay Viên đá của nhà hiền triết và hòn Đá Lửa.

Lily và mọi người nhìn trong sợ hãi, với sự trang nghiêm, thầy phù thủy đặt cái trụ của mọi người – cái trụ thứ hai – vào bên trong Viên đá của nhà hiền triết.

Khi hòn Đá Lửa đặt lên nó, một ánh sáng trắng quen thuộc phát ra từ bên trong Viên đá của nhà hiền triết, và khi đó thầy phù thủy lấy cái trụ của người Neetha ra, cái

trụ không còn mờ đục và vẩn bụi nữa. Tấm kính hình chữ nhật của nó sạch tuyệt đối.

Tẩy sạch.

Thầy phù thủy trông như người đã nhìn thấy Thần thánh.

Buổi lễ hoàn tất, ông ta đặt lại cái trụ thứ hai vào chân đế. Còn Viên đá của nhà hiền triết và hòn Đá Lửa, ông ta giao chúng cho các tu sĩ và khi ông ta vẫn còn trên hòn đảo linh thiêng, các tu sĩ đem mọi người – cùng với cái trụ thứ nhất – vào mê cung.

Khoảng hai mươi phút sau, những chiến binh – tu sĩ với hòn Đá Lửa, Viên đá của nhà hiền triết và cái trụ đầu tiên ló ra trên dãy bậc thang hẹp của những bậc đá bên ngoài trung tâm của mê cung.

"Họ biết đi vào bằng cách nào chứ...?", Lily thắc mắc.

"Các mê cung giống như vầy có rất nhiều trong thế giới cổ đại", Giáo sư trả lời. "Mê cung Ai Cập, dinh Knossos. Chúng không phải xây dựng để mọi người không vào được. Mỗi cái đều chứa đựng một bí mật nào đó và khi tìm ra được, con người có thể đi qua mê cung một cách dễ dàng".

Zoe nói, "Thường là chỉ có các hoàng tộc hay tu sĩ của Hoàng gia mới biết cách giải đáp những bí mật. Đây là cách để giữ cho của cải được an toàn".

Các tu sĩ leo lên cái thang và sau đó biến mất vào bên trong cửa ra vào hình thang tại chóp đỉnh, đi vào một gian chính điện bên trong nơi mà hai hòn đá - hòn Đá Lửa, Viên đá của nhà hiền triết – và cái trụ đầu tiên phải được đảm bảo an toàn.

Tiếng đọc kinh nhỏ đi theo. Ngọn lửa trên tay họ nhảy múa.

Một vài phút sau, những đốm lửa xuất hiện trên *bầu trời* qua một vết cắt cẩn thận ở vòm cây che phủ hẻm núi – nó xuất hiện như một đốm sáng ngay trên chính điện bên trong. Một trong số các tu sĩ phải leo lên cái hầm bên trong hay nhô ra tại đỉnh của núi lửa ở độ cao trên hai trăm mét.

Đột nhiên – *whap!* – những đốm lửa bị ánh sáng tím như ở một thế giới khác thay thế.

"Đó chính là Quả Cầu", Giáo sư thì thầm. "Chúng ta phải đặt hòn Đá Lửa vào cái đỉnh. Chúng ta phải đặt quả cầu trên hòn Đá Lửa và giải phóng quyền lực đặt biệt của *nó*".

"Và đó là gì?", Solomon hỏi.

"Khả năng nhìn thấy được Mặt trời Đen", Alby trả lời rất trang nghiêm. "Nhìn kìa".

Nó chỉ vào thầy phù thủy, vốn vẫn đang đứng trên hòn đảo hình chữ nhật, chỉ có điều hiện tại người đàn ông già đầy xương xẩu đang bị nối vào thiết bị đo độ nghiêng ở đó, nhìn săm soi qua một mắt kính vào nó, chiếc mắt kính có góc thẳng đứng với...ánh sáng tím của Quả cầu Delphi cao hơn miệng núi lửa.

"Đó là một chiếc *kính viễn vọng*", Alby nói. "Một chiếc kính viễn vọng không ống giống như cái Hooke được tạo ra vào những năm 1960. Kính viễn vọng thường không cần ống, chỉ cần hai tròng kính, một cái ở đáy, một trên đỉnh, được đặt vào theo trọng tâm của chiều dài. Chỉ có chiếc kính viễn vọng này là khổng lồ, kích thước của núi lửa đó".

"Một chiếc kính viễn vọng thiết kế cho một mục đích", Giáo sư nói. "Để nhìn thấy Mặt trời Đen".

Thầy phù thủy rú lên sung sướng, con mắt ông ta dính vào chiếc kính.

"*Nepthys!*", ông ta khóc. "Nepthys! Nepthys!".

Rồi ông ta lầm bầm gì đó trong miệng.

Lily lắng nghe rồi dịch ra, "*Nepthys vĩ đại. Những kẻ phục vụ trung thành của ngài đã sẵn sàng đón ngài đến. Hãy đến đây, tắm chúng tôi bằng ánh sáng chết. Hãy giải thoát chúng tôi khỏi sự sống trên Trái Đất*".

"Thật tồi tệ...", Zoe nói.

"Tại sao?".

"Bởi vì thầy phù thủy này không có ý định bảo vệ thế giới khỏi Mặt trời Đen. Ông ta muốn nó *đến*. Ông ta muốn nó giải phóng khu vực điểm không trên Trái đất. Hơn hết, người đàn ông này *muốn* chết trong tay thần linh".

* * *

Lily buồn ngủ trở lại, nhưng trước lúc bình minh, lại có chuyện xảy ra.

Nhiều giờ sau khi thầy phù thủy và tu sĩ kết thúc các hoạt động về đêm của họ bằng cách trả lại những vật linh thiêng về nơi của chúng: Quả cầu Delphi và cái trụ thứ Hai (tinh khiết) đã được đặt lại trên cái chân đế ở hòn đảo hình chữ nhật. Sau đó, họ lui về ngôi đền – pháo đài và ngôi làng vẫn còn tĩnh mịch cho đến khi Lily bị đánh thức bởi hàng loạt vật thể nhỏ đập vào người nó.

"Cái gì thế?", nó nhìn lên với đôi mắt lờ mờ...

... và nhìn thấy một người Neetha đang ném đá cuội vào người mình.

Nó ngồi dậy.

Anh ta khoảng hai mươi tuổi, thấp người với gương mặt khá lạ kỳ.

"Xin chào?", anh ta nói ngập ngừng.

"Anh nói được tiếng của chúng tôi à?", Lily hỏi.

Anh ta gật đầu. "Chút ít. Tôi là học trò của bà vợ thứ tám của tù trưởng", anh ta nói chậm rãi, phát âm từng chữ rõ ràng. "Cô ấy và tôi đều bị áp bức trong bộ tộc nên nói chuyện với nhau rất nhiều. Tôi có nhiều câu hỏi cho cô. Rất nhiều".

"Nhưng là câu gì?".

"Thế giới của cô như thế nào?".

Lily ngẩng đầu lên, nhìn kỹ hơn vào người thanh niên Neetha này, và dịu dàng hẳn. Ở giữa sự tàn ác của bộ tộc hiếu chiến này vẫn còn một người của vũ trụ, một thanh niên thanh lịch và ham tìm hiểu.

"Tên anh là gì?", cô hỏi.

"Tôi là Ono, con thứ bảy của tù trưởng Rano".

"Tên tôi là Lily. Anh nói tiếng của chúng tôi rất giỏi".

Ono mỉm cười tự hào, "Tôi rất chăm học. Tôi thích học".

"Tôi cũng vậy", Lily nói. "Tôi học ngôn ngữ rất giỏi. Ngôn ngữ của anh rất cổ xưa, anh có biết không".

"Tôi biết".

Ono là một thanh niên rất ham thích tìm hiểu về thế giới bên ngoài.

Lily cố hết sức để trả lời các câu hỏi, và càng nói chuyện cô càng nhận thấy Ono không chỉ ham học hỏi mà còn rất dễ thương và ngọt ngào.

"Anh có thể kể cho tôi nghe về bộ tộc của anh không?".

Anh thở dài, "Neetha có lịch sử lâu đời. Quyền lực trong bộ tộc vẫn còn, như cách cô nói, cân bằng giữa các gia đình quý tộc và thầy phù thủy đang có Hòn đá linh thiêng".

"Cha tôi là tộc trưởng vì gia đình tôi có thế lực từ rất lâu đời. Một người tộc trưởng rất được tôn kính. Nhưng tôi nghĩ cha tôi rất tàn bạo. Các anh của tôi cũng vậy. Thân hình cao lớn nhưng trí óc nhỏ hẹp. Nhưng ở đây, sức mạnh đem lại cho họ mọi thứ - phụ nữ khỏe mạnh, thực phẩm đầu tiên. Do đó sức mạnh tiếp tục tạo ra quyền lực. Họ đánh những người yếu hơn và lấy đi của họ: thú vật, trái cây, phụ nữ.

Những chiến binh-tu sĩ *cũng* có quyền lực bởi vì họ bảo vệ mê cung. Bên trong pháo đài của họ, từ khi còn rất trẻ, họ đã nghiên cứu, học đánh vần và chiến đấu, vì vậy khi đến tuổi, họ sẽ trở thành những kẻ giết người".

Lily nhìn vào ngôi đền-pháo đài tối đen gần đó. Với những bức tường cao, ngà voi và cầu bắc ngang hào, nó trông rất đáng sợ.

"Có phải pháo đài là lối duy nhất vào mê cung và hòn đảo linh thiêng không?".

Ono gật đầu, "Đúng vậy. Qua nhiều thế kỷ, những phe cánh tạo ra luật và tầng lớp tu sĩ nhận ra nó... có lợi... để tôn vinh sức mạnh của người nào đó. Hoàng gia yêu cầu mọi người tôn trọng chức thầy tu, trong khi thầy tu chấp thuận cho các đám cưới Hoàng gia và hỗ trợ luật pháp bằng cách phạt những ai tấn công Hoàng gia".

"Hình phạt đó là gì?", Lily hỏi.

"Một là kết án trong mê cung", Ono trả lời, nhìn vào kiến trúc hình tròn đồ sộ ngang qua chiếc hồ. "Thú vật trốn trong đó. Đôi khi những người có tội bị thầy tu săn đuổi trong đó; đôi khi chó đuổi; có lúc lại bị bỏ rơi trong mê cung cho đến khi chết đói hay sống trong tuyệt vọng. Chưa từng có ai thoát khỏi mê cung".

Ono nhìn vào không trung một cách buồn bã.

"Lily nè. Tôi không có sức mạnh. Tôi rất nhỏ nhoi, nhưng tâm hồn tôi tốt đẹp. Nhưng tâm hồn đẹp chẳng là gì ở đây. Mọi tranh luận đều về Hòn đá chiến đấu", anh gật đầu nhìn về một phiến đá lớn hình vuông ở giữa Lily và hòn đảo hình chữ nhật trên hồ. "Tôi không thể hi vọng đánh bại anh trai mình, vì vậy tôi bớt xuất hiện trong cuộc sống. Cuộc sống trong bộ tộc tôi không có hạnh phúc, ngay cả khi tôi là con của tộc trưởng".

Ono cúi đầu, và Lily nhìn anh trìu mến.

Nhưng đột nhiên có tiếng kêu đâu đó và Ono đứng lên.

"Bình minh đến rồi. Ngôi làng đã dậy. Tôi phải đi. Cảm ơn đã nói chuyện với tôi, Lily. Tôi xin lỗi cô, một ngày mới đang đến với cô".

Lily ngồi thẳng dậy.

"Một ngày phía trước tôi? Ý anh là sao?".

Nhưng Ono đã đi khỏi, biến mất vào trong bóng tối.

"Một ngày ở trước mặt mình là sao nhỉ?", Lily hỏi lại.

* * *

Buổi sáng.

Ánh sáng mặt trời chiếu xuống vòm cây trên lối vào bộ tộc Neetha khi một nhóm người đang tụ tập quanh hai cái bệ nhốt tù.

Một chiến binh khổng lồ đã định giá Lily và Zoe trước đây đang đứng trước đám đông. Bên cạnh hắn là tộc trưởng Neetha to béo, nhìn rất kiêu hãnh và sẽ quyết định những gì sắp xảy ra.

Tên chiến binh nói trước đám đông với một giọng vang lớn mà Lily dịch ra được:

"Nhân danh Tù trưởng Rano, vị vua vĩ đại và đáng kính của chúng ta, nhà vô địch của mê cung, người chinh phục người da trắng và người sở hữu phụ nữ da trắng, hãy lắng nghe những gì tôi nói! Là con trai trưởng của Tù trưởng, tôi, Warano, đang học theo bước đi của cha tôi, xác nhận người phụ nữ này".

Đôi mắt của Lily chùn lại. *Cái gì?*

Tên đàn ông Neetha xấu xí này đang chọn Zoe.

"Nếu không ai trong mọi người dám thử thách với tôi vì cô ấy, tôi sẽ, bây giờ và trong lúc này, đem cô ấy lên giường và xem như là vợ tôi".

Đám đông tiếp tục im lặng.

Dường như không ai dám làm gì với hắn.

Lily nhận ra Ono ở cuối đám đông, anh đang cúi đầu buồn bã. Cô bé cũng theo dõi Diane Cassidy, và thấy bà ấy quay đi trong sợ hãi, miệng mím chặt.

Sau đó Lily đi đến chỗ Zoe – nhìn thấy mặt cô trắng bệch như giấy.

Lily lo lắng, bối rối.

Nó quay trở lại và nhìn thấy tất cả phụ nữ Neetha trong đám đông đều chỉ về nó, nhìn nó từ trên xuống dưới và gật đầu đồng ý.

Và sau đó họ đánh nó.

Người đàn ông này không chọn Zoe.

Anh ta chọn nó.

Máu trong người Lily đông cứng.

Đám đông vẫn lặng im. Con trai cả của tù trưởng nhìn cô bé một cách dâm đãng, miệng hắn mở hé để lộ hàm răng vàng ệch hôi thối.

Vợ hắn ư? Tôi chỉ mới mười hai tuổi! Lily la lên trong đầu.

"Tôi sẽ đánh nhau với anh vì cô bé", một giọng nói vang lên đều đều, bằng tiếng Anh, vọng vào đầu Lily.

Nó quay lại nhìn.

Thì thấy Solomon đang đứng trên bệ, cao, ốm, nhưng phong thái rắn chắc và cao quý.

"Tôi chống lại yêu cầu của anh", anh nói.

Con trai của tù trưởng – Warano – chầm chậm quay lại nhìn Solomon. Rõ ràng, hắn không nghĩ sẽ có thử thách nào cả. Hắn nhìn Solomon từ đầu đến chân trước khi khịt khịt mũi nhạo báng và la thật lớn.

Cassidy dịch ra, "Warano nói: "Vậy thì, đến Hòn đá chiến đấu".

* * *

Một tấm ván dài được mang ra cho Warano và Solomon đứng trên đó, trên Hòn đá chiến đấu – một chỗ hình vuông rộng ở rìa của trung tâm hồ.

Mặt đá này thấp hơn chỗ của tù nhân, chỉ khoảng một bước chân phía trên mặt nước. Nhiều cá sấu to nằm bên dưới, luôn luôn theo dõi.

Dân làng Neetha tụ họp lại trên những bậc thang bên cạnh Hòn đá chiến đấu, để chứng kiến trận quyết chiến.

Hai thanh kiếm được đặt nằm trên hòn đá.

Lily cảm thấy lo sợ khi Solomon cầm lấy thanh kiếm – cầm sai cách, như thể anh chưa bao giờ đánh kiếm

trong đời, mà đến lúc này Lily cũng hiểu được có lẽ đó là sự thật.

Ono xuất hiện gần chỗ của Lily, nói qua khoảng cách mười bộ. "Thật điên rồ. Ngay cả khi anh ta có thắng được Warano, anh ấy cũng sẽ bị kết án vào mê cung vì giết con trai tù trưởng. Bạn của cô đánh có giỏi không?".

Đôi mắt Lily sũng nước, "Không".

"Vậy thì tại sao anh ấy lại thách đấu với Warano?".

Lily không thể nào trả lời. Nó chỉ nhìn chằm chằm vào Solomon, đang đứng trên Hòn đá chiến đấu vì nó.

Zoe trả lời câu hỏi của Ono, "Ở nơi chúng tôi, đôi khi bạn đứng lên bảo vệ bạn bè, ngay cả khi bạn không thể chiến thắng đi nữa".

Ono nhăn mặt, "Tôi không thấy ý nghĩa của điều này".

Vào lúc đó, một tiếng trống vang lên và tù trưởng ngồi vào ghế để xem trận đánh và hô lớn, "Đánh!".

Đó sẽ là những hình ảnh khủng khiếp nhất mà Lily đã từng thấy.

Warano lao vào Solomon với những đường kiếm mạnh mẽ và Solomon – một chàng trai lịch thiệp, tử tế – chống đỡ được bao nhiêu hay bấy nhiêu, lùi ra sau về phía mép bờ của Hòn đá chiến đấu.

Nhưng rõ ràng trận đấu không cân xứng.

Đôi mắt mở to và nham hiểm, Warano tước vũ khí trong tay Solomon chỉ sau năm nhát kiếm và nhanh như ánh chớp, đuổi theo Solomon, lưỡi kiếm tàn bạo của hắn chĩa thẳng vào lưng của Solomon.

Lily thở dốc.

Solomon gục xuống trên đầu gối, bị kiếm kề cổ, và anh nhìn sang Lily, không chớp mắt, thốt lên, "Chú xin

lỗi, chú đã cố gắng", chỉ trước khi Warano chém đứt đầu anh.

Toàn thân Solomon đổ sụp xuống, không đầu.

Đám đông rú lên.

Nước mắt chảy xuống gò má của Lily. Zoe ôm chặt nó vào ngực, giữ thật chặt. Giáo sư và Alby vẫn đứng trên tảng đá, nhìn một cách sợ hãi, khốn khổ.

Warano giơ quả đấm lên trong chiến thắng, đôi mắt điên dại, trước khi dùng thân hình của Solomon để chùi máu trên thanh gươm của hắn.

Sau đó hắn đá thân người ra khỏi hòn đá cho bọn cá sấu ăn tươi.

"Còn ai muốn thử nữa không?", hắn rú lên. "Ai dám chống lại tôi đây?".

Đám đông hò reo.

Lily khóc.

Nhưng khi đó, ở một nơi sâu thẳm trong tâm trí nó, con bé nghe một âm thanh lạ từ chiếc radio của Ono, "*Hãy lấy một dấu hiệu bằng sức nóng dư ra cách đây khoảng nửa tiếng. Hãy tìm nó. Nó giống như một dấu hiệu của Huey, UN. Gần một khu rừng lạ. Gửi cho bạn sự hỗ trợ của tôi ngay bây giờ*"...

Tiếng hò reo chấm dứt và đột ngột mọi thứ im bặt xung quanh Hòn đá chiến đấu.

Âm thanh duy nhất là tiếng gầm gừ của lũ cá sấu đang xé thịt Solomon.

"Vậy thì không có ai nữa hết!", Warano la lên một lần nữa, Cassidy nhanh chóng dịch ra. "Tốt! Tôi sẽ có người phụ nữ mới và tận hưởng cuộc sống"...

Nhưng có tiếng của ai đó.

"Tôi thách anh".

Lần này là Zoe.

* * *

Người dân chưa bao giờ thấy một việc nào như thế này trước đây.

Một phụ nữ dám thách đấu với con trai tù trưởng!

Họ xì xào bàn tán, thất kinh.

"Có lẽ con của tù trưởng không nhát đến nỗi không dám đánh nhau với một phụ nữ", Zoe nói.

Trong giây lát, Cassidy dịch toàn bộ những gì Zoe nói cho mọi người nghe và đám đông cứng đơ người.

Zoe hét vào mặt Warano, thêm phần giễu cợt, "Nếu anh ta thắng được tôi, Warano sẽ có hai người vợ da trắng".

Khi Cassidy dịch ra, đôi mắt của Warano sáng lên như bóng đèn đêm. Có được một người phụ nữ da trắng là dấu hiệu tối thượng, nhưng để sở hữu *hai người*...

"Mang cô ấy lên đây!", anh ta gọi. "Sau khi đánh bại cô ấy, tôi sẽ giữ lại, nhưng sẽ chỉ nuôi như nuôi một con chó".

Zoe bước lên hòn đá.

Cô đối diện với gã khổng lồ Warano.

Chỉ mặc một áo mayô, quần ôm và đi ủng, trông cô không to lớn, nhưng đôi vai cơ bắp đang ra mồ hôi cho thấy một sức mạnh rắn chắc.

Đứng trước người con cả của bộ tộc Neetha, đỉnh tóc của cô mới bằng vai của hắn. Tên chiến binh da đen nhìn cô lom lom.

Hắn ném kiếm của Solomon cho cô, nói một điều gì đó bằng tiếng của hắn.

"Gì thế?", Zoe nhặt kiếm lên. "Nhưng tao nghĩ rằng mày chưa từng gặp ai như tao, tên khốn! Hãy lên đi nào!".

La lên một cái, Warano nhảy vào, đung đưa thanh kiếm chém thẳng xuống làm Zoe phải vất vả tránh né trước khi thoát ra ngoài.

Warano nhào tới và quay lại, khịt khịt mũi như một con bò mộng.

Hắn tấn công Joe một lần nữa, chém xối xả vào người cô, thanh kiếm của Zoe va chạm mạnh và tóe lửa mỗi khi đỡ đường gươm của hắn.

Warano thực sự mạnh hơn, và dường như tự tin hơn với mỗi nhát kiếm của mình. Zoe đang cố hết sức để bảo vệ mình tiếp tục né các nhát chém của hắn – điều này không dễ dàng chút nào.

Năm phút, rồi mười, hai mươi phút trôi qua.

Khi nhìn trận đấu trước mắt, Lily có thể thấy Zoe chỉ đoán tình hình, khóa đường kiếm sau đó đỡ lại và chờ đường tiếp theo.

Và dần dần, sự tấn công của Warano chậm lại, yếu sức đi.

Hắn ra nhiều mồ hôi, mệt mỏi.

Và Lily bắt đầu nhớ lại một bộ phim nó đã xem với Zoe – một bộ phim tài liệu về một trận đấu quyền Anh giữa Muhammad Ali và George Foreman ở châu Phi – nhưng Ali chỉ chống đỡ trong tám vòng đấu, để cho Foreman thấm mệt, và sau đó kết thúc trận đấu bằng cú đấm quyết định.

Zoe kết thúc.

Khi Warano bất thình lình tấn công, nhanh như chớp, Zoe lách tránh và đâm thẳng thanh kiếm ngắn bén nhọn của cô vào cổ hắn, giống như đâm quả táo của Adam vậy, đâm đến cán.

Hắn chết đứng tại chỗ.

Toàn bộ đám đông há hốc kinh ngạc.

Tù trưởng nhảy bật lên.

Thầy phù thủy nhìn sang các tu sĩ và gật đầu. Một vài tu sĩ chạy ra.

Warano lảo đảo trên hòn đá – vẫn còn sống nhưng không thể di chuyển, nói chuyện vì thanh gươm dính trong cuống họng, đôi mắt hắn nhìn trừng trừng vào Zoe, người phụ nữ đã thắng được hắn.

Zoe đứng trước tên khổng lồ bị tê liệt, nhìn thẳng vào mắt hắn.

Sau đó, từ từ, cô lấy thanh gươm trong tay hắn và giữ nó trước đôi mắt kinh sợ của hắn.

Cô nói trước đám đông, "Thanh gươm trong cổ họng hắn dành cho tất cả những cô gái nhỏ đã bị người đàn ông này "cưới" trong suốt bao năm qua".

Diane Cassidy dịch lại cho mọi người.

Đám đông nhìn kinh ngạc.

"Và đây là dành cho người bạn của tôi đã bị hắn giết chết hôm nay", Zoe nói, chụp lấy thanh gươm đang đâm vào cổ họng hắn và rút ra, đẩy hắn ngã về phía mép của hòn đá.

Khi đó Zoe đá đôi chân vô dụng của hắn rơi xuống mặt nước, để Warano cảm nhận được sự khiếp đảm khi ở gần bọn cá sấu. Với những cái vồ đáng sợ, con cá sấu ngoi lên

khỏi bùn và chụp hàm răng nhọn về đôi chân của Warano với một cú táp mạnh.

Con thứ hai xuất hiện, và trước khi bị kéo xuống chiếc hồ đầy bùn, Warano còn nhìn thấy hai con cá sấu xé toạc người của hắn ra, nuốt chửng.

Máu hắn chảy tràn hòn đá trước khi bọn cá sấu ngoạm hắn xuống hồ và mặt hồ trở lại im lìm như bình thường.

"Đáng đời!", Alby thốt lên.

Tù trưởng đứng trên ghế, không nói thành lời. Con trai ông ta đã chết, bị giết bởi người phụ nữ này.

Nhưng thầy phù thủy sau lưng ông trấn tĩnh ông lại. Ông ta dùng tiếng bản địa, la lên trong xúc động.

Diane Cassidy dịch ra, "Một thành viên của hoàng tộc đã bị giết một cách tàn bạo! Tất cả đều biết hình phạt sẽ là gì! Tên sát nhân sẽ phải vào mê cung".

MÊ CUNG – SỰ THỬ THÁCH ĐỐI VỚI ZOE

Đền - pháo đài
của thầy tu

Đảo thiêng

Hòa đá
thánh thức

Mê cung

* * *

Một tấm ván dài được ném lên trên Hòn đá và Zoe đang bị các chiến binh-tu sĩ bao quanh. Cô bỏ vũ khí xuống và ngay lập tức bị đẩy về hướng pháo đài-cung điện, lối vào duy nhất của mê cung khổng lồ ở phía bên kia hồ.

Chiến binh đứng bên cạnh Zoe ở cổng pháo đài – cung điện.

"Người phụ nữ này đã nhuốm máu Hoàng gia!", hắn nói. "Bản án sẽ như sau: cô ta sẽ bị đày đến mê cung, nơi có chó dữ săn đuổi. Nếu thần thánh giúp cô ta sống sót và bình an vô sự qua phía bên kia, chúng ta không có quyền từ chối sự sống của cô ta".

"Đúng là sự mê muội", Giáo sư nói. "Bởi vì cô ấy không thể thoát khỏi mê cung, thần thánh chắc chắn sẽ trừng phạt cô ấy đến chết. Cái này giống như dìm một người phụ nữ bị ma nhập xuống hồ và nếu cô ấy chết, cô ấy sẽ không là quỷ. Đó là một tình huống không lối thoát và chắc chắn phần thắng sẽ dành cho tất cả tu sĩ được cho là có mối liên hệ với thần thánh".

Đứng ở một góc kín đáo, Diane Cassidy nói nghiêm túc với Zoe, "Mê cung có hai lối vào, một ở phía Bắc, một ở phía Nam. Nó cũng có nhiều chỗ chết. Cả hai lối vào đều có đường dẫn đến khu trung tâm. Cô sẽ bị bỏ ở góc phía Bắc – vài phút sau đó, bốn chiến binh-tu sĩ với những con linh cẩu sẽ tiến đến từ phía sau cô. Để sống sót, cô phải chạy vào trong trung tâm của mê cung và từ đó, chạy theo hướng Nam để đến được lối thoát. Đó là cách duy nhất để sống sót...".

Thầy phù thủy nói gì đó với Zoe. Cassidy dịch ra, "Tên phù thủy hỏi cô có yêu cầu gì cuối cùng không?".

Zoe nhìn sang chiếc cổng vào của ngôi đền-pháo đài. Cô nhìn Lily và Giáo sư, đôi mắt họ mở to sợ hãi. Rồi cô nhìn Alby, và đột nhiên chộp lấy vai chú bé.

"Thực sự tôi có một yêu cầu", cô nói.

"Chuyện gì?".

"Tôi muốn một người trong nhóm đi cùng tôi vào mê cung: thằng bé".

Giáo sư và Lily đều thốt lên, "*Cái gì?*".

Alby chỉ vào ngực mình, "*Cháu à?*".

Diane Cassidy vô cùng ngạc nhiên, nhưng cũng dịch những gì Zoe nói cho thầy phù thủy.

Tên thầy phù thủy liếc nhìn Alby và thấy không có gì đáng ngại ở nó, gật đầu đồng ý.

Alby thoát ra khỏi tù và được dẫn đi vào mê cung-pháo đài cùng với Zoe.

"Zoe...?".

"Tin cô đi, Alby", đó là tất cả những gì cô nói tại cổng vào ngôi đền-pháo đài đang mở.

Trước khi hai người bước vào bên trong, Zoe gọi Lily, "Lily, con hãy nghe chiếc radio của bạn con!".

"Hả?", Lily nói.

Nhưng khi đó cánh cổng vào ngôi đền-pháo đài đóng lại ầm ầm phía sau Zoe và Alby.

Hai cây cầu hùng vĩ hạ thấp xuống đúng chỗ và bắc ngang trước mặt họ, chạm vào mép của mê cung bao la, nhìn quay về phía ngôi làng; nhìn về hướng Lily và Giáo sư; nhìn về những người dân làng đang ngồi như trong một cái chuồng xung quanh họ; và về hòn đảo linh thiêng với quả cầu và cái trụ thứ Hai bên trên nó.

Một tiếng gầm gừ làm họ quay lại.

Bốn chiến binh-tu sĩ mở một cái chuồng nằm trong một bức tường gần đó, thả bốn con linh cẩu to lớn ra ngoài.

Những con vật giống như chó lồng lên – dường như chúng đã bị bỏ đói quá lâu rồi, và chỉ chờ những dịp như thế này. Chúng sủa và lao tới, nước bọt chảy nhầy nhụa ra khỏi hàm răng.

"Hãy cho cháu biết tại sao cô dẫn cháu đi cùng?", Alby thì thầm.

"Bởi vì cháu có thể đọc bản đồ giỏi hơn cô".

"Là sao ạ?".

"Và vì cháu có cái máy chụp ảnh đeo ở cổ", Zoe nói, nhìn thằng bé đầy suy tư, "và cái máy ảnh của cô có bí mật về mê cung này".

"Thật sao?".

Trước khi Zoe trả lời, họ bị dẫn đến điểm cuối cùng về phía Bắc của mê cung và lối vào ở ngay đó: một mái vòm hình vòng cung.

Thầy phù thủy nói trước đám đông đứng bên kia hồ, "Ôi Nepthys hùng mạnh, thần bóng tối của bầu trời, thần mang đến cái chết và sự hủy diệt, những đầy tớ hèn mọn này tuyên dương người đã lấy được máu của Hoàng gia và người đồng hành của cô ta vào mê cung này. Hãy đối xử với họ như Thần vẫn từng làm!".

Tới đó, Zoe và Alby bị đẩy vào trong mái vòm và mất hút vào mê cung, một mê hồn trận mà chưa có ai bị kết tội vào đó có thể sống sót trở ra.

* * *

Lối vào hướng Bắc

Cầu thang
khổng lồ

Lối vào hướng Nam

MÊ CUNG CỦA BỘ TỘC NEETHA

Mê cung của bộ tộc Neetha

Một cánh cửa nặng nề đóng lại phía sau họ, và Zoe cùng với Alby thấy mình đang đứng trên một hành làng dài hun hút với tường trắng hai bên và không có mái chia ra theo hai hướng.

Bên trên những bức tường cao mười bộ của mê cung, nhô cao hơn khu trung tâm, là những bậc thang bằng đá kỳ vĩ hướng thẳng đến ngọn núi lửa, vào ngôi mộ cổ của các thầy tu bên trong. Mười tên chiến binh-tu sĩ đứng trên cầu thang, bảo vệ chính điện bên trong khi Zoe và Alby đi vào phần trung tâm.

Họ có ba sự lựa chọn.

Trái, phải hay đi xuyên qua một lỗ hổng ở bức tường vòng quanh tiếp theo – thẳng hướng phía trước.

Tuy nhiên, trên sàn nhà ẩm ướt trong lỗ hổng này, khóa chặt lối đi, chính là những bộ xương thối rữa của những con cá sấu khổng lồ vốn không thể thoát ra khỏi mê cung. Một nửa bị ăn mất, bộ xương vẫn còn thịt dính vào.

Cái gì trên trái đất ăn được cá sấu? Alby suy nghĩ.

Sau đó nó vỗ trán.

Những con cá sấu khác. Vẫn còn nhiều cá sấu ở đây...

"Nhanh lên, lối này", Zoe nói, kéo Alby về phía tay trái. Khi họ chạy đi, Zoe bấm vào những hình ảnh đã lưu trong máy, những bức ảnh có được từ chuyến thám hiểm châu Phi - ảnh chụp ngôi rừng được tạc tượng của Neetha, của Rwanda, và sau đó là hồ Nasser, Abu Simbel và...

... những bức ảnh Zoe chụp ở cái chóp đỉnh đầu tiên.

Những hình ảnh của chiếc kim tự tháp bằng đồng khổng lồ treo lơ lửng nằm trên màn hình nhỏ xíu của chiếc máy ảnh, và những hình ảnh trên *tường* ở bức tường làm bằng hàng loạt trụ to ở đỉnh đầu tiên, bao gồm bức ảnh tấm thẻ bằng vàng.

"Cái này", Zoe nói, chỉ cho Alby xem. "Chính là cái này".

Cậu bé nhìn vào bức ảnh cùng lúc họ đi nhanh xuống lối đi uốn lượn trải dài:

Bức hình chụp hai hình ảnh đường tròn phức tạp cắt ngang một bức tường đá. Hình ảnh của mê cung. Mê cung *này*. Một bức ảnh cho thấy mê cung không có gì, trong khi cái còn lại chỉ ra hai hướng đi bên trong nó, một từ hướng Bắc, một từ hướng Nam, cả hai đều đụng nhau ở chỗ chính giữa.

Alby lắc đầu. Với mười vòng tròn đồng tâm và cầu thang hẹp thẳng đứng chia hướng từ chính giữa ra bên phải, chắc chắc nó giống như mê cung của họ...

"Thầy phù thủy và những thầy tu của hắn có thể cũng có bức ảnh điêu khắc chính xác ở đâu đây", Zoe nói. "Đó là lý do tại sao chỉ có họ biết được cách nào thoát ra khỏi mê cung này".

"Zoe! Đợi tí! Dừng lại!", Alby la lên.

"Cái gì?".

"Theo như bức ảnh này, chúng ta đã đi sai hướng!".

"Thật sao?".

Nhìn vào màn hình của chiếc máy ảnh, họ kiểm tra bức điêu khắc thể hiện lối đi trong hang động. Họ ngay lập tức đi sang bên trái, đi theo vòng ngoài cùng của mê cung.

"Chúng ta nên nhảy lên trên xác những con cá sấu và đi sang vòng khác", Alby nói. "Hãy nhìn này. Lối đi này chỉ dẫn đến hàng loạt chỗ chết. Nhanh lên! Chúng ta phải quay trở lại trước khi chúng thả linh cẩu ra!".

"Thật mừng khi dẫn cháu đi cùng", Zoe nói.

Chạy ngược trở ra, đến cái cổng lớn và họ gặp lại xác những con cá sấu ở đó. Họ nhảy vượt qua.

"Bây giờ đi sang phía trái", Alby chỉ đường.

Họ chạy, liều mạng vòng theo đường vòng nhỏ.

Họ nhìn thấy một cái cầu thang cao bên trên, lại gần hơn và nhìn thấy một mái vòm nửa vòng tròn ở chân đáy, để họ có thể chạy qua bên dưới nếu muốn.

"Không!", Alby gọi. "Đi bên phải, vào trong vòng tròn kế tiếp!".

Bam!

Một tiếng vang rền cộng hưởng bên trong mê cung.

Theo sau là tiếng sủa inh ỏi của những con linh cẩu và chúng chạy nhanh trên những bước chân lấm bùn.

"Chúng vừa thả chó ra", Zoe nói.

Trong mê cung họ đang chạy trốn.

Thỉnh thoảng, họ đụng phải những chiếc hố nhớp nháp, nước đọng và có một hay hai con cá sấu nằm đó. Xương người, xương cá sấu làm cho họ kinh khiếp.

Cả hai nhảy qua những con vật này, không dám nhìn xuống – dù có một lần Zoe chộp lấy một khúc xương cá sấu mập và dài rồi cầm trong tay như một thứ vũ khí.

Họ tiếp tục chạy.

Càng lúc cái cầu thang trung tâm càng gần hơn.

"Zoe", Alby hỏi. "Chúng ta sẽ làm gì sau khi ra khỏi đây? Họ có tìm cách giết chúng ta không?".

"Không, nếu những gì cô nghĩ sẽ xảy ra", Zoe nói. "Cô cần một ít thời gian cho chúng ta. Vì vậy cô mới mất nhiều thời gian để giết tên ác ôn đó".

Alby sửng sốt. "Cô chủ động kéo dài thời gian à? Tại sao vậy? Điều gì sẽ xảy ra?".

"Những tên xấu xa đang đến".

"Cháu nghĩ bọn chúng đã đến rồi".

"Vậy là những kẻ xấu xa hơn. Kẻ đã đuổi theo chúng ta ra khỏi Ai Cập và giết Jack. Chúng ở gần đây. Khi chúng đến đây và tấn công Neetha, cơ hội của chúng ta sẽ đến. Đó là khi chúng ta thoát khỏi mê cung này và sẵn sàng chạy trốn".

Bên ngoài ngôi làng chính, Lily ngồi một mình trên phiến đá cao. Ono ngồi đối diện cô, gần nhất có thể.

Đột nhiên, chiếc radio quanh cổ anh rung rung.

- *"Đội quân mặt đất, Sói Xám đây, vào đi".*

- *"Đây là chỉ huy đội quân mặt đất. Việc gì thế, thưa ngài?".*

- *Switchblade, chú ý. Khi anh và Broadsword bị mọi người nhìn thấy ở những cái cây tạc tượng lớn đó, chúng tôi đã phát hiện ra những dấu hiệu của sức nóng trên đường anh đi. Dấu hiệu của con người, khoảng một tá người, và họ đang đến trên chiếc máy bay từ phía Đông".*

- Cảm ơn đã thông tin. Chúng tôi sẽ giải quyết. Switchblade, đi thôi".

Lily đi đến chỗ Giáo sư đang ngồi trên một tấm phản khác. Ông cũng nghe được.

"Đội quân của Sói Xám...", ông nói. "Họ sắp đến đây...".

Zoe và Alby đi sâu vào trong mê cung, chạy theo lối đi uốn lượn dài ngoằn với sự hướng dẫn của Alby.

Cầu thang ở trung tâm dần hiện ra gần hơn và chỉ sau khi họ đi qua được mười mái vòm cắt ngang mặt đáy, họ mới phát hiện ra mình đang ở trong một không gian hình tròn vừa khít với hai lối vào, và điều làm cho họ ngạc nhiên nhất chính là chân của chiếc cầu thang nhỏ hẹp.

Họ đang ở giữa mê cung.

Alby nhìn phía trên của chiếc cầu thang. Những bậc thang trải dài sừng sững đến miệng núi lửa bên trên, đủ rộng cho một người vào và không có tay vịn an toàn gì cả. Những tên chiến binh-tu sĩ có gương mặt hung dữ đang đeo mác và súng đứng dọc theo chiều dài của nó.

Ở chân cầu thang, tại chính xác ngay giữa mê cung là một cái bậc đài tròn trang trí cẩm thạch. Khắc bên trên nó là một danh sách được viết bằng chữ Thoth:

Từ vị trí của cái bục, Alby xác định những hình ảnh bên trên rất quan trọng, vì vậy nó chụp vài tấm hình trước khi Zoe nắm tay nó lôi đi. "Đi nào, chúng ta phải vượt qua nửa còn lại, và chúng ta vẫn còn bị chó đuổi theo sau lưng".

Một vật mờ mờ màu nâu xuất hiện làm cô té xuống, vuột tay Alby.

Alby cảm thấy bị kéo ngược trở lại, nó há hốc miệng khi nhìn thấy con vật đang đứng trước Zoe.

Một con linh cẩu.

Con vật *khổng lồ*, với bộ lông màu nâu hôi hám, có đốm bẩn.

Nhưng nó có một mình.

Zoe lăn qua bên dưới hàm răng của con vật. Sau đó cô ném đôi ủng vào nó khiến nó văng vào bức tường cẩm thạch của mê cung và kêu ăng ẳng, đứng ngây ra nhìn chiếc xương cá sấu sắc nhọn trong tay Zoe.

Zoe rút vũ khí ra và tấn công con vật.

Alby nhìn chằm chằm. "Việc khó khăn đây...".

"Chết tiệt", Zoe nói, khi đang mang ủng vào. "Cô chắc là mẹ cháu không muốn nhìn thấy cháu phải làm những việc này. Đi thôi".

Bên ngoài làng, một lần nữa Lily nhận được tin nhắn qua chiếc radio của Ono:

"Rapier, Switchblade đây. Hãy vô hiệu hóa những tên đang đến từ chiếc máy bay của chúng ta. Dân bản xứ. Chúng đang cố gắng phá hủy chiếc máy bay. Chúng ta đã tìm được lối vào căn cứ của chúng – cuối phía Đông của khu rừng tạc tượng; một cái cổng chắc chắn, được bảo vệ kỹ lưỡng. Cần thêm người đấy".

"Đã nghe, Switchblade. Chúng tôi đang trên đường đến, theo ký hiệu của anh".

Lily nhìn lên sợ hãi.

Zoe và Alby đang trong mê cung, còn nó và Giáo sư đang bị nhốt ở đây, người của Sói Xám sẽ đến cái cổng chính và sẽ phá hủy vương quốc Neetha.

Liều lĩnh chạy trong mê cung.

Zoe và Alby không dám ngừng lại. Bây giờ họ đang trên đường đi ra hướng phía Nam của mê cung, thẳng từ phía cầu thang trung tâm".

Họ gặp phải những cái hố có cá sấu đầy bùn, một vài lỗ sâu, và cả xương người.

Đi được nửa đường, một con linh cẩu thứ hai bắt kịp họ, nhưng Zoe đã đâm vào mặt nó bằng khúc xương cá sấu, dùng răng cá sấu làm một thanh gươm nhiều lưỡi có thể đâm vào đầu những con linh cẩu hung tợn. Chúng bị giết chết, phơi đầu, máu chảy lênh láng.

Họ tiếp tục chạy, cho đến khi vào được vòng tròn lớn nhất của mê cung và chạy theo vòng cung uốn lượn của nó rồi đụng một mái vòm cao giống như cái mà họ đã bắt đầu đi vào đây.

Lối vào từ hướng Nam.

Zoe ngừng lại cách nó hai mươi mét. "Chúng ta không cần ra khỏi mê cung quá sớm", cô nói. "Chúng ta phải đợi đến đúng thời điểm mới đi ra".

"Lúc đó là khi nào vậy cô?", Alby hỏi.

Ngay lúc đó, trên tín hiệu, một ánh sáng của chất nổ từ lựu đạn xuất hiện đâu đó trong hệ thống hẻm núi của Neetha.

"Bây giờ đó cháu!", Zoe nói. "Bọn xấu đã đến!".

* * *

Dẫn đầu bởi Switchblade và Broadsword cùng với sự yểm trợ của khoảng 100 lính Công Gô được trang bị những khẩu AK-47, lực lượng CIEF tấn công thẳng vào cổng chính của Neetha.

Hoàn toàn bị mua chuộc bởi những đồng tiền Ả Rập, lực lượng Công Gô này xuất hiện ở đây như những tên lính đánh thuê và Switchblade đã sử dụng họ như những kẻ tiên phong đi mở đường.

Hắn thúc họ tiến về hàng rào phòng thủ chính của Neetha nằm ngay miệng của khe vực – nơi có hàng loạt bẫy ngầm và những vị trí ẩn nấp gồm từ một đến hai người. Tuy nhiên những khu vực này lại có thể nhanh chóng bị vô hiệu hóa bởi một lực lượng đông hơn.

Một vài tên lính gác Neetha có súng nhưng phần lớn đều cũ kỹ và không được bảo dưỡng tốt nên chúng hoàn toàn không thể chống cự lại vũ khí của lực lượng đột nhập.

Vì thế, lực lượng của Sói Xám dễ dàng xuyên thủng hệ thống phòng thủ này và tiêu diệt toàn bộ những kẻ chống trả. Phía Neetha đã chống trả quyết liệt đến phút cuối. Nhiều lính Công Gô bị chết bởi súng hoặc những mũi tên, nhưng với số lượng áp đảo và trang bị vượt trội, họ nhanh chóng tràn vào khu vực chính của ngôi làng.

Ngay khi cuộc tấn công bắt đầu, khắp cả khu bậc thềm tù nhân trở nên huyên náo.

Những người dân làng – đến lúc đó vẫn còn đang hăm hở chờ đợi kết quả của cuộc đi săn trong mê cung – đã bắt

đầu hoảng loạn. Các thành viên trong hoàng tộc cũng cầm lấy vũ khí.

Những chiến binh-tu sĩ, những người vẫn còn ở cạnh bậc thềm nhanh chóng quay về chỗ an toàn trong ngôi đền-pháo đài, băng qua hào nước và ổn định vị trí bên trong tòa tháp linh thiêng – một kiến trúc bốn tầng nằm trong lòng hồ.

Còn Lily và Giáo sư, họ là hai người duy nhất sót lại ở bậc thềm.

Cả hai bất lực nhìn những vụ nổ và tiếng súng vang lên từ phía bờ vực, âm thanh mỗi lúc một lớn hơn và gần hơn.

Chợt Lily nhìn thấy một vật gì cử động ở phía bên kia bờ hồ.

Cô thấy thầy phù thủy và hai tu sĩ chạy ra khỏi hòn đảo hình tam giác ở giữa hồ cùng với ba vật linh: quả cầu Delphi, cái trụ thứ hai và một thiết bị trông giống như máy đo từ khuynh.

Sau đó, họ quay đầu đâm bổ về hướng ngược lại, đến chỗ con đường nhỏ hẹp nằm cạnh lối ra của mê cung vừa đúng lúc...

... Zoe và Alby lao ra từ trong bóng tối ở lối ra phía Nam của mê cung!

Lily vô cùng mừng rỡ. *Họ đã thoát khỏi mê cung rồi...*

Một cuộc chiến diễn ra sau đó. Zoe nhanh chóng tước vũ khí của hai tu sĩ trước khi dí phần chuôi của cây thương vào trán gã thầy phù thủy, đẩy hắn ngã xuống.

Lily nhìn thấy Zoe và Alby cầm ba linh vật lên và...

Xoảng!

Lily quay về hướng phát ra tiếng động.

Và nhìn thấy Ono đứng đối diện với bậc thềm, tay cầm một miếng ván, trông có vẻ như sắp sửa bắc nó ngang qua chỗ trống của bậc thềm. Diane Cassidy cũng đứng gần bậc thềm chỗ Giáo sư và cũng cầm một miếng ván trong tay.

Cả hai đều mang khẩu súng lục trông có vẻ cũ kỹ.

Trong khung cảnh hỗn loạn – những tên lính gác Neetha lao về chỗ phòng thủ, tiếng lựu đạn nổ cùng với tiếng súng – thì khu bậc thềm của tù nhân dường như bị bỏ qua.

Ono nói rất nhanh, "Nào, Lily bé bỏng! Có một lối thoát ngầm bên trong tòa tháp tế lễ! Tôi sẽ chỉ cho cô... với điều kiện cô sẽ đưa bọn tôi đi cùng".

"Đồng ý", Lily đáp.

Ono không hiểu.

"Được rồi, được rồi", Lily nói. "Chúng tôi sẽ đưa anh cùng đi".

Choang! Choang!

Cả hai miếng ván nện mạnh xuống bậc thềm và Lily cùng với Giáo sư nhanh chóng lao ra khỏi đó.

Trong khi chạy về hướng ngôi đền-pháo đài, Giáo sư nhìn thấy Zoe và Alby ở bờ đối diện cũng đang chạy về hướng đó, mang theo những linh vật của hòn đảo.

"Zoe!", ông gọi. "Đến tòa tháp trung tâm! Tòa tháp tế lễ! Có một lối ra!".

"Rõ rồi!", Zoe đáp.

Ngay khi Zoe dứt lời thì một tiếng nổ lớn vang lên từ ngọn thác hùng vĩ phía Bắc Neetha.

Cả một cụm rừng che chắn cho thác nước chìm trong biển lửa. Những thân cây bốc cháy và rơi xuống hồ nước.

Kế đó, cùng với tiếng động cơ rền vang khủng khiếp, hai chiếc trực thăng Black Hawk sà xuống qua lối đi đã được khai thông. Phần mũi hếch lên và đuôi hướng xuống, hai chiếc máy bay đáp xuống ngay trước tòa tháp tế lễ!

Những quả tên lửa được phóng ra từ hai chiếc máy bay, tấn công vào tất cả các vị trí phòng thủ của Neetha. Tòa tháp bằng đá bị thổi tung thành từng mảnh. Những tên lính bảo vệ lao xuống hồ. Những vật cản trên lối vào cửa chính đã hoàn toàn biến mất dưới làn nước. Đám lính Công Gô tràn vào làng mà không gặp bất kỳ trở ngại nào nữa.

Ngay cả ngôi đền tế lễ cũng bị tên lửa tấn công.

Chỉ trong chốc lát, lửa bốc ra từ mọi cửa sổ của tòa tháp đá và sau đó, cánh cửa lớn của nó mở tung. Những chiến binh-tu sĩ thân mình đang bốc cháy túa ra và lao xuống hồ nước, nơi mà những ngọn lửa có thể được dập tắt nhưng lại có những con cá sấu đói mồi đang kiên nhẫn chờ đợi.

Tiếng gào thét. Nước bắn tung tóe cùng với tiếng quẫy đạp.

"Đây là cơ hội của chúng ta", Giáo sư nói. "Vào bên trong! Nhanh lên!".

Cùng với Lily, Ono và Cassidy, ông lao vào ngôi đền nhanh như tên bắn...

... nhưng lại bị chặn lại ngay cửa bởi ba nhân vật không mong đợi: gã chủ tế béo phị của Neetha và hai con trai của hắn, tất cả đều đang vung vẩy những khẩu súng săn nhằm vào cả nhóm Giáo sư.

Gã chủ tế tuôn ra những tràng giận dữ nhằm vào Ono và Cassidy rồi đột nhiên chúng hạ thấp nòng súng.

"Hắn nói gì vậy?", Giáo sư thì thầm.

"Hắn nói chúng ta không được đi khỏi đây", Cassidy đáp. "Hắn nói rằng tôi thuộc về hắn và hắn là chủ của tôi. Sau khi tất cả mọi chuyện ở đây kết thúc, hắn sẽ dạy cho tôi một bài học trên giường ngủ của hắn và sẽ trừng trị Ono trong suốt phần đời còn lại".

Cassidy hất cái nhìn đầy giận dữ về phía tên chủ tế.

"Sẽ không bao giờ có thêm bài học nào nữa trên giường ngủ của ông đâu", bà ta nói một cách dứt khoát rồi bất thần rút khẩu súng săn bắn liên tiếp hai phát – chính xác – nhằm vào trán của hai tên con trai.

Cả hai tên ngã xuống. Đạn xuyên thủng đầu chúng và máu tuôn xối xả phía sau. Chúng chết khi chưa kịp ngã hẳn xuống đất.

Choáng váng, tên chủ tế vội vàng nâng khẩu súng săn lên nhưng hắn chỉ kịp nhìn thấy mình đang nằm trong tầm ngắm của họng súng trên tay Diane Cassidy.

"Ta đã chờ dịp này suốt năm năm rồi".

Pằng!

Viên đạn trúng ngay mũi và xuyên lên não, máu chảy tràn trên khuôn mặt hắn.

Cả thân hình của hắn đổ xuống bậc thang của ngôi đền và lăn xuống dưới.

Vua của Neetha đã chết.

Diane Cassidy liếc nhìn một lần nữa cơ thể hắn với tất cả sự ghê tởm lẫn niềm hân hoan.

Giáo sư nhặt khẩu súng săn và kéo tay Cassidy, "Nào! Đến lúc đi rồi".

* * *

Cây cầu và tòa tháp

Nhóm của Giáo sư nhanh chóng băng qua ngôi đền-pháo đài của Neetha.

Giống như là họ đang đi qua một buổi triển lãm kỳ dị của trường phái Gô-tích.

Những bộ xương người đầy máu treo lủng lẳng trên những dụng cụ tra tấn, những cái lọ chứa chất lỏng sôi sùng sục đầy mùi hôi thối đang bốc hơi. Trên tường đầy những dấu chạm khắc những ký tự cổ xưa.

Họ nhanh chóng vượt qua những bậc thang và đến một cây cầu treo dài dẫn đến tòa tháp trung tâm trên hồ. Một cây cầu treo khác từ phía tòa tháp ở ngay chính giữa hồ nối với cây cầu này.

"Lối này!", Ono nói và lao nhanh về phía cây cầu treo.

Cả nhóm cùng chạy theo.

Nhưng khi đến giữa cầu thì một giọng nói vang lên kéo giật Giáo sư lại.

"*Epper! Giáo sư Max Epper!*".

Giáo sư quay lại... và nhìn thấy Sói Xám đang đứng gần Hòn đá Chiến đấu, nhìn chăm chăm về phía ông.

"Chúng tôi đã tìm thấy ông rồi, Max! Ông biết là chúng tôi sẽ làm điều này mà! Ông không thắng được đâu! Con trai tôi đã không thể, vậy thì làm sao ông có thể làm được điều đó?".

Sói Xám giơ một thứ lên cho Giáo sư thấy.

Đó là một cái nón bảo hộ của lính cứu hoả, trên đó có khắc dòng chữ "FDNY Precinct 17".

Đó là chiếc nón của Jack.

Đứng cạnh Giáo sư, Lily há hốc miệng khi nhìn thấy nó.

"Đích thân tôi đã chứng kiến nó chết, Epper!", Sói Xám nói. "Con trai của tôi! Ông đã không còn ai để nhờ cậy cả! Vậy còn tiếp tục làm gì?".

Giáo sư nghiến chặt răng, "Chưa phải đã hết đâu", ông nói khẽ rồi nắm tay Lily chạy vào bên trong tòa tháp.

Ở bên kia hồ, Zoe và Alby cũng đang hướng về tòa tháp trung tâm.

Họ đang chạy theo con đường hẹp dọc bờ hồ dẫn đến một cái công sự nhỏ ẩn mình bên bờ tường của khe vực. Lúc này, một toán người khác của Sói Xám cũng tiến vào từ hướng Bắc, phía bên trên thác nước.

Chúng tuột xuống từ vách đá bằng những sợi dây thừng. Hai tá lính Công Gô và lực lượng Mỹ với sự yểm trợ của một chiếc Black Hawk.

Alby đang nhìn chằm chằm vào làn sóng tấn công mới ập đến thì bất ngờ một chiến binh Neetha xuất hiện từ trên nóc của công sự nhỏ ngay trước mặt cậu và bắn một quả RPG của Angola về phía chiếc Black Hawk.

Quả đạn trúng mục tiêu. Chiếc Black Hawk đang bay lượn trên mặt hồ nổ tung thành nhiều mảnh. Mũi của nó chúc xuống hồ làm bắn tung những cột nước khổng lồ.

"Lạy Chúa. Cô cho rằng những tên Neetha này giữ lại tất cả những vũ khí mà chúng tìm thấy được", Zoe nói.

Khi chiếc Black Hawk nổ, tên chiến binh-tu sĩ đã bắn quả tên lửa lại chui trở xuống, có lẽ là để nạp thêm một quả đạn khác.

Sự biến mất của hắn đã cho Zoe và Alby thời gian để chạy đến bên công sự. Họ chui vào bên trong nó và trèo lên những bậc thang đá bên trong.

Khi đã leo lên tới đỉnh, họ đến một cây cầu bằng đá trải dài đến tòa tháp trung tâm. Được dựng trên những cột đá, cây cầu treo này khi hạ xuống sẽ kéo dài đến đầu của cây cầu treo đối diện tòa tháp chính giữa đảo.

Nhìn qua phía bên kia cầu, họ thấy nhóm của Giáo sư đang đứng vẫy tay nơi ngưỡng cửa của tòa tháp.

"Lối này! Nhanh lên!", ông hét to và đột nhiên cây cầu treo trước mặt vốn bắt đầu hạ bỗng lại được nâng lên.

Giáo sư vô cùng bối rối. Ông không làm điều này mà một kẻ khác đang nâng cây cầu lên.

"Chạy đi!", ông gọi.

"Chạy đi!", Zoe nói với Alby.

Cô và Alby lao đi. Súng và tiếng nổ rền vang khắp xung quanh. Một quả RPG khác phóng vọt qua họ. Cái đuôi khói của nó kéo theo một đường dài trước khi chạm vào vách tường của công sự ngay phía sau họ rồi nổ tung. Cả khối công sự đổ sập. Gạch và đá bắn tứ tung.

Zoe và Alby đã gần đến chỗ hai cây cầu giao nhau.

Tên tu sĩ cũng đang chạy gấp rút phía sau họ.

Zoe và Alby đến nơi khi cây cầu treo đã nâng cao lên khoảng 4 mét. Zoe tóm lấy Alby và ném cậu bé về phía đầu cây cầu.

Alby bay lên và ngực chạm vào thành cây cầu. Cú va chạm mạnh làm cậu đau nhưng bù lại cậu đã bám vào được cây cầu. Một nửa thân hình vẫn treo lửng lơ bên dưới. Cậu tiếp tục leo lên.

Sau khi Alby đã an toàn trên cây cầu, đến lượt Zoe nhảy khỏi cây cầu đá bên dưới. Hai tay vươn ra, cô túm được cây cầu treo và thở phào.

Khi tên tu sĩ phía sau Zoe nhảy lên để bám vào cây cầu, nó đã nâng lên quá cao và chính vì thế, hắn không thể với tới nó. Thế là hắn bám ngay vào thắt lưng Zoe.

Zoe bất thần bị kéo mạnh xuống bởi sức nặng của tên tu sĩ, nhưng cô vẫn cố gắng bám chặt vào thành cầu.

Cây cầu vẫn tiếp tục được nâng lên cao, 20 độ, 30 rồi 45 độ...

Alby chồm qua thành cầu trong khi tay kia vẫn đang giữ chặt Cái trụ thứ hai và nhìn thấy Zoe cùng với một vị tu sĩ đang lơ lửng bên dưới. Cậu đổi tay giữ cái Trụ để chuyển đến vị trí có thể giúp Zoe...

... thì bất chợt – *rầm!* – cây cầu khựng lại rồi lắc lư và nảy mạnh lên, hất Alby lúc này đang mất thăng bằng trượt dài xuống dưới hướng về phía tòa tháp.

Trong khi lăn xuống, Alby cố hết sức để giữ chặt cái Trụ nhưng cú chạm quá mạnh trên nền đá khiến nó rơi ra khỏi tay cậu bé, lăn vào trong tòa tháp và nằm lại trên một cái cầu treo khác, cây cầu hướng về ngôi làng.

Alby hốt hoảng nhìn cái trụ lăn trên cây cầu, sắp đến chỗ giao nhau với cây cầu treo khác dẫn ra khỏi ngôi đền-pháo đài.

"Alby!", một giọng nói vang lên.

Cậu quay lại và nhìn thấy Giáo sư đang đứng ở cuối bậc thang đá của hành lang dẫn đến chỗ cậu. Lily cũng đang ở đấy.

Nhưng lúc này, Alby cũng nghe thấy nhiều tiếng động khác nữa và cậu nhìn về phía cái trụ. Bên trong ngôi đền ngay trước mặt cậu là một toán lính Công Gô trang bị vũ khí hạng nặng được dẫn đầu bởi tên lính thủy người Mỹ gốc Á.

Cái Trụ nằm ngay chính giữa Alby và đám lính.

Tiếng rên đau đớn của Zoe làm đôi chân Alby lảo đảo. Cậu nhìn thấy những ngón tay cô bám trên đỉnh của cây cầu treo. Cảm giác như cô đang tuột dần xuống...

Điều này xảy đến quá nhanh. Trí óc cậu bé như tê liệt. Có quá nhiều lựa chọn, quá nhiều biến cố. Trốn thoát với Lily, với lấy cái trụ hoặc cứu Zoe...

Đột nhiên, mọi thứ trở nên im lặng và thời gian trôi chậm qua đầu Alby Calvin.

Trong sự im lặng đó, Alby đối mặt với lựa chọn của mình.

Trong số đó, Alby có thể làm được hai việc.

Cậu có thể chụp lấy cái trụ rồi trở lại với Giáo sư và Lily, nhưng cậu lại không thể lấy cái trụ *và* giúp Zoe. Nếu cậu chọn điều này, Zoe sẽ rơi xuống hồ cá sấu và chết.

Hoặc là cậu có thể giúp Zoe rồi cùng cô hợp sức với Giáo sư và Lily, nhưng như thế có nghĩa là để cái trụ lại cho những kẻ xâm nhập. Điều này có thể dẫn tới sự chia rẽ toàn cầu.

Sự chia rẽ toàn cầu, cậu nghĩ.

Cái trụ hoặc là Zoe.

Một lựa chọn có thể cứu thế giới. Lựa chọn khác có thể cứu lấy một người: một phụ nữ thân thiết với cậu và với tất cả những người mà cậu quan tâm: Lily, Giáo sư và Jack West.

Thật không công bằng! cậu nghĩ một cách giận dữ. *Đây không phải là sự lựa chọn mà một đứa nhóc phải làm. Nó quá lớn. Quá quan trọng.*

Và Alby đã lựa chọn.

Thời gian lại trôi nhanh và Alby đứng dậy. Cậu chạy ngược về phía cây cầu treo, về phía Zoe.

Cậu trèo lên cây cầu gỗ, bò lên bằng những ngón tay. Cậu đến bên chỗ Zoe vừa lúc họ đang kiệt sức.

Cậu chụp lấy một cánh tay cô và bằng tất cả sức lực kéo cô lên.

Ở phía dưới, Zoe ngước nhìn lên. Một ánh nhìn với những tia hy vọng. Rồi sau đó, khi biết chắc rằng một tay mình đã được giữ chặt, cô dùng tay còn lại tháo tay của gã chiến binh-tu sĩ ra khỏi thắt lưng và giật mạnh hắn ra khỏi cô.

Hắn hét lên kinh hoàng và rơi xuống hồ làm nước bắn tung tóe. Những con cá sấu to lớn kéo tới và lôi hắn xuống đáy hồ.

Sau đó, với sự giúp sức của Alby, Zoe đã leo cây được lên cầu.

"Cảm ơn, cậu nhóc".

"Chúng ta phải đi thôi", cậu đáp.

Họ trượt xuống cây cầu và khi đã đứng vững trong lòng tháp, họ nhìn thấy những tên lính Công Gô đã đến bên Cái trụ và nhặt nó lên dưới sự quan sát của Switchblade.

"Khốn kiếp. Cái trụ thứ hai...", Zoe lầm bầm.

Alby rủa thầm. Nhưng cậu đã thực hiện được sự lựa chọn của mình.

"Lối này", cậu nói một cách cương quyết và đẩy Zoe về phía những bậc đá bên dưới tòa tháp, nơi có Lily và Giáo sư đang đợi cùng với Ono và Cassidy.

Lily gọi, "Nhanh lên! Có một đường hầm thoát hiểm phía dưới này. Lại đây!".

Alby cố gắng theo sau Zoe xuống dưới bậc thang nhưng đúng lúc đó, điều không mong đợi nhất lại xảy đến.

Cậu bị trúng đạn.

Khi đang cố gắng theo sau Zoe xuống dưới bậc thang thì bất ngờ một thứ gì đó xuyên qua vai trái của cậu, làm cậu lảo đảo và ngã đổ về phía bức tường gần đó.

Alby ngã sấp xuống và choáng váng. Vai trái của cậu bỏng rát theo cách mà cậu chưa từng cảm thấy trước đây. Cậu cúi nhìn xuống và phát hiện toàn bộ bờ vai mình đầm đìa máu.

Đó là máu của cậu!

* * *

Cậu nhìn thấy Zoe phía cuối bậc thang, thấy cô định quay lại phía cậu nhưng đã quá muộn – những tên lính Công Gô và gã lính Mỹ gốc Á đã tiến vào trong tháp – và Giáo sư phải kéo Zoe trở lại đường hầm thoát hiểm.

Alby ngồi dựa lưng vào bức tường đá, lặng người đi trong sợ hãi, vì lúc này bọn lính đang tiến về phía cậu.

Tối tăm, chật hẹp và ẩm ướt, đường hầm thoát hiểm dẫn cả nhóm tiến về hướng Bắc.

Ono dẫn đầu cả nhóm với một ngọn đuốc trong tay. Theo sau anh là Lily và Diane Cassidy. Còn Giáo sư và Zoe đi sau cùng.

"Ôi, Chúa ơi! Alby!", Zoe vừa chạy vừa khóc.

"Chúng ta phải để cậu bé lại!", Giáo sư nói bằng một giọng điềm tĩnh lạ lùng.

"Cháu e rằng cậu bé sẽ...".

"Sói Xám không độc ác đến độ giết một cậu nhóc! Còn chúng ta thì bắt buộc phải ra khỏi đây! Chúng ta phải bảo

vệ Lily. Điều gì khiến cho cô phải sống chết để đến được hòn đảo linh thiêng này?".

"Chúng ta đã có được Quả cầu và thiết bị, nhưng chúng ta đã để mất cái trụ thứ hai!", Zoe nói. "Alby đã cứu tôi! Nhưng thay vào đó người của Sói Xám đã lấy cái trụ rồi sau đó là chúng bắt cậu bé!".

Giáo sư vẫn tiếp tục chạy. "Sau khi giải quyết xong Neetha, Sói Xám và người của hắn bây giờ đã có những cái trụ lẫn hòn Đá Lửa và Viên đá của nhà hiền triết! Chúng đã có đủ những thứ cần thiết để tiến hành nghi thức tại cái đỉnh thứ hai và bất kỳ cái đỉnh nào mà bọn chúng có thể đến được! Quả là một thảm họa!".

Sau đó, họ ra ngoài từ cửa chính hang động này và thấy mình đang đứng trên nhánh của con sông rộng lớn cung cấp nước cho thác Neetha.

Ở phía Nam, ba ngọn núi lửa hiện ra lờ mờ bên trên thung lũng xanh ngút ngàn – ngoại trừ một cái chỏm vừa mới được tạo nên – đó là khe núi Neetha, vốn bị rừng già che phủ hoàn toàn trước đó.

Chính tiếng la hét và súng đạn đã làm chúng lộ ra.

Cách hang động khoảng 100 dặm, một cuộc chiến khác đang bắt đầu trên bờ sông.

Hai tên phi công Công Gô đang cố sống cố chết chống cự lại một toán khoảng 30 tên chiến binh-tu sĩ Neetha để bảo vệ chiếc thủy phi cơ – mà đúng hơn là một "chiếc tàu bay" – một loại máy bay rất cũ kỹ của Xô Viết đã được cải tiến từ chiếc Boeing 314 "Clipper".

Lúc này, chiếc Clipper đang bị những chiến binh Neetha bao vây. Chúng trèo lên hông, nhảy lên cánh, đứng trên mũi và đập phá kính buồng lái bằng những cây gậy.

Zoe bước bên cạnh Giáo sư và quan sát những diễn biến trên chiếc thủy phi cơ.

Giáo sư nhìn thấy đôi mắt của cô lóe lên những ý định. "Cô không định...".

"Tôi nhất định sẽ...", cô đáp và với lấy khẩu súng săn từ tay Giáo sư.

Vì vậy, trong khi hai gã phi công Công Gô bắn loạn xạ để bảo vệ chiếc máy bay khỏi những kẻ tấn công Neetha thì năm bóng người nhẹ nhàng bơi đến bên đuôi của nó, hướng đến cánh cửa đang mở.

Zoe dẫn đường, trồi lên khỏi mặt nước và tiến về phía cửa.

Zoe giật tung cánh cửa và đối diện với một tên tu sĩ Neetha răng vàng khè đang chằm chằm nhìn cô! Hắn giương cung lên... nhưng chỉ bằng một tay, Zoe nâng khẩu súng săn và bắn hắn văng ra khỏi chỗ đó.

Một phút sau, với khẩu súng săn trong tay, Zoe tiến lên buồng lái và vừa kịp trông thấy tên phi công phụ đang bị kéo ra ngoài qua khung cửa sổ buồng lái bị đập vỡ. Hắn la hét ỏm tỏi.

Hai gã tu sĩ Neetha chặt tên lính bằng rìu ngay trên mũi của chiếc máy bay. Sau khi giải quyết xong tên phi công, hai tên tu sĩ quay trở lại buồng lái và thấy mình đang đứng trước họng khẩu súng săn của Zoe.

Pằng! Pằng!

Cả hai tên bị hất văng ra khỏi mũi chiếc máy bay và rơi xuống sông.

Zoe ngồi vào ghế phi công trong khi những người còn lại lần lượt vào từ phía sau. Cùng với Ono bên cạnh, Giáo

sư đứng bảo vệ ngay đầu cầu thang xoắn dẫn lên khoang hành khách bằng những khẩu AK - 47 họ nhặt được ở chân cầu thang.

"Cô có lái được thứ này không?", Lily hỏi Zoe.

"Sky Monster đã từng chỉ cho cô", Zoe lướt qua những cái đồng hồ đang quay tít trước mặt. "Cô nghĩ cũng không quá khác với một chiếc trực thăng...".

Cô đẩy cần khởi động.

Bốn động cơ của chiếc thủy phi cơ bắt đầu chuyển động.

Tên phi công còn lại – lúc này vẫn đang bắn loạn xạ ở phía cửa – vô cùng ngạc nhiên khi thấy những cánh quạt của chiếc máy bay tăng tốc.

Nhưng chính sự ngạc nhiên này đã làm hại hắn.

Bởi vì khi hắn quay lại nơi phát ra âm thanh thì cũng là lúc hắn trúng 6 mũi tên từ những tên lính Neetha và rơi tõm xuống sông cùng lúc chiếc máy bay bắt đầu chuyển động khỏi bờ sông. Khoảng 10 tên lính Neetha còn lại đang tấn công dọc bờ sông nhất loạt lao về phía cầu tàu dẫn đến cửa máy bay, nhưng cái cầu cũng nhanh chóng rơi xuống dòng sông khi chiếc máy bay bắt đầu xuất phát.

Gió xộc vào qua cửa kính buồng lái đã vỡ nát làm Zoe bị ép chặt vào ghế. Chiếc máy bay rung lên.

Sóng bắt đầu cuộn lên bên dưới bụng của chiếc thủy phi cơ, càng lúc càng nhanh rồi đột nhiên Zoe thấy cả nhóm đã lơ lửng ở trên không.

Cô mỉm cười một cách tự hào, "Ơn Chúa, tôi nghĩ là chúng ta đã làm được rồi...".

Tiếng súng nơi khoang hành khách làm cô quay lại.

Giáo sư đang nổ súng vào những tên lính Neetha đang cố gắng trèo vào cầu thang buồng lái.

Chúng tấn công bất kể sống chết – la hét và cố gắng bắn những mũi tên có trong tay.

Nếu Zoe nhìn thấy chiếc máy bay từ bên ngoài, cô ắt hẳn sẽ bị sốc: rất nhiều tên lính Neetha vẫn còn bám trên nóc chiếc máy bay.

Cùng lúc đó, hai tên lính khác trên cánh máy bay đang chuẩn bị ném một cái lưới dày vào một trong những cái cánh quạt. Chúng ném cái lưới... và với một cú giật mạnh, sợi dây thừng quấn chặt vào cánh quạt... rồi một tiếng nổ lớn cùng với khói đen bốc lên, cái cánh quạt hoàn toàn bị giữ chặt!

Cả chiếc máy bay chao đảo khi đột ngột bị mất động cơ. Hai tên tu sĩ Neetha bị ném khỏi cánh của nó và rơi thẳng xuống đất chết.

Zoe lảo đảo trong khoang lái và nhìn thấy hai tên Neetha rơi khỏi máy bay. Cô quay lại phía sau và kinh ngạc.

"Có chuyện gì với bọn chúng vậy!", cô la lên.

Diane Cassidy đáp, "Chúng bảo vệ vùng đất của mình với tất cả sự cuồng tín. Nếu một chiến binh Neetha có thể ngăn chặn những kẻ xâm nhập trốn thoát bằng chính cái chết của mình, anh ta sẽ được lên thiên đường".

"Vậy là chiếc máy bay bỏ trốn của chúng ta đã bị những kẻ cuồng tín này phá hoại rồi", Zoe nói. "Ngạc nhiên...".

Tiếng súng cắt ngang lời cô. Tiếng súng rất gần.

"Giáo sư!", cô gọi.

"Không phải tôi!", Giáo sư nói vọng lên từ cầu thang. "Chúng không ngừng tấn công lên boong trên. Cách đây vài phút, chúng vừa trèo lên cầu thang.

Thêm vài phát súng nữa vang lên.

Đột nhiên Zoe nhìn thấy những động cơ khác bên cánh phát nổ và khói đen phun ra, những cánh quạt của nó ngừng hẳn.

Rồi cô phát hiện điều gì đang xảy ra.

"Ôi, *Chúa ơi*. Chúng bắn vào các động cơ từ cửa bên hông. Chúng định buộc chúng ta hạ xuống bằng cách này đây".

"Sớm muộn gì chúng cũng làm những đôi cánh bắt lửa!", Giáo sư nói.

Lại thêm những tiếng súng.

"Khỉ thật, khỉ thật...", Zoe la lên.

Giữ chặt cần lái, cô cảm thấy chiếc máy bay bắt đầu khó kiểm soát.

Không thể thoát rồi, cô nghĩ. *Mình không thể ngăn kẻ nào đó muốn hạ chiếc máy bay theo cách này được.*

"Chúng ta tiêu rồi", cô la lớn.

Trong khi không có ai đáp lại lời cô thì điện đàm đột nhiên phát tín hiệu.

"*Zoe! Có phải cô đang ở trong chiếc Clipper đó không? Sky Monster đây!*".

"Sky Monster!", Zoe chụp lấy bộ đàm. "Đúng rồi, là chúng tôi đây! Anh ở đâu?".

"*Ngay bên trên các bạn*".

* * *

Khi chiếc Clipper to lớn ra khỏi khu rừng già, một chiếc máy bay khác thậm chí còn lớn hơn nó hiện ra, ở trên cao một khoảng không xa.

Chiếc Halicarnassus.

"Xin lỗi vì tôi đã mất nhiều thời gian để đến đây", Sky Monster nói. *"Tôi phải bay vòng qua Kenya!"*.

"Làm sao chú tìm được?", Lily hỏi

"Ta sẽ nói về việc này sau!", Zoe nói. "Sky Monster, chúng tôi đang có một đám hành khách giận dữ muốn hạ con chim sắt này xuống! Chúng tôi cần phải thoát khỏi chúng ngay!".

"Rõ rồi. Tôi thấy cô không có kính chắn gió. Tất cả mọi người đều di chuyển được phải không?".

"Phải".

"Vậy thì hãy làm theo kiểu "dồn sức ép". Zoe, tăng động cơ lên 400 và gọi mọi người tập trung lại".

"Rõ rồi".

"Dồn sức ép" là cái gì?", Lily hỏi.

"Rồi cháu sẽ biết", Zoe đáp.

Thêm nhiều tiếng súng vang lên từ phía cầu thang.

Hai chiếc máy bay đang bay qua khu rừng già Công Gô. Chiếc Boeing 747 bên trên còn chiếc Clipper bay phía dưới.

Rồi chiếc Halicarnassus tăng tốc vượt lên trên, thanh thang cuốn bên hông mở ra và hạ thấp xuống khoang lái bị vỡ của chiếc thủy phi cơ.

Từ bên trong buồng lái, Zoe nhìn thấy phần đuôi khổng lồ của chiếc Hali hạ thấp ngay phía trước, chắn hết tầm nhìn của mình.

Cái thang tải của nó vươn dài ra, cách vài mét ngay trước phần mũi chiếc thủy phi cơ.

"Được rồi Sky Monster!", cô nói qua micro. "Hãy giữ yên như thế. Tôi sẽ cho mọi người di chuyển sang".

Rồi cô tăng động cơ và đưa chiếc Clipper áp sát thang cuốn của chiếc Hali cho đến khi phần mũi của nó chạm hẳn vào cái thang.

Cô nói lớn, "Được rồi! Giáo sư, ông dẫn theo Lily cùng với Ono và tiến sĩ Cassidy, chúng ta đi thôi!".

Giáo sư không đợi cô phải lặp lại lần nữa.

Ông nhanh chóng luồn qua buồng lái và đứng trên mũi chiếc Clipper khi đó đang đập liên hồi, *giữa hai chiếc máy bay đang bay!*

Ông nhanh chóng kéo Lily, Ono và Cassidy lên và chỉ sau vài bước, tất cả đã nhảy qua thanh thang cuốn của chiếc Hali.

Nghĩa là chỉ còn mỗi Zoe ở lại buồng lái chiếc thủy phi cơ.

Cô bấm nút bật chế độ bay tự động rồi rời bảng điều khiển, trườn qua mũi chiếc máy bay trong khi những tên lính Neetha cố gắng phá hủy thêm một động cơ nữa làm cho cả chiếc Clipper chao đảo dữ dội.

Đã quá muộn để quay trở lại, Zoe nhảy, cố gắng lao đến thanh thang cuốn của chiếc Hali vừa đúng lúc chiếc máy bay bên dưới cô tuột ra rồi rơi xuống khoảng không mênh mông.

Zoe đu lên cái thang cuốn với phần cẳng tay đập mạnh xuống thanh ngang của nó, những ngón tay chụp vội lấy ống dây dẫn nhưng trượt, và trong nỗi sợ hãi tột độ, cô thấy mình đang rơi khỏi thang lọt vào khoảng trời xanh rộng lớn...

... nhưng ngay lúc đó ba cánh tay chìa ra và túm chặt lấy tay cô.

Đó là Giáo sư, Lily và Ono.

Giờ đây cả ba đang giữ chặt lấy cô trong khi bên dưới Zoe, chiếc Clipper không người lái xoay vòng trong không trung – mang theo những gã tu sĩ Neetha cuồng tín – đâm xuống khu rừng, nổ tung như một quả cầu lửa khổng lồ.

Giáo sư, Ono và Lily kéo Zoe lên trong khi Cassidy đóng cái thang lại. Sau đó, cả nhóm ngồi bệt xuống sàn trong một sự im lặng tuyệt đối.

"Cả...cảm ơn các chàng trai", Zoe thở hổn hển.

"Cô đang cảm ơn chúng tôi à?", Giáo sư nói bằng giọng ngờ vực. "Cô đang cảm ơn chúng tôi? Zoe, cô có thấy chính bản thân mình những ngày qua không? Cô đã hạ một chiến binh ở Hòn đá chiến đấu, cô giải mã được mê cung bất khả chinh phục đó, rồi cô lại lái chiếc máy bay chứa đầy bọn Neetha thoát khỏi địa ngục và gần như chọn lấy cái chết để cho cả bọn chúng tôi rời khỏi đây an toàn.

Thành thật mà nói, Zoe, tôi chưa từng chứng kiến điều này trước đây. Những gì cô đã làm quả là *phi thường*. Jack West Jr không phải là người anh hùng duy nhất mà tôi biết. Khi anh ấy ra đi, cô đã thay thế cho anh ta. Cô quả thật rất tuyệt vời".

Zoe ôm lấy đầu. Cô thậm chí chưa từng nghĩ về những gì cô vừa làm. Vậy mà cô đã làm được.

Lily ôm cô thật chặt. "Cô thật đáng nể, Công chúa Zoe. Quả là sức mạnh đáng kể!".

Và lần đầu tiên trong ngày, Zoe mỉm cười.

* * *

Tại làng Neetha, với một lực lượng áp đảo, người của Sói Xám đã kiểm soát hoàn toàn tình hình.

Người dân làng Neetha và những chiến binh-tu sĩ bị tập trung lại một chỗ và quỳ gối, tay họ bị trói dưới sự giám sát của lính Công Gô.

Switchblade sải bước đến bên cạnh Sói Xám.

"Thưa ngài, chúng ta đã lấy được nó", hắn nói một cách tự hào rồi ra hiệu cho Broadsword, người đang giữ cái trụ thứ hai.

Ánh mắt Sói Xám lóe sáng. Hắn cầm lấy cái trụ và nâng lên trước mặt.

"Chúng ta cũng tóm được quý ngài bé nhỏ này đây", Switchblade đẩy Alby về phía trước, tay chộp lấy chỗ vai bị thương của cậu. "Nó tên là Albert Calvin. Nó nói nó là bạn của con gái Jack West".

Sói Xám liếc nhìn Alby rồi bật lên một tràng cười. "Hãy chữa trị vết thương cho nó. Kể từ bây giờ nó sẽ đi cùng chúng ta".

Switchblade nói tiếp, "Rapier nói rằng anh ta đang ở chính điện bên trên mê cung. Anh ta đã tìm được Viên đá lửa, Viên đá của Nhà hiền triết và Cái trụ thứ nhất. Tất cả đều được đặt ở bệ thờ. Anh ta đang mang nó xuống đây".

"Hay lắm", Sói Xám nói. "Hay lắm. Bọn Neetha đã đoạt chúng từ Max Epper. Đây quả là một ngày hoàn hảo".

Hắn đột nhiên quay sang Switchblade, "Thế còn quả cầu và Viên đá Delphi?".

"Nó đã đi cùng với Giáo sư Epper và nhóm của ông ta".

Sói Xám khịt mũi, "Dù sống hay chết thì Epper hẳn là cũng không vui vẻ gì. Bởi vì hắn biết bây giờ chúng ta đã có đủ mọi quân bài trong tay: hai cái trụ đầu tiên, Viên đá của Nhà hiền triết và hòn Đá Lửa".

"Vẫn còn một thứ nữa, thưa ngài", Switchblade nói.

"Là cái gì?".

Switchblade hất cằm ra hiệu, từ trong đám đông một tên tù nhân khác được đưa lên.

Sói Xám cau mày ngạc nhiên.

Đó chính là thầy phù thủy của Neetha.

Hai tay của người đàn ông già nua xương xẩu bị trói nhưng ánh mắt vẫn bừng lên những tia giận dữ.

"Vậy thì ông có thể giúp gì được cho tôi?", Sói Xám nói, đinh ninh rằng thầy phù thủy già hoàn toàn không hiểu hắn đang nói gì.

Nhưng thật ngạc nhiên, ông già trả lời hắn. Mà lại không phải bằng tiếng Thoth. Hơn nữa, ông ta nói bằng một thứ tiếng mà Sói Xám nhận ra: tiếng Hy Lạp. Thứ tiếng Hy Lạp cổ.

"Cái góc thứ hai của Cỗ máy", thầy phù thủy lè nhè một cách chậm rãi nhưng bằng thứ tiếng Hy Lạp chuẩn. "Ta đã từng thấy nó. Ta sẽ dẫn ngươi đến đó".

Sói Xám hơi cúi người ngạc nhiên và giấu một nụ cười ranh mãnh.

"Switchblade, Broadsword. Chuẩn bị trực thăng và gọi cho người của ta ở Kinshasa. Bảo chúng chuẩn bị máy bay đến Cape Town. Đã đến lúc đi lấy cái phần thưởng chết tiệt của chúng ta rồi".

* * *

Khi chiếc Halicarnassus lao vút về bầu trời hướng đông nam, Zoe và những người khác bắt đầu tập trung nơi căn phòng ngay sát buồng lái của Sky Monster.

Sau khi Ono và Cassidy được giới thiệu với mọi người, Sky Monster bắt đầu kể lại những gì đã xảy ra kể từ khi họ để anh lại Rwanda.

"Sau khi các chàng trai của Solomon đến cùng với một ít nhiên liệu tiếp tế, tôi đã bay đến một trang trại cũ ở Kenya rồi kiểm tra lại toàn bộ và nạp nhiên liệu cho cậu nhóc của tôi. Nó cũng đã được lắp một động cơ mới".

"Anh có giữ những cái động cơ phản lực dự trữ đó không?", Zoe hỏi.

"Tôi...ừm...có thể đã giữ lại một số trong chuyến hành trình để phòng cho những ngày mưa", Sky Monster đáp một cách rụt rè. "Dù sao đi nữa, tôi cũng đã dò tìm tất cả các dấu vết của những cuộc hành quân trên không ở trung tâm châu Phi. Rồi sáng nay, tôi phát hiện ra bọn Công Gô này qua vệ tinh – trên những chiếc Clipper vận tải được vài chiếc trực thăng Mỹ hộ tống – tất cả đều hướng về phía này. Cho rằng chúng đã phát hiện ra các bạn, tôi âm thầm bám theo từ một khoảng cách xa. Rồi khi thấy mọi người cất cánh từ một hướng khác, tôi chắc rằng chỉ có thể là Zoe".

"Ha-de-ha-ha".

"À, còn Solomon đâu rồi? Tôi muốn cảm ơn ông ta vì đã gửi nhiên liệu đến".

Đôi vai của Zoe rung lên.

"Ông ấy chết khi bảo vệ cho cháu", Lily nói, đôi mắt trĩu xuống.

"Ồ", Sky Monster thở nhẹ. "Còn Alby?".

"Đừng hỏi nữa", Zoe nói, chà mạnh hai bên thái dương. Rõ ràng là cô vẫn đang bị dày vò bởi biến cố đó. "Hy vọng cậu bé vẫn còn sống".

Cô liếc nhanh qua Lily khi nói câu đó và hai ánh mắt chạm nhau. Lily không nói lời nào.

Trong khi họ trò chuyện thì Giáo sư bật chiếc máy tính, gửi một đoạn mã trên bảng truyền tin *Chúa tể của những chiếc nhẫn* mà ông, Lily và Jack thường sử dụng cho những cuộc truyền tin như thế này. Nếu Jack còn sống, anh ta chắc chắn sẽ kiểm tra những bảng tin như thế này.

"Ông có nghĩ là bố còn sống không?", Lily nói và tiến về phía sau lưng ông trong lúc ông đang đánh máy. "Cho dù là gã đàn ông đó đã cho chúng ta xem cái nón của bố?".

Giáo sư quay lại nhìn cô bé.

"Bố cháu là một người kiên cường, Lily. Người kiên cường nhất, cứng rắn nhất, thông minh nhất, cẩn thận nhất và là người khó đánh bại nhất mà ta từng biết. Với ta, Jack West sẽ không chết trừ khi chính mắt ta nhìn thấy thân thể không còn cử động nữa của anh ta".

Điều này dường như không khích lệ được Lily.

Giáo sư mỉm cười, "Chúng ta phải luôn nuôi hy vọng, dù chỉ rất ít. Hy vọng rằng người mà chúng ta thương yêu vẫn còn sống. Hy vọng là cái thiện sẽ đánh bại cái ác trong cuộc chiến này. Đối diện với kẻ thù đầy sức mạnh và áp đảo thì hy vọng chính là thứ duy nhất mà chúng ta có lúc này.

Đừng bao giờ từ bỏ nó, Lily. Sâu thẳm trong tim, những kẻ xấu như Sói Xám không hề có hy vọng mà chỉ có sự tham lam: lòng ham muốn thống trị, ham muốn quyền lực – và nếu chúng có được quyền lực đó, chúng chỉ có thể vui vẻ vì lúc này những người khác đang khốn khổ mà thôi. Phải luôn luôn hy vọng, Lily ạ, bởi vì hy vọng sẽ làm cho chúng ta tốt hơn lên".

Lily nhìn ông, "Gã Sói Xám đó nói rằng ông ta là ông nội của con, là cha của bố. Tại sao bố tốt như thế mà ông ta lại xấu như vậy?".

Giáo sư lắc đầu, "Điều đó ta cũng không thể lý giải được. Con đường mà mỗi người lựa chọn trong cuộc đời lại thường được quyết định bởi những điều kỳ lạ nhất, bất ngờ nhất. Jack và cha anh ta rất giống nhau: cả hai đều vô cùng kiên quyết và thông minh cực điểm. Nhưng Jack chiến đấu vì người khác trong khi cha anh ta lại hành động vì bản thân mình. Ở điểm nào đó trong cuộc đời mỗi người, họ học được cách hành động như vậy".

"Thế thì sau này cháu sẽ thế nào?", Lily hỏi một cách căng thẳng. "Cháu muốn trở thành người như bố, nhưng có vẻ như điều đó chẳng có gì là đảm bảo cả. Cháu không muốn lựa chọn sai khi điều đó xảy ra".

Giáo sư cười và vuốt nhẹ mái tóc cô bé, "Lily này, ta không nghĩ là một người như cháu sẽ lựa chọn sai đâu".

"Còn bây giờ thì Alby lại đang nằm trong tay Sói Xám", Lily nói.

"Ừ, ừ...".

Lúc đó, chợt có điều gì bất thường xảy ra ở buồng lái và Sky Monster quay lên để kiểm tra. Vài giây sau, anh ta la lên: "*Cái quái gì...?*".

Zoe và những người khác lao đến để xem chuyện gì đã xảy ra.

Họ thấy Sky Monster đang chăm chú nhìn cái bản đồ vùng trời phía Nam châu Phi.

Rất nhiều chấm đỏ nhỏ xíu tràn ngập không phận biên giới phía Bắc của Nam Phi. Ngoài ra còn rất nhiều chấm màu xanh ở rìa phía Tây bờ biển Cape Town.

"Nó là cái gì vậy?", Zoe hỏi.

"Hãy nhìn mấy cái chấm này", anh đáp. "Màu đỏ là máy bay quân sự, màu xanh là tàu chiến. Một thông điệp được lặp đi lặp lại trên tất cả các tần số: Không lực Nam Phi đã phong tỏa mọi ngả đường trên không đối với tất cả các máy bay nước ngoài – gồm cả quân sự và thương mại. Cùng lúc này, Hải quân của họ cũng đang tạo một vành đai quân sự quanh Cape Town, núi Table và một nửa mũi Hảo Vọng.

"Nhưng chúng ta phải đến Cape Town vào tối mai mà", Zoe nói.

Sky Monster xoay ghế lại. "Rất tiếc, Zoe ạ. Nhưng chúng ta không thể trừ khi muốn bị bắn hạ. Kẻ địch đã hoàn toàn chặn đứng chúng ta rồi. Chúng đã mua chuộc chính phủ Nam Phi bằng cả núi tiền. Tôi rất đau lòng khi phải nói ra điều này: chúng ta không thể đến Cape Town được nữa".

THỬ THÁCH THỨ BẢY

ĐỈNH TRỤ THỨ 2

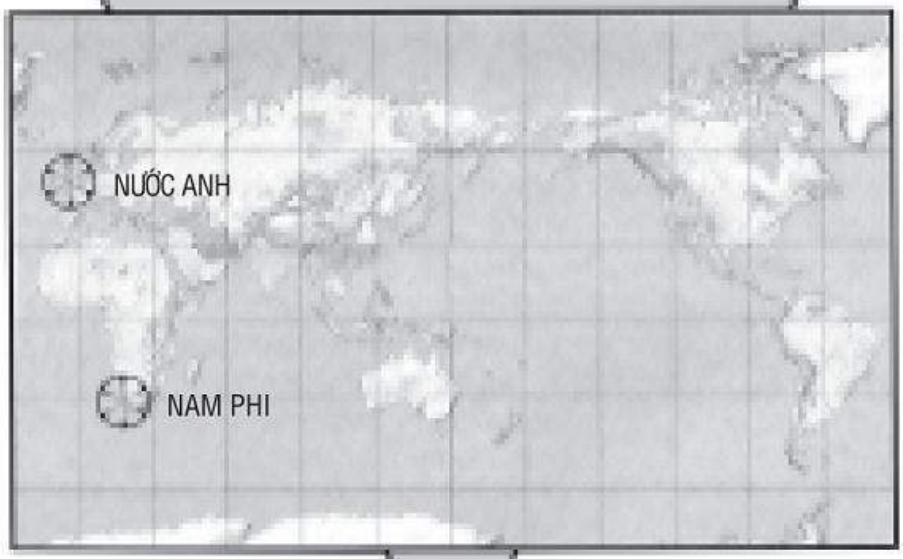

NƯỚC ANH – NAM PHI

NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2007

6 NGÀY TRƯỚC THỜI HẠN CUỐI CÙNG LẦN HAI

(4 NGÀY TRƯỚC ĐÓ)

Enmore Manor

Land's End, nước Anh
Ngày 11 tháng 12 năm 2007

Lachlan và Julius Adamson ngồi ủ rũ trong thư viện bị khóa kín của Enmore Manor, một vùng đất tách biệt nằm ở tây nam nước Anh, gần với Land's End.

Ánh đèn đỏ chớp tắt của thiết bị dò tìm cử động siêu cảm ứng chiếu thẳng vào họ, dò xét từng cử động của họ từng khắc một, báo cho những kẻ bắt giữ người Nhật biết rằng họ vẫn đang ở nơi mà họ bắt buộc phải hiện diện.

Kể từ đó đến giờ, những kẻ bắt giữ chỉ đến để bắt họ giải thích về vài cái biểu đồ chứa trên máy tính của họ cùng với những email mà Giáo sư viết về Cỗ máy.

Tank Tanaka lúc nào cũng lịch sự nhưng lại cộc lốc, ánh mắt khắc nghiệt và lạnh lùng ẩn giấu một mục đích mà hai anh em sinh đôi không thể nào hiểu được.

Một lần, Lachlan nói chuyện với hắn lúc tỉnh lại sau khi bị thôi miên, "Tank! Tại sao ông lại hành động như vậy! Còn những người bạn của ông thì sao, như Giáo sư và Lily?".

Đôi mắt Tank lóe lên, "Bạn à? Bạn! Tình bạn không thể đem ra so sánh với nỗi nhục của một đất nước. Năm 1945, đất nước ta đã bị bôi nhọ, không chỉ bởi sự thất bại trên chiến trường mà còn bị đối xử như một con chó trước toàn thế giới. Thiên Hoàng của chúng ta, người được Thượng đế gửi xuống, chính là dòng họ hoàng tộc lâu đời nhất trên hành tinh này, lại bị xúc phạm trước toàn nhân

loại. Đó là một vết nhơ mà không người dân Nhật nào có thể quên được".

Julius nói, "Nhưng nước Nhật đã trở lại mạnh mẽ rồi đấy thôi. Một trong những đất nước giàu và tiến bộ nhất trên thế giới".

"Robot và hàng điện tử không thể mang lại danh dự đã mất, Julius. Chỉ có báo thù mới có thể làm nguôi ngoai. Ta đã nghiên cứu Cỗ máy này suốt 20 năm với ý định trả thù. Trong sâu thẳm tim mình, tất cả người Nhật sẽ đồng tình với ta, và họ sẽ vui sướng khi cuộc báo thù của chúng ta trở thành hiện thực".

"Nhưng họ sẽ *chết*", Julius nói. "Nếu ông thành công, tất cả sự sống trên hành tinh này sẽ bị hủy diệt".

Tank nhún vai, "Cái chết sẽ không phải là vô nghĩa nếu như ngươi có thể kéo kẻ thù của ngươi cùng chết theo".

Những khi Tank ra ngoài, đám lính Nhật trò chuyện ngay trước mặt hai anh em, chúng nghĩ rằng những người nước ngoài như hai anh em sẽ không thể nào hiểu được tiếng Nhật.

Như trong lúc đang gõ trên máy vi tính cho chúng, Lachlan lắng nghe rồi nhẩm lại.

"Nó nói cái gì vậy?", Julius thì thầm.

"Chúng nói rằng chúng vừa nhận được tin tức từ "người của chúng cài trong lực lượng của Sói Xám", một gã nào đó tên là Akira Isaki?".

"Isaki?".

"Dù hắn là ai đi nữa, hắn cũng không trung thành với Sói Xám. Hắn làm việc cho những con lừa này. Hắn vừa mới gọi cho bọn chúng và nói – ôi, khỉ thật – rằng Jack West đã chết và Sói Xám lúc này đang tiến về Công Gô,

đang đuổi theo Cái trụ thứ hai. Gã Isaki này sẽ báo cáo lại sau khi mọi việc xong xuôi và cho bọn chúng biết chúng có tiếp tục hành động hay không".

"Thợ Săn West chết rồi à?", Julius nói. "Anh có cho đó là thật không?".

"Anh không biết. Nhưng anh chắc rằng chúng ta còn rất ít thời gian. Đã đến lúc chúng ta phải thoát khỏi cái lồng này rồi".

12 giờ sau đó trong bóng tối chết chóc, một trong những tên lính gác đến kiểm tra.

Thiết bị cảm ứng phát hiện rằng một trong những cửa sổ của thư viện đã bị vỡ, nhưng thiết bị dò cử động vẫn hiển thị rằng hai anh em đang ở trong đó, cử động rất ít, dường như đang ngủ.

Tên lính mở cửa và đứng chết trân.

Thư viện trống không.

Cặp song sinh đã biến mất.

Vật duy nhất đang cửa động: con chó robot nhỏ của Lily, Ngài Baksalot, đang nhún nhảy lên xuống trên đôi chân kim loại, không sủa tiếng nào trước tên lính Nhật đang đứng lặng người.

Còi báo động vang lên inh ỏi và mặt đất loang lổ ánh đèn, nhưng trong khi Tank và người của hắn lùng sục khắp khu vực thì anh em Adamson đã yên vị trong thùng sau của một chiếc xe tải đang tăng tốc về hướng Đông, rời khỏi Land's End.

"Giờ thì chúng ta đi đâu?", Julius hỏi. Gió thổi tung mái tóc anh.

Lachlan cau mày suy nghĩ. "Anh nghĩ đến một nơi duy nhất có thể tới".

Tổ hợp hầm mỏ

Một nơi thuộc Ethiopia
Ngày 11 tháng 12 năm 2007

Trong khi Zoe đang dẫn cả nhóm xuyên qua Công Gô hoang dã, còn anh em song sinh đang trốn thoát khỏi nhóm Blood Brotherhood của Tank tại Land's End, thì Gấu Pooh đang kiệt sức trong khu hầm mỏ bí ẩn của Ethiopia. Anh bị nhốt trong một cái cũi thời trung cổ treo lơ lửng trên một cái hồ thạch tín.

Sáu giờ sau cái chết đột ngột của Jack West, và kể từ khi bị chính người anh Scimitar của mình bỏ mặc đến chết, ngày làm việc kết thúc và những tên lính gác Ethiopia theo đạo Cơ đốc phụ trách khu mỏ bắt đầu lùa những người khai thác mỏ Ethiopia theo Do Thái trở về khu vực của họ dưới lòng đất – đó là những hang động với vách tường bẩn thỉu được bố trí ván thay cho giường và những mảnh vải rách rưới làm mền. Thức ăn của họ là bánh mì đã mốc meo và cháo loãng.

Khi những người thợ mỏ-nô lệ đã bị nhốt vào chỗ an toàn, khoảng 30 tên lính gác tụ tập xung quanh hồ thạch tín và nhìn chòng chọc vào Gấu Pooh đang bị giam giữ.

Những ngọn đuốc được thắp lên.

Những bài thánh ca bắt đầu ngân nga.

Một cây thánh giá với kích thước thật sự được dựng lên và thắp sáng.

Màn nhảy múa kiểu bộ lạc bắt đầu.

Gấu Pooh nhìn qua cũi bằng ánh mắt kinh hoàng. Dường như đã đến lúc rồi. Anh ném cái nhìn buồn bã xuống một cái hố sâu cách hồ thạch tín ở bên dưới khoảng 30 mét, cái hố mà Jack đã kết thúc cuộc sống của mình.

Sau đó, cùng với tiếng kim loại va chạm, cái lồng của Gấu Pooh đột nhiên chuyển động thấp dần về cái hồ đang bốc hơi. Ở rìa hồ, hai tên lính Ethiopia đang chậm rãi điều khiển cái tay quay để hạ dần cái lồng.

Những tên khác bắt đầu hát nhanh hơn. Có vẻ như đó là một bài hát cầu khấn thần linh bằng tiếng La tinh và điệu của nó mỗi lúc một nhanh hơn.

Cái lồng đã được hạ xuống.

Gấu Pooh lắc mạnh những cái thanh ngang.

"Pater Noster, qui es in caelis, sanctificetur nomen tuum...".

Gấu Pooh bắt đầu cảm thấy sức nóng từ cái hồ, hơi nước tỏa ra khắp xung quanh.

Những giai điệu vẫn tiếp tục ngân lên.

Màn nhảy múa vẫn tiếp diễn.

Trống vẫn được đánh dồn dập.

Và cái lồng vẫn đang hạ thấp dần.

Khi cái lồng hạ xuống, nước mắt Gấu Pooh giàn giụa vì khói từ cái hồ bên dưới bốc lên. Rồi đâu đó trong khung cảnh như địa ngục ấy, lẫn trong tiếng trống, Gấu Pooh nghĩ rằng anh đã nghe thấy một thứ âm thanh khác, một tiếng nổ vang nhưng anh không thể thấy nó phát ra từ đâu.

Gã bảo vệ cơ bắp, người đã đóng Jack West vào cái thánh giá lúc này đang chỉ huy nghi lễ thần thánh. Hắn nện vào cái trống to với vẻ mặt khoái trá.

Mắt hắn mở trừng trừng khi cái lồng đến gần chỗ mặt hồ chết chóc.

Lúc này, hắn càng gõ trống mạnh hơn, kích thích đám đông cuồng loạn. Bất chợt, một cái dùi dục không biết từ đâu bay tới cắm trực tiếp vào mắt phải và xuyên thẳng lên não hắn cả 6 cm, giết hắn ngay lập tức và hất văng hắn xuống đất. Tiếng trống cũng im bặt.

Mọi thứ ngưng lại tức thì.

Sự im lặng bao trùm.

Đám lính quay lại.

Phát hiện ra một bóng người đứng gần đó, cạnh cây thánh giá đang bốc cháy, thân hình được ánh lửa lập lòe soi chiếu, một hình người được phủ hoàn toàn bằng máu – trên khuôn mặt, quần áo và dĩ nhiên là trên mảnh vải quấn vết thương nơi cánh tay phải.

Trở về từ cõi chết, từ bên dưới ngôi mộ đá khổng lồ nằm tận đáy hồ sâu, Jack West Jr như hiện ra từ địa ngục.

* * *

Đối với những tên lính Ethiopia theo Cơ đốc giáo thì lúc này đây, sự hồi sinh của Jack đã làm cho chúng cảm thấy ớn lạnh tận sống lưng.

Bây giờ, với khẩu súng trong cánh tay lành lặn, chúng càng tin rằng người đàn ông này mang những năng lực của Chúa.

Ngoại trừ một điều.

Jack West Jr không phải là một vị chúa khoan dung.

Jack đã phải mất sáu giờ, sáu giờ dài đằng đẵng với những cử động đau đớn cùng cực để có thể thoát ra ngoài.

Khi phiến đá to lớn đang trượt ngang qua cái hố, Jack đã nghĩ rất nhanh: thứ duy nhất anh đang có được mà có khả năng chịu đựng được sức nặng của phiến đá chính là khuỷu tay bằng titan của anh.

Và vì vậy, ngay khi phiến đá trượt ngang qua miệng lỗ, anh đã nghiến chặt răng và kéo bằng tất cả sức lực cánh tay trái nhân tạo đang bị đinh ghì xuống.

Nó làm lung lay cái đinh, nhưng trong lần kéo đầu tiên, anh không thể giật nó ra được.

Phiến đá rơi vào cái hố...

... cùng lúc anh giật mạnh một lần nữa, và lần này thì cánh tay của anh đã tự do. Rồi khi phiến đá khổng lồ rơi xuống, anh đã đặt cánh tay giả thẳng đứng bên trên dọc theo thân mình, tạo thành một quả đấm rồi co chân lên sát với người và – *xoảng!* – tất cả sức nặng của phiến đá giáng xuống quả đấm kim loại, phá nát hai ngón tay nhưng cánh tay vẫn trụ vững và sức nặng không thể ngăn cản của phiến đá đã chạm phải cánh tay titan không thể lay chuyển của Jack.

Bề mặt của phiến đá lay động mạnh rồi dừng lại cách mũi của Jack chừng 1 centimet và nếu có ai nhìn xuống thì có thể nghĩ rằng anh đã hoàn toàn bị nghiền nát bởi khối đá khổng lồ.

Từ đó, tất cả những gì anh cần là dũng khí, sức mạnh và thời gian – dũng khí để bám thật chặt bằng cánh tay phải với cây đinh vẫn còn ghim qua đó; sức mạnh để nạy cây đinh ra khỏi cánh tay và thời gian để làm việc đó mà không xé toạc chính cánh tay hoặc chết vì sốc.

Đã ba lần anh bất tỉnh, ngất đi vì đau đớn và căng thẳng.

Nhưng sau một vài giờ với những chuỗi đau đớn nối tiếp, anh cuối cùng đã nạy bung được cây đinh và cánh tay phải của anh được tự do.

Tiếp đó là những lần thở dồn dập khi anh dùng răng để kéo cây đinh ra khỏi lòng bàn tay phải đầy máu.

Cắn chặt hàm răng, anh kéo mạnh và cái đinh rời ra. Máu tuôn xối xả từ cái lỗ nơi lòng bàn tay. Anh nhanh chóng tháo thắt lưng rồi dùng răng để cột chặt vết thương lại.

Lúc này, anh lại ngất đi một lần nữa, khoảng gần một giờ.

Rồi anh tỉnh dậy khi nghe thấy tiếng múa hát và tiếng trống.

Bây giờ thì anh lại phải xử lý phiến đá ở bên trên.

Anh cần một khe nứt trên đó và anh đã tìm ra nó gần nơi cánh tay phải bị đóng đinh.

Trên đó, anh dán một thanh chất nổ dẻo C-2 có kích thước bằng một miếng kẹo cao su – một loại chất nổ tác động mạnh trong bán kính nhỏ mà anh đã cất trong một ngăn trên cánh tay nhân tạo để dành những lúc kẻ thù khóa cửa nhốt anh lại.

Khối C-2 phát nổ – chính là tiếng nổ mà Pooh đã nghe thấy từ xa – và một vết nứt dài chạy dọc theo phiến đá, chia nó làm hai phần. Phần bên tay phải Jack rơi xuống nền tạo thành một kẻ hở mà anh có thể len ra.

Sau một hồi vặn vẹo cẩn thận, anh cũng không thể gỡ được cánh tay nhân tạo còn dính vào phiến đá nằm trên nền.

Trước tình thế này, anh chỉ còn một cách.

Anh tháo chốt cánh tay giả khỏi phần kết nối và kéo ra.

Sau đó, anh đã có thể đứng thẳng lên trong đáy hố, với một cánh tay nguyên vẹn và một cánh tay chỉ còn một nửa, hướng về nơi phát ra âm thanh. Lúc này anh đã được tự do.

Thêm một miếng chất nổ C-2 khác được nhét vào kẽ hở của phiến đá bên trên cánh tay nhân tạo phát nổ và nới lỏng nó ra. Jack nhanh chóng gắn nó lại rồi quấn thêm một lớp băng nơi bàn tay phải bị thương.

Rồi anh leo lên cái thang gắn sát tường của cái hố và bắt đầu cuộc chiến một mình chống lại những tên lính bảo vệ hầm mỏ của cha anh.

* * *

Jack đứng trước mặt bọn lính gác sừng sững như hiện thân của tử thần.

Những vết máu vẫn còn dính chặt xung quanh khóe mắt và miệng, máu từ vết thương tạo ra bởi cây đinh mà anh dùng miệng kéo ra khỏi bàn tay phải.

Nhưng lúc này anh vẫn chỉ có một mình chống lại ba mươi tên lính.

Khi cánh tay anh lộ hẳn ra ánh sáng thì mọi người mới nhìn thấy nó đang cầm một cái bình chữa cháy mà anh lấy được ở gần thang máy.

Anh ném cái bình vào cây thánh giá đang bùng cháy và một tiếng nổ do khí cac-bon đi-ô-xít tạo ra vang lên, nhấn chìm cả khu hầm mỏ trong bóng tối.

Tất cả hoàn toàn tối đen.

Những tên lính gác bắt đầu hoảng loạn và la hét. Sau đó là tiếng bước chân di chuyển và...

Bùm!

Đèn chiếu sáng khẩn cấp bật lên, lộ ra Jack vẫn đứng ngay vị trí mà anh từng đứng trước đó, bên cạnh cây thánh giá...

... nhưng lúc này là cả một đội quân đang ở sau lưng anh.

Đó là đội quân của hàng trăm nô lệ - thợ mỏ mà anh đã giải thoát khỏi buồng giam dưới lòng đất trước khi đương đầu với đám lính.

Gương mặt của những người nô lệ đã nói lên tất cả: lòng căm thù, sự tức giận và *khát khao trả thù*. Đây sẽ là một trận chiến không khoan nhượng để đáp trả lại sự đối xử tàn tệ, là kết quả của những năm tháng nô lệ kinh hoàng.

Với những tiếng hét chói tai, đám đông nô lệ bắt đầu tràn lên phía trước, tấn công đám lính.

Đó quả là một cuộc tàn sát.

Vài tên lính cố gắng chụp lấy súng nhưng chúng bị chặn lại, đánh ngã xuống đất rồi dẫm đạp đến chết. Một số tên khác bị tóm lấy và quẳng vào hồ thạch tín.

Một số khác cố tìm đường tẩu thoát bằng thang máy – lối ra duy nhất của hầm mỏ – nhưng đám đông nô lệ đã chờ sẵn ở đó với những cây dùi đục. Kết quả là chúng bị đâm đến chết.

Chỉ trong vài phút, tất cả những tên lính đều bị giết sạch và cả khu hầm mỏ trở nên im ắng trong ánh sáng của những ngọn đèn.

Jack nhanh chóng giải thoát cho Gấu Pooh. Cho đến khi đã đứng vững trên mặt đất, Gấu Pooh mới chăm chăm nhìn Jack đầy sợ hãi.

"Lạy thánh Allah, Jack, trông anh tệ quá".

Máu, bụi bẩn và vẻ mệt mỏi bao trùm cả người Jack. Anh nở một nụ cười méo xệch "Ừ...".

Rồi ngả nhào vào vòng tay Gấu Pooh.

* * *

Jack tỉnh giấc khi ánh mặt trời ấm áp chiếu trên khuôn mặt.

Anh mở mắt và thấy mình đang nằm trên một cái võng trong căn nhà gác ngay lối vào bên trên hầm mỏ. Ánh mặt trời xuyên qua những ô cửa sổ.

Một dải băng mới đã được quấn trên cánh tay phải. Khuôn mặt anh cũng đã được lau sạch. Anh cũng được thay một bộ quần áo mới: một kiểu trang phục của thổ dân Ethiopia.

Vừa nheo mắt, anh vừa bước ra khỏi căn nhà và gặp ngay Gấu Pooh nơi ngưỡng cửa.

"A, người chiến binh đã tỉnh giấc", Gấu Pooh nói. "Anh sẽ rất vui khi biết rằng chúng ta đã làm chủ khu mỏ này. Chúng ta đã xử lý đám bảo vệ bên trên với sự giúp đỡ của những người thợ mỏ – những người đã rất nhiệt tình trong việc tấn công đám lính từng bắt giam họ".

"Tôi tin là thế", Jack đáp. "Chúng ta đang ở đâu của Ethiopia vậy?".

"Anh sẽ không tin nổi đâu".

Cả hai bước ra ngoài trong ánh nắng chan hòa.

Jack đưa mắt nhìn khung cảnh xung quanh.

Khô ráo, những bụi cây cằn cỗi, đất đai mang màu hoen rỉ của sắt và những ngọn đồi trọc. Những tòa nhà bằng đá

được chạm khắc tinh tế, mỗi tòa cao bằng khoảng một ngôi nhà 5 tầng, được đẽo gọt từ đá rất rắn và bên trong được khoan cắt tạo thành những cái hang đá sâu và rộng. Trông nó giống như được tách ra từ những khối đá sống động.

Jack thấy một trong những tòa nhà có khắc hình một cây thánh giá bằng cỡ bàn tay, một dấu thánh của Chiến Binh.

"Anh biết chúng ta ở đâu chưa?", Gấu Pooh hỏi.

"Biết", Jack đáp. "Chúng ta đang ở Lalibela. Có những Nhà thờ rất nổi tiếng ở vùng Lalibela này".

"Nhiệm vụ của chúng ta đang gặp khó khăn, Thợ Săn", Gấu Pooh nói một cách buồn bã.

Một lúc sau, cả hai cùng ngồi dưới ánh nắng, Jack xem xét lại vết thương nơi tay phải. Xung quanh họ, những người thợ mỏ được tự do đang rời đi, ăn uống hoặc tranh giành những chiến lợi phẩm và quần áo trong căn phòng bên trên.

"Chúng ta đang bị phân tán theo các ngả", Gấu Pooh tiếp. "Cha anh đã mang Stretch về lại Mossad, chắc là định lãnh tiền thưởng được treo cho cái đầu của anh ta".

"Ôi, chết tiệt...", Jack nói. "Tôi có thấy Astro đi cùng với Sói Xám".

"Ừ".

Jack lầm bầm gì đó.

"Tôi không biết, Jack", Gấu Pooh nói. "Theo như tôi thấy, Astro dường như đã không còn là chính anh ta nữa. Và trong suốt chiến dịch của chúng ta, anh ta luôn cư xử với tôi như một người tốt, không phải là kẻ độc ác. Tôi sẽ không vội vàng phán xét anh ta đâu".

"Tôi lúc nào cũng đánh giá cao những ý kiến của cậu, Zahir. Lúc này hãy tạm gác những phán xét lại. Còn Sói Xám thế nào?".

"Ông ta lên đường ngay sau Giáo sư, Zoe, Lily và Alby, để tìm kiếm một bộ lạc cổ xưa và lấy Cái trụ thứ hai".

"Bộ lạc Neetha...", Jack nói và suy nghĩ.

Anh nhìn chăm chú vào khoảng không.

Rồi anh nói, "Chúng ta phải đuổi theo Lily và những người khác. Phải lấy cho được cái trụ đó và đặt nó vào cái đỉnh đúng thời điểm".

"Anh cần nghỉ ngơi", Pooh nói, "và một bác sĩ nữa".

"Và cả một cái chày đập nữa", Jack nói và chạm vào hai ngón tay kim loại đã bị nghiến nát trước đó.

Pooh nói tiếp, "Tôi nghĩ chúng ta nên đến căn cứ cũ của chúng ta ở Kenya trước. Ở đó anh có thể được chữa trị và sửa lại cánh tay. Sau đó anh có thể từ trang trại đi thẳng đến trung tâm của lục địa này".

"*Tôi* có thể sao?", Jack hỏi. "Tại sao không là *chúng ta* có thể nhỉ?

Gấu Pooh nhìn anh rồi lại quay đi nhìn xa xăm. "Sau khi đến trang trại ở Kenya, tôi sẽ ra đi, Thợ Săn".

Jack vẫn im lặng.

"Tôi không thể để bạn bè phải chịu đựng trong xà lim của Mossad", Gấu Pooh nói. "Mossad sẽ không quên dù là chi tiết nhỏ nhặt nhất. Họ cũng sẽ không tha thứ cho bất cứ nhân viên nào dám trái lệnh. Cho dù thế giới có sụp đổ, tôi cũng sẽ không để Stretch phải chịu một cái chết thảm khốc trong ngục tù. Nếu đổi lại thì anh ta cũng sẽ không để cho tôi chịu một số phận tương tự như vậy".

Jack quay sang và chăm chú nhìn Gấu Pooh, "Tôi hiểu".

"Cảm ơn Jack. Tôi sẽ đưa anh đến Kenya rồi chúng ta sẽ chia ra ở đó".

Jack gật gù, "Nghe giống như một kế hoạch vậy...".

Tuy nhiên, lúc đó, một nhóm khoảng 12 người Ethiopia Do Thái tiến đến họ. Dẫn đầu là một người đàn ông gây ấn tượng với một cái bọc được gói bằng vải bố bẩn thỉu trong tay.

"Xin lỗi, anh Jack", ông nói một cách nhún nhường. "Với tất cả lòng biết ơn, những người này muốn tặng ông một vật".

"Nó là gì vậy?", Jack tiến lại.

"Ồ, nó là những viên đá mà cha anh bắt chúng tôi phải đào", người đàn ông thành thật đáp. "Chúng tôi tìm thấy chúng cách đây ba tuần nhưng đã không nói cho cha anh hay bất kỳ tên lính độc ác nào. Chúng tôi đã giấu nó và tiếp tục đào như thể chưa tìm thấy gì. Chúng tôi chờ một sự cứu rỗi, chờ anh".

Jack vô cùng xúc động và mỉm cười. Anh không thể tin vào điều này.

"Bởi vì anh đã giúp chúng tôi được tự do", người dẫn đầu nói tiếp, "chúng tôi muốn tặng lại anh tất cả những viên đá linh thiêng này thay cho lòng biết ơn. Chúng tôi tin anh là một người tốt, anh Jack".

Ánh mắt Jack vẫn không rời khỏi ông ta khi anh nhận cái bọc, "Tôi xin chân thành cảm ơn các bạn. Tôi cũng xin lỗi tất cả mọi người vì những tội ác mà cha tôi đã gây ra".

"Đó không phải là lỗi của anh. Hãy bảo trọng nhé Jack. Và nếu anh cần bất cứ sự trợ giúp nào ở châu Phi này, xin hãy nói với chúng tôi. Nhất định chúng tôi sẽ có mặt".

Rồi cả đám đông rời đi.

"Được, tôi sẽ làm vậy", Gấu Pooh nói. "Không có việc tốt nào mà không được tưởng thưởng...".

Bên cạnh anh, Jack đang cẩn thận giở từng lớp vải bố, làm lộ ra hai phiến đá, mỗi cái có kích thước bằng một tập bìa giấy và rõ ràng là rất cổ xưa, được khắc những dòng ký tự theo kiểu chữ Thoth.

"Hai phiến đá song sinh của Thuthmosis", Jack thở nhẹ. "Chúa ơi".

Hồ
Albert

Hành trình
của Jack

**Cộng Hòa
Dân Chủ
Công Gô**

Trang trại cũ
của đội

Đỉnh Kilimanyaro

Hành trình
của giáo sư

Hồ Tangganyika

Vùng đồng cỏ Kenya

Ngày 12 tháng 12 năm 2007
Trước hạn chót lần hai 5 ngày

Jack và Gấu Pooh băng qua đồng cỏ Kenya rộng lớn trên một chiếc xe tải cũ kỹ mà họ lấy được từ khu mỏ Lalibela.

Gấu Pooh lái xe trong khi Jack ngồi ở ghế hành khách và nhìn chăm chăm hai phiến đá cổ.

"Thợ Săn, chúng là gì vậy?".

Vẫn tập trung vào hai phiến đá, Jack nói, "Nếu tôi nói ra anh sẽ không tin được đâu".

Gấu Pooh quay sang, "Nói tôi nghe xem".

"Được rồi. Hai phiến đá song sinh của Thuthmosis là một cặp gồm hai phiến đá mà Rameses vĩ đại sở hữu vào khoảng 1250 năm trước Công Nguyên. Chúng được đặt trên một bệ thờ linh thiêng trong ngôi đền mà Rameses rất yêu thích ở Thebes, báu vật có giá trị nhất trong triều đại của ông. Nhưng vào cuối đời, nó lại bị một thầy tư tế phản bội đánh cắp".

"Thú thật là tôi chưa bao giờ nghe kể về điều này trước đây", Gấu Pooh vừa nói vừa lái xe.

"Ồ, anh đã nghe rồi đấy. Chỉ là anh nghe về chúng với tên gọi khác thôi. Anh biết không, hai phiến đá song sinh của Thuthmosis thường được biết đến với tên gọi là Mười điều răn của Chúa".

"Mười điều răn của Chúa!", Gấu Pooh thốt lên. "Anh đang đùa à. Hai phiến đá này khắc những điều răn mà Chúa đã trao cho Moses trên đỉnh núi Sinai sao?".

Jack suy luận ngược lại, "Hoặc là hai phiến đá chứa những kiến thức kỳ bí cổ xưa đã bị đánh cắp khỏi ngôi đền của Rameses ở Thebes bởi một thầy tư tế Ai Cập tên là Moses rồi mang đến ngọn núi Sinai sau khi trốn thoát khỏi Ai Cập".

Jack tiếp tục, "Và trong khi chúng ta vẫn còn đang suy đoán thì, theo một nguồn tin từ những người Ai Cập, hai phiến đá này chỉ chứa năm điều răn thôi chứ không phải mười – cả hai phiến đá đều chứa đựng một nội dung giống hệt nhau. Việc Chúa ban cho Moses trên đỉnh Sinai hay là chính Moses đã mang theo trong chuyến đi đến Sinai vẫn là một câu hỏi mở".

"Vậy à?".

"Vậy, để tôi hỏi anh nhé: ai là Moses?".

Gấu Pooh nhún vai, "Một nông dân Do Thái, bị mẹ bỏ rơi, hoàng hậu đã tìm thấy rồi sau đó nuôi dưỡng và xem như là em của...".

"... Rameses đệ nhị", Jack kết luận. "Tất cả chúng ta đều biết về câu chuyện đó. Rằng Moses sống trong thời kỳ của Rameses vĩ đại. Rằng không chắc chắn ông ta là người Do Thái, bởi vì "Moses" là một cái tên Ai Cập".

"Cái tên "Moses" là tên của người Ai Cập à?".

"Đúng vậy, nói cho chính xác thì đó chỉ là *một nửa* của cái tên. "Moses" có nghĩa là "sinh ra bởi" hoặc là "con của". Nó thường được nối với một tiền tố liên quan đến thần linh. Vì vậy, Rameses, hoặc đánh vần theo một cách khác, "Ra-moses", có nghĩa là "con trai của Ra".

Như vậy, không thể chắc chắc rằng "Moses", thực sự là tên của một người mà chúng ta vẫn gọi được. Cũng giống như việc gọi một người Scotland là *Mc* hoặc một người Ireland là *O'* mà không thêm vào họ, như là McPherson, O'Reilly".

"Vậy tên của ông ta là gì?".

"Hầu hết các học giả ngày nay đều tin rằng tên đầy đủ của Moses là *Thuthmoses*: con trai của Thoth".

"Cũng giống như Ngôn ngữ của Thoth?".

"Giống y như vậy. Và như những gì tôi và anh đều biết rõ, Thoth là vị thần tri thức của người Ai Cập. Những tri thức linh thiêng. Điều này làm cho nhiều học giả suy luận rằng người mà chúng ta gọi là Moses thực chất là một thành viên của giới chức tư tế Ai Cập. Hơn thế nữa, ông ta còn là một thầy tư tế có thế lực: một nhà hùng biện tài giỏi, một nhà lãnh đạo có uy tín đối với người khác. Chỉ có một vấn đề lớn. Ông ta lại thuyết giảng một thứ dị giáo".

"Là gì vậy?".

"Nhất thần giáo", Jack đáp. "Chỉ thờ duy nhất một vị thần. Trong thế kỷ trước khi Rameses lên ngôi, Ai Cập được lãnh đạo bởi một vị Pharaoh lập dị tên là Akenaten. Ông ta được ghi nhận trong lịch sử Ai Cập như là vị Pharaoh duy nhất theo Nhất thần giáo. Đương nhiên là ông ta không thể trị vì lâu. Ông ta bị ám sát bởi một nhóm người mộ đạo, những thầy tư tế mà đã truyền bá cho người Ai Cập suốt nhiều thế kỷ rằng có rất nhiều vị thần con người phải tôn thờ.

Nhưng nếu xem qua kinh Moses thì anh có thể thấy rằng ông ta cũng có tư tưởng tương tự: chỉ có một vị Chúa quyền năng. Rất có thể Moses là thầy tư tế theo tôn giáo mới của

Akanaten. Bây giờ thử nghĩ nhé, nếu vị tư tế đầy uy tín này lấy đi hai phiến đá được khắc bởi một nền văn minh cao hơn, anh có cho rằng ông ta sẽ dùng chúng để làm tăng thêm sức mạnh cho những bài thuyết giáo của ông ta, để nói với những người đi theo rằng "Hãy xem những gì mà đức Chúa trời sáng suốt đã gửi đến cho các người! Những điều răn không thể thay đổi của Chúa "không!".

"Nếu những gì anh nói là đúng thì những trường học Cơ đốc giáo sẽ không còn như trước nay nữa", Gấu Pooh nói. "Vậy tất cả những điều này có liên quan gì đến những ngôi nhà thờ đá xa xôi tận Ethiopia?".

"Hỏi hay lắm. Theo lịch sử Kinh thánh thì Mười điều răn được lưu giữ trong Chiếc rương Thánh tích, arca foederis, đặt tại hầm mộ đặc biệt sâu thẳm trong Ngôi đền của Solomon. Ngày nay, trên phim ảnh, Indiana Jones tìm ra Chiếc rương ở thành phố Tanis của người Ai Cập cổ đại, nhưng theo người Ethiopia thì Indy đã sai.

Người Ethiopia khẳng định trong suốt hơn 700 năm rằng arca foeferis nằm trong vùng đất của họ, nó được mang trực tiếp đến đó từ Ngôi đền của Solomon bởi những hiệp sĩ Châu Âu khoảng năm 1280 sau Công nguyên. Cũng chính những hiệp sĩ này đã xây dựng nên những nhà thờ Lalibela. Có vẻ như những người Ethiopia đã đúng".

"Vậy nếu những phiến đá đó không ghi mười điều luật tối cao của Chúa thì nó chứa điều gì trong đó?", Gấu Pooh hỏi.

Jack chăm chú quan sát những chữ viết in sâu trên hai phiến đá. "Những gì mà hai phiến đá chứa đựng vô cùng quan trọng: chúng ghi lại những nghi thức phải được thực hiện ở đỉnh thứ 6 và cuối cùng của Cỗ máy, khi Mặt trời Đen xuất hiện trên trời. Hai phiến đá song sinh của

Thuthmosis chứa những ký tự linh thiêng có thể cứu tất cả chúng ta".

Họ lái về phía Nam xuyên qua Kenya, dọc theo đường cao tốc cho đến khi leo lên ngọn đồi cuối cùng và căn cứ cũ của họ hiện ra – một trang trại lớn cách biên giới Tanzania không xa. Phía chân trời phương nam xa xa, đỉnh Kilimanjaro hiện ra hùng vĩ.

Đứng nơi mái hiên của trang trại đợi họ là hai bóng người.

Một người mặc áo thun trắng, người còn lại mặc cái áo màu đen.

Trên những cái áo thun có in dòng chữ "Ta đã thấy cấp độ bò cái!" và "Không có cấp độ bò cái nào!".

Đó là cặp song sinh.

Một con chim ưng đậu trên khuỷu tay của Lachlan. Nó kêu quang quác một cách thích thú khi thấy Jack và bay đến đậu trên vai anh.

"Khi chúng tôi đến đây sáng nay", Julius nói, "người bạn nhỏ của anh đã đợi sẵn rồi".

"Đó là con chim trung thành nhất mà anh có được ở đây đấy", Lachlan nói.

"Con chim giỏi nhất thế giới", Jack nói và cười với con chim ưng. "Con chim giỏi nhất thế giới".

* * *

Họ tiến vào bên trong trang trại.

"Chúng tôi có rất nhiều thứ để kể với anh...", Lachlan nói khi họ bước đi, nhưng Jack chỉ giơ những ngón tay lên và bước về phía phòng nghiên cứu cũ của anh.

Ở đó, anh nạy nền nhà và mở một cái hộc nằm bên dưới rồi lấy ra một cái hộp đựng giày, bên trong có một mớ tiền đô la Mỹ và một hộp dụng cụ cứu thương SAS của Úc.

Jack cầm lấy một ống tiêm và bơm một loại thuốc gọi là Andarin – "nước trái cây siêu hạng" như những người trong nhóm SAS vẫn hay gọi. Andarin là một hỗn hợp mạnh của a-đrê-na-lin và cooc-ti-zon liều cao. Nó là một loại thuốc dùng trong chiến đấu, sản xuất cho những trường hợp bị thương bề mặt và nhờ vậy những người lính bị thương nặng – như Jack lúc này – có thể tiếp tục chiến đấu với kẻ thù.

Jack tiêm nó vào cánh tay rồi ngay lập tức chớp chớp mắt. "Chao, thật là một thứ mạnh mẽ". Anh quay sang cặp song sinh, "Xin lỗi các chàng trai. Chỉ vì tôi cần một thứ gì đó có thể giúp tôi trụ vững cho đến khi mọi chuyện kết thúc. Nào, bây giờ các cậu kể hết cho tôi nghe đi".

Họ tụ tập trong phòng khách của trang trại hoang vắng và cặp song sinh kể lại tất cả những gì mà họ trải qua suốt những tuần vừa rồi.

Họ cũng báo cho Jack về địa điểm của cái Đỉnh thứ hai: phía Nam ngọn núi Table ở Cape Town, Nam Phi.

Họ kể cho anh nghe về Tank Tanaka và các đệ tử người Nhật của hắn trong chiến dịch trả thù việc đất nước họ bị hạ nhục trong chiến tranh thế giới thứ 2 – bằng việc tiến hành hủy diệt toàn bộ thế giới. Họ cũng đề cập đến một chi tiết quan trọng: tổ chức này của Nhật cũng đã cài vào lực lượng CIEF của Sói Xám một người của họ tên là Akira Isaki.

Trong khi chờ đợi những người khác nơi trang trại, hai anh em đã xâm nhập vào cơ sở dữ liệu của Quân đội Mỹ

và khám phá ra có một quân nhân mỹ tên A.J. Isaki – Akira Juniro Isaki – một lính thủy đã được thuyên chuyển sang CIEF.

Lachlan nói, "Isaki được sinh ra tại Mỹ năm 1979 trong một gia đình Mỹ gốc Nhật mà...".

"... theo thông tin thu thập được thì đó là những người rất đáng mến", Julius bổ sung.

"Vấn đề là", Lachlan nói, "*ông bà* của anh ta – ông bà nội ấy – không hoàn toàn ở Nhật trong suốt chiến tranh thế giới thứ hai, mà họ bị giam trong một trại giam ở California...".

"Thật kinh tởm, những trại giam này. Đó là những vết đen trong lịch sử Mỹ...".

"Rồi khi cha mẹ của cậu bé A.J. bị chết trong một vụ tai nạn ô tô năm 1980, A.J. Isaki được ông bà nuôi dưỡng...".

"Hắn thừa hưởng dòng máu căm hận từ ông bà nội người Nhật, vốn là thành viên của tổ chức Blood Brotherhood. A.J. tham gia thủy quân rồi được thăng cấp lên Lực lượng Recon, sau đó được điều chuyển qua CIEF từ năm 2003 theo nguyện vọng của chính hắn".

"Biệt danh của hắn là Switchblade", Lachlan nói.

"Switchblade", Jack lặp lại, mang máng nhớ lại gã lính thủy người Mỹ gốc Á mà Sói Xám đã giới thiệu với anh khi ở khu hầm mỏ Ethiopia, lúc anh bị đóng đinh rồi thả xuống cái hố sâu. Anh hỏi, "Các cậu vẫn đang kết nối với mạng đó chứ?".

Julius gật đầu đáp, "Dĩ nhiên rồi".

Anh trao cái laptop cho Jack.

Jack liền gõ vào bàn phím, "Chúng ta phải xem thử Giáo sư và Zoe đã lấy được cái trụ thứ hai ở Neetha chưa. Hy vọng là họ có để lại vài tin nhắn".

Anh mở chatroom *Chúa tể của những chiếc nhẫn*, đăng nhập bằng tên STRIDERIOI và nhập password.

Một màn hình mới hiện lên. Jack cau mày, "Không có gì cả".

Không có tin nhắn nào cho anh.

Bởi vì tin nhắn của Giáo sư chỉ được gửi đi sau đó 3 ngày.

Lachlan nói, "Jack, còn điều này nữa".

"Cái gì?".

"Từ lúc đến đây, chúng tôi đã kiểm tra tất cả các băng tần để tìm những tin tức về anh và những người khác. Trong 24 giờ vừa qua, một loạt các nước châu Phi đã bất ngờ huy động lực lượng không quân của họ. Rồi lại đột ngột có những giới hạn lưu thông hàng không ở phía nam của lục địa này: đầu tiên là Zimbabwe rồi đến Mozambique, sau đó là Angola, Namibia và Botswana. Không có chuyến bay thương mại nào được phép lưu thông. Ai đó đã cắt đứt hành lang hàng không ở Nam Phi".

Jack suy luận về điều này, "Có phải cậu nói rằng cái đỉnh kế tiếp nằm dưới lòng đất của ngọn núi Table ở Cape Town phải không?".

"Đúng rồi, dịch một chút về phía Nam của nó", Lachlan đáp.

"Chúng ta phải đến đó", Jack đột ngột đứng lên. "Chúng ta phải đến đó trước thời hạn".

"Anh nói thế nghĩa là gì?", Julius hỏi.

"Theo tôi thấy, có hai khả năng xảy ra, thứ nhất, Giáo sư, Lily và Zoe đã lấy được cái trụ và sẽ tới Cape Town, có nghĩa là họ đang trên đường đến đó với những kẻ thù đang bám theo bén gót. Họ sẽ cần chúng ta ở đó.

"Còn thứ hai?".

Jack liếm môi.

"Khả năng thứ hai xấu hơn. Đó là Sói Xám đã lấy được Cái trụ và đang tiến về Cape Town cùng với nó. Nếu ông ta đặt nó vào cái đỉnh đó, thì sẽ tốt cho mình – nó sẽ cứu thế giới thêm một thời gian nữa. Nhưng như các cậu đã nói, trong nhóm CIEF của Sói Xám có một tên nội gián của Blood Brotherhood. Ít nhất là trong nhóm đó có một người, là gã Switchblade, kẻ phản bội, rõ ràng là hắn *không* muốn cái trụ đó được đặt vào đúng chỗ của nó tí nào. Hắn muốn hủy diệt thế giới để rửa sạch nỗi nhục của Nhật Bản. Và nếu như Switchblade có mặt trong lực lượng của Sói Xám đến Cape Town thì hắn sẽ làm mọi cách để chúng không đặt được Cái trụ vào đó".

"Sẽ rất tệ đấy", Lachlan nói.

"Một kết cục tồi tệ của thế giới", Julius thêm vào.

"Đúng vậy", Jack nói. "Vì vậy, bất kể thế nào chúng ta cũng phải đến Cape Town, để giúp Giáo sư hoặc – tôi không tin là mình phải nói điều này – để giúp Sói Xám.

Julius hỏi, "Nhưng làm thế nào chúng ta có thể đến Nam Phi trong vòng bốn ngày mà *không* dùng máy bay?".

Jack nhìn ra ngoài cửa sổ.

"Có một người tôi biết có thể giúp được chúng ta, nhưng chúng ta không còn nhiều thời gian đâu". Anh đứng lên. "Nào các vị, chúng ta sẽ đến Zanzibar".

Sân bay quốc tế Nairobi

Ngày 13 tháng 12 năm 2007, 18 giờ
4 ngày trước thời hạn thứ hai

Tối hôm đó, Jack đứng trên đường băng sân bay quốc tế Nairobi, chuẩn bị lên một chiếc máy bay tư nhân anh thuê được, một chiếc Cessna nhỏ mà anh trả bằng tiền mặt, thêm một bảo đảm quan trọng là không được phép hỏi bất kỳ điều gì.

Người phi công Kenya nhận tiền và chớp mắt liên tục. Số tiền này là hoàn toàn không bình thường cho chuyến đi đến Zanzibar.

Khi hai anh em song sinh đã lên máy bay, Jack vẫn còn đứng dưới đất cùng Gấu Pooh.

"Tôi nghĩ là đã đến lúc rồi", anh nói.

"Thật vinh dự và đặc ân khi được cùng hành động với anh, Jack West Jr ạ", Gấu Pooh nói.

"Tôi cũng vậy, anh bạn".

"Khi anh gặp Lily, xin chuyển giúp tôi tình thương tới cô bé nhé".

"Nhất định".

"Tôi rất tiếc vì không thể đi cùng anh. Nhưng tôi không thể bỏ rơi Stretch được".

"Tôi hiểu", Jack nói. "Nếu có thể thì tôi cũng sẽ đi với anh".

Họ nhìn nhau một hồi lâu. Rồi như chợt nghĩ ra điều gì, Jack cúi xuống và tháo cái đồng hồ đeo tay. Anh đưa nó cho Gấu Pooh. "Đây, anh hãy cầm lấy. Nó có một thiết bị báo hiệu SOS, một máy định vị GPS. Nếu anh gặp nguy hiểm, hãy bấm cái nút này và tôi sẽ biết được anh đang ở đâu".

Gấu Pooh nhận lấy cái đồng hồ rồi đeo nó vào.

Jack bước tới và ôm chặt anh bạn Ả Rập.

"Chúc may mắn, Zahir".

"Chúc anh may mắn, Thợ Săn".

Sau đó, họ chia tay và Jack đứng nhìn theo Gấu Pooh bước đi rời khỏi đường băng. Khi đứng trên bậc thang máy bay, Jack tự nhủ không biết mình có còn cơ hội gặp lại người bạn này nữa không.

Zanzibar

Bên ngoài bờ biển Tanzania
Ngày 13 tháng 12 năm 2007, 23 giờ 45 phút
4 ngày trước thời hạn thứ hai

Đã gần nửa đêm khi Jack và hai anh em sinh đôi đến được Zanzibar trên chiếc Cessna.

Zanzibar.

Một hòn đảo nhỏ nằm ở phía Đông bờ biển châu Phi, vào thế kỷ 19, đây là khu vực của hải tặc, buôn bán nô lệ và những kẻ buôn lậu; một nơi suy đồi không có luật lệ và là nơi ẩn náu của những kẻ coi thường luật lệ.

Đến thế kỷ 21, đã có ít nhiều thay đổi.

Ngoại trừ những khách sạn xa hoa phục vụ cho du khách trên đường trở về từ Kilimanjaro, Zanzibar phần lớn vẫn còn nguyên những dấu tích của biển qua nhiều thế kỷ: những tên cướp biển ngày nay vẫn ẩn nấp trong các con hẻm tăm tối nốc rượu, trong khi những ngư dân Nam Phi thường lui tới những gian phòng cờ bạc xập xệ hay những nhà thổ cũ nát, tìm kiếm sự phục vụ rẻ tiền của những cô gái châu Phi bản xứ. Những hang ổ của bọn cướp biển hung tợn trên bờ biển phía Đông vẫn đang hoạt động.

Cũng chính ở vùng bờ biển phía Đông dữ dội này mà nhóm của Jack đã thuê được một chiếc xe Peugeot cũ kỹ, sau đó đi về phía ngọn hải đăng bỏ hoang nơi mũi đất sát bờ biển.

Họ lái xe băng qua cánh cổng có rào kẽm gai rồi đi dọc theo con đường cỏ mọc um tùm đến trước cửa ngọn hải đăng.

Xung quanh không một bóng người.

"Anh có chắc không đấy?", Lachlan hỏi một cách đầy căng thẳng. Anh ôm khư khư khẩu súng săn Glock mà Jack đưa cho.

"Chắc chắn", Jack đáp.

Xe dừng lại. Jack bước ra và tiến về cánh cổng chính của ngọn hải đăng. Hai anh em song sinh bám theo phía sau, mắt không ngừng quan sát những đám cỏ cao bằng thắt lưng chung quanh.

Jack gõ nhẹ lên cánh cửa ba lần.

Không có tiếng trả lời.

Cánh cửa vẫn không mở ra.

Không có tiếng động nào ngoài tiếng sóng biển vỗ bờ.

"Là ai!", một giọng nói mang âm điệu của người châu Phi đột ngột vang lên phía sau họ.

Cặp song sinh quay lại. Lachlan rút súng ra.

"Lachlan, đừng làm vậy!", Jack bước tới phía trước và đẩy nòng súng xuống.

Hành động đó đã cứu mạng Lachlan.

Họ đã bị bao vây.

Lúc này, khi họ đang đứng trước căn nhà có ngọn hải đăng thì hơn mười người Tanzania – tất cả đều có làn da đen thẫm, mặc quân phục màu xanh Hải quân và mang những khẩu M-16 mới toanh – rón rén tiến về phía họ. Hoàn toàn không phát ra một tiếng động nào.

Jack nhận ra người đi đầu.

"Inigo, có phải cậu không? Là tôi, Jack đây. Jack West. Đây là bạn của tôi, Lachlan và Julius Adamson, bộ đôi chuyên gia mạng đến từ Scotland".

Người Tanzania không mảy may chú ý đến sự giới thiệu của Jack.

Anh ta chỉ nhìn chằm chằm vào hai anh em.

"Chuyên gia mạng?", anh ta nói, cau mày lại dữ dằn. "Dân máy tính à?".

"Ph... phải", Lachlan đáp, nuốt nước bọt.

Người Tanzania vẫn cau mày. Anh có một hàng xăm trên khuỷu tay.

"Cậu có chơi Warcraft trên internet không?", anh hỏi.

"À, có...", Julius đáp.

Anh ta chú ý đến cái áo thun "Cấp độ bò cái".

"Cấp độ bò cái. Cậu chơi *Diablo II* à?".

"À... phải...".

Bất chợt, người dẫn đầu chuyển từ cái nhìn cau có sang nụ cười tươi rói, để lộ hàm răng trắng bóng. Anh ta quay sang Jack.

"Thợ Săn, tôi đã từng nghe nói đến cấp độ bò cái này, nhưng tôi chưa bao giờ đạt tới nó!". Anh quay lại cặp song sinh, "Các cậu sẽ chỉ cho tôi cách để đạt được nó nhé, các cậu... những chàng *cao bồi*!".

Jack mỉm cười.

"Rất vui được gặp lại anh, Inigo. Nhưng e rằng chúng tôi đang vội. Chúng tôi cần gặp Sea Ranger gấp".

* * *

Họ được dẫn vào bên trong ngọn hải đăng, nhưng thay vì đi lên trên ngọn, họ lại đi xuống dưới – qua một căn buồng bụi bặm rồi đến một căn hầm. Trong đó giấu một

chiếc thang dẫn xuống chỗ sâu hơn, vào tận bên trong lòng đất cho đến khi họ xuất hiện trong một cái hang rộng lớn ngang với mực nước biển.

Trong quá khứ, có lẽ là khoảng những năm 1800, những tên cướp biển đã từng dựng nên hai bến tàu bằng gỗ cùng với một số căn buồng. Gần đây Sea Ranger đã trang bị thêm máy phát điện, đèn và một số khu mở rộng với bến tàu xây bằng bê tông.

Niềm tự hào của cả khu này chính là chiếc tàu ngầm Kilo-class đang được neo chặt nơi bến tàu với tháp chỉ huy nhô thẳng lên cao.

Jack đã từng ở đây trước đó nên anh không hề cảm thấy ngạc nhiên. Nhưng hai anh em thì vô cùng sửng sốt.

"Nó giống Hang dơi quá...", Lachlan nói.

"Không, còn hơn ấy chứ...", Julius tán thành.

Một nhánh nhỏ như nhánh sông dẫn thẳng ra biển, ở giữa là một con đê chắn sóng có thể dịch chuyển được để bảo vệ cái hang khỏi những đợt triều cường bên ngoài. Chỉ có thể rời khỏi hang khi thủy triều dâng lên – vì khi thủy triều rút đi, những dải đá ngầm sẽ nhô ra dọc theo suốt chiều dài của nhánh biển này.

J.J. Wickham đã đứng đợi sẵn ở cầu thang bến tàu: đó là người đã từng tham gia Hải quân Mỹ, anh rể Jack West Jr.

Anh ta ôm chầm lấy Jack. Cả hai đã không gặp nhau kể từ tiệc tất niên năm ngoái ở Dubai.

"Jack", Wickham nói, "chuyện quái gì đang xảy ra vậy? Trong vài ngày gần đây, một nửa châu Phi đã hoàn toàn bị phong toả. Tại sao người Ả Rập thông báo sẽ trả nửa tỉ đô la cho ai tìm được hai người trông giống cháu gái của tôi và thầy của anh vậy".

"Ả Rập...?", Jack thốt lên.

Đến lúc đó, anh vẫn nghĩ rằng những người Ả Rập ủng hộ anh khi gửi Vulture tham gia cùng nhóm mình.

Vulture, anh nghĩ thầm. *Anh đã âm mưu...*

Điều đó giải thích tại sao có lệnh cấm lưu thông bằng đường hàng không ở phía Nam lục địa này – chỉ có những người Ả Rập mới có thể mua hết những nước châu Phi này.

"Những người Ả Rập đã bắt tay với cha tôi...", anh thốt lên.

Tập đoàn Caldwell và Ả Rập đã có mối liên kết từ lâu qua các hoạt động dầu mỏ. Và nếu Phần thưởng Thứ hai – "Nhiệt" – như những gì Giáo sư mô tả, là một nguồn năng lượng vô tận, thì chắc chắn là phía Ả Rập có một ham muốn *cực độ* là chiếm lấy nó. Lần này, anh không chỉ đối đầu với riêng cha anh mà còn đối phó với cả 3 mối đe dọa: tập đoàn Caldwell, Các tiểu vương quốc Ả Rập và Trung Quốc, tất cả đều liên minh với nhau.

Anh quay sang Wickham, "Tình hình mỗi lúc một phức tạp hơn. Ngay bây giờ, tôi cần đến Cape Town trong vòng 4 ngày tới mà không bị phát hiện, và tôi không thể bay được. Tôi có thể kể cho anh chi tiết trên đường đi".

"Cha cậu có liên quan đến vụ này à?".

"Phải".

"Không cần nói nhiều nữa", Wickham nói, sẵn sàng tiến về phía chiếc tàu ngầm. "Bố vợ vẫn có thể xử được, huống chi đây lại là một gã bố vợ đáng nguyền rủa".

Jack theo sau Wickham, "Kẻ địch chắc chắn là đã có đề phòng tàu ngầm rồi. Anh có chuẩn bị gì chưa?".

Wickham vẫn bước tới và nói, "Dĩ nhiên là tôi đã chuẩn bị rồi".

NAM PHI

CAPE TOWN
& NÚI TABLE

Cái đỉnh
thứ 2

MŨI HẢO VỌNG

MŨI AGULHAS

Bên ngoài mũi Hảo Vọng

Ngày 16 tháng 12 năm 2007, 17 giờ 55 phút
Buổi chiều trước hạn chót lần thứ hai

Ba ngày sau, Jack và anh em sinh đôi đã có mặt ở Mũi Agulhas, nơi Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương gặp nhau.

Cape Town nằm về hướng tây bắc, phía trên một bán đảo hoang vu giáp với Đại Tây Dương.

Họ đã thực hiện một chuyến đi tuyệt vời từ Zanzibar xuyên qua một nửa chiều dài phía Đông châu Phi trên chiếc tàu ngầm Kilo-class sử dụng năng lượng điện và động cơ diesel của Wickham mà anh đã đặt tên lại là Indian Raider - Kẻ đột kích Ấn Độ Dương.

Họ có thể thực hiện chuyến đi nhờ vào lớp vỏ sò mà Wickham đã tạo ra cho chiếc tàu ngầm dài 74 mét do Nga sản xuất này.

Phần trên của một chiếc tàu đánh cá cũ kỹ của ngư dân Nam Phi – được tháo bỏ động cơ và mớ máy móc nặng nề - đã được gắn lên chiếc tàu ngầm. Để đối phó với những vệ

tinh chuyên phát hiện tàu, Wickham đã quyết định nâng thêm một cấp bảo vệ ảo cho chiếc tàu, và vì thế anh mới nảy ra ý định về "con sò" trang bị trên chiếc tàu ngầm.

Khi chiếc tàu ngầm đang tiến về Cape Town, Jack kể cho Wickham nghe về chuyến đi của mình – vượt qua hang động đầy bẫy ngầm ở Trung Hoa, giải mã Vòng cung đá, tìm kiếm Cái trụ đầu tiên lạ thường gần Abu Simbel rồi sau đó là cuộc đua xe buýt và chiếc 747 trong sa mạc.

Anh cũng kể cho Wickham về sáu viên đá Rameses, về sáu cái trụ và sáu cái đỉnh của Cỗ máy, làm thế nào mà sáu cái trụ phải được đặt vào đúng vị trí trước khi Mặt trời Đen xuất hiện.

Cũng trong lúc đó, hai anh em song sinh đang trò chuyện một cách vui vẻ với thủy thủ đoàn người Tanzania của Wickham, chỉ cho họ vài cách ăn gian các trò chơi trên máy tính, kể cả việc làm thế nào để đạt cấp độ bò cái trên *Diablo II*, việc này đã làm cho các thủy thủ vô cùng thích thú và cuối cùng đặt cho hai anh em biệt danh là *những chàng cao bồi*.

Trong suốt chuyến đi, Jack vẫn thường kiểm tra hộp thư *Chúa tể của những chiếc nhẫn* để tìm tin tức của Giáo sư, Lily hoặc là của Zoe.

Nhưng suốt ba ngày trôi qua vẫn không có tin tức gì.

Rồi vào sớm ngày thứ tư cũng là ngày cuối cùng, khi Jack đăng nhập vào một cách khổ sở thì một tin nhắn đang đợi anh, từ một người có tên đăng nhập là GANDALFIOI.

Jack gần như bật khỏi ghế.

Tin nhắn vừa mới được gửi cách đó khoảng một giờ: một bức thư gồm các con số; một bức thông điệp được mã hóa chỉ có thể do Giáo sư, Lily hoặc là Zoe gửi cho anh.

Họ vẫn còn sống!

Anh vội vàng quay lại và chộp lấy bộ sách mà anh mua được ở sân bay Nairobi, gồm sáu cuốn bìa mềm và một cuốn bìa cứng.

Đó là toàn bộ tập truyện *Harry Potter*.

Mật mã của nhóm Jack là một dạng "mật mã sách".

Hầu hết những mật mã sách sử dụng 3 con số để tìm ra những từ trong một cuốn sách, như "1/23/3" có nghĩa là "trang số 1, dòng thứ 23, từ thứ 3".

Với Jack, như vậy vẫn chưa đủ an toàn. Anh thêm vào một con số phụ ở đầu dãy số, ám chỉ quyển Harry Potter nào có thể tìm được từ khóa.

Vì vậy mà "2/1/23/3" có nghĩa là "cuốn số 2 (Harry Potter và Chiếc rương bí mật), trang số 1, dòng thứ 23, từ thứ 3".

Jack bắt đầu giải mã bức thông điệp trên màn hình.

Sau khi giải xong, anh đã có một bức thư với nội dung:

CHUYẾN ĐI ĐẾN RỪNG GIÀ LÀ MỘT THẢM HỌA.

SÓI XÁM ĐÃ ĐUỔI KỊP CHÚNG TÔI VÀ LÚC NÀY HẮN CÓ ĐỦ NHỮNG CÁI TRỤ, VIÊN ĐÁ CỦA NHÀ HIỀN TRIẾT VÀ VIÊN ĐÁ LỬA, RON BỊ BẮT, KINGSLEY SHACKLEBOLT ĐÃ BỊ GIẾT.

NHÓM CÒN LẠI AN TOÀN TRÊN CHIẾC HALI, NHƯNG ĐƯỜNG BAY TỚI NAM PHI ĐÃ BỊ KHÓA CHẶT.

CHÚNG TÔI KHÔNG CÒN LỰA CHỌN NÀO VÀ CHỈ BIẾT HY VỌNG LÀ ANH CÒN SỐNG

HÃY HỒI ÂM.

Jack choáng váng sau khi đọc bức điện.

Điều tồi tệ nhất đã xảy ra.

Sói Xám đã có Cái trụ thứ hai. Có nghĩa là việc Sói Xám có thể đặt cái trụ vào Đỉnh của nó có thể gây phiền toái chứ không gây nên thảm hoạ: Jack chỉ muốn cứu thế giới khỏi diệt vong, và cho dù là ai đặt Cái trụ thứ hai đó vào vị trí của nó trong hôm nay thì thế giới cũng sẽ được yên ổn sau ba tháng nữa cho đến khi phải đặt tiếp 4 cái trụ còn lại.

Nhưng bây giờ Jack biết, có tên Switchblade trong nhóm Sói Xám.

"Ôi, tệ quá", Jack nói lớn. "Thật là rất, rất tệ".

Anh đọc đến dòng "KINGSLEY SHACKLEBOLT ĐÃ BỊ GIẾT" và thở dài. Kingsley Shacklebolt là một thầy phù thủy da đen và cao trong quyển Harry Potter thứ 5, và đó là biệt danh của Solomon Kol.

Có nghĩa là Solomon đã chết. *Khốn kiếp*.

Nhưng tin xấu vẫn chưa hết: RON ĐÃ BỊ BẮT. Dĩ nhiên "Ron" là biệt hiệu của Alby – vì Ron là bạn thân của Harry Potter, và Alby là bạn thân của Lily.

Sói Xám đang giữ Alby.

Jack hiếm khi chửi thề nhưng lúc này anh cũng phải bật ra, "Mẹ kiếp".

Sau đó, anh đánh một đoạn thư trả lời rồi bấm nút "Gửi".

Bức thư của anh là:

VẪN THEO CUỘC CHƠI.

ĐANG TRÊN ĐƯỜNG TỚI CAPE TOWN CÙNG VỚI FRED, GEORGE VÀ SIRIUS BLACK.

KHÔNG THỂ LIỀU LĨNH LIÊN LẠC VỚI MỌI NGƯỜI LÚC NÀY. SẼ GỌI KHI NÀO CÓ THỂ.

RẤT VUI VÌ MỌI NGƯỜI AN TOÀN. SẼ MANG RON TRỞ VỀ HOẶC SẼ LIỀU CHẾT.

Ẩn dưới lớp ngụy trang con sò, chiếc *Kẻ đột nhập Ấn Độ Dương* tăng tốc hướng về Cape Town.

Lúc này, nó là một trong số rất ít những con tàu của ngư dân Nam Phi được phép trở về chiều hôm đó.

Rồi tuyến đường biển cũng bị khóa chặt.

Và khi hoàng hôn buông xuống, Cape Town hoàn toàn bị cô lập với thế giới bên ngoài. Bóng đêm của thời hạn thứ hai đã bắt đầu.

* * *

Lúc này, *Kẻ đột nhập Ấn Độ Dương* đã đến bờ phía Đông mũi Hảo Vọng, một bán đảo với những thung lũng và rặng núi bị che phủ bằng những cánh rừng rậm rạp.

Với gió từ Nam Cực thổi suốt ngày đêm và những hẻm núi không thể nào vượt qua được, đây là nơi không hoan nghênh con người và thậm chí đến ngày nay, hầu như không có dân cư sinh sống ở nơi này.

Thành phố Cape Town nằm ở phía khác của bán đảo, tựa vào cái lưng khổng lồ của rặng núi Table. Lúc này hơn 20 chiếc tàu của Hải quân Nam Phi đang tạo thành một vòng cung bao quanh thành phố, ngăn chặn tất cả những cuộc đột nhập từ trên biển.

Đang thả neo gần bờ biển lởm chởm đá, cách những căn nhà cuối cùng của những cư dân sống bên bờ biển khoảng một dặm là vài chiếc tàu lớn không số hiệu của Mỹ và một chiếc tàu tuần dương tư nhân mang ký hiệu Ả Rập đã đến đó vài ngày trước.

Đó là lối vào chính của cái Đỉnh thứ hai.

Nhưng theo Jack biết, bởi vì cái Đỉnh thứ hai này được xây dựng theo mô hình của thành phố Ur cổ xưa – hay chính xác hơn là Ur được xây dựa trên một cái Đỉnh khác xưa hơn nữa – nên còn có một lối vào khác, một lối vào bắt đầu từ phía Đông trước khi rẽ xuống rồi đụng cái đỉnh từ phía Bắc.

"Nó phải ở đâu đó quanh đây thôi", Lachlan nói, dán mắt vào thiết bị GPS của con tàu.

"Tôi sẽ dò phía bờ đá để tìm những chỗ hổng và những cái hốc", Sea Ranger nói. "Nhưng chúng ta phải cẩn thận với những thiết bị dò tìm tàu ngầm này. Nếu có ai đó nghe thấy thì họ sẽ biết là chúng ta đang ở đây".

Anh bắt đầu phát tín hiệu vào vùng nước, những tín hiệu này sẽ phản hồi trở lại con tàu hoặc là chúng sẽ biến mất vào những kẽ hở của các bức tường đá.

"Thưa ngài!", một người điều khiển thiết bị dò tìm gọi. "Có tín hiệu không bình thường ở bờ biển, hướng 351, độ sâu 52 mét".

Sea Ranger lao đến. Jack và cặp song sinh theo sau.

"Mực nước biển lúc này đã cao hơn rồi. Lối vào chắc hẳn là nằm phía dưới mặt nước", Julius nói.

"Nhìn này", Sea Ranger nói. "Hãy quan sát bên ngoài xem".

Một màn hình bật lên, thế giới dưới nước hiện ra trên màn hình màu xanh từ camera hồng ngoại gắn bên ngoài vỏ tàu.

"Kia rồi!", Sea Ranger la lên, chỉ về phía cái chấm đen mờ mờ trên màn hình.

Jack cúi đến gần và mắt anh mở to.

"Phóng to hơn nữa đi", Sea Ranger ra lệnh.

Bức hình trở nên rõ hơn.

Và Jack biết là họ đã tìm được cánh cửa.

Trên màn hình ngay trước mặt, bị những nhánh rong đang nhảy múa che phủ một phần là một lối vào rất cổ xưa có hoa văn cầu kỳ. Đó là một cánh cổng lớn và hoàn toàn vuông vức, được cắt rất tinh tế vào lớp đá cứng xung quanh.

"Ôi trời... chúng ta đã tìm ra nó rồi".

* * *

Lối vào phía Đông của cái đỉnh thứ hai

Chiếc *Kẻ đột nhập Ấn Độ Dương* trút bỏ lớp vỏ bọc rồi lặn xuống.

Hai tia sáng từ những ngọn đèn pha gắn trên tháp của nó xuyên qua bức màn đen đặc.

Từ màn hình bên trong tháp tàu, Jack thấy con đường hầm trải dài hun hút trong bóng tối, xuyên thẳng vào lòng đá vững chắc.

Sea Ranger nhắc thủy thủ đoàn cảnh giác cao độ, họ tiến từng bước chậm rãi và cẩn thận, cùng lúc này, hệ thống dò tìm tàu ngầm đang được vận hành tối đa.

Sau khoảng 50 phút, Jack nhìn thấy những thứ mà anh đã từng thấy trước đây: những cái trụ.

Những cái trụ bằng đá cao đang chống đỡ trần đá được cắt phẳng phiu. Một khoảng không gian rộng đủ cho chiếc tàu ngầm dài 70 mét chui vào một cách vừa vặn.

"Nơi này thật là rộng lớn...", Sea Ranger thì thầm.

"Giá mà anh nhìn thấy cái hang lần trước", Jack nói.

Một bức tường với những bậc thang xuất hiện trước mặt họ. Cũng giống như Cái đỉnh thứ nhất ở Abu Simbel, nó là một ngọn núi khổng lồ với hàng trăm bậc thang. Chỉ có điều, ở cái đỉnh này, họ đang đi lên chứ không đi xuống. Họ đang nổi dần lên mặt nước.

"Thưa ngài, tôi đã kiểm tra mặt nước bên trên", người điều khiển thiết bị dò tìm nói. "Có một khoảng không gian rỗng bên trên những bậc thang này".

"Để xem có gì trên đó", Sea Ranger nói, trao đổi một cái nhìn với Jack.

Chiếc tàu ngầm trồi lên từ từ. Nó lặng lẽ tiến theo những bậc thang đá, xuyên qua hành lang đá ẩn dưới lòng biển.

Rồi nó trồi lên, phá tan mặt nước đang phẳng lặng.

Kẻ đột nhập ấn Độ Dương vẫn nằm ẩn trong lòng biển, chỉ có phần tháp của nó nhô lên.

Nó đang ở trong một cái hồ rộng khoảng 100 mét. Trông giống như một bến cảng với bốn mặt thu nhỏ, hai mặt có những bức tường đá che chắn, mặt thứ ba có một cầu thang rất rộng nhô lên khỏi mặt nước. Mặt thứ tư có những tòa nhà bằng đá, thấp thoáng ẩn hiện.

Bóng tối bao phủ khoảng không xung quanh khu cảng thu nhỏ này, ngoại trừ một thứ ánh sáng vàng từ phía đỉnh của những bậc thang đang chiếu sáng.

Đó là một hang động khổng lồ với mái trần cao khoảng 600 bộ.

Nắp của phần tháp trên con tàu mở ra và Sea Ranger cùng với Jack xuất hiện. Họ ngắm nhìn một cách ngạc nhiên khung cảnh xung quanh.

Wickham rút ra một khẩu súng pháo sáng nhưng Jack ngăn lại.

"Đừng! Sói Xám đang ở đây".

Jack hất đầu về hướng có ánh sáng bên trên họ. Đó là kết quả của những viên đạn pháo sáng đã được bắn ra đâu đó trong hang động khổng lồ này.

Vài phút sau, họ đã lên bờ. Với Sea Ranger và cặp song sinh bên cạnh, Horus đang đậu trên vai, Jack tiến về phía những bậc thang và bắt đầu trèo lên.

Khi leo lên đến đỉnh và chứng kiến những gì đang xảy ra bên trên, Jack bất giác thốt lên đầy ngạc nhiên.

"Chúa đã phù hộ chúng ta".

* * *

CÁI ĐỈNH THỨ HAI

* * *

Một thành phố ngầm dưới lòng đất đang nằm im lìm trước mặt anh.

Cả một thành phố.

Những ngôi nhà bằng đá, tất cả đều cao và hẹp như những tòa tháp trải dài từ chỗ anh đứng đến hơn 500 mét. Chúng nối với nhau bằng những cây cầu – một trong số đó cao chót vót, trong khi những cái khác lại nằm rất thấp, một số cái được xây dựng theo kiểu những cầu thang bằng đá uốn cong.

Những con kênh đã nhấn chìm "đường sá" xen giữa những ngôi nhà, nước biển qua nhiều thiên niên kỷ thấm qua hai lối vào hang động đã làm ngập phần nền của thành phố.

Nổi bật giữa khu rừng tháp trước mặt anh là một tòa tháp hình chóp khổng lồ, một kim tự tháp hình bậc thang vươn thẳng lên ngay trung tâm của thành phố hoang.

Nó chắc chắn là thành phố Ur cổ, Jack nghĩ thầm.

Ngay tại điểm cao nhất của tòa tháp hình chóp này là một kiến trúc vô cùng kỳ lạ: một vật có hình tương tự một cái thang rất hẹp và cao chót vót, dựng đứng từ đỉnh của tòa tháp hình chóp đến tận trần bằng đá của hang động bên trên ở độ cao 200 mét.

Ở nơi mà cái thang tiếp xúc với trần của hang động, một dãy những thanh ngang giống như tay vịn dẫn đến một kiến trúc kỳ vĩ, cái làm cho Jack cảm thấy tim mình như ngừng đập.

Hiện ra lồ lộ ngay bên cạnh thành phố ngầm là một kim tự tháp chổng ngược – màu đồng và vô cùng to lớn, giống y như cái mà Jack đã từng thấy ở Abu Simbel.

Nó treo trên trần của hang động, trông như một chiếc phi thuyền không gian lơ lửng trên thành phố, có lẽ lớn bằng 2 lần kích thước của tòa tháp hình chóp bên dưới.

Từ nơi đang đứng, Jack không nhìn thấy bất kỳ ngôi nhà nào nằm ngay bên dưới kim tự tháp này – anh đoán rằng nó đang treo lơ lửng trên một vực sâu không đáy như cái ở Abu Simbel.

Nhưng không giống như cái trước đây, nó được bao quanh bởi thành phố ngầm bên dưới, một thành phố song sinh của thành phố Mesopotamian thuộc vương quốc Ur cổ xưa.

Jack tự hỏi cả sáu cái đỉnh này chắc phải có điểm gì đó khác nhau, bởi Abu Simbel có một đại sảnh khổng lồ hướng về kim tự tháp trong khi cái ở đây lại có cả một thành phố với những cây cầu hùng vĩ đang cúi đầu trước nó.

Đột nhiên, tiếng động của máy móc và tiếng la hét làm Jack nhìn lên. Âm thanh phát ra từ phía khác của hang động.

Jack trèo lên một cây cầu với những bậc thang đá bắc qua tòa tháp gần nhất. Khi lên đến điểm cao nhất của tòa tháp, anh đã bao quát được toàn bộ khung cảnh của hang động rộng lớn này và biết được anh đang ở đâu trong cuộc đua giữa sự sống và cái chết.

Mọi thứ không có vẻ gì là sáng sủa cả.

Nơi đó Sói Xám đang đứng tại một nóc nhà trên con đường băng ngang hang động rộng lớn. Có vẻ như ông ta đã đến đây vài lần trước đó. Bao quanh Sói Xám là những tên lính.

Jack rủa thầm.

Kẻ địch đã nhanh hơn anh một bước dài. Lại một lần nữa anh là người xuất phát sau.

Rồi, trong đám lính đang đứng xung quanh Sói Xám, Jack đột nhiên liếc thấy một bóng dáng nhỏ bé và anh thấy lòng mình chùng lại.

Dù chỉ nhìn thấy trong thoáng chốc nhưng tất cả hình ảnh đã lưu lại trong đầu anh lập tức: đầu cúi xuống, cánh tay trái quàng qua một vòng dây trong khi tay phải đang cầm cái nón bảo hộ của Jack, trông có vẻ kinh hãi và đơn độc, đó là một cậu bé với đôi mắt đeo kính.

Chính là Alby.

Kim tự tháp
treo ngược
trên trần

Vị trí
của Jack

Vị trí của
Sói Xám

Mô hình
vương quốc
Ur

VỊ TRÍ CỦA JACK VÀ SÓI XÁM

THÀNH PHỐ NGẦM
VÀ KIM TỰ THÁP NGƯỢC

Đỉnh thứ hai

Bên trong lòng mũi Hảo Vọng
Nam Phi
Ngày 17 tháng 12 năm 2007, 2 giờ 55 phút

Jack đánh giá lại tình hình đang diễn ra trước mắt.

Trước hết, anh ước chừng vị trí của lực lượng Sói Xám, ở phía bên kia của hang động.

Chúng ắt hẳn đã vào từ cổng chính phía Tây trước đó, bởi lúc này chúng đang đứng trên một ngọn tháp ở khoảng giữa đoạn đường từ bến cảng đến chỗ tòa tháp hình chóp.

Một sự khởi đầu không suôn sẻ.

Rồi khi nhìn gần hơn Jack chợt cau mày. Người của Sói Xám dường như đang đặt những tấm ván dài bắc qua các mái nhà rồi dùng nó để băng qua ngọn tháp kế tiếp.

Sau đó, Jack nhìn lại vị trí của chính anh rồi hiểu ra tại sao họ dùng cách di chuyển không bình thường đó.

Tòa tháp mà anh đang đứng trên đó hoàn toàn không có mái. Sự thật là *tất cả* các ngọn tháp mà anh nhìn thấy đều không có mái.

Tất cả chúng đều rỗng, tựa như những ống khói.

Chưa hết, thật lạ lùng, hầu như mỗi đỉnh tháp đều được gắn với hai hoặc ba đỉnh khác bởi những cây cầu cao chót vót.

"Ôi trời", Jack kêu lên và hiểu ra. "Đó là một cái bẫy khổng lồ".

Những cái mái mà Jack có thể nhìn thấy từ chỗ của mình cũng thế.

Trên mỗi mái có một cái bệ trông giống như cái lưỡi thè ra từ rìa của mái đến chính giữa nó, bắc bên trên phần lõi rỗng tối đen của cái tháp đó.

Treo trên "cái lưỡi" này là ba cái bệ nhỏ khác giống như những bậc thang đá, mỗi cái nằm chính xác ở ngay giữa khoảng cách từ cái bệ trung tâm đến ba cạnh còn lại của đỉnh tháp, mà muốn đặt chân lên đó người ta phải nhảy một bước cao khoảng năm bộ.

Jack kiểm tra cái đỉnh tháp nơi anh đang đứng.

Khắc trên cái lưỡi đá anh đang đứng là vài ký tự trong Ngôn ngữ Thoth. Trên mỗi bậc thang đá cũng có những hình khắc tương tự.

"Nó hoạt động thế nào?", Sea Ranger hỏi.

"Hỏi và đáp", Jack trả lời. "Những chữ khắc ở đây, trên cái lưỡi này, là câu hỏi. Anh sẽ phải nhảy lên bậc thang có khắc câu trả lời đúng. Nếu anh chọn đúng, bậc thang có thể chịu được sức nặng của anh".

"Còn sai thì sao?", Lachlan hỏi.

"Nếu sai, tôi đoán rằng cậu sẽ rơi xuống cái lỗ hổng của tòa tháp này".

Sea Ranger nhìn vào cái lỗ tối đen bên trong tòa tháp. Nó hoàn toàn thẳng đứng và trơn trượt. Nếu chẳng may rơi vào đó, bạn sẽ không thể nào thoát ra được.

Jack nói, "Tôi cho rằng những thanh giằng dùng để treo các bậc thang giả được làm từ những vật liệu rất giòn. Chúng trông có vẻ chắc chắn nhưng lại không phải như thế".

"Nhưng anh sẽ phải đối mặt với mọi câu đố trên đường đến chỗ đó", Julius nói. "Anh có đặt cược mạng sống của

mình vào khả năng giải các câu đố này một cách chính xác không?".

Nhưng Jack đã không còn nghe thấy lời nào nữa.

Anh đang nhìn chăm chú vào khoảng không.

"Những câu đố", anh la lên. "Những câu đố của Aristotle".

Anh quay sang Sea Ranger và nói, "Anh có cái điện thoại nào trên chiếc *Raider* không? Có khả năng quay video nữa? Tôi cần gọi cho một chuyên gia để hỗ trợ".

Dĩ nhiên là Sea Ranger có rất nhiều điện thoại vệ tinh trên tàu. Thậm chí anh còn có cả vài cái nón bảo hộ trang bị camera có thể kết nối với chúng. Anh lập tức gọi mang những vật dụng cần thiết đến.

Trao một cái cho West, anh nói, "Này Jack, nếu anh gọi một cuộc thì bất cứ ai trong chỗ này dù là với một thiết bị quét đơn giản nhất cũng có thể phát hiện ra chúng ta đấy".

"Tin tôi đi, họ sẽ sớm biết chúng ta ở đây thôi. Và nếu muốn sống sót ra khỏi đây thì chúng ta cần phải được giúp sức".

Rồi anh thực hiện một cuộc gọi đến chiếc Halicarnassus.

* * *

Mọi người nhìn nhau lo lắng khi hệ thống điện thoại vệ tinh trên chiếc Halicarnassus reo lên.

Zoe nhấc máy và đáp lại một cách thận trọng, "Ai đấy?".

"*Zoe, là anh đây*".

"Jack!".

Sự vui mừng nhanh chóng chiếm lấy cả chiếc máy bay. Giọng Lily tíu tít kể lại vắn tắt chuyến đi châu Phi và kết thúc bằng sự xuất hiện đột ngột của Sói Xám ở vương quốc Neetha cùng với sự biến mất của Alby và cái trụ.

Giáo sư cầm lấy micro, "Jack, thật tuyệt khi nhận được tin của anh. Chúng tôi cứ nghĩ là anh đã chết rồi. Nhưng bây giờ tình hình của chúng tôi rất căng. Chúng tôi không thể đến Nam Phi được. Vì thế chúng tôi đang trên đường đến sa mạc Kalahari ở Botswana nằm ở phía bắc Nam Phi trong khi Sói Xám lại đang đến chỗ cái đỉnh thứ hai. Anh đang ở đâu vậy?".

"Tôi đang ở chỗ cái đỉnh thứ hai".

Giáo sư sững người.

"Và lúc này tôi cần sự giúp đỡ của ông".

Vài giây sau, Giáo sư, Zoe và Lily tụ tập quanh màn hình chăm chú theo dõi tín hiệu Jack truyền về từ chiếc camera trên nón bảo hộ.

Giáo sư nhìn thấy thành phố ngầm và thì thầm "Thành phố của những cây cầu...", nhưng Jack đã nhanh chóng hướng sự chú ý của họ đến dòng chữ Thoth khắc trên cái bệ đầu tiên:

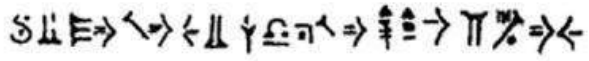

"*Sao rồi Lily?*", Jack hỏi.

Lily đọc dòng chữ thật nhanh.

"Đâu là con số tốt nhất của những lời nói dối?", cô bé đáp.

Đứng bên trái Lily, Giáo sư lẩm bẩm. "Con số tốt nhất của... chờ chút...".

Nhưng lúc đó, ở bên phải cô bé, Zoe nói, "Ê! Tôi đã từng nhìn thấy dòng chữ đó!".

"Ở đâu?", Giáo sư hỏi.

Chợt giọng trả lời của Jack vang lên: "*Tôi cho là ở đâu đó thuộc Neetha. Cùng với nó là một loạt những hình chạm khắc khác nữa, những cái trông giống như là những con số*".

"Đúng rồi", Zoe nói. "Đúng là nó ở ngay trung tâm của mê cung đó. Nó được khắc trên một cái bục bằng cẩm thạch trắng rất đẹp. Nhưng làm thế nào mà anh lại biết vậy Jack?".

"*Bởi vì nó là một trong những câu đố của Aristotle*", anh đáp.

"Tất nhiên rồi", Giáo sư nói. "Tất nhiên...".

"Tôi vẫn không hiểu", Zoe lên tiếng.

Jack bèn giải thích, "*Ở học viện của Hy Lạp cổ, Aristotle là học trò yêu của Hieronymus, người đã tìm ra Neetha. Có vẻ như Hieronymus đã kể cho học trò mình về Neetha và về những gì mà ông đã khám phá ở đó. Những câu đố của Aristotle hoàn toàn không phải là của ông. Chúng chính là của Hieronymus. Đó là những câu đố mà Hieronymus đã tìm được trong thời gian ông ở Neetha. Tôi cho rằng ông đã được ai đó ở Neetha dịch cho mình*".

"Vậy thì con số tốt nhất của những lời nói dối là gì?", Lily hỏi.

"Số một", Giáo sư đáp. "Có một câu nói rằng, nếu bạn nói dối một câu, bạn sẽ lại nói dối thêm một câu nữa rồi lại một câu khác nữa để duy trì nó. Nhưng nếu bạn chỉ nói dối một câu, nó chính là tối ưu nhất".

Trong hang động rộng lớn của cái đỉnh thứ hai, Jack kiểm tra lại những hình khắc trên các bậc đá trước mặt.

"Ông có chắc không, Giáo sư?".

"*Chắc chắn*".

"Ông có dám đặt cược mạng sống của mình không?".

"*Có*".

"Ông có cược cả mạng của tôi không?".

"*Ờ...à...tôi, ý tôi là, tôi nghĩ rằng...*".

"Được rồi, Max. Tôi cũng không ngốc đâu". Jack nói. "Tôi sẽ buộc một sợi dây thừng khi nhảy.

Jack nhìn chăm chú vào bậc đá phía bên phải anh: nó có một vệt khắc nằm ngang. Số một.

Bậc đá đang đu đưa bên trên cái miệng rỗng toác đen ngòm. Jack vẫn mang theo cái Maghook mini của Astro, anh quấn chặt một sợi dây cáp quanh thắt lưng rồi đưa bộ khởi động cho Wickham.

"Ta đi thôi", anh nói,

Rồi không đợi một giây, anh nhảy về phía bậc đá nằm bên tay phải.

* * *

Jack đặt chân lên bậc đá và nó đón lấy cả trọng lượng cơ thể anh.

Jack đứng trên phiến đá nhỏ, lơ lửng ngay trên cái miệng tối đen của tòa tháp bên dưới.

Thêm một bước nhảy nữa, anh đã đứng ở chân cây cầu dài hướng thẳng lên nóc của tòa tháp kế tiếp.

"Này, các chàng cao bồi", anh gọi cặp song sinh. "Hãy lấy vài bình sơn xịt hoặc cái gì đó tương tự ở chỗ chiếc *Raider* rồi theo tôi, nhớ sơn những bậc đá mà chúng ta đi

qua. Và nếu có chuyện gì xảy ra thì hãy trở về chỗ cũ bằng cách nhảy trên những phiến đá này".

Cả Lachlan và Julius đều gật đầu. Rồi họ chạy về phía chiếc tàu ngầm để tìm những bình sơn.

Rồi Jack lại tiếp tục hành trình băng qua mê cung của những chiếc cầu – nhảy qua những bậc đá – với sự hướng dẫn của giọng nói phát ra từ chiếc nón bảo hộ.

"Con số đẹp nhất của những con mắt là...".

"*Số một*", Giáo sư trả lời. "*Đó là con mắt có thể nhìn thấy mọi vật xuất hiện trên những chóp đá*".

"Cuộc sống đẹp nhất là...".

"*Cuộc sống thứ hai, cuộc sống nơi thế giới bên kia*", Giáo sư đáp. "*Hãy nhảy đến phiến đá có số hai*".

Cứ thế anh tiến về phía trước, theo sau là Sea Ranger và cặp song sinh băng qua những cây cầu bên trên những tòa tháp rỗng.

Cũng cùng lúc đó, Jack quan sát hang động và cố gắng xác định vị trí của Sói Xám, anh thấy Sói Xám đang di chuyển nhanh, nếu không muốn nói là nhanh hơn cả anh.

Đột nhiên, đạn bắn rào rào về phía bức tường bên trên anh.

Phát hiện ra cuộc trao đổi bằng radio, người của Sói Xám định vị được vị trí của anh và lúc này bắn xối xả về phía anh ngay khi chúng thoát ra khỏi bức màn đen của những ngọn tháp và cây cầu.

Jack và Sea Ranger chạy đến một gờ tường được đào vào bên trong một tòa tháp rỗng. Ở đó, họ lại đối mặt với một lựa chọn mới, có điều không hề có một hình khắc nào trên ba bậc đá.

Lily nhanh chóng dịch dòng chữ trên gờ tường. "*Đâu là hướng của Cái chết...*".

"*Hướng Tây*", Giáo sư đáp, "hướng mặt trời lặn. Người Ai Cập xưa luôn cho rằng Mặt Trời được sinh ra vào mỗi sáng từ hướng Đông và chết vào mỗi tối ở hướng Tây. Đó là lý do tại sao họ luôn chôn cất người chết ở hướng Tây sông Nin. Câu trả lời chính là "hướng Tây".

Jack nhảy lên bậc đá nằm ở hướng Tây.

Nó vẫn đứng yên và anh bắt đầu chạy lên cây cầu đến tòa tháp kế tiếp. Sea Ranger theo sát phía sau.

Khi đã được nửa đường đến chỗ tòa tháp hình chóp nằm chính giữa thành phố, đột nhiên họ nghe thấy tiếng la hét của Sói Xám, "Được rồi, Switchblade, Broadsword! Đến lượt các ngươi rồi! Đi đi!".

Jack quan sát từ góc của tòa nhà – một đám lính CIEF đang bò lên cầu thang ngay phía trước tòa tháp hình chóp, trông giống như đàn kiến so với vẻ đồ sộ của tòa tháp.

"Khốn kiếp, không được rồi!", Jack nghĩ.

Bọn chúng đã đến trước và đang tiến về phía cầu thang bắc ngang qua trần nhà dẫn đến kim tự tháp.

Jack trông thấy Sói Xám cùng với con trai, Rapier, và Alby trên cầu thang của tòa tháp hình chóp, xung quanh là lực lượng chính của CIEF. Rồi Sói Xám ra lệnh cho hai người tách ra khỏi nhóm, chạy nhanh về phía tòa tháp hình chóp: một người da trắng như dân vùng Cáp-ca mặc đồng phục của lực lượng Delta. Người thứ hai là dân châu Á mặc trang phục chiến đấu đặc biệt của lực lượng trinh sát hải quân.

Switchblade.

Kẻ phản bội.

Và mặc cho sự thật là mình đang bị tuột lại phía sau trong cuộc đua này, Jack vẫn tiếp tục đuổi theo.

Không bao giờ được dừng lại, anh nghĩ. *Không bao giờ được bỏ cuộc.*

Anh bay qua cây cầu.

Broadsword và Switchblade đang chạy lên cái thang.

Jack tiếp tục vượt qua những bậc đá khác với sự hỗ trợ của Giáo sư và Lily, dưới màn lửa đạn của những tên lính đang cố bảo vệ tòa tháp hình chóp.

Broadsword và Switchblade đã đến đỉnh tòa tháp hình chóp, chúng bắt đầu bám vào những thanh sắt để băng qua trần nhà cao bên trên thành phố ngầm.

Anh tiến đến một tòa tháp ngay sát rìa của thành phố, ngay bên cạnh vực sâu – phần phía Bắc của nó phối hợp một cách hoàn hảo với bức tường của vực sâu – và từ chỗ đó Jack có thể nhìn rõ quang cảnh của toàn bộ kim tự tháp.

Anh nhìn thấy hai tên lính CIEF đang treo lơ lửng giữa những bậc thang dẫn đến kim tự tháp.

Jack nhận ra một sự thật đáng sợ.

Anh đã bị bỏ lại quá xa.

Anh đã quá trễ.

Anh không thể đến đó kịp lúc – không có cách nào để anh đến được tòa tháp hình chóp, vượt qua bọn lính của Sói Xám và rồi phải bám lên những thanh sắt, đuổi theo và ngăn chặn Switchblade không thực hiện âm mưu của hắn.

Hai tên lính CIEF đã tiến đến phần đỉnh dốc ngược của kim tự tháp – và Jack ngạc nhiên khi nhìn thấy Broadsword

móc một cái khoen vào thanh sắt cuối cùng dùng để bám tay rồi treo mình trên đó, hắn dùng đôi tay đang tự do của mình lôi ra một thứ từ cái túi đeo trên ngực...

... Cái trụ thứ hai

Nó đã sẵn sàng được đặt vào vị trí của mình.

Trên tòa tháp hình chóp, Sói Xám cũng đang chăm chú theo dõi diễn biến xung quanh, đôi mắt sáng lấp lánh. Rapier và Alby đứng bên cạnh cùng với gã thầy phù thủy Neetha dưới sự giám sát chặt chẽ của đám lính.

Hàng loạt tình huống có thể xảy ra xuất hiện trong đầu Sói Xám.

Phần thưởng dành cho hắn sẽ là: *nhiệt*. Theo như nghiên cứu của người thân cận hắn, Giáo sư Felix Bonaventura, đó là nhiệt được tạo ra từ những chuyển động không ngừng. Nguồn năng lượng không cần đến nhiên liệu. Nguồn năng lượng vô tận có thể cung cấp cho đường dây điện, máy bay, hay xe hơi mà không cần đến dầu hỏa hay xăng. Sự kiểm soát của Ả Rập đối với Mỹ sẽ bị phá vỡ; cả vùng Trung Đông sẽ bị gạt bỏ.

Đó chắc chắn sẽ là một thời khắc đặc biệt, và Sói Xám đắm chìm trong cảm giác đê mê trước điều kỳ diệu sắp xảy ra.

Bỗng nhiên, trong vẻ mặt kinh hoàng của Sói Xám, tại đỉnh kim tự tháp, trong khi Broadsword đang chuẩn bị đặt Cái trụ vào vị trí của nó, thì Switchblade rút ra một lưỡi dao rồi cứa ngang cuống họng Broadsword, tay còn lại giật lấy cái trụ.

Broadsword chới với, máu tuôn xối xả từ cổ hắn và chảy như thác xuống vực sâu bên dưới.

Switchblade cắt đứt sợi dây treo Broadsword một cách tàn nhẫn và gã lính Delta rơi từ đỉnh kim tự tháp xuống khoảng không bên dưới, thân hình của hắn biến mất trong màn đen.

"Chuyện quái gì thế...?", Sói Xám gào lên. "Switchblade!".

Từ vị trí của mình, Jack cũng đã trông thấy cảnh Switchblade giết chết Broadsword.

"Ôi, chúa ơi...", anh thì thầm khi Broadsword rơi xuống.

Ở phía kim tự tháp, Switchblade lúc này đang đu đưa trên sợ dây treo, cầm Cái trụ trong tay. Hắn giơ lên cho Sói Xám trông thấy và hét lớn, "Chào mừng ngươi đến với thời khắc hủy diệt của thế giới, Sói Xám! Một thế giới lộng lẫy trên sự tủi nhục của dân tộc ta! Thế giới đó sẽ không còn tồn tại nữa! Nhật Bản không bao giờ thất bại!".

"Switchblade! Không!", Sói Xám hét lên.

Switchblade gằn giọng, "Tên tham lam kia! Ngươi muốn chiếm đoạt năng lượng của trái đất. Nhưng không có năng lượng nào trên hành tinh này mạnh hơn khả năng hủy diệt nó. Bây giờ thì hãy chứng kiến nó đi, và hãy nhớ rằng, cuối cùng thì chúng ta cũng chiến thắng trong cuộc chiến đó!".

Rồi hắn vươn tay ra, chuẩn bị thả Cái trụ xuống vực sâu bên dưới.

"Hẹn gặp ngươi ở địa ngục!", hắn rú lên.

Với những lời lẽ căm hờn cuối cùng, Switchblade thả Cái trụ thứ hai xuống vực.

* * *

Switchblade vừa thả cái trụ thì đúng lúc đó, một bóng người treo trên sợi dây thừng lao thẳng vào hắn.

Đó chính là Jack, đang treo trên đoạn cuối cùng của sợi Maghhook. Anh đã nhảy từ ngọn tháp cách đó 200 bộ.

Không còn cách nào khác, anh đã bắn phần đầu nam châm của sợi Maghook vào một mặt của kim tự tháp với hy vọng là kiến trúc này cũng có từ tính.

Và quả là với lực hút của nam châm, sợi dây đính chặt vào kim tự tháp và Jack đã bay một đường vòng cung dài, đến đỉnh của kim tự tháp vừa lúc Switchblade hét những lời cuối cùng và thả Cái trụ ra...

... và Jack chụp lấy nó...

... chỉ một phần nghìn giây trước khi anh đâm sầm vào Switchblade và dừng lại, vướng vào sợi dây treo tên lính thủy mất trí! Anh liều lĩnh chụp lấy một thanh tay vịn rồi cố sức tháo sợi Maghook ra, thả nó bay ngược trở lại thành phố. Chỉ còn anh đối mặt với tên Switchblade ở ngay đỉnh kim tự tháp.

Switchblade điên tiết. Mắt hắn toé lửa khi có kẻ ngăn chặn chiến thắng đã cận kề của hắn.

Hắn tung một quả đấm thật mạnh vào mặt Jack khiến anh dội lại, cái nón bảo hộ có camera bật ra khỏi đầu và rơi vào khoảng không của vực sâu bên dưới. Trong khi còn đang chới với, Jack chỉ biết cố gắng giữ chặt Cái trụ bằng tay phải trong khi tay trái túm chặt lấy dây đai trước ngực của Switchblade.

Vừa bám anh vừa nhìn thẳng vào mắt hắn...

Và anh thấy gã người Nhật điên loạn vẫn chưa dừng lại.

Hắn liếc nhìn anh rồi bắt đầu tháo dần cái khóa trước ngực.

"Hả, ngươi không định...", Jack kêu lên.

Hắn vẫn tiếp tục.

Hắn định làm cho cả hai rơi xuống vực sâu!

"Đằng nào thì chúng ta cũng chết!", Switchblade hét lớn. "Vậy thì hãy cùng chết luôn lúc này!".

Hắn cố gắng tháo cái móc khóa, cũng là lúc Jack thực hiện hành động bật lên cuối cùng, anh rướn qua người Switchblade rồi vươn tay về phía kim tự tháp. Đúng lúc cái móc khóa bung ra và cả hai rơi xuống, anh đã kịp gắn Cái trụ vào khe của nó trên chóp của kim tự tháp. Cả Switchblade và anh cùng rơi khỏi đỉnh kim tự tháp. Những bức tường cao vút của vực sâu bao quanh anh.

Và thế là cả Jack West Jr và gã Switchblade cùng rơi thẳng xuống vực sâu ngay bên dưới kim tự tháp chổng ngược – cái đỉnh thứ hai của cỗ máy, một khe vực mà ai cũng biết rằng nó dẫn thẳng đến trung tâm của Trái Đất.

* * *

Khi hai cái bóng bé nhỏ biến mất trong màn đêm thì cả khu kiến trúc khổng lồ chợt chuyển động ầm ĩ và thức dậy.

Trước tiên là những tiếng gõ nhẹ như để báo hiệu, rồi đến những tiếng động chói tai làm rung chuyển cả hang động khổng lồ. Tiếp đó là những chùm tia la-ze bắn ra từ đỉnh kim tự tháp xuyên xuống khe vực rồi lại hút ngược trở lại.

Mọi thứ đột nhiên im lặng.

Sự kết hợp của những khung cảnh cổ xưa cùng với sự rơi xuống vực của Jack và Switchblade tạo nên những cảm xúc khác nhau cho người chứng kiến.

Với Sói Xám, ban đầu ông ta kinh ngạc khi thấy Jack xuất hiện trở lại, nhưng rồi ông ta trấn tĩnh được và ngay sau màn trình diễn ánh sáng, ông ta phái Rapier tiến đến kim tự tháp để lấy Cái trụ đã được kích hoạt để giành lấy phần thưởng, điều bí ẩn của những chuyển động không ngừng.

Khi cái trụ đã nằm yên trong tay, Sói Xám lập tức rời khỏi thành phố ngầm.

Một tên hỏi nên xử lý thằng nhóc Alby thế nào, ông ta khoát tay hờ hững.

"Để nó lại đây", nói rồi sải bước đi cùng thuộc cấp của mình, để lại một mình Alby trên đỉnh tòa tháp hình chóp ngay giữa thành phố.

Còn Sea Ranger và cặp song sinh.

Họ đứng chết lặng trên nóc tòa tháp nơi Jack nhảy trước đó không lâu.

Sea Ranger nhìn chằm chằm vào cảnh tượng trước mắt, cố gắng hiểu xem chuyện gì đã xảy ra.

Hai anh em song sinh đứng há hốc miệng. Horus, đang đậu trên vai Lachlan bay đi hướng về khe vực.

"Anh ấy đã làm được...", Lachlan thì thầm. "Cuối cùng anh ấy cũng làm được. Anh ấy đã đặt được cái trụ vào chỗ của nó".

Julius gật gật đầu. "Anh ấy xứng đáng được gọi là Jack siêu hạng".

"Có thể gọi như vậy", Sea Ranger nói.

Không ai nhìn thấy Alby đang đứng lẫn trong mê cung của những tòa tháp.

"Nào, các chàng trai", Wickham nói. "Chúng ta không thể nán lại đây nữa. Phải trở lại lối vào trước khi Sói Xám cử một đám lính tới bít nó lại. Đi nào".

Họ vội vã quay trở lại chiếc Raider.

"Còn Horus thì sao?", Lachlan vừa hỏi vừa chạy.

"Số phận của nó gắn liền với Jack", Wickham nói một cách chậm rãi. "Luôn luôn như thế".

Còn với Alby.

Đơn độc nơi cao nhất của tòa tháp hình chóp ngay chính giữa vùng đất rộng lớn, bị bỏ rơi bởi những kẻ từng bắt giữ mình và xung quanh bóng tối đang bủa vây, hơn lúc nào hết cậu bé cảm thấy một nỗi cô đơn khủng khiếp xâm chiếm lấy mình.

Cảnh tượng Jack West rơi xuống vực đã thực sự khiến Alby bị sốc – bởi với cậu, Jack luôn luôn bất diệt, vậy mà bây giờ anh đã ra đi, bị cái vực không đáy kia nuốt chửng.

Với ý nghĩ đó, Alby bỗng thấy cả người lạnh toát khi nhận ra mình cũng sắp chết, một mình trong hang động tối tăm rộng lớn này.

Bất động trên tòa tháp hình chóp với bóng tối đang dần bao phủ, cầm chặt cái nón của Jack trong tay, cậu bất giác bật khóc.

Giáo sư, Zoe, Sky Monster và Lily đều nhìn thấy mọi diễn biến qua màn hình.

Bằng những hình ảnh từ chiếc camera trên nón của Jack rồi sau đó là của Lachlan đang đội, cả nhóm sững sờ khi nhìn thấy cái bóng nhỏ bé của Jack và Switchblade

cùng rơi từ đỉnh của kim tự tháp chổng ngược xuống vực, trước khi tất cả biến mất khỏi màn hình.

"*Bố ơi...!*", Lily nức nở và lao đến bên màn hình. "Không! Không thể thế được...!".

"Jack...", gương mặt Zoe giàn giụa nước mắt.

"Huntsman...", Giáo sư thì thầm.

Sky Monster trỏ vào màn hình. "Nhìn này, anh ấy đã đặt được cái trụ trước khi rơi xuống! Anh ta thành công rồi! Cái gã liều lĩnh này đã làm được rồi...!".

Bất chợt, còi báo động vang lên nơi buồng lái và Sky Monster quay trở lại để kiểm tra. Anh gọi lớn "Zoe, Giáo sư! Chúng ta có khách từ Nam Phi! Những chiếc F15! Chúng ta phải đi khỏi đây ngay!".

Mặc cho nước mắt vẫn không ngừng tuôn, Giáo sư và Zoe chạy nhanh về phía những ụ súng, để lại Lily một mình bên chiếc màn hình – cô độc, lạnh lẽo và choáng váng – nức nở trong những tiếng nấc và cố gắng tìm kiếm vài tín hiệu, bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy rằng bố vẫn còn sống, nhưng trong sâu thẳm tim mình, cô bé hiểu rằng không có khả năng đó.

"Ôi, bố ơi...", cô gọi. "Bố...".

Rồi chiếc Halicarnassus lại khởi động và lao lên không trung, lần này hướng về phía Bắc, rời xa miền Nam châu Phi để trốn chạy một lần nữa. Không ai nói gì nhưng tất cả đều biết rằng họ sẽ phải một mình đối mặt với những thách thức còn lại trong chuyến hành trình của mình – đặt những cái trụ còn lại – mà không hề có Jack West Jr.

HẾT